HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

9

1958-1959

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

ĐÀO DUY TÙNG	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
HÀ ĐĂNG	Uỷ viên Hội đồng
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
TRẦN TRỌNG TÂN	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
ĐỖ NGUYÊN PHƯƠNG	"
HOÀNG MINH THẢO	"
TRẦN NHÂM	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

ĐẶNG XUÂN KỲ

SONG THÀNH

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 9

PHẠM MAI HÙNG (Chủ biên)

NGÔ VĂN TUYỂN

LÊ TRUNG KIÊN

HỒ CHÍ MINH

TOÀN TẬP

9

1958 - 1959

Xuất bản lần thứ hai

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 2000

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 9

Tập 9 của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, xuất bản lần thứ hai, bao gồm những tác phẩm, bài nói, bài viết, những điện văn, thư từ, ... của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ đầu năm 1958 đến hết năm 1959. Các văn kiện in trong tập sách này thể hiện sâu sắc những quan điểm, đường lối và chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc lãnh đạo nhân dân ta thực hiện những nhiệm vụ trước mắt của thời kỳ lịch sử mới "*là ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh*" (tr.156).

Bước sang năm 1958, miền Bắc đã kết thúc thời kỳ khôi phục kinh tế đã kết thúc và mở đầu thời kỳ phát triển kinh tế một cách có kế hoạch. Chúng ta bắt đầu thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960) mà trọng tâm là cải tạo nền kinh tế quốc dân và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, là hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam đòi hoà bình thống nhất Tổ quốc. Đó cũng là nội dung chủ yếu được đề cập đến trong các bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tập sách này.

Về nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là phải "*đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, đồng thời ra sức củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo của nền kinh tế quốc dân (tr.319),* trong đó "*Hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc* (tr. 589).

Để nông dân phát huy được vai trò tích cực và to lớn trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương từng bước đưa nông dân vào con đường hợp tác hoá nông nghiệp bằng những hình thức, bước đi thích hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, trình độ tổ chức và quản lý của cán bộ cũng như sự nhận thức và giác ngộ của nông dân.

Trong nhiều bài nói của Người với cán bộ và xã viên hợp tác xã nông nghiệp ở các địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh mục đích của việc hợp tác hoá "*Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khoẻ, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh"* (tr.537), muốn vậy, việc xây dựng hợp tác xã phải làm từ nhỏ đến lớn, *"phải theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, không gò ép"* (tr.245), *"phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt"* (tr.537), "*Phải làm thế nào cho xã viên trong hợp tác xã thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân trong tổ đổi công và tổ viên trong tổ đổi công thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân còn làm ăn riêng lẻ"* (tr.410), "*phải chú ý phân phối cho công bằng... cán bộ phải chí công vô tư,... phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh,... cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng"* (tr.537, 538), phải "*ra sức thực hiện khẩu hiệu* ***cần kiệm xây dựng hợp tác xã***" (tr.539).

Nhấn mạnh quan điểm hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời rất chú trọng vấn đề cải tạo các thành phần kinh tế khác theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội. Đối với thợ thủ công, người buôn bán nhỏ và những người lao động riêng lẻ khác, Người chủ trương "*bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện"* (tr. 589). Với các thành phần kinh tế công thương nghiệp tư bản tư doanh và đối với tư sản dân tộc, căn cứ vào sự phân tích khoa học những đặc điểm kinh tế tư bản chủ nghĩa và thái độ chính trị của giai cấp tư sản dân tộc ở miền Bắc nước ta trong điều kiện chính quyền dân chủ nhân dân ngày một củng cố và không ngừng lớn mạnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương dùng phương pháp hoà bình cải tạo: "*không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ; mà ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác."* (tr.589).

Những chủ trương thấu tình đạt lý đó vừa thể hiện tư tưởng nhân văn Hồ Chí Minh, vừa củng cố được Mặt trận dân tộc thống nhất, phát huy tinh thần yêu nước của tất cả các tầng lớp, các giai cấp trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong nhiều bài viết và bài nói của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: cải tạo và xây dựng là hai mặt có quan hệ chặt chẽ và phải được tiến hành đồng thời, trong đó xây dựng "*là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài*". Người chỉ rõ, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta phải tiến hành đồng thời việc cải tạo và xây dựng trên tất cả các mặt: lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, khoa học - kỹ thuật và tư tưởng - văn hoá nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất mới; phải đặc biệt coi trọng việc "*phát triển thành phần kinh tế quốc doanh*", bảo đảm vai trò lãnh đạo của nó trong nền kinh tế quốc dân; phải gắn chặt nhiệm vụ phát triển công nghiệp với phát triển nông nghiệp;

Trong quá trình từng bước xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, Người chủ trương phải chú trọng cả công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, cả công nghiệp trung ương và công nghiệp địa phương theo phương châm "tự lực cánh sinh", "Nhà nước và nhân dân cùng làm".

Người còn chỉ rõ rằng khâu then chốt để đẩy mạnh phát triển công nghiệp là phải gắn chặt việc cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và cải tiến tổ chức. Theo Người, để quản lý tốt xí nghiệp, "*Tất cả cán bộ lãnh đạo phải thật sự tham gia lao động chân tay. Tất cả công nhân phải tham gia công việc quản lý các tổ sản xuất, dưới sự lãnh đạo của cán bộ các phân xưởng. Sửa đổi những chế độ và quy tắc không hợp lý.*" (tr.230).

Đồng thời với việc lãnh đạo cải tạo xây dựng nền kinh tế nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm chăm lo củng cố bộ máy nhà nước khi cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới. Những tư tưởng

của Người về tính chất và tổ chức của một Nhà nước kiểu mới "của dân, do dân và vì dân" và sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, đã được khẳng định trong *Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi...: "Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo."* (tr.586). "*Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân.*" (tr.586).

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành sự quan tâm đặc biệt đối với việc xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân. Người xác định nhiệm vụ quan trọng cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân là "*phải xây dựng quân đội ngày càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu để giữ gìn hoà bình, bảo vệ đất nước, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà."* (tr.140). Người giao cho quân đội ta một nhiệm vụ hết sức nặng nề và mới mẻ là phải vừa sản xuất, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa từng bước xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại.

Trong nhiều bài nói, bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên nhiều quan điểm sâu sắc, thể hiện đường lối đúng đắn và lập trường của nhân dân ta kiên quyết đấu tranh đến cùng cho sự nghiệp hoà bình thống nhất đất nước. Người khẳng định: "*Nước Việt Nam là một, từ Nam chí Bắc chung một tiếng nói, một lịch sử, một nền văn hoá và một nền kinh tế. Nhân dân Việt Nam đã hy sinh nhiều xương máu đấu tranh cho tự do độc lập, quyết không một lực lượng nào ngăn cản được sự nghiệp thống nhất Tổ quốc của mình. "* (tr.40). "*Nguyện vọng tha thiết và ý chí sắt đá của toàn dân Việt Nam là thực hiện thống nhất đất nước bằng phương pháp hoà bình. Đấu tranh cho thống nhất là con đường sống của nhân dân Việt Nam".* (tr.53). Người còn chỉ rõ phương châm và phương pháp của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ này là phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở pháp lý được quốc tế thừa nhận, đòi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất Tổ quốc như Hiệp định Giơnevơ quy định, và để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh đó thì mỗi người phải "*ra sức xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội"...,* phải "*làm cho chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở miền Bắc đều hơn hẳn miền Nam, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam và của cả toàn dân.*" (tr.25).

Một nội dung hết sức quan trọng của tập sách này là những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, về xây dựng con người mới, về rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ đảng viên. Người dạy: *"Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có con người xã hội chủ nghĩa phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa phải gột rửa tư tưởng cá nhân chủ nghĩa"* (tr. 303).

Trong bài *Đạo đức cách mạng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện đạo đức cách mạng: "*Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có* ***đạo đức cách mạng*** *làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang*". (tr.283). Người nói: "*Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*." (tr.293).

Ngoài ra, trong tập này còn có những bài nói, bài viết, trả lời phỏng vấn ... của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những chuyến đi thăm hữu nghị các nước hoặc đón tiếp các nguyên thủ, chính khách nước ngoài đến thăm nước ta. Những bài đó thể hiện rõ những quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về những vấn đề quốc tế, về đường lối đối ngoại hoà bình, hữu nghị và hợp tác trên cơ sở tôn trọng độc lập, bình đẳng và cùng có lợi.

*

* *

So với lần xuất bản thứ nhất, *Tập 9* của bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập* xuất bản lần thứ hai đã bổ sung thêm được trên 50 đầu tài liệu.

Tập ký *Tình nghĩa anh em Việt - Ấn - Miến* do Người viết dưới bút danh L.T., đăng trên báo *Nhân dân* từ số 1447 (26-2-1958) đến số 1474 (25-3-1958), sau khi xác minh, đã được chính thức đưa vào tập sách này.

Trong phần *Phụ lục*, ngoài những *Sắc lệnh* và *Quyết định* do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký, chúng tôi còn đưa vào một số văn kiện như *Tuyên bố chung, Thông cáo chung*... của Người với nguyên thủ một số nước để bạn đọc tiện tham khảo và tra cứu.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song do hạn chế về thời gian và năng lực, chắc chắn tập sách này không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc gần xa.

VIỆN NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN
VÀ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

LỜI CHÚC NĂM MỚI (1958)

Thưa đồng bào yêu quý,

Tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chúc đồng bào năm mới vui vẻ, mạnh khoẻ, đoàn kết và tiến bộ.

Đồng thời tôi xin thay mặt đồng bào gửi lời nhiệt liệt chúc mừng nhân dân các nước bạn.

Thưa đồng bào, nhân dịp này, tôi xin tóm tắt nhắc lại mấy việc rất quan trọng trên thế giới và trong nước trong năm vừa qua để đồng bào rõ thêm.

Nói chung thì *tình hình thế giới* năm ngoái phát triển theo hướng có lợi cho lực lượng hoà bình và chủ nghĩa xã hội.

Việc rất quan trọng là sau ngày kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười[1] vĩ đại, đã có cuộc Hội nghị của các đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa[2]. Tiếp theo đó thì có cuộc Hội nghị của 64 đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động trên thế giới[3]. Hai cuộc hội nghị ấy đã tỏ rõ sự đoàn kết chặt chẽ không gì lay chuyển được giữa các nước xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô. Nó đã tỏ rõ quyết tâm của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đấu tranh cho hoà bình thế giới, cho độc lập dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay đang có cuộc Đại hội nhân dân Á - Phi họp ở

Thủ đô nước Ai Cập[4], có đại biểu hơn 40 nước tham gia, thay mặt cho 2 phần 3 nhân dân trên thế giới. Tiếp tục và phát triển tinh thần của Hội nghị Băngđung[5], cuộc Đại hội này nhằm mục đích thắt chặt thêm tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi, chống chủ nghĩa thực dân, chống chiến tranh và ủng hộ phong trào độc lập của các dân tộc.

Kết quả tốt đẹp của những hội nghị ấy có ảnh hưởng cực kỳ rộng lớn đến vận mạng của nhân dân toàn thế giới: Phong trào đấu tranh cho hoà bình, cho độc lập dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội ngày càng lớn mạnh, bọn đế quốc hiếu chiến do Mỹ cầm đầu ngày càng bị cô lập, chủ nghĩa thực dân đã đến ngày tan rã.

Trong nước ta từ khi hoà bình lập lại đến nay, toàn dân ta từ Bắc đến Nam ra sức phấn đấu để hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước. Nhân dân miền Bắc đã vượt nhiều khó khăn gian khổ, căn bản đã hoàn thành cải cách ruộng đất[6], đã thu được nhiều thành tích trong công cuộc khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá, làm cho miền Bắc càng thêm vững vàng. Đồng bào miền Nam đã bền bỉ và anh dũng đấu tranh chống chế độ tàn bạo của Mỹ - Diệm, đòi cải thiện đời sống, đòi tự do dân chủ, đòi thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình.

Sang năm mới, thời kỳ khôi phục kinh tế[7] đã kết thúc và mở đầu thời kỳ phát triển kinh tế một cách có kế hoạch.

Đó là một tiến bộ mới trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Chúng ta phải lợi dụng những kinh nghiệm trong mấy năm qua, đồng thời xuất phát từ tình hình và đặc điểm của miền Bắc, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta phải làm cho tốt công tác kế hoạch hoá kinh tế của ta và thực hiện đầy đủ kế hoạch Nhà nước nhằm phát triển kinh tế và văn hoá, nâng cao dần đời sống của nhân dân, trước hết là của nhân dân lao động. Phát triển kinh tế và văn hoá tức là dần dần xây dựng chủ nghĩa xã hội. Xây dựng chủ nghĩa xã hội là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ và lâu dài. Nhân dân ta hãy đoàn kết chặt chẽ dựa trên nền tảng liên minh công nông, bền bỉ phấn đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

Xây dựng miền Bắc vững mạnh và tốt đẹp, đồng thời giữ vững và phát triển phong trào yêu nước ở miền Nam là tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thống nhất nước nhà, chúng ta có nhiều thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Cũng như phong trào cách mạng trên thế giới, như công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, ở Trung Quốc và ở các nước anh em khác, phong trào cách mạng ở nước ta đã liên tiếp thắng lợi trong công cuộc chống đế quốc và phong kiến. Dựa vào *thuận lợi* ấy, phát huy truyền thống cần kiệm và anh dũng của nhân dân ta, chúng ta sẽ vượt được mọi *khó khăn* và giành được thắng lợi mới.

Đồng bào cả nước hãy đoàn kết và đấu tranh đòi đối phương thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ[8], đòi lập quan hệ bình thường giữa hai miền, ra sức phấn đấu cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc và cho hoà bình thế giới.

Đồng bào miền Bắc, nhất là anh chị em công nhân, nông dân, thợ thủ công, mỗi người hãy ra sức thi đua sản xuất và tiết kiệm, ra sức sản xuất nhiều, nhanh, tốt và rẻ; do tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm mà xây dựng nước nhà và dần dần cải thiện đời sống.

Cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ở Bắc hãy đoàn kết chặt chẽ với nhau và đoàn kết với đồng bào miền Bắc, ra sức làm việc góp phần vẻ vang vào việc xây dựng và củng cố miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội làm nền tảng vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Quân đội và công an ta hãy cố gắng học tập chính trị và kỹ thuật, ra sức bảo vệ Tổ quốc và giữ gìn trật tự, an ninh, ra sức tham gia phong trào sản xuất và tiết kiệm.

Anh chị em lao động trí óc hãy cố gắng học tập chủ nghĩa

Mác- Lênin, tuỳ theo khả năng mà tham gia lao động chân tay, để tự rèn luyện mình và để góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các cụ phụ lão hãy làm gương mẫu "lão đương ích tráng"[1], đôn đốc con cháu thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Để xứng đáng là người chủ của nước nhà mai sau, các cháu *thanh niên* hãy xung phong trong mọi việc: đoàn kết, học tập, lao động.

Các cháu nhi đồng hãy chăm lo học tập và tuỳ sức mình mà tham gia lao động cho quen.

Đảng viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng hãy cố gắng công tác và học tập để tiến bộ không ngừng. Tăng cường đoàn kết nhất trí trên cơ sở tư tưởng Mác - Lênin, nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ. Nâng cao ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, ý thức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội.

Kiều bào ở nước ngoài giàu lòng yêu nước, luôn luôn hướng về Tổ quốc, hãy đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, hãy tôn trọng pháp luật của Chính phủ và tăng cường cảm tình với nhân dân nước mình ở.

Chúng ta đoàn kết nhất trí, cả nước một lòng, ra sức phấn đấu thì chúng ta nhất định thắng lợi!

Năm mới, cố gắng mới, thắng lợi mới!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1393,
ngày 1-1-1958.

---

1) *Lão đương ích tráng:* càng già càng dẻo dai.

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN VÀ CÁN BỘ QUYẾT TÂM CHỐNG HẠN, ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG - XUÂN

Cùng đồng bào và cán bộ các cấp,

Sản xuất nông nghiệp trước hết là sản xuất lương thực là việc cần thiết nhất cho đời sống của nhân dân, là bộ phận cực kỳ quan trọng trong kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Cho đến nay, đồng bào nông dân và cán bộ đã cố gắng nhiều để chuẩn bị vụ chiêm này cho tốt.

Nhưng hiện nay *hạn hán nghiêm trọng*, mà thời vụ đã đến rồi. Hạn lại có thể kéo dài nữa. Tôi kêu gọi toàn thể đồng bào nông dân và cán bộ *hãy quyết tâm chống hạn, đẩy mạnh sản xuất, để thực hiện tốt kế hoạch năm mới.*

Đồng bào nông dân không nên vì khó khăn mà nản lòng, không kiên tâm sản xuất và không hiểu rằng *sản xuất là căn bản để lợi nhà, ích nước.*

Cán bộ không được vì khó khăn mà bi quan ngại khó, thiếu quyết tâm lãnh đạo chống hạn và sản xuất.

Kinh nghiệm trong kháng chiến và trong ba năm khôi phục kinh tế vừa qua đã chứng tỏ rằng không khó khăn nào mà nhân dân ta đoàn kết nhất trí dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ mà không khắc phục được.

Cho nên toàn thể đồng bào nông dân và cán bộ phải:

- Ra sức tập trung lực lượng vào việc chống hạn: khơi

giếng, đào ao, sửa cống, đắp đập, khai mương, v.v. để lấy nước mà tát vào ruộng, để cấy cho kịp thời vụ.

- Nhất định không bỏ ruộng hoá, ra sức chăm bón, vun xới, v.v. cho vụ chiêm này được tốt.

- Các cụ phụ lão hãy đem những kinh nghiệm quý báu của mình ra góp phần giải quyết các khó khăn về thuỷ lợi và canh tác. Các cụ hãy đôn đốc và khuyến khích con cháu quyết tâm chống hạn và sản xuất.

- Các cháu thanh niên phải xứng đáng là lực lượng chủ chốt và xung phong trong công cuộc đấu tranh chống hạn và sản xuất.

- Cán bộ các ngành, các cấp phải thi đua làm tròn mọi nhiệm vụ chống hạn và chỉ đạo sản xuất, hướng dẫn kế hoạch chống hạn, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, với tinh thần trách nhiệm và tinh thần đấu tranh khắc phục khó khăn.

Thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi chờ tin thắng lợi để khen thưởng những thành tích của đồng bào và cán bộ trong cuộc thi đua này.

Chào thân ái

Ngày 5 tháng 1 năm 1958

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 1400,
ngày 8-1-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO TỈNH HƯNG YÊN

Tỉnh ta đã cố gắng chống hạn. Ví dụ như việc vét cống Văn Giang, ngòi Triều Dương, đắp đập Đông Hoa, v.v.. Cống Văn Giang đã vét xong rồi, bây giờ đồng bào ta phải cố gắng tát, tát cho đủ cấy, đủ nước chứ không phải tát hời hợt.

Những nơi không có cống thì phải ra sức đào mương, đào giếng.

Cán bộ và đồng bào vét cống Văn Giang rất đáng khen.

Những chỗ chịu khó tát và gánh nước để chống hạn cũng đáng khen, như xã Minh Phượng, xã Phan Chu Trinh, xã Phan Sào Nam, xã Phạm Hồng Thái. Chúng ta phải học tập những xã nói trên. Đồng bào những xã ấy đã biết lo xa và ra sức chống hạn.

Trong việc chống hạn, phải tự lực cánh sinh, chớ hoàn toàn ỷ lại vào Chính phủ, chớ ỷ lại vào máy bơm nước, chớ ngồi không mà chờ trời. Tục ngữ ta có câu: "Nhân định thắng thiên". Cách mạng Tháng Tám[9] thắng lợi, kháng chiến thành công, kết quả to lớn đó là do quân và dân ta đoàn kết nhất trí mà thu được. Chống hạn cũng thế.

Đồng bào tỉnh Hưng Yên vốn đã có truyền thống anh dũng trong kháng chiến và chống hạn trước đây, nay phải cố gắng giữ truyền thống tốt đẹp đó.

Chúng ta quyết tâm thì nhất định làm được. Toàn tỉnh ta có 56 vạn người, thì ít nhất cũng có 36 vạn có thể tham gia chống hạn. Tỉnh Hưng Yên có chín vạn mẫu chiêm. Tính đổ đồng bốn người chống hạn một mẫu. Nhất định làm được.

Cán bộ và đồng bào nên nhớ, trước ngày Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta chỉ có độ 5.000 đảng viên. Thế mà đã tổ chức lãnh đạo đồng bào làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Nay riêng tỉnh Hưng Yên có hơn 6.000 đảng viên, 24.000 đoàn viên thanh niên, 20 vạn hội viên nông hội, lại có bộ đội, Mặt trận, v.v.. Với lực lượng to lớn ấy chống hạn nhất định thắng lợi.

Chính phủ sẵn sàng khen thưởng cho những huyện, xã và cá nhân nào xuất sắc nhất trong việc chống hạn.

Việc chống hạn là một chiến dịch, cho nên phải có thưởng, có phạt. Cá nhân cán bộ, đồng bào nào xuất sắc nhất sẽ được khen thưởng. Những người nào lười biếng, trốn tránh trách nhiệm là phải phạt.

Tôi tin chắc đồng bào tỉnh Hưng Yên sẽ giữ được truyền thống anh dũng trong kháng chiến và chống hạn mấy năm trước.

Cán bộ, đồng bào phải quyết tâm làm được những điều đã hứa hôm nay là chống hạn thành công.

Nói ngày 5-1-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1399,
ngày 7-1-1958.

NÔNG DÂN TRUNG QUỐC CHỐNG HẠN

Năm ngoái, ở Trung Quốc nhiều nơi mấy tháng liền không mưa. Nông dân đã dốc hết lực lượng ra chống hạn, không chịu bỏ một sào ruộng hoá.

Kết quả là "người đã thắng trời". Cả năm đã thu hoạch được 285 triệu tấn lương thực. So với năm 1949 thì số lương thực đó đã tăng hơn 70%, so với năm 1952 thì tăng 20%.

Trong việc chống hạn, bà con nông dân Trung Quốc cũng làm như đồng bào nông dân ta, nghĩa là *dùng sức người*. Ngoài những người già yếu tàn tật, phụ nữ có nghén và các trẻ em, còn tất cả mọi người đều tham gia chống hạn. Chỉ trong vòng ba tháng năm ngoái, họ đã đào giếng và khơi mương, lấy nước tưới cho hơn 310 vạn mẫu tây.

Họ cũng gặp nhiều khó khăn, như ở những miền núi và cao nguyên cao hơn mặt biển 2.000 thước. Song nhờ *sức đoàn kết và sự quyết tâm*, họ đã vượt mọi khó khăn và chống hạn đã thắng lợi. Thí dụ: tỉnh Thiểm Tây là một vùng đất khô, lại ít mưa, thế mà họ đã đào mương và giếng vượt mức kế hoạch 28%.

Vừa rồi, hơn 15.000 nông dân ngoại ô Bắc Kinh đã đào xong một con mương dài bảy cây số, rộng hơn sáu thước, sâu hơn ba thước, tưới cho 4.000 mẫu tây. Những ngày Tết dương lịch, chẳng những nông dân không nghỉ mà còn có hơn ba vạn cán bộ, công nhân, học sinh và bộ đội ở Bắc Kinh cũng lợi dụng ngày nghỉ đó, đi tham gia đào mương với nông dân. Mặc dù

trời rét như cắt, họ vẫn ra sức đào cả ngày cả đêm, cho nên chỉ trong 20 ngày đã đào xong mương.

Hiện nay, chúng ta cũng đang chống hạn, kinh nghiệm của anh em nông dân Trung Quốc rất quý cho ta. Chúng ta đoàn kết nhất trí và quyết tâm, thì công việc chống hạn của ta nhất định cũng thắng lợi như anh em Trung Quốc.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1403,
ngày 11-1-1958.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ MỄ TRÌ, HUYỆN TỪ LIÊM (HÀ NỘI)

Thưa các cụ, các đồng chí,

Thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi gửi lời thăm hỏi đến đồng bào nông dân ngoại thành đang cố gắng chống hạn. Hôm nay tôi đến thăm xã Mễ Trì vì được báo cáo đồng bào xã này đã có công chống hạn, vì chi bộ, chi đoàn, nông hội, phụ nữ, các chiến sĩ thi đua, các lão nông đã cố gắng.

Xã Mễ Trì làm được tốt, các xã khác chưa làm được như vậy. Vì sao? Nhân dân ngoại thành có 14 vạn người. Nếu trừ cụ già, em bé, phụ nữ có thai nghén thì cũng còn 10 vạn người có sức lao động. Diện tích ruộng là 12.600 mẫu. Nếu chia trung bình ra thì 8 người chống hạn cho 1 mẫu. Một mẫu mà 8 người làm, nhất định được.

Thế tại sao đến nay ngoại thành không làm được?

Chống hạn phải khẩn trương như đánh giặc. Chúng ta sống ở trên mạch nước. Cứ đào thì nhất định có nước, chỉ có đào nông hay sâu mà thôi. Dưới đất có nước sông, nước mạch thấm vào, đào thì phải thấy. Đào 5 nơi không có, đào mãi cũng phải có. Mình thiếu kinh nghiệm thì phải ra sức nghĩ cách bổ sung thêm.

Trước kia đánh giặc, ta không có tàu bay, tàu bò. Giặc mạnh hơn ta nhưng cuối cùng ta vẫn thắng được giặc. Vì ta có sức đoàn kết, vì ta có quyết tâm.

Ở ngoại thành ta có 700 đảng viên, 800 đoàn viên thanh niên lao động, 3 vạn hội viên nông hội, có 363 tổ đổi công. Đó

là lực lượng đầu tàu. Trong 10 vạn nhân dân có lực lượng đầu tàu lớn như vậy thì lãnh đạo thi đua chống hạn nhất định thắng lợi.

Kháng chiến khó hay chống hạn khó? Nhất định kháng chiến khó hơn. Nhưng tại sao ngoại thành tới nay chưa chống được hạn?

Đó là vì còn có tư tưởng sai lệch, phải chống hạn ngay trong tư tưởng. Đó là vì thiếu quyết tâm, thiếu đoàn kết, thiếu tư tưởng lâu dài.

Thấy hạn thì bỏ ruộng đi buôn, vậy thử hỏi có tiền mà không có gạo thì có ăn được không? Nếu ai cũng bỏ ruộng đi buôn cả thì dù có ngồi trên đống vàng cũng không có gì mà ăn. Thóc lúa ăn được, vàng có ăn được không?

Nhân dân ta phải bám lấy đồng ruộng. Ruộng là chính. Nông nghiệp là chính. Phải thấy xa, đừng chỉ nhìn lợi trước mắt mà quên lợi sau. Đừng có thấy cây mà chẳng thấy rừng.

Phải chống tư tưởng ỷ lại vào dân công các nơi, đợi Chính phủ điều động về, đợi nhân dân các nơi giúp, ỷ lại vào máy bơm.

Muốn có máy bơm phải làm máy bơm. Muốn làm máy bơm phải xây dựng nhà máy. Lấy tiền đâu xây dựng nhà máy? Tiền của dân. Một nhà máy phải xây dựng 2 năm mới xong. Hạn có chờ ta có máy bơm không? Không.

Thế thì ta phải tự lực cánh sinh và giúp đỡ lẫn nhau.

Có xã phải chống hạn lâu hơn, có xã đông người hơn, xã đông người giúp xã ít người, xã phải chống hạn ít giúp xã phải chống hạn nhiều, phải đẩy mạnh xây dựng, củng cố các tổ đổi công thì chống hạn mới có kết quả. Chính phủ, Uỷ ban sẽ động viên nhân dân giúp nhau chống hạn.

Một tư tưởng sai lầm là cầu trời, cầu đảo. Khi ta làm cách mạng thì trời làm hay người làm? Khi ta kháng chiến thì trời làm hay người làm? Năm trước chống hạn được là vì người hay vì trời?

Trời làm hạn là xấu, ta phải chống lại. Ta phải chống hạn chứ không phải cầu trời.

Nếu chỉ cầu trời thì ngày nay không có nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Còn một tư tưởng sai nữa, đó là tư tưởng ích kỷ, địa phương chủ nghĩa. Xóm này đào mương lại sợ các xóm bên cạnh được hưởng. Ví dụ: xã Yên Hoà đào mương lại sợ xã Hoà Bình được hưởng. Như thế là không đúng.

Được mùa thì mọi người được hưởng, nếu không chống hạn thì mọi người đều chịu thiệt cả.

Chống hạn cũng là một chiến dịch: các chi bộ, Uỷ ban phải thiết thực lãnh đạo, phải cùng chống hạn, phải cùng làm với nhân dân. Các đảng viên, đoàn viên, nông hội, phụ nữ phải quyết tâm.

Trong kháng chiến, trong cách mạng, giặc mạnh hơn ta nhưng ta vẫn thắng được giặc. Vì ta có quyết tâm và đoàn kết.

Đảng và Chính phủ sẽ khen thưởng những đơn vị và những cá nhân nào chống hạn tốt, sẽ thưởng cờ, thưởng huy hiệu, thưởng huân chương...

Nói tóm lại, muốn chống hạn được tốt phải:

- Chống lại tư tưởng sai lệch.
- Quyết tâm đoàn kết nhất trí, giúp đỡ lẫn nhau thi đua chống hạn.
- Có thưởng, có phạt.

Bây giờ tôi nói vấn đề ăn Tết. Còn hơn một tháng nữa thì Tết.

Năm ngoái bà con ăn Tết mổ lợn, mổ bò, mổ gà. Ăn tiêu xa xỉ, cờ bạc, rượu chè, ăn xong rồi thiếu trâu bò cày. Đây là chưa kể rước xách linh đình, đồng bóng, bói toán, v.v. thật là lãng phí, thiếu tiết kiệm, ảnh hưởng không tốt đến tăng gia

sản xuất, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục.

Năm nay nhất định sửa. Tết vui vẻ không phải là chén chú chén anh. Tết năm nay phải là Tết vui vẻ, lành mạnh, tiết kiệm, nhưng phải tích cực chống được hạn.

Mỗi người phải ra sức chống hạn. Ai ai cũng thi đua tham gia chống hạn. Các cụ già có kinh nghiệm, thanh niên có sức lực làm đầu tàu. Các cháu nhi đồng ra đồng động viên, nấu nước cho đồng bào uống. Mỗi người một tay, già trẻ góp sức, nhất định chống được hạn thắng lợi.

Đồng bào hãy giữ tiếng cho ngoại thành của Thủ đô. Ngoại thành cũng là Thủ đô. Mà "thủ" là đầu, phải đi đầu, phải kiểu mẫu chống hạn thắng lợi.

Lực lượng điều khiển xung phong là chi bộ, là đảng viên phải gương mẫu.

Có quyết tâm, có đoàn kết nhất trí, nhân dân ta nhất định chống hạn có kết quả tốt.

Cuối cùng tôi nhờ các cụ, các đại biểu, các đồng chí chuyển đến tận đồng bào những sự quan tâm của Đảng và Chính phủ.

Đảng, Chính phủ và tôi sẵn sàng khen thưởng thích đáng cho những xã nào, đơn vị nào, cá nhân nào có nhiều thành tích trong việc chống hạn.

Nói ngày 12-1-1958.

Sách *Thủ đô Hà Nội phải là thành phố gương mẫu,*

Nxb. Sự thật, Hà Nội,

1985, tr.94-98.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CHỐNG HẠN TỈNH HÀ ĐÔ[1]

Hôm nay, Bác thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ hỏi thăm các cụ phụ lão, đồng bào, cán bộ, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Bây giờ, Bác nói chuyện với các cô, các chú về *quyết tâm chống hạn.*

Tình hình hạn nghiêm trọng như thế nào đồng bào đã biết rõ. Diện hạn ở Hà Đông nói chung không rộng, nếu cố gắng vẫn chống được. Vì dân số Hà Đông có 82 vạn 4 nghìn người, ruộng cấy chiêm có 40 nghìn 3 trăm hécta. Trừ một phần ba là các cụ già yếu, phụ nữ có thai nghén, các em bé chưa có sức lao động, cũng còn 54 vạn 9 nghìn người, tính đổ đồng 12 người chống hạn cho 1 hécta, như vậy có khó quá không? Có làm được không? Nhất định làm được.

Chúng ta có chủ lực rất lớn là đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, hội viên nông hội, cộng lại là 27 vạn 3 nghìn người. Mỗi người có tổ chức chỉ cần khuyến khích động viên, đánh thông tư tưởng cho một người nữa là được. Chúng ta có lực lượng tổ đổi công là hơn 2 nghìn 8 trăm tổ, lại có bộ đội tham gia, nghĩa là có một lực lượng rất lớn để chống hạn và tăng gia sản xuất.

Ngoài ra, tỉnh Hà Đông lại có điều kiện thuận lợi hơn nhiều tỉnh khác là có nhiều sông như sông Hồng, sông Nhuệ,

---

1) Nay thuộc tỉnh Hà Tây.

sông Đáy, sông Bùi.

Sức người có, điều kiện thiên nhiên có, nhưng chống hạn đến nay còn kém, trước hết là vì tư tưởng chưa thông:

- Có người *bi quan, sợ khó*, không tin vào đào giếng, đào mương, không hiểu rằng làm việc gì cũng có khó khăn, chỉ có khó nhiều, khó ít nhưng nếu có quyết tâm là vượt được. Tư tưởng ỷ lại vào máy bơm nước cũng không đúng. Nếu tỉnh nào cũng chờ máy bơm thì Chính phủ phải có hàng vạn cái, phải mở nhà máy, mà mở nhà máy thì phải có tiền, nhân dân phải xuất ra và ít nhất cũng phải 2 năm. Nếu chờ máy bơm nước thì ngồi bó tay trong 2 năm hay sao?

- Một số đồng bào chỉ thấy *lợi trước mắt, không thấy lợi lâu dài, chỉ thấy lợi ích cá nhân, không thấy lợi ích tập thể,* cho nên đã bỏ ruộng đi buôn hoặc làm nghề khác, không tham gia chống hạn. Nông dân phải bám lấy ruộng đất, phải chống hạn, phải tăng gia sản xuất. Nếu bỏ ruộng đi buôn không ra sức chống hạn để hạn hán mất mùa thì mọi người đều bị đói, người đi buôn cũng không no được.

- Một khuyết điểm nữa là *thiếu cảnh giác*. Vì Mỹ - Diệm và bọn tay chân của chúng thấy cái gì ta làm tốt thì chúng bóp méo, nói xấu. Như gặp hạn hán thì chúng tìm cách làm cho dân ta xao lãng chống hạn, không tin vào lực lượng mình, mà mê tín cầu đảo cầu trời.

Do những khuyết điểm trên và không quyết tâm, không tin vào lực lượng của mình, của tập thể, cho nên đến nay việc chống hạn còn kém.

Nhưng đồng bào Hà Đông sẵn có truyền thống anh dũng. Trong kháng chiến, đồng bào Hà Đông đã anh dũng chiến đấu. Trong chống hạn, năm 1956, Hà Đông được thưởng hai lá cờ chống hạn khá nhất, năm 1957 đã tát nước cứu hạn được 2 vạn 3 nghìn hécta, có nhiều đơn vị đã cố gắng. Thí dụ như xã Đông Sơn (Chương Mỹ) tát nước 13 bậc, các xã Duyên Thái, Minh Phú (Thường Tín) có những chiến sĩ cần cù chịu khó, quyết tâm khắc phục khó khăn, không những đã chống hạn thành công mà còn tăng được sản lượng. Đó là truyền thống tốt, tất cả đồng bào Hà

Đông cần củng cố và phát triển những thành tích đó.

Hiện nay cũng có thành tích như nạo cống Liên Mạc, đắp đập Thanh Liệt, đập Liễn và đang làm máng số 7. Những thành tích bước đầu đó nên khen, nhưng phải cố gắng nhiều hơn nữa, không được vì thế mà sinh ra tự mãn.

Làm Cách mạng Tháng Tám còn khó khăn hơn chống hạn mà lúc đó Đảng Cộng sản Đông Dương mới có non 5 nghìn đảng viên, chưa có chính quyền, nhưng vì đảng viên có quyết tâm cho nên đã lãnh đạo nhân dân cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Bây giờ, riêng tỉnh Hà Đông có hơn 5 nghìn đảng viên, lại có hàng vạn đoàn viên thanh niên lao động, hội viên nông hội, tổ đổi công, có lực lượng phụ nữ, có cả bộ đội nữa. Đồng bào có quyết tâm thì nhất định sẽ chống hạn được.

- Chống hạn là một chiến dịch, một công tác cách mạng. Đây là một cuộc thử thách. Đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, hội viên nông hội cần phải xứng đáng là lực lượng xung phong.

Chống hạn đã là một chiến dịch thì cần phải cố gắng, phải kiên quyết, phải tin tưởng ở chống hạn thắng lợi, phải giúp đỡ nhau, thi đua lập công giữa địa phương này với địa phương khác, giữa đơn vị này với đơn vị khác, giữa xã này với xã khác. *Có đoàn kết, có quyết tâm, có giúp đỡ nhau, lại có thi đua thì nhất định thắng lợi.*

Đoàn kết phải rộng rãi, không những đoàn kết trong xã, trong tỉnh mà phải đoàn kết với các tỉnh bạn như Sơn Tây[1], Hà Nam trong việc chống hạn.

Chống hạn là một chiến dịch, đã là chiến dịch thì phải có thưởng, có phạt. Thưởng người tốt, đơn vị tốt, thưởng có nhiều cách, Chính phủ và địa phương sẽ làm. Bác hứa tặng một lá cờ thi đua chống hạn cho huyện nào khá nhất, cố gắng nhất. Cứ trong một đợt ngắn ngày, huyện nào có thành tích hơn cả sẽ

---

1) Nay thuộc tỉnh Hà Tây.

được giữ cờ. Có thưởng thì phải có phạt, thưởng phạt phải nghiêm minh. Trừ các cụ già yếu nhiều tuổi, những người thương tật, phụ nữ có thai, các cháu bé, còn ai có sức lao động mà trốn trách nhiệm, lười biếng không đi chống hạn sẽ phải phạt. Còn phạt như thế nào sẽ do khu, tỉnh, huyện quy định cho đúng mức.

Làm tốt những việc nói trên, khắc phục khuyết điểm, phát huy ưu điểm và truyền thống sẵn có, giúp đỡ nhau đoàn kết thi đua thì chống hạn nhất định thắng lợi.

Sau đây, Bác nói thêm một điểm. Tết năm ngoái, có nơi giết trâu bò nhiều, ăn uống nhiều, thậm chí có nơi còn rước xách, cờ bạc, lãng phí nhiều, ảnh hưởng đến sản xuất, đến thuần phong mỹ tục, mất đoàn kết, v.v.. Vậy Tết này, cần làm thế nào tránh được lãng phí, cán bộ nên bàn bạc với đồng bào tổ chức Tết cho vui vẻ, mạnh khoẻ, tiết kiệm. Đảng và Chính phủ đã nói "phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm"... Có người thực hành tiết kiệm, nhưng cũng có người không tiết kiệm mà còn lãng phí. Có nơi còn một số gia đình tổ chức đám ma, đám cưới, ăn uống xa xỉ rồi mang nợ cả đời, như thế là không tốt. Bây giờ ta phải giữ vững thuần phong mỹ tục, thực hiện đời sống mới.

Hà Đông trong kháng chiến cũng như trong chống hạn trước đây, đều có thành tích, lại có lực lượng lớn. Cán bộ và đồng bào Hà Đông phải cố gắng trong chống hạn, tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để trở thành một tỉnh kiểu mẫu.

Bác chúc cán bộ và đồng bào Hà Đông thắng lợi trong chống hạn và làm vụ chiêm cho tốt.

Nói ngày 12-1-1958.

Tài liệu lưu tại
Văn phòng Tỉnh uỷ Hà Tây.

THƯ GỬI ÔNG NGUYỄN SINH THOÁ[1]

Thân ái gửi em Nguyễn Sinh Thoán,

Được tin chú Xương vừa qua đời, anh rất lấy làm thương tiếc. Anh gửi thư này chia buồn cùng các em.

Chào thân ái
Ngày 13 tháng 1 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Tài liệu lưu tại Bảo tàng
Hồ Chí Minh

1) Ông Nguyễn Sinh Thoán là con cụ Nguyễn Sinh Xương. Cụ Xương là chú của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

NÓI CHUYỆN VỚI ANH CHỊ EM HỌC VIÊN, CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÂN DÂN VIỆT NAM (KHOÁ III)

Hôm nay tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ tới thăm các đồng chí và hoan nghênh các đồng chí đã đi chống hạn trong những ngày vừa qua. Bây giờ tôi nói chuyện với các đồng chí về chủ nghĩa xã hội.

Lịch sử của xã hội do người lao động tạo ra. Sự phát triển của lịch sử là quy luật không ai ngăn trở được.

Chế độ cộng sản nguyên thuỷ biến đổi thành chế độ nô lệ. Chế độ nô lệ biến đổi thành chế độ phong kiến. Chế độ phong kiến biến đổi thành chế độ tư bản chủ nghĩa. Chế độ tư bản chủ nghĩa nhất định sẽ biến đổi thành chế độ xã hội chủ nghĩa.

Một chế độ này biến đổi thành một chế độ khác là cả một cuộc đấu tranh gay go, kịch liệt và lâu dài giữa cái xấu và cái tốt, giữa cái cũ và cái mới, giữa cái thoái bộ và cái tiến bộ, giữa cái đang suy tàn và cái đang phát triển. Kết quả là cái mới, cái đang tiến bộ nhất định thắng.

Để chứng tỏ chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chúng ta chỉ cần ôn lại lịch sử trong 40 năm gần đây, từ năm 1917 đến năm 1957. Đến cuối năm 1917, cả thế giới đều còn bị chủ nghĩa tư bản đế quốc thống trị. Sau Cách mạng Tháng Mười Nga, 200 triệu người đã được giải phóng, nhưng hơn 2.000 triệu người vẫn bị chủ nghĩa tư bản đế quốc thống trị.

Ngày nay tình hình đã thay đổi hẳn.

12 nước với 950 triệu người đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Lại có hơn 500 triệu người đã giành được tự do độc lập (như Ấn Độ, Inđônêxia, Miến Điện, v.v.). Thế là hơn 1.450 triệu người đã thoát khỏi ách đế quốc.

Ngoài ra còn độ 400 triệu người ở châu Á, châu Phi, Nam Mỹ đang đấu tranh chống đế quốc. Chỉ còn lại 400 triệu người ở các nước đế quốc. Nhưng trong số đó, tuyệt đại đa số là nông dân và công nhân, đang đấu tranh chống chế độ tư bản tham tàn ở nước họ. Vì đời sống của công nhân và nông dân đói khổ và thất nghiệp, họ đang đấu tranh rất kịch liệt như ở Mỹ, Anh, Pháp, Tây Đức, v.v..

Mấy con số trên đây chứng tỏ rất rõ ràng: lực lượng xã hội chủ nghĩa và dân tộc giải phóng phát triển rất mạnh, chủ nghĩa tư bản và đế quốc thì đang lăn xuống dốc rất nhanh.

Một điểm nữa để chứng tỏ thêm sự phát triển mạnh mẽ của chủ nghĩa xã hội: đến năm 1917 chỉ có một đảng cộng sản là Đảng Cộng sản Nga. Năm 1940-1941, Đệ tam Quốc tế[10] gồm 43 đảng với hơn 4 triệu đảng viên.

Trong Hội nghị ở Mátxcơva cuối năm ngoái có 64 đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động tham gia, thay mặt cho hơn 33 triệu đảng viên.

Về kinh tế cách đây 40 năm, Nga là một nước nông nghiệp lạc hậu. Sau khi Cách mạng Tháng Mười thành công, từ năm 1917 đến năm 1922, nguỵ quân nguỵ quyền nổi lên lung tung, từ Đông sang Tây, từ Nam chí Bắc, có những tên nổi tiếng nhất như Côn sắc, Vranghen, v.v., chúng kết hợp với quân đội 14 nước đế quốc chủ nghĩa để hòng tiêu diệt chính quyền xôviết trẻ tuổi[11].

Cũng trong thời gian này, nạn đói rét và bệnh dịch hoành hành dữ tợn ở Nga. Trời rét xuống 20 độ, 40 độ dưới 0 độ. Nhân dân đói khổ, công nhân, du kích, bộ đội quần áo rách rưới, chân không có giầy mà vẫn phải ngày đêm sản xuất, đánh giặc.

Tới năm 1922, nguỵ quân nguỵ quyền bị tiêu diệt. Hết nội chiến thì đế quốc làm vòng vây không cho người Liên Xô ra ngoài buôn bán và không cho người ngoài vào buôn bán với Liên Xô.

Từ năm 1918 đến năm 1929, nhân dân Liên Xô thắt lưng buộc bụng, nhịn đói nhịn khổ để xây dựng đất nước, có những cái gì quý như bơ, táo, nho, lê, v.v., đều đem bán ra ngoài để mua máy móc về sản xuất và để trả tiền cho các chuyên gia Đức, Mỹ, Anh, v.v.. Trong thời gian này, nhân dân ăn mặc rất sơ sài, mặc quần áo vải thô, nhà ở cốt sao tránh được mưa, gió, tuyết là được.

Đến năm 1930, Liên Xô bắt đầu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, rồi lần thứ hai, đến nửa kế hoạch 5 năm lần thứ ba thì sinh hoạt của nhân dân càng ngày càng lên.

Năm 1941, Liên Xô đang tiến hành kế hoạch 5 năm lần thứ ba thì phát xít Đức tấn công. Nó phá hoại và giết rất nhiều người ở Liên Xô. Nhiều thành phố bị phá trụi hết; thành phố Lêningrát bị bao vây 900 ngày, nhưng nhân dân Liên Xô vẫn giữ được mặc dù phát xít khủng bố tàn sát rất dã man[12].

Năm 1945 hết chiến tranh, năm 1947 - 1950 nhân dân Liên Xô ra sức kiến thiết lại tiến bộ hơn trước, như thành phố Lêningrát dài 70 cây số to và đẹp hơn trước, nói chung các thành phố đều được xây dựng lại rất đẹp và to.

Như vậy Cách mạng Tháng Mười Nga mới thành công được 40 năm: 18 năm đấu tranh cực kỳ gian khổ và 22 năm

ra sức phát triển kinh tế, mà Liên Xô đã tiến lên hàng đầu ở châu Âu.

Về khoa học kỹ thuật, thì ngày nay Liên Xô đã hơn hẳn Mỹ trong nhiều ngành như tên lửa qua các lục địa, vệ tinh nhân tạo, tàu phá băng chạy bằng sức nguyên tử, v.v., ngay các nhà khoa học và các nhà báo của các nước đế quốc cũng công nhận là Mỹ muốn theo kịp Liên Xô phải có một thời gian mấy năm.

Như trên ta thấy, lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và hoà bình dân chủ thế giới đang phát triển mạnh và thế lực đế quốc chủ nghĩa đang suy tàn.

Việt Nam ta bị đế quốc, phong kiến áp bức bóc lột hàng trăm năm, cách mạng thành công được trên 10 năm thì 8, 9 năm chiến tranh, thực dân Pháp cướp bóc tàn phá rất nhiều, cho nên nước ta vô cùng lạc hậu về mọi mặt. Ta mới hoà bình được 3 năm, nhưng đất nước còn bị chia cắt làm đôi nên khó khăn rất nhiều.

Tình hình như vậy ta cải thiện sinh hoạt được chưa?

Như nước Nga đông người và to rộng hơn ta, nông nghiệp lạc hậu nhưng vẫn còn hơn ta, mà sau 12 năm mới cải thiện sinh hoạt được. Ta mới hoà bình mà cải thiện ngay thì không được. Đảng và Chính phủ nói: cố gắng cải thiện sinh hoạt dần dần, nếu cứ đòi cải thiện ngay là "tếu", vì muốn cải thiện sinh hoạt phải sản xuất được nhiều. Như thời Pháp thống trị, đồng bào miền Bắc phải mua gạo ở miền Nam ra, bây giờ chẳng những miền Bắc đủ gạo ăn lại còn thừa để trao đổi ra ngoài. Vấn đề này chính tôi đã xuống thăm nông dân, chính người nông dân nói hồi Pháp thuộc thì đói khổ, thiếu thốn, ngày nay sinh hoạt no ấm hơn trước nhiều, ngày ăn hai bữa cơm, có nhà lại ăn ba bữa.

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải cải tạo xã hội cũ

thành một xã hội mới, một xã hội không có chế độ người bóc lột người, một xã hội bình đẳng, nghĩa là ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng.

Muốn xã hội giàu thì mỗi cá nhân, mỗi gia đình cho đến cả nước phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, kết quả sẽ là những thứ gì cũng sẽ đầy đủ dư dật. Lúc đó là lúc ai cũng đưa hết tài năng của mình cống hiến cho xã hội, đồng thời ai cần dùng bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu. Chữ Trung Quốc nói: "Các tận sở năng, các thủ sở nhu"[1]. Thế là chế độ cộng sản.

Công cuộc cải tạo xã hội ở Liên Xô khó khăn hơn ở ta vì trước đây 13 năm chỉ có một mình Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa, bị các nước tư bản và đế quốc bao vây xung quanh. Nước ta dễ dàng hơn một chừng nào đó, vì ngoài sự cố gắng của bản thân mình, ta lại có sự giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, lại có kinh nghiệm xây dựng xã hội chủ nghĩa của Liên Xô.

Nhân dân ta nỗ lực cố gắng, cộng với sự giúp đỡ vô tư của các nước bạn, thì khoảng 8 năm sẽ cải thiện sinh hoạt là hợp lý. Nếu đồng bào ta cố gắng, ai cũng cố gắng thì tôi đảm bảo 5 năm sẽ cải thiện sinh hoạt được.

Các đồng chí có muốn cải tạo xã hội không? Muốn cải tạo xã hội thì phải cải tạo mình. Có một số đồng chí thấy nói chữ cải tạo thì xấu hổ. Cải tạo xã hội thì đồng ý nhưng cải tạo mình thì không đồng ý.

---

1) *Các tận sở năng, các thủ sở nhu:* làm hết năng lực, hưởng theo nhu cầu.

Để cải tạo xã hội, một mặt phải cải tạo vật chất như tăng gia sản xuất, một mặt phải cải tạo tư tưởng. Nếu không có tư tưởng xã hội chủ nghĩa thì không làm việc xã hội chủ nghĩa được.

Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì? Tư tưởng xã hội chủ nghĩa nói tóm tắt là phải đặt lợi ích chung của cả nước lên trước hết, lên trên lợi ích của cá nhân mình. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng cá nhân chủ nghĩa chống đối nhau, nếu cứ lo cho mình không lo cho làng, cho nước thì không thể có tư tưởng xã hội chủ nghĩa được.

Mỗi người phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa đúng đắn, thì mới có thể góp phần xứng đáng vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mọi người chúng ta phải yêu quý lao động và người lao động, nhất là lao động chân tay.

Chúng ta, nhất là những người trí thức, chúng ta sinh trưởng khá lâu dưới chế độ thực dân và phong kiến, chịu ảnh hưởng chế độ ấy khá sâu, vô tình nhiễm vào những cái xấu cũng khá nhiều, trong bản thân chúng ta tư tưởng cũ còn nhiều. Cách mạng thành công đã 13 năm, nhưng lại kháng chiến 8, 9 năm, nên việc giáo dục xã hội chủ nghĩa còn ít, tư tưởng cũ chưa đi hết, tư tưởng mới chưa vào nhiều.

Bây giờ các đồng chí có cơ hội để nghiên cứu học tập, cải tạo những cái gì không đúng, học tập những tư tưởng tốt. Ghét, bụi còn chải giũa được, nhưng tư tưởng phải đấu tranh gay gắt, không phải dễ dàng. Đấu tranh để tiến bộ, nếu không đấu tranh thì thoái bộ, nên chúng ta phải cố gắng học tập cải tạo, quyết tâm cải tạo. Đảng và Chính phủ thì cố gắng giáo dục chúng ta, đoàn kết chúng ta, giúp chúng ta cải tạo.

Mục đích cải tạo là làm cho những người trí thức chúng ta

trở thành những người trí thức của giai cấp công nhân, hết lòng hết sức phục vụ công nông, góp phần xứng đáng và vẻ vang vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ý nghĩa hai chữ cải tạo là như thế.

Chúng ta quyết tâm, thì tiến lên chủ nghĩa xã hội nhất định thành công.

*

* *

Có đồng chí hỏi: chúng ta đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình, thì có thắng lợi được không?

Có thể trả lời: chắc chắn sẽ thắng lợi. Chúng ta mỗi người ra sức xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta cố gắng làm cho chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội ở miền Bắc đều hơn hẳn miền Nam, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam và của cả toàn dân. Từ Bắc chí Nam chúng ta đoàn kết nhất trí, đấu tranh không ngừng, thì chúng ta nhất định sẽ thắng.

Như đã nói trên đây, chủ nghĩa đế quốc ngày càng suy đồi, hoà bình dân chủ và chủ nghĩa xã hội ngày càng phát triển mạnh. Thêm vào đó là lòng nồng nàn yêu nước của nhân dân ta nói chung, của đồng bào miền Nam nói riêng. Những điều đó cộng lại, chúng ta có thể chắc chắn rằng: đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình nhất định thắng lợi.

Nói ngày 18-1-1958.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.21-27.

THƯ GỬI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Kính gửi Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội,

Tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ nhiệt liệt cảm ơn Hội đồng nhân dân đã gửi thư báo cáo về kết quả khoá họp thứ nhất của Hội đồng. Đồng thời tôi hoan nghênh tinh thần đoàn kết nhất trí và làm việc khẩn trương của Hội đồng nhân dân Thủ đô Hà Nội.

Hội đồng nhân dân đã quyết định những công tác thiết thực phục vụ cho lợi ích của đồng bào.

Tôi mong rằng Hội đồng nhân dân sẽ ra sức vận động đồng bào Thủ đô đoàn kết chặt chẽ, hăng hái tham gia thực hiện mọi chủ trương công tác của Đảng và Chính phủ và những nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Trước mắt là:

- Tích cực chống hạn, đảm bảo kế hoạch vụ chiêm cho tốt;

- Quản lý tốt thị trường, chống đầu cơ tích trữ;

- Đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, nhằm hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước năm 1958 để cải thiện dần dần đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân;

- Trong dịp Tết Nguyên đán sắp tới, cần khuyến khích đồng bào tổ chức ngày Tết cho vui vẻ, lành mạnh và tiết kiệm, tránh xa xỉ lãng phí;

- Giữ vững và phát triển thuần phong mỹ tục làm cho

Thủ đô ta ngày thêm tươi đẹp, phồn thịnh và trở nên một thành phố gương mẫu cho cả nước.

Chào thân ái

Ngày 24 tháng 1 năm 1958

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 1421, ngày 29-1-1958.

BÀI NÓI TẠI TRƯỜNG CÔNG AN TRUNG ƯƠNG

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ hỏi thăm sức khoẻ các cô các chú.

Các cô các chú có tham gia chống hạn không?

Bác khen các cô các chú học sinh, cán bộ hướng dẫn và anh chị em phục vụ cơm nước.

Bây giờ vào đề:

Các cô các chú muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội không?

Tiến lên chủ nghĩa xã hội, công an có trách nhiệm gì?

Là một bộ phận của cả bộ máy Nhà nước nhân dân dân chủ chuyên chính tiến lên chủ nghĩa xã hội, công an phải bảo vệ dân chủ của nhân dân và thực hiện chuyên chính với những kẻ chống lại dân chủ của nhân dân.

Dân chủ và chuyên chính đi đôi với nhau. Muốn dân chủ thực sự phải chuyên chính thực sự, vì không chuyên chính thực sự, bọn thù địch sẽ làm hại dân chủ của nhân dân, vì nhân dân có tin yêu công an thì mới giúp công an chuyên chính thực sự được với địch. Dân chủ và chuyên chính thật là quan hệ mật thiết với nhau.

Có chuyên chính thực sự, có dân chủ thực sự thì mới tiến lên chủ nghĩa xã hội được. Vì kẻ địch không thể phá hoại được ta mà nhân dân thì an tâm thực hành tiết kiệm và hăng hái sản xuất để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn góp phần vào việc tiến lên chủ nghĩa xã hội, công an phải chuyên chính thực sự và dân chủ thực sự.

Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một công cuộc rất phức tạp và nhiều gian khổ.

- Khi chống đế quốc, ai, giai cấp nào yêu nước, đều được tham gia đấu tranh, kể cả địa chủ, quan lại ghét Tây, thế là đông người tham gia nhất.

- Bước vào cải cách ruộng đất, thì địa chủ phản đối ta.

- Bây giờ phải tiến lên chủ nghĩa xã hội thì giai cấp tư sản không thích. Vậy là cách mạng càng tiến lên càng khó khăn. Công việc chính quyền, công an càng khó khăn, càng phức tạp. Nhân viên, cán bộ công an càng phải nâng cao chí khí cách mạng, nâng cao tinh thần cảnh giác.

Chính vì vậy *Đảng*, *Chính phủ rất chú ý đến công tác của công an và đến việc giáo dục cán bộ công an*. Ở trường này một người giúp đỡ hướng dẫn 4 học viên. Một người phục vụ 4 người như thế là thiếu hay là thừa? Bác thấy là nhiều đấy. Học sinh thì 95% là đảng viên, chỉ còn 5% là ngoài Đảng. Ngoài Đảng nhưng Đảng rất tin cậy, vì các cán bộ đó đã được chọn lọc, rất trung thành với Đảng. Đảng viên thì hầu hết là huyện uỷ viên, một số ít là cán bộ tỉnh. Không có cơ quan nào lại nhiều cán bộ như thế này. Vậy chớ còn kêu là ít cán bộ. Phải thấy là Đảng, Chính phủ hết sức chăm sóc. Các cô các chú phải xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và Chính phủ.

Còn về phần cán bộ công an thì phải như thế nào?

Không phải chỉ muốn không là được. Miệng nói tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhưng tư tưởng còn không thông và hành động còn không đúng thì không tiến lên được. Trước hết cán bộ phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, lập trường phải rõ ràng, vững chắc đã. Rồi cán bộ làm cho nhân dân hiểu để nhân dân hăng hái tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Khi đó cả xã hội mới tiến lên chủ nghĩa xã hội được.

Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là thế nào? Là mỗi người hãy nghĩ đến lợi ích chung, lợi ích toàn dân trước. Phải chống chủ nghĩa cá nhân. Thế nào là chủ nghĩa cá nhân? Là so bì đãi ngộ:

lương thấp, cao, quần áo đẹp, xấu, là uể oải, muốn nghỉ ngơi, hưởng thụ, an nhàn.

Chủ nghĩa cá nhân như vi trùng đẻ ra nhiều bệnh khác: sợ khó, sợ khổ; tự do chủ nghĩa; vui thì làm, không vui thì không làm, thích thì làm, không thích không làm. Phải đề cao tính tổ chức, đề cao kỷ luật. Chống chủ nghĩa ba phải; trái phải, phải dứt khoát, phải rõ ràng, không được nể nang. Can đảm bảo vệ chính nghĩa, dũng cảm tự phê bình và phê bình. Xác định toàn tâm toàn ý, 100% phục vụ nhân dân. Có thế mới khắc phục được khuyết điểm, phát huy được ưu điểm. Còn so sánh địa vị, còn suy bì hưởng thụ thì chỉ có 50% phục vụ nhân dân còn 50% là phục vụ cá nhân mình. Công an là bộ máy giữ gìn chính quyền chống thù ngoài địch trong, mà còn chủ nghĩa cá nhân là còn có địch ở bên trong, địch ở trong con người mình. Kẻ địch ấy lại không thể lấy súng bắn vào được. Phải ra sức phấn đấu rèn luyện tư tưởng mới khắc phục được nó. Khắc phục chủ nghĩa cá nhân là bước rất quan trọng để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Về công tác: phải đi sâu, phải thiết thực, phải điều tra nghiên cứu, không được chủ quan, tự túc tự mãn. Gặp khó khăn, thất bại không được nản chí.

Muốn phục vụ nhân dân tốt phải đi đường lối quần chúng. Được nhân dân tin, yêu, phục thì việc gì cũng làm được. Không đi đường lối quần chúng là không gần nhân dân, là thiếu dân chủ, là trở thành quan liêu. Quan liêu thì không đoàn kết được ai. Thế mà đoàn kết là rất cần thiết, đoàn kết nội bộ ngành công an, đoàn kết với các ngành khác, đoàn kết với nhân dân. Có thế thì công tác mới làm được.

Đối với nhân dân, đối với Đảng, với cách mạng xã hội chủ nghĩa, trách nhiệm của công an rất lớn, rất nặng nề. Cho nên phải xây dựng một bộ máy công an rất tốt, rất chắc chắn. Ai phải xây dựng? Mỗi một cán bộ công an đều có trách nhiệm vào

đấy. Ai cũng tiến bộ, cũng khắc phục được khuyết điểm, phát huy được ưu điểm, thì toàn bộ bộ máy công an sẽ tốt. Điều đó thật là rõ ràng, dễ hiểu cho nên mỗi cán bộ công an phải cố gắng, gương mẫu trong học tập, trong công tác, gương mẫu về đạo đức cách mạng.

Bác nói mấy lời tóm tắt về Hội nghị Mátxcơva.

Hai bản *Tuyên ngôn* và *Tuyên bố* rất quan trọng, có ảnh hưởng rất lớn.

- Từ Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay, đây là lần đầu tiên, các đảng anh em họp mặt đông đủ bàn việc thế giới.

- Bản tuyên bố của 12 nước xã hội chủ nghĩa đều nhất trí xác định đường lối tiến lên chủ nghĩa xã hội - do dân chủ bàn bạc mà đi tới thống nhất nhận định.

- Hai bản nêu lên rằng tư tưởng xã hội chủ nghĩa ngày càng mạnh. Trước đây, xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ có 200 triệu nhân dân Liên Xô mà nay, chỉ trong vòng 10 năm, đã có 950 triệu người rồi. Phe xã hội chủ nghĩa thật rộng lớn, năm ngoái Bác đi bốn vạn cây số mà chỉ đi trong gia đình mình thôi. Có những nước lớn không phải xã hội chủ nghĩa nhưng chống đế quốc: Ấn Độ, Miến Điện, Inđônêxia, Ai Cập. Dân số thế giới là 2.500 triệu, dân số đế quốc chỉ có 400 triệu. Phe xã hội chủ nghĩa càng phát triển thì phe đế quốc càng "teo" lại, phe xã hội chủ nghĩa ngày càng mạnh thì phe đế quốc ngày càng đi đến đường cùng.

Dân ta, Đảng ta có góp phần quan trọng vào thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của hoà bình. Ta hết sức tin tưởng vào thắng lợi ấy, mặc dầu trước mắt còn rất nhiều khó khăn, khó khăn trong đời sống, khó khăn vì đất nước bị tạm thời chia cắt. Nhưng khó khăn chỉ là nhất thời còn thuận lợi thì là căn bản. Ta tin chắc ta thắng lợi. Do đó mà ra sức khắc phục khuyết điểm, phát huy ưu điểm. Đó là ý nghĩa tóm tắt của hai bản *Tuyên bố* và *Tuyên ngôn*. Mỗi người đều phải góp phần thực hiện ý nghĩa và mục đích của hai bản đó. Các cô các chú có quyết tâm thực hiện không?

Cuối cùng, Bác chúc các cô các chú đoàn kết, tiến bộ, gắng

làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của nhân dân, của Đảng giao cho*(Cuối cùng Người tặng hội nghị bài thơ sau)*

Đoàn kết, cảnh giác,
Liêm, chính, kiệm, cần.
Hoàn thành nhiệm vụ,
Khắc phục khó khăn,
Dũng cảm trước địch,
Vì nước quên thân,
Trung thành với Đảng,
Tận tuỵ với dân.

Nói ngày 28-1-1958.

Tài liệu lưu tại
Viện lịch sử Đảng.

TUYÊN BỐ VỚI CÁC ĐẠI SỨ TRONG UỶ BAN QUỐC TẾ GIÁM SÁT VÀ KIỂM SOÁT VIỆC THI HÀNH HIỆP ĐỊNH GIƠNEVƠ VỀ VIỆT NAM

Trong tình hình hiện nay tư tưởng hoà bình thương lượng đang có những tiến triển mới trên thế giới. Mọi vấn đề giữa các nước đều có thể giải quyết bằng phương pháp hoà bình thương lượng. Miền Bắc và miền Nam là hai bộ phận của một nước, không lẽ gì những nhà có trách nhiệm giữa hai miền lại không thể cùng nhau gặp gỡ và bàn bạc để sớm thực hiện ý nguyện thiết tha của toàn thể nhân dân Việt Nam là thống nhất Tổ quốc bằng phương pháp hoà bình.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn sẵn sàng cùng với chính quyền miền Nam tìm mọi biện pháp nhằm thống nhất đất nước trên cơ sở Hiệp định Giơnevơ. Mong rằng chính quyền miền Nam đáp lại những đề nghị hợp tình, hợp lý của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và lòng mong muốn của toàn dân, mở hội nghị hiệp thương, bàn bạc việc tiếp tục thi hành Hiệp định Giơnevơ, trước mắt là đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền.

Nói ngày 3-2-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1427,

ngày 4-2-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO TẠI SÂN BAY GIA LÂM TRƯỚC KHI ĐI THĂM ẤN ĐỘ VÀ MIẾN ĐIỆN

Hôm nay, nhận lời mời của Chính phủ nước Ấn Độ anh em và Chính phủ nước Miến Điện anh em, tôi cùng cụ Phan Kế Toại, các đồng chí Hoàng Minh Giám, Phạm Hùng, Phan Anh sang thăm nước Ấn Độ và nước Miến Điện anh em. Chúng tôi sẽ chuyển lời chào thân ái của nhân dân ta cho nhân dân hai nước bạn.

Mục đích chúng tôi đi là thắt chặt hơn nữa tình hữu nghị giữa nước Việt Nam, Ấn Độ và Miến Điện, đồng thời để tăng cường tình đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi, do đó thêm lực lượng giữ gìn hoà bình thế giới.

Lúc chúng tôi đi về là ngày Tết, vậy chúc đồng bào ở nhà tổ chức Tết vui vẻ, khoẻ mạnh, nhưng tiết kiệm. Chúc cán bộ và đồng bào nông dân thi đua với cán bộ và đồng bào Hưng Yên chống hạn thắng lợi. Trong phong trào chống hạn này, bộ đội và thanh niên đã có nhiều thành tích khá; vậy mong bộ đội và các cháu thanh niên cố gắng hơn nữa để có thành tích hơn nữa. Nước Ấn Độ là một nước rất to và nhân dân Ấn Độ rất anh dũng. Trước đây cùng hoàn cảnh như chúng ta bị thực dân áp bức, nhân dân Ấn Độ và Miến Điện đã đấu tranh thắng lợi cho độc lập dân tộc và đang xây dựng đất nước. Chúng tôi đi chắc học được nhiều kinh nghiệm quý báu. Lúc về sẽ thuật lại cho đồng bào nghe để học tập anh em chúng ta.

Nói ngày 4-2-1958.

Báo *Nhân dân* , số 1428,

ngày 5-2-1958.

ĐÁP TỪ TẠI SÂN BAY PALAM (NIU ĐÊLI - ẤN ĐỘ)

Thưa Tổng thống Ragiăngđra Praxát kính mến,
Thưa Thủ tướng Giaoaháclan Nêru kính mến,
Thưa các bạn,
Thưa anh chị em,

Chúng tôi rất sung sướng được Tổng thống Ragiăngđra Praxát mời sang thăm nước Cộng hoà Ấn Độ vĩ đại. Chúng tôi thật lòng cảm ơn sự đón tiếp thân mật và long trọng của các bạn. Chúng tôi xin chuyển tới các vị và toàn thể nhân dân Ấn Độ anh em lời chào mừng thắm thiết nhất của nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi đến thăm đất nước vĩ đại của các bạn với mối cảm tình sâu sắc đã gắn bó hai dân tộc chúng ta. Hiện nay, trên thế giới 1.200 triệu nhân dân Á - Phi đã được giải phóng, trong đó có 400 triệu nhân dân Ấn Độ; đó là một sự kiện rất quan trọng. Nước Cộng hoà Ấn Độ ngày nay là một nước độc lập hùng mạnh, đã có nhiều cống hiến quý báu cho hoà bình châu Á và thế giới và đang giữ một vai trò quan trọng trên trường quốc tế. Sau 8, 9 năm kháng chiến gian khổ, nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi. Hiệp định Giơnevơ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược, đã công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Hiện nay, nhân dân Việt Nam chúng tôi đang ra sức củng cố hoà bình, xây dựng đất nước và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Nước Cộng hoà Ấn Độ đã có những cống hiến quan trọng vào việc lập lại hoà bình ở Việt Nam. Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch đã có nhiều cố gắng trong việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở

Việt Nam. Nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn Chính phủ và nhân dân Ấn Độ. Nhân dân Việt Nam rất vui mừng thấy quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta ngày càng phát triển. Lần này, chúng tôi rất vui mừng có dịp gặp Tổng thống Ragiăngđra Praxát kính mến, gặp lại Thủ tướng Giaoaháclan Nêru kính mến, là người bạn tốt mà nhân dân Việt Nam đã sung sướng đón tiếp tại Hà Nội. Cuộc đi thăm nước Cộng hoà Ấn Độ lần này sẽ làm cho chúng tôi hiểu biết hơn nhân dân Ấn Độ anh dũng đang ra sức xây dựng đất nước và chúng tôi sẽ được học hỏi những kinh nghiệm quý báu của các bạn trong việc xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá. Chúng tôi tin rằng cuộc đi thăm lần này sẽ thắt chặt hơn nữa quan hệ hữu nghị hợp tác giữa hai nước chúng ta, đồng thời góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi và củng cố hoà bình châu Á và thế giới.

Một lần nữa, xin cảm ơn các bạn đã đón tiếp chúng tôi một cách nhiệt liệt.

Tình hữu nghị bền vững giữa hai nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Cộng hoà Ấn Độ muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Năm nguyên tắc chung sống hoà bình muôn năm!

Panch [1]!

Đọc ngày 5-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.30-31.

---

1) *Panch Sheela* nghĩa là 5 nguyên tắc chung sống hoà bình.

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT TINH CỦA NHÂN DÂN NIU ĐÊLI (ẤN ĐỘ)

Thưa ông Chủ tịch Hội đồng Thị chính Niu Đêli,

Thưa các cụ phụ lão, các anh chị em, các cháu thanh niên và nhi đồng,

Nhân dân Việt Nam đã sung sướng được hoan nghênh Thủ tướng Nêru và Phó Tổng thống Rađacrixnan. Lần này chúng tôi rất sung sướng được sang thăm nước Ấn Độ vĩ đại, quê hương của Đức Phật và của Thánh Găngđi. Chúng tôi đã được Chính phủ và nhân dân Ấn Độ đón tiếp long trọng và thắm thiết. Hôm nay lại được gặp các bạn ở đây, chúng tôi xin thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam cảm ơn các bạn và xin gửi tới toàn thể anh chị em công dân Ấn Độ và Thủ đô Niu Đêli lời chào hữu nghị thân thiết nhất.

Nhân dân hai nước chúng ta đã có những quan hệ anh em từ lâu đời. Nền văn hoá và đạo Phật của Ấn Độ đã truyền sang Việt Nam từ thời cổ. Dưới ách thống trị của thực dân, quan hệ giữa hai nước chúng ta tạm bị gián đoạn trong một thời kỳ. Nhưng tình hữu nghị cổ truyền luôn luôn gắn bó hai dân tộc chúng ta.

Ngày nay, Ấn Độ là một nước hùng mạnh, đóng một vai trò quan trọng trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Thủ tướng Nêru, lãnh tụ lỗi lạc, các bạn đã thu được nhiều thành tích to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước, phát triển nền văn hoá tốt đẹp có truyền thống lâu đời và kiến thiết một nền

kinh tế tự chủ. Chúng tôi được biết những cố gắng to lớn của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ trong việc xây dựng đất nước và những thành tích của các nhà khoa học Ấn Độ góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng nước nhà. Những điều ấy chứng tỏ rằng khi một dân tộc đã được độc lập, thì có đủ khả năng xây dựng một đời sống ngày càng tươi đẹp. Chúng tôi chúc mừng các bạn về những thành tích tốt đã thu được trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và chúc các bạn thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc tiến hành kế hoạch 5 năm lần thứ hai.

Cùng với nhân dân Ấn Độ vĩ đại, nhiều nước Á - Phi đã thoát khỏi ách thực dân, trở thành những nước độc lập. Nhân dân Trung Quốc đang hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân các nước Đông - Nam Á, các nước Trung, Cận Đông đã vùng dậy, kiên quyết giành lại và bảo vệ quyền tự do độc lập của mình. Nhân dân châu Phi đang anh dũng đấu tranh chống ách thực dân. Chế độ thuộc địa đang tan vỡ không gì cứu vãn được. Thời kỳ bọn thực dân làm mưa làm gió đã qua rồi. Đã đến lúc nhân dân thế giới làm chủ vận mệnh của mình.

Tuy vậy, vẫn còn một số nước Á - Phi đang đau khổ dưới gót sắt của chủ nghĩa thực dân. Chúng thành lập những khối quân sự xâm lược (khối Đông - Nam Á[13] và Bátđa[14]), chúng đặt những căn cứ quân sự trên lãnh thổ các nước khác và can thiệp vào nội trị của các nước ấy.

Chúng không từ những thủ đoạn thâm độc nào để hòng chiếm lại địa vị thống trị cũ của chúng. Nhưng chúng đã thất bại. Nhân dân các nước Á - Phi ngày càng đoàn kết chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau để chống lại chủ nghĩa thực dân.

Trong phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, Ấn Độ đã góp một phần to lớn. Việt Nam cũng đã góp phần nhỏ của mình. Nhân dân Việt Nam đã đấu tranh hơn 80 năm chống thực dân Pháp và đã kháng chiến với hoàn cảnh hết sức khó khăn trong 8, 9 năm trường. Kết quả nhân dân Việt

Nam đã thắng bọn thực dân. Việc đó chứng tỏ rằng một dân tộc biết đoàn kết nhất trí, quyết tâm chiến đấu và được sự ủng hộ của nhân dân thế giới, thì cuối cùng nhất định giành được tự do độc lập. Hội nghị Giơnevơ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam và đã công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Chúng tôi thành thật cảm ơn Chính phủ và nhân dân Ấn Độ đã góp phần xứng đáng vào việc đưa Hội nghị Giơnevơ đến thành công và đã cố gắng nhiều trong khi làm nhiệm vụ Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế giám sát và kiểm soát trong việc thi hành Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam.

Hiện nay nguyện vọng thiết tha nhất của nhân dân Việt Nam, là thống nhất Tổ quốc bằng tổng tuyển cử tự do như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Nhưng vì âm mưu phá hoại của đế quốc và bọn tay sai của chúng cho nên nước Việt Nam đến nay chưa được thống nhất. Nước Việt Nam là một, từ Nam chí Bắc chung một tiếng nói, một lịch sử, một nền văn hoá và một nền kinh tế. Nhân dân Việt Nam đã hy sinh nhiều xương máu đấu tranh cho tự do độc lập, quyết không một lực lượng nào ngăn cản được sự nghiệp thống nhất Tổ quốc của mình. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh cho thống nhất Tổ quốc của chúng tôi nhất định sẽ thắng lợi, vì chúng tôi có chính nghĩa, vì nhân dân chúng tôi đoàn kết, vì chúng tôi được sự đồng tình của các bạn, của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

Chúng tôi đấu tranh cho hoà bình. Vì có hoà bình, chúng tôi mới có điều kiện để xây dựng đất nước. Chúng tôi rất quý trọng lòng yêu hoà bình của nhân dân Ấn Độ. Chúng tôi hết sức tán thành năm nguyên tắc chung sống hoà bình[15] mà Thủ tướng Nêru là một trong những người đề xướng ngày càng được nhiều nước ủng hộ và thực hiện. Chúng ta cần có hoà bình để xây dựng một cuộc đời hạnh phúc cho nhân dân và con cháu chúng ta. Vì muốn hoà bình cho nên chúng ta

thù ghét chiến tranh và kiên quyết chống chiến tranh.

Tình hình thế giới phát triển hiện nay có lợi cho phong trào hoà bình. Trong hàng ngũ của các lực lượng hoà bình có 1.200 triệu nhân dân Á - Phi đã được giải phóng, có Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa, có hàng trăm triệu nhân dân yêu chuộng hoà bình ở ngay trong các nước đế quốc. Vai trò của các nước Á - Phi chúng ta trong việc bảo vệ hoà bình ngày càng to lớn. Hội nghị đoàn kết nhân dân châu Á do Ấn Độ tổ chức, rồi đến Hội nghị Băngđung đã thực hiện tình đoàn kết Á - Phi chống chủ nghĩa thực dân, bảo vệ hoà bình. Đại hội Lơ Ke vừa qua đã phát triển mạnh mẽ tinh thần và lực lượng của Hội nghị Băngđung. Phong trào đấu tranh cho hoà bình đương lan rộng khắp thế giới. Nhân dân các nước đều đòi phải chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang, tài giảm binh bị, cấm sản xuất, cấm thử và cấm dùng vũ khí nguyên tử và khinh khí; đòi giải tán các khối quân sự xâm lược, thủ tiêu các căn cứ quân sự ở nước ngoài. Nhân dân các nước đòi mở cuộc hội nghị những người đứng đầu chính phủ các nước để giải quyết các vấn đề quốc tế bằng phương pháp thương lượng hoà bình để làm dịu tình hình thế giới. Chắc rằng ý nguyện hoà bình của nhân dân thế giới nhất định sẽ thắng mọi âm mưu gây chiến.

Thưa các bạn,

Chúng tôi sung sướng nhận thấy trong cuộc đấu tranh chung cho hoà bình thế giới, cho độc lập dân tộc, nhân dân hai nước chúng ta sát cánh với nhau, cùng nhau theo đuổi mục đích chung. Chúng tôi chắc rằng nhân dân Ấn Độ mong cho Việt Nam sớm thống nhất, cũng như nhân dân Việt Nam mong cho vùng Goa sớm trở về trong đại gia đình Ấn Độ.

Từ ngày hoà bình lập lại trên đất nước chúng tôi, giữa hai nước chúng ta đã có những quan hệ mật thiết. Chúng ta đã có những quan hệ tốt về kinh tế và văn hoá. Chúng ta đã

trao đổi những phái đoàn hữu nghị. Chúng tôi hoan nghênh mọi cơ hội để tăng cường quan hệ giữa hai nước chúng ta và với các nước Á - Phi, chúng tôi tin chắc rằng cuộc đi thăm nước Cộng hoà Ấn Độ lần này của chúng tôi càng thắt chặt thêm nữa tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta, đồng thời góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi và củng cố hoà bình ở châu Á và thế giới.

Một lần nữa, chúng tôi xin gửi lời chào thân ái của chúng tôi và của nhân dân Thủ đô Hà Nội đến toàn thể anh chị em công dân Thủ đô Niu Đêli.

Tình hữu nghị Việt - Ấn muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Việt Nam - Hinđi bhai bhai![1)]

Đọc chiều 6-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 32-36.

1) Việt Nam - Ấn Độ là anh em.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI TIỆC DO TỔNG THỐNG PRAXÁT CHIÊU ĐÃI

Thưa Tổng thống Ragiăngđra Praxát kính mến,

Thưa Thủ tướng Giaoaháclan Nêru kính mến,

Thưa các vị,

Chúng tôi xin thật lòng cảm ơn Tổng thống Ragiăngđra Praxát về những lời chúc mừng tốt đẹp và hữu nghị đối với chúng tôi. Đó là một vinh dự không những cho cá nhân tôi mà cho cả nhân dân Việt Nam.

Khi đến đất nước Ấn Độ vĩ đại, chúng tôi rất cảm động và sung sướng được đến quê hương của một trong những nền văn minh lâu đời nhất của thế giới. Văn hoá, triết học và nghệ thuật của nước Ấn Độ đã phát triển rực rỡ và có những cống hiến to lớn cho loài người. Nền tảng và truyền thống của triết học Ấn Độ là lý tưởng hoà bình bác ái. Liên tiếp trong nhiều thế kỷ, tư tưởng Phật giáo, nghệ thuật, khoa học Ấn Độ đã lan khắp thế giới.

Nhưng chủ nghĩa thực dân đã xâm lược nước Ấn Độ hàng trăm năm, đã kìm hãm sự phát triển của nhân dân Ấn Độ. Để giành lại độc lập, tự do của mình, nhân dân Ấn Độ đã anh dũng và bền bỉ đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân. Hiện nay, Ấn Độ là một nước lớn giữ một vai trò ngày càng quan trọng trên thế giới. Chính phủ và nhân dân Ấn Độ đã đóng góp nhiều vào việc giữ gìn hoà bình thế giới, phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Trung thành với tinh thần

Băngđung, Chính phủ Ấn Độ đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng khối đại đoàn kết của các nước Á - Phi. Về mặt kinh tế, Chính phủ và nhân dân Ấn Độ đã hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, đang ra sức thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai. Về văn hoá, các nhà bác học, các nhà trí thức, đã phát huy truyền thống vẻ vang của Thánh Găngđi và nhà đại thi hào Tago và đang ra sức góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng đất nước. Chúng tôi xin thành tâm chúc nhân dân Ấn Độ anh em ngày càng thu được nhiều thắng lợi mới, nước Ấn Độ ngày càng giàu mạnh.

Thưa các vị,

Hiện nay, lực lượng hiếu chiến trên thế giới đang âm mưu xô đẩy loài người vào một cuộc chiến tranh vô cùng tàn khốc. Nhân dân thế giới chán ghét và căm thù chiến tranh. Nhân dân thế giới đã không ngừng đấu tranh để gìn giữ và củng cố hoà bình; trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, Ấn Độ đã có nhiều cống hiến lớn. Lực lượng hoà bình hiện nay mạnh hơn bao giờ hết và có khả năng ngăn ngừa chiến tranh. Nhưng bọn hiếu chiến chưa từ bỏ âm mưu gây chiến của chúng, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhiệt liệt hoan nghênh mọi sáng kiến, mọi cố gắng nhằm làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với Thủ tướng Nêru tán thành đề nghị của Liên Xô về việc những người đứng đầu các nước mở một cuộc hội nghị nhằm tăng cường sự hợp tác quốc tế và lòng tin cậy lẫn nhau để giữ gìn hòa bình thế giới. Chúng tôi cũng phản đối tất cả các khối quân sự xâm lược. Chúng tôi tán thành việc tổng tài giảm quân bị, tán thành việc cấm thử và dùng vũ khí nguyên tử và khinh khí. Chính sách của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là ra sức góp phần vào sự nghiệp hoà bình thế giới.

Hiện nay, ở nước Việt Nam chúng tôi, do sự can thiệp của chủ nghĩa thực dân mà việc thống nhất đất nước chưa được thực hiện bằng tổng tuyển cử tự do như Hiệp định Giơnevơ

đã quy định. Đó là một sự xâm phạm đến tình cảm và chủ quyền của nhân dân Việt Nam.

Từ đã lâu, nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, không ai có thể chia cắt được. Chúng tôi kiên quyết phấn đấu để thực hiện thống nhất đất nước trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình. Có chính nghĩa, có sức đại đoàn kết toàn dân, có sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, chúng tôi tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất.

Thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân dân Việt Nam, tôi xin cảm ơn Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch, đã có nhiều cố gắng trong việc giám sát và kiểm soát thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Việt Nam. Trong việc đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn sự đồng tình và ủng hộ của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ anh em. Nhân dân Việt Nam luôn luôn nhớ rằng Thánh Găngđi ủng hộ cuộc kháng chiến của Việt Nam ngay khi mới bắt đầu và Thủ tướng Nêru đã nhiều lần lên tiếng phản đối cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Việc Thủ tướng Giaoaháclan Nêru và Phó Tổng thống Xácvapali Rađacrixnan đã sang thăm nước Việt Nam đã thắt chặt thêm tình hữu nghị sẵn có giữa hai nước chúng ta. Chúng tôi tin rằng cuộc đi thăm Ấn Độ lần này của chúng tôi sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị ấy, đồng thời góp một phần vào việc củng cố và phát triển khối đại đoàn kết của các nước Á - Phi.

Cuối cùng, xin mời các vị nâng cốc:

Chúc sức khoẻ của Tổng thống Ragiăngđra Praxát, của

Thủ tướng Giaoaháclan Nêru.

Chúc sức khoẻ các vị hôm nay có mặt ở đây.

Chúc sự phồn thịnh của nước Cộng hoà Ấn Độ vĩ đại.

Chúc tình hữu nghị không gì lay chuyển được giữa nhân dân Việt Nam và Ấn Độ.

Chúc khối đại đoàn kết giữa các nước Á - Phi ngày càng củng cố.

Chúc hoà bình châu Á và thế giới ngày càng vững bền.

Panch Sheela!

Đọc tối 6-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.37-39.

TUYÊN BỐ TẠI CUỘC HỌP BÁO Ở NIU ĐÊLI (ẤN ĐỘ) VỀ VẤN ĐỀ THỐNG NHẤT NƯỚC VIỆT NAM, QUAN HỆ GIỮA VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG VÀ CÁC NƯỚC TRONG PHE XÃ HỘI CHỦ [1]

- Lập trường của chúng tôi rất rõ ràng và trước sau như một là thống nhất nước Việt Nam trên cơ sở độc lập, dân chủ, bằng phương pháp hoà bình theo như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Chúng tôi sẵn sàng hiệp thương với các nhà cầm quyền miền Nam Việt Nam để bàn về vấn đề tổ chức tổng tuyển cử tự do trong cả nước nhằm thống nhất nước Việt Nam.

Miền Nam Việt Nam là thịt của thịt chúng tôi, là máu của máu chúng tôi. Nhân dân Việt Nam sẽ được thống nhất.

- Những mối quan hệ giữa Ấn Độ và Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất tốt đẹp. Những mối quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với Vương quốc Lào và Vương quốc Khơme đều là những quan hệ láng giềng tốt dựa trên cơ sở

1) Đầu đề là của chúng tôi (B.T).

năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Chỉ có bọn thực dân là không hài lòng về việc thống nhất nước Lào và về việc Vương quốc Lào và Khơme theo đuổi chính sách hoà bình trung lập. Những mối quan hệ giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với Liên Xô, Trung Quốc và các nước trong phe xã hội chủ nghĩa rất tốt đẹp và là những mối quan hệ anh em dựa trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên cùng có lợi.

Nói chiều 7-2-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1432,

ngày 9 - 2 - 1958.

BÀI NÓI TẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI ẤN NGHIÊN CỨU CÁC VẤN ĐỀ QUỐC TẾ

Thưa các vị,

Nhân dịp đi thăm nước Ấn Độ tươi đẹp, hôm nay chúng tôi rất sung sướng được gặp các vị. Chúng tôi xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn các vị đón tiếp chúng tôi một cách thân mật. Tôi xin tóm tắt trình bày về tình hình nước Việt Nam chúng tôi như sau:

Nước Việt Nam thành lập đã hơn 2 nghìn năm. Việt Nam là một dân tộc có chung một lịch sử, một thứ tiếng, một nền kinh tế và văn hoá. Dân tộc Việt Nam đã cùng nhau đoàn kết nhất trí trong lao động xây dựng và trong chiến đấu chống ngoại xâm.

Nước Việt Nam là một khối thống nhất.

Từ khi thực dân Pháp đặt ách nô lệ lên đất nước Việt Nam, họ chia cắt đất nước chúng tôi làm 3 xứ: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ, mỗi xứ theo một quy chế chính trị riêng nhưng chung quy vẫn là chế độ áp bức bóc lột thuộc địa. Với phương châm cổ truyền "chia để trị", họ hy vọng tiêu diệt tinh thần đấu tranh của nhân dân Việt Nam. Nhưng nhân dân Việt Nam đã không ngừng đấu tranh chống thực dân Pháp trong gần một thế kỷ. Từ những cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp lúc đầu tới cuộc kháng chiến trong 8,9 năm vừa qua, mặc dầu thực dân Pháp đã dùng mọi chính sách khủng bố đàn áp hết sức tàn khốc, nhưng cuối cùng nhân dân Việt

Nam đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà độc lập và thống nhất.

Ngay từ khi mới thành lập, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã tuyên bố:

"Đối với tất cả các nước trên thế giới, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thiết tha mong muốn duy trì tình hữu nghị và thành thật hợp tác trên cơ sở bình đẳng và tương trợ để xây dựng hoà bình thế giới lâu dài".

Chúng tôi muốn hoà bình để xây dựng đất nước. Nhưng thực dân Pháp đã cố tình gây lại chiến tranh, hòng cướp nước Việt Nam một lần nữa. Sau khi trở lại Nam Bộ lần thứ hai, họ đã tách Nam Bộ ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, lập thành cái mà họ gọi là nước "Nam Kỳ tự trị". Nhưng nhân dân toàn quốc đã cùng với nhân dân Nam Bộ kiên quyết kháng chiến. Trải qua chín năm kháng chiến gian khổ, chúng tôi đã giành được thắng lợi. Hiệp định Giơnevơ đã đem lại hoà bình ở Việt Nam, trên cơ sở công nhận nước Việt Nam có chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam một lần nữa chứng tỏ rằng không một lực lượng xâm lược nào có thể đánh bại được cuộc đấu tranh của một dân tộc yêu nước, kiên quyết đứng lên để bảo vệ chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của mình.

Để giữ gìn hoà bình ở Đông Dương, Hiệp định Giơnevơ đã quy định những nguyên tắc và biện pháp cụ thể để thực hiện thống nhất nước Việt Nam vào tháng 7 năm 1956.

Nhưng đến nay, do sự can thiệp của nước ngoài ở miền Nam Việt Nam, cuộc hội nghị hiệp thương giữa các nhà đương cục ở hai miền để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do nhằm thống nhất đất nước chưa được thực hiện. Đó là một việc trái ngược với nguyện vọng thiết tha của toàn dân Việt Nam.

Từ năm 1955 tới nay, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã có nhiều đề nghị cụ thể với các nhà đương cục miền Nam mở hội nghị hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử tự do theo Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Nhưng đến nay, chính quyền miền Nam vẫn chưa trả lời.

Có người cho rằng trở lực chủ yếu cho sự thống nhất là vì hai miền có chế độ khác nhau, hoặc vì miền này có thể thôn tính miền kia. Theo ý chúng tôi, vấn đề căn bản ở đây không phải là sự khác nhau về chế độ, vấn đề căn bản là phải để cho nhân dân cái quyền được hoàn toàn tự do lựa chọn chế độ này hoặc chế độ khác. Chúng tôi luôn luôn chủ trương các nhà cầm quyền ở hai miền cùng nhau bàn bạc để thống nhất đất nước trên nguyên tắc đặt lợi ích tối cao của Tổ quốc lên trên hết và hợp với nguyện vọng của toàn dân.

Trong việc thực hiện thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình, trở lực chủ yếu là do âm mưu của bọn đế quốc và tay sai. Âm mưu đó nhằm chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành căn cứ quân sự của "chính sách thực lực". Vì âm mưu đó mà việc thống nhất nước Việt Nam bị cản trở, hoà bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á bị đe doạ.

Hiện nay việc thống nhất đất nước là một yêu cầu thiết tha nhất của toàn Việt Nam.

Để thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình, mọi biện pháp thực tế đều phải xuất phát từ nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của toàn dân; phải phù hợp với Hiệp định Giơnevơ, đồng thời chiếu cố đến sự tồn tại của hai chế độ khác nhau ở hai miền. Đó là chủ trương của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Các nhà đương cục hai miền cần hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Cuộc tổng tuyển cử tự do ấy phải tiến hành trong toàn quốc theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bí mật, dưới sự kiểm soát và giám sát của Ủy ban Quốc tế gồm Ấn Độ, Ba Lan, Canađa.

Qua tổng tuyển cử tự do, nhân dân hai miền Bắc Nam sẽ

bầu ra một Quốc hội duy nhất. Quốc hội ấy sẽ cử ra Chính phủ liên hiệp trung ương.

Tình hình khác nhau giữa hai miền cần được chiếu cố. Ví dụ như khi đất nước mới thống nhất, ở hai miền có thể thành lập những Hội đồng dân cử và cơ quan hành chính có quyền rộng rãi của mỗi miền, như trải qua thương lượng mà dần dần đi đến thống nhất quân đội hai miền, v.v..

Trong khi chưa thống nhất, các đảng phái và đoàn thể nhân dân yêu nước tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, phải có địa vị hợp pháp; phải lập quan hệ bình thường về kinh tế, văn hoá, xã hội và tôn trọng quyền tự do đi lại giữa hai miền. Trên cơ sở ấy, chúng tôi sẵn sàng đoàn kết với tất cả mọi người yêu nước, không phân biệt xu hướng chính trị, tín ngưỡng và tôn giáo, thành phần xã hội, v.v.. Những đề nghị hợp tình hợp lý ấy càng ngày càng được sự đồng tình và hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân rộng rãi từ Bắc chí Nam và sự ủng hộ của các lực lượng hoà bình dân chủ trên thế giới.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và toàn dân Việt Nam hoan nghênh mọi ý kiến, mọi cố gắng nhằm giúp cho nước Việt Nam mau thống nhất bằng phương pháp hoà bình như Hiệp định Giơnevơ đã quy định.

Về quan hệ quốc tế, chúng tôi luôn luôn trung thành với chính sách hoà bình và hợp tác giữa các nước trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Trong nước, chúng tôi ra sức duy trì và củng cố hoà bình, vì chúng tôi cần có hoà bình để xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá, dần dần cải thiện đời sống nhân dân.

Trong 3 năm qua, chúng tôi đã giảm ngân sách quốc phòng, giảm 8 vạn binh sĩ. Chúng tôi dồn lực lượng vào việc khôi phục kinh tế, củng cố miền Bắc. Chúng tôi đã đạt được

những kết quả tốt.

Về sản xuất lúa, miền Bắc hiện nay đã vượt mức trước chiến tranh, chúng tôi đã khôi phục hầu hết các xí nghiệp cũ bị chiến tranh tàn phá và xây dựng một số xí nghiệp mới. Công việc xoá nạn mù chữ đã gần xong. Hiện nay, số sinh viên đại học đã tăng lên gấp 6 lần và số học sinh trung học lên gấp 14 lần, số học sinh tiểu học gấp 4 lần so với thời Pháp thuộc. Các trường đại học đều dạy bằng tiếng Việt. Điều ấy chứng minh rằng khi một dân tộc được tự do độc lập thì có thể phát huy hết tài năng để nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của mình.

Thưa các vị,

Nguyện vọng tha thiết và ý chí sắt đá của toàn dân Việt Nam là thực hiện thống nhất đất nước bằng phương pháp hoà bình. Đấu tranh cho thống nhất là con đường sống của nhân dân Việt Nam. Cuộc đấu tranh đó phù hợp với quyền dân tộc tự quyết của Hiến chương Liên hợp quốc, với Panch Sheela, với chính nghĩa. Nó nhất định sẽ thắng lợi là nhờ truyền thống đại đoàn kết và tinh thần bất khuất của nhân dân Việt Nam, nhờ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước.

Nhờ đại đoàn kết mà trong bao nhiêu thế kỷ, nhân dân Việt Nam đã bảo vệ được độc lập tự do của mình. Nhờ đại đoàn kết mà nhân dân Việt Nam đã đánh thắng chủ nghĩa thực dân, làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã kháng chiến đến thắng lợi. Nhờ đại đoàn kết toàn dân mà nước Việt Nam chúng tôi nhất định sẽ thống nhất.

Trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, nhân dân Việt Nam được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, nhất là của nhân dân Ấn Độ. Đồng bào chúng tôi biết ơn nhân dân Ấn Độ đã đồng tình và ủng hộ chúng tôi trong thời gian kháng chiến cũng như từ ngày hoà bình lập lại. Việc Chính phủ Ấn Độ làm Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế giám sát và kiểm soát, càng góp phần quan trọng vào việc thi hành Hiệp

định Giơnevơ ở Việt Nam, càng làm cho mối tình Việt - Ấn thêm khăng khít.

Hiện nay, trên thế giới lực lượng hoà bình ngày càng phát triển. Càng ngày càng nhiều người đòi giảm quân bị, đòi đình chỉ việc thử vũ khí nguyên tử và khinh khí, phản đối các khối quân sự Bắc Đại Tây Dương[16], Bátđa và Đông - Nam Á, đòi những người cầm đầu các nước mở hội nghị để làm dịu tình hình căng thẳng trên thế giới. Năm nguyên tắc chung sống hoà bình do Ấn Độ và Trung Quốc đề xướng càng ngày càng được nhiều nước tán thành và hưởng ứng. Tinh thần của Hội nghị đoàn kết châu Á ở Niu Đêli, tinh thần của Hội nghị Băngđung mới đây lại được biểu hiện một cách rực rỡ ở Đại hội Lơ Ke đã không ngừng gắn bó nhân dân các nước Á - Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, bảo vệ độc lập dân tộc, hòa bình và an ninh. Tình hình mới đã làm cho chủ nghĩa thực dân càng thêm suy yếu và cô lập. Nhưng chủ nghĩa thực dân không chịu bỏ âm mưu thâm độc của chúng, cuộc đấu tranh của chúng tôi để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất còn gặp nhiều khó khăn. Nhân dân Việt Nam chúng tôi còn phải cố gắng nhiều. Nhưng chúng tôi càng ngày càng tin tưởng ở sức mạnh đại đoàn kết của mình, của chính nghĩa và của sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới. Chúng tôi tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Tôi thành tâm chúc tình hữu nghị Việt - Ấn ngày càng củng cố và phát triển.

Nói ngày 7-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 40-45.

DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI TỔNG THỐNG PRAXÁT

Trong mấy ngày vừa qua, chúng tôi đã được các vị đón tiếp với lòng hiếu khách nồng nhiệt, chúng tôi đã có dịp nói chuyện vô cùng thân mật với Tổng thống Praxát - một vị đã cao tuổi và có những đức tính cao quý thật đáng kính trọng - với Thủ tướng Nêru và các vị lãnh đạo khác của nước Cộng hoà Ấn Độ.

Trong nhiều vấn đề quan trọng, chúng tôi và các bạn Ấn Độ của chúng tôi đã cùng một quan điểm. Điều đó càng làm cho chúng tôi thêm tin tưởng vào việc phát triển hơn nữa những mối quan hệ thân thiện giữa hai nước chúng ta. Trong thời gian ngắn ở thăm thành phố Niu Đêli, chúng tôi đã có dịp tìm hiểu rõ thêm sự phát triển khoa học và nghệ thuật Ấn Độ cũng như sức lao động sáng tạo vĩ đại của nhân dân Ấn Độ.

Năm nguyên tắc chung sống hoà bình - mà Thủ tướng Nêru là một trong những người đã cổ vũ - ngày nay đã trở thành sự thật và phát triển hơn nữa tư tưởng cao cả của hoà bình. Trong thế giới hiện nay, nước Cộng hoà Ấn Độ là một gương sáng của sự chung sống hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Chính phủ và nhân dân Việt Nam chúng tôi đã tán thành và quyết định áp dụng năm nguyên tắc chung sống hoà bình, chúng tôi nhiệt thành mong muốn củng cố các mối

quan hệ và hợp tác thân thiện với các nước Á - Phi và với tất cả các nước trên thế giới. Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng sự tăng cường và củng cố các mối quan hệ thân thiện giữa hai nước chúng ta sẽ tăng cường thêm được tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi và góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Đọc tối 7-2-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1433,
ngày 10-2-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BOMBAY (ẤN ĐỘ)

Chúng tôi rất sung sướng được các bạn đón tiếp nhiệt liệt. Hàng chục vạn nhân dân Bombay, từ các cụ phụ lão đến các cháu nhi đồng đã đứng chật các đường để chào mừng chúng tôi. Điều đó làm cho chúng tôi ghi nhớ mãi mối tình hữu nghị thắm thiết Việt - Ấn anh em.

Bombay là một thành phố rất quan trọng của nước Cộng hoà Ấn Độ, một trung tâm văn hoá, kỹ nghệ, khoa học. Lại là một cửa biển thông thương lớn.

Một điều nữa làm cho Bombay nổi tiếng trên thế giới, vì Bombay là quê hương của Thánh Găngđi, người đã nêu cao đạo đức yêu nước, khắc khổ, nhẫn nại, suốt đời hy sinh cho Tổ quốc, cho nhân dân, cho hoà bình. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Thủ tướng Nêru và sự cố gắng của toàn dân Ấn Độ, từ ngày độc lập, nước Cộng hoà Ấn Độ đã trở nên một nước hùng mạnh. Trong sự nghiệp đó nhân dân Bombay đã góp phần xứng đáng của mình.

Ngày nay, thế giới đang đứng trước một cuộc đấu tranh quyết liệt giữa hai lực lượng: lực lượng chiến tranh và lực lượng hoà bình. Chiến tranh là mục đích của các khối quân sự xâm lược. Lực lượng hoà bình gồm có tuyệt đại đa số nhân dân trên thế giới, trong đó có gần 400 triệu nhân dân Ấn Độ. Lực lượng ấy ngày càng lớn mạnh. Nhân dân thế giới ngày thêm đoàn kết, kiên quyết đấu tranh để giữ gìn hoà bình.

Nhân dân thế giới ra sức tăng cường đoàn kết và đấu tranh thì hoà bình thế giới chắc chắn giữ được.

Trong công cuộc giữ gìn hoà bình thế giới, chúng tôi sung sướng nhận thấy các nước Á - Phi chúng ta giữ một vai trò quan trọng và Ấn Độ đã góp phần xứng đáng của mình.

Ngày nay, 1.200 triệu nhân dân Á - Phi đã được giải phóng. Nhưng một số nước Á - Phi anh em vẫn còn đau khổ dưới gót sắt của thực dân, họ đang anh dũng đấu tranh cho tự do, độc lập. Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và ủng hộ các dân tộc anh em đó.

Sau 8, 9 năm kháng chiến gian khổ chống thực dân, Việt Nam đã giành được thắng lợi. Hội nghị Giơnevơ đã công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Nhưng đến nay đất nước chúng tôi còn bị chia cắt làm hai miền, đó là vì sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Tuy vậy, chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh cho thống nhất của Việt Nam nhất định thắng lợi.

Nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn nhân dân Ấn Độ đã ủng hộ mình và luôn luôn ghi nhớ sự đồng tình và ủng hộ của Thánh Găngđi, của Thủ tướng Nêru đối với cuộc kháng chiến của chúng tôi.

Trong sự nghiệp đấu tranh cho hoà bình, chống chủ nghĩa thực dân, nhân dân hai nước chúng ta luôn luôn sát cánh cùng nhau. Chúng ta đã đạp đổ bức tường thực dân trước đây ngăn cách chúng ta. Từ nay quan hệ giữa hai nước chúng ta ngày càng được thắt chặt. Chúng tôi tin rằng những quan hệ hữu nghị đó sẽ tăng cường mãi mãi.

Nói ngày 10-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.46-47.

LỜI TỪ BIỆT TẠI SÂN BAY BĂNGGALO (ẤN ĐỘ)

Thưa ông Thủ hiến,

Thưa các bạn, anh em chị em và các cháu thân mến,

Chúng tôi rất cảm ơn cuộc đón tiếp nhiệt liệt của các bạn. Tôi sung sướng chuyển đến các bạn lời chúc mừng hữu nghị nhất của nhân dân Việt Nam.

Các bạn đang thực hiện một nhiệm vụ to lớn là phát triển kinh tế và văn hoá theo kế hoạch 5 năm lần thứ hai. Chúng tôi rất vui lòng thấy những thành tích to lớn của các bạn và mong học tập những kinh nghiệm quý báu của các bạn.

Mối quan hệ lâu đời giữa nhân dân hai nước chúng ta đang phát triển tốt đẹp trên nền tảng năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Chúng tôi tin rằng cuộc đi thăm của chúng tôi sẽ góp phần phát triển thêm nữa tình nghĩa anh em giữa nhân dân Ấn Độ và Việt Nam.

Đọc ngày 12-2-1958.

Báo *Nhân dân* , số 1466, ngày 17-3-1958.

ĐÁP TỪ TRONG CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG CỦA NHÂN DÂN CANCÚTTA (ẤN ĐỘ)

Nhân dân Cancútta và Bănggan đã góp phần xứng đáng trong cuộc đấu tranh giành độc lập của Ấn Độ, đã có nhiều vị anh hùng liệt sĩ và cũng đã anh dũng đấu tranh ủng hộ cuộc kháng chiến của Việt Nam. Bănggan còn là một trung tâm văn hoá của nước bạn, là quê hương của đại văn hào Tago mà cả thế giới đều kính trọng.

Hiện nay ở châu Á và châu Phi, nhiều nước đã được độc lập. Trên bản đồ Á - Phi, phạm vi thống trị của thực dân ngày càng bị thu hẹp. Chắc rằng chẳng bao lâu nữa, mặt trời tự do độc lập sẽ đánh tan nốt đêm tối chủ nghĩa thực dân. Miền Goa phải trở về với nước Cộng hoà Ấn Độ, miền Tây Iriăng phải trở về với nước Cộng hoà Inđônêxia.

Ở Việt Nam yêu quý của chúng tôi, đế quốc đang âm mưu chia cắt lâu dài đất nước chúng tôi làm hai miền. Nhưng nhân dân Việt Nam kiên quyết đoàn kết và đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Chúng tôi cảm ơn nhân dân và Chính phủ Ấn Độ đã góp phần vào việc lập lại hoà bình ở Việt Nam, cảm ơn những cố gắng của Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch trong việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Việt Nam.

Đọc chiều 13-2-1958.

Báo *Nhân dân* , số 1468,

ngày 19-3-1958.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA THỦ HIẾN BĂNGGAN

Trong chín ngày vừa qua, sau khi đi thăm Đêli, Bacra và nhiều nơi khác, qua những cuộc gặp gỡ với Tổng thống Praxát kính mến, Thủ tướng Nêru kính mến và các nhà lãnh đạo khác, cùng các tầng lớp nhân dân nước bạn, chúng tôi càng thấy rõ mối tình hữu nghị thân thiết giữa nhân dân hai nước chúng ta. Chúng tôi cũng đã thấy rõ đất nước Ấn Độ rất giàu có và tươi đẹp, nhân dân Ấn Độ rất khéo léo và cần cù, các nhà khoa học và kỹ sư Ấn Độ rất nhiều tài năng và cố gắng. Các bạn đã hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và đã thu được nhiều thành tích trong kế hoạch 5 năm lần thứ hai. Chúng tôi coi thắng lợi của các bạn như là thắng lợi của chúng tôi.

Chúng tôi thành tâm chúc các bạn thu được nhiều kết quả to lớn hơn nữa.

Ở Việt Nam chúng tôi, sau 8, 9 năm kháng chiến, hoà bình đã được lập lại. Nhưng đến nay, do sự can thiệp của nước ngoài, nước chúng tôi chưa được thống nhất. Nhưng chúng tôi tin rằng với sức xây dựng vững chắc của miền Bắc, lực lượng đấu tranh anh dũng của nhân dân miền Nam, tinh thần kiên quyết và sự đoàn kết chặt chẽ của nhân dân cả nước, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Ấn Độ và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, sự thống nhất đất nước của chúng tôi nhất định sẽ thành công.

Đọc tối 13-2-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1469,

ngày 20-3-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN ẤN ĐỘ TRƯỚC KHI RỜI ẤN ĐỘ SANG THĂM LIÊN BANG MIẾN ĐIỆN

Thưa bà con thân mến ,

Anh chị em Ấn Độ thân mến,

Chúng tôi rất hân hạnh được nói chuyện với bà con Ấn Độ. Cuộc đi thăm hữu nghị của chúng tôi ở Ấn Độ vĩ đại đã đạt kết quả tốt đẹp. Chúng tôi đã gặp Tổng thống Praxát kính mến, đã cùng Thủ tướng Nêru, vị lãnh đạo xuất sắc của Ấn Độ, người bạn quý mến của nhân dân Việt Nam, trao đổi ý kiến thân mật. Chúng tôi đã nhất trí về những vấn đề quốc tế quan trọng và những vấn đề thuộc về quan hệ hữu nghị giữa hai nước.

Trong cuộc đi thăm này, chúng tôi đã có dịp tiếp xúc với nhiều tầng lớp nhân dân Ấn Độ. Chúng tôi đã được gặp công nhân ở nhiều nhà máy, anh chị em nông dân trong những công trình cải tiến nông thôn, các nhà khoa học, các nghệ sĩ, v.v.. Chúng tôi thấy ai ai cũng đầy lòng yêu nước và hăng hái làm việc để xây dựng một nước Ấn Độ phồn thịnh. Ở đâu chúng tôi cũng được nghe những tiếng nói hữu nghị và hoà bình. Nhiều bạn đã biểu lộ mối cảm tình sâu sắc đối với nhân dân Việt Nam và đã có những lời thắm thiết chúc cho nước Việt Nam mau thống nhất.

Đến thăm nước các bạn, chúng tôi được hiểu thêm về nền văn hoá lâu đời hiện nay đang được phát triển tốt đẹp và được thấy rõ hơn những công trình xây dựng to lớn của các bạn. Chúng tôi hết sức vui mừng trước những thành tích to lớn của các bạn, vì chúng tôi coi đó cũng là thành tích của chúng tôi. Chúng tôi rất tin tưởng vào tài năng và sức sáng tạo của 400 triệu nhân dân Ấn Độ vĩ đại đang xây dựng xứ sở và cùng các dân tộc anh em khác ra sức bảo vệ hoà bình thế

giới.

Mười ngày thấm thoắt qua nhanh. Tục ngữ Việt Nam có nói: "Khi lòng người buồn bã thì thấy thời gian đi rất chậm. Khi lòng người vui vẻ thì thấy thời gian đi rất nhanh". Với sự đón tiếp nhiệt liệt, với sự tổ chức chu đáo, với sự săn sóc tận tình của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ, chúng tôi thấy thời gian đi rất nhanh. Chúng tôi sẽ ghi nhớ mãi mãi hình ảnh tươi đẹp của nước Ấn Độ anh em. Chúng tôi ghi nhớ mãi mãi mối tình hữu nghị nhiệt liệt của bà con Ấn Độ, các bạn thanh niên và các cháu thiếu nhi đối với chúng tôi. Khi về nước, chúng tôi sẽ báo cáo lại những điều tai nghe mắt thấy với nhân dân Việt Nam, chúng tôi sẽ chuyển tất cả những lời chào thân ái của bà con Ấn Độ cho đồng bào Việt Nam chúng tôi.

Chúng tôi rời đất nước các bạn, nhưng lòng rất quyến luyến các bạn.

Chúng tôi thành thật cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt của Tổng thống R.Praxát, Thủ tướng Gi.Nêru và các vị trong Chính phủ Ấn Độ. Chúng tôi cũng xin cảm ơn các vị Thủ hiến, Chủ tịch và Bộ trưởng các xứ, các vị Thị trưởng, các cấp cán bộ và nhân viên Chính phủ ở những nơi chúng tôi đã đi qua, cũng như các anh em nhân viên liên lạc và hàng không đã tận tình săn sóc chúng tôi.

Chào bà con, chào anh chị em thân mến của nước Cộng hoà Ấn Độ vĩ đại. Cuối cùng, Bác Hồ gửi các cháu nhi đồng Ấn Độ nhiều cái hôn.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và Ấn Độ bền vững muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Jai [1]!

Nói trước *Đài phát thanh Ấn Độ* tối 13-2-1958. Tài liệu lưu tại Cục lưu trữ Trung ương Đảng.

---

1) Ấn Độ muôn năm!

BÀI NÓI TẠI CUỘC HỌP BÁO Ở RĂNGGUN (MIẾN ĐIỆN)

Trong 3 ngày vừa qua, chúng tôi đã đi thăm đất nước Miến Điện tươi đẹp và giàu có. Chúng tôi đã nói chuyện thân mật và trao đổi ý kiến với Tổng thống U Vin Môn, Thủ tướng U Nu, các Phó Thủ tướng, cùng nhiều vị lãnh đạo khác của Liên bang Miến Điện. Chúng tôi đã tiếp xúc với nhiều vị nhân sĩ và nhiều tầng lớp nhân dân. Chúng tôi đã đi thăm Rănggun, Thủ đô vẻ vang của Miến Điện và nhiều thắng cảnh ở bang San. Đâu đâu chúng tôi cũng được Chính phủ và nhân dân Miến Điện đón tiếp nhiệt liệt và tỏ mối tình hữu nghị thắm thiết đối với nhân dân Việt Nam. Chúng tôi đã thấy rõ sự nỗ lực cố gắng xây dựng đất nước, lòng yêu nước nồng nàn, đức tính cần cù lao động và lòng tha thiết yêu chuộng hoà bình của nhân dân Miến Điện. Chúng tôi vui mừng thấy nước Miến Điện anh em ngày càng phồn thịnh và đóng một vai trò quan trọng trên trường quốc tế.

Hai nước Việt Nam và Miến Điện đều là những nước ở châu Á có nhiều điểm giống nhau, gần nhau về văn hoá, phong tục tập quán, cũng như về địa lý khí hậu, tài nguyên. Hai nước chúng ta đã trải qua các cuộc đấu tranh gian khổ chống thực dân, giành lấy độc lập dân tộc. Chính phủ và nhân dân Miến Điện đã ủng hộ tích cực nhân dân nước chúng tôi trong lúc kháng chiến và đã cùng với Ấn Độ và nhiều nước Á-Phi khác đóng góp một phần quan trọng vào việc lập lại hoà bình ở Việt Nam. Ngày nay hai nước chúng ta đã độc lập, gắn bó bằng tinh thần Băngđung, bằng mối tình đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi, hai dân tộc Việt Nam và Miến Điện đều mong muốn có một nền hoà bình lâu dài để xây dựng một cuộc đời tự do, no ấm, để kiến thiết xứ sở giàu mạnh.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Liên bang Miến

Điện nhất trí về những vấn đề quốc tế quan trọng hiện tại.

Sau đây, tôi đề cập đến một số vấn đề:

1. Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà theo một chính sách ngoại giao hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc. Nhân dân Việt Nam đã từng sống đau khổ dưới ách áp bức của thực dân, đã đổ máu hy sinh giành lấy tự do và độc lập dân tộc, vì vậy nhân dân Việt Nam kiên quyết chống chủ nghĩa thực dân, kiên quyết bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh. Khẩu hiệu của chúng tôi là: Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Hiện nay, 1.200 triệu nhân dân châu Á và châu Phi đã được giải phóng khỏi ách nô lệ thuộc địa và nửa thuộc địa. Hệ thống thuộc địa đang tiếp tục sụp đổ không sao tránh khỏi. Các dân tộc phương Đông đang đứng lên chống bọn xâm lược và không chịu để cho ai áp bức mình nữa. Bản Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ngày 2 tháng 9 năm 1945 đã ghi rõ: "Tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do". Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà triệt để ủng hộ mọi cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Miền Tây Iriăng phải trở về với Inđônêxia, vùng Goa phải trở về Ấn Độ, nhân dân Angiêri phải được độc lập.

Trong tình hình quốc tế hiện nay, lực lượng hoà bình đã mạnh hơn lực lượng hiếu chiến, nhưng nguy cơ một cuộc chiến tranh nguyên tử và khinh khí còn đang đe doạ nhân loại với những sự tàn phá và tang tóc không thể lường được. Vì vậy cần phải chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang hiện tại, xoá bỏ những khối quân sự xâm lược, tạo ra một bầu không khí tin cậy lẫn nhau giữa các nước làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng. Một cuộc gặp gỡ giữa những vị đứng đầu các nước để giải quyết những vấn đề đó là điều mà nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đang đòi hỏi. Việc tích cực thực hiện năm nguyên tắc chung sống hoà bình đã được đề ra trong bản

tuyên bố Trung - Ấn và Trung - Miến, trong mọi quan hệ quốc tế chắc chắn sẽ củng cố hoà bình và tăng cường hữu nghị giữa các nước.

Việc các giới hiếu chiến thi hành chính sách thực lực của họ, đã thành lập khối xâm lược Đông - Nam Á, làm cho tình hình ở khu vực này thêm căng thẳng. Gần đây, người ta lại mưu toan liên kết chặt chẽ khối xâm lược này với các khối Bắc Đại Tây Dương và Bátđa, đó là điều mà nhân dân Đông - Nam Á và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới nhất định phản đối và lên án. Việc đặt miền Nam Việt Nam vào khu vực bảo trợ của khối xâm lược Đông- Nam Á là một sự vi phạm trắng trợn Hiệp định Giơnevơ, xâm phạm đến độc lập và chủ quyền của Việt Nam, đe doạ an ninh và hoà bình của nhân dân Đông - Nam Á. Chúng tôi hết sức phản đối những kế hoạch nhằm lôi kéo miền Nam Việt Nam cũng như những nước khác ở Đông Dương vào khối xâm lược này.

2. Một vấn đề thiết tha nhất, một yêu cầu bức thiết nhất của nhân dân Việt Nam là việc thống nhất nước Việt Nam.

Trước hết, chúng tôi xin chân thành cảm ơn nhân dân Miến Điện đã quan tâm nhiều tới vấn đề này, nhiều bạn Miến Điện đã chúc cho nước chúng tôi mau chóng thống nhất.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ năm 1955 đã nhiều lần đề nghị với chính quyền miền Nam Việt Nam mở hội nghị hiệp thương để bàn về vấn đề tổng tuyển cử nhằm thống nhất nước nhà. Chúng tôi đã nhiều lần đề nghị lập lại quan hệ bình thường về kinh tế, văn hoá, xã hội giữa hai miền Bắc Nam. Tuy vậy, do sự can thiệp của nước ngoài, tới nay chính quyền miền Nam vẫn chưa chịu trả lời.

Quan điểm về thống nhất đất nước của chúng tôi rất rõ ràng. Chúng tôi chủ trương thống nhất Tổ quốc trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình như Hiệp định Giơnevơ đã quy định, không bên nào cưỡng ép, thôn tính bên

nào. Chúng tôi luôn luôn sẵn sàng gặp gỡ và cùng với chính quyền miền Nam đứng trên tinh thần thương lượng nhân nhượng, hiểu biết lẫn nhau, để bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước Việt Nam. Tổng tuyển cử trong cả nước sẽ tổ chức theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp, bí mật và đặt dưới sự kiểm soát của Uỷ ban Quốc tế như Hiệp định Giơnevơ quy định. Quốc hội sẽ định ra Hiến pháp tối cao của Nhà nước, thật sự đảm bảo đặc quyền của các đại biểu Quốc hội. Chính phủ liên hợp do Quốc hội bầu ra sẽ thành lập để tăng cường đoàn kết các đảng phái, các tầng lớp, các dân tộc, các miền. Chiếu cố đến tình hình khác nhau giữa hai miền, mỗi địa phương có quyền ra những luật lệ địa phương thích hợp với đặc điểm của địa phương và không trái với pháp luật chung của Nhà nước. Trong khi nước nhà chưa thống nhất, nhà đương cục có trách nhiệm ở hai miền cần làm cho hai miền gần gũi hiểu biết nhau bằng cách lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, đảm bảo mọi quyền tự do dân chủ cho các tổ chức và cá nhân tán thành hoà bình, thống nhất, dân chủ. Chúng tôi cho rằng chủ trương đó hợp tình hợp lý, vì nó xuất phát từ nguyện vọng chính đáng của toàn dân Việt Nam và từ tình hình thực tế ở hai miền và đúng với Hiệp định Giơnevơ.

Nước Việt Nam là một khối thống nhất không thể chia cắt được. Dân tộc Việt Nam từ lâu đã xây đắp Tổ quốc mình suốt từ Bắc chí Nam cùng chung một lịch sử, một tiếng nói, một nền kinh tế, cùng đứng lên đánh đuổi thực dân. Dân tộc Việt Nam kiên quyết đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhà cầm quyền miền Nam có nhiệm vụ đình chỉ việc chở vũ khí và đạn dược trái phép vào miền Nam, chấm dứt việc khủng bố những người yêu nước, tán thành hoà bình thống nhất, đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền; họ cần phải cùng với Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mở hội nghị hiệp thương bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước Việt Nam

như Hiệp định Giơnevơ quy định. Với truyền thống đoàn kết và đấu tranh của nhân dân Việt Nam, với sự đồng tình ủng của nhân dân thế giới, cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà của chúng tôi nhất định sẽ thắng lợi, vì đó là cuộc đấu tranh chính nghĩa.

3. Cuộc đi thăm hữu nghị Liên bang Miến Điện của chúng tôi lần này đã đạt được kết quả tốt đẹp, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Tổng thống U Vin Môn, Thủ tướng U Nu, các vị trong Chính phủ, các nhà cầm quyền địa phương và toàn thể nhân dân Miến Điện anh em.

Chúng tôi sẽ ghi nhớ mãi những cảm tưởng tốt đẹp trong cuộc đi thăm hữu nghị này.

Cảm ơn các bạn đã tới dự cuộc họp thân mật này.

Nói ngày 16-2-1958.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 50-54.

ĐÁP TỪ TẠI LỄ NHẬN BẰNG LUẬT HỌC DANH DỰ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC RĂNGGUN (MIẾN ĐIỆN)

Các bạn ở một trung tâm văn hoá có truyền thống vẻ vang yêu nước và anh dũng chống thực dân. Trường này đã đào tạo ra vị anh hùng dân tộc Ung San và các nhà lãnh đạo khác của Miến Điện. Tương lai của các bạn rất vẻ vang.

Miến Điện là một nước giàu có, nhân dân thì khéo léo và cần cù, có đủ điều kiện trở nên một nước giàu mạnh. Các bậc tiền bối của các bạn đã đấu tranh anh dũng để giành độc lập cho Tổ quốc. Nay Chính phủ và nhân dân Miến Điện đang ra sức xây dựng nước nhà. Các bạn phải là những cán bộ tốt đem hết đức và tài của mình để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Nói ngày 17-2-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1474, ngày 25-3-1958.

DIỄN TỪ
TRƯỚC KHI RỜI MIẾN ĐIỆN

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa Thủ tướng kính mến,

Thưa các bạn, anh em, chị em,

Hôm nay, chúng tôi từ giã các vị và trở về nước chúng tôi. Lòng chúng tôi rất lưu luyến các vị và nhân dân Miến Điện anh em.

Trong mấy ngày ở trên đất nước tươi đẹp của các bạn, chúng tôi đã tiếp xúc thân mật với Tổng thống, Thủ tướng và các vị lãnh đạo khác của Liên bang Miến Điện. Chúng tôi đã hội đàm với Thủ tướng U Nu và các vị khác trong Chính phủ. Những vấn đề quốc tế quan trọng và những vấn đề có liên quan giữa hai nước đều được hai bên hoàn toàn nhất trí.

Đi đến đâu chúng tôi cũng thấy tình hữu nghị sâu sắc của nhân dân Miến Điện đối với nhân dân Việt Nam.

Ở đâu chúng tôi cũng thấy nhân dân Miến Điện yêu lao động, yêu Tổ quốc và yêu hoà bình. Chúng tôi tin chắc rằng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chính phủ, nhân dân Liên bang Miến Điện sẽ thu nhiều thành tích vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

Cuộc đi thăm Liên bang Miến Điện của chúng tôi kết thúc tốt đẹp. Ngày mai là ngày Tết âm lịch của nhân dân Việt Nam. Chúng tôi sung sướng được mang về cho đồng bào chúng tôi món quà Tết rất quý báu là lời chúc hữu nghị thắm thiết của nhân dân Liên bang Miến Điện. Chắc chắn rằng đồng bào chúng tôi sẽ rất vui mừng phấn khởi.

Một lần nữa, chúng tôi xin thành thật cảm ơn Tổng thống, Thủ tướng, các vị khác trong Chính phủ, các nhà lãnh đạo địa phương và nhân dân Liên bang Miến Điện đã đón tiếp chúng tôi nhiệt liệt và thân mật như anh em.

Chúc Liên bang Miến Điện ngày càng phồn vinh!

Tình hữu nghị giữa Việt Nam và Liên bang Miến Điện muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Thân ái chào Tổng thống, Thủ tướng và các anh chị em thân mến!

Nói ngày 17-2-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 55-56.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI CHỢ TRIỂN LÃM THỦ CÔNG NGHIỆP VÀ TIỂU CÔNG NGHIỆP

Những người sản xuất phải cố gắng sản xuất *nhanh, nhiều, tốt và rẻ*. Hàng làm ra nhanh và nhiều nhưng không tốt và rẻ thì không ai mua. Đồng bào ta nồng nàn yêu nước nên rất muốn dùng hàng của ta sản xuất, nhưng trước nhất người sản xuất phải làm hàng tốt và rẻ. *Người sản xuất phải thực thà* sản xuất hàng tốt cho đồng bào dùng, không nên làm hàng trưng bày thì tốt mà hàng bán thì xấu. Giá cả phải chăng, không lừa dối người mua. *Sản xuất phải thiết thực và đúng hướng*, đảm bảo làm nhiều loại hàng tốt và rẻ cần dùng cho đông đảo nhân dân. *Những người sản xuất phải tổ chức thành tập đoàn, hợp tác xã* thì mới có thể sản xuất được nhiều, tốt, không lãng phí tài năng và thời giờ. Có làm được những điều trên thì sản xuất thủ công nghiệp và tiểu công nghiệp mới có tương lai, mới vẻ vang. Đảng và Chính phủ sẵn sàng giới thiệu hàng của ta sản xuất để đồng bào biết mà dùng.

Nói ngày 21-2-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1443,
ngày 22-2-1958.

TÌNH NGHĨA ANH EM VIỆT - ẤN - MIẾN

L.T.

TÌNH NGHĨA ANH EM VIỆT - ẤN - MIẾN

Thư của L.T.

Em Hương yêu quý,

Chắc chắn khi tiếp được thư này, em sẽ rất sung sướng. Em sẽ vội vàng đọc lại cho thầy mẹ, các anh, các chị và các cháu nghe. Rồi em thuật lại cho bà con, cô bác trong làng đều biết. Kết quả sẽ là mọi người đều sung sướng vui mừng! Vì:

Trong cuộc Hồ Chủ tịch đi thăm hữu nghị hai nước bạn Ấn Độ và Miến Đ* , anh là một trong mấy cán bộ có vinh hạnh được đi theo Bác.

Em nghĩ xem, đi theo Bác sẽ được học hỏi không ít, đến hai nước bạn lại được nghe thấy thêm nhiều. Tục ngữ có câu: "Đi một phiên chợ, học một mớ khôn". Chắc rằng chuyến này sự hiểu biết của anh sẽ tăng tiến. Anh sẽ cố gắng ghi chép những điều tai nghe mắt thấy, tiếp tục gửi về cho em. Đó cũng là một cách giúp em học hỏi.

4 giờ chiều hôm qua (4-2-1958), chiếc máy bay Ấn sang đón Bác cất cánh từ trường bay Gia Lâm. Cùng đi có cụ Phó Thủ tướng Phan Kế Toại, ba đồng chí Bộ trưởng Hoàng Minh Giám, Phạm Hùng, Phan Anh và vài chục cán bộ phụ trách lễ tân, quay phim, đánh máy, bảo vệ, v.v.. Đến sân bay tiễn Bác rất đông người, gồm có các đồng chí Trung ương Đảng và Chính

---

1* *Miến Điện*, tiếng nước bạn là "Myanma" (nước Myan). Tiếng Trung Quốc dịch thành Myan - điện, điện nghĩa là bờ cõi. Ta dịch theo tiếng Trung Quốc, nhưng "Miến" thì đọc ra "Diến". Cũng như Canada, tiếng Trung Quốc vẫn dịch, nhưng ta lại đọc thành "Gia Nã Đại", là đọc sai (T.G).

phủ, các vị đại biểu Quốc hội và Quân đội, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân, Đoàn ngoại giao, các em nhi đồng... Cùng ra tiễn có đại sứ Kôn, Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế và nhiều bà con Ấn kiều.

Sau khi cùng Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Đại tướng Võ Nguyên Giáp đi duyệt đội danh dự và thân mật chào hỏi các bà con đến tiễn, Bác nói đại ý như sau:

"Mục đích cuộc đi thăm này là thắt chặt thêm nữa tình anh em giữa nước ta và hai nước bạn Ấn Độ và Miến Điện, do đó củng cố và phát triển thêm nữa mối đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi và bảo vệ hoà bình thế giới".

Giữa những tràng vỗ tay nhiệt liệt, Bác kết luận: "Tiễn đi nhớ bữa hôm nay, mừng về xin đợi hôm này hai tuần sau!".

Ở trường bay thì có mưa phùn và gió rét. Nhưng khi máy bay lên cao hơn 2000 thước, thì có mặt trời nắng ấm như mùa thu.

Từ Thủ đô Hà Nội đến Cancútta đường xa non 2000 cây số. Phải kinh qua ba nước Lào, Thái Lan và Miến Điện, bay liền bảy tiếng đồng hồ. Nhiều anh em e ngại rằng bay lâu như thế, Bác sẽ mệt. Nhưng suốt đường, khi thì nhìn ra cửa sổ xem phong cảnh, khi thì xem sách xem báo, Bác không có vẻ mệt nhọc chút nào.

11 giờ khuya, máy bay hạ cánh ở Cancútta. Ra sân bay đón tiếp, có bà Thủ hiến và các vị lãnh đạo xứ Bănggan cùng các nhân viên cao cấp của thành phố Cancútta.

Anh cần nói cho em rõ: Bà Thủ hiến là bà Naiđu giữ chức Thủ hiến, chứ không phải là "bà vợ ông Thủ hiến" như có người đã hiểu lầm. Bà Thủ hiến là con bà cụ Naiđu, một thi sĩ cách mạng nổi tiếng và cũng đã giữ chức Thủ hiến lúc bà cụ còn sống.

Cùng ra đón có các vị lãnh sự các nước anh em và mấy nước Á- Phi. Tuy đã đêm khuya, rất đông nhân dân Cancútta vẫn chờ đợi hai bên đường để hoan nghênh Bác.

Về đến dinh Thủ hiến đã 12 giờ khuya. Cơm nước xong rồi thì đã một giờ sáng. Mọi người đặt lưng xuống giường là ngủ li bì. Nhưng anh cố gắng viết cho xong thư số 1 này để gửi cho em, vì sáng sớm ngày mai, Bác và đoàn sẽ tiếp tục đi máy

bay đến Đêli, Thủ đô Ấn Độ.

Đêli, ngày 5-2-1958

Cancútta cách Đêli 1.316 cây số.

Để đón Bác, Tổng thống Praxát đã phái đến Cancútta một tổ liên lạc để đi với Bác suốt những ngày Bác ở thăm Ấn Độ. Trong tổ gồm có: ba viên trung tá và thiếu tá, đại biểu cho hải, lục, không quân; một người phụ trách báo chí; một người chụp ảnh; một người quay phim; ông Sênapati phụ trách bảo vệ; và đại tá Đétpăngđi, bí thư quân sự của Phủ Tổng thống làm trưởng tổ liên lạc kiêm lễ tân. Đại tá Đétpăngđi và ông Sênapati phục vụ rất tận tuỵ và rất kín đáo. Hai người luôn luôn ở cạnh Bác, nhưng trong mấy trăm bức ảnh đăng ở các báo không hề có hình ảnh của hai người.

Máy bay của Bác và Đoàn đến cách Đêli độ 100 cây số, thì có tám chiếc máy bay quân sự ra đón.

Đến Đêli vừa đúng 12 giờ trưa.

Khi Bác và Đoàn từ máy bay bước xuống, có 21 phát đại bác bắn chào, nhưng tiếng hoan hô của quần chúng hầu như đã che lấp tiếng súng.

Sân bay bố trí rất long trọng và xinh đẹp, quốc kỳ hai nước Việt- Ấn tung bay rợp trời. Từ chỗ máy bay đỗ đến rạp tạm nghỉ đều trải bằng thảm đỏ. Mái rạp rất rộng lớn làm bằng những bức thêu kết lại. Dưới đất thì phủ bằng những tấm thảm nhiều màu sắc. Chung quanh rạp là những chậu hoa đẹp và thơm.

Bên tay phải có một rạp khác, dành cho các quan khách đến đón. Tổng thống Praxát, Thủ tướng Nêru và con gái là bà Inđira Găngđi đến tận cầu thang máy bay đón Bác và Đoàn

một cách rất thân mật. Các em nhi đồng ríu rít chạy lại tặng hoa.

Tổng thống và Thủ tướng đang đi kinh lý các tỉnh xa, ngày hôm qua mới về Thủ đô để đón Bác và Đoàn. Dù cảm gió, khản cổ, nhưng Tổng thống vẫn cố gắng đến sân bay đón Bác.

Bác và Đoàn đi bắt tay các Bộ trưởng, các đại biểu Quốc hội, các tướng lĩnh, các vị trong Đoàn ngoại giao...

Đội nhạc danh dự cử quốc ca hai nước Việt - Ấn.

Bác đi duyệt đội danh dự gồm có hải, lục, không quân.

E rằng Tổng thống quá mệt, Bác kiên quyết khuyên mãi, cụ Praxát mới chịu về nghỉ. Trước khi thay mặt Tổng thống đọc lời hoan nghênh, Thủ tướng Nêru nói: Hồ Chủ tịch là một nhà đại cách mạng phi thường trong thời đại này. Người luôn luôn giải quyết những vấn đề khó khăn với nụ cười trên môi...

Lời hoan nghênh của Tổng thống như sau:

"Thưa Chủ tịch,

Tôi rất lấy làm sung sướng được hoan nghênh Chủ tịch lần đầu tiên Ngài đến thăm nước chúng tôi. Tất cả chúng tôi hoan nghênh Ngài như một đại chiến sĩ cho tự do, như một vị lãnh tụ thân mến và như Chủ tịch của một nước bạn là nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Ấn Độ luôn luôn quan tâm đến sự giải phóng của những dân tộc bị nước ngoài thống trị trái với ý muốn của nhân dân. Sau khi đã giành được tự do, sự quan tâm của chúng tôi trở nên sự đồng tình tích cực, dù rằng chúng tôi cũng có những sự hạn chế của chúng tôi.

Chúng tôi vô cùng sung sướng thấy Chủ tịch đến với chúng tôi. Nhân danh Chính phủ, nhân dân Ấn Độ và cá nhân tôi, tôi xin nhiệt liệt hoan nghênh Ngài. Tôi mong rằng những ngày Ngài ở lại Ấn Độ sẽ là những ngày vui vẻ và có kết quả. Và Ngài sẽ có dịp đi thăm những cố gắng của chúng tôi đã làm được để xây dựng tương lai tươi đẹp cho đất nước chúng tôi..."

Đêli, ngày 6-2-1958

Em Hương, hôm qua, từ sáng sớm lên máy bay cho đến 10 giờ rưỡi tối tiếp khách xong, Bác và Đoàn hầu như không nghỉ ngơi chút nào. Tuy vậy mọi người đều rất khoan khoái. Còn về phần anh thì ghi chép nhiều, một quyển nhật ký đã gần hết giấy. Nhưng chưa biết bao giờ mới viết được hết để thuật lại tất cả mọi việc cho em hay. Thôi thì anh cứ viết dần dần vậy.

Hôm qua tại sân bay, đáp lại lời hoan nghênh của Tổng thống Praxát, Bác nói đại ý như sau:

- "Nhận lời mời của Tổng thống Praxát, chúng tôi rất sung sướng được đến thăm nước Cộng hoà Ấn Độ anh em. Chúng tôi chân thành cảm ơn sự đón tiếp long trọng và thân mật của các bạn. Chúng tôi xin chuyển đến các bạn và toàn thể nhân dân Ấn Độ anh em lời chào mừng thân ái của nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi đến đất nước vĩ đại của các bạn với sự đồng tình sâu sắc, nó đã gắn bó nhân dân hai nước chúng ta. Hiện nay hơn 1.200 triệu nhân dân Á - Phi, trong đó có 400 triệu nhân dân Ấn Độ đã được giải phóng. Đó là một sự kiện cực kỳ quan trọng. Ngày nay nước Cộng hoà Ấn Độ là một nước độc lập, đồng thời là một cường quốc đã có những cống hiến quý báu cho hoà bình ở châu Á và thế giới và Ấn Độ đang giữ một vai trò quan trọng trên trường quốc tế.

Sau tám, chín năm kháng chiến gian khổ để giải phóng đất nước, nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi. Hiệp định Giơnevơ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược và đã công nhận chủ quyền, độc lập, lãnh thổ toàn vẹn của Việt Nam. Ngày nay, nhân dân Việt Nam đang ra sức củng cố hoà bình, xây dựng đất nước và đấu tranh thống nhất Tổ quốc của mình.

Nước Cộng hoà Ấn Độ đã cống hiến nhiều trong việc lập lại hoà bình ở Việt Nam, Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch đã cố gắng trong nhiệm vụ giám sát và kiểm soát việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Việt Nam. Nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn Chính phủ và nhân dân Ấn Độ.

Nhân dân Việt Nam rất sung sướng thấy rằng quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta ngày càng phát triển. Chúng tôi rất sung sướng được gặp Tổng thống Praxát và gặp lại Thủ tướng Nêru, một người bạn tốt mà nhân dân Việt Nam đã có hân hạnh đón tiếp ở Hà Nội.

Cuộc đi thăm của chúng tôi lần này sẽ giúp chúng tôi hiểu biết hơn nữa nhân dân Ấn Độ anh dũng đang ra sức xây dựng nước nhà; và chúng tôi sẽ học những kinh nghiệm quý báu của các bạn trong công cuộc xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá. Chúng tôi tin rằng cuộc đi thăm của chúng tôi sẽ củng cố thêm nữa tình hữu nghị và sự hợp tác giữa hai nước chúng ta và góp phần vào sự củng cố tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi và bảo vệ hoà bình thế giới.

Một lần nữa, chúng tôi cảm ơn các bạn về cuộc đón tiếp nhiệt liệt này.

Tình hữu nghị bền vững giữa hai nước Việt - Ấn muôn năm!

Hoà bình ở châu Á và trên thế giới muôn năm!

Panch sheela muôn năm!"

Bác vừa dứt lời thì mọi người vỗ tay và hoan hô sôi nổi.

Sân bay Palam (em chớ đọc nhầm là "Gia Lâm" nhé!) cách thành phố 19 cây số. Hai bên đường cắm đầy quốc kỳ Ấn Độ và cờ đỏ sao vàng. Bác và Thủ tướng Nêru đi chiếc xe trần, kế đến xe hơi của Đoàn và hàng trăm chiếc xe của quan khách. Đoàn xe hơi kế tiếp nhau thành như một con rồng bơi giữa một cái biển hàng chục vạn người. Càng gần thành phố người càng đông thêm. Họ reo hò, vỗ tay, hô khẩu hiệu: "Jai Việt Nam!", "Hồ Chí Minh jindabad!", "Hinđi- Việt Nam bhai bhai!"...[1)]

Đến gần Phủ Tổng thống có đội lính cưỡi ngựa (đội bảo vệ của Tổng thống) ra đón. Ngựa con nào con ấy rất cao to. Người lính cũng cao to, đi giầy ống đen, mặc áo đỏ quần trắng, đầu bịt khăn thêu kim tuyến, tay cầm cây dáo dài, trông thật oai vệ.

Trước Phủ Tổng thống lại có thảm đỏ, có rạp thêu như ở sân bay. Một lần nữa đội nhạc cử quốc ca hai nước. Bác đi xe hơi đặc biệt để duyệt đội vệ binh.

Nghi lễ xong, Thủ tướng Nêru và bà Inđira mời Bác và Đoàn vào nghỉ tại nhà khách trong Phủ Tổng thống, ở tầng thứ 3. Lâu đài này rộng thênh thang, rất nhiều phòng, nhiều cửa, nếu không có người dẫn đường thì rất dễ đi lạc.

2 giờ rưỡi đến 3 giờ rưỡi Thủ tướng Nêru và bà Inđira cùng Bác và Đoàn ăn cơm trưa một cách thân mật như trong gia đình. Sau khi ăn cơm xong, bà con Ấn Độ cũng thường ăn trầu như bà con Việt Nam ta.

---

1) *Jai* và *Jindabad* đều có nghĩa là muôn năm. *Bhai bhai* nghĩa là anh em.

4 giờ 15 phút, Bác và Đoàn đi đặt vòng hoa ở Rajghat. Đây là một công viên rộng lớn làm nơi kỷ niệm, chứ không phải là mộ Thánh Găngđi. Giữa công viên có đắp một cái bệ vuông rộng và cao. Đây là nơi mà mấy năm trước, lúc Thánh Găngđi đang diễn thuyết thì bị một tên phát xít ám sát. Trước khi lên bệ để đặt vòng hoa, mọi người đều cởi giày và đi chân không. Đó là theo phong tục Ấn Độ, khi đi vào nơi cúng lễ đều làm như vậy. Vòng hoa này đưa từ Hà Nội sang. Khi đặt vòng hoa và mặc niệm, Bác rất cảm động. Hai điều đó đã đồn khắp Đêli và khắp Ấn Độ vì các báo đã đặc biệt nêu lên. Bác đã trồng một cây hoa đại (cũng đưa từ Hà Nội sang) ở công viên làm kỷ niệm.

Chúng ta còn nhớ rằng đầu năm 1947, Ấn Độ đang đấu tranh giành độc lập, mà Việt Nam ta thì đang bắt đầu kháng chiến. Tuy trong lúc nước bạn đang còn khó khăn, nhưng Thánh Găngđi đã không quên kêu gọi nhân dân Ấn Độ hoàn toàn đồng tình với nhân dân Việt Nam đang chiến đấu cho chính nghĩa. Về sau, người tín đồ xuất sắc của Thánh Găngđi là Thủ tướng Nêru luôn luôn đồng tình và ủng hộ cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân ta.

5 giờ chiều, Bác đi thăm Tổng thống Praxát. Sợ Tổng thống mệt, Bác định chỉ Bác và các vị trong Đoàn đến thôi. Nhưng cụ Praxát yêu cầu tất cả các anh em cán bộ ta cùng đến, rồi Cụ cùng mọi người chuyện trò và uống nước chè, thân mật như người trong nhà.

6 giờ, Thủ tướng Nêru đến thăm Bác. Hai vị lãnh tụ nói chuyện thân mật về tình hình thế giới và quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta.

7 giờ, ông Mơnông, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đến thăm

Bác.

8 giờ đến 10 giờ rưỡi, hai ông Bộ trưởng ăn cơm với Bác và Đoàn. Đó là cách sắp đặt khéo, để Bác và Đoàn có dịp tiếp xúc thân mật với các vị lãnh đạo trong Chính phủ nước bạn.

Sau đó, Bác còn ký nhiều quyển sổ kỷ niệm. Cũng như người phương Tây, bà con Ấn Độ thích xin chữ ký của những người có danh tiếng để làm kỷ niệm. Mới hôm đầu mà Bác đã nhận được rất nhiều quyển sổ xin chữ ký. Nhiều người ở địa phương xa cũng gửi thư và điện đến xin chữ ký của Bác.

Đêli, ngày 6-2-1958

Bác và Đoàn hôm nay có một chương trình hoạt động nặng lắm em ạ. Em xem chương trình như sau:

Tham gia tiệc trà của "Uỷ ban tiếp đón Hồ Chủ tịch",
Thăm Viện nghiên cứu khoa học vật lý,
Thăm Viện nghiên cứu nông nghiệp,
Gặp Uỷ ban kế hoạch Nhà nước,
Nhân dân thành phố Đêli chào mừng,
Tổng thống Praxát chiêu đãi.

"Uỷ ban đón tiếp Hồ Chủ tịch" là một tổ chức rộng rãi, gồm có nhiều vị đại biểu Quốc hội và nhân sĩ nổi tiếng ở Đêli, không phân biệt xu hướng chính trị, đảng phái, tín ngưỡng.

Trước khi Bác đến Đêli, Uỷ ban đã kêu gọi nhân dân Thủ đô đi đón Bác cho đông.

4 giờ chiều hôm nay, Uỷ ban mở tiệc trà chiêu đãi Bác và Đoàn. Nơi chiêu đãi là Câu lạc bộ Hiến pháp, có một cái rạp lớn cũng làm bằng những tấm thảm thêu kết lại, trang trí rất đàng hoàng. Độ 300 người tham gia, trong đó có nhiều vị trong Đoàn ngoại giao. Bầu không khí trong cuộc chiêu đãi rất là

thân mật và vui vẻ. Chỉ tiếc rằng Chủ tịch Uỷ ban là bà Ramếch Vary Nêru - một lãnh tụ phụ nữ và chị em họ của Thủ tướng Nêru - bị cảm không đến dự được.

Theo lệ thường, các vị phụ trách trong Uỷ ban choàng hoa cho Bác và các vị trong Đoàn. Rồi các em học sinh trai và gái hát bài hoan nghênh. Uỷ ban tặng Bác nhiều quyển sách về mỹ thuật Ấn Độ. Ngoài ra còn một món quà lạ: một gia đình trẻ tuổi với ba cháu gái bé đã biếu Bác một con hươu con. Thấy vậy mọi người cười ồ và vỗ tay nhiệt liệt.

Ông Chủ tịch trong buổi chiêu đãi đọc lời hoan nghênh đầy nhiệt tình.

Trong lời cảm ơn, Bác nói đại ý như sau:

"Tôi rất cảm ơn những lời khen ngợi thân ái của ông Chủ tịch. Song tôi không phải là anh hùng. Chính những người dân Việt Nam và Ấn Độ đã đoàn kết đấu tranh giành lại tự do, độc lập cho Tổ quốc mình - đó mới là những người anh hùng thật...

40, 50 năm trước đây, tôi đã đi từ Á sang Âu, từ Phi sang Mỹ, đâu đâu tôi cũng thấy những người đau khổ ... Nhân dân Á - Phi thì bị bọn thực dân áp bức bóc lột. Nhân dân Mỹ da đen thì bị Mỹ da trắng đày đọa xem khinh. Nhưng ngày nay, do sự đấu tranh anh dũng của nhân dân, đêm tối áp bức đã bị đánh lui. Mùa xuân tự do tươi sáng đã đến. Nhiều nước Á - Phi đã giành được chủ quyền độc lập. Chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ để đấu tranh chống nghèo nàn và dốt nát, để xây dựng một cuộc sống mới, hạnh phúc, hữu nghị và hoà bình ...".

Bác kết luận bằng khẩu hiệu: Năm nguyên tắc chung sống hoà bình muôn năm!

Thủ tướng Nêru vì bận việc cho nên đến chậm. Bà con yêu cầu Thủ tướng phát biểu ý kiến. Thủ tướng nói đại ý:

"Tôi không có nhiệm vụ trong cuộc chiêu đãi này, nhưng tôi cũng cố gắng đến tham gia vì là chiêu đãi Hồ Chủ tịch... Hồ Chủ tịch là một nhân vật đặc biệt, tính rất giản đơn nhưng lòng rất rộng rãi. Hôm qua khi từ sân bay về, Hồ Chủ tịch nói với tôi rằng Ngài có đem từ Hà Nội sang một vòng hoa và một cây đại để đặt và trồng ở nơi kỷ niệm Thánh Găngđi. Ngài còn nói thêm rằng cũng có đưa vòng hoa và cây đào để kỷ niệm ông cụ thân sinh tôi. Hồ Chủ tịch gặp ông cụ thân sinh tôi ở Thủ đô nước Bỉ năm 1927 trong cuộc Hội nghị quốc tế chống chủ nghĩa thực dân. Một cuộc gặp gỡ ngắn ngủi và cách đây đã lâu năm mà Hồ Chủ tịch còn nhớ đến cụ thân sinh tôi. Đó tuy là một việc bình thường nhưng nó chứng tỏ một cách rõ rệt phẩm chất vĩ đại của Hồ Chủ tịch...". Nghe Thủ tướng Nêru nói, mọi người rất cảm động.

Em Hương ạ, một người bạn Ấn Độ cho anh biết rằng Uỷ ban đón tiếp này và cuộc chiêu đãi như thế này là một sự kiện đặc biệt, lần này mới có để đón tiếp một quý khách đặc biệt là Bác Hồ của chúng ta.

Em Hương ạ, hôm nay, khi Bác và Đoàn đi thăm Uỷ ban kế hoạch Nhà nước, Viện nghiên cứu nông nghiệp và Viện nghiên cứu khoa học, thì anh vì bận công việc, không đi được, tiếc quá!

6 giờ chiều, Bác và Đoàn đi dự cuộc chào mừng của thị xã Đêli, tổ chức ở "Thành Đỏ". Đó là cung điện đồng thời là đại bản doanh của vua chúa cổ xây dựng từ năm 1639. Lâu đài phía trong đều làm bằng đá trắng rất lộng lẫy. Tường vách ngoài thì đều màu đỏ, cho nên gọi là "Thành Đỏ".

Từ Phủ Tổng thống đến Thành Đỏ, hai bên đường, người đứng chật ních đón chào Bác và Đoàn. Khi bước vào trong Thành Đỏ, anh có cảm tưởng như đi vào một cảnh bồng lai. Chung quanh lâu đài và khắp các bồn hoa và cây cối đều treo

đầy những đèn điện xanh, đỏ, vàng, tím, trắng. Từ cổng vào đến chỗ khai hội, hàng chục cổng chào kết bằng hoa, bằng lụa và đèn điện, liên tiếp nhau thành một hành lang đủ sắc, đủ màu... Một khung cảnh cực kỳ đẹp mắt ...

Toàn thể uỷ viên hành chính thị xã và hàng nghìn công dân Thủ đô đã chờ đón sẵn. Khi Bác và Đoàn cùng Thủ tướng Nêru, ông Thị trưởng và bà Phó Thị trưởng đi vào, mọi người đứng dậy hoan hô nhiệt liệt. Các cô nữ học sinh hát bài hoan nghênh. Ông Thị trưởng đọc lời chào mừng, đại ý như sau:

"Kính thưa Chủ tịch. Tôi rất sung sướng được thay mặt nhân dân Thủ đô Đêli nhiệt liệt hoan nghênh Ngài. Chúng tôi chẳng những hoan nghênh Ngài vì Ngài là một vị Chủ tịch của một nước bạn có quan hệ với Ấn Độ đã từ lâu đời, mà còn vì Ngài là một vị lãnh tụ cách mạng vĩ đại... Ngài đã đấu tranh suốt đời giành tự do và hạnh phúc cho nhân dân, chống lại sự thống trị của đế quốc...

Thánh Găngđi đã dạy chúng tôi đấu tranh bằng phương pháp hoà bình và tình bạn. Mười năm trước đây, Thánh Găngđi đã bị một tên phản động ám sát, nhưng hình ảnh của Người vẫn sống mãi trong lòng chúng tôi. Tình thương yêu của nhân dân đối với Người và nước Ấn Độ tự do do Người đã xây dựng - Đó là tấm bia bất diệt của Thánh Găngđi...

Cũng như Ấn Độ chúng tôi đã chịu đựng nhiều năm đau xót trước khi giành được tự do, Chủ tịch và nhân dân Việt Nam đã kinh qua bao nhiêu gian khổ để đi tới giải phóng. Những cuộc đấu tranh ấy đã làm cho nhân dân hai nước chúng ta đoàn kết và càng hiểu biết nhau.

Chúng tôi thiết tha với hoà bình ... Trên thế giới ngày nay, hoà bình lâu dài là một điều cực kỳ quan trọng và cấp thiết. Khi người ta đã phát minh những thứ vũ khí kinh khủng như hiện nay, thì những người có trí khôn không ai muốn có chiến tranh. Chúng tôi tin rằng năm nguyên tắc chung sống hoà bình là chính sách đúng đắn mà các nước cần

thực hiện. Trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, chúng tôi chắc rằng hai nước chúng ta sẽ hợp tác hết sức chặt chẽ...

Chúng tôi rất biết ơn Chủ tịch đã đến với chúng tôi và xin Chủ tịch chuyển lời chào hữu nghị của chúng tôi cho nhân dân Việt Nam anh em...".

Trong lời cảm ơn, Bác nói:

"Nhân dân Việt Nam đã sung sướng được hoan nghênh Thủ tướng Nêru và Phó Tổng thống Rađacrixnan. Lần này chúng tôi rất sung sướng được sang thăm nước Ấn Độ vĩ đại, quê hương của Đức Phật và của Thánh Găngđi. Chúng tôi được Chính phủ và nhân dân Ấn Độ đón tiếp long trọng và thân mật. Hôm nay lại được gặp các bạn ở đây, tôi xin thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam cảm ơn các bạn và gửi tới toàn thể anh chị em công dân Ấn Độ và Thủ đô Đêli lời chào thân thiết nhất.

Nhân dân hai nước chúng ta đã có quan hệ anh em từ lâu đời... Dưới ách thống trị của thực dân, quan hệ ấy tạm bị gián đoạn trong một thời kỳ. Nhưng tình hữu nghị cổ truyền vẫn luôn luôn gắn bó hai dân tộc chúng ta.

Ngày nay, Ấn Độ là một nước hùng mạnh, đóng một vai trò quan trọng trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Thủ tướng Nêru, một vị lãnh tụ lỗi lạc, các bạn đã thu được nhiều thành tích to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước, phát triển nền văn hoá tốt đẹp có truyền thống lâu đời và phát triển một nền kinh tế tự chủ ... Những điều ấy chứng tỏ rằng khi một dân tộc đã được độc lập, thì có đủ khả năng xây dựng một đời sống ngày càng tươi đẹp. Chúng tôi mừng các bạn về những thành tích tốt đẹp đã thu được trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và chúc các bạn thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong kế hoạch 5 năm lần thứ hai.

Cùng với nước Ấn Độ vĩ đại, nhiều nước Á - Phi đã thoát khỏi ách thực dân, trở thành những nước độc lập. Nhân dân Trung Quốc đang hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân

dân các nước Đông- Nam Á và Trung, Cận Đông đã vùng dậy, kiên quyết giành lại và bảo vệ quyền tự do độc lập của mình. Nhân dân châu Phi đang anh dũng đấu tranh chống ách đế quốc. Chế độ thực dân đang tan rã không gì cứu vãn được. Thời kỳ bọn thực dân làm mưa làm gió đã qua rồi...

Trong phong trào chống chủ nghĩa thực dân, Ấn Độ đã góp một phần to lớn, Việt Nam cũng đã góp phần nhỏ của mình. Nhân dân Việt Nam đã đấu tranh hơn 80 năm chống thực dân Pháp và đã kháng chiến gian khổ trong tám, chín năm trường. Kết quả nhân dân Việt Nam đã thắng bọn thực dân. Việc đó chứng tỏ rằng một dân tộc biết đoàn kết nhất trí, quyết tâm chiến đấu và được sự ủng hộ của nhân dân thế giới, thì cuối cùng nhất định thắng lợi. Hiệp định Giơnevơ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam và công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam ...

Hiện nay, nguyện vọng thiết tha nhất của nhân dân Việt Nam là thống nhất Tổ quốc bằng tổng tuyển cử tự do như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Nhưng vì âm mưu của đế quốc và bọn tay sai của chúng cho nên nước Việt Nam đến nay chưa được thống nhất. Nước Việt Nam là một, từ Nam đến Bắc chung một tiếng nói, một lịch sử, một văn hoá và một nền kinh tế. Nhân dân Việt Nam đã hy sinh nhiều xương máu để đấu tranh cho tự do độc lập, quyết không một lực lượng nào ngăn cản được sự nghiệp thống nhất Tổ quốc của mình. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà của chúng tôi nhất định thắng lợi ...

Chúng tôi đấu tranh cho hoà bình. Vì có hoà bình chúng tôi mới có điều kiện xây dựng đất nước ... Chúng tôi hết sức tán thành năm nguyên tắc chung sống hoà bình mà Thủ tướng Nêru là một trong những người đề xướng. Chúng ta

cần có hoà bình để xây dựng một cuộc đời hạnh phúc cho nhân dân và con cháu chúng ta ...

Phong trào đấu tranh cho hoà bình đang lan rộng khắp thế giới. Nhân dân thế giới đều đòi phải chấm dứt cuộc chạy đua vũ trang, đòi tài giảm binh bị, cấm sản xuất và cấm dùng vũ khí nguyên tử và khinh khí, đòi giải tán các khối quân sự xâm lược, thủ tiêu các căn cứ quân sự ở nước ngoài. Nhân dân các nước đòi mở cuộc hội nghị những người đứng đầu chính phủ các nước để giải quyết các vấn đề quốc tế bằng phương pháp thương lượng hoà bình đặng làm dịu tình hình thế giới. Chắc rằng ý nguyện hoà bình của nhân dân thế giới nhất định sẽ thắng mọi âm mưu gây chiến ...

Chúng tôi sung sướng nhận thấy trong cuộc đấu tranh chung cho hoà bình thế giới, cho độc lập dân tộc, nhân dân hai nước chúng ta sát cánh với nhau, cùng nhau theo đuổi mục đích chung. Chúng tôi chắc rằng nhân dân Ấn Độ mong cho Việt Nam sớm thống nhất, cũng như nhân dân Việt Nam mong cho vùng Goa sớm trở về trong đại gia đình Ấn Độ...

Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đi thăm nước Cộng hoà Ấn Độ lần này của chúng tôi càng thắt chặt thêm nữa tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta, đồng thời góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi và củng cố hoà bình ở châu Á và thế giới.

Một lần nữa chúng tôi xin gửi lời chào thân ái của chúng tôi và của nhân dân Thủ đô Hà Nội đến toàn thể anh chị em công dân Thủ đô Đêli ...".

Trong cuộc hoan nghênh này đã xảy ra một chuyện rất thú vị: Trên đài Chủ tịch, ở giữa hàng đầu có một cái ghế sơn son thếp vàng, bọc nhung đỏ, giống như một cái ngai vàng. Mặc dù ông Thị trưởng và Thủ tướng Nêru cố mời Bác ngồi

"ngai" ấy, Bác nhất định từ chối. Thấy thái độ khiêm tốn của Bác, quần chúng nhiệt liệt tán thành, họ đứng cả dậy vỗ tay và hoan hô "Hồ Chí Minh jindabad!" Cuối cùng phải thay một cái ghế khác, Bác mới ngồi. Sau chuyện đó, các báo đã viết: Hồ Chủ tịch đã xoá bỏ một hình thức lễ tân bằng một cử chỉ rất dân chủ ...

8 giờ chiều (6-2-1958), bắt đầu cuộc chiêu đãi của Tổng thống. Cụ Praxát mệt không đến được, do Thủ tướng Nêru thay mặt. Tại Phủ Tổng thống, trong nhà và ngoài vườn đều trang hoàng lộng lẫy như ngày tết. Dự tiệc này độ 100 người, gồm có các vị lãnh đạo trong Chính phủ và Quốc hội, Đoàn ngoại giao và những nhân sĩ nổi tiếng. Tiệc đến nửa chừng, Thủ tướng Nêru đọc lời chúc mừng của Tổng thống Praxát, đại ý như sau:

"Tôi rất vui mừng được hoan nghênh Hồ Chủ tịch... Chúng ta hoan nghênh Chủ tịch, một vị lãnh tụ xuất sắc đồng thời là một chiến sĩ vĩ đại cho tự do...

... Bị đè nén lâu năm dưới sự thống trị của nước ngoài, chúng tôi biết sự giải phóng chính trị là quý nhường nào, vì vậy chúng tôi luôn luôn đồng tình với các dân tộc để thoát khỏi ách thống trị với ngoại quốc. Với sự quan tâm và đồng tình, chúng tôi đã theo dõi những sự biến đổi ở Việt Nam.

Cuộc biến đổi ấy đã kết thúc với Hội nghị Giơnevơ năm 1954. Chúng tôi mong rằng tình trạng hiện nay sẽ kết thúc với sự thống nhất Việt Nam bằng phương pháp hoà bình trên nền tảng dân chủ.

... Nhiều thế kỷ trước đây, Ấn Độ đã có quan hệ mật thiết với các nước Đông - Nam Á, kể cả Việt Nam, về văn hoá, xã hội và tôn giáo. Chúng tôi càng sung sướng nhớ lại thời kỳ quá khứ mà hai nước chúng ta đã có những quan hệ hữu

nghị thắm thiết, vì chúng ta đưa thêm tình nghĩa ấy vào tương lai, để làm cho mối quan hệ và ý nguyện chung là xây dựng kinh tế trong nước và củng cố hoà bình trên thế giới - sẽ tạo thành những quan hệ mới giữa chúng ta, làm cho tình hữu nghị sẵn có giữa nhân dân hai nước Ấn - Việt càng phát triển và củng cố.

Cũng như Việt Nam ... từ ngày giành được chính quyền về mình, Ấn Độ đang ra sức phát triển công nghiệp và nông nghiệp. Tôi mong rằng trong những ngày ở lại Ấn Độ, Chủ tịch sẽ có dịp thăm một vài việc xây dựng ấy ... Tôi tin chắc rằng việc Chủ tịch đến thăm nước chúng tôi sẽ đưa lại sự hợp tác ngày càng chặt chẽ giữa nhân dân Ấn Độ và Việt Nam Dân chủ Cộng hoà...".

Lời cảm ơn của Bác đại ý như sau:

... "Khi đến đất nước Ấn Độ vĩ đại, chúng tôi rất sung sướng được thăm quê hương của một trong những nền văn minh lâu đời nhất trên thế giới ... Nền tảng và truyền thống của triết học ấn Độ là lý tưởng hoà bình, bác ái. Liên tiếp trong nhiều thế kỷ, tư tưởng Phật giáo, nghệ thuật và khoa học Ấn Độ đã lan khắp thế giới.

Nhưng thực dân đã xâm lược nước Ấn Độ hàng trăm năm ... Để giành lại độc lập tự do của mình, nhân dân Ấn Độ đã anh dũng đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân. Hiện nay Ấn Độ là một nước lớn giữ một vai trò ngày càng quan trọng trên thế giới, đã đóng góp nhiều vào việc giữ gìn hoà bình, phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế giữa các nước trên năm nguyên tắc chung sống hoà bình...

Hiện nay lực lượng hiếu chiến trên thế giới đang âm mưu xô đẩy loài người vào một cuộc chiến tranh vô cùng tàn khốc. Nhân dân thế giới chán ghét và căm thù chiến tranh; không

ngừng đấu tranh để giữ gìn và củng cố hoà bình. Trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, Ấn Độ đã có nhiều cống hiến lớn. Lực lượng hoà bình hiện nay mạnh hơn bao giờ hết và có khả năng ngăn ngừa chiến tranh... Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất hoan nghênh mọi sáng kiến và mọi cố gắng nhằm làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với Thủ tướng Nêru tán thành đề nghị của Liên Xô về việc những người đứng đầu các nước mở hội nghị nhằm tăng cường sự hợp tác quốc tế và lòng tin cậy lẫn nhau để giữ gìn hoà bình thế giới. Chúng tôi cũng phản đối tất cả các khối quân sự xâm lược. Chúng tôi tán thành việc tổng tài giảm quân bị, việc cấm vũ khí nguyên tử và khinh khí ...

Hiện nay nước Việt Nam chúng tôi, vì sự can thiệp của đế quốc mà việc thống nhất đất nước chưa được thực hiện bằng tổng tuyển cử tự do như Hiệp định Giơnevơ đã quy định...

Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, không ai chia cắt được. Chúng tôi kiên quyết phấn đấu để thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình... Chúng tôi tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ được thống nhất ... Trong cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, Chính phủ và nhân dân chúng tôi luôn luôn biết ơn sự đồng tình và ủng hộ của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ anh em... Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đi thăm Ấn Độ lần này của chúng tôi sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta, đồng thời góp phần vào việc củng cố và phát triển khối đại đoàn kết của các nước Á - Phi".

Tiệc này thức ăn giản đơn và ngon lành; không nhiều thứ nhiều món bề bộn như các cuộc chiêu đãi của ta. Trong các cuộc chiêu đãi ở Ấn Độ đều uống nước lã, không dùng rượu. *Đó là một điều mà chúng ta nên bắt chước.*

Sau bữa tiệc có một giờ văn công, múa rất giỏi, hát rất hay. Các chị em nghệ sĩ hát bài *Quốc ca* của ta rất rõ, rất đúng. Bác và Thủ tướng Nêru đã tặng hoa cho các anh chị em nghệ sĩ.

Những bài diễn thuyết chào mừng và cảm ơn, anh chỉ viết cho em những đoạn anh ghi chép được, chứ không phải cả nguyên văn.

9 giờ sáng (7-2-1958), các em học sinh trai và gái, thuộc đoàn thể "Kỷ luật quốc dân", tổ chức một cuộc biểu diễn để hoan nghênh Bác và Đoàn. Cùng đi có Thủ tướng Nêru, Bộ trưởng Bộ giáo dục và nhiều nhân sĩ khác. Đoàn thể này mới thành lập bốn năm nay, nhằm mục đích bồi dưỡng thanh niên và nhi đồng thành những người mạnh khoẻ, yêu nước và có kỷ luật.

Hôm nay, 3.000 em chia làm 28 đội do các đội trưởng tý hon chỉ huy. Chương trình gồm có:

Hoan hô Tổ quốc ba lần.

Tập các động tác.

Diễu qua trước đài Chủ tịch, vừa đi vừa hát.

Các điệu múa dân gian.

Thể thao trèo cột.

Hoan hô Bác ba lần.

Hát quốc ca Việt và Ấn.

Trong đám các em gái bé dâng hoa, có một em mù hai mắt được Bác ẵm lên. Em ấy sờ râu sờ má Bác, rồi ôm chặt lấy Bác một cách rất âu yếm. Mọi người trông thấy đều cảm động.

Các em biểu diễn khéo và hát hay, được mọi người vỗ tay, khen ngợi.

Sau cuộc biểu diễn, Bác thân mật dặn dò các em: Học tập

siêng năng, giữ gìn trật tự, bảo vệ sức khoẻ, nghe lời Bác Nêru. "Mai sau các cháu sẽ thành những đội quân hùng mạnh để xây dựng Tổ quốc, bảo vệ hoà bình ...".

Bác nói thêm: "Đối với các cháu, bác là Bác Hồ, chứ không phải là Cụ Chủ tịch". Nghe vậy các em vừa vỗ tay, vừa hoan hô "Bác Hồ! Bác Hồ!". Một em chạy lên biếu bác hai cái kẹo.

10 giờ rưỡi, Bác và Đoàn đi xem Tháp Qut - Minar. Tháp này xây dựng từ năm 1199. Cao 76 thước tây. Có năm tầng. Ba tầng dưới xây bằng đá đỏ, hai tầng trên bằng đá trắng. Từ nền tháp đến chóp có 379 bậc thang đá. Đứng trên đỉnh tháp trông thấy toàn bộ phong cảnh Thủ đô Đêli.

Cách tháp mươi thước là di tích của nhà thờ Quvat-ul-islam, xây từ năm 1193. Tuy đã 765 năm, những rường cột chạm trổ rất khéo vẫn còn nguyên vẹn. Điều đó chứng tỏ rằng từ xưa nghệ thuật xây dựng của Ấn Độ đã rất tinh vi.

Giữa sân nhà thờ có một cái cột sắt tròn trồng trên một cái bệ. Cột sắt cao độ 7 thước. Tuy đã trải qua hơn 1.500 năm mưa nắng, cột sắt không có chút sét rỉ nào, vì nó là chất sắt thuần tuý 100%.

Ngay sau cuộc đi thăm, cả Thủ đô Đêli đồn rằng Bác thật là anh hùng, lý do là: Xưa nay các quý khách đến xem, trẻ cũng như già, chỉ đứng dưới sân nhìn lên, không ai trèo đến đỉnh tháp, nay Bác đã lên đến tầng cao nhất - Cho nên Bác là anh hùng!

12 giờ rưỡi, Thủ tướng Nêru mời Bác và Đoàn ăn cơm ở dinh Thủ tướng. Bữa ăn này rất thân mật và vui vẻ, không có lễ tiết ngoại giao. Ngoài Bác và Đoàn, có độ 50 vị bạn thân của Thủ tướng.

Sau bữa tiệc, ông M. Nát, Thư ký Hội xinê trẻ con, đã biếu Bác một cuộn phim về trẻ em Ấn Độ.

Khi trở về Phủ Tổng thống, Bác xuống xe, đi bộ. Vì vậy, anh em bảo vệ thì rất lúng túng. Bà con đi đường thì rất vui

mừng, họ chạy theo hoan hô Bác, như một cuộc biểu tình.

3 giờ đến 4 giờ, Bác tiếp hơn 50 đại biểu các báo Ấn Độ, Anh,
Mỹ ...

Đối với nước ta, báo chí nước bạn có cảm tình rất tốt. Lâu trước ngày Bác đến Ấn Độ, nhiều báo đã đăng những bài hoan nghênh, ảnh và tiểu sử của Bác, cuộc kháng chiến anh dũng và thành tích trong việc xây dựng hoà bình của quân và dân ta. Nhiều báo đăng cả thơ, ca và phong tục Việt Nam. Mấy hôm nay, các báo đăng những bài dài thuật lại những hoạt động của Bác với nhiều lời ca tụng.

Trong cuộc tiếp xúc hôm nay, trước hết, Bác đọc lời tuyên bố đã viết sẵn, nội dung gồm có:

- Cảm ơn sự đón tiếp long trọng và thân mật của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ anh em.

- Chính phủ và nhân dân ta ủng hộ và thực hiện năm nguyên tắc chung sống hoà bình.

- Chống chủ nghĩa thực dân; ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân Á - Phi; Ta chủ trương Angiêri phải được độc lập, xứ Goa phải trở về Ấn Độ, Tây Iriăng trở về Nam Dương, Đài Loan trở về Trung Quốc.

- Chống chiến tranh, chống vũ khí nguyên tử, chống các khối quân sự xâm lược.

- Nhân dân Việt Nam kiên quyết đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình...

Rồi Bác trả lời một loạt câu hỏi (các báo đã gửi đến trước) về:

- Thành tích xây dựng kinh tế và chính sách ngoại giao của nước ta.

- Sự đóng góp của ta trong công cuộc giữ gìn hoà bình thế giới, v.v..

Sau đó, Bác trả lời mười mấy câu hỏi (mới tiếp được) của đại biểu một tờ báo Mỹ. Vài ví dụ:

- Nhân dân Việt Nam coi nhân dân Mỹ là bạn của mình; chúng tôi chống là chống chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ.

- Dù là nhỏ xíu, quả vệ tinh Mỹ đã phóng được cũng góp phần vào sự phát triển của khoa học và Bác mong cho khoa học hoà bình của Mỹ tiến bộ.

- Thành tích to nhất của nhân dân Việt Nam là đã giành được tự do, độc lập.

- Trong thời kỳ kháng chiến, quân đội Việt Nam đã lấy được nhiều vũ khí Mỹ cung cấp cho Pháp. Thế là Mỹ đã gián tiếp cung cấp vũ khí cho quân đội Việt Nam.

- Về câu hỏi: Phải chăng Liên Xô và Trung Quốc khống chế Việt Nam? Bác nói: "Tôi xin lỗi các bạn, câu hỏi này hơi nghếch ngác ngây thơ...".

Suốt trong cuộc nói chuyện, nhiều lần các ký giả đã cười ồ và vỗ tay, vì những câu trả lời lý thú của Bác.

Nhiều anh em nhà báo nói: Đã lâu, mới có một cuộc tiếp các nhà báo vui vẻ và cởi mở thế này.

5 giờ chiều (7-2-1958) Bác đến từ biệt Tổng thống. Cụ Praxát tặng Bác một cây bồ đề nhỏ. Tiếng Ấn Độ cũng gọi bồ đề là "bodi" như tiếng ta. Lạ thật em nhỉ!

Cây bồ đề này rất quý vì là chồi non của cây bồ đề cổ thụ đã chứng kiến Đức Phật đắc đạo.

Nhân dịp này, Bác mời Tổng thống sang thăm nước ta. Cụ Praxát cảm ơn và vui vẻ nhận lời mời.

6 giờ, Bác và Đoàn đến thăm "Hội những người Ấn nghiên cứu tình hình thế giới". Đến dự cuộc gặp gỡ này có hơn 300

người trí thức, chính trị và khoa học. Sau đây là tóm tắt những điểm nói chuyện của Bác:

Lịch sử độc lập và thống nhất lâu đời của nước ta. Cuộc đấu tranh trường kỳ chống thực dân Pháp. Sự nghiệp thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Cuộc kháng chiến anh dũng của quân và dân ta đã thắng lợi: Hiệp định Giơnevơ đã chấm dứt chiến tranh, công nhận chủ quyền, độc lập và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta... Bác nghiêm khắc lên án chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ hòng biến miền Nam thành một thuộc địa, một căn cứ quân sự của Mỹ. Sự đoàn kết và quyết tâm của nhân dân ta đấu tranh giành thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở những điều kiện hợp tình, hợp lý của Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc và Hiệp định Giơnevơ.

Về chính sách ngoại giao, Chính phủ và nhân dân ta chủ trương hợp tác thân thiện với các nước trên nền tảng năm nguyên tắc chung sống hoà bình.

Bác nêu rõ những thành tích của ta về xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá từ ngày hoà bình được lập lại.

Về tình hình thế giới, Bác nói: Hiện nay lực lượng hoà bình lớn mạnh hơn bao giờ hết và đủ sức ngăn chặn chiến tranh. Tuy vậy phe đế quốc vẫn đeo đuổi âm mưu gây chiến. Cho nên, nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình cần phải nâng cao cảnh giác, kiên quyết chống chiến tranh, chống các khối quân sự xâm lược, chống thử bom nguyên tử và khinh khí ... Tinh thần Hội nghị Băngđung và kết quả tốt đẹp của Đại hội Lơ Ke vừa rồi làm cho nhân dân Á - Phi thêm đoàn kết, thêm hùng mạnh, thêm kiên quyết chống chủ nghĩa thực dân, thêm hăng hái giữ gìn hoà bình thế giới.

Bác kết luận: Mặc dù có nhiều khó khăn, song với sức

đoàn kết và quyết tâm của mình, với sự ủng hộ của 400 triệu nhân dân Ấn Độ và sự đồng tình của nhân dân thế giới, nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất.

Trước khi vào đề, Bác nói: "Báo cáo này hơi dài. Bao giờ các bạn không muốn nghe nữa xin cứ nói thật, tôi sẽ kết thúc". Mọi người cười và vỗ tay.

Đọc xong bản báo cáo, Bác nói thêm: "Việt Nam thống nhất không những ích lợi cho chúng tôi mà còn ích lợi cho các bạn, vì các bạn sẽ khỏi tốn công nghiên cứu một vấn đề phức tạp. Và cũng ích lợi cho vị Chủ tịch kính mến của chúng ta đây (Ông Crítxna Masari là Chủ tịch hội này và Chủ tịch cả Uỷ ban kế hoạch Nhà nước). Vì Việt Nam thống nhất, mỗi năm sẽ có thể bán sang Ấn Độ hơn một triệu rưỡi tấn gạo để giúp giải quyết một phần vấn đề lương thực...". Mọi người lại cười ồ và vỗ tay nhiệt liệt.

Thuật lại cuộc nói chuyện này, nhiều báo Ấn viết: - Thái độ thật thà và khiêm tốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lấy được cảm tình của mọi người đến nghe hôm nay.

- 7 giờ, Bác và Thủ tướng Nêru ký bản tuyên bố chung. Văn kiện quan trọng này sẽ đăng ở các báo, anh không ghi chép ở đây.

- 7 giờ rưỡi, Bác chiêu đãi và từ biệt Tổng thống, Thủ tướng và các bạn ở Đêli. Sau khi tỏ lời cảm ơn Tổng thống, Thủ tướng và nhân dân Đêli, Bác nói tóm tắt: "Trong nhiều vấn đề quan trọng, các bạn Ấn Độ và chúng tôi đều đồng ý với nhau. Điều đó chứng tỏ rằng quan hệ anh em giữa hai nước chúng ta ngày càng phát triển và củng cố hơn nữa ... Và do đó, sẽ giúp thắt chặt thêm nữa tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi và tăng cường lực lượng bảo vệ hoà bình thế giới".

Thay mặt Tổng thống Praxát, Thủ tướng Nêru trả lời đại ý như sau: "Hồ Chủ tịch là một người có độ lượng rộng rãi. Ngài vừa nói với tôi Ngài đã "phải lòng" Đêli; như thế là cần phải có một quả tim rất to ... Sự thật thì nhân dân Đêli cũng đã "phải lòng" Ngài. Trong ba ngày Hồ Chủ tịch ở đây, đã có nhiều cuộc mít tinh và cuộc trao đổi ý kiến, nhiều khi bằng tiếng nói, nhiều khi không cần đến tiếng nói. Chúng ta có người trao đổi bằng tiếng nói, có người trao đổi bằng cảm tình. Chúng ta đã tiếp xúc với một người mà người ấy là một bộ phận của lịch sử châu Á. Chúng ta gặp gỡ một vĩ nhân, đồng thời chúng ta gặp gỡ một đoạn lịch sử. Vì vậy, không những chúng ta đã thêm về mặt tư tưởng, mà còn thêm danh giá cho chúng ta. Gặp gỡ Hồ Chủ tịch là một kinh nghiệm nó làm cho chúng ta tốt thêm ...".

Thủ tướng nói ước ao Bác ở lại lâu hơn, nhưng khó mà mời những người có trách nhiệm nặng nề lưu lại lâu ngày ở nước ngoài. Thủ tướng mong Bác đến thăm Ấn Độ lần nữa. Hồ Chủ tịch tỏ ý muốn lần khác "vi hành" đến thăm Ấn Độ. Nhưng một đoạn lịch sử muốn vi hành thì không phải dễ ... Thật là một sự sung sướng mà có một người vĩ đại và đáng yêu đến với chúng ta và, mặc dù những mâu thuẫn trên thế giới hiện nay, người ta vẫn cảm thấy nhân đạo, hữu nghị và tình thương yêu nó sẽ xoá được mọi mâu thuẫn. Thủ tướng kết luận gọi Bác là một người vĩ đại, một bạn vĩ đại và một đồng chí vĩ đại.

9 giờ tối (7-2-1958) nghe tin Bác sắp rời Đêli, các em bé (cháu của Tổng thống, con của các nhân viên cao cấp ở Phủ Tổng thống) kéo nhau đến chào Bác. Các em hát cho Bác nghe, rồi đòi Bác cho chữ ký để làm kỷ niệm. Đã đến giờ nhưng các em còn quyến luyến, vây tròn lấy Bác, không muốn để Bác đi. Có em hỏi: Bác ơi Bác, bao giờ Bác trở lại

chơi với các cháu?

10 giờ 25 phút, xe sắp sửa chạy đi Nănggan. Nhà ga, sân ga, vườn ga đều trang trí với quốc kỳ hai nước và đèn điện nhiều mầu sắc, đẹp như ngày Tết. Ra ga tiễn Bác và Đoàn, có Thủ tướng và bà Inđira, nhiều vị trong Chính phủ và Quốc hội, Đoàn ngoại giao và những bạn mới quen biết.

Lúc chia tay, khách và chủ đều tỏ tình rất quyến luyến. Bác đứng trên cửa xe vẫy tay và nói chơi: "Cửa này là cửa hoà bình". Thủ tướng Nêru cười và trả lời: "Cửa hoà bình, chúng ta phải để nó mở rộng mãi mãi".

10 giờ rưỡi, xe lửa chuyển bánh rời Thủ đô đi Nănggan.

Chào các bạn Đêli thân mến! Chúng tôi sẽ luôn luôn ghi nhớ tình hữu nghị thắm thiết của các bạn đối với lãnh tụ và nhân dân Việt Nam! ...

Đêli là một thành phố rất cũ và rất mới, có độ hai triệu nhân dân. Hơn 2.000 năm nay, Đêli đã trải qua nhiều cuộc bể dâu và đã thay đổi sáu, bảy lần. Lúc thì thành phố mới mọc chồng trên thành phố cũ. Lúc thì thành phố cũ vẫn đứng bên thành phố mới. Vì vậy, Đêli có nhiều di tích lịch sử xưa, lại có nhiều lâu đài mới. Ngày nay Đêli có hai phần: Đêli cũ là nơi dân cư đông và phố xá nhiều. Bên cạnh là Đêli mới, nơi tập trung các cơ quan chính quyền, xây dựng xong từ năm 1931. Quốc hội, Phủ Tổng thống, dinh Thủ tướng, các Bộ đều ở gần nhau. Nhà cửa to, đường sá rộng, vườn hoa nhiều, xứng đáng là Thủ đô của một nước có hơn 382 vạn cây số vuông đất đai, 362 triệu nhân dân. (Nước Ấn Độ chia làm 14 bang và 6 khu trực thuộc Chính phủ trung ương).

Đối với những người bạn, nhân dân Đêli có thái độ rất niềm nở thân mật, đáng yêu. Trong những ngày ở Thủ đô,

mỗi lần Bác và Đoàn đi ra, luôn luôn hàng nghìn, có khi hàng vạn người đón chào hai bên đường. Ngoài những tiếng hoan hô, những bàn tay chào vẫy, tình cảm sâu sắc nhất là nơi con mắt trìu mến của họ. Mỗi lúc Bác và Đoàn đi gần các trường học, thì các em học sinh chạy ùa ra, nhảy nhót, hò reo, chạy theo xe Bác và hoan hô: "Sasa Hồ, jindabad!".

Một hôm, độ 9 giờ sáng, anh có việc đi ra phố, thấy có hàng vạn người đi xe đạp liên tiếp nhau hơn một cây số, rất có trật tự. Họ đi từ Đêli cũ vào Đêli mới. Anh tưởng là một đám biểu tình bằng xe đạp. Hỏi ra mới biết đó là nhân viên đi làm việc ở các cơ quan.

Nănggan cách Đêli 360 cây số, đi về phía bắc. Đi xe lửa đặc biệt phải 12 tiếng đồng hồ, tức là 9 giờ sáng mai sẽ đến. Thế là tối hôm nay Bác và Đoàn cùng tất cả anh em cán bộ được nghỉ ngơi suốt đêm.

Trên xe, ăn cơm rồi thì đã 12 giờ khuya, nhưng anh cố viết cho xong thư này ...

Mấy hôm vừa qua, công việc khẩn trương, ai cũng hơi mệt. Vì xe lắc, mắt anh lại riu ríu, viết chữ o thì thành chữ a. Tiếng bánh xe chạy nhịp nhàng như ru ngủ ... Anh cùng các đồng chí trong cơ quan đi tham gia chống hạn ở ngoại ô, cùng đi có cả cậu Lâm và cô Hạnh. Dạo này chúng đang tìm hiểu nhau ... Đến nơi thì gặp anh chị em học sinh cấp III, họ thách chúng mình thi đua. Mọi người ra sức làm việc, toát cả mồ hôi mồ hám, nhưng vẫn vừa làm vừa hát để khuyến khích nhau. Không biết ai đã cố ý xếp Lâm và Hạnh cùng tát một gầu. Chúng cũng vừa tát vừa hát. Hạnh cất giọng hát:

"Thi đua tát nước vào đồng,

Tát bao nhiêu nước, em thương chồng bấy nhiêu".

Đồng chí Quế cười gật gù và nói: "Con bé Hạnh này lì thật" rồi thúc một đấm vào lưng anh ... Thức giấc dậy thì tay

anh đang cầm bút để trên tờ giấy, nhìn ra cửa sổ thì trời đã rạng đông ...

Nănggan ngày 8-2-1958

Em Hương yêu quý,

9 giờ sáng nay, Bác và Đoàn đến Nănggan. Ra ga đón, có ông Thủ hiến và các nhân viên cao cấp bang Păngpiáp.

Nănggan là một thành phố nhỏ đang trở nên một thành phố to, vì ở đây đang xây dựng cái đập chứa nước to nhất ở Ấn Độ là đập Bacơra ở trên sông Sútlê.

Việc chuẩn bị đắp đập Bacơra bắt đầu từ năm 1946, nhưng đến tháng 11 năm 1955 mới khởi công.

Đập này bề cao 225 thước tây. Chân đập dày 436 thước.

Việc đầu tiên là phải dọn sạch 4 triệu thước khối đá và sỏi. Số lượng bêtông dùng vào đập (hơn 80 vạn tấn) có thể đắp thành một con đường rộng hai thước rưỡi chạy vòng quả đất. Số gang sắt (10 vạn tấn) có thể lắp 480 cây số đường ray.

Trước khi đắp đập, phải xây 12 cây số đường xe lửa và một khu nhà ở cho 15.000 công nhân. Cả đêm, cả ngày có 8.000 công nhân làm việc.

Công việc ở đập này đều làm bằng máy. Ở cạnh đập có một xưởng bêtông mỗi giờ có thể sản xuất 400 tấn. Một đai chuyền cao su chạy bằng máy dài 7 cây số mỗi giờ đưa 750 tấn đá sỏi từ bờ sông đến máy chọn lọc. Máy này chọn đá sỏi ra từng hạng to, vừa và nhỏ. Chọn lọc xong, đá sỏi đi vào máy rửa cho sạch và quạt cho nguội. Rồi sang máy trộn cho đều thành bêtông. Sau đó, bêtông được đưa lên những toa xe lửa đặc biệt rồi chuyển sang máy vận tải bằng dây chuyền. Cuối cùng, do máy điện đúc bêtông thành những khối vuông và to để dùng đắp đập.

Gần chân đập Bacơra có hai nhà máy điện, mỗi nơi sản

xuất 900 kilôoát.

Núi ở đây có những lớp đá như đất sét, dễ vỡ và khó đắp, cho nên công việc xây dựng gặp nhiều khó khăn.

Anh em Ấn Độ rất tự hào đã vượt mọi khó khăn đắp được cái đập này. Họ cho nó là biểu hiện cho tinh thần tích cực, hy vọng tương lai và lòng tin tưởng vào sự tiến bộ của nước Ấn Độ mới.

Anh nghĩ rằng bà con Ấn Độ có quyền tự hào như vậy, vì đập Bacơra là một bộ phận trong hệ thống thuỷ lợi Bacơra - Nănggan, nó sẽ tưới cho 4 triệu mẫu tây ruộng đất hiện đang khát nước.

Ông Thủ hiến và ông giám đốc hướng dẫn Bác và Đoàn đi xem kỹ công trình xây dựng này. Độ cuối năm sau thì đập Bacơra sẽ làm xong. Bác nói với ông Thủ hiến: "Bao giờ khánh thành đập, Ngài tin cho tôi biết, tôi sẽ gửi điện mừng". Ông Thủ hiến vui vẻ trả lời: "Tôi kính cám ơn Chủ tịch trước và nhất định sẽ báo cáo để Chủ tịch biết mà mừng cho chúng tôi".

Chiều, hai giờ rưỡi, ông Thủ hiến đưa Bác và Đoàn đi thăm một làng làm theo "Kế hoạch cải tiến nông thôn".

Hơn 85% nhân dân Ấn sống ở nông thôn. Giải quyết lương thực (mỗi năm 63 triệu tấn) là một vấn đề cực kỳ quan trọng. Vì vậy Chính phủ Ấn Độ rất quan tâm đến việc cải tiến nông thôn. Kế hoạch này nhằm cải thiện nông nghiệp; tăng cường vệ sinh và giáo dục; giải quyết nhà ở và các vấn đề khác cần thiết cho đời sống của nông dân. Những việc cải thiện này do nhân dân tự làm lấy, với sự hướng dẫn và giúp đỡ của Chính phủ.

Cuối năm 1952, Chính phủ đã chọn 55 vùng làm thí điểm. Cuối kế hoạch 5 năm thứ nhất đã phát triển đến 1.160 vùng. Nơi mà Bác và Đoàn đến thăm hôm nay cách Nănggan độ 20

cây số. Trong làng có những ngôi nhà kiểu mẫu, khuôn khổ nhỏ nhưng sạch sẽ, gọn ghẽ. Các nghề thủ công như dệt vải, thuộc da, v.v. đều tổ chức thành hợp tác xã. Hôm nay, nông dân các xã chung quanh cùng làng này có tổ chức hội chợ, trưng bày các sản phẩm, như các thứ ngũ cốc, vải vóc, da thuộc, đồ chơi cho trẻ con, v.v.. Có nhiều thứ vải dệt và thêu bằng tay rất đẹp. Một cụ già trong hội chợ biếu Bác một tấm da beo. Bác phải từ chối mãi, ông cụ mới chịu lấy lại.

Rồi đến buổi văn công, do thanh niên trai và gái biểu diễn các điệu múa và các bài hát địa phương. Hơn hai, ba nghìn người đến xem biểu diễn.

4 giờ rưỡi đi xem đập Nănggan. Đập này ở phía dưới dòng đập Bacơra hơn 10 cây số, tác dụng của nó là để giữ mức nước Bacơra được bình thường. Đập Nănggan làm xong hồi tháng 7-1954 và đã tưới nước cho một vùng khá rộng ở Păngpiáp, Pépsu và Ragiastan.

Để đưa nước hai đập Bacơra và Nănggan vào ruộng, nông dân ở vùng này đã đào được 960 cây số mương. Đập và mương thành một công trình thật là vĩ đại. Anh nghĩ rằng mai sau nước ta đắp được vài cái đập to như thế này, thì vấn đề thuỷ lợi ở nước ta sẽ được giải quyết một cách tốt đẹp.

6 giờ chiều, ông Thủ hiến mở tiệc chiêu đãi rất long trọng.

9 giờ Bác và Đoàn lên xe đi Agơra cách đây hơn 500 cây số, về phía nam Đêli.

Agơra ngày 9-2-1958

Em Hương,

Agơra cách Đêli 200 cây số.

10 giờ sáng nay Bác và Đoàn đến đây để thăm ngôi lăng nổi tiếng khắp thế giới là Tagiơ Mahan.

Trước hết anh kể tóm tắt cho em nghe lịch sử thành phố Agơra: Người ta chỉ biết rõ lịch sử thành phố này từ năm 1495. Năm ấy, vua Lôđi từ Đêli xuống đây xây dựng thành phố Agơra. Sau đó mười năm, một cuộc động đất dữ dội đã làm cho thành phố đổ nát hết. Một lần nữa, vua Lôđi bắt nhân dân xây dựng lại Agơra.

Năm 1564, vua Môgôn bắt nhân dân mở mang thêm thành trì Agơra làm Thủ đô Ấn Độ. Chỉ ở đó 14 năm, y rời Thủ đô đi nơi khác. 19 năm sau, y lại trở về đóng đô ở Agơra. Được sáu năm thì y chết. Con y lại bỏ Agơra đi đóng đô nơi khác. Đây cũng là một chứng thực rằng bọn vua chúa không tiếc mồ hôi nước mắt của nhân dân mà chỉ làm theo ý muốn của chúng, xây lên rồi bỏ đi, bỏ đi rồi lại xây lên, tốn kém không biết ngần nào mà kể. Em nghĩ có đáng trách không?

Đến thế kỷ XVII (từ năm 1632) dưới thời vua Sa Giêhan lại xây dựng Agơra thành một Thủ đô cực kỳ tráng lệ.

Nhưng từ năm 1770 trở về sau, Agơra đã bị chiến tranh tàn phá năm lần. Lần cuối cùng (1803) Agơra bị thực dân Anh xâm chiếm. Ngày nay Agơra là một thắng cảnh nổi tiếng của nước Ấn Độ tự do.

Tagiơ Mahan trước là lăng của hoàng hậu Nungtát Mahan, vợ vua Sa Giêhan (đầu thế kỷ XVII). Giêhan là một người đa tình, đông con và xa xỉ.

Khi bà Mahan đẻ đứa con thứ 14 thì mắc bệnh sản hậu mà chết. Giêhan thương tiếc quá, bèn bắt dân xây lăng này để chôn vợ y. Để xây Tagiơ Mahan, hai vạn công nhân làm trong 22 năm mới xong. Nghe nói tốn hơn 30 triệu đồng rupi (hơn 21 nghìn triệu đồng ngân hàng).

Ấn Độ có nhiều lâu đài, chùa miếu lâu đời và đồ sộ, nhưng Tagiơ Mahan nổi tiếng là đẹp nhất ở Ấn Độ và trên thế giới. Người ta gọi nó là "bài thơ bằng đá gấm".

Từ ngoài cửa đi vào là một khu vườn rộng và đẹp. Ở giữa có một cái hồ dài và một cái truông chắn lại như chữ i viết hoa. Giữa hồ có những vòi nước phun lên cao, hai bên có những cây cổ thụ soi bóng xuống nước hồ trong vắt.

Lăng có hai tầng sân, sân dưới bằng đá đỏ, sân trên bằng đá trắng. Bốn góc sân có bốn cái tháp cao ba tầng. Toàn bộ lăng đều xây bằng đá gấm trắng tinh. Ở phía trong lăng là một gian phòng rộng tám góc. Chính giữa là mả của hoàng hậu và mả của Giêhan đều bằng đá gấm trắng, chạm trổ với những thứ đá ngọc nhiều màu sắc, xem như những tấm thảm thêu. Chung quanh có những bức bình phong, trước kia là bằng vàng, về sau đổi bằng cẩm thạch.

Hai mả để ở đây là hai mả giả. Hai mả thật thì ở dưới hầm cũng giống hệt như hai mả này. Các cửa, các tường đều chạm trổ một cách rất tinh vi, hoặc thếp vàng, hoặc khảm ngọc.

Người công trình sư xây dựng lăng này khéo lợi dụng cả điều kiện thiên nhiên để tô điểm cho nó thêm đẹp. Như khi trời nắng thì những chạm trổ và những màu sắc nổi lên óng ánh rất xinh tươi. Đêm sáng trăng thì sắc trắng của lăng và màu xanh của vườn hoà lẫn với ánh trăng thành một phong cảnh rất thơ mộng.

Cách Tagiơ Mahan mấy trăm thước là cung điện và đại bản doanh của dòng vua Giêhan. Lúc còn sống, Giêhan thường đứng bên này bùi ngùi nhìn sang lăng vợ.

Cung điện này cũng xây bằng đá đỏ và đá trắng, gồm có nhiều lâu đài rất đồ sộ và chạm trổ rất tinh vi. Ngoài những lâu đài khác, có một nhà tắm của "cung tần mỹ nữ", trên

trần nhà và chung quanh tường có khảm hàng vạn miếng gương, để khi họ tắm thì rọi ra những hình ảnh của con người. Có một con đường ngầm bí mật từ chỗ vua ở ra đến bờ sông, để phòng khi có biến cố thì vua có lối chuồn để tránh nạn. Có một ngôi lầu tám góc gọi là lầu Hoa Nhài, gọi như vậy vì tường vách cột kèo đều chạm trổ hình những hoa ấy bằng đá ngọc. Mái lầu thì tròn và thếp vàng. Vua Giêhan già chết ở lầu này. Đến phút cuối cùng, y vẫn ngoảnh mặt nhìn sang lăng vợ.

Những năm Giêhan đã già, thì bị con trai y là Orăngghiép chiếm ngôi vua và nhốt y lại trong lầu tám góc ấy ...

Các nhà báo hỏi ấn tượng của Bác đối với cuộc đi thăm này. Bác nói: "Ngày xưa nhân dân lao động Ấn Độ đã xây dựng những cung điện lâu đài cực kỳ đồ sộ. Ngày nay nhân dân Ấn Độ dùng tài năng và lực lượng của mình làm những nhà máy to, đắp những đập nước lớn, để làm cho nước nhà giàu mạnh, con cháu mình sung sướng. Điều đó chứng tỏ rằng nhân dân Ấn Độ có một quá khứ vẻ vang và một tương lai càng rực rỡ".

3 giờ chiều Bác với Đoàn từ giã Agơra đi Bombay.

3 giờ chiều (9-2-1958) máy bay cất cánh từ Agơra. Gần bảy giờ đến Bombay. Ông Thủ hiến, các nhân viên cao cấp và nhiều đoàn thể nhân dân ra đón Bác và Đoàn ở sân bay. Cũng đeo vòng hoa, duyệt đội danh dự, cũng đọc lời chào mừng, cũng long trọng như những nơi khác. Bác cùng Đoàn đi về dinh Thủ hiến. Hai bên đường có hàng chục vạn nhân dân đón chào.

Bảy giờ rưỡi tối, ông Thủ hiến chiêu đãi. Tiệc xong, có văn

công múa hát rất vui.

Trước hết, anh hãy tóm tắt giới thiệu Bombay cho em biết. Bombay là một cửa biển lớn, chiều dài 18 cây số, chiều rộng nhất là 6 cây số. Có ba triệu nhân dân. Bombay lại là một thành phố công nghiệp, có hơn 1.000 nhà máy nhỏ và to.

Tục truyền rằng ngày xưa Bombay là một nơi có bảy hòn đảo nhỏ xúm xít gần nhau. Nhân dân chỉ làm nghề đánh cá. Bà tiên Côly đặt tên cho nơi này là Mumbay. Về sau đất bồi đã làm cho những hòn đảo ấy liền với nhau, mà Mumbay cũng biến thành Bombay. Vì là một cửa biển phía tây của Ấn Độ, tàu bè các nước phương Tây đi lại buôn bán nhiều, cho nên Bombay đã trở nên một thành phố phồn thịnh. Nhưng cũng vì vậy mà Bombay và cả nước Ấn Độ đã thành miếng mồi ngon cho bọn thực dân gần 450 năm.

10-2-1958. Hôm nay chương trình hoạt động của Bác và Đoàn như sau:

- Đi xem Viện nuôi cá. Ở đây có rất nhiều giống cá to và nhỏ. Có những loại cá rất đẹp. Nhiệm vụ của Viện này là giúp nghiên cứu các giống tôm, cá ở biển, ở sông.

- Đi thăm nông trường nuôi trâu. Nông trường này tổ chức từ năm 1951, ở cách Bombay độ 30 cây số, trên một quãng đồi rất rộng. Nông trường này có gần 13 nghìn con trâu, chia làm 26 trại. Có nhà máy lọc sữa, cho sữa vào chai và 700 trạm ở ngoài phố để bán sữa cho nhân dân Bombay. Trâu đều là của tư nhân. Chính phủ chỉ phụ trách quản lý. Khi bán sữa rồi, Chính phủ tính số trâu mà trả tiền cho mỗi chủ, số tiền còn lại thì chi vào nhà máy, ruộng cỏ, lương công nhân, v.v..

Đến thăm nông trường này, anh mới biết sữa trâu ngon và béo hơn sữa bò. Thật là "đi một phiên chợ, học một mớ khôn" em nhỉ!

- Thăm Viện nghiên cứu sức nguyên tử dùng vào sự nghiệp hoà bình. Viện này đang xây dựng trên một vùng đồi, quy mô lớn, nhà cửa nhiều. Ở đây có nhiều người khoa học Ấn Độ tuổi còn trẻ và thái độ rất khiêm tốn. Vì đang lúc xây dựng cho nên việc nghiên cứu cũng đang ở bước đầu.

- Sáu giờ chiều. Cuộc chào mừng của thị xã Bombay rất đông người, thân mật và long trọng. Sau đây là tóm tắt lời chúc mừng của ông Thị trưởng:

"Kính thưa Chủ tịch. Chúng tôi lấy làm rất vẻ vang được đón tiếp Ngài và chúng tôi hoan nghênh Ngài với tất cả tấm lòng quý mến nhiệt liệt ... Ấn Độ và Việt Nam luôn luôn đồng tình và ủng hộ lẫn nhau vì chúng ta là hai nước láng giềng ở châu Á. Việt Nam cũng như Ấn Độ, sau nhiều hy sinh và gian khổ mới giành được độc lập mấy năm gần đây. Cuộc đấu tranh của chúng ta đã ảnh hưởng lẫn nhau và ủng hộ lẫn nhau.

Là một trong những người kiến trúc sư xây dựng nước Việt Nam độc lập và dân chủ cộng hoà, Chủ tịch đã lấy được lòng yêu kính của nhân dân Việt Nam và của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

25 năm đấu tranh giải phóng và mười năm chiến đấu anh dũng để bảo vệ quyền tự do của đất nước, Việt Nam đã thành một lịch sử phi thường đầy kiên nhẫn hy sinh và tin tưởng. Lúc thanh niên, Ngài đã đi khắp các nước để tố cáo cho khắp thế giới biết những tội ác của thực dân. Ngài đã thành công tốt đẹp. Từ lao động như một người thuỷ thủ, một công nhân, một văn sĩ, một người viết báo, một lãnh tụ chính trị, một chiến sĩ du kích, kết cục là vị Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trong chiến tranh cũng như lúc hoà bình, Ngài là ngọn đèn soi sáng đưa nhân dân Việt Nam đến

một đời sống mới. Đức tính đặc biệt của Ngài là giản dị, cần cù và quan tâm đến mọi việc, đã thành những chuyện truyền tụng đồng thời là một vốn quý của nước Việt Nam. Nhiều việc cải cách xã hội đã được thi hành và nó đang hướng Việt Nam chắc chắn tiến lên con đường hoà bình, tiến bộ và thịnh vượng. Sự phát triển nông nghiệp và công nghiệp đã cải thiện đời sống của nông dân và công nhân, nhất là đời sống ở nông thôn. Việc giáo dục cũng được chú ý đến nhiều và số nhân viên công tác y tế cũng đã được tăng nhằm bảo vệ hơn nữa sức khoẻ của quần chúng. Tất cả những việc đó, đã xây dựng một đời sống mới cho nhân dân Việt Nam. Ngài đã giảm bỏ những lễ tiết và hình thức của một vị Chủ tịch một nước. Ai cũng thấy rằng Ngài là một vị lãnh tụ của nhân dân với một lòng yêu thương không bờ bến đối với nhân dân ...

Thưa Chủ tịch, Ấn Độ đang tiến vào kế hoạch 5 năm thứ hai và cũng đang chăm chú vào công việc xây dựng lại đất nước và nhất là nhân dân Bombay, đang hết sức chú ý theo dõi sự tiến bộ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà dưới sự lãnh đạo của Ngài. Chúng tôi chắc rằng cuộc đi thăm của Chủ tịch sẽ đưa hai nước chúng ta gần gụi nhau hơn nữa và càng làm phát triển năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Chúng tôi tin chắc rằng sự cố gắng chung của chúng ta sẽ cống hiến nhiều cho sự tiến bộ của dân chủ và hoà bình thế giới ...".

Đọc xong, ông Thị trưởng Bombay trao cho Bác lời chào mừng ấy viết trên lụa điều, đặt trong một hộp ngà khảm bạc rất đẹp.

Sau đây là nội dung lời cảm ơn của Bác:

"Chúng tôi rất sung sướng được các bạn đón tiếp nhiệt liệt.

Hàng chục vạn nhân dân Bombay, từ các cụ phụ lão đến các cháu nhi đồng đã đứng chật các đường để chào mừng chúng tôi. Điều đó làm cho chúng tôi ghi nhớ mãi mối tình hữu nghị thắm thiết Việt - Ấn anh em.

Bombay là một thành phố rất quan trọng của nước Cộng hoà Ấn Độ, một trung tâm văn hoá, kỹ nghệ, khoa học. Lại là một cửa biển thông thương lớn.

Một điều nữa làm cho Bombay nổi tiếng trên thế giới, vì Bombay là quê hương của Thánh Găngđi, người đã nêu cao đạo đức yêu nước, khắc khổ, nhẫn nại, suốt đời hy sinh cho Tổ quốc, cho nhân dân, cho hoà bình. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Thủ tướng Nêru và sự cố gắng của toàn dân Ấn Độ, từ ngày độc lập, nước Cộng hoà Ấn Độ đã trở nên một nước hùng mạnh. Trong sự nghiệp đó, nhân dân Bombay đã góp phần xứng đáng của mình ...

Ngày nay, thế giới đang đứng trước một cuộc đấu tranh quyết liệt giữa hai lực lượng: lực lượng chiến tranh và lực lượng hoà bình... Chiến tranh là mục đích của khối quân sự xâm lược. Lực lượng hoà bình gồm có tuyệt đại đa số nhân dân trên thế giới, trong đó có gần 400 triệu nhân dân Ấn Độ. Lực lượng ấy ngày càng lớn mạnh. Nhân dân thế giới ngày thêm đoàn kết, kiên quyết đấu tranh để giữ gìn hoà bình. Nhân dân thế giới ra sức tăng cường đoàn kết và đấu tranh thì hoà bình thế giới chắc chắn giữ được.

Trong công cuộc giữ gìn hoà bình thế giới, chúng tôi sung sướng nhận thấy các nước Á - Phi chúng ta giữ một vai trò quan trọng và Ấn Độ đã góp phần xứng đáng của mình.

Ngày nay 1.200 triệu nhân dân Á - Phi đã được giải phóng. Nhưng một số nước Á - Phi anh em vẫn còn đau khổ dưới gót sắt của thực dân, họ đang anh dũng đấu tranh cho tự do, độc

lập. Nhân dân Việt Nam hoàn toàn đồng tình và ủng hộ các dân tộc anh em đó.

Sau 8, 9 năm kháng chiến gian khổ chống thực dân, Việt Nam đã giành được thắng lợi. Hội nghị Giơnevơ đã công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Nhưng đến nay đất nước chúng tôi còn bị chia cắt làm hai miền, đó là vì sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Tuy vậy, chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh cho thống nhất của Việt Nam nhất định thắng lợi.

Nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn nhân dân Ấn Độ đã ủng hộ mình và luôn luôn ghi nhớ sự đồng tình và ủng hộ của Thánh Găngđi, của Thủ tướng Nêru đối với cuộc kháng chiến của chúng tôi.

Trong sự nghiệp đấu tranh cho hoà bình, chống chủ nghĩa thực dân, nhân dân hai nước chúng ta luôn luôn sát cánh với nhau. Chúng ta đã đạp đổ bức tường thực dân trước đây ngăn cách chúng ta. Từ nay quan hệ giữa hai nước chúng ta ngày càng được thắt chặt. Chúng tôi tin rằng những quan hệ hữu nghị đó sẽ tăng cường mãi mãi...".

Giữa tiếng hoan hô nhiệt liệt, Bác biếu nhân dân Bombay hai bức hình bằng sơn mài Thánh Găngđi và Thủ tướng Nêru.

8 giờ rưỡi tối, ông Thủ hiến chính thức chiêu đãi. Sau tiệc chiêu đãi có văn công biểu diễn.

Sáng ngày 11-2-1958, Bác và Đoàn đi thăm những nơi sau đây: Công viên Camla Nêru (kỷ niệm vợ Thủ tướng Nêru). Vườn này không to, nhưng rất xinh xắn. Ngày thường vườn này dành riêng cho trẻ em. Giữa vườn có một cái nhà hai tầng, làm giống một chiếc giày khổng lồ, trẻ em rất thích cái nhà ấy.

Vườn treo. Trước kia anh tưởng rằng vườn treo là một cái vườn treo lơ lửng giữa trời. Nay mới biết vì vườn này ở trên

sườn đồi, và dưới đáy vườn có bể chứa nước, cho nên người ta gọi nó là "vườn treo". Một người bạn Ấn nói rằng: Cách đây không xa, có cái "Tháp im lặng", giống một cái bể cạn tròn, rất to, và rất cao. Người theo đạo Pátsi, nhà có người chết thì để xác vào đấy, do nắng mưa và chim quạ phụ trách chôn cất.

Đến thăm nhà hàng bán các thứ vải lụa dệt bằng tay, có những thứ rất đẹp, chứng tỏ rằng thủ công nghiệp của nhân dân Bombay rất khéo.

Đi thăm Viện khảo cổ. Viện này một phía thì có các loài thú, một phía thì có những đồ vật và những pho tượng đá làm cách đây hơn 2.000, 3.000 năm.

2 giờ chiều, Bác cùng Đoàn từ giã Bombay đi Bănggalo.

Phong cảnh Bombay rất đẹp, nhất là ban đêm. Những đường cái sát bờ biển ban đêm đèn điện thắp sáng choang. Đứng xa trông thấy một dãy dài như chuỗi cườm óng ánh. Người ta gọi nó là "chuỗi ngọc của Hoàng hậu". Vì trời nực, đêm khuya vẫn đông người đi hóng mát trên những con đường ấy.

11-2-1958, từ Bombay đến Bănggalo 840 cây số, đi máy bay độ 3 tiếng đồng hồ. Đúng 5 giờ chiều, Bác và Đoàn đến sân bay Bănggalo. Lễ nghi đón tiếp do ông Thủ hiến bang Mayo lãnh đạo, cũng thân mật và long trọng như các nơi khác.

6 giờ, Bác và Đoàn đến dự cuộc chào mừng của nhân dân Bănggalo, tổ chức ở một công viên, trong một ngôi nhà lợp bằng kính, chứa được vài nghìn người.

Sau khi tỏ lời hoan nghênh nhiệt liệt, ông Thị trưởng nói tiếp: "... Như Thủ tướng Nêru kính mến của chúng tôi đã nói, Chủ tịch là một vĩ nhân, đã ảnh hưởng thời đại với đức tính giản dị và thành khẩn của Ngài. Chủ tịch là một người đại cách mạng và nhờ uy tín của Ngài mà Việt Nam đã có địa vị

hiện nay trên thế giới. Lòng yêu tự do, bình đẳng và sự hiểu biết của Chủ tịch đã làm cho Ngài thành một nhân vật lớn trên trường chính trị quốc tế...

Việt Nam có những điều giống nhau với Ấn Độ, vì cả hai đều là nước nông nghiệp với 90% số người là nông dân. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chủ tịch, cuộc cải cách ruộng đất đã thay đổi hoàn toàn chế độ nông nghiệp ở Việt Nam, làm cho người cày có ruộng và đời sống nông dân được nâng cao. Việt Nam cũng đã tiến bộ trong các lĩnh vực khác như công nghiệp, giáo dục, thương mại, v.v.. Khi đến Đêli, lời tuyên bố của Chủ tịch đã tỏ rõ quan hệ của Việt Nam đối với các nước khác. Lời Chủ tịch khen ngợi Tổng thống và Thủ tướng của chúng tôi cũng như sự cống hiến của Ấn Độ trong sự nghiệp hoà bình đã tỏ rõ lòng Chủ tịch yêu quý đất nước chúng tôi. Chúng tôi tin rằng việc Chủ tịch đến thăm Ấn Độ sẽ củng cố hơn nữa tình thương yêu và lòng tin cậy giữa hai nước chúng ta...

Tôi xin tóm tắt giới thiệu thành phố Bănggalo với Chủ tịch. Thành phố này cao 1.000 thước tây so với mặt biển, rộng độ 37 lý vuông, với 80 vạn nhân khẩu. Nhờ có khí hậu tốt, nguyên liệu nhiều, cho nên có khá nhiều công nghiệp, như xưởng làm máy bay, xưởng máy điện thoại, nhà máy cơ khí, v.v.. Do đó có nhiều vấn đề phải giải quyết. Nhưng với sự giúp đỡ của bang và của Chính phủ trung ương, chúng tôi đã giải quyết khá tốt các vấn đề ấy. Chúng tôi hết sức cảm ơn Chủ tịch đã đến thăm chúng tôi và mong Ngài nhận món quà nhỏ mọn này, gọi là tỏ tình yêu quý và kính mến của chúng tôi đối với Chủ tịch và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà...".

Dứt lời, ông Thị trưởng trao tặng Bác một cái hộp bằng gỗ thơm bạch đàn khảm ngà voi - một thứ thủ công rất nổi tiếng ở đây. Tiếp theo là buổi văn công.

8 giờ rưỡi chiều, trong cuộc chiêu đãi chính thức, ông Thủ hiến nói đại ý như sau:

"Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã từng đón tiếp nhiệt liệt Thủ tướng và Phó Tổng thống của chúng tôi, việc đó đã làm cho nhân dân Ấn Độ rất vui lòng và càng gần gũi thêm nhân dân Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi rất sung sướng có dịp chào mừng vị Chủ tịch của một nước đã có quan hệ hữu nghị rất thân thiết với chúng tôi... Đã từng nghe và biết sự cống hiến của Chủ tịch đối với hoà bình, nhân dân Ấn Độ rất tán thành cái danh hiệu mà Thủ tướng Nêru đã tặng Ngài là "Người hoà bình quốc tế".

Hai nước chúng ta đã có quan hệ từ hai nghìn năm. Nhưng từ ngày các nước phương Tây tràn đến châu Á, mối quan hệ ấy đã bị gián đoạn trong một thời kỳ. Từ ngày giành lại quyền độc lập, chính sách của Ấn Độ là cố gắng giúp đỡ những nước láng giềng đang đấu tranh để chống ách áp bức. Nhân dân Ấn Độ đã rất quan tâm theo dõi cuộc đấu tranh giải phóng của Việt Nam. Ấn Độ và Việt Nam đã kinh qua những cuộc phấn đấu và thử thách tương tự, cho nên chúng tôi luôn luôn đồng tình với Việt Nam.

Hôm vừa qua, Thủ tướng Chu Ân Lai tuyên bố rằng hiện nay lực lượng hoà bình mạnh hơn bao giờ hết và có những điều kiện rất thuận lợi để bảo vệ hoà bình. Tôi tin rằng cuộc đi thăm của Chủ tịch đến Ấn Độ, vừa góp phần củng cố hoà bình thế giới vừa thắt chặt thêm nữa tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta. Nhân dân Ấn Độ rất hiểu nguyện vọng thiết tha của nhân dân Việt Nam là thống nhất đất nước bằng tổng tuyển cử tự do như Hiệp định Giơnevơ đã quy định ... Thánh Găngđi - người cha dân tộc chúng tôi - đã dạy chúng tôi đấu tranh giành tự do bằng phương pháp hoà bình. Cho nên chúng tôi tin chắc rằng nhân dân Việt Nam sẽ thực hiện được nguyện vọng của họ, vì đó là chính nghĩa.

Năm nguyên tắc chung sống hoà bình là chính sách của Ấn Độ. Chủ tịch thường nói rõ rằng Việt Nam hoàn toàn ủng hộ năm nguyên tắc ấy. Do đó, Ngài đã chiến thắng những lực

lượng độc ác và chiến tranh và đã làm cho cán cân nghiêng hẳn về phía hoà bình thế giới.

Tôi ước ao rằng Chủ tịch có thể lưu lại đây lâu hơn để thưởng thức phong cảnh tươi đẹp của xứ này và xem xét những kết quả đã đạt được trong kế hoạch 5 năm của chúng tôi; nhất là để thấy rõ lòng yêu mến và đồng tình của người dân xứ này đối với Việt Nam vĩ đại và đối với vị Chủ tịch vĩ đại và kính mến của nhân dân Việt Nam ...".

Với những lời thắm thiết từ đáy lòng, Bác thay mặt nhân dân và Chính phủ ta cảm ơn ông Thị trưởng, ông Thủ hiến và nhân dân Bănggalo.

Chiều hôm qua (11-2-1958) khi Bác và Đoàn về đến dinh Thủ hiến, các đại biểu nhiều đoàn thể nhân dân đã đến chào mừng và tặng hoa. Trong các đoàn thể ấy, có đại biểu Đảng Cộng sản Ấn Độ, Tổng công đoàn Cácnatác và nhiều tổ chức lao động khác.

9 giờ sáng ngày 12-2-1958, Bác và Đoàn đi thăm xưởng chế tạo máy ở ngoại ô Bănggalo. Từ năm 1955, xưởng bắt đầu sản xuất. Năm 1957, kế hoạch định sản xuất 57 bộ máy. Nhưng do sự cố gắng của cán bộ kỹ thuật và công nhân, kết quả đã sản xuất được 135 bộ. Vì vậy, giá thành đã giảm được nhiều. Năm nay, xưởng định cố gắng sản xuất cho được 400 bộ. Kế hoạch 5 năm thứ hai dự định sản xuất mỗi năm 800 bộ. Xưởng bán các máy này cho cục xe lửa, cho Bộ Quốc phòng và các nhà máy nhỏ.

Xưởng có ban huấn luyện của mình để đào tạo những công nhân kỹ thuật. Anh em công nhân ở đây rất sung sướng về những thành tích đã đạt được. Bác đã nói với công nhân: "Tôi rất vui mừng về những cố gắng và những thành tích của anh em, vì nhân dân Việt Nam coi những tiến bộ của Ấn Độ cũng như tiến bộ của mình ..."

- 11 giờ đến xem Viện nghiên cứu khoa học Ấn Độ. Từ

ngày Ấn Độ giành lại độc lập, Viện này được mở rộng thêm nhằm mục đích phát triển kinh tế quốc dân. Theo báo cáo của ông Viện trưởng thì khoản thu nhập và sản xuất bình quân tính theo đầu người ở các nước (theo con số 1955) như sau:

TÊN NƯỚC	KHOẢN THU NHẬP	ĐIỆN (KW)	THAN (CÂN)	GANG (CÂN)
Liên Xô	7.500 rupi	850	1.380	260
Trung Quốc	270 -	20	150	5
Ấn Độ	250 -	22	100	4

Tiền chi phí về việc nghiên cứu khoa học bình quân mỗi đầu người, mỗi năm: Liên Xô: 110 rupi.

Trung Quốc: 1,1 rupi.

Ấn Độ: 0,15 rupi.

(Năm nay những con số nói trên đã tăng lên nhiều hơn).

Kết luận là Ấn Độ phải đẩy mạnh hơn nữa việc nghiên cứu khoa học và phát triển kinh tế.

Viện này có thể gọi là viện bách khoa, nghiên cứu từ các loại vi trùng đến việc chế tạo rađa, máy bay, v.v., toàn Viện có hơn 20 chỗ thí nghiệm. Khi đến thăm nơi thí nghiệm điện, các thầy giáo và học sinh đã thử làm sấm, chớp cho Bác và Đoàn xem. Hai luồng điện rất mạnh từ hai ngả đến gặp nhau, toé ra những làn sóng lửa sáng loè như trời chớp. Cũng do luồng điện rất mạnh từ trên xuống và từ dưới lên nổ ra một tiếng vang dữ dội như tiếng sét đánh.

Đối với môn khoa học này, anh là i tờ, xem thấy vậy chỉ

biết có thú vị thôi. Anh nghĩ bụng rằng những người mê tín như ông B. và bà H. nhà ta nếu được xem thí nghiệm này, thì chắc rằng họ sẽ hết tin vào "thiên lôi, thiên tướng".

Nơi nghiên cứu về máy bay có sáu cái hầm thử những luồng gió khác nhau để thí nghiệm và sửa đổi các kiểu cánh máy bay. Trong các hầm đó, họ nghiên cứu các tầng không khí, những hiện tượng thay đổi bất thường ở trên trời và sức cản của những thứ bay nhanh hơn tiếng dội. Còn nhiều phát minh và thí nghiệm rất hay, nhưng tiếc rằng anh không ghi chép kịp.

Sau khi đi thăm Viện nghiên cứu khoa học này, người ta thấy rằng khoa học Ấn Độ đã tiến bộ rất rõ rệt.

1 giờ rưỡi trưa, ông Thủ hiến và các nhân viên cao cấp đưa Bác và Đoàn ra sân bay để đi Cancútta.

Trên đường đi ra sân bay, Bác đã ghé thăm tượng của Thánh Găngđi ở trong một vườn hoa rộng lớn. Theo tập quán của nước bạn, Bác đã kính cẩn choàng vòng hoa lên tượng Thánh Găngđi và trồng một cây hoa làm kỷ niệm.

Tại sân bay, sau khi duyệt đội danh dự và bắt tay từ giã ông Thủ hiến và các nhân viên cao cấp, Bác đọc lời từ biệt như sau:

"Thưa ông Thủ hiến, thưa các bạn, anh em chị em và các cháu thân mến.

Chúng tôi rất cảm ơn cuộc đón tiếp nhiệt liệt của các bạn. Tôi sung sướng chuyển đến các bạn lời chúc mừng hữu nghị nhất của nhân dân Việt Nam.

Các bạn đang thực hiện một nhiệm vụ to lớn là phát triển kinh tế và văn hoá theo kế hoạch 5 năm thứ hai. Chúng tôi rất vui lòng thấy những thành tích to lớn của các bạn và mong học tập những kinh nghiệm quý báu của các bạn.

Mối quan hệ lâu đời giữa nhân dân hai nước chúng ta đang phát triển tốt đẹp trên nền tảng năm nguyên tắc chung

sống hoà bình. Chúng tôi tin rằng cuộc đi thăm của chúng tôi sẽ góp phần phát triển thêm nữa tình nghĩa anh em giữa nhân dân Ấn Độ và Việt Nam...".

Em Hương thân mến,

Chiều 12-2-1958, Bác và Đoàn đến Cancútta.

Với 3 triệu rưỡi nhân khẩu, Cancútta là một thành phố đông dân nhất của Ấn Độ, cũng là một thành phố buôn bán phồn thịnh nhất. Nhờ giao thông thuận tiện, mỗi năm hàng hoá ra vào có đến 9 triệu tấn, tức là một nửa tổng số buôn bán bằng đường sông, đường biển của Ấn Độ. Cancútta lại là nơi nổi tiếng về hoạt động văn hoá, giáo dục. Thư viện chính của thành phố này có 8 triệu quyển sách. Trường đại học ở đây là trường lâu năm nhất của nước bạn. Viện bảo tàng có những đồ đạc lịch sử rất quý báu, từ 5.000 năm để lại, v.v.. Trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do, Cancútta càng nổi tiếng là một thành phố anh dũng.

Cancútta cách Bănggalo 1.545 cây số. 7 giờ chiều, máy bay Bác và Đoàn đến sân bay Đumđum. Gọi là Đumđum vì ngày xưa thực dân Anh có xưởng chế tạo đạn đumđum ở đó. Nay người ta cứ quen gọi là đường phố Đumđum, sân bay Đumđum.

Lễ nghi đón tiếp cũng thân mật và long trọng như các nơi khác Bác và Đoàn đã đến thăm. Tuy trời đã tối, từ sân bay đến dinh Thủ hiến, suốt 12 cây số, hai bên đường bà con Ấn đón chào rất đông.

9 giờ sáng ngày 13. Bác và Đoàn đi thăm Trường thuốc nhiệt đới. Đây là nơi nghiên cứu các thứ thuốc và các thứ bệnh đặc biệt ở xứ nóng, như bệnh hủi, bệnh sốt rét, v.v.. Trường này thành lập từ năm 1920. Trường có 14 khoa về phương pháp vệ sinh, phòng bệnh và trị bệnh. Có những lớp bổ túc từ 3 đến 9 tháng. Có một nhà thương để cho học trò

thực tập.

10 giờ đến thăm Viện nghiên cứu Bôdơ. Ban đầu, Viện này chuyên môn nghiên cứu các thứ cây cỏ. Về sau phát triển việc nghiên cứu hoá học và vật lý học có liên quan với cây cỏ.

11 giờ rưỡi, đến thăm Viện thống kê. Ngày trước, đây chỉ là một phòng nghiên cứu nhỏ thuộc Trường đại học Cancútta. Nay Viện đã phát triển thành một trung tâm thống kê rất rộng. Dưới sự hướng dẫn của Viện trưởng là bác sĩ Mahala Nôbisơ có độ 800 người khoa học và chuyên gia giúp việc. Có những học sinh đến từ các nước Miến Điện, Nhật Bản, Đại Hồi, Thái Lan, v.v.. Bên cạnh những phòng nghiên cứu với phương pháp rất mới, như dùng máy điện, một giây đồng hồ có thể tính hàng nghìn con số; lại có những phòng thực tập thủ công, như đan dệt bằng tay. Phòng này do bà Mahala Nôbisơ hướng dẫn. Ông Viện trưởng nói với Bác: "Tình hình kinh tế Ấn Độ hiện nay, một mặt phải tiến lên hiện đại hoá, nhưng một mặt vẫn phải cải tiến nghề thủ công để cho mọi người có cơm ăn, việc làm".

4 giờ, Bác và Đoàn đến tham gia cuộc chào mừng của nhân dân thị xã Cancútta. Trong lời hoan nghênh, ông Thị trưởng nói:

"Hỡi người chiến sĩ anh dũng trong cuộc đấu tranh cho tự do!

Chúng tôi thật là sung sướng được Ngài đến thăm thành phố Cancútta to lớn, nó là một trong những thành phố tiên phong ở Ấn Độ và ở châu Á. Thành phố này đã nổi tiếng là cái nôi lịch sử trong những cuộc khởi nghĩa để giải phóng những người bị áp bức, đồng thời nó cũng là cái gia đình to lớn của khoa học, văn hoá và kinh tế ở phía này quả địa cầu. Thành phố này đã vang dội những nguyện vọng lớn của những người tiến bộ trên thế giới. Thành phố này cũng là cái sân khấu đã từng diễn những vở kịch vĩ đại trong cuộc đấu

tranh của loài người để thoát khỏi vòng nô lệ. Cancútta cũng là nơi sinh trưởng của những vĩ nhân như ông Môhanrôi, ông Tago... Trong khung cảnh ấy, chúng tôi dâng lên Ngài lời chào mừng thắm thiết và kính cẩn.

Hỡi người giải phóng vĩ đại của loài người! Dưới sự hướng dẫn gan góc, mạnh bạo và sự sáng suốt của sự lãnh đạo của Ngài trong lĩnh vực tư tưởng tiến bộ, những xiềng xích lâu đời của Việt Nam đã bị phá tan. Và xem đây này, một nền tảng chắc chắn của một chế độ xã hội, nhất trí và vững vàng, đã xây dựng ở đất nước mà Ngài là người lãnh đạo vĩ đại. Ở các tiền đồn ấy của công cuộc giải phóng, quần chúng của loài người sẽ hưởng một đời sống mới không bị bóc lột và giày vò. Trên con đường của Ngài đi đến tự do, chúng tôi là những người đồng chí trung thành của Ngài. Trong bước tiến để giải phóng hàng chục triệu nhân dân châu Á, chúng tôi cũng là những người bạn tin cậy của Ngài. Trong bước đường đấu tranh kiên quyết của Ngài để giải phóng nhân dân, kinh qua biết bao suối sâu, rừng rậm, sa mạc, núi cao, những bước đường đó ngày nay đã thành lịch sử. Kinh nghiệm vĩ đại của Ngài làm cho chúng tôi nhớ lại ông Suba Săngđra là Tổng tư lệnh của lực lượng Agiát Hai đã chiến đấu gần biên giới Miến Điện để tiêu diệt lực lượng của đế quốc Anh...

Hỡi người chính trị vĩ đại của nhân dân! Cũng như người Cha vĩ đại của dân tộc chúng tôi là Thánh Găngđi, Ngài là biểu hiện của một đời sống giản đơn, thanh cao và khắc khổ. Chúng tôi hết lòng cầu với Thượng đế rằng cuộc thăm viếng lịch sử của Ngài đến đất nước này, sẽ đúc nên những sợi dây chuyền vàng bằng hữu nghị để thắt chặt hai dân tộc chúng ta trong tình nghĩa anh em chói lọi...

Tình hữu nghị vĩ đại giữa Ấn Độ và Việt Nam sẽ tiêu diệt những tội ác như chiến tranh, thù oán, tham lam và chủ nghĩa thực dân độc ác...".

Đọc xong lời chào mừng, ông Thị trưởng tặng Bác một pho

tượng Đức Phật bằng đồng và một bức vẽ trên lụa.

Sau những lời cảm ơn ông Thị trưởng, Uỷ ban hành chính và nhân dân Cancútta, Bác nói tiếp:

"Nhân dân Cancútta và Bănggan đã góp phần xứng đáng trong cuộc đấu tranh giành độc lập của Ấn Độ, đã có nhiều vị anh hùng liệt sĩ và cũng đã anh dũng đấu tranh ủng hộ cuộc kháng chiến của Việt Nam. Bănggan còn là một trung tâm văn hoá của nước bạn, là quê hương của đại văn hào Tago mà cả thế giới đều kính trọng...".

Về tình hình thế giới, Bác nói: "Hiện nay ở châu Á và châu Phi, nhiều nước đã được độc lập. Trên bản đồ Á - Phi, phạm vi thống trị của thực dân ngày càng bị thu hẹp. Chắc chẳng bao lâu nữa, mặt trời tự do, độc lập sẽ đánh tan nốt đêm tối chủ nghĩa thực dân... Miền Goa phải trở về với nước Cộng hoà Ấn Độ, miền Tây Iriăng phải trở về với nước Cộng hoà Nam Dương".

Về tình hình nước ta, Bác nói: "Ở Việt Nam yêu quý của chúng tôi, đế quốc đang âm mưu chia cắt lâu dài đất nước chúng tôi làm hai miền. Nhưng nhân dân Việt Nam kiên quyết đoàn kết và đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Chúng tôi cảm ơn nhân dân và Chính phủ Ấn Độ đã góp phần vào việc lập lại hoà bình ở Việt Nam, cảm ơn những cố gắng của Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch trong việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Việt Nam...".

Giữa những tiếng vỗ tay nhiệt liệt, Bác tặng nhân dân Cancútta hai bức hình bằng sơn mài Thánh Găngđi và Thủ tướng Nêru.

Chắc em cũng nhớ rằng ở Bănggan, hàng vạn thanh niên học sinh đã bãi khoá và công nhân đã bãi công để ủng hộ

cuộc kháng chiến của ta. Trong cuộc bãi khoá rầm rộ đó, cảnh sát Anh đã bắn chết một em nữ học sinh và làm nhiều học sinh bị thương nặng. Một anh thanh niên bị bắn què hồi đó, đã đến tham gia buổi chào mừng hôm nay. Khi được Bác hôn, anh ấy ứa nước mắt, không nói nên lời và mọi người đều rất cảm động.

Bác và Đoàn đến thăm Hội Mahabodi. Hội này thành lập từ năm 1891 nhằm mục đích truyền bá đạo Phật khắp thế giới. Hiện nay có hơn 500 hội viên suốt đời và 500 hội viên thường.

Khi đến nơi, Bác và Đoàn do các vị Hoà thượng đưa lên lầu trên là nơi thờ Đức Phật.

(Trong các vị này có sư Thích Minh Châu là người Việt Nam đã cùng với một cụ Hoà thượng người miền Nam sang nước bạn tham gia lễ kỷ niệm Phật Đản năm thứ 2.500. Cụ Hoà thượng ấy đã mất và chôn ở Đêli. Khi ở Thủ đô nước bạn, Bác đã nhờ cụ Phó Thủ tướng Phan Kế Toại và đồng chí Bộ trưởng Hoàng Minh Giám đến viếng mộ).

Lễ Phật xong, Bác và Đoàn cùng bà Thủ hiến đến dự mít tinh hoan nghênh; có thiện nam tín nữ rất đông. Chương trình lễ hoan nghênh gồm có:

Các học sinh Trường Phật hát bài hoan nghênh.

Ông Tổng thư ký Hội Mahabodi đọc lời chào mừng.

Bà Thủ hiến phát biểu ý kiến.

Bác trả lời cảm ơn.

Hội tặng Bác một số sách Phật.

Học sinh hát bài hoan tống.

Lời chào mừng của ông Sri Valisnha đại ý như sau:

"Kính thưa Chủ tịch. Hội viên của Hội Mahabodi, là một

tổ chức với mục đích truyền bá văn hoá đạo Phật và liên lạc các Phật tử ở các nước, chúng tôi kính cẩn và nhiệt liệt hoan nghênh Ngài.

Như một vị ẩn sĩ chân chính, Chủ tịch đã hy sinh suốt đời cho nhân dân và Tổ quốc Ngài; Chủ tịch đã từ bỏ những hào nhoáng lộng lẫy của địa vị Chủ tịch một nước. Cũng như Hoàng đế Asoka, một vị Phật tử đầy lòng hy sinh, Chủ tịch đã nêu cao trước thế giới một lý tưởng mà chỉ có thể thực hiện bởi một người có đầy lòng tin tưởng.

Gan dạ bất khuất của Ngài chống lại chủ nghĩa thực dân, nghị lực của Ngài làm việc không biết mỏi, ý chí thiết tha của Ngài đối với học hỏi và tự do, đã làm cho Ngài lao động không quản công tác gì, như một người khuân vác, như một người rửa ảnh, một người thợ vẽ, một người viết báo, một người học tiếng, một người trí thức, một người lãnh tụ cách mạng. Thân thế kỳ diệu của Chủ tịch, từ quê hương của Ngài cho đến chức vụ Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đáng cho mọi người noi gương. Chủ tịch thật là một người kiêm cả công, nông, trí thức cách mạng với một lòng đầy từ bi là đạo đức quý nhất của những tín đồ Phật giáo.

Các Phật tử Ấn Độ chúng tôi rất lấy làm tự hào mà xem Ngài là một người con của một nước đã có quan hệ mật thiết về văn hoá và tín ngưỡng hơn 2.000 năm nay với nước Ấn Độ chúng tôi...

Chúng tôi nhiệt liệt mong rằng với những cố gắng hoà bình của Ngài, miền Bắc và miền Nam Việt Nam sớm được thống nhất. Chúng tôi tin chắc rằng quá khứ vẻ vang của đất nước Ngài sẽ mau chóng khôi phục, làm cho quan hệ văn hoá giữa nước Việt Nam tự do và nước Ấn Độ tự do được phát

triển và củng cố...".

À, anh quên nói với em một điều: Ở nước bạn thường có tên người rất dài, ví dụ: tên ông Thủ hiến Casơmia là Xađari Risa Yuvara Karang Xing. Tên ông Thủ hiến Mayo là Maharaga Sri Giaia Samaragia Vađiia Bahađu.

Bác và Đoàn cùng ông Bộ trưởng Văn hoá đi thăm nhà của đại thi sĩ Tago. Trong nhà, các phòng ăn, phòng ngủ, phòng làm việc, v.v. đều sắp đặt như lúc Người còn sống. Có một gian phòng làm nơi thờ thi sĩ, Bác và Đoàn đặt hoa và mặc niệm một lúc. Rồi sang thăm nhà bảo tàng bên cạnh, để những sách vở của thi sĩ và những bức vẽ của người Anh.

Nơi này, có ban huấn luyện múa, nhạc và kịch cho các học sinh con gái.

Khi tiếp đại biểu các báo chí, Bác nhấn mạnh mấy điểm:

Cảm tình mật thiết của Chính phủ và nhân dân nước bạn đối với Bác, Đoàn và nhân dân ta.

Sự tiến bộ nhanh chóng và tương lai vẻ vang của nhân dân Ấn Độ.

Năm nguyên tắc chung sống hoà bình là nền tảng tốt để giải quyết công bằng mọi vấn đề giữa các nước.

Nhân dân ta quyết tâm đoàn kết đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình.

Tiếp theo đó, Bác trả lời những câu hỏi của các ký giả. Một đại biểu báo Mỹ hỏi: "Xin Chủ tịch cho biết ý kiến Ngài về vấn đề Casơmia?[1*] Bác trả lời: "Nếu nói đến Casơmia thì cũng phải nói đến Đêli, Bănggalo, Bombay, v.v.. Như thế thì

1*. Đại Hồi tức Pakixtan đang tranh chấp Casơmia với Ấn Độ. Nhà báo Mỹ đặt câu hỏi về nội trị của Ấn Độ cho Bác khó trả lời. (T.G).

sẽ phải nhiều thì giờ lắm!". Câu trả lời ấy làm các ký giả cười ồ lên.

8 giờ rưỡi tối. Cô Pamagia (Hoa Sen) Naiđu, Thủ hiến Bănggan mở tiệc chiêu đãi rất long trọng. Trong lời từ biệt Bác và Đoàn, bác sĩ Roy (Thủ tướng bang Bănggan đã ngoài 70 tuổi) nói những câu rất thắm thiết như: "Hồ Chủ tịch đã tổ chức và lãnh đạo thắng lợi cuộc đấu tranh giành tự do độc lập cho Tổ quốc mình. Trong lịch sử nhân dân châu Á, Ngài là một nhân vật đặc biệt vĩ đại... Đời sống khắc khổ và đức tính khiêm tốn của Chủ tịch làm cho nhân dân các nước Đông - Nam Á đặc biệt yêu mến Ngài... Chủ tịch chẳng những là biểu hiện cho sự đoàn kết của nhân dân châu Á, mà còn là một lãnh tụ của hoà bình, một người ủng hộ mạnh mẽ Panch Sheela"[2*].

Trong lời cảm ơn, Bác nói: "... Trong chín ngày vừa qua, sau khi đi thăm Đêli, Bacơra và nhiều nơi khác, qua những cuộc gặp gỡ với Tổng thống Praxát kính mến, Thủ tướng Nêru kính mến và các nhà lãnh đạo khác, cùng các tầng lớp nhân dân nước bạn, chúng tôi càng thấy rõ mối tình hữu nghị thân thiết giữa nhân dân hai nước chúng ta... Chúng tôi cũng đã thấy rõ đất nước Ấn Độ, rất giàu có và tươi đẹp, nhân dân Ấn Độ rất khéo léo và cần cù, các nhà khoa học và kỹ sư Ấn Độ rất nhiều tài năng và cố gắng. Các bạn đã hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, và đã thu được nhiều thành tích trong kế hoạch 5 năm lần thứ hai. Chúng tôi coi thắng lợi của các bạn như là thắng lợi của chúng tôi. Chúng tôi thành tâm chúc các bạn thu được nhiều kết quả to lớn hơn nữa.

... Ở Việt Nam chúng tôi, sau tám, chín năm kháng chiến,

2*. Tiếng Ấn, Panch Sheela nghĩa là năm nguyên tắc chung sống hoà bình (T.G).

hoà bình đã được lập lại. Nhưng đến nay, do sự can thiệp của nước ngoài, nước chúng tôi chưa được thống nhất. Nhưng chúng tôi tin rằng với sức xây dựng vững chắc của miền Bắc, lực lượng đấu tranh anh dũng của nhân dân miền Nam, tinh thần kiên quyết và sự đoàn kết chặt chẽ của nhân dân cả nước, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Ấn Độ và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, sự thống nhất đất nước chúng tôi nhất định sẽ thành công...".

Sau bữa tiệc, có các đoàn múa hát nổi tiếng ở các địa phương trong bang Bănggan biểu diễn.

Trước khi tham gia tiệc chiêu đãi, Bác đã nói chuyện từ biệt bà con Ấn Độ bằng máy truyền thanh. Đại ý như sau: "Chúng tôi rất vui lòng được nói chuyện với tất cả bà con Ấn Độ. Cuộc đi thăm hữu nghị của chúng tôi ở nước Ấn Độ vĩ đại đã đạt kết quả tốt đẹp... Trong cuộc đi thăm này, chúng tôi đã có dịp gặp gỡ các vị lãnh tụ kính mến của các bạn, anh chị em công nhân ở nhà máy, bà con dân cày ở nhiều nông thôn, các nhà khoa học, các văn nghệ sĩ, v.v.. Chúng tôi thấy ai ai cũng đầy lòng yêu nước và hăng hái làm việc để xây dựng một nước Ấn Độ giàu mạnh. Ở đâu chúng tôi cũng nghe những tiếng nói hữu nghị và hoà bình, những lời thắm thiết chúc cho nước Việt Nam chúng tôi mau chóng thống nhất...

Mười ngày thấm thoắt quá nhanh. Tục ngữ có câu: "Khi buồn bã thì thời gian đi rất chậm, khi vui vẻ thì thời gian đi rất nhanh". Với sự đón tiếp nhiệt liệt, với sự tổ chức chu đáo, với sự săn sóc tận tình của Chính phủ và nhân dân Ấn Độ, chúng tôi thấy thời gian đi rất nhanh. Chúng tôi sẽ ghi nhớ mãi hình ảnh tươi đẹp của nước Ấn Độ anh em và mối tình hữu nghị nhiệt liệt của bà con Ấn Độ đối với chúng tôi. Khi

về nước, chúng tôi sẽ báo cáo lại những điều tai nghe mắt thấy và sẽ chuyển tất cả những lời chào thân ái của bà con Ấn Độ cho đồng bào Việt Nam chúng tôi...

Chúng tôi thành thật cảm ơn tất cả bà con Ấn Độ. Cuối cùng Sasa Hồ gửi các cháu nhi đồng Ấn Độ nhiều cái hôn.

Tình anh em giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ấn Độ bền vững muôn năm!...".

Rănggun ngày 14-2-1958

Em Hương,

"Kẻ ở người về, tình quyến luyến thật là thắm thiết".

"Cờ bay lệnh nổ, lễ tiễn đưa rất mực oai nghi".

Khi Bác và Đoàn rời Cancútta, một đồng chí cán bộ đã ngâm nga tả cảnh như vậy. Nhưng anh không hoàn toàn "khuyên" câu đối ấy vì nó chưa tả hết được tinh thần cuộc tiễn đưa.

- 7 giờ rưỡi sáng hôm nay, Bác ngồi xe trần cùng cô Thủ hiến và Thủ tướng Roy, có 10 xe mô tô đi hai bên bảo vệ. Các vị trong Đoàn và anh em cán bộ đi 13 chiếc xe hơi. Tiếp theo là đoàn xe 28 vị Bộ trưởng và Thứ trưởng; 17 vị lãnh sự các nước trong đó có lãnh sự các nước Brêđin, Pêru... (Nam Mỹ) cùng bốn đại biểu phái đoàn thương mại nước ngoài; ông Thị trưởng và sáu vị Uỷ viên trong Uỷ ban hành chính Cancútta, v.v.. Còn rất nhiều xe những bạn quen biết khác kéo dài hơn một cây số.

Từ Phủ Thủ hiến đến sân bay, quốc kỳ hai nước xen lẫn nhau tung bay trước gió. Nhân dân Cancútta đứng chật hai bên đường, trên các tầng lầu, các mái hiên, các nóc nhà. Họ nhiệt liệt vỗ tay và hoan hô: "Hồ Chí Minh jindabad!" "Hindi - Việt Nam bhai bhai!" Bác thường phải đứng dậy trên xe để

chào lại bà con Ấn. Một người bạn Ấn Độ bảo anh rằng: "Ít ra cũng có một triệu người".

Đến sân bay, chào quốc ca hai nước, rồi Bác đi duyệt đội danh dự, thân mật bắt tay các quan khách và các nhân viên Ấn Độ đã đi với Bác trong mười hôm vừa qua. Bác hôn cô Thủ hiến và Bác sĩ Roy, vẫy tay chào quần chúng, rồi bước lên máy bay giữa tiếng vỗ tay lẫn tiếng dội vang trời của 21 phát đại bác. Một phi công Ấn cứ tắc lưỡi khen ngợi: "Một cuộc hoan tống thật là vĩ đại! Vĩ đại!"

- 8 giờ 15 phút, máy bay cất cánh đi Rănggun. Chào nước Ấn Độ vĩ đại! Chào nhân dân Ấn Độ anh em! Chúng tôi sẽ luôn luôn nhớ yêu các bạn! Hindi!

Cancútta cách Thủ đô Miến Điện 1.025 cây số. Một giờ chiều thì đến Rănggun. Khi cách Rănggun độ 100 cây số, có máy bay quân sự Miến Điện đến đón và hộ vệ.

Lúc Bác và Đoàn bước xuống sân bay, có 21 phát đại bác chào mừng.

Đến đón Bác tận máy bay, có Tổng thống U Vin Môn, Thủ tướng U Nu, các Phó Thủ tướng U Ba Xuê, U Kyan Nyein và Thakin Tin, Viện trưởng Pháp viện tối cao và Chủ tịch Quốc hội. Bác và Tổng thống chào quốc kỳ và duyệt đội danh dự. Các em nhi đồng hăm hở chạy lại dâng hoa. Có hơn 3.000 đại biểu các đoàn thể nhân dân ra đón ở sân bay hoan hô nhiệt liệt, nhất là các em học sinh và nhi đồng.

Vào đến phòng tiếp khách, Tổng thống giới thiệu các vị Bộ trưởng, Thị trưởng Rănggun, nhân viên cao cấp của Chính phủ và các lãnh sự. Sau đó, Tổng thống đọc lời chào mừng:

"Kính thưa Chủ tịch,

Thật là một hân hạnh đặc biệt cho tôi được nhiệt liệt hoan nghênh Chủ tịch và các vị cùng đi với Ngài. Chính phủ và nhân dân Miến Điện hết sức vui mừng Ngài đã có thể

sang thăm nước chúng tôi. Chúng tôi mong đợi Ngài đã lâu ngày. Nhân dân Miến Điện tôn kính và hâm mộ Chủ tịch, chẳng những vì rằng Ngài đã suốt đời trung thành phấn đấu cho độc lập tự do của nhân dân các nước thuộc địa, mà còn vì sự cống hiến cao cả của Ngài như một vị lãnh tụ vĩ đại trong sự nghiệp cách mạng và giải phóng ở Đông - Nam Á châu. Do phẩm cách đáng kính, tấm lòng cương trực và thái độ khiêm tốn của Chủ tịch, Ngài sẽ chinh phục lòng yêu của mọi người nhân dân Miến Điện; và cuộc đến thăm của Ngài sẽ củng cố thêm nữa tình hữu nghị sẵn có giữa hai nước chúng ta.

Tôi biết rằng bất kỳ đến đâu ở nước chúng tôi Chủ tịch cũng được nhân dân hoan nghênh nhiệt liệt. Tôi ước ao rằng trong thời gian ngắn ngủi Ngài lưu lại với chúng tôi, Chủ tịch sẽ vui lòng và thư thái...".

1 giờ rưỡi trưa, ông bà Tổng thống mời ăn cơm. Đây là một bữa cơm gia đình thân mật, khách và chủ chỉ có 20 người.

3 giờ rưỡi, Bác và Đoàn đi dự lễ chào mừng của Thủ đô Rănggun tổ chức rất long trọng và đông người tham gia. Sau đây là lời chúc mừng của ông Thị trưởng:

"Tôi rất hân hạnh được thay mặt công dân Thủ đô Rănggun nhiệt liệt hoan nghênh Chủ tịch.

Về địa lý thì hai nước chúng ta là láng giềng. Đáng lẽ ra chúng ta đã phát triển quan hệ thân mật về kinh tế, văn hoá và chính trị. Nhưng vào cuối thế kỷ 19, chủ nghĩa thực dân đã dựng lên một bức tường giả tạo để ngăn cản sự phát triển ấy. Vì vậy độ mười năm về trước, nhân dân Miến Điện không hiểu biết nhiều về Việt Nam anh em.

Nhưng trong và sau Thế giới chiến tranh lần thứ hai, nhân dân Việt Nam nổi dậy kháng chiến, trong lúc đó thì nhân dân Miến Điện cũng đang chống ách thống trị nước ngoài. Vì lẽ đó, nhân dân Việt Nam tất nhiên đã được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Miến Điện.

Ngày nay hai nước chúng ta đều đã đập tan xiềng xích của thực dân và đã lật đổ bức tường giả tạo kia. Cho nên chúng tôi tin chắc rằng từ nay mối quan hệ giữa chúng ta sẽ phát triển trên nền tảng kính trọng và hiểu biết lẫn nhau, trên nền tảng hữu nghị và hợp tác ích lợi cho cả hai dân tộc. Chúng tôi chắc rằng cuộc đi thăm của Chủ tịch đến nước chúng tôi là một bước tiến rất dài trong sự nghiệp hữu nghị ấy... Kính chúc Chủ tịch được mạnh khoẻ và hạnh phúc dồi dào và chúc nhân dân Việt Nam anh em thành công trong mọi cố gắng...".

5 giờ, Tổng thống U Vin Môn hướng dẫn Bác và Đoàn đến thăm nơi kỷ niệm các liệt sĩ. Đây là nơi để mồ vị anh hùng dân tộc Ung San và các vị liệt sĩ khác đã hy sinh anh dũng trong cuộc đấu tranh giành độc lập của Miến Điện.

5 giờ rưỡi đi xem Chùa Vàng Sơuvedagôn. Các nhà khảo cổ chưa đồng ý với nhau về lịch sử chùa này. Người thì nói xây dựng từ thế kỷ thứ 5, người thì nói từ thế kỷ thứ 15. Dù sao cũng là ngôi chùa rất đặc biệt. Lúc đầu chùa chỉ cao 66 thước Anh. Các vua đời sau xây đắp thêm mãi, nay chùa cao 326 thước Anh (độ bốn thước Anh là một thước Tây). Hồi nửa thế kỷ thứ 15, một Hoàng hậu giát vào nóc chùa một số vàng cân nặng bằng bà ta. Tiếp theo đó, một vua Miến Điện lại giát thêm một số vàng cân nặng bằng hai vợ chồng ông ta. Chung quanh chùa chính có 68 chùa con. Trong chùa có hai quả chuông đồng, một quả nặng 25 tấn, già 180 tuổi; một quả nặng hơn 42 tấn, 117 tuổi. Chùa này là một thắng cảnh nổi tiếng ở Miến Điện và trên thế giới. Ở Rănggun có 25 ngôi chùa nhỏ và to.

7 giờ rưỡi tối, Tổng thống U Vin Môn mở tiệc chiêu đãi chính thức. Trong lời hoan nghênh, Tổng thống nói:

"... Sau gần một thế kỷ bị nước ngoài thống trị, mấy năm gần đây hai nước chúng ta mới thoát khỏi địa vị thuộc địa và đang hết sức cố gắng trong công cuộc phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội để cải thiện dần đời sống của nhân dân ta. Lẽ tự

nhiên, hai nước chúng ta đều rất quan tâm đến việc giữ gìn và củng cố hoà bình thế giới, đồng thời xây dựng sự hợp tác hữu nghị giữa các nước trên cơ sở bình đẳng, kính trọng lẫn nhau và mỗi bên đều có lợi. Vì rằng nếu không có hoà bình và hợp tác quốc tế, thì không nước nào phồn thịnh được và giữ vững được nền độc lập của mình.

Khi sang thăm Việt Nam, Thủ tướng U Nu chúng tôi và Hồ Chủ tịch đã nhắc lại ý kiến nhất trí của hai Chính phủ nước chúng ta về năm nguyên tắc chung sống hoà bình và tuyên bố rằng năm nguyên tắc ấy cần được thực hiện trong quan hệ giữa hai nước Việt - Miến cũng như với các nước khác. Bây giờ, hai nước chúng ta vẫn tin chắc rằng sự thực hiện một cách thật thà năm nguyên tắc ấy giữa các nước sẽ xoá bỏ được tình trạng nghi ngờ và sợ hãi là nguyên nhân gây ra tình hình thế giới căng thẳng ngày nay; nó sẽ tạo nên một bầu không khí tin cậy lẫn nhau và các nước có thể giải quyết những vấn đề đang đe dọa hoà bình và ngăn trở sự hợp tác quốc tế. Hai nước chúng ta đồng ý rằng cần phải tìm mọi biện pháp để làm cho các nước đều tán thành và ủng hộ năm nguyên tắc ấy... Từ khi Thủ tướng U Nu đến thăm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vào tháng 11-1954 và Thủ tướng Phạm Văn Đồng đến thăm Liên bang Miến Điện tháng 4-1955, quan hệ hữu nghị giữa hai nước Miến - Việt ngày càng mật thiết, có lợi cho cả hai dân tộc chúng ta ... Tôi tin chắc rằng lần này Hồ Chủ tịch đến thăm Liên bang Miến Điện là một bước ngoặt lịch sử trên con đường đưa hai nhân dân ta càng thân thiết nhau hơn...".

Em Hương, vừa xem lại những bức thư đã gửi cho em, anh chợt nghĩ rằng chắc em phê bình anh sao mà viết nhiều về phong cảnh và ghi chép quá nhiều những bài diễn thuyết, mà ít viết về tình cảm nhân dân các nước bạn đối với Bác và Đoàn. Có thế không em? Em phải biết rằng cảm tình thắm thiết của nhân dân nước bạn cũng như ý nghĩa chính trị trong cuộc đi thăm này biểu lộ bằng nhiều cách, nhất là qua những lời hoan nghênh của các lãnh tụ. Còn đối với phong cảnh của các nước bạn thì:

Đã đi ra đến nước người
Phải xem phong cảnh đẹp tươi thế nào?

8 giờ sáng (15-2-1958), Bác và Đoàn cùng Phó Thủ tướng U Ba Xuê lên máy bay đi thăm bang San (Shan). 9 giờ rưỡi đến trường bay Hêho (Hého).

Liên bang Miến Điện có sáu dân tộc to và nhiều dân tộc thiểu số, cũng có dân tộc Mèo, Dao, Lôlô như ở miền Bắc nước ta. Trong sáu dân tộc to, Miến là to nhất với 14 triệu người, Sin (Shin) là nhỏ nhất với 20 vạn người, San là hạng vừa với một triệu rưỡi người, ở về cao nguyên phía bắc.

Ông Sao Kun Kiô, Thủ hiến bang San kiêm Phó Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao cùng các nhân viên cao cấp ra đón ở sân bay, rồi đưa Bác và Đoàn đến bến Yungguy (Y aunghwe), lên thuyền "Chim phượng". Thuyền này làm giống hình một con chim phượng hoàng, có 12 chiếc thuyền con và dài với 500 người chèo bằng một chân một tay bơi trước kéo nó. 12 giờ rưỡi đến hồ Inlê (Inlé) xem đua thuyền. Thiên hạ đến xem rất đông, rất vui như một ngày hội lớn.

3 giờ, trở lại bến Yungguy. Từ đó đến thành phố Taoguy (Taunghwe) độ 50 cây số. Trên đường, đi qua các làng đều có cổng chào, nhân dân cầm cờ, cầm hoa, thổi kèn đánh trống đón mừng. Đến Taoguy, hầu hết nhân dân thành phố kéo ra đón chào nhiệt liệt, nhất là các đoàn học sinh và nhi đồng Miến, San, Ấn Độ và Hoa kiều.

Chiều tối, ông Thủ hiến mở tiệc chiêu đãi rất vui vẻ thân mật. Tiệc xong có múa võ và văn công địa phương.

Ở Răngguin trời nực hơn 30 độ, mà ở đây trời rất mát vì Taoguy cao hơn mặt biển 1.000 thước tây.

Sáng 16 trở về Răngguin. Một giờ trưa, Bác và Đoàn cùng với các ông bà Tổng thống U Vin Môn, Thủ tướng U Nu và nhiều quan khách khác đi chơi tàu trên sông Hulê. Sông này rộng và sâu hơn sông Hồng ta, cách biển 25 cây số cho nên cũng là một cửa biển lớn, mỗi năm có hơn 1600 chiếc tàu các nước vào ra, chuyên chở một triệu rưỡi tấn hàng hoá. Trong Thế giới chiến tranh lần thứ hai, cửa biển này bị phá hoại nhiều, trước thì bị bom Nhật Bản, sau lại bị bom Đồng minh. Từ ngày Miến Điện được độc lập, đã khôi phục lại nhiều.

- 5 giờ chiều, Bác tiếp đại biểu các báo chí.

- 7 giờ chiều, Bác và Đoàn chiêu đãi Tổng thống và Thủ tướng. Đến tham gia cuộc chiêu đãi có các vị trong Chính

phủ, Quốc hội, Đoàn ngoại giao và các nhân sĩ khác. Nghe Bác nói cam là cam Bố Hạ, các cô, các bà đều vui vẻ lấy một quả làm kỷ niệm.

- 17-2-1958, 9 giờ rưỡi sáng, Trường đại học Rănggun làm lễ tặng Bác danh hiệu "Bác sĩ luật học danh dự".

Trường này thành lập từ năm 1920 để đào tạo cán bộ cho các ngành pháp luật, nông nghiệp, hoá học, giáo dục, y tế, v.v.. Hiện nay có độ 7.000 học sinh. Chắc em cũng biết rằng học sinh ở trường này đã đứng ra tổ chức hội "ủng hộ Việt Nam thống nhất". Khi Bác đến trường, anh em học sinh hoan nghênh cực kỳ nhiệt liệt.

Sau đây là tóm tắt lời chào mừng của ông Giám đốc khi trao bằng Bác sĩ danh dự cho Bác:

"Hôm nay Trường đại học Rănggun rất hân hạnh đón tiếp một vị khách đặc biệt cao quý là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tất cả học sinh, nhân viên và giáo sư ở đây đều biết Hồ Chủ tịch là một nhà triết học, một chiến sĩ hoà bình, một lãnh tụ cách mạng. Người đã đấu tranh suốt đời cho tự do của các dân tộc bị áp bức, Người đã lãnh đạo cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân Việt Nam, đưa nhân dân Việt Nam từ chỗ tối tăm đến cuộc đời hạnh phúc. Chúng ta đã lo âu theo dõi cuộc kháng chiến của Việt Nam chống bọn thực dân và đã sung sướng thấy cuộc kháng chiến ấy thắng lợi một cách rực rỡ. Chúng ta đã khâm phục Hồ Chủ tịch lãnh đạo kháng chiến đến thắng lợi, thì trong sự nghiệp xây dựng hoà bình ở Việt Nam, chúng ta càng khâm phục sự lãnh đạo sáng suốt của Người.

Riêng cá nhân tôi, tôi hết sức cảm động khi được gặp Hồ Chủ tịch. Tôi đã ngắm nghía và theo dõi từ hành động đến lời nói của Người ở sân bay. Trong một cuộc chiêu đãi, tuy tôi lại được gặp Người trong một thời gian ngắn ngủi, nhưng thấy rõ thêm một điều là con người vĩ đại ấy có một tấm lòng cao cả rộng lớn; có một đức tính giản dị, khiêm tốn, trìu mến, nó lập tức chinh phục được lòng yêu mến của mọi người. Tôi chắc rằng cảm tưởng và ý nghĩ của tôi cũng là của các bạn ở đây và của tất cả những người Miến Điện đã may mắn được gặp Hồ Chủ tịch. Đây là vị khách quý mà ngày hôm nay Trường đại học Rănggun được hân hạnh đón tiếp. Nhưng

trường đại học của chúng ta còn có vinh dự hơn nữa là được trao tặng Hồ Chủ tịch một văn bằng cao nhất của trường này là văn bằng "Bác sĩ luật học danh dự"...".

Sau khi cảm ơn ông Giám đốc, Bác nói với anh em sinh viên như sau: "Các bạn học ở một trung tâm văn hoá có truyền thống vẻ vang yêu nước và anh dũng chống thực dân. Trường này đã đào tạo ra vị anh hùng dân tộc Ung San và các nhà lãnh đạo khác của Miến Điện. Tương lai của các bạn rất vẻ vang.

Miến Điện là một nước giàu có, nhân dân thì khéo léo và cần cù có đủ điều kiện trở nên một nước giàu mạnh... Các bậc tiền bối của các bạn đã đấu tranh anh dũng để giành lại độc lập cho Tổ quốc. Nay Chính phủ và nhân dân Miến Điện đang ra sức xây dựng nước nhà. Các bạn phải là những cán bộ tốt *đem hết đức và tài của mình để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*..." .

8 giờ sáng 17-2-1958, Bác và Thủ tướng U Nu ký bản tuyên bố chung.

11 giờ, Bác và Đoàn đi xem Quốc hội. Quốc hội Miến Điện có hai viện. Viện nhân dân có 250 đại biểu. Viện dân tộc có 125 đại biểu. Quốc hội bầu cử Chủ tịch nước và Thủ tướng. Để tổ chức Chính phủ, hiện có 22 bộ, Thủ tướng chọn những đại biểu trong hai viện và mỗi bang một vị làm bộ trưởng; vị này đồng thời kiêm chức Thủ hiến của bang mình. Mỗi bang lại có chính phủ tự trị.

Sáng nay, ông bà Thủ tướng U Nu biếu Bác một bộ áo Miến. Bác mặc áo này khi đi xem Quốc hội và khi ra sân bay. Thấy Bác trong bộ áo Miến, quần chúng reo lên rất vui vẻ...

Bây giờ anh tóm tắt giới thiệu kinh đô nước bạn cho em biết:

Đời xưa, Rănggun tên là Đagon. Đến thế kỷ 18, vua Miến đổi tên là Yangon nghĩa là thành phố hoà bình. Đầu thế kỷ 19, do ảnh hưởng tiếng Anh, Yangon lại biến thành Rănggun. Năm 1885 Rănggun bị thực dân Anh chiếm giữ. Ngày 4-1-1948 Rănggun trở thành Thủ đô Liên bang Miến Điện tự do.

Từ Ấn Độ, thực dân Anh âm mưu chinh phục Miến Điện từ năm 1824, do đó có cuộc chiến tranh Anh - Miến lần thứ

nhất. Nhân dân Miến đã đấu tranh anh dũng và bền bỉ suốt 18 năm, đến 1852 Anh mới chiếm được Miến Điện, 1937 thực dân Anh ghép Miến Điện vào thuộc địa Ấn Độ. Sau Thế giới chiến tranh lần thứ hai, nhân dân Miến nổi lên chống ách thống trị của đế quốc Anh. Năm 1948 Miến Điện được độc lập.

Thủ đô Rănggun có mấy đặc điểm: Số người tăng rất nhanh. Trong 100 năm (1856-1955) từ 46.000 tăng đến 737.000 người. Hơn 90% nhân dân theo đạo Phật, cả nước đều như vậy, làng nào cũng có chùa. Con trai từ bảy tuổi trở lên có nghĩa vụ đi tu, ít là vài tuần lễ, nhiều là mấy năm.

Chữ Miến Điện lấy một vòng tròn làm gốc, thay đổi vòng tròn ra nhiều hình thức thì thành những chữ cái rồi ráp lại thành vần như chữ quốc ngữ ta.

Nói chung, người Miến hiền lành và vui tính. Đối với bạn và khách rất giàu nhiệt tình. Thích múa hát, nhưng làm ăn khéo léo và cần cù.

Đất đai Miến Điện rất phì nhiêu. Trước chiến tranh, mỗi năm bán ra nước ngoài ba triệu tấn gạo, 23 vạn tấn gỗ trắc, 16 vạn tấn quặng, 30 vạn tấn dầu lửa. Ngoài ra còn có ngọc, vàng.

Rănggun phong cảnh đẹp, nhà cửa xinh, đường sá thẳng. Có hơn bốn vạn chiếc xe đạp và 13.000 chiếc xe hơi. Trong số 17.000 nhà công thương to và nhỏ, 71% là buôn bán, 11% là thủ công nghiệp và công nghiệp. Có một xưởng dệt với 600 công nhân, 16 nhà máy cưa, 36 nhà máy xay gạo và ba nhà máy làm bột.

Thủ đô có 12 tờ báo bằng chữ Miến, sáu tờ bằng chữ Anh, sáu tờ bằng chữ Ấn, năm tờ bằng chữ Trung Hoa.

12 giờ trưa, Bác và Đoàn lên máy bay trở về nước. Lễ hoan tống cũng long trọng và thân mật như lễ hoan nghênh. Khách và chủ đều quyến luyến không muốn rời tay. Một đoàn máy bay quân sự hộ tống đến 100 cây số.

Chào Chính phủ và nhân dân Miến Điện!

Tình nghĩa anh em giữa hai dân tộc Việt - Miến muôn năm!

Cuộc đi thăm hữu nghị của Bác và Đoàn đến hai nước bạn thế là kết thúc. Cả đi và về là 10.540 cây số trong 14 ngày.

Em có xem truyện "Tây du ký", chắc em nhớ rằng đời nhà Đường (Trung Quốc) ông sư Huyền Trang sang Ấn Độ lấy kinh Phật cả đi và về mất 17 năm (từ năm 627 đến năm 644), dọc đường lại gặp nhiều yêu quỷ và lắm bước gian nan. Nhờ có "Tề thiên đại thánh" mới thoát khỏi mọi nguy hiểm. Ngày nay, đi từ Việt Nam hoặc Trung Quốc đến Ấn Độ chỉ mất một ngày. Khoa học đã chinh phục không gian và thời gian. Chủ nghĩa xã hội cộng với khoa học, chắc chắn sẽ đưa loài người đến hạnh phúc vô tận...

Cuộc đi thăm của Bác và Đoàn đã kết thúc rất tốt đẹp. Nó đã thắt chặt thêm tình nghĩa anh em Việt - Ấn - Miến. Nhân dân các nước bạn càng ra sức ủng hộ cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Nó phát triển và củng cố thêm tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi. Nó góp phần tăng cường lực lượng giữ gìn hoà bình thế giới.

Tình anh em thắm thiết của nhân dân các nước bạn đối với nhân dân ta đã biểu lộ rõ rệt trong những lời thân ái của các lãnh tụ Ấn, Miến đối với Bác. Ví dụ Thủ tướng Nêru đã nói trước quần chúng Ấn Độ: "Chúng ta đã có dịp hoan nghênh với lòng kính trọng và yêu quý nhiều vị thượng khách từ các nước đến. Nhưng vị thượng khách mà chúng tôi hoan nghênh hôm nay thật là đặc biệt. Đặc biệt không phải vì chính trị hoặc vì lẽ gì khác, nhưng vì không vị thượng khách nào giản dị như vị thượng khách này và hễ gặp mặt là người ta phải yêu mến... Ba năm rưỡi trước đây, tôi đã gặp vị thượng khách này ở Hà Nội. Và tôi cảm thấy ngay là tôi bị tấn công, tấn công bằng tình thương yêu, thật là khó mà chống lại một cuộc tấn công như thế...".

Khi ở nước bạn, Bác đã nhận được hơn 150 bức thư của các đoàn thể và cá nhân từ các nơi gửi đến. Một cụ bác sĩ 90 tuổi viết: Nếu ta cần đến nghề thuốc của cụ, cụ sẽ xung phong sang phục vụ nhân dân Việt Nam. Một thanh niên què tay, cố gắng hết sức viết thư chào mừng Bác và chúc nước ta mau thống nhất. Hội nhi đồng xứ Ugien gửi một bản quyết nghị cảm ơn Bác đã cho các em Ấn được gọi Bác là Sasa Hồ và xin liên lạc với nhi đồng Việt Nam. Hội các em gái mù mắt, khẩn khoản "mời Bác đến thăm các cháu, dù là chỉ vài phút đồng hồ". Hội "đấu tranh giải phóng xứ Goa",

Chi hội hoà bình thế giới của Ấn Độ, nhiều đoàn thể và nhân sĩ khác cũng gửi thư tỏ cảm tình và chúc nhân dân ta thắng lợi trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Khi đi, Bác và Đoàn mang tình anh em của nhân dân ta đến cho nhân dân các nước bạn. Lúc về, Bác và Đoàn đưa tình anh em của nhân dân các nước bạn chuyển lại cho đồng bào ta. Bác và Đoàn về đúng ngày 29 Tết để cùng với đồng bào ta mừng xuân - một mùa xuân hữu nghị quốc tế, một mùa xuân thắng lợi ngoại giao...

Ngày mai, anh sẽ về chúc ba má và các em năm mới!

Anh L.T. của em

Báo *Nhân dân*, từ số 1447,
ngày 26-2-1958 đến số 1474,
ngày 25-3-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI NÔNG DÂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP CẦU THÀNH, HUYỆN ĐẠI TỪ, THÁI NGUYÊN

"Một cây làm chẳng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao".

Muốn làm hòn núi cao, phải vào tổ đổi công và hợp tác xã, vì nhiều người họp lại thì làm được nhiều, được tốt. Lúc đầu tổ chức thì có nhiều khó khăn và chưa mạnh. Đó là vì chưa có kinh nghiệm. Cũng như một em bé lúc mới đi thì đi còn chập choạng, đi chưa nhanh; nhưng độ 3 năm, em bé mới đi vững và đi nhanh được. Việc xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã cũng thế. Có tổ đổi công, hợp tác xã thì sản xuất mới tốt. Vừa qua, nơi nào có tổ đổi công, hợp tác xã khá thì chống hạn khá, thu hoạch tăng. Năm 1957, hợp tác xã Sơn Tập ở đây thu hoạch 1.500 cân thóc một mẫu mà tổ đổi công khá cũng ở đây thu hoạch được có 1.300 cân một mẫu, và đồng bào làm ăn riêng lẻ chỉ thu hoạch được có 1.200 cân. Như vậy chứng tỏ hợp tác xã thu hoạch tăng hơn tổ đổi công và tổ đổi công lại thu hoạch tăng hơn người làm ăn riêng lẻ. Cho nên đồng bào cần vào tổ đổi công, vào hợp tác xã.

Muốn xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã được tốt phải đoàn kết, phải làm cho mọi người tự nguyện tham gia, phải bàn bạc dân chủ và phải tính toán cho công bằng, hợp lý. Ban quản trị phải luôn luôn đi sát xã viên kiểm tra đôn đốc. Chi

bộ và huyện, tỉnh, khu phải giúp đỡ, lãnh đạo. Khi đã có hợp tác xã phải làm thế nào thu hoạch ngày một tăng lên và mỗi khi làm xong một việc phải rút kinh nghiệm. Cái gì tốt phải phổ biến, đề cao, cái gì xấu phải bảo nhau tránh. Bà con lại phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau.

Đảng viên phải xung phong vào tổ đổi công, hợp tác xã và phải gương mẫu sản xuất. Đảng viên nào chưa vào tổ đổi công, hợp tác xã, chưa gương mẫu sản xuất tức là chưa làm tròn trách nhiệm của Đảng giao cho.

Các đoàn thể như Đoàn thanh niên lao động, nông hội, phụ nữ, phải hăng hái tham gia phong trào đổi công, hợp tác xã, hăng hái sản xuất cho tốt.

Tất cả đồng bào phải tin tưởng rằng phong trào đổi công, hợp tác xã nhất định thắng lợi. Hợp tác xã, tổ đổi công chẳng những có lợi ngay cho mình mà còn lợi về sau cho con cháu mình. Đồng bào phải trông xa, thấy rộng, chớ thấy khó khăn mà ngại, chớ thấy lợi ích trước mắt mà quên lợi ích lâu dài. Cán bộ và các xã viên hợp tác xã phải tuyên truyền, vận động, giúp đỡ cho mọi người chưa vào tổ đổi công, hợp tác xã, để bà con đó thấy rõ mà vào. Đồng bào phải coi hợp tác xã, tổ đổi công như cái nhà của mình; phải trông nom, săn sóc làm sao cho nó vững chắc. Đảng, Chính phủ đang tích cực lãnh đạo miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, đồng bào phải tiết kiệm và nỗ lực tăng gia sản xuất, tránh hoang phí trong các việc giỗ chạp, cưới xin.

Nói ngày 2-3-1958.
Báo *Nhân dân* , số 1453,
ngày 4-3-1958.

ĐIỆN GỬI TỔNG THỐNG PHÁP RƠNÊ CÔTY YÊU CẦU HUỶ BỎ ÁN TỬ HÌNH CHỊ GIAMILA

Kính gửi: Ông Rơnê Côty, Tổng thống nước Cộng hoà Pháp,

Tôi vô cùng xúc động trước việc chị Giamila Buhirét, người nữ thanh niên yêu nước Angiêri, bị kết án tử hình. Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi đề nghị Ngài có biện pháp phù hợp với truyền thống yêu chuộng công lý và nhân đạo của nhân dân Pháp để cứu sống tính mạng của chị Giamila.

Kính gửi Ngài lời chào trân trọng.

Ngày 7 tháng 3 năm 1958
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1460,
ngày 11-3-1958.

NÓI CHUYỆN TẠI LỚP HUẤN LUYỆN ĐÀO TẠO CÁN BỘ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Các cán bộ phải chú ý lãnh đạo nông nghiệp, vì muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển công nghiệp nhưng đồng thời cũng phải phát triển nông nghiệp, vì hai ngành đó khăng khít với nhau. Ngành nông nghiệp có nhiệm vụ cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp và trái lại, ngành công nghiệp sẽ giúp cho ngành nông nghiệp phát triển. Nếu ngành công nghiệp phát triển mà ngành nông nghiệp không phát triển thì khập khễnh như người đi một chân. Muốn phát triển nông nghiệp thì trước hết phải xây dựng tốt phong trào đổi công ở khắp mọi nơi và trên cơ sở đó sẽ xây dựng hợp tác xã nông nghiệp từ thấp đến cao.

Các cấp từ trung ương đến huyện phải lãnh đạo chặt chẽ, thiết thực, phải đến tận nơi kiểm tra, đôn đốc và phải đi đúng đường lối quần chúng, không được quan liêu, chỉ lãnh đạo phong trào trên giấy tờ. Các cán bộ chẳng những phải biết chính trị, mà còn cần phải biết cả kỹ thuật, trái lại chỉ biết kỹ thuật mà không biết chính trị thì công tác cũng không tốt. Vận động nông dân vào tổ đổi công, hợp tác xã thì phải tuyên truyền giải thích, nhưng như thế chưa đủ mà phải lấy kết quả thực tế để nông dân nhìn thấy tận mắt, nghe thấy tận tai thì việc tuyên truyền đó mới có kết quả tốt.

Nói ngày 13-3-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1463,

ngày 14-3-1958.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ MỞ RỘNG UỶ BAN TRUNG ƯƠNG MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Hiện nay miền Bắc đang tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy, trước hết mọi người phải ra sức xây dựng kinh tế cho vững mạnh. Muốn xây dựng kinh tế, thì phải thực hiện cần và kiệm; mỗi người, mỗi gia đình, mỗi xí nghiệp, mỗi nông thôn, mỗi đoàn thể và toàn dân thực hiện được cần kiệm thì nhất định ta tiến những bước lớn trong công cuộc củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Song ta còn khó khăn lớn, đó là sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam. Toàn dân phải đấu tranh chống đế quốc Mỹ, đấu tranh thống nhất nước nhà, đồng thời ra sức làm tròn nhiệm vụ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Làm tròn được nhiệm vụ đó tức là có sức mạnh lớn để đấu tranh thống nhất nước nhà.

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, mọi người cần đoàn kết thật sự và giúp nhau cùng tiến bộ. Đoàn kết thật sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thật sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân. Tóm lại, muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì toàn dân cần đoàn kết lâu dài, đoàn kết thật sự và cùng nhau tiến bộ.

Cuối cùng, tôi mong rằng Mặt trận sẽ cố gắng ra sức động viên toàn dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để xây dựng kinh tế ở miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và ra sức đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nói ngày 19-3-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1469,
ngày 20-3-1958.

BÀI NÓI VỚI QUÂN ĐỘI VỀ TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT TẠI HỘI NGHỊ CAO CẤP TOÀN QUÂN

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ chúc các chú: năm mới, thi đua mới, thắng lợi mới.

Qua ba năm xây dựng trong hoà bình, quân đội ta đã thu được kết quả khá, đặt được cơ sở để tiến lên nữa. Đặc biệt là sau Hội nghị Trung ương lần thứ 12[17], quân đội ta chỉnh huấn chính trị tốt, làm cho toàn quân nhất trí với Nghị quyết của Trung ương Đảng và những nhận định của Tổng quân uỷ, do đó mà nâng cao thêm ý thức tổ chức và kỷ luật, nội bộ đoàn kết và phấn khởi. Do sự tiến bộ ấy mà các cuộc đại hội đại biểu Đảng trong quân đội ở cấp tiểu đoàn và trung đoàn đều có kết quả khá, công tác huấn luyện quân sự cũng có thành tích, công tác phục viên và thí nghiệm chế độ nghĩa vụ quân sự cũng làm khá, công tác xây dựng doanh trại cũng bắt đầu làm được. Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi toàn thể quân đội ta, khen ngợi tất cả đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động trong quân đội.

Bây giờ tình hình mới và nhiệm vụ trước mắt của quân đội ta như thế nào? Nói tóm tắt thì trên thế giới, lực lượng hoà bình và xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh và có khả năng ngăn được chiến tranh; nói chung tình hình hoà hoãn hơn trước. Tuy vậy, bọn đế quốc vẫn ra sức chuẩn bị chiến tranh, vì vậy chúng ta phải luôn luôn cảnh giác.

Ở trong nước, trong khi ta tiếp tục đấu tranh để thống nhất nước nhà thì miền Bắc đã căn bản hoàn thành cải cách

ruộng đất và căn bản hoàn thành khôi phục kinh tế. Năm nay, chúng ta bắt đầu phát triển kinh tế có kế hoạch dài hạn là 3 năm. Đó là một thắng lợi và là một bước mới trong thời kỳ quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Trước tình hình như thế, nhiệm vụ trước mắt của quân đội ta là gì?

- Một là, chúng ta phải xây dựng quân đội ngày càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu để giữ gìn hoà bình, bảo vệ đất nước, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ đó bao gồm việc xây dựng quân đội thường trực và xây dựng lực lượng hậu bị.

- Hai là, tích cực tham gia sản xuất để góp phần xây dựng kinh tế, xây dựng và củng cố hậu phương.

Hai nhiệm vụ ấy đều rất quan trọng, nhất trí và kết hợp chặt chẽ với nhau vì đều nhằm làm cho quân đội ta ngày càng mạnh và miền Bắc ngày càng vững chắc. Đảng và Chính phủ giao cho quân đội hai nhiệm vụ đó và quân đội ta phải cố gắng hoàn thành cho thắng lợi.

Để thực hiện tốt những nhiệm vụ đó thì phải làm những gì?

- Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quân đội.
- Phải tăng cường giáo dục chính trị để nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho toàn quân,
- Phải tăng cường huấn luyện quân sự và kỹ thuật,
- Phải chấp hành nghiêm chỉnh chế độ và kỷ luật,
- Phải hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất.

Để quân đội ta hoàn thành được nhiệm vụ đó thì cán bộ phải nâng cao quyết tâm, đồng thời phải cẩn thận. Quyết tâm và cẩn thận phải đi đôi với nhau chứ không phải quyết tâm là mạo hiểm. Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn quân ta.

Thực hiện quyết tâm đó như thế nào?

Các đơn vị bộ đội thường trực:

- Phải tích cực học tập,

- Phải chấp hành nghiêm chỉnh chế độ và kỷ luật,
- Phải sẵn sàng chiến đấu.

Các đơn vị bộ đội sản xuất phải tích cực lao động hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất.

Cán bộ phải có tinh thần trách nhiệm, chấp hành tốt mệnh lệnh và chỉ thị, khắc phục khó khăn, đi sâu đi sát thực tế, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, chống quan liêu đại khái.

Quyết tâm phải biểu hiện ra như vậy.

Một điểm nữa là phải nhận rõ tình hình và nhiệm vụ một cách toàn diện, một cách thiết thực, chớ nhận thức một cách lệch lạc, chủ quan, cục bộ. Ví dụ: chỉ thấy nhiệm vụ sản xuất (vì việc này là mới) mà xem thường nhiệm vụ xây dựng quân đội, hay trái lại chỉ thấy nhiệm vụ xây dựng quân đội tiến lên mà không thấy nhiệm vụ sản xuất là quan trọng. Hoặc chỉ thấy thuận lợi không thấy khó khăn mà chủ quan. Hoặc chỉ thấy khó khăn không thấy thuận lợi mà bi quan. Hoặc chỉ thấy khó khăn của đơn vị mình không thấy khó khăn của cấp trên, cấp dưới; chỉ thấy khó khăn của quân đội, ít thấy khó khăn của Đảng, của Chính phủ và nhân dân.

Phải nhận rõ trách nhiệm của mình là khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

Một điểm nữa là toàn quân ta phải thi đua học tập, thi đua lao động sản xuất, phải khiêm tốn, giản dị, tiết kiệm, phải chống lãng phí tham ô. Trong mọi công việc, cán bộ phải làm gương, nhất là cán bộ cao cấp, đảng viên, đoàn viên trong quân đội phải làm đầu tàu, làm gương mẫu giúp đỡ mọi người cùng tiến bộ.

Một điều quan trọng nữa là phải tăng cường đoàn kết. Không phải nói nhiều, các chú cũng biết đoàn kết là sức mạnh, cách mạng nhờ đoàn kết mà thắng lợi, kháng chiến nhờ đoàn kết mà thành công.

Ngày nay, trong việc xây dựng quân đội, phát triển kinh

tế, cũng phải tăng cường đoàn kết: đoàn kết trong cán bộ với nhau, đoàn kết giữa cán bộ và chiến sĩ, đoàn kết giữa cán bộ và bộ đội Bắc - Nam, đoàn kết giữa bộ đội chiến đấu và bộ đội sản xuất. Phải thực hiện đoàn kết quân dân, quân đội phải giúp đỡ nhân dân. Nhất là các đơn vị bộ đội sản xuất càng phải chú ý giúp đỡ nhân dân, thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng và Chính phủ. Phải đoàn kết quân, chính, Đảng. Quân đội phải tôn trọng sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, phải giúp đỡ các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương. Phải tránh tự kiêu, tự đại, vì lúc thành công thì dễ tự kiêu tự đại, mà đã tự kiêu tự đại là thoái bộ. Bởi vậy, quân đội ta khi thành công càng phải khiêm tốn, chớ có tự kiêu tự đại.

Nói tóm lại, toàn quân phải đoàn kết phấn đấu, quyết tâm xây dựng quân đội ta thành một quân đội hùng mạnh, sẵn sàng chiến đấu, học tập giỏi, công tác giỏi, sản xuất giỏi.

Nói ngày 20-3-1958.
Sách *Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang nhân dân,*
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1975, tr.321-325.

NÓI CHUYỆN VỀ NHIỆM VỤ SẢN XUẤT CỦA QUÂN ĐỘI

Bác khen bộ đội ta đã cố gắng giúp dân chống hạn. Bác đi thăm các nước, đến đâu, nhân dân và quân đội nước bạn cũng biết, cũng phục bộ đội ta vì thành tích Điện Biên Phủ và giúp dân chống hạn, chống lụt. Cần phải giữ lấy vinh dự ấy.

Hiện nay quân đội ta có hai nhiệm vụ chính. Một là xây dựng một quân đội hùng mạnh, sẵn sàng chiến đấu. Hai là tăng gia sản xuất cùng với toàn dân để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Tham gia sản xuất là một nhiệm vụ vẻ vang mà Đảng và Chính phủ giao cho quân đội. Thực hiện nhiệm vụ đó có khó khăn, nhưng khó khăn là tạm thời, thuận lợi mới là căn bản, phải phát triển thuận lợi và khắc phục khó khăn.

Đặc biệt đối với nhiệm vụ sản xuất của quân đội, cán bộ và chiến sĩ cần học về kỹ thuật nông nghiệp. Các chú phần lớn trước kia là nông dân, đã hiểu nông nghiệp là phải cướp mưa, cướp nắng, nếu làm việc máy móc ngày 8 giờ và chủ nhật đi chơi, có khi sẽ hỏng việc. Đánh đế quốc thì có một thứ giặc trước mắt, nhưng trong nông nghiệp thì có nhiều kẻ thù: nào trời không mưa thuận gió hoà, nào sâu bọ phá hoại. Đánh giặc trong nông nghiệp phức tạp hơn đánh giặc thực dân. Các chú phải chuẩn bị tinh thần đánh thắng cả trời.

Còn phải đề cao kỷ luật lao động và nên có kế hoạch trồng thứ gì tự túc được trước. "Thực túc binh cường", tự túc được càng nhiều càng tốt. Kinh nghiệm Giải phóng quân Trung Quốc đã biến những vùng sa mạc Tân Cương thành một khu trồng bông lớn nhất Trung Quốc và biến những vùng hiểm

trở ở Hắc Long Giang từ đồng lầy "vào được mà không có lối ra" thành một nơi kinh tế sầm uất. Hai kinh nghiệm đó chứng tỏ: có quyết tâm của con người - nhất là một số người sẵn có tổ chức, có kỷ luật, có giác ngộ - thì bất cứ khó khăn gì cũng khắc phục được, bất cứ việc gì cũng làm được. Anh em Giải phóng quân Trung Quốc là anh hùng. Quân đội ta cũng anh hùng. Cái gì anh em làm được thì mình cũng làm được.

Trung ương và Chính phủ sẽ theo dõi sự cố gắng và mỗi thắng lợi của đơn vị, sẵn sàng khen thưởng các đơn vị và cá nhân xuất sắc. Bác trao cho đơn vị một trăm huy hiệu làm giải thưởng trong bước đầu và mong tất cả mọi người sẽ làm tròn nhiệm vụ, thi đua cùng với toàn dân thực hiện kế hoạch dài hạn của Nhà nước.

Nói tháng 3-1958.
Sách *Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang,*
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1975, tr.318-320.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI VÀ CÁN BỘ TÂY BẮC

Thân ái gửi đồng bào, bộ đội ở Tây Bắc,

Nhân dịp Phó Thủ tướng Võ Nguyên Giáp lên thăm Tây Bắc, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời hỏi thăm toàn thể đồng bào thuộc các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ ở Tây Bắc, chúc tất cả mạnh khoẻ, vui vẻ, đoàn kết, tiến bộ.

Từ khi Tây Bắc ta được giải phóng, Khu tự trị Tây Bắc được thành lập, đồng bào thuộc các dân tộc ở Tây Bắc đã ra sức tăng gia sản xuất, thực hiện kế hoạch Nhà nước, nhờ đó mà đời sống vật chất và văn hoá đã được cải thiện hơn trước, tình đoàn kết anh em giữa các dân tộc cũng tăng thêm.

Bước sang năm nay, chúng ta đi vào kế hoạch dài hạn phát triển kinh tế và văn hoá. *Đồng bào ta* ở Tây Bắc phải ra sức cố gắng hơn nữa, *tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm*, ra sức học hành và thực hiện vệ sinh phòng bệnh, để làm cho Khu tự trị ta ngày càng phồn thịnh, đời sống của đồng bào ngày càng no đủ, tươi vui.

Bộ đội ta trước đây đã ra sức giúp đỡ nhân dân, chiến đấu giết giặc, giải phóng Tây Bắc, thì ngày nay càng phải ra sức *giữ gìn an ninh trật tự*, bảo vệ biên giới, bảo vệ cho đồng bào được yên ổn làm ăn. Đồng thời, để góp phần cho Khu tự trị giàu có thêm, bộ đội cần phải *tham gia sản xuất*, xây dựng những nông trường gương mẫu. Bộ đội phải giúp đỡ đồng bào về mọi mặt. Đồng bào phải hết lòng giúp đỡ bộ đội. Quân dân đoàn kết, cùng nhau củng cố và mở mang Khu tự trị.

Tất cả *các cán bộ* công tác ở Tây Bắc, không phân biệt cán bộ miền ngược hay là miền xuôi, đều phải dốc lòng phấn đấu để củng cố và mở mang Khu tự trị, đoàn kết với nhau, *ra sức phục vụ nhân dân, chấp hành đúng đắn chính sách dân tộc của Đảng và Chính phủ*. Phải xung phong gương mẫu trong mọi việc.

Chúng ta phải *đoàn kết và quyết tâm*. Đồng bào các dân tộc phải đoàn kết, nhân dân và bộ đội phải đoàn kết, cán bộ và nhân dân cùng bộ đội phải đoàn kết. Tất cả mọi người phải quyết tâm làm tròn nhiệm vụ.

Tôi tin rằng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, với sự giúp đỡ của các dân tộc anh em trong cả nước, với sự đoàn kết và quyết tâm của mọi người, Khu tự trị Tây Bắc ta nhất định sẽ ngày càng giàu có, đời sống nhân dân sẽ ngày càng đầy đủ. Như vậy tức là góp phần củng cố miền Bắc và đấu tranh để thống nhất nước nhà.

Tôi chúc đồng bào, bộ đội, cán bộ ở Tây Bắc mạnh khoẻ, đoàn kết và thành công.

Ngày 24 tháng 3 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1490,
ngày 10-4-1958.

ĐIỆN MỪNG QUỐC VƯƠNG KHƠME NÔRÔĐÔM XURAMARÍT

Kính gửi Quốc vương Nôrôđôm Xuramarít
và Hoàng hậu Vương quốc Khơme,

Nhân dịp kỷ niệm lễ lên ngôi và sinh nhật của Ngài, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi tới Quốc vương và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt.

Kính chúc Quốc vương và Hoàng hậu luôn luôn mạnh khỏe và sống lâu để lãnh đạo nhân dân xây dựng nước Khơme ngày càng giàu mạnh.

Chúc tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta ngày càng củng cố và phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1474,
ngày 25-3-1958.

THƯ GỬI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ SƯ ĐOÀN 335

Thân ái gửi toàn thể các cán bộ và chiến sĩ Sư đoàn 335,

Bác rất vui lòng được đồng chí Võ Nguyên Giáp báo cáo rằng sau khi học tập nghị quyết của Trung ương và Tổng quân uỷ, toàn thể các cán bộ và chiến sĩ đã quyết tâm triệt để chấp hành nhiệm vụ mới, *yên tâm và phấn khởi tham gia công cuộc củng cố và xây dựng khu Tây Bắc thành một hậu phương vững chắc của miền Bắc chúng ta*; trong mọi việc thì toàn thể đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động đã làm gương mẫu.

Tinh thần dũng cảm của các chú thật xứng đáng với truyền thống vẻ vang của quân đội ta, xứng đáng với sự giáo dục và sự tin cậy của Đảng và Chính phủ.

Trong công việc xây dựng đơn vị chiến đấu cũng như trong công việc xây dựng nông trường, mở mang đường sá, chúng ta còn có khó khăn. Nhưng Bác tin rằng với *sức đoàn kết và lòng quyết tâm* của toàn quân, chúng ta nhất định hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang đó.

Bác chúc các chú thành công.

Ngày 28 tháng 3 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Bút tích lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH VÔRÔSILỐP

Kính gửi đồng chí Vôrôsilốp, Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xôviết tối cao Liên Xô,

Nhân dịp đồng chí vừa mới được cử lại làm Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xôviết tối cao Liên Xô, thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi nhiệt liệt chào mừng đồng chí.

Kính chúc đồng chí khoẻ mạnh để lãnh đạo nhân dân Liên Xô thu nhiều thành tích mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Ngày 29 tháng 3 năm 1958
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1479,
ngày 30-3-1958.

TÌNH TRẠNG BI ĐÁT CỦA NỀN GIÁO DỤC MỸ

Đó là câu bình luận của một tạp chí tư sản Mỹ, tờ *Thời báo*. Những chuyện sau đây đều trích từ tạp chí ấy, trong các số tháng hai và tháng ba:

- Cứ ba sinh viên ở các trường cao đẳng Mỹ, thì hai người không học môn hoá học.

Bốn sinh viên thì ba người không học vật lý.

Tám sinh viên thì bảy người không học hình học...

- Năm ngoái, trong 14 bằng, các sinh viên không học khoa học và toán học cũng thi đỗ.

- Chỉ 4% sinh viên được huấn luyện để dạy toán học và 15% sinh viên được huấn luyện để dạy khoa học. Nhưng khi thi đỗ rồi chỉ sáu phần mười trong số đó đi làm nghề dạy học.

Ở các trường cao đẳng Liên Xô, 40% sinh viên học tiếng Anh. Ở Mỹ, thì trong *25.000* trường cao đẳng chỉ có mười trường dạy tiếng Nga. Bộ trưởng Bộ Giáo dục Mỹ đã nhận rằng: Về mặt này, Mỹ "*là một nước lạc hậu nhất trên thế giới*".

Trí dục còn như thế, *đức dục* thì thế nào?

Trong đám học sinh, phong trào cao bồi hoành hành đến nỗi vừa rồi một viên giám đốc trường trung học ở Nữu Ước đã ức quá mà tự sát. Sau việc đó, ty giáo dục đã phải đuổi 644 học sinh và sinh viên. Trong số đó, nhiều tên đã phạm tội ăn cắp, đánh người, hiếp dâm. Nếu ty giáo dục thi hành triệt để chính sách ấy, thì 9.500 học sinh nữa cũng sẽ bị đuổi. Cứ 100 học sinh thì có một tên hỏng tận gốc.

Ở trường Anôca, một thị trấn nhỏ với 7.396 người dân, một cô giáo bảo học sinh: "Các em hãy viết tóm tắt nội dung một quyển sách nào đó mà các em đã đọc".

Tên Ingơlidu, 15 tuổi, viết:

Một hôm nọ, một tên học trò vác súng vào phòng, cha mẹ nó đang ngủ. Nó bắn chết cha nó. Mẹ nó la lên, nó bắn nốt mẹ nó.

Vì sao? Vì nó ghét cha mẹ nó cứ hứa hẹn suông mà không mua xe hơi cho nó. Nay nó đã có xe hơi. Ai muốn lấy xe của nó, nó sẽ bắn chết".

Viết "bài" ấy hôm trước thì tối hôm sau Ingơlidu đã bắn chết cha mẹ nó, lấy xe hơi của cha nó phóng được hơn 100 cây số thì bị bắt!

Tính tình học trò Mỹ như vậy, số phận thầy giáo Mỹ thế nào?

Người ta đã biết việc ông giám đốc trường Braocơlin phải tự sát. Sau đây là chuyện một bà giáo bị cách chức:

Ở Lakilan, bà giáo Baxkin (64 tuổi) dạy học đã 21 năm, được mọi người yêu mến. Vừa rồi, bà bị cách chức. Vì sao?

Vì một hôm, lớp học xong, ba em bé Mỹ da trắng không chịu chờ xe của trường, nằng nặc đòi đáp xe người Mỹ da đen để về nhà ngay. Chiều lòng em bé, bà Baxkin đành phải gọi xe học sinh da đen dừng lại và cho ba em bé Mỹ da trắng lên xe.

Chỉ có thế, người Mỹ da trắng lên án bà Baxkin "phạm tội không phân biệt chủng tộc", và cách chức bà!

Thế mà bọn thống trị Mỹ cứ rộng mồm khoe khoang "văn minh" của đế quốc Mỹ!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân* số 1479,
ngày 30-3-1958.

BÀI NÓI TẠI TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN VIỆT NAM

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ tỏ lời khen ngợi những thành tích đã đạt được của nhà trường về các mặt: chính trị, quân sự, kỹ thuật bắn súng, điều lệnh và tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm...

Đảng và Chính phủ giao cho quân đội ta hai nhiệm vụ:

1. Xây dựng quân đội nhân dân ngày càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu.

2. Thiết thực tham gia lao động sản xuất để góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đó là hai nhiệm vụ rất vẻ vang; hai nhiệm vụ đó nhất trí với nhau.

Các chú cần phải ra sức học tập và công tác để xây dựng quân đội, đồng thời phải ra sức tham gia sản xuất và tiết kiệm, ủng hộ những đơn vị chuyển sang sản xuất. Bác tin chắc rằng các chú sẽ cùng với toàn quân thực hiện tốt hai nhiệm vụ đó.

Khoá học này đã sắp kết thúc; các chú sắp đi nhận công tác mới. Các chú cần mạnh dạn áp dụng những điều đã học được, nhưng cần phải áp dụng một cách thiết thực, thích hợp với hoàn cảnh của ta; chớ giáo điều, chớ máy móc. Các chú cần phải khiêm tốn học tập những cán bộ và chiến sĩ ở đơn vị, chớ tự đại, tự cao. Các chú cần phải nâng cao tinh thần cảnh giác, nâng cao tính tổ chức, tính kỷ luật, tích cực chấp hành điều lệnh, chấp hành những chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Một điều rất quan trọng nữa, có thể nói là quan trọng bậc nhất, là phải tăng cường đoàn kết: đoàn kết giữa học viên và cán bộ, giữa nhà trường và đơn vị, đoàn kết giữa học viên mới

tốt nghiệp với cán bộ và chiến sĩ ở đơn vị, đoàn kết giữa đơn vị miền Bắc và đơn vị miền Nam, giữa đơn vị chiến đấu và đơn vị sản xuất, đoàn kết chặt chẽ giữa quân đội và nhân dân...

Cuối cùng Bác chúc các chú học viên khi về đơn vị cố gắng làm đúng những điểm đó để luôn luôn tiến bộ và đạt nhiều thành tích. Chúc các cán bộ, giáo viên và nhân viên thu nhiều kết quả trong khoá học sắp tới để bồi dưỡng được nhiều cán bộ tốt cho quân đội.

Bác tặng nhà trường 100 huy hiệu để làm giải thưởng cho những đồng chí đã đạt được thành tích khá trong khoá học vừa qua, đồng thời để khuyến khích tinh thần thi đua trong học tập và công tác sắp tới.

Nói ngày 5-4-1958.
Sách *Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang nhân dân,*
Nxb. Quân đội nhân dân,
Hà Nội, 1975, tr. 326-328.

LỜI PHÁT BIỂU TRONG BUỔI KHAI MẠC KỲ HỌP THỨ TÁM QUỐC HỘI KHOÁ I [18]

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, tôi xin thân ái chào mừng Quốc hội, các vị đại biểu và chúc khoá họp Quốc hội lần thứ tám thành công tốt đẹp.

Quốc hội họp kỳ này trong lúc tình hình thế giới cũng như trong nước có những biến chuyển quan trọng.

- *Trên thế giới* thì lực lượng của phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn hẳn lực lượng phe đế quốc gây chiến. Việc Liên Xô thành công trong việc chế tạo tên lửa xuyên qua các lục địa và phóng vệ tinh nhân tạo càng củng cố ưu thế của phe ta. Hai cuộc Hội nghị của các đảng cộng sản và công nhân thế giới họp vào tháng 11 năm 1957 ở Mátxcơva càng chứng tỏ sự đoàn kết nhất trí và sự hùng mạnh của phe xã hội chủ nghĩa và của phong trào cộng sản và công nhân thế giới. Bản Tuyên bố chung của 12 đảng cộng sản và đảng công nhân các nước xã hội chủ nghĩa và bản Tuyên ngôn hoà bình của Hội nghị 64 đảng cộng sản và công nhân thế giới là những văn kiện lịch sử soi sáng đường lối đấu tranh của phong trào hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa thế giới. Tôi chắc rằng Quốc hội ta nhiệt liệt hoan nghênh hai văn kiện vĩ đại ấy và nhân dân ta càng nâng cao tình đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa anh em do Liên Xô lãnh đạo.

Phong trào chống chủ nghĩa thực dân ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ latinh cũng đang phát triển mạnh. Hội nghị nhân dân Á - Phi họp ở Thủ đô Ai Cập vừa rồi đã củng cố sự đoàn kết và tăng cường lực lượng của các dân tộc trong cuộc đấu

tranh chống chủ nghĩa thực dân, giữ gìn hoà bình và độc lập dân tộc.

Ở Việt Nam ta cũng như ở khắp nơi trên thế giới, đang sôi nổi phong trào tỏ tình ủng hộ cuộc chiến đấu anh dũng của nhân dân Angiêri anh em và lên án đế quốc can thiệp vào công việc nội bộ của nhân dân Inđônêxia.

Hiện nay trên thế giới đang sôi nổi phong trào đấu tranh để củng cố hoà bình, đòi đình chỉ thử vũ khí nguyên tử và khinh khí, đòi họp hội nghị những người đứng đầu các nước. Vừa rồi Xôviết tối cao Liên Xô đã quyết định Liên Xô tự mình chủ động ngừng thử vũ khí nguyên tử và khinh khí và yêu cầu Anh, Mỹ cũng sẽ theo gương Liên Xô mà chấm dứt việc thử vũ khí nguyên tử và khinh khí. Đó là một quyết định có ý nghĩa lịch sử to lớn, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới.

Tôi tin chắc rằng Quốc hội ta, nhân dân ta sẽ cùng với nhân dân thế giới nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ sáng kiến đó của Liên Xô. Chúng ta thành thực biết ơn Liên Xô vĩ đại vì sự sống còn chung của loài người, đã đề ra sáng kiến đó. Chúng ta yêu cầu các Chính phủ Mỹ, Anh cùng noi theo gương Liên Xô mà đình chỉ việc thử vũ khí nguyên tử và khinh khí. Chúng ta yêu cầu các nước mau thoả thuận họp hội nghị những người đứng đầu các nước để đi tới cải thiện tình hình thế giới, thiết thực bảo vệ hoà bình.

- *Trong nước ta*, sau ba năm hoà bình, chúng ta đã hoàn thành thắng lợi công cuộc *khôi phục kinh tế* ở miền Bắc. Công tác cải cách ruộng đất, kể cả sửa sai, đã căn bản kết thúc tốt. Các cơ sở sản xuất cũ đã được khôi phục, nhiều nhà máy mới được xây dựng lên, mức sản xuất của nhiều ngành đã đạt mức trước chiến tranh. Lương thực đã vượt xa mức đó. Hoạt động kinh tế trong nước đã trở lại bình thường, hoạt động văn hoá cũng đã bước đầu được phát triển, đời sống nhân dân cũng đã được cải thiện bước đầu.

Mặc dù kinh tế nước ta lạc hậu, lại bị chiến tranh kéo dài tàn phá nặng nề, mặc dù công tác xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá đối với chúng ta còn mới mẻ, gặp nhiều khó khăn và không tránh khỏi những khuyết điểm, nhưng việc hoàn thành khôi phục kinh tế là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta. Nó chứng tỏ đường lối của Đảng và Chính phủ được Quốc hội thông qua là đúng, chứng tỏ sự cố gắng của nhân dân, bộ đội và cán bộ ta trong mọi ngành và mọi công tác.

Về công việc đấu tranh giành *thống nhất nước nhà*, trong ba năm qua, Chính phủ và nhân dân ta đã không ngừng cố gắng. Phong trào đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam được giữ vững và hiện đang phát triển. Phong trào đòi hiệp thương tổng tuyển cử, đúng như Hiệp định Giơnevơ đã quy định, đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, đang tiếp tục. Đặc biệt là hiện nay, nhân dân ta từ Nam đến Bắc đang sôi nổi hưởng ứng Công hàm ngày 7 tháng 3 năm 1958 của Chính phủ ta[19] và chống can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam. Tôi đề nghị Quốc hội nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần anh dũng của đồng bào miền Nam và tinh thần của đồng bào cả nước đoàn kết đấu tranh giành thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt Chính phủ ta tỏ lời hoan nghênh Uỷ ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch đã có những cố gắng trong công việc giữ gìn hoà bình ở Việt Nam.

Như các vị đều biết, Đảng và Chính phủ ta đã nhận định rằng từ ngày hoà bình lập lại, miền Bắc nước ta đã từ cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân chuyển sang *cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Nhiệm vụ trước mắt của toàn dân ta là ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Nhận định đó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Cách mạng chuyển biến đòi hỏi

phải có một sự chuyển biến sâu sắc về *tư tưởng và nhận thức*, đòi hỏi phải có những chính sách, những biện pháp về công tác tổ chức phù hợp với tình hình mới.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa là nhằm xoá bỏ mọi chế độ người bóc lột người ở nước ta, nhằm đưa lại đời sống no ấm cho toàn dân ta. Đó là một cuộc cách mạng vĩ đại và vẻ vang nhất trong lịch sử loài người, nhưng đồng thời cũng là một cuộc cách mạng gay go, phức tạp và khó khăn nhất. Mỗi người chúng ta phải chuẩn bị tư tưởng và nghị lực để vượt qua mọi thử thách và hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng này.

Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế và bước đầu phát triển văn hoá, chúng ta bước vào thời kỳ phát triển kinh tế và văn hoá theo *kế hoạch dài hạn*. Quốc hội sẽ nghe và thảo luận bản báo cáo của Chính phủ, kiểm điểm mọi mặt công tác ba năm qua và đề ra những nhiệm vụ lớn và công tác lớn sắp tới. Quốc hội sẽ thảo luận và thông qua *kế hoạch 1958*.

Việc thông qua kế hoạch 1958 có một ý nghĩa quan trọng, vì nó là năm đầu của kế hoạch dài hạn. Tôi tin rằng kế hoạch được Quốc hội thông qua sẽ gây tinh thần tin tưởng và phấn khởi trong cả nước, sẽ động viên mọi tầng lớp nhân dân ta hăng hái hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch, làm cho nền kinh tế và văn hoá nước ta phát triển thêm lên và để cải thiện dần dần đời sống của nhân dân, bộ đội và cán bộ ta.

Quốc hội sẽ nghe báo cáo về vấn đề *đấu tranh thống nhất nước nhà*. Cuộc đấu tranh giành thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ là một cuộc cách mạng lâu dài, khó khăn, phức tạp. Đế quốc Mỹ và tay sai không đếm xỉa đến nguyện vọng tha thiết nhất của nhân dân ta, trắng trợn vi phạm các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, âm mưu đưa miền Nam vào khối xâm lược Đông - Nam Á để gây lại chiến tranh. Nhưng âm mưu thâm độc của chúng nhất định

sẽ thất bại. Tình hình thế giới hiện nay không cho phép bọn đế quốc tự ý muốn làm gió làm mưa. Lực lượng hoà bình và cách mạng thế giới đang tiến lên mạnh mẽ, lực lượng đế quốc đang đi vào con đường suy đồi, sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cũng như phong trào cách mạng ở miền Nam ngày càng phát triển thuận lợi, cho nên nhân dân ta nhất định thành công trong sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Từ ngày bầu cử đến nay, Quốc hội ta đã luôn luôn phát huy truyền thống đoàn kết nhất trí của toàn dân ta, trong mọi công tác kháng chiến cũng như kiến quốc đều nhất trí với những nhận định của Đảng và Chính phủ. Nhờ vậy, mà mọi công tác của chúng ta do Quốc hội thông qua đều được thực hiện tốt đẹp. Đó là một truyền thống quý báu của Quốc hội ta, một ưu điểm căn bản của chế độ ta.

Tôi tin rằng trong khoá họp Quốc hội lần thứ tám này, trên cơ sở phát huy dân chủ rộng rãi, Quốc hội sẽ tập hợp được những ý kiến dồi dào của các đại biểu, của nhân dân, sẽ quyết định một cách sáng suốt các công việc quan hệ tới quốc kế dân sinh mà Chính phủ sẽ trình để Quốc hội xét.

Tôi tin rằng, với truyền thống đoàn kết nhất trí của chúng ta, Quốc hội và Chính phủ sẽ nhất trí trong các vấn đề thảo luận.

Một lần nữa, xin chúc các đại biểu mạnh khoẻ, chúc khoá họp Quốc hội thành công.

Phát biểu ngày 16-4-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1497,

ngày 17-4-1958.

BÁO CÁO CÔNG TÁC CỦA BAN SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP TẠI QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ TÁM

Thưa các vị đại biểu,

Hôm nay tôi xin thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp báo cáo những việc chúng tôi đã làm được từ khoá họp Quốc hội lần trước tới nay.

Bản Hiến pháp sửa đổi sẽ dựa vào Hiến pháp 1946. Nhưng bản Hiến pháp sửa đổi của ta lại sẽ được thi hành trong lúc đất nước còn bị tạm chia làm hai miền: miền Bắc đương tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và miền Nam thì như một thuộc địa của đế quốc Mỹ. Những nét đặc biệt ấy tất nhiên phải phản ánh vào bản Hiến pháp sửa đổi của ta, cũng như bản Hiến pháp ấy phải căn cứ vào tình hình thực tế nước nhà và nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn hiện tại.

Cho tới nay, Ban sửa đổi Hiến pháp đã họp 18 lần, đã thảo luận và thông qua 9 bản thuyết trình lớn, gồm những vấn đề như: Tính chất và nội dung của bản Hiến pháp mới. Tính chất và nhiệm vụ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chế độ kinh tế xã hội. Quyền lợi và nghĩa vụ công dân, chế độ tuyển cử. Tổ chức nhà nước, cơ quan chính quyền địa phương, toà án và viện kiểm sát, v.v..

Nhờ sự cố gắng của Ban thư ký và sự tận tuỵ của anh chị em cán bộ, chúng tôi đã hoàn thành bước đầu bản sơ thảo Hiến pháp sửa đổi. Sau khoá họp Quốc hội này, chúng tôi sẽ chuyển sang bước thứ hai là *Trưng cầu ý kiến của nhân dân*,

mà trước tiên là ý kiến của các chính đảng, các đoàn thể nhân dân và các cơ quan.

Thưa các vị đại biểu,

Trong khi tiến hành xây dựng bản sơ thảo Hiến pháp sửa đổi, chúng tôi có nhận được một số ý kiến của mấy vị đại biểu Quốc hội, chúng tôi rất hoan nghênh sự sốt sắng đóng góp đó và đã nghiên cứu kỹ những ý kiến ấy. Hiện nay, việc xây dựng bản Hiến pháp sửa đổi sắp bước sang bước hai, chúng tôi chờ đón những ý kiến của đồng bào và của các vị đại biểu Quốc hội.

Chúng tôi xin hứa với Quốc hội rằng chúng tôi sẽ tiếp tục cố gắng hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ quan trọng mà Quốc hội đã trao cho và làm cho nước ta có một bản Hiến pháp xứng đáng với những thắng lợi và những tiến bộ vẻ vang của nhân dân ta.

Đọc ngày 18-4-1958.
Tài liệu lưu tại Văn phòng
Quốc hội.

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH TITÔ

Kính gửi đồng chí Titô, Chủ tịch nước Cộng hoà
Nhân dân Liên bang Nam Tư ,

Nhân dịp đồng chí được bầu lại làm Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Liên bang Nam Tư, thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin gửi đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt.

Kính chúc đồng chí thu được nhiều thành tích mới trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 22 tháng 4 năm 1958
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1503,
ngày 23-4-1958.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1-5 (1958)

Thưa đồng bào yêu quý,

Từ ngày 1 tháng 5 năm ngoái đến ngày 1 tháng 5 năm nay, tình hình thế giới và trong nước có nhiều biến chuyển tốt.

Trên *thế giới,* từ hai cuộc hội nghị lịch sử của các đảng cộng sản và đảng công nhân ở Mátxcơva, phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô càng thêm đoàn kết nhất trí; lực lượng hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới càng thêm mạnh mẽ.

Việc Liên Xô đề nghị họp hội nghị những người đứng đầu các nước và việc Liên Xô tự mình chủ động đình chỉ thử vũ khí nguyên tử và khinh khí được nhân dân thế giới nhiệt liệt ủng hộ và đang đẩy mạnh phong trào hoà bình thế giới chống bọn đế quốc hiếu chiến.

Ở các nước xã hội chủ nghĩa, kinh tế ngày càng phồn vinh và đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện. Trái lại, kinh tế Mỹ bắt đầu khủng hoảng, đã ảnh hưởng không tốt đến nhiều nước trong hệ thống tư bản chủ nghĩa. Phong trào chống Mỹ ở các nước ngày càng lên cao.

Hội nghị đoàn kết nhân dân các nước Á - Phi cuối năm ngoái và Hội nghị các nước độc lập ở châu Phi mới đây[20] là những việc quan trọng chứng tỏ thêm sự lớn mạnh nhanh chóng của các lực lượng dân tộc độc lập và sự tan rã của chủ nghĩa thực dân.

Ở *trong nước*, do sức lao động cần cù của nhân dân ta và sự giúp đỡ hết lòng của các nước anh em, chúng ta đã kết thúc thắng lợi thời kỳ khôi phục kinh tế. Trong ba năm qua chúng ta đã thu được những thành tích to lớn về mọi mặt kinh tế,

chính trị, văn hoá, xã hội. Đời sống của nhân dân ta đã được cải thiện bước đầu.

Thành phần kinh tế quốc doanh không ngừng củng cố và phát triển ngày càng phát huy tác dụng lãnh đạo toàn bộ kinh tế quốc dân.

Công tác sửa sai hoàn thành tốt đã phát huy những thắng lợi của cải cách ruộng đất, đoàn kết nông thôn, đẩy mạnh sản xuất, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho việc củng cố và mở rộng các tổ đổi công, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp.

Trong ba năm qua, chúng ta đã mở rộng và củng cố *Mặt trận dân tộc thống nhất*, tăng cường đoàn kết các dân tộc đa số và thiểu số, đồng bào trong nước và kiều bào ở nước ngoài.

Công tác củng cố *chính quyền dân chủ nhân dân*, củng cố *quốc phòng*, giữ vững trật tự an ninh, nói chung đã thu được những thành tích tốt.

Về vấn đề *đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà,* đồng bào ta từ Bắc chí Nam đoàn kết một lòng chống đế quốc Mỹ can thiệp hòng biến miền Nam nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng. Hiện nay, phong trào ủng hộ bức Công hàm ngày 7 tháng 3 năm 1958 của Chính phủ ta đang lên mạnh.

Về *quan hệ quốc tế*, chúng ta không ngừng tăng cường đoàn kết với Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, phát triển quan hệ hữu nghị với các nước Á - Phi, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình ở các nước và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới.

Hôm nay, cùng nhân dân lao động thế giới, chúng ta nhiệt liệt chào mừng Ngày 1 tháng 5 trong lòng đầy tin tưởng và phấn khởi, quyết tâm vượt mọi khó khăn, tiến lên

làm tròn những nhiệm vụ mới.

*

* *

Từ ngày hoà bình lập lại, *miền Bắc nước ta đã chuyển sang thời kỳ quá độ tiến dần lên chủ nghĩa xã hội*. Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế, chúng ta bước sang thời kỳ xây dựng kinh tế có kế hoạch. Năm nay chúng ta đi vào thực hiện kế hoạch 3 năm *bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá, bước đầu cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội*. Nhiệm vụ trung tâm trong năm nay là hoàn thành và *hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1958*. Cho nên nhân dân ta, đặc biệt là công nhân và nông dân ta, phải hăng hái *thi đua yêu nước,* thực hiện khẩu hiệu: *làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ.*

Một mặt, chúng ta phải ra sức *cải tiến quản lý kinh tế*, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường kỷ luật lao động, kiên quyết chống lãng phí, tham ô; ra sức học tập để nâng cao trình độ chính trị, văn hoá và kỹ thuật; khiêm tốn học hỏi kinh nghiệm tiên tiến của các nước anh em.

Mặt khác, chúng ta cần *nâng cao cảnh giác*, ngăn ngừa bọn phá hoại, kiên quyết giữ vững trật tự an ninh; tiếp tục chống đầu cơ tích trữ, ổn định thị trường, ổn định tiền tệ hơn nữa. Đồng thời, chúng ta phải thực hiện chuyển thêm lực lượng về mặt trận sản xuất, sửa lại chế độ tiền lương để cải thiện dần dần đời sống cho công nhân, cán bộ, bộ đội và nhân viên ta.

Chúng ta luôn luôn giương cao ngọn cờ *hoà bình thống nhất*, đoàn kết toàn dân, kiên quyết và bền bỉ đấu tranh chống đế quốc Mỹ là trở lực chính đang ngăn cản sự nghiệp

thống nhất nước nhà trên cơ sở Hiệp định Giơnevơ. Nhân dân ta kiên quyết đòi hiệp thương giữa hai miền để bàn về những đề nghị hợp tình hợp lý và rất thiết thực của Chính phủ ta. Chúng ta sẵn sàng gặp đại biểu chính quyền miền Nam nhằm đi đến thoả thuận với nhau về những vấn đề có lợi cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

*

* *

Thưa đồng bào yêu quý,

Những nhiệm vụ trên đây đã được *Quốc hội* (khoá họp thứ tám) thông qua; chúng ta phải đoàn kết phấn đấu, ra sức thực hiện đầy đủ.

Ngày 1 tháng 5 năm nay là một ngày đoàn kết, đấu tranh, tin tưởng và phấn khởi. Nhân dịp này, tôi xin thay mặt Đảng và Chính phủ, thân ái:

- Chào mừng và khen ngợi các *anh hùng* và *chiến sĩ* thi đua yêu nước, tiêu biểu cho tinh thần lao động sáng tạo và anh dũng phấn đấu của nhân dân ta;

- Khen ngợi anh chị em *công nhân* đang hăng hái thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1958;

- Khen ngợi đồng bào *nông dân* đang ra sức đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển phong trào đổi công và hợp tác xã;

- Khen ngợi anh chị em *lao động trí óc* đang ra sức góp tài năng vào công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá, khen ngợi các *chiến sĩ bình dân học vụ* đang xung phong diệt giặc dốt;

- Khen ngợi *bộ đội và công an* đang ra sức học tập và canh phòng để bảo bệ Tổ quốc, bảo vệ lao động hoà bình của nhân dân ta;

- Khen ngợi *cán bộ, công chức và nhân viên* đang một lòng một dạ phục vụ nhân dân;

- Khen ngợi *đồng bào miền Nam* đang đấu tranh anh dũng chống đế quốc Mỹ và tay sai, đòi tự do dân chủ và cải thiện đời sống, đòi hiệp thương và đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền nhằm thống nhất Tổ quốc;

- Hỏi thăm *kiều bào* ở nước ngoài luôn luôn hướng về Tổ quốc và hưởng ứng mọi chính sách của Chính phủ ta.

Tôi cũng xin thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời chúc mừng *nhân dân* các nước xã hội chủ nghĩa anh em, chúc mừng *nhân dân lao động* các nước láng giềng và các nước khác trên toàn thế giới.

Tinh thần Ngày 1 tháng 5 muôn năm!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1511,
ngày 1-5-1958.

ANGIÊRI ANH DŨNG

Cách đây bốn năm rưỡi chỉ có mấy nhóm du kích bé nhỏ chống lại thực dân Pháp. Ngày nay, những đội du kích lẻ tẻ ấy đã trở nên đội quân giải phóng hùng mạnh.

Sau cuộc thất bại nhục nhã ở Việt Nam, thực dân Pháp không rút được bài học nào. Chúng vẫn dùng chiến thuật "tốc chiến tốc quyết" hòng đập tan phong trào yêu nước của nhân dân Angiêri, chúng không hiểu rằng một dân tộc đã đoàn kết nhất trí, chiến đấu anh dũng để giành lại tự do, độc lập cho Tổ quốc mình, thì không lực lượng gì thắng được họ.

Cuộc kháng chiến anh dũng của nhân dân Angiêri ngày càng lan rộng, càng mạnh mẽ. Nó đã làm cho Pháp chết người, hại của rất nhiều, làm cho Chính phủ Pháp lập lên đổ xuống mãi, làm cho giai cấp thống trị Pháp ngày càng bị lệ thuộc vào đế quốc Mỹ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, giai cấp công nhân và những người tiến bộ Pháp đều kiên quyết chống lại cuộc chiến tranh bẩn thỉu của thực dân.

Cuộc kháng chiến Angiêri thì được nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ nhiệt liệt. Trong phong trào ủng hộ Angiêri, chỉ kể ở miền Bắc Việt Nam ta đã có nhiều cuộc mít tinh, biểu tình rầm rộ. Nhân dân ta (có cả các em học sinh,

các em bé tý hon) đã quyên góp hơn 76 triệu đ[1]. Số tiền tuy còn ít, nhưng tình nghĩa rất sâu xa.

Hôm 23-4, Bộ trưởng Quốc phòng Pháp tuyên bố rằng: Từ tháng 11-1954 đến nay, Quân giải phóng Angiêri đã mất 62.000 binh sĩ chết, quân thực dân Pháp thì chết 6.000 tên.

Nhiều vị Bộ trưởng Pháp có thói quen nói dối, nhất là về con số. Ví dụ:

- Trong thời kỳ kháng chiến ở Việt Nam ta, nếu cộng các con số do Bộ Quốc phòng Pháp đưa ra, thì ta mất *hàng triệu* chiến sĩ hy sinh và suốt tám, chín năm chiến tranh quân đội thực dân Pháp chỉ mất độ *vài nghìn* tên thôi.

- Hồi tháng 3 vừa rồi, khi sang Sài Gòn để tâng bốc tổng Ngô, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp Pinô (đảng viên Đảng Xã hội Pháp) nói rằng: Quân đội nhân dân ta có 25 vạn binh sĩ và 20 vạn dân quân. Không biết Pinô moi con số ấy ở đâu ra và dụng ý thổi phồng con số để làm gì? Một điều chắc chắn là chính quyền miền Nam cũng nhai lại con số giả dối ấy để từ chối việc giảm quân số do Chính phủ ta đề nghị.

Theo lời Bộ trưởng Quốc phòng Pháp thì Quân giải phóng Angiêri chỉ vẻn vẹn có 23.500 người. Mà thực dân Pháp phải dùng hơn nửa triệu binh sĩ với vũ khí tối tân của Mỹ để chống lại, tức là hơn 21 binh sĩ Pháp chống lại một chiến sĩ Angiêri. Như thế là Bộ trưởng Pháp đã phải thừa nhận sự anh dũng vượt bực của Quân giải phóng Angiêri và sự hèn yếu của quân đội thực dân Pháp.

Sự thật là *toàn dân* Angiêri đã đứng dậy chống thực dân Pháp. Hai việc sau đây chứng tỏ thêm điều đó:

- Có mười người Angiêri đá bóng giỏi nổi tiếng được các tổ chức thể thao ở Pháp rất chiều chuộng, trả tiền nhiều ... Trung tuần tháng 4 vừa rồi, nghe lời kêu gọi của Tổ quốc, mười người ấy đã bỏ hết của cải, tiền bạc, bí mật trốn về Angiêri để tham gia kháng chiến.

- Cũng trong thời gian đó, mười thanh niên tư sản Angiêri vừa thi đỗ lớp sĩ quan ở Pháp (một quan ba và chín quan một) đã cùng nhau trốn về nước để đi theo Quân giải phóng.

---

1) Tiền ngân hàng - năm 1958.

Xem những hiện tượng trên đây, chúng ta có thể đoán chắc rằng thực dân Pháp sẽ thua, nhân dân Angiêri nhất định thắng.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1515,
ngày 6-5-1958.

ĐIỆN BIÊN PHỦ

Ba chữ Điện Biên Phủ đã làm cho tiếng tăm dân tộc Việt Nam ta lừng lẫy khắp năm châu.

Cuối năm 1946, thực dân Pháp hòng đặt ách nô lệ lên vai nhân dân ta một lần nữa. Chúng cố gây ra chiến tranh.

Trước tình hình ấy, nhân dân ta chỉ có thể chọn một con đường: Hoặc nhượng bộ cho địch để rồi làm thân trâu ngựa; đó là con đường dễ dàng, như lăn xuống dốc. Hoặc quyết tâm kháng chiến để giữ lấy độc lập, tự do; con đường này rất gian khổ, như trèo núi cao. Nhân dân ta đã chọn con đường khó và quyết tâm kháng chiến.

Đánh giặc, trước hết phải có vũ khí, mà vũ khí đầu tiên của ta là gậy tầm vông. Ta dùng gậy tầm vông để chống lại máy bay, xe tăng, đại bác và tàu chiến của Pháp, Mỹ. Chúng ta đều nhớ rằng ngay trong thời kỳ kháng chiến, đế quốc Mỹ đã ra sức giúp thực dân Pháp để kéo dài chiến tranh.

Mặc dù thiếu thốn mọi bề, khó khăn đủ thứ, nhưng toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam đã tin tưởng nghe theo lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, đoàn kết một lòng, kháng chiến cứu nước.

Đảng nói: "Kháng chiến phải trường kỳ gian khổ, song nhất định thắng lợi". Kết quả là lời nói của Đảng đã thực hiện, nhân dân ta đã thắng, thực dân Pháp đã thua.

Từ ngày 19-12-1946 đến 7-5-1954, bộ đội và du kích ta đã đánh quân địch chết và bị thương hơn 466.000 binh sĩ.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, bộ đội ta đã tiêu diệt

hoặc bắt làm tù binh 16.200 tên địch, trong số đó có một thiếu tướng, 16 quan năm, 353 tên từ quan một đến quan tư và 1.396 hạ sĩ quan.

Lần đầu tiên trong lịch sử thế giới, một đế quốc hùng mạnh đã bị nhân dân một nước thuộc địa đánh cho tan tành tả tơi, và phải cút về nước.

Đồng bào ta luôn luôn nhớ ơn quân đội ta đã dũng cảm chiến đấu để giữ gìn nền độc lập cho Tổ quốc và quyền tự do cho nhân dân.

Trong lúc toàn dân ra sức kháng chiến, thì "chí sĩ Ngô Đình Diệm" ngao du ở nước Hoa Kỳ. Thế mà ngày nay, những người cầm quyền miền Nam dám to mồm nói họ đã đuổi thực dân Pháp và giải phóng đất nước Việt Nam!

Ngoài việc đánh đuổi thực dân, kinh nghiệm kháng chiến thắng lợi nói chung và Điện Biên Phủ nói riêng, có hai ý nghĩa to lớn:

- Nó đã khuyến khích các nhân dân bị áp bức ở Á - Phi nổi dậy chống chủ nghĩa thực dân, giành giải phóng dân tộc.

- Nó chứng tỏ rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ ta và nhân dân ta đoàn kết nhất trí thì khó khăn gì cũng khắc phục được, công việc to lớn mấy cũng làm được. Sự nghiệp cách mạng và kháng chiến như vậy, công cuộc xây dựng nước nhà tiến dần lên chủ nghĩa xã hội cũng như vậy.

L.T.

Báo *Nhân dân*, số 1516,
ngày 7-5-1958.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM LẦN THỨ HAI [21]

Hồi Bác còn đồng tuổi với các cháu ở đây thì Bác phải đi rửa bát hoặc làm nhiều công việc khác để lấy tiền mà đi học. Vì lúc đó chưa có Đảng, chưa có Hội thanh niên hoặc sinh viên, mà lúc đó nói đến yêu nước là thực dân Pháp nó chặt đầu. Còn bây giờ các cháu có thể phát triển hết khả năng của mình.

Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình. Tức là thanh niên phải có đức, có tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người.

Các cháu ít hay nhiều cũng có mang cái dấu vết của xã hội cũ, cái tư tưởng tiểu tư sản. Tư tưởng tiểu tư sản là cái gì? Nó là cá nhân chủ nghĩa. Cá nhân chủ nghĩa nó đẻ ra cái tư tưởng danh lợi, chỉ muốn làm ông này ông khác, bà này bà khác. Rồi tư tưởng danh lợi lại đẻ ra con nó, rồi con nó lại đẻ ra cháu nó... tức là hai cái khinh là: khinh lao động chân tay và khinh người lao động chân tay và hai cái sợ là: sợ khó nhọc và sợ khổ.

Muốn sửa chữa cá nhân chủ nghĩa thì khi làm bất kỳ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, mà phải nghĩ đến đồng bào, đến toàn dân đã. Ta có câu nói: "Có khó nhọc thì mình nên đi trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau"; làm việc gì mình cũng nghĩ đến lợi ích chung trước và lợi ích riêng sau. Đối với thanh niên trí thức như các cháu ở đây thì cần đặt lại câu hỏi:

Học để làm gì?

Học để phục vụ ai?

Đó là hai câu hỏi cần phải trả lời dứt khoát thì mới có phương hướng để sửa chữa khuyết điểm của mình.

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội thì cần phải có cái gì?

Cần có lao động, lao động trí óc và lao động chân tay. Và ta cần lao động trí óc kiêm lao động chân tay, nghĩa là lao động chân tay cũng phải có văn hoá, mà người lao động trí óc cũng phải làm được lao động chân tay. Nếu lao động trí óc không làm được lao động chân tay và lao động chân tay không có trí óc thì đó là người lao động bán thân bất toại.

Lao động trí óc mà không lao động chân tay, chỉ biết lý luận mà không biết thực hành thì cũng là trí thức có một nửa. Vì vậy, cho nên các cháu trong lúc học lý luận cũng phải kết hợp với thực hành và tất cả các ngành khác đều phải: lý luận kết hợp với thực hành, học tập kết hợp với lao động.

Lao động trí óc phải kết hợp với lao động chân tay. Học lao động phải có quyết tâm; muốn có quyết tâm thì phải có tinh thần, phải có sáu cái yêu:

Yêu Tổ quốc: Yêu như thế nào? Yêu là phải làm sao cho Tổ quốc ta giàu mạnh. Muốn cho Tổ quốc giàu mạnh thì phải ra sức lao động, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Yêu nhân dân: Mình phải hiểu rõ sinh hoạt của nhân dân, biết nhân dân còn cực khổ như thế nào, biết chia sẻ những lo lắng, những vui buồn, những công tác nặng nhọc với nhân dân.

Yêu chủ nghĩa xã hội: Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, vì có tiến lên chủ nghĩa xã

hội thì nhân dân mình mỗi ngày một no ấm thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm.

Yêu lao động: Muốn thật thà yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội thì phải yêu lao động, vì không có lao động thì chỉ là nói suông.

Yêu khoa học và kỷ luật: Bởi vì tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có khoa học và kỷ luật.

Thời đại chúng ta bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng; mỗi người lao động tốt đều có thể trở nên anh hùng (không phải là anh hùng cá nhân). Vậy mong các cháu cũng làm người thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng.

Nói ngày 7-5-1958.
Sách *Hồ Chủ tịch bàn về giáo dục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1962, tr.192-194.

TRẢ LỜI NHỮNG CÂU HỎI CỦA CỬ TRI HÀ NỘI

Hỏi: Cần phải thắt lưng buộc bụng để xây dựng chủ nghĩa xã hội - nói như thế có đúng không?

Đáp: Đúng. Xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như làm ruộng. Trước phải khó nhọc cày bừa, chân bùn tay lấm, làm cho lúa tốt, thì mới có gạo ăn. Sau cách mạng thành công, nhân dân Liên Xô đã phải thắt lưng buộc bụng, phấn đấu xây dựng ngót 18 năm mới được sung sướng như ngày nay. Chúng ta có các nước anh em hết lòng giúp đỡ, nói chung đời sống đã được cải thiện bước đầu. Nhưng để xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phấn đấu mấy năm mới đạt được kết quả mọi người áo ấm cơm no.

Hỏi: Phải chăng trong xã hội xã hội chủ nghĩa ai không lao động cũng có ăn? Lại có người nói rằng không lao động thì không được ăn, vậy thì những người già yếu sẽ thế nào?

Đáp: Chủ nghĩa xã hội là công bằng hợp lý: Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm thì không được hưởng. Những người già yếu hoặc tàn tật sẽ được Nhà nước giúp đỡ chăm nom.

Hỏi: Thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội là mấy năm?

Đáp: Trước kia cũng có người hỏi: "Trường kỳ kháng chiến là mấy năm?" Đảng và Chính phủ đã trả lời: Trường kỳ có thể là năm năm, mười năm, hoặc mười lăm năm. Chúng ta đoàn kết quyết tâm kháng chiến, đến chín năm ta đã thắng lợi. Việt Nam ta là một nước nông nghiệp lạc hậu, công cuộc đổi xã hội cũ thành xã hội mới gian nan, phức tạp hơn việc đánh giặc. Thời kỳ quá độ của ta chắc sẽ đòi hỏi ba, bốn kế hoạch dài hạn. Nếu nhân dân ta mọi người cố gắng, phấn khởi thi đua xây dựng, thì thời kỳ quá độ có thể rút ngắn hơn.

Hỏi: Tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì giai cấp tư sản và tương lai của con cái nhà tư sản như thế nào?

Đáp: Tiến lên chủ nghĩa xã hội thì giai cấp tư sản cũng được Đảng và Chính phủ giúp đỡ cải tạo, hoà mình trong nhân dân lao động, con em của các nhà tư sản cũng được đối đãi như thanh niên khác.

Hỏi: Tiến lên chủ nghĩa xã hội thì tôn giáo có bị hạn chế không?

Đáp: Không. Ở các nước xã hội chủ nghĩa, tín ngưỡng hoàn toàn tự do. Ở Việt Nam ta cũng vậy, ngày 30-10 năm kia, sau khi đi thăm Trung Quốc, đoàn đại biểu công giáo Anh đã tuyên bố: "Ở Trung Quốc tín ngưỡng hoàn toàn tự do. Đối với công giáo, chính quyền không có thành kiến gì hết".

Hỏi: Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội có trở ngại gì đến công cuộc thống nhất nước nhà hay không?

Đáp: Không. Trái lại tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, miền Bắc đều sẽ hơn hẳn miền Nam. Điều đó càng khuyến khích và sẽ giúp mạnh hơn nữa đồng bào miền Nam đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai để giành lại dân chủ và thống nhất. Tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Bắc càng thành hậu thuẫn vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình.

Hỏi : Phải chăng kinh tế của phe xã hội chủ nghĩa mạnh hơn của phe đế quốc tư bản?

Đáp: Phải. Tốc độ phát triển kinh tế của phe xã hội chủ nghĩa

ngày càng mạnh hơn. Đứng đầu phe xã hội chủ nghĩa là Liên Xô. Đứng đầu phe đế quốc tư bản là nước Mỹ. Chúng ta hãy so sánh kinh tế của hai nước ấy thì rõ:

Sản xuất công nghiệp hai tháng đầu năm nay so với hai tháng đầu năm ngoái:

Liên Xô, tổng sản lượng công nghiệp tăng 11%; năng suất lao động tăng 7%.

Mỹ, sản xuất than giảm sút 20%; gang thép giảm sút 43%; xe hơi giảm sút 31%.

Liên Xô, không có kinh tế khủng hoảng, không có nạn thất nghiệp.

Mỹ, trong 30 năm (từ 1929 đến 1958) bị bốn lần kinh tế khủng hoảng. Thất nghiệp là một nạn thường xuyên ở Mỹ, gặp kinh tế khủng hoảng thì số công nhân thất nghiệp càng tăng nhiều. Hiện nay ở Mỹ có năm triệu rưỡi công nhân hoàn toàn thất nghiệp. Đó là chưa kể mấy triệu công nhân nửa thất nghiệp, mỗi tuần chỉ có công việc làm mấy tiếng đồng hồ.

Tháng 12 năm 1957, tờ *Nhật báo phố Uôn*, cơ quan ngôn luận của đại tư bản Mỹ, viết: "Sự *suy sút* kinh tế đã lan tràn khắp cả nước Mỹ, không gì ngăn chặn được".

Tờ báo *Người hướng dẫn khoa học công giáo* (Mỹ) viết: "Kinh tế Mỹ *suy sút* một cách nhanh chóng không thể tưởng tượng được. Không ai biết bao giờ sẽ cải thiện được tình trạng ấy".

Bản báo cáo của Uỷ ban kinh tế trong Quốc hội Mỹ viết: "Một phần năm tổng số người Mỹ rất cực khổ. Trong số này có 830 vạn gia đình và 620 vạn cá nhân, 28 triệu người bị tàn tật và không có sức lao động. Ở miền Nam nước Mỹ có một triệu rưỡi gia đình nông dân nghèo khổ không thể tưởng

tượng".

Tờ *Tạp chí công nghiệp* (tháng 5 năm 1958) viết: "So với trước Chiến tranh thế giới thứ hai, thì năm 1957, sản xuất công nghiệp của các nước xã hội chủ nghĩa tăng bốn lần rưỡi; của các nước tư bản chỉ tăng hai lần rưỡi".

Mấy ví dụ trên đây đủ tỏ rõ kinh tế của phe nào mạnh hơn.

Về mặt *khoa học kỹ thuật,* ai cũng biết rằng Liên Xô thành công trước Mỹ trong việc phóng vệ tinh nhân tạo; và vệ tinh thứ hai của Liên Xô to và nặng 508 cân 300, vệ tinh Mỹ chỉ nhỏ bằng quả bưởi và chỉ nặng 13 cân 365.

Các báo Mỹ đã phải nhận rằng trong mười năm (từ 1950 đến 1960), Liên Xô sẽ đào tạo được 120 vạn cán bộ khoa học kỹ thuật, Mỹ chỉ đào tạo được 90 vạn người.

Mỗi năm Liên Xô đào tạo được 15 vạn công trình sư, Mỹ chỉ đào tạo được 7 vạn người.

Hỏi: Các nước xã hội chủ nghĩa có đoàn kết nhất trí không? Các nước anh em giúp ta và Mỹ giúp bọn Ngô Đình Diệm khác nhau ở chỗ nào?

Đáp: Các nước xã hội chủ nghĩa rất đoàn kết nhất trí. Hai bản Tuyên ngôn ở Hội nghị Mátxcơva cuối năm ngoái đã chứng tỏ rõ rệt điều đó. Các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, giúp ta máy móc, kỹ thuật, chuyên gia... để ta xây dựng và phát triển kinh tế. Việc giúp đỡ ấy là hoàn toàn vô tư. Các nước anh em chỉ đặt một điều kiện: Chúng ta phải cố gắng học nhanh, làm nhanh để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Còn "viện trợ" Mỹ thế nào thì tờ báo Nhật Bản đã trả lời câu hỏi ấy như sau: "Viện trợ Mỹ nhằm mục đích bán hàng hoá thừa ế, lấy tiền lãi nặng, bán vũ khí và kèm theo những điều kiện chính trị và quân sự có lợi cho Mỹ". Ví dụ: từ tháng 7 năm 1955 đến tháng 7 năm 1956, Mỹ giúp miền Nam và Miên, Lào 379 triệu đôla, trong số đó 330 triệu là bằng vũ khí.

Mỹ cho Ai Cập vay 400 triệu đôla, lãi mỗi năm 4%, trong 20 năm phải trả xong và trả bằng tiền mặt.

Liên Xô cho Ai Cập vay 600 triệu rúp, lãi mỗi năm 2%, hạn trả là 30 năm và có thể trả bằng bông hoặc bằng gạo mà Ai Cập có dư dật.

Theo Hãng thông tin ở Mỹ (7 tháng 5 năm 1958), Mỹ cho 42 nước phe Mỹ vay tiền, nhằm: một là để có công việc làm cho 60 vạn công nhân Mỹ đang thất nghiệp; hai là để nắm vững 250 căn cứ quân sự của Mỹ ở các nước ấy; ba là để duy trì năm triệu binh sĩ của các nước ấy đặng làm hậu thuẫn cho chính sách gây chiến của Mỹ.

Ngay ở miền Nam, "viện trợ" Mỹ mà phải chi tiêu 70% ngân sách vào quân sự.

Với những sự thật đó, đồng bào ta có thể nhận biết ai là vô tư, ai là vụ lợi.

Trả lời ngày 10-5-1958.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb. Sự thật, Hà Nội,
1989, t.8, tr 130-135.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, ĐỒNG BÀO MIỀN NAM TẬP KẾT Ở HÀ ĐÔNG

Cán bộ và đồng bào miền Nam ra Bắc tập kết, hẳn ai cũng nhớ tới quê hương. Tình cảm ấy rất chính đáng. Nhưng mỗi người chúng ta có hai gia đình: gia đình riêng, nhỏ và đại gia đình là Tổ quốc. Cuộc đấu tranh giành thống nhất đất nước hiện nay của đồng bào miền Nam và miền Bắc cũng là để cho gia đình chúng ta sum họp. Muốn đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, phải ra sức thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng miền Bắc vững mạnh làm nền tảng cho cuộc đấu tranh chính trị, bằng đường lối hoà bình. Trong kháng chiến, có người đã hỏi: "Kháng chiến bao giờ thắng lợi? Trường kỳ đến mấy tháng, đến mấy năm?". Vào lúc đó, quân địch thì có máy bay, tàu chiến, có súng lớn, xe tăng, nhân dân ta chỉ có gậy tầm vông, con dao, cái thuổng, nhưng Đảng, Chính phủ ta nói rằng: "Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi". Quả nhiên, cuộc kháng chiến của dân tộc ta đã thành công rực rỡ. Ngày nay, Đảng, Chính phủ ta lại nói rằng: đấu tranh giành thống nhất đất nước là cuộc đấu tranh lâu dài, gay go, gian khổ nhưng nhất định thắng lợi.

Khóa họp Quốc hội lần thứ tám vừa qua đã quyết định xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Anh chị em cán bộ phải thân ái đoàn kết với nhau, tuỳ khả

ăng mình giúp đỡ đoàn kết với đồng bào địa phương, nhận rõ lao động, nhất là lao động chân tay là vẻ vang, hăng hái tăng gia sản xuất, thi đua tiết kiệm, chú ý học chính trị, văn hoá.

Nói ngày 10-5-1958.
Báo *Nhân dân,* số 1520,
ngày 11-5-1958.

NÓI CHUYỆN TẠI ĐẠI HỘI CHIẾN SĨ THI ĐUA NÔNG NGHIỆP TOÀN QUỐC LẦN THỨ BA [22]

Dưới ách đế quốc và phong kiến, cuộc sống của nông dân chân lấm tay bùn, đầu tắt mặt tối, mà đói vẫn hoàn đói, khổ vẫn hoàn khổ. Nay nông dân lao động đã được chia ruộng đất, đã làm chủ nông thôn, đời sống đã được cải thiện, nhưng chưa đủ. Thế thì phải làm thế nào?

Phải *tổ chức nhau lại*. Có tổ chức để *tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm*, thì của cải chúng ta ngày càng nhiều, đời sống càng được cải thiện. Phải tổ chức để *thi đua*, thi đua để tăng gia sản xuất và phải biết tiết kiệm, sản xuất mà không tiết kiệm thì như gió vào nhà trống.

Muốn sản xuất tốt, phải chú ý đến: *nhất nước, nhì phân, tam cần và tứ là cải tiến kỹ thuật*. Trước hết chú ý đến nước là đúng, vì xứ ta hầu như năm nào cũng bị hạn, bị lụt, vì vậy chúng ta phải bắt buộc nước phục vụ nông nghiệp. Việc này chúng ta đã làm có kết quả hơn lúc còn đế quốc phong kiến, nhưng chưa đủ. Muốn chống hạn có kết quả, phải học kinh nghiệm của anh em Trung Quốc. Từ tháng 10 năm ngoái đến tháng 9 năm nay, Trung Quốc dự định phát triển thuỷ nông cho 6 triệu mẫu tây mà mới đến tháng 3 năm 1958, đã làm được 18 triệu mẫu tây. Tỉnh Hà Nam có đến 87 phần trăm đất núi, ít sông, ít mưa, luôn luôn bị hạn hán mất mùa. Trước ngày giải phóng, đến mùa hè nhân dân ăn cả vỏ cây, rễ cỏ, chết đói

hàng vạn, cho nên có câu ca dao:

Núi trọc như đầu bình vôi
Sông không có nước, nước hiếm hoi như vàng,
Hàng năm hạn hán tai hoang
Người người đói rách, làng làng xác xơ.

Hà Nam lại có nhiều khó khăn: thiếu sức người, thiếu kinh nghiệm, thiếu lương ăn. Nhân dân quen chờ trời Phật. Lại còn khó khăn phải *đưa nước ngược lên núi*.

Đề ra kế hoạch biến đổi tình hình đói khổ này, các cấp bộ Đảng từ tỉnh đến xã đã ra sức tuyên truyền giáo dục nhân dân tin tưởng sức người thắng được trời. Các cán bộ triệt để tin tưởng vào trí khôn và lực lượng của nông dân. Các cấp lãnh đạo lại thường xuyên điều tra nghiên cứu, đúc kết và phổ biến kinh nghiệm. Nhân dân khi đã hiểu rõ và được tổ chức lại, đều ra sức thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch.

Về kỹ thuật, chú trọng *tiểu thuỷ nông* trước, tiến dần đến trung thuỷ nông và đại thuỷ nông. Mọi người góp sức, góp của, góp kinh nghiệm... quyết thực hiện cho kỳ được "chứa nước mưa, trữ nước sông, moi nước dưới đất lên" và "trồng cây trên núi, vỡ ruộng bậc thang, cải biến chất đất". Nhân dân lại quyết "kéo dài ngày làm việc" bằng cách không lãng phí thì giờ, tranh thủ làm sớm về chậm, làm cả lúc mưa, nắng, rét. Ngày Tết, không phí ngày ăn chơi, nhân dân thực hiện "chúng ta ra ngoài đồng để vừa làm ruộng, vừa chúc Tết nhau cho Tết vui hơn". Kết quả là một mẫu tây từ chỗ thu 7 tạ rưỡi (1949) lên hơn 14 tạ thóc, tổng thu hoạch từ 2 triệu 30 vạn tấn (1949) lên 5 triệu 5 vạn tấn. Kế hoạch dự định cho thuỷ nông là 61 triệu đồng, sau Chính phủ chỉ xuất 19 triệu, còn bao nhiêu đều do nhân dân tự lực góp sức, góp của. Từ tháng 10 năm 1957 đến tháng 1 năm 1958, nhân dân Hà Nam làm được 34 vạn mẫu tây, vượt kế hoạch năm 1957 đến

4 lần.

Được như thế là do đâu? Do nông dân hăng hái và có tổ chức, do cán bộ lãnh đạo tốt.

Ơn Đảng như mẹ như cha,
Mở mang thuỷ lợi, nhà nhà ấm no.
Ấm no không đợi trời cho,
Người làm ra nước, sức to hơn trời.

Công nhân nông trường quốc doanh Trung Quốc đã quyết không xin thêm tiền và vỡ hoang từ 5 triệu đến 6 triệu rưỡi mẫu tây, trong khi kế hoạch của Chính phủ là 2 triệu rưỡi mẫu tây. Anh em nông binh đi vỡ vùng đại sa mạc toàn cát sỏi, đã lập được 44 nông trường trồng trọt, 16 khu chăn nuôi và 99 công xưởng. Anh em phục viên quyết biến vùng Bắc Đại Hoàng ở Hắc Long Giang nhiều rừng và đất lầy thành kho thóc lớn của Tổ quốc. Các đồng chí nông binh, phục viên Trung Quốc đã không xin Chính phủ cho thêm máy, thêm tiền và đã bắt buộc rừng rậm, đất lầy, bãi cát thành những vùng giàu có.

Đất ruộng ta không xấu. Năng suất 1 mẫu tây từ 13 tạ thóc đã lên bình quân 18 tạ. Có thửa đột xuất đến 62 tạ. Bình quân 1 mẫu tây của xã Hiệp An là 32 tạ. Có kinh nghiệm của anh em Trung Quốc, có kinh nghiệm của bản thân ta, nhất định chúng ta làm được. Gốc của thắng lợi là tổ chức, trước hết là *tổ đổi công* cho tốt rồi tiến dần lên *hợp tác xã nông nghiệp.*

Phải phát triển tốt phong trào đổi công và hợp tác; phải thi đua tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Các đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động phải vào tổ đổi công và hợp tác xã, *phải là gương mẫu* để làm tròn nhiệm vụ của đảng viên và đoàn viên.

Có tổ đổi công và hợp tác xã sẽ nâng cao sản xuất, thì nay có một bát cơm, một cái áo, mai sẽ có hai bát cơm, hai cái áo, như thế là góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nông dân ta đông người nhất, kinh tế nông nghiệp quan trọng nhất; nông dân ta đã anh hùng trong cách mạng, trong kháng chiến, trong cải cách ruộng đất, thì trong cuộc cách mạng biến đổi

nông nghiệp từ thấp lên cao này, nông dân ta cũng phải là anh hùng.

Chúng ta phải học kinh nghiệm anh em Trung Quốc, thi đua với anh em Trung Quốc, theo kịp anh em Trung Quốc, tiến kịp anh em Liên Xô. Đã hứa thì phải làm, làm thì nhất định phải được. Nông dân ta phải thật sự tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước. Thêm một tấn thóc là thêm một lực lượng trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, cho nên nói: *Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua.*

Cuối cùng, chúc các chiến sĩ vui vẻ, khoẻ mạnh, thực hiện tốt những điều đã hứa hẹn hôm nay, đưa phong trào đổi công và hợp tác xã lên bước tiến mới, lên chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nói ngày 23-5-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1534,
ngày 25-5-1958.

THƯ CHÚC MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ VII ĐẢNG CỘNG SẢN BUNGARI

Kính gửi Đại hội lần thứ VII của Đảng Cộng sản Bungari,

Thay mặt giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam xin gửi tới Đại hội lần thứ VII của Đảng Cộng sản Bungari lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Được rèn luyện lâu năm trong đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Bungari đã luôn luôn giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa Mác - Lênin, đã giữ vững truyền thống anh dũng của đồng chí Đimitơrốp, đã lãnh đạo giai cấp công nhân và nhân dân xây dựng và củng cố nước Cộng hoà Nhân dân Bungari thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh và nâng cao địa vị của mình trên trường quốc tế, góp phần tích cực trong cuộc đấu tranh gìn giữ hoà bình thế giới.

Nhân dân Việt Nam rất khâm phục tinh thần đấu tranh anh dũng và sức lao động sáng tạo của nhân dân Bungari.

Những thành tích của nhân dân Bungari trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, càng chứng tỏ thêm sức mạnh to lớn và tính chất ưu việt của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới. Đó là một sự cổ vũ mạnh mẽ đối với nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Nhân dân, Chính phủ và Đảng chúng tôi rất biết ơn sự giúp đỡ của nhân dân, Chính phủ và Đảng Cộng sản Bungari.

Dưới ánh sáng nghị quyết của Hội nghị các đảng cộng sản và đảng công nhân trên thế giới họp ở Mátxcơva tháng 11 năm 1957, dựa trên nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đại hội lần thứ VII của Đảng Cộng sản Bungari nhất định sẽ thu được

nhiều kết quả tốt đẹp.

Chúng tôi tin chắc rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhân dân Bungari sẽ thu được nhiều thắng lợi lớn hơn nữa trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ ba, nâng cao không ngừng mức sống vật chất và văn hoá của nhân dân Bungari.

Các đồng chí thân mến,

Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chúc Đại hội lần thứ VII của Đảng Cộng sản Bungari thành công, nhiệt liệt chúc tình đoàn kết anh em theo tinh thần quốc tế vô sản giữa hai Đảng và hai nước chúng ta ngày càng bền vững.

Chủ nghĩa Mác - Lênin muôn năm!

Tình đoàn kết không gì lay chuyển nổi giữa các đảng cộng sản và đảng công nhân trên thế giới muôn năm!

Phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh đứng đầu là Liên Xô muôn năm!

Đảng Cộng sản Bungari muôn năm!

Chủ tịch Đảng Lao động Việt Nam
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1544,
ngày 4-6-1958.

NHỮNG NGƯỜI MỸ BIẾT ĐIỀU

Vì lợi ích của toàn dân và tương lai của Tổ quốc, ngày 7-3, Chính phủ ta lại một lần nữa đề nghị với chính quyền miền Nam: hai bên phái đại biểu gặp nhau để bàn các vấn đề khôi phục việc tự do buôn bán và đi lại giữa hai miền, giảm bớt quân số, v.v. nhằm đi đến thống nhất đất nước bằng phương pháp hoà bình.

Nhân dân ta và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới đều nhiệt liệt ủng hộ chủ trương hợp tình hợp lý của Chính phủ ta. Nhưng, vâng lời đế quốc Mỹ, chính quyền miền Nam vẫn giữ thái độ ngoan cố, từ chối việc gặp gỡ ấy.

Thấy rõ đế quốc Mỹ giúp Ngô Đình Diệm (và Lý Thừa Vãn) tăng cường quân bị là một việc dại dột và nguy hiểm, những người Mỹ biết điều cũng đã lên tiếng. Trong một bản báo cáo trước Thượng nghị viện Mỹ hôm 25-5, ông Măngphin nói: "Cho đến khi tìm được cách giải quyết hoà bình, thì vẫn còn nguy hiểm có thể xảy ra một hành động nóng nảy, một sự điên cuồng dùng vũ lực để hòng thống nhất Việt Nam (và Triều Tiên)...".

Ông Măngphin nói tiếp: "Đã đến lúc mà Mỹ nên khuyên người Việt Nam (và người Triều Tiên) *lập lại dần dần quan hệ kinh tế và xã hội giữa hai miền*. Đó là bước đầu để đi đến thống nhất hai nước đang bị chia cắt ấy...".

Thế là những chính khách Mỹ biết điều cũng tán thành chủ trương đúng đắn của Chính phủ ta.

Nếu Ngô Đình Diệm còn có lương tâm, không muốn mang

tiếng xấu muôn đời là kẻ phản nhân dân, phản Tổ quốc, thì phải làm theo lòng mong muốn thiết tha của đồng bào và thực hiện những điều Chính phủ ta đã đề nghị.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1554,
ngày 14-6-1958.

VỆ SINH YÊU NƯỚC

(Phong trào diệt ruồi, muỗi)

Yêu nước thì việc gì có *lợi* cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức làm cho kỳ được. Điều gì có *hại* cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức trừ cho kỳ hết.

Đế quốc và phong kiến áp bức bóc lột nhân dân, chúng ta đã làm cách mạng và kháng chiến để đánh đổ chúng. Hạn hán, lụt lội làm cho nhân dân đói nghèo, chúng ta ra sức xây dựng thuỷ lợi để chống lụt, chống hạn.

Ruồi muỗi là bạn đồng minh của giai cấp bóc lột. Nó gây ra nhiều tật bệnh, làm cho nhân dân ta ốm đau. Người ốm đau thì sức lao động bị giảm sút, công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá bị hạn chế. Vì vậy, chúng ta phải ra sức tiêu diệt những kẻ địch độc ác là ruồi muỗi, để tiêu diệt bệnh tật, bảo vệ sức khoẻ của nhân dân.

Có người nói: "Đối với thứ ruồi muỗi nhỏ nhen như vậy, cần gì làm ra to chuyện quá". Nói như vậy là sai! Chính vì bé nhỏ mà nó làm cho người ta chủ quan khinh địch. Bé nhỏ nhưng nó độc ác và hàng triệu cái *hại nhỏ* cộng lại thành cái *hại to*. Nếu tính lại mỗi năm Chính phủ và nhân dân ta tốn bao nhiêu tiền thuốc men, mất bao nhiêu ngày lao động, thì sẽ thấy ruồi muỗi đã gây nên một số tổn thất khổng lồ.

Phòng bệnh hơn trị bệnh. Chịu khó tiêu diệt ruồi muỗi, hơn là để ruồi muỗi gây ra ốm đau rồi phải uống thuốc.

Cũng như mọi phong trào khác, muốn thắng lợi thì việc

tiêu diệt ruồi muỗi phải:

- *Đánh thông tư tưởng* của quần chúng bằng mọi cách tuyên truyền giáo dục rộng khắp, làm cho già, trẻ, gái trai ai cũng hiểu rằng ruồi muỗi rất có hại đến sức khoẻ của mình, của gia đình mình; và mọi người đều tham gia một cách thiết thực và bền bỉ thì nhất định tiêu diệt được ruồi muỗi.

- Phải phát động quần chúng, dựa vào lực lượng của quần chúng.

- Phải lãnh đạo chặt chẽ, đôn đốc và kiểm tra thường xuyên.

- Phải có quân chủ lực. Mọi người đều phải tham gia, nhưng thanh niên và nhi đồng là quân chủ lực, làm đầu tàu. Phải có trọng điểm như nhà thương, trường học, doanh trại, nhà máy, hàng quán, chợ búa, những nơi đông người ...

- Phải kết hợp việc tiêu diệt ruồi muỗi với những công tác vệ sinh khác như diệt chuột, quét dọn nhà cửa, đường sá, lấp các vũng nước bẩn, v.v..

Không nên chủ quan, cho việc diệt ruồi muỗi là một việc nhỏ, dễ làm, chỉ quan hệ đến vệ sinh mà thôi. Nó có ý nghĩa chính trị nữa, có quan hệ đến kinh tế và văn hoá. Chắc bà con còn nhớ trước đây bọn thực dân Pháp gọi chúng ta là "nòi giống bẩn thỉu". Nhân dân ta đã đuổi được thực dân Pháp, thì phải tiếp tục phấn đấu để tiêu diệt nốt cả bạn đồng minh của chúng là ruồi muỗi.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1572,
ngày 2-7-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ TỈNH HƯNG YÊN

A- NHẬN ĐỊNH RÕ THÀNH TÍCH VỤ CHIÊM

Đầu vụ chiêm năm nay hạn nặng. Nặng nhất ở Hưng Yên. Cả tỉnh chỉ có độ *8.000 mẫu* đủ nước cấy.

Do đồng bào và cán bộ cố gắng nhiều, khơi vét hơn 500 cây số mương cừ, đào hơn 1.300 cái giếng, ra sức bón phân, tát nước, v.v..

Kết quả đã cấy hơn *65.000 mẫu* lúa (năm 1954 chỉ cấy được 35.363 mẫu), trồng 25.800 mẫu ngô và hơn 9.270 mẫu khoai.

Thu hoạch 19.812 tấn thóc, 13.590 tấn ngô và 3.950 tấn khoai.

Xã Hoàn Long, đầu vụ chỉ *bảy mẫu* có chút ít nước. Nhờ cố gắng tát nước mà đã cấy được *172 mẫu*, thu hoạch hơn 68 tấn. Mấy năm trước chỉ cấy được 50 mẫu và thu hoạch độ 20 tấn thóc, có 16 xã khác cũng vượt mức kế hoạch.

Như thế là chống hạn đã có kết quả tốt và trong hoàn cảnh hạn hán, có thể nói vụ chiêm đã *thắng lợi*.

Có người nói: "Chống hạn đã tốn nhiều công phu, nhưng vụ chiêm thu hoạch vẫn kém, như thế là *thất bại*".

Nói như vậy là vì *tư tưởng bi quan, tiêu cực, không đúng!* Nếu không ra sức chống hạn, thì thu hoạch chắc kém hơn nữa. Trái lại, nếu chống hạn tốt hơn nữa, thì thu hoạch chắc nhiều hơn nữa.

Đồng bào ta phải đánh tan những tư tưởng tiêu cực, bi quan ấy.

B- NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM CẦN PHẢI SỬA CHỮA

Phải kiên quyết nhận rằng chống hạn vụ chiêm đã *thắng lợi*. Nhưng thắng lợi nhỏ, vì ta còn nhiều khuyết điểm.

- Khuyết điểm của cán bộ:

Lúc đầu thiếu quyết tâm, thiếu tích cực, thiếu tin tưởng vào lực lượng to lớn của quần chúng. Chưa biết biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của cán bộ và nhân dân.

Lãnh đạo chậm chạp, không kịp thời, thiếu liên tục, không đi sâu, đi sát, không toàn diện. Vì vậy mà khi có nước thì thiếu mạ, khi có mạ thì thiếu phân... Coi nhẹ hoa màu. Khi bắt đầu có sâu, không động viên nhân dân bắt sâu...

Một số đảng viên và đoàn viên thanh niên chưa làm tròn nhiệm vụ gương mẫu.

- Khuyết điểm của đồng bào nông dân:

Còn có tính ỷ lại, sợ khó. Chờ trời mưa, chờ máy bơm. Không ra sức tát nước và bón phân. Không ra sức cải tiến kỹ thuật.

Nói tóm lại: đồng bào nông dân còn hay ỷ lại và thiếu ý thức mình là người chủ của nông thôn.

C- NHỮNG VIỆC CẦN LÀM ĐỂ TRANH THỦ VỤ MÙA THẮNG LỢI

Trước hết, *tư tưởng* mọi người phải thông, phải thật thông rằng "Nhân định thắng thiên"[1]. Để tranh thủ vụ mùa thắng lợi, chúng ta phải sửa chữa những khuyết điểm và phát triển những ưu điểm nói trên. Chúng ta phải làm những việc sau đây:

1. *Nước*: Hiện nay vụ mùa đến, nhưng vẫn hạn. Chúng ta

---

1) Người sẽ thắng trời.

phải quyết tâm khơi thêm mương, đào thêm giếng, gánh nước, tát nước. Phải quyết tâm làm đủ mọi cách để có đủ nước tưới ruộng. Chúng ta phải thực hiện "vắt đất ra nước, thay trời làm mưa".

Phải kiên quyết động viên và dựa vào lực lượng vô cùng vô tận của quần chúng để làm cho có nước.

Toàn dân đoàn kết một lòng,

Đập đá thì núi vỡ, đào sông thì nước về.

2. *Phân*: Bón mỗi mẫu 50 gánh phân, như thế ít quá. Cần phải cố gắng bón nhiều hơn nữa. Tục ngữ nói: "Một gánh phân cân một đấu thóc". Bón phân càng nhiều, thu hoạch càng tăng.

Nông dân Trung Quốc bón phân kịp thời, nhiều lần và mỗi mẫu ít là 450 gánh, nhiều là 650 gánh. Có nơi như tỉnh Tứ Xuyên, họ bón mỗi mẫu đến 2.000 gánh. Vì vậy, năm nay Trung Quốc nhiều nơi bị hạn to, nhưng vẫn được mùa.

3. *Cày sâu*: Tục ngữ ta có câu: "Cày sâu cuốc bẫm, thóc đầy lẫm, khoai đầy bồ".

4. *Cấy dày.*

5. *Chọn giống tốt* : là một điều rất quan trọng. Giống tốt thì lúa tốt, lúa tốt thì được mùa. Điều đó rất dễ hiểu. "Lúa tốt vì giống, lúa sống vì phân".

6. *Kỹ thuật*: Ta cần phải cải tiến kỹ thuật cày, cấy, làm cỏ, tát nước, v.v.. Chúng ta sống ở thời đại vệ tinh, mà làm ruộng vẫn giữ cách thức đời xửa đời xưa, như thế là không hợp thời, khó tiến bộ.

Nông dân Trung Quốc tự chế tạo ra nhiều thứ máy rất thô sơ, giản đơn để phục vụ nông nghiệp, có kết quả rất tốt. Đồng bào nông dân ta cũng nên làm như vậy. Kinh nghiệm

cho biết rằng: Với mọi điều kiện đều như nhau, nhưng đám ruộng A dùng kỹ thuật tiên tiến thì thu hoạch sớm hơn và nhiều hơn đám ruộng B không cải tiến kỹ thuật.

7. *Chống hạn, phòng lụt*: Trời thường có những biến cố bất thình lình. Cho nên trong lúc ra sức chống hạn, chúng ta cũng phải đề phòng lụt. Phải thường xuyên kiểm soát đê và kè. Phải tổ chức chu đáo lực lượng canh gác. Phải chuẩn bị sẵn sàng dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu để đối phó kịp thời nếu có lụt. Phân công phụ trách phải rất rành mạch, nghiêm túc.

8. *Phát triển và củng cố lực lượng*: Để thực hiện tốt những công việc nói trên, cần phải có những đội quân chủ lực.

Quân chủ lực của Trung Quốc là hợp tác xã nông nghiệp. 98% nông dân Trung Quốc đã vào hợp tác xã.

Chủ lực quân của ta hiện nay là tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp.

Tỉnh Hưng Yên hiện nay có hơn 5.800 tổ đổi công và 3 hợp tác xã. Đó là những đội quân mạnh mẽ để lôi cuốn nông dân cả tỉnh tranh đấu cho vụ mùa thắng lợi. Chúng ta cần phải phát triển và củng cố lực lượng ấy, làm cho họ *hăng hái hoạt động thật sự*. Các đảng viên và đoàn viên thanh niên phải tham gia tổ đổi công hoặc hợp tác xã; các đồng chí bộ đội cần phải góp phần xứng đáng vào công cuộc phát triển nông nghiệp, "thực túc thì binh cường" và phải cố gắng làm tròn nhiệm vụ của người cách mạng, của đội tiên phong.

9. *Đoàn kết và thi đua*: Anh em Trung Quốc sản xuất mỗi mẫu tây độ 90 tạ trở lên.

Xã Hiệp An (Hải Dương) thách các xã khác thi đua sản xuất mỗi mẫu 36 tạ.

Đồng bào và cán bộ Hưng Yên đoàn kết một lòng, ra sức

phấn đấu, thi đua và giúp đỡ lẫn nhau giữa tổ này với tổ khác, giữa xã và huyện này với xã và huyện khác. Nếu chỉ lấy mức bình quân là mỗi mẫu tây thu hoạch độ 3 tấn thì cả tỉnh sẽ thu hoạch hơn 166.000 tấn thóc (không kể hoa màu). Như vậy, thì chẳng những quá kế hoạch đã định cho vụ mùa và bù số thất thu trong vụ chiêm, mà còn trội được nhiều thóc.

Đồng bào và cán bộ toàn tỉnh quyết tâm làm, thì sẽ làm được.

10. *Lãnh đạo*: Nông dân ta chí khí rất anh dũng, kinh nghiệm rất nhiều, lực lượng rất to. Điều đó đã tỏ rõ trong thời kỳ cách mạng và kháng chiến. Nếu lãnh đạo tốt, thì khó khăn gì họ cũng khắc phục được, việc gì to lớn mấy họ cũng làm được.

Vậy cán bộ phải lãnh đạo một cách thiết thực, chu đáo, liên tục, toàn diện.

Để lãnh đạo tốt, các đồng chí bí thư và uỷ viên, các đồng chí Chủ tịch các cấp từ tỉnh đến xã cần phải *thật sự tham gia vào một tổ đổi công hoặc một hợp tác xã nông nghiệp*, phải lao động thật sự để rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Cần tổ chức tham quan những xã điển hình tốt, để học hỏi lẫn nhau.

Đảng viên, đoàn viên, các chiến sĩ thi đua nông nghiệp, chị em phụ nữ phải làm đầu tàu.

Với truyền thống anh dũng và tinh thần hăng hái sẵn có, chắc rằng đồng bào và cán bộ Hưng Yên quyết tranh thủ thực hiện cho kỳ được vụ mùa thắng lợi, đồng thời đưa tỉnh nhà lên địa vị vẻ vang là một tỉnh gương mẫu trong sự nghiệp đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và góp phần to lớn vào công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nói ngày 3-7-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1575,

ngày 5-7-1958.

LỜI CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI ANH HÙNG VÀ CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI [23]

Thưa các đồng chí,

Tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ nhiệt liệt chào mừng các anh hùng và chiến sĩ và thân ái gửi lời hỏi thăm những chiến sĩ và những anh chị em lao động chân tay và trí óc các ngành và các nơi đang hăng hái tham gia thi đua yêu nước.

- Ở Đại hội lần thứ nhất có bảy anh hùng, trong đó có bốn Anh hùng quân đội, và 150 Chiến sĩ thi đua. Đại hội lần này, chúng ta có 26 Anh hùng lao động và 69 Anh hùng quân đội và 446 chiến sĩ thay mặt cho hơn 42.700 Chiến sĩ thi đua.

Thế là rất tốt. Con số đó chứng tỏ sự tiến bộ không ngừng của nhân dân ta, quân đội ta, chế độ ta.

- Ở Đại hội này, chúng ta có anh hùng và chiến sĩ lao động chân tay và trí óc đủ các ngành và các dân tộc anh em.

Thế là rất tốt. Nó chứng tỏ sự đoàn kết chặt chẽ và sự cố gắng toàn diện của nhân dân lao động ta.

- Ở Đại hội này, trong số 26 Anh hùng lao động, có 5 phụ nữ.

Thế là rất tốt. Nó chứng tỏ sự cố gắng và tiến bộ của phụ

nữ ta và chứng tỏ dưới chế độ ta, nam nữ thật sự bình quyền.

- Ở Đại hội này có 6 Anh hùng và nhiều chiến sĩ là đồng bào miền Nam tập kết.

Thế là rất tốt. Nó chứng tỏ rằng đồng bào và cán bộ miền Nam tập kết ở đây đang ra sức góp phần to lớn trong công cuộc xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp thống nhất nước nhà. Điều này sẽ có ảnh hưởng rất tốt đến đồng bào ta ở miền Nam.

- Trong hàng ngũ vẻ vang các Chiến sĩ thi đua, có nhiều đồng chí bộ đội phục viên, thương binh và gia đình liệt sĩ.

Thế là rất tốt. Nó chứng tỏ rằng anh em thương binh và bộ đội phục viên đã tiếp tục và phát triển truyền thống anh dũng trong thời kỳ kháng chiến vào trong công cuộc xây dựng hoà bình và các gia đình liệt sĩ cũng cố gắng để góp phần vào sự nghiệp xây dựng Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Ở Đại hội này lại có một Anh hùng và nhiều chiến sĩ là người dân các nước anh em lao động ở nước ta.

Thế là rất tốt. Nó chứng tỏ tinh thần quốc tế cao cả của giai cấp lao động.

*

* *

Dưới chế độ tư bản, thực dân và phong kiến quyết không thể có phong trào thi đua yêu nước, vì giai cấp lao động không dại gì mà ra sức thi đua làm giàu thêm cho bọn chủ để rồi lại bị chúng áp bức bóc lột thêm.

Chỉ có dưới chế độ dân chủ nhân dân và xã hội chủ nghĩa, dưới chế độ mà nhân dân lao động làm chủ nước nhà, thì mới có phong trào thi đua.

Phong trào thi đua yêu nước ở ta ngày càng phát triển vì nhân dân ta đã làm chủ nước nhà, vì nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, vì ta được sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc.

Về thi đua yêu nước, trong khuôn khổ và khả năng của chúng ta, chúng ta phải học tập phong trào thi đua của Trung Quốc, cố gắng tiến kịp Trung Quốc, rồi cố gắng tiến kịp Liên Xô.

Hiện nay, ở Liên Xô hầu hết việc làm công nghiệp và nông nghiệp đều làm bằng máy. Ở Trung Quốc thì vừa phát triển máy móc, vừa tận dụng sức người. Vì vậy, tôi muốn nêu lên vài kinh nghiệm thi đua ở Trung Quốc để chúng ta nghiên cứu, học tập.

Ở Trung Quốc, tất cả các ngành kinh tế và văn hoá đều đang hăng hái thi đua và đã thực hiện khẩu hiệu "*nhiều, nhanh, tốt, rẻ*". Kế hoạch sản xuất *công nghiệp* do Chính phủ giao xuống, công nhân đều hoàn thành gấp rưỡi, gấp đôi, mà không xin thêm máy, thêm tiền, thêm người. Nhiều xí nghiệp còn giảm bớt số người chuyển sang xí nghiệp mới.

Trong phong trào thi đua, nhiều chiến sĩ đã *cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất* đến mức xưa nay chưa từng có.

Có những tiến bộ nhảy vọt đó, một mặt là vì mọi người lao động đều tư tưởng thông suốt, hăng hái thi đua; một mặt là vì sự *lãnh đạo* thiết thực và toàn diện.

Ở xí nghiệp thì các cán bộ lãnh đạo của chi bộ, của đoàn thanh niên, của công đoàn và giám đốc đều trực tiếp tham gia sản xuất. Ở nông thôn thì các đồng chí đó phải tự tay làm

ruộng thí nghiệm và trực tiếp tham gia lao động trong các hợp tác xã nông nghiệp. Như vậy, cán bộ vừa lãnh đạo chính trị, vừa lãnh đạo sản xuất một cách chặt chẽ. Cán bộ và quần chúng hoà thành một khối cho nên mọi vấn đề đều giải quyết tốt và nhanh.

Đó là tóm tắt những kinh nghiệm quý báu mà chúng ta cần học tập và áp dụng.

*

* *

Anh hùng, chiến sĩ thi đua đã là những người tiên phong trong sản xuất, mà cũng là gương mẫu về đạo đức cách mạng. Họ đặt lợi ích chung của dân tộc trên lợi ích riêng của cá nhân. Họ toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân chứ không phải nửa tâm nửa ý. Họ không sợ khó nhọc, ra sức vượt mọi khó khăn để hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ giao cho họ, chứ họ không suy bì hơn thiệt của cá nhân, không ganh tị về địa vị và hưởng thụ. Họ không giấu nghề, không dìm những anh em chung quanh mình, họ giúp đỡ mọi người cùng tiến bộ. Họ không tự kiêu, tự mãn, tự tư tự lợi.

Đó là những đức tính cách mạng mà chúng ta cần phải học tập các anh hùng, chiến sĩ thi đua.

Các anh hùng, chiến sĩ thi đua thì cần nhận rõ rằng: Thành tích là thành tích chung của tập thể. Tách rời tập thể thì dù tài giỏi mấy, một cá nhân cũng không làm được gì. Cho nên càng có thành tích, thì *càng phải cố gắng, càng phải khiêm tốn*. Tuyệt đối chớ tự mãn, tự túc. Vì vậy, các anh hùng, chiến sĩ cần phải luôn luôn cố gắng và khiêm tốn.

Các anh hùng và chiến sĩ thi đua cần phải luôn luôn dắt dìu, giúp đỡ những người chung quanh mình cùng tiến bộ. Mọi người đều phải cố gắng tiến kịp các anh hùng, chiến sĩ; anh hùng, chiến sĩ thì cần tiến mãi không ngừng. Như vậy, thì Đại hội lần sau chúng ta sẽ có hàng trăm anh hùng, hàng chục vạn chiến sĩ. Như vậy thì kế hoạch Nhà nước năm nay cũng như kế hoạch 3 năm chắc chắn sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt

mức. Như vậy, đời sống của nhân dân ta chắc chắn sẽ cải thiện hơn nữa. Như vậy, chúng ta sẽ vững bước tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và nhất định thắng lợi trong sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Đọc ngày 7-7-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1578,

ngày 8-7-1958.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ SẢN XUẤT TỈNH SƠN TÂ[1]

Hôm nay, Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về nói chuyện với các cô, các chú về vấn đề *phải sản xuất vụ mùa thắng lợi.*

Vụ chiêm, vì sao Sơn Tây vượt mức diện tích, lúa tốt, thu hoạch lại không đúng mức? Vì cán bộ tỉnh, huyện, xã đều chủ quan. Lúc sâu phá lúa không biết, đến lúc biết lại không ra sức động viên diệt sâu.

Đây là bài học mà cán bộ tỉnh, huyện, xã đều phải ghi nhớ.

Vì chủ quan mà thu hoạch kém. Vì thu hoạch kém mà đi đến bi quan tiêu cực. Như vậy là không đúng.

Muốn làm vụ mùa thắng lợi, trước hết *phải đánh tan tư tưởng bi quan, tiêu cực, phải quyết làm cho kỳ được*, *phải tin vào lực lượng nhân dân, tin tưởng vào chính sách của Đảng, lãnh đạo phải đi sâu, đi sát, toàn diện*. Lãnh đạo nghề nông thì từ trước khi gieo mạ, phải lãnh đạo, đến lúc lúa và khoai vào bồ, lãnh đạo mới kết thúc. Lúa tốt, lúa chín mà lãnh đạo gặt hái không kịp thời, mưa xuống sẽ hỏng lúa. Lãnh đạo phải liên tục, toàn diện. Khi gieo mạ, phải lãnh đạo; bón phân, phải lãnh đạo; làm cỏ, phải lãnh đạo; gặt cũng phải lãnh đạo cho đến khi thóc đem về nhà. Thóc về nhà, phải nghĩ đến chọn giống cho mùa sau.

Phải đánh tan tư tưởng bi quan, tiêu cực và chủ quan. Phải quyết tâm làm sao cho vụ mùa thắng lợi. Phải bắt sâu, làm mạ để đủ cấy, phải phòng lụt, chống lụt, phòng hạn, chống hạn, phải làm thêm phân bón, phải đi sát xuống các tổ đổi

1) Nay thuộc tỉnh Hà Tây.

công để lãnh đạo.

Bác vừa đi thăm nhân dân bắt sâu. Vì có sâu mà có hai tư tưởng sai lầm: một là tư tưởng cúng bái thì hết sâu, hai là thấy sâu nhiều, sợ bắt không hết, đấy là tư tưởng bi quan, tiêu cực. Ra sức bắt thì sâu phải hết.

Phải động viên nhân dân ra bắt sâu cho kỳ hết. Thực dân Pháp so với con sâu thì đứa nào dữ hơn? Thực dân pháp dữ hơn mà ta vẫn thắng. Ta thắng là vì ta có quyết tâm, ta phải thấy rõ khó khăn để quyết tâm khắc phục khó khăn, chứ không phải để chùn lại.

Khi gặp hạn hán, ỷ lại vào trời, chờ trời ban mưa, như vậy không đúng. Ỷ lại vào Chính phủ gửi máy bơm về cũng không đúng. Nếu cả nước Việt Nam ai cũng chờ Chính phủ gửi máy bơm về thì lấy máy bơm đâu cho đủ. Có sâu lại chỉ mong Chính phủ gửi thuốc về thì lấy thuốc đâu cho đủ. Phải dùng sức người mà chống hạn, chống sâu. Phải đánh thông tư tưởng cho cán bộ, cho nhân dân, dùng sức người mà làm.

Vụ mùa này phải quyết tâm, *phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của cán bộ, của quần chúng*. Trước hết cán bộ tỉnh, huyện, xã, các đảng viên và đoàn viên phải thông suốt, phải quyết tâm, phải cố gắng.

Sơn Tây có hơn 2 nghìn đảng viên và 6 nghìn 9 trăm 18 đoàn viên thanh niên ở nông thôn. Các đảng viên và đoàn viên đã vào tổ đổi công hết chưa? Nếu chưa thì phải vào hết.

Vào Đảng, vào Đoàn không phải để làm "quan" cách mạng, hay là để nói chính trị suông. Tất cả đảng viên và đoàn viên phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành các chính sách của Đảng và Chính phủ, phải vào tổ đổi công, vào hợp tác xã, để làm gương mẫu, làm đầu tàu lôi cuốn quần chúng tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Lực lượng chính ở nông thôn bây giờ là các tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp mà nòng cốt là đảng viên, đoàn viên.

Vì vậy, các đảng viên, đoàn viên phải tham gia tổ đổi công và hợp tác xã, cán bộ tỉnh, huyện, xã phải trực tiếp lãnh đạo tổ đổi công và hợp tác xã. Hiện nay, Sơn Tây có 32 phần trăm nông hộ đã vào tổ đổi công, bước đầu như thế là khá. Năm nay, kế hoạch của tỉnh đặt là 70 phần trăm nông hộ vào tổ đổi công. Kế hoạch ấy phải làm thiết thực, chắc chắn, chớ làm trên giấy tờ thôi. Phải vừa phát triển vừa củng cố, vừa củng cố vừa phát triển. Xây dựng được tổ nào phải vững chắc tổ ấy. Không phải dùng cách đánh trống ghi tên rồi báo cáo cho nhiều tổ đổi công, nhưng tổ đổi công không thực sự đổi công. Những tổ đổi công và hai hợp tác xã đã có, phải củng cố cho tốt, phải giúp họ hoạt động tốt, để làm gương mẫu cho những tổ mới.

Phải có chí khí tiến thủ để tiến bộ mãi. Phải đoàn kết giúp đỡ nhau. Phải trao đổi kinh nghiệm cho nhau.

Cán bộ lãnh đạo phải đi sâu đi sát, phải động viên liên tục, phải gương mẫu, phải nhớ kinh nghiệm vụ chiêm vừa qua. Phải củng cố những tổ đổi công đã có cho thật tốt, phát triển chừng nào củng cố chừng ấy.

Bác nghe có xã Tiên Phong, Cổ Đông, Ba Trại gần một trăm phần trăm nông dân lao động đã vào tổ đổi công. Bác thưởng cho ba xã đó để khuyến khích các xã khác.

Các cô, các chú có hứa với Trung ương Đảng và Chính phủ rằng đồng bào và cán bộ Sơn Tây sẽ quyết tâm, cố gắng thực hiện vụ mùa thắng lợi không?

Nói ngày 8-7-1958.

Sách *Hồ Chủ tịch với cán bộ và nhân dân Hà Tây,*
Ban nghiên cứu Lịch sử
Đảng tỉnh Hà Tây
xuất bản, 1972, tr.21-24.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ TỈNH PHÚ THỌ

Vừa rồi, Trung ương Đảng và Chính phủ đã cử đồng chí Hà Huy Giáp về tỉnh nhà xem xét tình hình và góp ý kiến với cán bộ để đẩy mạnh sản xuất vụ mùa.

Hôm nay, Bác về thăm Phú Thọ để đôn đốc thêm đồng bào và cán bộ tỉnh nhà quyết tâm làm cho vụ mùa năm nay thành một vụ mùa thắng lợi.

Trong phong trào phát triển sản xuất nông nghiệp, đồng bào các dân tộc và cán bộ Phú Thọ đã thu được thành tích khá.

Vụ chiêm qua, cán bộ đã cố gắng và kiên quyết lãnh đạo đồng bào chống hạn và sản xuất. Toàn tỉnh đã:

Khơi được hơn 2.400 mương phai,

Đắp được 365 bờ giữ nước,

Đào được 271 ao giếng.

Nhờ đấy mà đã có nước cho hơn hai vạn mẫu ruộng.

Đồng bào các huyện, nhất là Phù Ninh, Hạ Hoà, Thanh Ba, Đoan Hùng đã cố gắng nhiều trong việc làm chiêm.

Trong phong trào thi đua yêu nước, tỉnh Phú Thọ cũng có thành tích khá. Trong số 26 anh hùng lao động mới được tuyên dương, tỉnh nhà có hai anh hùng là đồng chí Hà Văn Dương, Chủ nhiệm hợp tác xã ở Thanh Viên và đồng chí

Đinh Văn Xếp, bần nông, dân tộc Mường. Tỉnh nhà còn có hàng trăm chiến sĩ thi đua và cá nhân xuất sắc. Đồng bào và cán bộ trong tỉnh nên học tập kinh nghiệm, sáng kiến và tinh thần thi đua của các anh hùng, chiến sĩ ấy.

Đó là những ưu điểm đáng khen và cần phải phát triển.

Nhưng bên cạnh những thành tích và ưu điểm ấy, đồng bào và cán bộ còn có một số khuyết điểm cần phải sửa chữa để tiến bộ hơn nữa.

- Cán bộ và đồng bào nông dân chưa hiểu hết tầm quan trọng của vụ mùa, do đó mà chưa đưa hết quyết tâm và phát huy hết tinh thần cố gắng của mình để làm vụ mùa.

- Phong trào sản xuất ở tỉnh tiến chưa đều có nơi thiếu nước thì chờ trời mưa, chứ không ra sức tát nước. Phân bón còn kém. Sâu bọ nhiều, nhưng việc bắt sâu không ráo riết. Việc trồng các thứ hoa màu còn kém, đến nay mới đạt 60 phần trăm kế hoạch.

- Phong trào đổi công phát triển chưa đều trong các tổ đổi công, mới có 13 phần trăm là đổi công thường xuyên.

- Nhiều đảng viên và đoàn viên chưa vào tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

- Việc phòng lụt và chống lụt còn nhiều thiếu sót. Những quãng đê quan trọng chưa được đắp đúng mức kế hoạch. Lực lượng hộ đê chưa thực hành tập dượt. Việc canh gác và bảo vệ đê còn kém. Vật liệu và dụng cụ chưa đầy đủ. Cán bộ và nhân dân còn xem nhẹ việc phòng lụt, hộ đê.

Bác mong toàn thể cán bộ và đồng bào kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm trên, ra sức thi đua sản xuất, đảm bảo vụ mùa thắng lợi.

Muốn được như thế,

- *Phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn thể cán bộ và toàn thể nhân dân*. Phải đánh tan tư tưởng tiêu cực, bi quan, ngại khó.

- Cán bộ từ tỉnh đến xã phải đi sát với quần chúng, phải nắm lấy một nơi, tham gia lao động với quần chúng, học tập kinh nghiệm và sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng một cách thiết thực và toàn diện.

- Các cấp uỷ Đảng và chính quyền phải cùng nhân dân bàn định kế hoạch thật cụ thể, để:

Đảm bảo đủ *nước* tưới ruộng,

Phân bón ít nhất mỗi sào được 10 gánh,

Phải có *mạ* đầy đủ,

Phải chuẩn bị *giống* tốt cho vụ chiêm năm sau,

Phải cải tiến *kỹ thuật*,

Phải phát triển và củng cố các tổ đổi công và làm cho *hợp tác xã sản xuất nông nghiệp* thật vững chắc.

Hiện nay, tỉnh Phú Thọ có gần 7.000 tổ đổi công,

24 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp,

12.166 đảng viên,

20.500 đoàn viên.

Đó là đạo quân chủ lực mạnh mẽ để tranh thủ vụ mùa thắng lợi.

Tất cả đảng viên và đoàn viên ở nông thôn phải tham gia tổ đổi công và hợp tác xã và phải làm gương mẫu.

Anh hùng và chiến sĩ nông nghiệp phải làm đầu tàu.

Các đồng chí bộ đội phải cố gắng giúp đỡ đồng bào nông dân.

Các chị em phụ nữ phải là lực lượng xung phong.

Toàn thể đồng bào và cán bộ kiên quyết một lòng, ra sức sản xuất, thì vụ mùa nhất định thắng lợi.

Sẵn đây, Bác muốn nêu vài kinh nghiệm của các tỉnh bạn, để các cô, các chú so sánh:

Xã Hiệp An (Hải Dương) sản xuất mỗi mẫu tây 33 tạ.

Huyện Vĩnh Tường (Vĩnh Phúc) sản xuất mỗi mẫu tây 34 tạ.

Chiến sĩ Mão sản xuất mỗi mẫu tây 64 tạ.

Chiến sĩ Bái sản xuất mỗi mẫu tây 90 tạ.

Phú Thọ định mức sản xuất mỗi mẫu tây 19 tạ.

Trong kháng chiến, đồng bào và cán bộ Phú Thọ đã có nhiều thành tích vẻ vang, đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng hoàn toàn miền Bắc nước ta. Ngày nay, trong sự nghiệp xây dựng hoà bình, đồng bào và cán bộ phải phát triển truyền thống anh dũng ấy, ra sức thi đua khắc phục mọi khó khăn, đảm bảo vụ mùa thắng lợi, hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước. Làm được như thế, là đồng bào và cán bộ Phú Thọ thiết thực góp phần xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nói ngày 20-7-1958.
Bản đánh máy có bút tích
sửa chữa, lưu tại Cục lưu trữ
Văn phòng Trung ương Đảng.

THƯ GỬI ANH EM THƯƠNG BINH, BỆNH BINH VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Thân ái gửi: Các anh em thương binh, bệnh binh và các gia đình liệt sĩ,

Nhân ngày 27 tháng 7, thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi thân ái gửi lời thăm các gia đình liệt sĩ, các anh em thương binh, bệnh binh.

Nhân dịp này, Bác có mấy lời nhắc nhủ anh em như sau:

Từ ngày hoà bình lập lại, anh em đã cố gắng nhiều và có nhiều thành tích trong học tập và tăng gia sản xuất. Đã có người được bầu làm chiến sĩ thi đua và lao động xuất sắc, cán bộ gương mẫu. Ví dụ:

- Đồng chí Trần Chút (ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh), dù cụt một tay, đã bốn lần liền được bầu làm chiến sĩ nông nghiệp trong tỉnh, được cử đi dự Đại hội anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- Đồng chí Nguyễn Văn Hơn (miền Nam), cụt tay, về sản xuất ở xã Liên Thành, đã được bầu làm chiến sĩ nông nghiệp tỉnh Nghệ An.
- Đồng chí Phạm Hữu Hoạt, cụt một chân, là chiến sĩ xuất sắc về ngành chăn nuôi.
- Đồng chí Phạm Văn Tiêm, ở nông trường quốc doanh Đông Hiếu, 12 lần được khen thưởng, được bầu làm chiến sĩ toàn ngành, v.v..

Còn nhiều chiến sĩ gương mẫu khác nữa. Các đồng chí ấy trước đã ra sức giết giặc trong thời kỳ kháng chiến, nay lại ra

sức sản xuất trong thời kỳ hoà bình. Như thế là rất tốt. Các anh em thương binh cần noi gương những đồng chí đó.

Nhưng cũng có một số ít vẫn còn tư tưởng và hành động không đúng, không gương mẫu, chưa thật đoàn kết với đồng bào địa phương. Bác mong những anh em đó cố gắng sửa chữa để tiến bộ.

Bác mong những anh em thương tật nặng thì yên tâm an dưỡng. Các anh em khác thì tuỳ khả năng của mình, hăng hái tham gia sản xuất trong các tổ đổi công và hợp tác xã.

Tôi thân ái gửi lời hỏi thăm và chúc các gia đình liệt sĩ đạt được nhiều thành tích trong công việc tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để góp phần vào công cuộc xây dựng Tổ quốc.

Tôi mong đồng bào các nơi sẵn sàng giúp đỡ anh em thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ trong việc sản xuất làm ăn.

Cuối cùng, tôi cũng nhắc các cơ quan, đoàn thể phải chấp hành một cách chu đáo các chính sách của Đảng và Chính phủ đối với anh em thương binh, bệnh binh và gia đình liệt sĩ.

Chào thân ái
Tháng 7 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1596,
ngày 26-7-1958.

BÀI NÓI VỚI CÁN BỘ VÀ ĐỒNG BÀO TỈNH NAM ĐỊNH

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về thăm các cô các chú để khuyến khích đồng bào và cán bộ *quyết tâm thực hiện vụ mùa thắng lợi.*

Trước hết, chúng ta phải rút những kinh nghiệm của vụ chiêm vừa qua.

Trong vụ chiêm, tỉnh nhà đã cấy được 95% diện tích, như thế là khá. Nhưng thu hoạch chỉ được 73% kế hoạch đã định, tức là đã rút bớt 44.000 tấn thóc. Vì sao?

Vì nhiều nguyên nhân, như hạn hán, sâu bọ, v.v..

Chúng ta phải nhận rằng việc chống hạn đã thắng lợi một phần. Nếu lúc đó không ra sức chống hạn, thì thu hoạch còn kém hơn nữa.

Nhưng chúng ta cũng phải nhận rằng *nguyên nhân chính* đã gây ra sự sút kém là vì cán bộ lãnh đạo đã mắc bệnh *chủ quan* nặng, cho nên việc chống hạn, diệt sâu, trữ nước, bón phân... đều không tích cực, không kịp thời. Kết quả là đã sút kém 44.000 tấn thóc.

Ở đây cũng nên nêu lên một điểm: các huyện phía nam ruộng đất tốt hơn các huyện phía bắc. Nhưng vụ chiêm vừa rồi, vì đồng bào phía bắc đã cố gắng hơn, không chủ quan, cho nên đã thu hoạch khá hơn phía nam. Như xã *Lộc Hoà,* đã gặt được mỗi mẫu tây 2.170kg, *đồng chí Hoà* (Bí thư xã Lộc

Yên) được 3.500 kg mỗi mẫu tây. Đó là một bài học cần phải nhớ.

Kinh nghiệm vụ chiêm là: Cán bộ lãnh đạo phải *hết sức tránh chủ quan.*

*

* *

Vụ mùa này, kế hoạch định 202.800 mẫu ta, cả tỉnh đã cấy được 181.800 mẫu. Bước đầu như thế là khá. Nhưng còn phải cố gắng cấy cho hết 21.000 mẫu còn lại. Bác rất vui lòng khen 3 huyện Ý Yên, Vụ Bản và Mỹ Lộc đã cấy hơn vụ mùa năm ngoái 5.238 mẫu. Đó là một cố gắng mà đồng bào các huyện khác nên làm theo.

Về *sản lượng*, cả tỉnh đặt mức trung bình 23 tạ một mẫu tây, như thế là khá. Nhưng có thể cố gắng hơn nữa.

Huyện Ý Yên có đồng bào định mức 45 tạ.

Huyện Nam Trực có 287 người định mức 45 tạ.

Huyện Xuân Trường có 174 hộ định mức 65 tạ và mức bình quân toàn huyện là 25 tạ.

Như thế là rất tốt. Mong toàn thể đồng bào trong tỉnh ra sức thi đua với những bà con đó.

Chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa *thi đua*:

Thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là nhằm mục đích ích nước và lợi nhà (những tập thể và cá nhân thi đua tốt nhất lại được danh hiệu vẻ vang là Anh hùng và Chiến sĩ lao động). Vì vậy, chúng ta nói: Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua.

Thi đua *không phải là tranh đua*, không phải là giấu nghề. Trái lại, trong thi đua, bà con phải giúp đỡ nhau, khuyến khích lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm cho nhau để cùng tiến bộ. Vì vậy, chúng ta nói: Thi đua phải *đoàn kết*, đoàn kết để thi đua.

*

* *

Muốn thu hoạch nhiều, tục ngữ ta có câu: Một nước, hai phân, ba cần, bốn cải tiến kỹ thuật.

- Về *nước* - Hiện nay nước tạm đủ. Nhưng phải hết sức chú ý chống úng. Đồng thời phải giữ lấy nước cho vụ chiêm.

- Về *phân* - Tỉnh định mức mỗi sào 8 đến 10 gánh. Thanh niên nhận làm 15 gánh.

Một số hợp tác xã, tổ đổi công và cá nhân thi đua bón 20 gánh. Như thế là khá. Song thế vẫn còn *ít*. Cần phải cố gắng bón nhiều phân hơn nữa.

- Ba *cần* - Là từ khi chọn giống làm mạ cho đến khi lúa đã về nhà, phải siêng chăm nom từng việc, từng bước. Nếu cho cấy xong là xong, mà không "cần", tức là không chịu khó làm cỏ, bỏ phân, diệt sâu, phòng hạn... thì nhất định lúa không tốt và thu hoạch sẽ kém.

- Bốn là *cải tiến kỹ thuật* - Thế giới ngày nay có máy móc tối tân, có vệ tinh nhân tạo. Nhưng cách cày cấy của ta còn rất cũ kỹ, rất lạc hậu, vì vậy khó nhọc nhiều mà thu hoạch ít. Để tiến bộ, chúng ta phải cải tiến kỹ thuật.

Hiện nay ở nông thôn Nam Định có 7.171 đảng viên, 39.039 đoàn viên thanh niên, 2 hợp tác xã nông nghiệp, 10.209 tổ đổi công, có nông hội, có chiến sĩ nông nghiệp, lại có các đồng chí bộ đội. Đó là đội quân chủ lực để đảm bảo vụ mùa thắng lợi.

Tuy vậy, còn có 2.803 đảng viên và 13.800 đoàn viên chưa tham gia tổ đổi công hoặc hợp tác xã. Thử hỏi các đồng chí ấy làm gì mà không tham gia? Và như thế, phải chăng là làm đúng nhiệm vụ của người đảng viên và đoàn viên?

Còn trong số *tổ đổi công*, mới có 2.157 tổ là thường xuyên, 350 tổ thì không hoạt động. Nhiệm vụ cần kíp của các cấp uỷ đảng và Đoàn là phải giúp đỡ, củng cố và làm cho tất cả các

tổ đổi công và hợp tác xã hoạt động thật sự, hoạt động tốt.

Nhân dịp này, Bác có lời khen ngợi đồng bào xã Vụ Bản đã toàn thể tham gia tổ đổi công và đồng bào xã Dao Lạc đã vượt khó khăn tổ chức được 15 tổ đổi công. Mong đồng bào hai xã ấy cố gắng và tiến bộ hơn nữa.

Một việc nữa cần phải hết sức chú ý là *giữ đê, phòng lụt*. Năm nay Nam Định đắp đê đúng kỳ hạn, chất lượng tương đối khá, nhưng có nơi như huyện Nghĩa Hưng thì còn kém. Nói chung việc tập dượt chưa đều đặn, chưa đạt mức. Mọi người phải hiểu rằng: muốn chắc vụ mùa thắng lợi, thì việc giữ đê phòng lụt phải làm đến nơi đến chốn. Trong mùa mưa, cán bộ phải luôn luôn đi kiểm tra chu đáo, nhân dân các xã phải luôn luôn sẵn sàng phòng lụt, hộ đê.

Trong việc tranh thủ vụ mùa thắng lợi, tỉnh nhà có nhiều sáng kiến, có nhiều thuận lợi, nhưng cũng có một số khó khăn tạm thời.

Có người lầm tưởng rằng sản xuất nhiều thì sẽ phải nộp thuế nhiều. Tưởng như vậy là không đúng. Bác đảm bảo với đồng bào như sau: nơi nào đã làm xong việc định diện tích sản lượng, thì sẽ nộp thuế nông nghiệp theo diện tích sản lượng, nơi nào chưa làm xong thì cố làm cho xong và có thể tạm nộp theo mức thuế năm ngoái. Chính phủ quyết không tăng thuế vào số sản xuất vượt mức.

Nông dân ta quen thói bón phân quá ít, thậm chí có nơi còn cấy chay. Đối với thói quen bảo thủ ấy, cán bộ phải ra sức tuyên truyền, giải thích, giáo dục cho mọi người hiểu rằng: "phân cho lúa là của cho người".

Có vài nơi, chị em phụ nữ không quen cày cấy. Thậm chí không gánh được phân mà phải đội. Đối với điểm này, chị em phải cố gắng thi đua với nam giới, nam nữ phải bình quyền cơ mà. Cán bộ cũng phải chịu khó tuyên truyền giáo dục. Trước kia phụ nữ ta có học quân sự bao giờ; nhưng trong kháng chiến có những đội nữ du kích đánh giặc rất giỏi. Đánh giặc là việc nguy hiểm, thế mà phụ nữ ta đã tỏ ra rất oanh liệt. Không lẽ việc cày cấy làm ăn mà chị em lại chịu thua người!

Bác mong chị em những nơi đó cố gắng học tập và thi đua, noi gương những nữ anh hùng lao động đã được tuyên dương

trong Đại hội thi đua công nông binh vừa rồi ở Thủ đô.

Để tranh thủ vụ mùa thắng lợi, cán bộ lãnh đạo từ tỉnh đến huyện, đến xã cần phải:

Nhớ kỹ bài học vụ chiêm, tuyệt đối chớ chủ quan, tự mãn. Phải đi thật sát với quần chúng. Mọi việc phải lãnh đạo kịp thời, chu đáo. Từ bây giờ cho đến khi thóc vào bồ, ngô vào cót, luôn luôn phải lãnh đạo chặt chẽ. Làm vụ mùa cho tốt đồng thời phải chuẩn bị tốt cho vụ chiêm sau. Phải hết sức chú ý giữ nước phòng hạn, giữ đê phòng lụt.

Với tinh thần đoàn kết và truyền thống anh dũng của đồng bào Nam Định, chắc rằng cán bộ sẽ biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn dân, quyết ra sức thi đua làm cho vụ mùa năm nay thành một vụ mùa thắng lợi lớn. Những đơn vị nào thu hoạch vụ mùa khá nhất trong tỉnh, sẽ được giải thưởng đặc biệt.

Nói ngày 13-8-1958.

Tài liệu lưu tại Bảo tàng

Hồ Chí Minh.

ĐIỆN CHIA BUỒN VỀ VIỆC NHÀ BÁC HỌC PHÁP GIÔLIÔ QUYRI TỪ TRẦN

Kính gửi Viện Hàn lâm nước Pháp,

Tôi vô cùng đau đớn nhận được tin giáo sư Giăng Phrêđêrích Giôliô Quyri, nhà bác học nổi tiếng của nước Pháp trong Viện Hàn lâm nước Pháp, vừa từ trần. Giáo sư đã hiến tất cả cuộc đời quang vinh của mình cho khoa học, cho sự nghiệp hoà bình và cho hạnh phúc của nhân loại. Giáo sư mất đi là tổn thất rất lớn không những cho nhân dân Pháp, mà còn cho cả nhân dân toàn thế giới. Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi trân trọng gửi tới Viện Hàn lâm nước Pháp và gia quyến nhà bác học vĩ đại lời chia buồn chân thành và thương tiếc.

Ngày 15 tháng 8 năm 1958

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1617,
ngày 16-8-1958.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM BẢO VỆ HOÀ BÌNH[24]

Kính gửi Đại hội nhân dân Việt Nam bảo vệ hoà bình,

Trong tình hình hiện nay, Đại hội nhân dân Việt Nam bảo vệ hoà bình họp là rất hợp thời.

Nhân dịp Đại hội, tôi thân ái gửi lời chào các đại biểu.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh sự thành công của Đại hội hoà bình thế giới ở Xtốckhôm[25] vừa rồi.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh những thành tích của nhân dân Việt Nam ta góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới.

Hiện nay, nhiệm vụ của phong trào hoà bình là kiên quyết đòi quân đội Mỹ - Anh rút ra khỏi Libăng và Gióocđani;

Đấu tranh đòi cho được giảm quân bị, ngừng thử và cấm dùng các thứ vũ khí nguyên tử và khinh khí;

Bỏ các khối quân sự, các căn cứ quân sự ở nước ngoài;

Ký hiệp ước an ninh tập thể châu Âu và châu Á;

Chấm dứt mọi sự can thiệp, tôn trọng chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các dân tộc;

Mở rộng việc trao đổi kinh tế, văn hoá giữa các nước trên nguyên tắc bình đẳng hai bên cùng có lợi.

Để nhân dân ta góp sức với nhân dân thế giới làm tốt nhiệm vụ đó, tôi thấy Đại hội hoà bình Việt Nam nên chú ý những điểm căn bản sau đây:

- Bảo vệ hoà bình tức là chống chiến tranh. Ai cũng biết kẻ gây ra chiến tranh là chủ nghĩa thực dân đế quốc xâm lược, đứng đầu là đế quốc Mỹ. Cho nên, muốn chống chiến tranh, muốn bảo vệ hoà bình thì phải chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ đứng đầu.

- Nhân dân các nước thuộc địa và nửa thuộc địa đang đấu tranh giải phóng và nhân dân các nước vừa thoát khỏi ách thực dân thì đang đấu tranh giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mình. Đó là những người đang trực tiếp làm cho chủ nghĩa thực dân đế quốc suy yếu. Đó là lực lượng to lớn bảo vệ hoà bình thế giới. Cho nên phong trào hoà bình phải gắn liền với phong trào độc lập dân tộc.

- Phong trào hoà bình cần đoàn kết tất cả các lực lượng đấu tranh cho hoà bình. Nhưng cần lấy lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu làm trụ cột. Vì các nước xã hội chủ nghĩa chủ trương thực hiện năm nguyên tắc chung sống hoà bình giữa hai chế độ khác nhau và kiên quyết chống chủ nghĩa thực dân đế quốc xâm lược, đồng thời có lực lượng vững mạnh, nhất là có Liên Xô và Trung Quốc đủ khả năng ngăn ngừa chiến tranh.

Căn cứ vào nhận định ấy, phong trào hoà bình Việt Nam ta cần kiên quyết chống sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, kiên quyết đấu tranh cho Hiệp định Giơnevơ được thi hành đầy đủ để tranh thủ thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình; tham gia động viên thi đua xây dựng miền Bắc vững mạnh để làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà; ra sức ủng hộ phong trào độc lập dân tộc và hưởng ứng các phong trào hoà bình quốc tế; đoàn kết chặt chẽ với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, với nhân dân các nước Á - Phi và nhân dân toàn thế giới.

Giữ gìn hoà bình là nhiệm vụ chung của toàn dân. Mỗi người dân Việt Nam phải là một chiến sĩ hăng hái đấu tranh

cho hoà bình.

Tôi chúc Đại hội thành công tốt đẹp và chúc các đại biểu mạnh khoẻ.

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 1958

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1618,
ngày 17-8-1958.

CHÚC MỪNG ĐỒNG CHÍ TÔN ĐỨC THẮNG THỌ 70 TUỔI

Thưa lão đồng chí,

Hôm nay, chúng tôi rất sung sướng chúc mừng đồng chí 70 tuổi.

Thưa các đồng chí,

Đồng chí Tôn Đức Thắng là một người con rất ưu tú của Tổ quốc, suốt 50 năm đã không ngừng hoạt động cách mạng. 17 năm bị thực dân Pháp cầm tù, chín năm tham gia lãnh đạo kháng chiến, bốn năm phấn đấu để giữ gìn hoà bình thế giới và đấu tranh cho sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Đồng chí Tôn Đức Thắng 70 tuổi nhưng rất trẻ, đối với Đảng, đồng chí là 29 tuổi; đối với nước Việt Nam độc lập, đồng chí là 13 tuổi.

Là một chiến sĩ cách mạng dân tộc và chiến sĩ cách mạng thế giới, đồng chí Tôn Đức Thắng là một trong những người Việt Nam đầu tiên đã tham gia đấu tranh bảo vệ Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

Đồng chí Tôn Đức Thắng tuy tuổi tác đã cao, nhưng vẫn cố gắng để phụ trách nhiều nhiệm vụ quan trọng:

Trưởng Ban Thường trực Quốc hội,

Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Ủy viên Trung ương Đảng Lao động Việt Nam,

Chủ tịch danh dự Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam,

Chủ tịch Hội Việt - Xô hữu nghị,

Chủ tịch danh dự Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam,

Ủy viên Hội đồng hoà bình thế giới.

Đồng chí Tôn Đức Thắng là một gương mẫu đạo đức cách mạng: suốt đời cần, kiệm, liêm, chính; suốt đời hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Vì vậy, hôm nay chẳng những chúng ta ở đây, mà toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam và toàn thể nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình đều vui mừng chúc người lão chiến sĩ cách mạng Tôn Đức Thắng sống lâu, mạnh khoẻ.

Thay mặt nhân dân và Chính phủ, tôi trân trọng trao tặng đồng chí Tôn Đức Thắng Huân chương Sao vàng là huân chương cao nhất của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, mà đồng chí Tôn Đức Thắng là người đầu tiên và người rất xứng đáng được tặng Huân chương ấy.

Báo *Nhân dân*, số 1621,
ngày 20-8-1958.

ĐÀO TẠO THẾ HỆ TƯƠNG LAI LÀ TRÁCH NHIỆM NẶNG NỀ NHƯNG RẤT VẺ [1]

Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà. Nhân dân, Đảng, Chính phủ giao các nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho các cô, các chú. Đó là một trách nhiệm nặng nề, nhưng rất vẻ vang. Mong mọi người phải cố gắng làm trọn nhiệm vụ.

Tất cả các giáo viên chớ nên cho học thế này đã là đủ, mà phải tiếp tục học tập thêm để tiến bộ mãi.

Nói ngày 13-9-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1645,
ngày 14-9-1958.

1) Nói tại lớp học chính trị của các giáo viên cấp II, cấp III toàn miền Bắc. Đầu đề của chúng tôi (B.T).

NÓI CHUYỆN TẠI CÔNG TRƯỜNG THUỶ LỢI BẮC - HƯNG - HẢI

Ngày trước, dưới chế độ thực dân và phong kiến, ba tỉnh Bắc - Hưng - Hả[1] mười năm chín hạn. Năm nào cũng đói kém. Nhân dân cực khổ nghèo nàn.

Từ ngày cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, cải cách ruộng đất thành công, đời sống đồng bào ba tỉnh đã được cải thiện ít nhiều. Nhưng mỗi năm mỗi tỉnh vẫn phải *tốn từ 1 triệu rưỡi đến 3 triệu ngày công* vào việc khơi mương, đào giếng, tát nước, *chống hạn*. Tốn nhiều công sức, nhưng vẫn còn nhiều ruộng thiếu nước cấy và thu hoạch vẫn bấp bênh.

Nay Đảng và Chính phủ quyết định cùng nhân dân xây dựng công trình thuỷ lợi Bắc - Hưng - Hải để *đưa nước vào ruộng cho đồng bào.*

Vậy cán bộ và đồng bào phải có *quyết tâm* vượt mọi khó khăn, làm cho nhanh, cho tốt. Công trình Bắc - Hưng - Hải thành công thì mỗi năm đồng bào đỡ mấy triệu công chống hạn, thu hoạch lại tăng thêm.

Bây giờ chịu khó phấn đấu trong mấy tháng. Sau này sẽ hưởng hạnh phúc lâu dài hàng trăm năm.

Cán bộ cần phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn thể nhân dân.

Những đồng bào có sức lao động thì phải hăng hái đi phục

1) Bắc Ninh, Hưng Yên, Hải Dương.

vụ.

Các cụ phụ lão thì hăng hái động viên con cháu.

Chị em phụ nữ thì khuyến khích chồng con đi dân công.

Như vậy, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

Đối với dân công:

1. *Phải giáo dục tốt*. Phải công tác chính trị tốt. Phải làm cho mọi người hiểu rõ rằng: công trình Bắc - Hưng - Hải là lợi ích chung, ích lợi to, ích lợi lâu dài cho mỗi một người dân ba tỉnh. Đó là việc ích nước lợi nhà.

Phải làm cho mọi người vui vẻ và hăng hái góp công góp sức.

2. *Phải tổ chức tốt*. Từ thôn xóm đến công trường, phải tổ chức sẵn sàng và chặt chẽ. Hễ đến phiên người nào, tổ nào đi phục vụ, là sẵn sàng đi ngay, không chút chậm trễ.

3. *Phải lãnh đạo tốt*. Dân công cũng như quân đội, phải có lãnh đạo và kỷ luật chặt chẽ. Mỗi đội phải có cán bộ phụ trách chỉ huy.

Đảng viên và đoàn viên thanh niên phải xung phong làm đầu tàu, làm gương mẫu.

4. *Dụng cụ phải sẵn sàng*. Khi tổ chức dân công, cán bộ các xã phải nhắc nhở mọi người chuẩn bị sẵn sàng dụng cụ như cuốc, xẻng, v.v.. Đến công trường thì bắt tay vào việc ngay, để khỏi lãng phí thời giờ của đồng bào.

Đối với cán bộ:

Cán bộ lãnh đạo và cán bộ các ngành, *tư tưởng* phải thông, phải thật thông. Phải có *quyết tâm* khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

Phải đồng cam cộng khổ với nhân dân. Phải khuyến khích và giúp đỡ nhân dân phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất.

Phải khéo phối hợp công trình riêng ở địa phương và công trình chung ở công trường. Công trình chung là chính. Đồng thời phải chú ý đến vụ mùa và vụ chiêm.

Cuối cùng, mọi người phải *đoàn kết* chặt chẽ. Đoàn kết giữa cán bộ với cán bộ, giữa cán bộ với dân công, giữa dân công với dân công, giữa cán bộ và dân công với đồng bào địa phương. Đoàn kết là lực lượng.

Mọi ngành, mọi người, mọi tổ phải ra sức *thi đua*, phải

thực hiện khẩu hiệu: "Nhiều, nhanh, tốt, rẻ". Phải chống tư tưởng bảo thủ, chống tác phong quan liêu, chống lãng phí.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, đồng bào và cán bộ ba tỉnh đã có truyền thống đoàn kết và anh dũng. Công trình thuỷ lợi Bắc - Hưng - Hải là *một chiến dịch chống giặc hạn*. Rất mong đồng bào và cán bộ ba tỉnh cố gắng phát triển truyền thống vẻ vang ấy, tìm tòi mọi sáng kiến, khắc phục mọi khó khăn, để hoàn thành thắng lợi công trình Bắc - Hưng - Hải.

Nói ngày 20-9-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1653,

ngày 22-9-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO TỈNH YÊN BÁI

Tỉnh nhà có 10 dân tộc anh em. Trước kia bọn thực dân phong kiến chia rẽ chúng ta, chia rẽ các dân tộc, xúi giục dân tộc này hiềm khích oán ghét dân tộc khác để chúng áp bức bóc lột chúng ta. Nay chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ. Ví dụ: 10 dân tộc ở tỉnh nhà như 10 ngón tay. Nếu xoè 10 ngón tay mà bẻ từng ngón, như thế có dễ bẻ không? Nếu nắm chặt cả 10 ngón tay thì có bẻ được không? Nếu kẻ nào chia rẽ thì phải làm thế nào? Thì phải đập vào đầu chúng nó. Đó là điểm thứ nhất tại sao phải đoàn kết chặt chẽ giữa các dân tộc.

Trước kia chúng ta khổ vì thực dân phong kiến bóc lột. Bây giờ chúng ta đã được thoát khỏi, chúng ta phải làm thế nào cho sướng hơn. Muốn sướng hơn phải ăn no mặc ấm. Muốn ăn no mặc ấm phải làm thế nào? Phải tăng gia sản xuất! Song có một số đồng bào năm nay làm chỗ này, năm sau làm chỗ khác. Có đúng thế không? Như thế không tốt. Ví dụ như cây bưởi năm nay trồng chỗ này sang năm trồng chỗ khác thì không tốt. Phải trồng một chỗ thì rễ mới sâu, nhành mới tốt, quả mới tốt. Như thế đồng bào cần cố gắng phải làm ăn định canh. Điểm nữa là nên tăng vụ. Những ruộng làm một mùa cố gắng làm cả chiêm, cả mùa. Ruộng một vụ gặt được nhiều hay hai vụ gặt được nhiều? Thứ ba là về phân bón. Đồng bào biết làm phân bón hơn trước nhưng còn hơn một nửa số ruộng cấy chay. Ruộng không có phân như người không có cơm. Người không có cơm có lớn được không? Lúa không có phân có tốt không? Nên phải cố gắng bỏ nhiều phân. Phân càng

nhiều thì thóc càng nhiều. Muốn nhiều thóc phải bỏ nhiều phân.

- Có một số đồng bào còn giấu diện tích, làm 1 mẫu rưỡi nói 1 mẫu, vì chưa hiểu, sợ nói thật Chính phủ đánh thuế. Có như thế không? Chính phủ là Chính phủ của dân, lấy thuế để làm lợi ích cho dân như mở trường học, làm nhà thương, chứ không phải bỏ túi Bác Hồ, bỏ túi Chính phủ.

Ví dụ như phân hoá học ta chưa sản xuất được nhiều, còn phải mua của nước bạn, nếu ta làm 100 mẫu mà nói 50 mẫu thì việc đặt mua của Chính phủ sẽ thiếu. Như thế thì ai thiệt? Đồng bào thiệt, Chính phủ thiệt, nhân dân thiệt.

Ta nói: nhân dân làm chủ, mà ông chủ, bà chủ lại tự dối ông chủ, bà chủ thì có đúng không? Vì thế không nên sợ tăng vụ, sợ đóng thêm thuế, giấu diện tích mà phải nói thật thì hơn.

- Đất của ta không thiếu, nhưng một số đồng bào dân tộc ít người còn phải làm rẫy, làm nương. Đã gọi là đoàn kết thì phải giúp đỡ nhau như anh em trong nhà. Dân tộc nhiều người phải giúp đỡ dân tộc ít người, dân tộc ít người cần cố gắng làm ruộng. Hai bên phải giúp đỡ lẫn nhau. Dân tộc đông người không phải giúp qua loa, cũng như dân tộc ít người không nên ngồi chờ giúp. Một bên ra sức giúp, một bên ra sức làm. Giúp nhau thì việc gì cũng nhất định làm được.

- Muốn tăng gia sản xuất tốt phải có tổ chức, phải có tổ đổi công. Có người hiểu, có người chưa hiểu vì sao phải có tổ đổi công. Có người còn sợ vào tổ đổi công. Một ngón tay có đỡ nổi cái ống phóng thanh? Năm ngón tay cũng chưa chắc, phải cả 10 ngón tay mới nổi. Ở nông thôn làm ăn riêng lẻ 1 - 2 nhà thì không tốt, làm ít kết quả, 5-10 nhà cùng làm thì nhanh hơn, tốt hơn. Cho nên phải vào tổ đổi công. Thế nào là tổ đổi công? Không phải đánh trống, đếm đầu người 1,2,3 rồi báo cáo lên huyện, lên tỉnh. Tổ đổi công phải thật sự giúp đỡ nhau, chứ không phải chỉ khai trên giấy. Không phải là cầm tay dắt cổ

bảo "anh phải vào tổ đổi công" mà phải làm cho đồng bào tự nguyện tự giác.

Vấn đề thứ ba là phải tiết kiệm. Vì sao phải tiết kiệm? Ví dụ mỗi gia đình trước kia thu được 1 tấn. Bây giờ nhờ có phân bón nên được 2 tấn. Thế là có tăng gia. Tăng gia nhiều đấy. Nhưng làm được bao nhiêu lại chén hết, như thế kết quả cũng như không. Đồng bào ta đây có nhiều điểm tốt, nhưng cũng còn có khuyết điểm cần phải sửa chữa dần dần. Hỏi có tiết kiệm không? Cũng có tiết kiệm nhưng lúc đám cưới, mời họ nội, họ ngoại chè chén linh đình, 2 bữa say sưa bằng thích. Nhưng sau đấy nhà trai, nhà gái phải bán trâu, bò, thóc, bán ruộng, đi vay nợ. Như thế là không tốt. Mà đã không tốt là xấu. Đã xấu thì phải sửa. Đám cưới như thế, đám ma cũng thế. Thường thì chôn cất cũng đủ, nhưng cũng cứ phải chén. Thế rồi cũng bán thóc, bán trâu, bán ruộng.

Bây giờ ví dụ ai cũng tiết kiệm từ trên xuống dưới, từ thành thị đến nông thôn đều tiết kiệm, mỗi người mỗi ngày bớt một dúm gạo thôi, mỗi tháng mỗi người dành được nửa kilô. Trong kháng chiến chúng ta đã làm được. Làm như thế trong tỉnh nhà, mỗi năm tiết kiệm được 750 tấn gạo. Với 750 tấn gạo đồng bào làm được bao nhiêu việc to tát. Trước kia, ta phải đưa gạo ở dưới xuôi lên. Đồng chí Chủ tịch có cho biết là vừa rồi cũng phải đưa lên 300 tấn. *Nếu tiết kiệm được như trên* thì không phải đưa gạo ở dưới xuôi lên. Làm như thế có khó không? Không khó. Có dễ không? Không dễ. Mà phải có tổ chức.

Nói ngày 25-9-1958.

Báo *Yên Bái*, số 240,
ngày 10-10-1958.

ĐIỆN MỪNG CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NƯỚC CỘNG HOÀ ANGIÊRI

Kính gửi Ông Phera Ápba, Thủ tướng Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Angiêri,

Thưa Ngài Thủ tướng thân mến,

Nhân dịp thành lập Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Angiêri, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin gửi đến Ngài, Chính phủ Angiêri và các bạn Angiêri anh dũng lời chào mừng nhiệt liệt và xin chân thành chúc các bạn thắng lợi lớn trong cuộc đấu tranh cho nền độc lập dân tộc.

Ngày 27 tháng 9 năm 1958

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1659,
ngày 28-9-1958.

CẢI TIẾN VIỆC QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

Để xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, toàn dân và toàn Đảng phải ra sức phát triển và phát triển mạnh kinh tế của ta.

Muốn vậy, thì về công nghiệp, các xí nghiệp của Nhà nước (tức là của toàn dân) cần phải cải tiến chế độ quản lý.

Muốn cải tiến quản lý xí nghiệp, thì trước hết phải tăng cường việc *giáo dục chính trị và nâng cao tư tưởng* của cán bộ và công nhân bằng cách:

- Bồi dưỡng tư tưởng của giai cấp công nhân - đấu tranh chống tư tưởng của giai cấp tư sản.
- Bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể - chống chủ nghĩa cá nhân.
- Bồi dưỡng quan điểm lao động (lao động trí óc và lao động chân tay phải kết hợp chặt chẽ) - chống quan điểm xem khinh lao động chân tay.
- Nâng cao tinh thần làm chủ xí nghiệp và làm chủ nước nhà của công nhân và cán bộ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính tích cực của mọi người.

Để quản lý tốt xí nghiệp, thì phải thực hiện ba điều: Tất cả cán bộ lãnh đạo phải thật sự tham gia lao động chân tay. Tất cả công nhân phải tham gia công việc quản lý các tổ sản xuất, dưới sự lãnh đạo của cán bộ các phân xưởng. Sửa đổi những chế độ và quy tắc không hợp lý.

Từ trước đến nay, vì cán bộ chỉ làm việc quản lý, không

tham gia lao động sản xuất, cho nên xa rời công việc thực tế, xa rời quần chúng công nhân. Do đó mà sinh ra bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh.

Công nhân thì chỉ sản xuất mà không tham gia quản lý, do đó mà kém tinh thần trách nhiệm và kỷ luật, không phát huy được sáng kiến.

Cán bộ tham gia lao động và công nhân tham gia quản lý thì sẽ sửa chữa được những khuyết điểm ấy; công nhân và cán bộ sẽ đoàn kết thành một khối, mọi người đều là đồng chí với nhau, đều ra sức phấn đấu làm cho xí nghiệp ngày càng tiến lên.

- *Cán bộ* trực tiếp tham gia lao động thì càng gần gũi và hiểu biết công nhân hơn, nhìn thấy và giải quyết các vấn đề được nhanh chóng hơn. Vì vậy, cán bộ trong ban lãnh đạo mỗi tuần cần phải cùng công nhân lao động một ngày hoặc ngày rưỡi. Các cán bộ khác (cán bộ kỹ thuật, các trưởng phòng...) thì nửa ngày làm việc chuyên môn, nửa ngày lao động cùng công nhân.

- *Công nhân* tham gia quản lý - Tuỳ tình hình sản xuất, công nhân chia thành từng tổ 10 hoặc 20 người, bầu một người có tín nhiệm nhất làm tổ trưởng, phân công rành mạch cho một hoặc hai người phụ trách quản lý một việc (như kỷ luật, năng suất, chất lượng, máy móc...).

- *Khó khăn* - Việc cải tiến quản lý lúc đầu có khó khăn. Theo kinh nghiệm nhà máy Trung Quốc, thì có những khó khăn như sau:

Cán bộ thắc mắc: Suốt ngày quản lý mà còn lúng túng, nay phải tham gia lao động nửa ngày thì sợ lúng túng hơn nữa.

Lao động sản xuất không thạo, sợ công nhân cười, rồi lãnh đạo công nhân không được. Học hỏi công nhân thì sợ

xấu hổ.

Một số cán bộ kỹ thuật ngại rằng tham gia lao động thì nghiệp vụ của mình sẽ bị bê trễ; hoặc sợ bận, sợ mệt nhọc...

Sợ công nhân không biết quản lý. Cũng có người sợ công nhân tham gia quản lý thì số cán bộ quản lý sẽ bị giảm bớt, bị đưa sang sản xuất.

Công nhân thắc mắc: Sợ trách nhiệm, sợ mất lòng, sợ công nhân khác không nghe lời. Sợ ảnh hưởng đến công tác, do đó mà ảnh hưởng đến lương bổng của mình.

Để giải quyết thắc mắc của cán bộ, cách tốt nhất là người lãnh đạo có quyết tâm và làm gương mẫu, xung phong lao động. Kết quả chứng tỏ rằng cán bộ nửa ngày lao động, nửa ngày làm việc chuyên môn, công việc chẳng những không bê trễ, mà còn trôi chảy hơn; công nhân chẳng những không mỉa mai cán bộ, mà lại thân mật hơn với cán bộ. Do đó, cán bộ thấy rõ rằng: *tự mình phải tham gia sản xuất mới lãnh đạo tốt sản xuất.*

Để giải quyết thắc mắc của công nhân, đảng uỷ đưa cho toàn thể công nhân thảo luận sâu sắc những vấn đề, ví dụ:

Chỉ để mặc cán bộ chuyên môn quản lý hơn, hay là công nhân tham gia quản lý hơn ?

Phải chăng công nhân tham gia quản lý, công việc của xí nghiệp sẽ lộn xộn?

Công nhân tham gia quản lý sẽ gặp những khó khăn gì và có thể giải quyết thế nào?

Kết luận của công nhân là: Công nhân tham gia quản lý là nền tảng của việc quản lý tốt xí nghiệp xã hội chủ nghĩa.

Trong xí nghiệp xã hội chủ nghĩa, công nhân là người chủ, có trách nhiệm tham gia quản lý cho tốt.

Công nhân tham gia quản lý sẽ làm cho cơ quan quản lý khỏi kềnh càng, bớt giấy tờ bề bộn, bớt chế độ phiền phức, v.v. và sản xuất nhất định sẽ nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Kết quả bước đầu - Chỉ trong mấy hôm cải tiến quản lý, do sáng kiến của công nhân và cán bộ, nhà máy Khánh Hoa (Trung Quốc) đã giảm được 263 loại giấy tờ. (Chỉ ở phòng kinh doanh và phòng tài liệu, nếu một người chuyên việc đóng dấu vào những giấy tờ ấy - cả năm đóng đến 1.952.800 lần - cũng

tốn hết 130 ngày công!). Sửa đổi hoặc xoá bỏ 158 chế độ công tác không hợp lý. Kế hoạch sản xuất quý I đã hoàn toàn vượt mức. Kế hoạch sản xuất năm nay sẽ nhiều gấp hai năm ngoái. Giá thành giảm 50%. Nhân viên quản lý từ 23% giảm xuống 7%.

Năng suất lao động tiến bộ nhảy vọt, cả xưởng quyết định kế hoạch 5 năm sẽ hoàn thành trước 2 năm, có những phân xưởng sẽ hoàn thành trước 6 tháng. Cán bộ chính trị đều ra sức học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật đều ra sức học chính trị, họ quyết tâm trở nên những cán bộ thật "hồng và chuyên".

Nói tóm lại: Cải tiến quản lý xí nghiệp là một cuộc *cải tạo chính trị và tư tưởng* rộng khắp và sâu sắc trong cán bộ và công nhân. Trong việc này, sự lãnh đạo của Đảng cần phải chặt chẽ và toàn diện; *đảng viên và đoàn viên thanh niên* phải làm gương mẫu, làm đầu tàu. Khi tư tưởng được giải phóng, giác ngộ được nâng cao, cán bộ và công nhân sẽ đoàn kết chặt chẽ, tự giác tự động khắc phục mọi khó khăn, phát huy mọi sáng kiến, xí nghiệp sẽ được quản lý tốt, sản xuất nhất định sẽ tăng gia, kế hoạch Nhà nước nhất định sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1669,
ngày 8-10-1958.

ĐIỆN MỪNG NƯỚC CỘNG HOÀ GHINÊ THÀNH LẬP

Kính gửi Ông Xêcu Turê, Tổng thống nước Cộng hoà Ghinê,

Tôi rất sung sướng tiếp được bức điện Ngài gửi cho.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi xin kính gửi Ngài cùng Chính phủ và nhân dân Ghinê lời chào mừng nhiệt liệt và xin kính chúc nước Ghinê tự do và dân chủ được phồn vinh.

Việc thành lập nước Cộng hoà Ghinê là một thắng lợi to lớn của nhân dân Ghinê và một lần nữa chứng tỏ rằng tinh thần các Hội nghị Băngđung, Lơ Ke và Acơra đã không ngừng thúc đẩy phong trào giải phóng ngày càng lớn mạnh của các dân tộc bị áp bức ở Á- Phi.

Xin kính gửi Ngài lời chào huynh đệ.

Ngày 9 tháng 10 năm 1958

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1671,
ngày 10-10-1958.

PHẢI THI ĐUA CHỐNG HẠN, DIỆT SÂU, ĐỂ NẮM CHẮC VỤ MÙA THẮNG LỢI

Chống hạn - Lúa mùa này tốt hơn mùa trước. Đó là một điều đáng mừng.

Nhưng cũng như mọi năm, đến dạo này trời mưa ít. Nhiều ruộng cao bị cạn nước. Lúa đang trỗ bị nghẹn đòng, như một số địa phương ở Hà Đông, Thanh Hoá, Bắc Ninh, Hoà Bình, v.v..

Cán bộ các tỉnh và huyện đang tích cực lãnh đạo nhân dân giải quyết việc cạn nước.

Thế là tốt. Nhưng nói chung *phong trào còn yếu*. Cần phải cố gắng hơn nữa.

Diệt sâu - Ở Thái Bình, Kiến An, Tuyên Quang, Thái Nguyên, v.v. nơi thì có sâu cuốn lá, nơi thì có sâu cắn gié.

Nhiều nơi đã tập trung lực lượng để diệt sâu. Như Thái Nguyên đã huy động 680 cán bộ, 5.000 học sinh, 5.500 bộ đội, 45.700 nhân dân đi diệt sâu. Thái Bình có 32.500 cán bộ và nhân dân tham gia diệt sâu. Cán bộ, bộ đội và nhân dân Bắc Cạn đã diệt sâu trong 22.270 buổi, v.v.. Những nơi cố gắng như vậy, đã có thành tích khá. Nhưng *phong trào chưa đều, chưa khắp*.

Trái lại, một vài nơi nông dân còn mê tín, cho rằng sâu cắn lá là dấu hiệu được mùa!

Khuyết điểm nặng nhất của cán bộ và nhân dân là *chủ quan*. Thấy lúa tốt thì ít săn sóc. Đến khi thấy sâu nhiều thì lại ngại khó.

Cán bộ tỉnh, huyện, xã cần phải ra sức động viên nhân dân tích cực chống hạn và diệt sâu *triệt để và kịp thời,* để nắm chắc vụ mùa thắng lợi.

Chúng ta chịu khó phấn đấu một tháng, thì sẽ no ấm sung sướng suốt năm.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1672,
ngày 11-10-1958.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ ĂNGVE HỐTGIA

Kính gửi đồng chí Ăngve Hốtgia,
Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Lao động Anbani,
Tirana

Đồng chí thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật năm thứ 50 của đồng chí, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, toàn thể đảng viên Đảng Lao động Việt Nam, giai cấp công nhân, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân, tôi xin thân ái gửi đồng chí lời chào mừng thân thiết và kính mến.

Kính chúc đồng chí luôn luôn khoẻ mạnh để hoạt động cho sự nghiệp vẻ vang của Đảng Lao động Anbani, cùng với Trung ương Đảng Lao động Anbani lãnh đạo nhân dân Anbani xây dựng nước Anbani xã hội chủ nghĩa tươi đẹp và phồn vinh và đấu tranh bảo vệ hoà bình châu Âu và thế giới.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 1958
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1684,
ngày 23-10-1958.

LỜI CĂN DẶN CHỊ EM PHỤ NỮ THỦ ĐÔ[1)]

Chị em phụ nữ cố găng thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc. Phụ nữ công nhân cần tích cực tham gia quản lý thật tốt nhà máy, công trường. Phụ nữ nông dân cần hăng hái tham gia phong trào đổi công, hợp tác, gặt tốt vụ mùa, chuẩn bị tốt vụ chiêm năm tới. Các tầng lớp phụ nữ ở thành phố cần chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ. Chị em làm nghề buôn bán cần giữ đức tính thật thà, đúng đắn, bài trừ tệ "mua rẻ, bán đắt", tệ "mặc cả, nói thách". Chị em phụ nữ phải hết sức chăm lo bảo vệ sức khoẻ của con cái, vì thiếu nhi là tương lai của dân tộc.

Nói ngày 18-10-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1680,
ngày 19-10-1958.

1) Nói tại Hội nghị phụ nữ lao động tích cực lần thứ nhất của Hà Nội. Đầu đề của chúng tôi (B.T).

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, BỘ ĐỘI VÀ NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về thăm đồng bào, cán bộ, bộ đội và các cháu.

Đồng bào, cán bộ, bộ đội tỉnh nhà trong kháng chiến đã có nhiều thành tích rất anh dũng. Từ hoà bình lập lại, đồng bào đã cố gắng sản xuất, giữ trật tự trị an, đoàn kết giữa các dân tộc. Như thế là rất tốt. Trung ương Đảng, Chính phủ có lời ngợi khen đồng bào, cán bộ, bộ đội.

Ở đây có bộ đội và đồng bào miền Nam tập kết. Bộ đội và đồng bào miền Nam cũng ra sức tăng gia sản xuất, ra sức giúp đỡ đồng bào địa phương. Đồng bào địa phương cũng có quan hệ tình cảm với bộ đội, đồng bào miền Nam tập kết. Như thế là tốt. Nhưng cũng cần cố gắng hơn nữa.

Bây giờ nói chuyện về làm ăn.

Đồng bào tỉnh nhà ngày nay làm ruộng đã biết dùng phân; nhưng những nơi biết dùng còn dùng ít quá và còn nhiều nơi chưa biết dùng. Nhiều phân thì nhiều lúa, ít phân thì ít lúa, không phân lúa rất xấu.

Bỏ nhiều phân rồi phải có nước, phải cày sâu. Có cày sâu phân mới ăn sâu xuống đất, rễ mới đâm sâu; rễ có đâm sâu, cây mới cao mới tốt. Đồng bào trên này cày rất nông, chỉ

khoảng 7, 8 phân.

Vụ mùa này, đồng bào cố gắng được 2 tấn 1; so với trước thế là tiến bộ, nhưng tiến bộ còn ít, phải cố gắng hơn nữa. Vụ chiêm tới, trên tỉnh định 30 tạ, xuống huyện lên 34 tạ, có xã định 38 tạ. Nếu biết tổ chức, tuyên truyền, giải thích rõ ràng, thì đồng bào sẽ còn cố gắng hơn nữa.

Muốn sản xuất nhiều, lại phải có tổ chức; vì người càng nhiều sức càng mạnh, làm công việc càng nhanh, càng tốt; nếu ít người, sức yếu, làm không nhanh không tốt. Ví dụ: làm ruộng thì phải chống hạn, bắt sâu. Một gia đình có đào được mương không ? Có bắt được hết sâu không ? Không! Phải có cả xã, cả huyện, cả tỉnh mới chống được hạn, trừ được sâu. Tỉnh nhà có tiến bộ là đã tổ chức được 6.800 tổ đổi công, nhưng tổ thường xuyên còn ít, mới có 2.200 tổ. Mỗi tổ nghe nói chỉ có 3, 4 gia đình, tổ nhiều nhất chỉ có 13 gia đình. Như thế là ít quá. Muốn khơi mương, 13 gia đình có làm được không ? Không! Phải nhiều hơn nữa. Đồng bào Hoà Bình cũng đông người; trước đây chưa tổ chức lại, nay đã biết tổ chức lại, đó là tiến bộ, nhưng tổ chức còn nhỏ quá. Nên tuyên truyền giải thích cho đồng bào hiểu rõ tổ chức to có lợi như thế nào, để đồng bào tự nguyện tự giác tổ chức lại cho to hơn.

Về sản xuất, cố gắng sản xuất lương thực, trước hết là thóc, thế là đúng; nhưng hình như đồng bào chưa chú ý đầy đủ hoa màu như ngô, khoai, sắn. Hoa màu cũng cần làm tốt.

Muốn lúa tốt, hoa màu tốt, cần nhiều phân. Phân thì có phân xanh, phân người, phân chuồng. Phân người, nước giải, phân chuồng là quý nhất. Muốn có nhiều phân chuồng, phải nuôi nhiều trâu, bò, lợn.

Sản xuất có nhiều mặt như thế, muốn chú ý khắp mọi mặt, phải tổ chức đổi công. Tổ chức ra phải làm việc thật sự, không phải để báo cáo lên huyện, lên tỉnh mà thật sự không hoạt động.

Bây giờ nói về *bình dân học vụ*. Đồng bào đã cố gắng và có tiến bộ nhưng còn phải cố gắng hơn nữa. Hiện nay nhiều nơi

đã xoá xong nạn mù chữ rồi; tỉnh nhà vẫn chưa xoá xong. Vậy đồng bào có cố gắng được không ? Những nơi xoá nạn mù chữ đều được thưởng huân chương. Đồng bào có muốn được thưởng huân chương không? Nếu có, thì phải cố gắng dạy và học.

Bây giờ nói đến *công trường*. Anh em công trường có nhiều cố gắng, đã tiết kiệm mỗi cây số 3 triệu đồng. Đó là tốt. Nhưng một mặt, cán bộ kỹ thuật tính không sát, tính theo cách bảo thủ, quan liêu; không thấy rằng công nhân, nông dân họ hiểu, họ ra sức làm thì tốn ít tiền nhưng được nhiều công việc. Cho nên, chúng ta có thể dùng ít tiền, ít thời giờ mà làm được nhiều công việc nếu chúng ta biết dựa vào công nhân, nông dân.

Bây giờ nói về *cán bộ*. Cán bộ trong cũng như ngoài Đảng trước khi nhận nhiệm vụ đều hứa hết lòng hy sinh vì Đảng, vì cách mạng. Hết lòng là chỗ nào nhân dân cần thì mình đi chỗ ấy. Nếu có người muốn về xuôi, đổi công việc, xin về sản xuất, thế có phải là hết lòng hết sức không ? Thế là tự dối mình, là dối Đảng, dối nhân dân. Đã là người cán bộ thì không ai muốn dối như thế. Vì thế phải yên tâm công tác. Ví dụ: ở rẻo cao, công tác khó khăn nhưng chỗ ấy đồng bào, Đảng và Chính phủ đang cần mình, mình phải làm. Thế mới xứng đáng là người cán bộ.

Về kỷ luật lao động, Bác nói về hiện tượng đi muộn về sớm. Cơm mình ăn, áo mình mặc là của ai ? Là của nhân dân trả lương cho mình để mình làm mỗi ngày 8 tiếng. Nhưng đi muộn, về sớm, là ăn bớt của nhân dân. Như thế có xứng đáng là người cán bộ không ? Ngày nay, nhân dân ngày càng tiến bộ. Người cán bộ giúp đỡ hướng dẫn, lãnh đạo nhân dân mà không tiến bộ thì sẽ lạc hậu. Vì vậy, cán bộ phải học tập chính trị, nghiệp vụ.

Bây giờ, Bác nói đến khuyết điểm:

1. Cán bộ, đồng bào có một số sợ khó khăn, không muốn cải tiến cách làm việc, không muốn cải tiến kỹ thuật. Cái đó là do bảo thủ, do ngại khó, vì đời ông đời cha làm thế nào thì nay cứ làm như thế. Phải dần dần sửa chữa khuyết điểm đó mới sản xuất tốt được.

2. Đồng bào tỉnh nhà trước đây 13, 14 năm cũng như đồng bào cả nước là nô lệ cho Pháp. Nay có cách mạng, có kháng chiến đuổi được chúng nó nên không phải làm nô lệ nữa. Bây giờ khác trước rồi, cho nên cách làm việc cũng phải khác. Trước đây, mỗi ngày làm việc rất ít, thời giờ nghỉ thì nhiều. Bây giờ phải làm nhiều hơn. Làm nhiều thời giờ thì được nhiều công việc hơn. Ví dụ: cuốc 4 tiếng trồng được 4 thước ngô, thì cuốc 8 tiếng trồng được 8 thước. Vì vậy, muốn đủ ăn đủ mặc, muốn tỉnh nhà giàu mạnh, phải thêm thời giờ làm việc.

3. Đồng bào nấu rượu và uống rượu nhiều quá. Lâu lâu uống một chút thì không sao, nhưng uống nhiều thì không tốt vì:

- Rượu nấu bằng gạo nên tốn gạo.
- Uống nhiều ảnh hưởng đến sức khoẻ.

Đồng bào cần giúp nhau sửa chữa khuyết điểm đó.

4. Đồng bào còn tục lệ ma chay, cưới hỏi ăn uống lu bù. Mình ăn vài bữa, nhưng nhà có con cưới hỏi, có người chết thì mắc nợ phải đi vay. Phải bán trâu, bán ruộng. Thế là xa xỉ. Không tốt.

Nhiệm vụ toàn Đảng, toàn dân hiện nay là xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời đấu tranh thống nhất nước nhà. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất, phải tổ chức đổi công, hợp tác xã, tăng thêm thời giờ làm việc. Nhưng nếu tăng gia được bao nhiêu lãng phí bấy nhiêu thì tăng gia không kết quả. Vì vậy, tăng gia phải đi đôi với tiết kiệm. Tăng gia được nhiều, tiết kiệm được nhiều, đời sống miền Bắc được nâng cao, như thế là miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Cái đó lại khuyến khích đồng bào miền Nam đấu tranh mạnh với Mỹ - Diệm. Như thế thì nước nhà nhất định mau thống nhất.

Muốn làm được như thế, đồng bào, cán bộ, bộ đội, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải làm gương mẫu trong mọi việc: trong sản xuất, trong học tập, trong cải tiến kỹ thuật. Đồng thời Bác nhắc thêm đồng bào, cán bộ cần chú ý giúp đỡ đồng bào rẻo cao, vì ở đấy làm ăn khó nhọc hơn, văn hoá cũng phát triển chậm hơn.

Nói tóm lại, đồng bào, cán bộ, bộ đội có tiến bộ nhưng phải cố gắng tiến hơn nữa, không nên cho thế là đủ, rồi tự mãn. Nhưng cũng có những khuyết điểm như Bác nói, cần phải sửa chữa. Nhiệm vụ của đồng bào, cán bộ, bộ đội hiện nay là:

- Đoàn kết hơn nữa giữa các dân tộc, giữa quân dân, giữa lương và giáo.
- Cố gắng thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm.
- Nên tổ chức tốt hơn nữa tổ đổi công và hợp tác xã, vì có như thế tăng gia sản xuất mới có nhiều kết quả.
- Phải cảnh giác, vì ta xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, bọn Mỹ - Diệm sẽ tìm cách phá hoại.

Nếu đồng bào, cán bộ, bộ đội cố gắng phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, càng ngày càng tiến bộ, như thế là trực tiếp tham gia một cách thiết thực xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thiết thực đấu tranh thống nhất nước nhà, đưa nước Việt Nam đến hoà bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và phú cường.

Cuối cùng, Bác hỏi thăm cán bộ, bộ đội và đồng bào ở nhà và các cô, các chú nhớ nói lại những lời của Bác cho đồng bào cùng rõ.

Nói ngày 19-10-1958.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*

xuất bản lần thứ nhất,

Nxb Sự thật, Hà Nội,

1989, t.8, tr. 185-190.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI SẢN XUẤT ĐÔNG - XUÂN TỈNH THÁI BÌNH

Bác thay mặt Chính phủ, Trung ương Đảng về thăm đồng bào, cán bộ, các cụ và các cháu tỉnh nhà.

Trong kháng chiến, đồng bào, bộ đội và cán bộ Thái Bình đã anh dũng đánh giặc. Hoà bình lập lại, đã cố gắng và có thành tích trong công cuộc khôi phục kinh tế và phát triển văn hoá. Như về bình dân học vụ, thị xã Thái Bình và 17 xã 4 huyện đã thanh toán nạn mù chữ, nhưng mới làm xong về căn bản, còn phải cố gắng nữa. Phong trào vệ sinh phòng bệnh cũng khá, cần chú ý đảm bảo sức khoẻ cho dân, có khoẻ mạnh mới sản xuất tốt. Về sản xuất, do cố gắng của đồng bào và cán bộ, vụ mùa năm nay tốt hơn năm ngoái. Tổ đổi công và hợp tác xã có phát triển, cán bộ thì tham gia lao động sản xuất và lãnh đạo sát hơn, lại có sáng kiến như "sạch làng tốt ruộng", như thế là tốt. Nhưng chớ chủ quan, phải thường xuyên kiểm tra ruộng lúa, chú ý diệt chuột, trừ sâu, phòng bão. Phải chuẩn bị gặt nhanh, gặt tốt, gặt kỹ, chớ để thóc lúa rơi vãi.

Trên là những ưu điểm, còn những khuyết điểm sau đây cần sửa chữa:

- Lãnh đạo thiếu liên tục, thiếu toàn diện, lúc đầu kém tích cực, không kịp thời tổng kết và phổ biến kinh nghiệm.

- Có một số đồng bào, cán bộ còn bảo thủ, sợ khó, còn một số ruộng cấy chay, muốn nhiều thóc lại cấy chay thì không ăn thua.

- Tổ đổi công phát triển nhiều nhưng chất lượng kém, việc đào sông chống hạn còn ỷ lại chờ trời, muốn Chính phủ giúp mới chịu làm.

- Thấy vụ mùa tốt, một số đồng bào chủ quan, có thừa thì ăn tiêu không tiết kiệm.

Vụ Đông - Xuân này phải thi đua làm tốt hơn vụ mùa, chú trọng lúa nhưng phải chú ý làm tốt hoa màu, cây công nghiệp và chăn nuôi.

Bây giờ chúng ta ra sức làm sao vụ chiêm này khá hơn vụ mùa, vụ mùa sau khá hơn vụ chiêm. Để nắm chắc vụ Đông - Xuân thắng lợi, cần chú ý 7 điểm:

1. Ra sức giữ nước cho ruộng.

2. Chọn giống tốt.

3. Cày sâu, bừa kỹ.

4. Bón phân nhiều. Tỉnh nhà có tiến bộ, trước bón phân ít, nay đã bón nhiều: 125 gánh một mẫu ta, nhưng chưa nhiều, như thế là còn ít.

5. Cấy dày.

6. Cải tiến kỹ thuật.

7. Ra sức chống thiên tai như hạn hán, sâu, chuột.

Để làm tốt những việc đó, cần phải thực hiện 6 điểm:

1. Củng cố thật tốt các tổ đổi công và hợp tác xã. Phát triển đến đâu, củng cố tốt đến đấy. Xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã cũng như bện cái dây thừng, thừng càng nhiều sợi chắp lại càng mạnh, càng bền, càng tốt, kéo gì cũng nổi. Hiện nay Thái Bình có tổ có 5 hộ, có tổ 15 hộ, như vậy còn nhỏ.

Xây dựng tổ đổi công phải theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, không gò ép. Các tổ nhỏ thoả thuận với nhau hợp thành tổ vừa, tổ vừa cũng theo nguyên tắc tự nguyện hợp lại thành

tổ lớn, tiến dần lên hợp tác xã.

2. Cán bộ các ngành của Chính phủ và Đảng (tuyên truyền, văn hoá, giáo dục, mậu dịch, ngân hàng, v.v.) đều phải làm tròn nhiệm vụ phục vụ nông nghiệp, muốn phục vụ tốt phải đi sát xuống nông thôn.

3. Phải đánh thông tư tưởng và động viên sáng kiến và lực lượng của toàn Đảng, toàn dân. Mọi người phải quyết tâm làm cho được và tin tưởng làm nhất định được.

4. Cán bộ lãnh đạo phải nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, phải đi đúng đường lối quần chúng, phải biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của toàn dân. Mọi người phải có quyết tâm làm cho được và tin tưởng làm nhất định được, quyết tâm ví như nhựa trong cây, nếu nhựa đi từ trong cây ra cành cây thì cây xanh tốt, cành cây nào không có nhựa sẽ bị khô héo, không có lá, có quả. Cán bộ cần làm ruộng thí nghiệm, có rút kinh nghiệm mới thấy cái tốt cái xấu; cái tốt đồng bào sẽ làm theo. Cán bộ tỉnh, huyện cần sắp xếp thời giờ tham gia sản xuất với đồng bào, phải đi sâu đi sát thực tế, tránh quan liêu tự mãn.

5. Tất cả đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động, anh em bộ đội phục viên, chiến sĩ lao động, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng phải làm gương mẫu, làm đầu tàu. Các cụ phụ lão thì ra sức đôn đốc con cháu thi đua.

6. Toàn Đảng, toàn dân đoàn kết chặt chẽ thành một khối ra sức thi đua.

Trong kháng chiến, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân là đánh giặc thực dân, nhờ có đoàn kết nhất trí chúng ta đã thắng. Hiện nay nhiệm vụ toàn Đảng, toàn dân là tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hai cái đó phải đi đôi, nếu không thì làm được chừng nào xài hết chừng ấy. Đồng bào Thái Bình tăng gia thì khá, nhưng còn tiết kiệm thì phải đánh dấu hỏi. Đồng bào đã tiết kiệm chưa? Phải tiết kiệm nhiều cái nhỏ thành cái to, như thế là trực tiếp góp phần xây

dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Thái Bình có nhiều điều kiện thuận lợi, người đông, đất tốt, nước có sẵn, đồng bào và cán bộ phải cố gắng làm cho tỉnh nhà thành một tỉnh gương mẫu trong miền Bắc.

Tất cả đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải vào tổ đổi công, hợp tác xã. Nay còn trên 6.000 đảng viên chưa vào, như vậy là chưa làm tròn nhiệm vụ.

Bác tin đồng bào, cán bộ có thể làm được những điều hứa với Bác.

Trong vụ mùa này và vụ chiêm tới, đơn vị nào khá nhất huyện, huyện nào khá nhất tỉnh, sẽ có giải thưởng.

Bác gửi lời thăm đồng bào và cán bộ các địa phương.

Nói ngày 26-10-1958.
Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội,
1989, t.8, tr.191-195.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ VĂN HOÁ

Hôm nay, các cô các chú khai hội sau khi đi công tác lao động về, Bác thay mặt cho Trung ương Đảng và Chính phủ đến hỏi thăm các cô các chú. Nói rằng các cô các chú thì cũng quá đáng, bởi vì hình như ngành văn hoá của các cô các chú còn đang trọng nam khinh nữ đấy. Chỉ có một hai cô thôi, thế là văn hoá mới có một nửa. Đây là tất cả các chú đi lao động và công tác về phải không? Ai đi rồi giơ tay cho xem. Không có gì thiết thực bằng xem bàn tay. Kinh nghiệm làm năm hôm thì có chai.

Bây giờ Bác có mấy ý kiến. Nói về văn hoá thì cán bộ có cố gắng, mà văn hoá nói chung thì có thành tích, đấy là điều đáng khen, nhưng khuyết điểm cũng còn khá nhiều. Lấy một ví dụ thôi: Nói là khôi phục vốn cũ, thì nên khôi phục cái gì tốt, còn cái gì không tốt thì phải loại dần ra. Xem ra thì năm nay tương đối khá, còn như năm ngoái, khi khôi phục vốn cũ thì khôi phục cả đồng bóng, rước xách thần thánh. Vì khôi phục như thế, nên ở nông thôn nhiều nơi quên cả sản xuất, cứ trống mõ bì bõm, ca hát lu bù. Có những xã góp đến mấy triệu đồng đi mua áo, mua mũ, mua hia. Như thế nói là khôi phục vốn cũ có đúng hay không? Cái gì tốt thì ta nên khôi phục và phát triển, còn cái gì xấu thì ta phải bỏ đi.

Sau đây, Bác nêu mấy ý kiến để giúp các cô các chú thảo luận. Hiện nay, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là gì? Là xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở vững chắc cho việc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Muốn đấu tranh thống nhất nước nhà thắng lợi thì nhất định phải xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Cán bộ văn hoá bây giờ đã bắt đầu đi tham gia lao động và phục vụ sản xuất, như thế là tốt. Đó là một chuyển hướng tốt, nhưng mới là bước đầu. Như vậy là đáng khen, mà đặc biệt đáng khen là những cán bộ đã đi đến những miền núi. Phải thấy rằng nói chung văn hoá của ta còn loanh quanh trong thành phố, chỗ dễ ăn, chứ chưa đến chỗ đồng bào Mèo, đồng bào Mán. Ở rẻo cao, đi từ nhà này qua nhà khác, xóm này qua xóm khác nhiều khi cũng đến 5 cây số, phải trèo mấy lần núi, xuống mấy lần đèo, lội qua mấy lần suối. Các đồng chí cán bộ đã đi được như vậy phải có kiên tâm.

Bước đầu như thế, nói chung là tốt. Nhưng các cô các chú phải kiên trì và phát triển những cố gắng ấy hơn nữa.

Điểm thứ hai Bác muốn nói là cán bộ văn hoá nói riêng, cũng như tất cả các cán bộ ta nói chung, phải rèn luyện tư tưởng, chính trị, ý chí phấn đấu và tinh thần trách nhiệm. Ví dụ, đi lên vùng đồng bào Mèo, đồng bào Mán, thì trước hết phải có tinh thần, có lập trường chính trị. Đồng thời các cô các chú phải lo học tập nghệ thuật, nghiệp vụ, văn hoá và kỹ thuật thêm. Chúng ta cũng cần nhận thấy rằng bây giờ nước ta so với các nước anh em, như so với Triều Tiên chẳng hạn, thì văn hoá kỹ thuật của Triều Tiên còn hơn ta. Cả về mặt chính trị, tư tưởng, tinh thần trách nhiệm cũng như về các mặt nghiệp vụ, nghệ thuật, kỹ thuật, văn hoá, chúng ta vẫn còn thấp. Cho nên mọi người cần phải ra sức học tập thêm. Nói như tiếng Trung Quốc thì gọi là "trước hồng sau chuyên", mà "hồng" thì phải đến nơi và "chuyên" thì phải đến chốn.

Một vấn đề nữa phải đặt rõ là văn hoá phục vụ ai? Cố nhiên, chúng ta phải nói là phục vụ công nông binh, tức là phục vụ đại đa số nhân dân. Vài năm về trước, điều đó chưa

hiểu được dứt khoát, có phải không? Các đồng chí làm công tác văn hoá cần nói dứt khoát như thế, không thể nói nghệ thuật vị nghệ thuật, mà cần nói rõ văn hoá phục vụ công nông binh. Một vấn đề thứ hai là quần chúng với sáng tác. Quần chúng có biết sáng tác không? Có sáng tác được không? Vấn đề ấy cũng phải dứt khoát. Quần chúng là những người sáng tạo, công nông là những người sáng tạo. Nhưng, quần chúng không phải chỉ sáng tạo ra những của cải vật chất cho xã hội. Quần chúng còn là người sáng tác nữa. Chắc các cô các chú cũng biết là những câu tục ngữ của ta do ai làm ra. Đó là do quần chúng làm ra. Những câu tục ngữ, những câu vè, ca dao rất hay là những sáng tác của quần chúng. Các sáng tác ấy rất hay mà lại ngắn, chứ không "trường thiên đại hải", dây cà ra dây muống. Các cán bộ văn hoá cần phải giúp những sáng tác của quần chúng. Những sáng tác ấy là những hòn ngọc quý. Muốn làm như thế thì cố nhiên là phải có chính trị, có kỹ thuật, thì mới mài cho viên ngọc ấy thành tốt, khéo và đẹp.

Một vấn đề nữa là phổ biến hay là đề cao? Đây cũng là nêu ý kiến cá nhân của Bác thôi, nêu ra để các cô các chú thảo luận. Đề cao là thế nào? Đề cao là nâng cao lên. Nhưng muốn nâng cao lên thì phải ở đâu mà nâng lên, nếu ở giữa "khoảng không" mà nâng thì cũng không cao mà cũng không thấp. Thế là nói: Trước phải phổ biến, nghĩa là trước hết phải có cái nền, rồi từ cái phổ biến ấy, cái nền ấy mà nâng cao lên. Ví dụ: nhiều nơi bây giờ bình dân học vụ phát triển khá, có nhiều xã, nhiều huyện, thị xã đã xoá xong nạn mù chữ. Đấy là phổ biến rồi. Nhưng bây giờ phải nâng lên cao một bậc nữa. Xoá xong nạn mù chữ rồi phải sao nữa, chứ không phải xoá xong nạn mù chữ rồi thì thôi. Công tác văn hoá, nghệ thuật cũng phải như vậy. Tóm lại, phải có cái nền đã, rồi từ cái nền ấy mới biết là nâng cao đến chừng nào, chỗ nào nên nâng cao. Đấy là việc phổ biến và nâng cao.

Cơ quan trong Bộ Văn hoá, các cơ quan các ngành, các Ty văn hoá thì cần xuống nông thôn, vào nhà máy, vào bộ đội nhiều hơn nữa, mà đi vào như thế thì phải cùng làm, cùng ăn, cùng ở với nhân dân. Chứ nếu đi xuống nông thôn mà lại lao động phất phơ, rồi ăn riêng, ở riêng thì cảm thông sao được,

gần gũi sao được với công nông, với bộ đội. Muốn thật sự gần gũi quần chúng thì phải cùng ăn, cùng ở, cùng làm, mới biết sinh hoạt của quần chúng như thế nào, mới biết khó khăn, biết chí khí của quần chúng như thế nào, mới biết nguyện vọng của quần chúng như thế nào.

Chúc cho Hội nghị này ra được những nghị quyết thiết thực. Và chúc Hội nghị thành công.

Nói ngày 30-10-1958.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 125-127.

CHÚC MỪNG NGÀY KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VĨ ĐẠI

Dưới sự chỉ huy của những người bônsêvích, những quả đại bác từ tàu chiến "Rạng đông" bắn ầm ầm vào Cung điện Mùa Đông của Nga hoàng, đã báo hiệu một cuộc biến đổi long trời lở đất. Nó báo Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Nó báo lần đầu tiên trong lịch sử một chính quyền vô sản đã ra đời. Nó báo chế độ phong kiến tư bản và đế quốc đã bị tiêu diệt trên một phần sáu quả đất. Nó báo xã hội mới của loài người từ nay sẽ thay thế dần cho xã hội cũ.

Ngay hôm Cách mạng Tháng Mười thành công (26-10 lịch Nga cũ, tức là 8-11 dương lịch)[1] , Lênin đã vạch ra những chính sách cách mạng như:

- Chính sách hoà bình.
- Các xí nghiệp về tay giai cấp công nhân.
- Ruộng đất về tay nông dân lao động.

Nhờ vậy mà nông dân Nga đã được chia 155 triệu mẫu tây ruộng đất, được xoá bỏ những món nợ mắc của địa chủ và mỗi năm khỏi phải nộp tô cho địa chủ hơn 700 triệu đồng rúp vàng.

Lần đầu tiên, trên 1 phần 6 quả đất, gần 200 triệu nhân

1) Đại hội II các Xôviết khai mạc vào đêm 25-10 và tuyên bố toàn bộ chính quyền đã về tay các Xôviết. Đêm 26, Đại hội đã thông qua các sắc lệnh như Sắc lệnh về hoà bình, Sắc lệnh về ruộng đất, v.v.. (B.T).

dân đã xoá bỏ chế độ người bóc lột người.

NHỮNG KHÓ KHĂN LỚN

Với âm mưu lật đổ chính quyền Xôviết non trẻ, bọn phản động trong nước và bọn đế quốc bên ngoài thông đồng với nhau. Quân đội 14 nước đế quốc do Mỹ, Anh, Pháp, Nhật Bản dẫn đầu bốn phía đánh vào. Chúng giúp bọn phản động Nga lập chính phủ bù nhìn hầu khắp trong nước, 3 phần 4 đất đai bị chúng chiếm cứ. Chúng chiếm hết những vùng công nghiệp sản xuất 100% dầu lửa, 90% than đá, 85% quặng sắt, 75% quặng thép.

Thêm vào *nhân hoạ* đó, lại có thiên tai. Vụ hè 1918 và mấy vụ sau liên tiếp mất mùa. Hơn 33 triệu người bị đói nặng. Công nhân và nhân dân thành phố mỗi người mỗi ngày chỉ được một miếng bánh mì 50 gam...

Do đói kém mà bệnh dịch lan rộng ở nhiều nơi.

Bọn phản động và giặc đế quốc đã tàn phá tài sản của Liên Xô trị giá hơn 39 tỉ đồng rúp vàng (riêng đường xe lửa đã bị phá hơn bảy vạn cây số). Vì vậy sau ba năm cách mạng thành công, nền kinh tế vẫn còn kiệt quệ. So với năm 1913 (là năm trước chiến tranh):

Nghề luyện kim chỉ bằng 2%.

Sản lượng các công nghiệp khác 10%.

Sản lượng nông nghiệp 65%.

Nghề dầu lửa và bông sợi hoàn toàn bị hư hỏng.

Gần một triệu người bị thất nghiệp.

Năm 1921 mới dẹp tan bọn phản động, năm 1922 thì đuổi sạch quân đội đế quốc xâm lăng.

THỜI KỲ KHÔI PHỤC KINH TẾ

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng bônsêvích, nhân dân Liên Xô đã phấn đấu anh dũng, đã vượt những khó khăn khủng khiếp ấy và khôi phục lại kinh tế nước nhà. Đảng đã vạch kế hoạch củng cố thêm quốc phòng; tổ chức việc sản xuất, thống kê, kiểm soát và phân phối các sản phẩm; giáo dục kỷ luật lao động và đẩy mạnh phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa.

Công việc khôi phục kinh tế gặp *nhiều khó khăn rất lớn*. Thiếu hàng nghìn công xưởng cần thiết. Những máy móc còn lại đều cũ kỹ. Thiếu cán bộ kỹ thuật. Nông nghiệp còn rất lạc hậu, thiếu tiền vốn để xây dựng. Lại bị các nước đế quốc bao vây. Giai cấp công nhân thế giới thương yêu Liên Xô nhưng không thể giúp đỡ về vật chất.

Vì những lẽ đó, đến đầu năm 1925 (tám năm sau cách mạng) so với năm 1913, sản xuất *nông nghiệp* mới đạt 87%. Công nghiệp mới đạt 75%. Tuy vậy công nghiệp và nông nghiệp đã có đà tiến tới.

Cuối năm 1925, Đại hội Đảng quyết định chương trình *công nghiệp hoá*[1].

Do Đảng lãnh đạo sáng suốt và toàn dân hăng hái thi đua, năm 1927, sản lượng công nghiệp đã *vượt mức* năm 1913 và kinh tế xã hội chủ nghĩa năm 1925 là 81%, năm 1927 tăng lên 86%.

Kinh tế tư nhân năm 1925 là 19%, năm 1927 sụt xuống 14%.

Vấn đề "ai thắng ai" căn bản đã được giải quyết. Nhưng so với năm 1913 thì số *lương thực* mới đạt 91%, mà lương thực bán trên thị trường chỉ đạt 37%.

Để giải quyết những khó khăn về nông nghiệp, Đại hội

1) Đại hội lần thứ XIV Đảng Cộng sản Liên Xô họp tháng 12-1925.

Đảng (1927) đặt *kế hoạch hợp tác hoá nông thô*[2]. Đến năm 1929-1930, số đông nông dân đã vào hợp tác xã, do đó mà so với năm 1927, số lương thực bán ra thị trường đã tăng rất nhiều.

Năm 1937, hơn 93% nông hộ đã đi vào hợp tác xã với 99% tổng số ruộng đất.

THỜI KỲ PHÁT TRIỂN

Kế hoạch 5 năm thứ nhất bắt đầu từ năm 1928 nhằm mục đích *phát triển công nghiệp* và cung cấp máy móc cho nông nghiệp. Công nhân đã đảm bảo hoàn thành kế hoạch trong bốn năm và ba tháng.

Kế hoạch 5 năm thứ hai bắt đầu từ năm 1933, nhằm căn bản hoàn thành *cơ khí hoá nông nghiệp*. So với năm 1913, sản lượng công nghiệp đã tăng gấp tám lần; nông sản bán ra thị trường gấp 40 lần. Kế hoạch này cũng đã làm xong trước thời hạn chín tháng.

Kế hoạch 5 năm thứ ba bắt đầu từ năm 1938, nhằm tăng sản lượng công nghiệp gấp đôi năm 1937 và sản lượng nông nghiệp tăng một lần rưỡi.

LẠI GẶP KHÓ KHĂN

Kinh tế đang tiến lên vùn vụt, đời sống của nhân dân ngày càng sung sướng thêm, thì năm 1941 phát xít Đức

2) Đại hội lần thứ XV Đảng Cộng sản Liên Xô họp tháng 12-1927.

thình lình tiến công Liên Xô. Suốt năm năm, toàn Đảng, toàn dân đã trút tất cả lực lượng vào kháng chiến. Nhân dân và quân đội Liên Xô đã đánh tan bọn phát xít dã man, đã giải phóng loài người khỏi tai hoạ phát xít, nhưng Liên Xô đã phải *hy sinh cực kỳ nhiều*. Quân phát xít Đức đã đốt phá của Liên Xô 1.710 thành thị, hơn bảy vạn nông thôn, hàng nghìn trạm máy cày, hàng vạn xí nghiệp và nông trường...

Trong năm năm chiến tranh và cho đến hai năm sau chiến tranh, lương thực và các hàng hoá tiêu dùng đều phải hạn chế, bán theo vé.

Số thiệt hại vì chiến tranh trị giá hơn 679.000 triệu đồng rúp vàng.

LẠI RA SỨC XÂY DỰNG

Chiến tranh kết thúc chưa đầy một năm, tháng 3-1946, Liên Xô bắt đầu *kế hoạch 5 năm* thứ tư (1946-1950) và đã hoàn thành vượt mức trong bốn năm và ba tháng.

So với năm 1941, tổng sản lượng công nghiệp đã tăng 73%. Năng suất lao động tăng 23%.

Kế hoạch 5 năm thứ năm bắt đầu từ năm 1950 cũng hoàn thành trong bốn năm và ba tháng.

Năm 1955, Liên Xô đã xây dựng hơn 3.000 xí nghiệp lớn. So với năm 1950, tổng sản lượng công nghiệp tăng 85%, công nghiệp nhẹ tăng 76%.

Kế hoạch 5 năm thứ sáu (1956-1960) nhằm phát triển hơn nữa kinh tế và văn hoá xã hội chủ nghĩa, nâng cao hơn nữa đời sống của nhân dân, đưa Liên Xô lên chủ nghĩa cộng sản. Đại hội Đảng lần thứ XX đã quyết định: so với năm 1955,

Sản lượng công nghiệp sẽ tăng 65%

Sản lượng nông nghiệp tăng 70%

Năng suất lao động tăng ít nhất là 50%.

Trong chín tháng đầu năm nay, sản lượng gang thép đã

bằng sản lượng cả năm 1948. Sản lượng dầu lửa gấp đôi năm 1950. Sản lượng lúa mì gấp hai của Mỹ và củ cải đường gấp ba. So với năm 1913, *năng suất lao động tăng gần gấp 10 lần.*

Hiện nay, về sản lượng công nghiệp, Liên Xô đã vượt xa các nước tư bản châu Âu. Về tốc độ sản xuất sắt, than, dầu lửa, v.v.. đã vượt quá Mỹ.

Năm 1956, các nông trường đã bán cho Nhà nước gần 53 triệu tấn lúa mì; năm nay ít nhất cũng được 56 triệu tấn. (Năm 1953 chỉ có 29 triệu tấn).

Trong bốn năm qua, ở các *hợp tác xã* nông nghiệp (nông trang tập thể), số thu nhập đã tăng gấp hai, ruộng đất của mỗi hợp tác xã mở rộng từ 2.000 đến 10.000 mẫu tây (năm 1949, mỗi hợp tác xã bình quân có 550 mẫu tây).

Hồi cuối tháng 10 năm nay, tờ báo tư sản Mỹ *Nữu Ước thời báo* viết:

"Sau Thế giới đại chiến lần thứ hai, tốc độ kinh tế của Liên Xô nhanh hơn của Mỹ nhiều. Khi công nghiệp của Liên Xô tiến lên, thì công nghiệp của Mỹ thoái lui. Năm nay sản lượng gang của Mỹ sụt xuống 85 triệu tấn. Liên Xô thì tăng 60 triệu tấn.

Tháng 4 năm nay, nghề đúc gang của Mỹ bị đình đốn, vì vậy mà sản lượng gang Liên Xô vượt Mỹ 90%... Do đó mà địa vị chính trị của Liên Xô ngày càng thêm cao. Các nước chậm tiến mua máy móc của Liên Xô ngày càng nhiều ... Liên Xô có tài nguyên rất phong phú, nhân dân lại được giáo dục kỹ thuật hiện đại. Vì vậy, kinh tế của Liên Xô chắc chắn sẽ tăng tiến mãi mãi...".

Chắc không ai ngờ rằng báo tư sản Mỹ đã cố ý tuyên truyền cho Liên Xô cộng sản. Một điều rất quan trọng nữa mà tờ báo Mỹ quên không nói đến là: Đã mấy chục năm nay người lao động Liên Xô không biết thất nghiệp là gì, mà ở Mỹ thì hiện nay đang có *hơn năm triệu công nhân thất nghiệp.*

VĂN HOÁ GIÁO DỤC

Văn hoá, giáo dục ở Liên Xô phát triển rất mạnh. Năm nay Liên Xô có hơn 50 triệu người theo học kỹ thuật và khoa học (học ở trường hoặc vừa làm vừa học).

Gần sáu triệu chuyên gia làm việc trong các ngành kinh tế.

767 trường cao đẳng với hơn 1.800 giáo sư và hơn hai triệu học sinh (gấp hai so với học sinh cao đẳng của tất cả các nước tư bản cộng lại).

Số kỹ sư của Liên Xô nhiều gấp hai của Mỹ.

Hơn 68.000 rạp chiếu bóng ở thành thị và nông thôn, mỗi năm số người đi xem cộng hơn 3.000 triệu.

400.000 nhà xem sách: cứ 1.400 người thì có một nhà xem sách, ở Mỹ 21.600 người mới có một nhà xem sách.

Liên Xô là nước đầu tiên trên thế giới đã ba lần phóng vệ tinh to đều thành công. Cũng là nước đầu tiên đóng được chiếc tàu phá băng chạy bằng sức nguyên tử (chiếc tàu Lênin) có thể chạy một mạch quanh quả đất sáu lần mà không cần cập bến. Còn Mỹ thì ì ạch mãi mới phóng được vệ tinh nhỏ bằng quả bưởi.

ẢNH HƯỞNG CỦA CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Cách mạng Tháng Mười đã mở đường cho phong trào cách mạng vô sản toàn thế giới tiến lên và đã khuyến khích giúp đỡ những cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc phát triển mạnh và thành công to lớn. Do ảnh hưởng Cách mạng Tháng Mười khuyến khích, trong 40 năm gần đây, đã có 20 nước thuộc địa và nửa thuộc địa với hơn 1.235 triệu nhân dân đã đuổi sạch bọn thực dân đế quốc và trở nên những nước độc lập tự do. Nhiều thuộc địa khác như Angiêri, Camơrun, v.v. thì đang đấu tranh anh dũng chống thực dân đế quốc để giải phóng đất nước mình. Hơn mười năm trước đây, chỉ có Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa. Ngày nay 12 nước xã hội chủ nghĩa đã thành một hệ thống thế giới to lớn với 950 triệu người đoàn kết một lòng.

Với tinh thần vô sản cao quý, nhân dân Liên Xô vừa xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở nước mình, vừa giúp đỡ các nước anh em xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, Liên Xô đã giúp các nước anh em thành lập 505 xí nghiệp to và nhà máy các loại, trị giá hơn 21 tỷ đồng rúp vàng.

Liên Xô cũng giúp đỡ một cách vô tư các nước trong phe hoà bình, ví dụ giúp tiền và kỹ thuật cho Ấn Độ lập nhà máy đúc thép mỗi năm sản xuất hai triệu rưỡi tấn, giúp Ai Cập xây đập nước khổng lồ Atxuan mỗi năm tưới nước cho hàng vạn mẫu tây ruộng đất.

Tóm tắt những việc trên đây cho chúng ta biết rằng từ Cách mạng Tháng Mười đến nay là 41 năm, *nhân dân Liên Xô đã chịu cực, chịu khổ, kiên quyết đấu tranh vô cùng anh dũng suốt 18 năm* để kiến thiết nước nhà, từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh vào hạng nhất trên thế giới.

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VÀ VIỆT NAM TA

Từ 1917 đến 1924, thực dân Pháp đã giăng một tấm lưới dày đặc chung quanh nước Việt Nam. Tin tức Cách mạng Tháng Mười chỉ thỉnh thoảng bí mật từ nước Pháp sang và từ Trung Quốc đến. Nhưng chính bọn chúng là người tuyên truyền đắc lực cho chủ nghĩa cộng sản và Cách mạng Tháng Mười, vì hàng ngày chúng nói xấu cộng sản, nói xấu Liên Xô bằng sách báo và bằng lời nói. Chúng làm cho nhân dân Việt Nam thường nghe đến Liên Xô và cộng sản, họ bí mật bảo nhau: Cộng sản có hại cho đế quốc tức là có lợi cho chúng ta, Liên Xô là kẻ thù của thực dân tức là anh em của các dân tộc bị áp bức.

Bàn tay bẩn thỉu của thực dân quyết không che được mặt trời chính nghĩa.

Năm 1930, Đảng Cộng sản thành lập ở Việt Nam và năm sau thì có phong trào Xôviết Nghệ - Tĩnh.

Mặc dù thực dân Pháp khủng bố tàn tệ, ngọn cờ chủ nghĩa Mác- Lênin từ đó tung bay khắp nước Việt Nam.

Đảng của Lênin vĩ đại đã dạy cho giai cấp công nhân ta

xây dựng chính đảng của mình.

Quân đội Liên Xô anh dũng đánh thắng phát xít Đức - Ý - Nhật, đã tạo điều kiện cho Cách mạng Tháng Tám của ta thành công, nhân dân ta đã thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp - Mỹ, Việt Nam ta đã được nhân dân Liên Xô và các nước anh em hết sức đồng tình và ủng hộ, cho nên cuộc kháng chiến của ta đã thắng lợi vẻ vang.

Từ ngày hoà bình lập lại, các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, đã khảng khái giúp ta tiền bạc và kỹ thuật để xây dựng miền Bắc nước ta tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Vô cùng biết ơn Liên Xô, nhân dịp này nhân dân Việt Nam ta cùng với nhân dân Liên Xô anh em vui vẻ tưng bừng kỷ niệm lần thứ 41 Cách mạng Tháng Mười vĩ đại và cùng nhau hô to:

Tinh thần Cách mạng Tháng Mười muôn năm!

Đảng Cộng sản Liên Xô và nhân dân Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Tình đoàn kết vững bền trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1698,
ngày 6-11-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NHÀ MÁY ĐIỆN HÀ NỘI

Quản lý xí nghiệp nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải quản lý tốt. Muốn quản lý tốt thì cán bộ và công nhân phải thông suốt tư tưởng, phải có thái độ làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp. Muốn quản lý tốt, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải làm đến nơi đến chốn, làm tốt, vượt mọi khó khăn. Phải thực hiện cán bộ tham gia lao động, công nhân tham gia quản lý.

Hiện nay phải phát động công nhân, viên chức cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp. Phát động công nhân, viên chức lần này là để giáo dục nâng cao giác ngộ chính trị cho công nhân, giáo dục cán bộ, đồng thời cán bộ và công nhân giáo dục lẫn nhau; trong giáo dục có đấu tranh, tức là phê bình và tự phê bình để tiến bộ, để đoàn kết chặt chẽ hơn, để quản lý tốt, sản xuất tốt. Lãnh đạo phát động quần chúng phải thiết thực, sâu rộng, tránh tình trạng chỉ chú ý hình thức, học tập phải kết hợp với sản xuất và thực hành tiết kiệm; phải khuyến khích và coi trọng ý kiến, sáng kiến của công nhân, cái gì cần sửa phải sửa ngay, cái gì cần phải có thời gian và kế hoạch nghiên cứu thì phải nói cho công nhân hiểu và quyết tâm làm đúng.

Đảng và Chính phủ tin chắc rằng cán bộ và công nhân sẽ rèn luyện, nâng cao tư tưởng, xứng đáng với sự tín nhiệm của Đảng, Chính phủ và nhân dân, quyết tâm làm cho xí nghiệp trở thành gương mẫu.

Nói ngày 8-11-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1702,
ngày 10-11-1958.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH CAO MIÊN

Kính gửi: Đức Vua Nôrôđôm Xuramarít và Hoàng hậu Côtxamắc Nêarinrêát, Vương quốc Cao Miên,

Phnôm Pênh,

Nhân dịp ngày kỷ niệm Độc lập của Vương quốc Cao Miên, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Đức Vua và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc nhân dân Khơme thu được nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp kiến thiết đất nước Khơme phồn vinh.

Chúc tình hữu nghĩ sẵn có giữa hai dân tộc Việt Nam và Khơme ngày càng củng cố và phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1701,
ngày 9-11-1958.

10...15...20...

Vụ mùa này tốt. Khắp nơi, mỗi mẫu tây gặt được hai tấn trở lên. Nhiều nơi được ba, bốn tấn. Có những hợp tác xã đã được chín, mười tấn.

Nhiều tỉnh đã gặt xong hai phần ba. Ở những nơi chưa gặt xong, cán bộ cần phải động viên đồng bào *gặt nhanh, gặt tốt*. Một điều nữa cần phải rất chú ý: Chớ thấy được mùa mà phung phí. Cần phải nhớ rằng: tăng gia sản xuất phải gắn liền với thực hành tiết kiệm.

Đồng thời chúng ta phải ra sức chuẩn bị thật tốt vụ Đông - Xuân. Đồng bào và cán bộ khắp nơi đã hăng hái đặt mức thi đua sản xuất, nơi thì bốn, năm tấn, nơi thì cao hơn nữa. Điều đó chứng tỏ đồng bào và cán bộ có *quyết tâm* làm vụ chiêm sắp tới tốt hơn hẳn vụ mùa này. Có quyết tâm thì nhất định làm được.

Nhưng chúng ta phải biết rằng: Đặt mức rồi, thì phải làm gì, làm thế nào để đạt mức và vượt mức, tức là phải *có biện pháp* đầy đủ.

Biện pháp là phải chuẩn bị đủ mạ, đủ phân, đủ nước, *nhất là phải đủ nước.*

Muốn có đủ nước, thì những nơi sẵn nước, phải giữ lấy nước; nơi không sẵn nước, phải ra sức làm nhiều trung và tiểu *thuỷ lợi*. Biện pháp đầy đủ, thật đầy đủ, mới nắm chắc vụ Đông - Xuân thắng lợi.

Muốn làm tốt thuỷ lợi, nhất định phải *dựa vào lực lượng to*

lớn của quần chúng nông dân, phải củng cố và phát triển tốt tổ đổi công và hợp tác xã. Cán bộ phải có kế hoạch chu đáo, phải ra sức tuyên truyền giải thích, phải khéo động viên nhân dân. Đồng bào và cán bộ phải cố gắng, cố gắng gây thành một phong trào sôi nổi làm thuỷ lợi.

Nói tóm là: Muốn thành công ắt phải:

Đặt mức 10 phần, phải có biện pháp 15 phần và phải cố gắng 20 phần.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1713,
ngày 26-11-1958.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CAO CẤP NGHIÊN CỨU NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHOÁ II)[26]

Những tiến bộ nhanh chóng của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là của Liên Xô, Trung Quốc, đã làm cho phe đế quốc Mỹ, Anh... rất lo sợ. Trong lúc phe ta ngày càng tiến lên, thì phe đế quốc ngày càng suy sụp, đi dần đến bước đường cùng. Vì thế ở một số nước, chúng không thể giả nhân giả nghĩa giữ bộ mặt dân chủ được nữa, mà phải ra mặt độc tài như ở Pháp, Pakixtan... Nhưng hung bạo như phát xít Hítle, Mútxôlini trước đây, cuối cùng rồi cũng phải sụp đổ tan tành.

Là một thành viên trong phe xã hội chủ nghĩa, chúng ta trong thời gian qua, nhất là trong mấy tháng cuối năm, đã có nhiều tiến bộ. Nông thôn ta từ bao nhiêu năm mới được mùa lớn như năm nay. Trong công nghiệp, do đà phấn khởi của công nhân, nhiều xí nghiệp đã hoàn thành kế hoạch cả năm trước thời hạn. Trong quân đội, sau mấy đợt học tập chính trị, đã có những tiến bộ khá rõ rệt về luyện tập quân sự, lao động sản xuất. Trong trí thức, sinh viên, cũng có những tiến bộ. Đó là một chuyển biến tốt. Có được chuyển biến tốt đó là do toàn dân ta cố gắng, do Đảng ta lãnh đạo đúng đắn và do ảnh hưởng của phong trào nhảy vọt trong các nước anh em. So với miền Nam, ruộng đất phì nhiêu mà năng suất bình quân năm 1957 chỉ đạt 1 tấn 2 một mẫu tây, miền Bắc chúng ta tiến bộ rõ rệt, đó là cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất

nước nhà.

Hiện nay, nhiệm vụ trước mắt của toàn Đảng, toàn dân ta là đẩy mạnh công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Muốn thực hiện được nhiệm vụ đó, trước hết là phải tiến hành cách mạng tư tưởng.

Trong mấy tháng qua, nông nghiệp, công nghiệp của ta có chuyển biến tốt, chính là vì tư tưởng của nông dân, công nhân có chuyển biến tốt. Nhưng đó chỉ mới là chuyển biến bước đầu. Phải làm cho tư tưởng chính trị của nhân dân ta chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa, có như thế chúng ta mới phát huy được hết thuận lợi, khắc phục được mọi khó khăn, hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước ba năm và chuẩn bị tốt cho kế hoạch dài hạn về sau.

Các cán bộ phụ trách về công tác nông thôn và công nghiệp cần nhớ một số điều này để làm tốt công cuộc cải tạo và kiến thiết kinh tế hiện nay:

Về nông nghiệp:

1. Vụ Đông - Xuân này, cán bộ và đồng bào địa phương ra sức chuẩn bị, quyết làm một vụ chiêm thắng lợi vượt bậc, tốt hơn vụ mùa năm nay. Đó là một điều rất tốt. Nhưng ở một số địa phương, cán bộ còn mệnh lệnh, nêu mức cao nhưng thiếu bàn bạc với nông dân, thiếu biện pháp cụ thể. Để khắc phục khuyết điểm đó, phải đi đúng đường lối quần chúng, chú ý các biện pháp cụ thể, *trước hết là làm cho tư tưởng nông dân thông suốt.*

2. Muốn sản xuất Đông - Xuân thắng lợi, điểm mấu chốt *là phải đẩy mạnh phong trào tổ đổi công và hợp tác xã.* Phải chú ý ba điều:

- Giữ đúng nguyên tắc tự nguyện và cùng có lợi.
- Phải có cán bộ để giúp các hợp tác xã về các mặt tổ chức, quản lý...
- Phải coi trọng chất lượng. Làm đến đâu phải chắc chắn đến đấy, rồi phát triển dần ra. Khẩn trương nhưng hết sức thận trọng.

3. Để thực hiện tốt vụ sản xuất Đông - Xuân, các địa phương phải hết sức chú ý vấn đề *nước*. Nơi nào có điều kiện thì ra sức giữ nước. Nhưng nói chung cần động viên nhân dân ra sức làm công tác tiểu thuỷ lợi. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động phải làm đầu tàu trong việc này.

4. Năm nay, nông dân ta được mùa lớn, lại gần đến Tết. Có thể có một số người sẵn tiền, ăn tiêu phung phí. Vì thế *phải vận động nhân dân tiết kiệm*, để có thêm tiền mua nhiều phân, nhiều nông cụ cải tiến, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

Cán bộ địa phương nên thí nghiệm tổ chức lại các quỹ *nghĩa thương*, một hình thức tương trợ đã có từ lâu đời trong nông thôn ta. Nhà nước có dự trữ của Nhà nước, nhân dân có dự trữ của nhân dân, có nghĩa thương để khi gặp khó khăn, nông dân có thể giúp đỡ lẫn nhau.

Muốn tăng gia sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh xây dựng kinh tế xã hội chủ nghĩa, phải làm tốt công tác cải tiến quản lý xí nghiệp. Muốn làm được việc đó, tư tưởng cán bộ phải thông và phải làm cho tư tưởng của công nhân thông suốt.

Cán bộ chúng ta cố gắng đi đường lối quần chúng, nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, làm cho tư tưởng của công nhân, nông dân, bộ đội và toàn thể nhân dân thông suốt, nhất định chúng ta sẽ tiến bộ nhiều hơn nữa, thắng lợi nhiều hơn nữa.

Nói khoảng từ ngày 4
đến ngày 7-12-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1731,
ngày 9-12-1958.

BÁO CÁO CÔNG TÁC CỦA BAN SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP TẠI KỲ HỌP THỨ CHÍN QUỐC HỘI KHOÁ I

Thưa các vị đại biểu,

Thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi xin chào mừng các vị đại biểu và xin thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp báo cáo với Quốc hội về vấn đề sửa đổi Hiến pháp.

Sau khoá họp thứ tám của Quốc hội, Ban sửa đổi Hiến pháp đã làm xong bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Ngày 1 tháng 7 đã đưa ra trưng cầu ý kiến các đại biểu Quốc hội, cán bộ cao cấp và trung cấp của các chính đảng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan chính quyền. Việc trưng cầu ý kiến đó đã kết thúc vào ngày 30 tháng 9. Có tất cả độ 500 người tham gia và góp 1.700 ý kiến. Những ý kiến ấy đều thể hiện tinh thần tích cực đóng góp xây dựng Hiến pháp. Tuyệt đại đa số các ý kiến ấy đã tán thành bản dự thảo về tinh thần chung, về nội dung căn bản và về cách sắp xếp, đồng thời đã đưa ra nhiều đề nghị bổ sung về một số điểm cụ thể.

Ban sửa đổi Hiến pháp đã nghiên cứu kỹ những ý kiến đó và hiện đang chỉnh lý để làm bản thảo lần thứ hai, rồi công bố để toàn dân thảo luận độ vào tháng 2 năm 1959. Vào kỳ họp giữa năm 1959, Ban sửa đổi Hiến pháp có thể trình ra Quốc hội xét và thông qua dự án Hiến pháp sửa đổi.

Ban sửa đổi Hiến pháp hứa với Quốc hội sẽ cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Quốc hội đã giao phó cho: dự thảo một bản Hiến pháp xứng đáng với sự tiến bộ của nhân dân ta, của Tổ quốc ta.

Báo cáo ngày 9-12-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1733,
ngày 11-12-1958.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ SƠ KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA CÁC CƠ SỞ THUỘC TỔNG CỤC HẬU CẦN

Bác khen ngợi cán bộ, chiến sĩ và công nhân các cơ sở Tổng cục hậu cần đã phát huy truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam, khắc phục khó khăn, phát huy sáng kiến, hoàn thành nhiệm vụ và đã áp dụng một cách sáng tạo những kinh nghiệm quý báu của các nước anh em trong phong trào thi đua "tiến nhanh vượt mức kế hoạch, vươn lên hàng đầu".

Các cán bộ, chiến sĩ không được tự mãn trước những thành tích đã đạt được, phải tiếp tục cố gắng đẩy mạnh phong trào thi đua lên một bước nữa, phải tổ chức việc thi đua cho tốt hơn nữa, làm cho quân đội ta trở nên hùng mạnh về mọi mặt, sẵn sàng làm tròn nhiệm vụ để xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Cán bộ phải chống tư tưởng chủ quan, bảo thủ, phải đẩy mạnh hơn nữa phong trào phê bình và tự phê bình.

Bác trao nhiệm vụ cho tất cả các cán bộ, chiến sĩ, công nhân trong quân đội phải cố gắng tiến bộ hơn nữa để có thể làm tròn nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng quân đội nhân dân tiến lên chính quy và hiện đại.

Nói ngày 19-12-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1744,

ngày 22-12-1958.

THƯ GỬI CÁC CỤ "PHỤ LÃO DIỆT DỐT" XÃ NAM LIÊN, HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

Kính gửi các "phụ lão diệt dốt",

Tôi xin cảm ơn các cụ đã gửi thư cho tôi và rất vui lòng được biết rằng xã ta đã thanh toán xong nạn mù chữ.

Các cụ đã ra sức đôn đốc và giúp đỡ đồng bào trong việc bình dân học vụ, như vậy các cụ thật xứng đáng là "lão đương ích tráng".

Tôi rất mong rằng từ nay các cụ sẽ tiếp tục đôn đốc và giúp đỡ đồng bào trong xã.

- Cố gắng học thêm nữa để nâng cao hơn nữa trình độ văn hoá.
- Đẩy mạnh phong trào tổ đổi công và hợp tác xã một cách khẩn trương và chắc chắn, làm nhiều tiểu thuỷ nông, dùng nhiều phân bón, cải tiến kỹ thuật, *thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*, để nâng cao mức sống hơn nữa.
- Đoàn kết chặt chẽ, xây dựng và phát triển mỹ tục thuần phong.

Như các cụ đã biết, đồng bào trong nước và nhân dân các nước anh em rất chú ý đến xã ta. Vì vậy, xã ta nên cố gắng thành một xã kiểu mẫu về mọi mặt: kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội.

Kính chúc các cụ mạnh khoẻ, sống lâu và nhờ các cụ chuyển lời chào thân ái của tôi đến tất cả anh em, bà con và các cháu thanh niên, nhi đồng trong xã ta và các xã láng giềng.

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 1958

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích, lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ NHÂN DỊP KỶ NIỆM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Nhân dịp kỷ niệm thành lập quân đội, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái gửi lời hỏi thăm toàn thể cán bộ và chiến sĩ, các đồng chí công nhân và nhân viên quốc phòng, khen ngợi những thành tích to lớn của quân đội ta trong học tập, công tác, cũng như trong lao động sản xuất.

Hiện nay, miền Bắc chúng ta đang tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, phát triển kinh tế và văn hoá. Trong lúc đó thì ở miền Nam, đế quốc Mỹ và bọn tay sai vẫn tăng cường binh bị, âm mưu gây chiến, chia cắt đất nước, áp bức nhân dân.

Chúng ta phải ra sức xây dựng quân đội ta thành một quân đội nhân dân hùng mạnh, một quân đội cách mạng tiến lên chính quy và hiện đại, để giữ gìn hoà bình, bảo vệ Tổ quốc.

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ ta phải giữ vững và phát huy truyền thống tốt đẹp của quân đội nhân dân, nâng cao chí khí chiến đấu và cảnh giác cách mạng, ra sức học tập quân sự và chính trị, tăng cường đoàn kết giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa quân đội và nhân dân, tích cực tham gia lao động sản xuất, giúp đỡ nhân dân trong mọi công tác. Phải trau dồi đạo đức cách mạng, tiết kiệm, cần cù, khiêm tốn, giản dị.

Hiện nay phong trào thi đua "tiến nhanh vượt mức kế hoạch" trong quân đội đang phát triển tốt. Chúng ta cần

nâng cao hơn nữa tinh thần yêu nước, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, luôn luôn cố gắng tiến lên.

Tôi chúc tất cả các đồng chí mạnh khoẻ, phấn khởi, đoàn kết, tiến bộ.

Chào thân ái

Ngày 22 tháng 12 năm 1958

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1744,
ngày 22-12-1958.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI LỄ PHONG QUÂN HÀM CHO CÁC CÁN BỘ CAO CẤP TRONG QUÂN ĐỘI

Thưa các vị,

Các đồng chí,

Hôm nay, Chính phủ trao quân hàm cho các đồng chí cấp tướng, đại tá và thượng tá.

Tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, chào mừng thành tích tốt đẹp của quân đội ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, được sự giúp đỡ hết lòng của nhân dân, trải qua 14 năm phấn đấu, quân đội ta đã hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ giao cho; đã có truyền thống vẻ vang là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân; chiến đấu anh dũng; công tác và lao động tích cực; tiết kiệm, cần cù, khiêm tốn, giản dị; đoàn kết nội bộ; đồng cam cộng khổ với nhân dân, luôn luôn sẵn sàng khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ. Là những cán bộ phụ trách trong quân đội, các đồng chí được trao quân hàm hôm nay đều đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng và công cuộc xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc.

Nhiệm vụ của quân đội ta trong giai đoạn này là nặng nề nhưng rất vẻ vang. Quân đội ta phải kiên quyết bảo vệ những thành quả của cách mạng, tích cực tham gia công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà.

Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang ấy, quân đội ta phải là một quân đội nhân dân, một quân đội cách mạng tiến lên chính quy và hiện đại. Nhiệm vụ của quân đội như vậy, cho nên trách nhiệm của cán bộ rất nặng nề, Đảng và Chính phủ trao trách nhiệm ấy cho toàn thể cán bộ.

Mỗi đồng chí phải ra sức học tập, rèn luyện, tu dưỡng, củng cố lập trường giai cấp công nhân, nâng cao trình độ chính trị và quân sự, phát huy truyền thống cách mạng tốt đẹp của quân đội ta; phải tuyệt đối chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, hết sức gần gũi và đoàn kết chặt chẽ với chiến sĩ. Dù ở cương vị nào, các đồng chí đều phải luôn luôn gương mẫu, luôn luôn xứng đáng là người đày tớ trung thành tận tuỵ của nhân dân.

Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, tôi chúc toàn thể các đồng chí làm trọn trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mình.

Nói ngày 22-12-1958.

Báo *Nhân dân*, số 1745,

ngày 23-12-1958.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN NHÀ MÁY CƠ KHÍ HÀ NỘI

Nhờ chủ trương phát động công nhân viên chức cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp, nhà máy có tiến bộ. Chứng cớ rõ rệt là kế hoạch tháng 11 năm 1958 vượt mức 27%, lò đúc thép cũ trước đây xây dựng trong bốn tháng, nay lò đúc thép "Tháng Mười" lớn gấp ba lần, chỉ trong 14 ngày đã làm xong và kế hoạch cả năm đã hoàn thành từ ngày 15 tháng 12 năm 1958, trước thời hạn và vượt mức 6,4%. Đây mới là thành tích bước đầu, công nhân và cán bộ phải cố gắng hơn nữa. Khả năng thiết bị trong sáu tháng đầu năm mới sử dụng có 11,1%, sang quý IV đã tăng lên 50%. Hiện nay, nhà máy còn một nửa khả năng máy móc chưa dùng đến; để máy không sản xuất là thiệt hại cho Nhà nước, cho nhân dân. Cán bộ và công nhân không nên vì có một số thành tích bước đầu mà tự kiêu, tự mãn, phải cố gắng hơn nữa, phải học tập đức tính khiêm tốn và tinh thần cố gắng không ngừng của giai cấp công nhân Liên Xô, Trung Quốc.

Ở xã Ngũ Kiên, tỉnh Vĩnh Phú, ruộng đất rất xấu, dân thường bị đói kém nhưng bây giờ thu hoạch bình quân 4.687 kilô một mẫu tây, ruộng đồng chí bí thư chi bộ thu hoạch hơn 6 tấn một mẫu tây. Sở dĩ thu được kết quả tốt như vậy là do tư tưởng thông, do Đảng lãnh đạo tốt, do đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động gương mẫu.

Nhà máy cơ khí Hà Nội cũng vậy. Máy móc, nguyên liệu, công nhân vẫn như trước, nhưng sao trước sút kém, bây giờ tiến bộ ? Cũng vì tư tưởng bắt đầu thông suốt, cán bộ bắt đầu đi xuống dưới, bắt đầu tin và dựa vào quần chúng. Cần phải đẩy mạnh cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, đẩy mạnh đấu tranh tư tưởng hơn nữa. Tư tưởng thông suốt thì mọi việc làm đều tốt. Phải làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa

hoàn toàn thắng, tư tưởng cá nhân hoàn toàn thất bại. Cán bộ và công nhân phải cố gắng thực hiện mấy điều sau đây:

- Cán bộ quyết tâm lãnh đạo tốt. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động gương mẫu, tự kiểm thảo tốt, cùng công nhân học tập, học tập công nhân. Công nhân đã góp ý kiến phê bình cán bộ, chờ đợi cán bộ sửa chữa khuyết điểm, cán bộ phải thấy rằng yêu cầu ấy là chính đáng và phải thực hiện yêu cầu ấy.

- Công nhân cũng phải tự kiểm thảo tốt, quyết tâm sửa chữa khuyết điểm, chống làm ẩu để máy móc, dụng cụ hư hỏng, chống lãng phí. Phải thực hiện đúng khẩu hiệu "làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ".

- Phải bảo đảm an toàn lao động, vì người lao động là vốn quý nhất.

- Lãnh đạo phải thật sự dân chủ, nhưng đồng thời phải thật sự tập trung.

- Công nhân và cán bộ nâng cao tinh thần đoàn kết, tinh thần cảnh giác, tinh thần trách nhiệm, vì mình là giai cấp lãnh đạo, là chủ của xí nghiệp, chủ của nước nhà; phải học tập các đồng chí chuyên gia về kỹ thuật và tinh thần quốc tế vô sản.

- Phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, xứng đáng là người chủ xí nghiệp.

Kế hoạch ba năm là kế hoạch đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống sung sướng, ấm no, xây dựng nền tảng cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Kế hoạch năm 1959 là năm bản lề lại đặc biệt quan trọng. Tất cả cán bộ, công nhân phải tin tưởng quyết tâm hoàn thành vượt

mức kế hoạch ấy, chuẩn bị cho kế hoạch dài hạn sau này. Nhà máy cơ khí Hà Nội có đông đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động hơn các xí nghiệp khác, đó là một điều kiện thuận lợi. Bác giao trách nhiệm cho cán bộ và công nhân phải làm cho nhà máy này trở thành một nhà máy kiểu mẫu.

Nhân dịp sắp bước sang năm mới, Bác chúc mừng công nhân, cán bộ Nhà máy cơ khí Hà Nội và tất cả các xí nghiệp một năm mới vui vẻ, khoẻ mạnh, tiến bộ và hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Nói ngày 25-12-1958.
Báo *Nhân dân*, số 1749,
ngày 27-12-1958.

BÀI NÓI TẠI LỚP NGHIÊN CỨU KHOÁ I VÀ LỚP BỔ TÚC KHOÁ VI TRƯỜNG CÔNG AN TRUNG ƯƠNG

Công an là một bộ máy để thực hiện chuyên chính dân chủ nhân dân, bảo vệ nền chuyên chính của nhân dân đối với các thế lực phản động khác.

Muốn có dân chủ thật sự, phải chuyên chính thật sự, nếu không bọn xấu sẽ làm hại nhân dân. Muốn chuyên chính thật sự, phải thật sự dân chủ với nhân dân. Dân có mến, yêu, tin công an thì mới giúp công an chuyên chính với địch để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Dân có yên ổn thì mới hăng hái sản xuất, xây dựng chủ nghĩa xã hội được.

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội phải có hai mặt: vật chất và tư tưởng. Tiến lên chủ nghĩa xã hội phải có người, mà trong số người muốn lên chủ nghĩa xã hội thì cán bộ là đầu tiên và cốt cán. Như vậy, trước hết cán bộ phải có tư tưởng muốn lên chủ nghĩa xã hội, mới quyết tâm thi hành, hướng dẫn nhân dân làm mọi công việc tăng gia sản xuất, tiết kiệm, đấu tranh gay go để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đánh đổ giai cấp địch đã khó, đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội còn gian khổ, khó khăn hơn nhiều.

Nhưng ta có những thuận lợi:

- Dân ta được rèn luyện trong kháng chiến và đoàn kết chặt chẽ.

- Dân tin cậy vào Đảng, Chính phủ và đoàn kết xung quanh Đảng.

- Dân ta cần cù lao động.

- Các nước anh em giúp đỡ ta tận tình và thế lực của phe xã hội chủ nghĩa rất mạnh.

Muốn khắc phục khó khăn và phát triển thuận lợi thì mỗi người, mỗi gia đình, mỗi tập đoàn đều phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, nghĩ đến lợi ích toàn dân trước lợi ích cá nhân. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là chống tư tưởng cá nhân chủ nghĩa (so bì, hưởng thụ). Đã là cuộc đấu tranh gian khổ, gay go thì phải chống tư tưởng uể oải, mệt mỏi, sợ khổ, chống tư tưởng tự do chủ nghĩa, thích thì làm, không thích thì không làm.

Công an đánh địch bên ngoài đã khó, đánh địch bên trong người còn khó khăn hơn. Vì vậy phải nâng cao kỷ luật, tính tổ chức, chống ba phải, nể nang. Công tác phải đi sâu và thiết thực. Làm việc phải có điều tra, nghiên cứu, không được tự kiêu, tự đại. Phải toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân thì khuyết điểm mới có thể khắc phục được và ưu điểm mới có thể phát huy được. Phải đi đường lối quần chúng thì nhân dân mới tin yêu, giúp công an và công an mới thành công được. Phải đoàn kết nội bộ, đoàn kết với nhân dân và với các ngành khác thì công việc mới thắng lợi.

Sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành công an nhân dân Việt Nam*, Viện Nghiên cứu khoa học công an, 1980, tr. 23-25.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH CHỦ TỊCH MAO TRẠCH ĐÔNG

Kính gửi đồng chí Chủ tịch Mao Trạch Đông thân mến,

Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật năm thứ 65 của đồng chí, nhân danh cá nhân tôi và thay mặt Đảng Lao động Việt Nam, nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, xin chân thành và nhiệt liệt chúc đồng chí vạn thọ vô cương.

Ngày 26 tháng 12 năm 1958

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,* số 1748, ngày 26-12-1958.

ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Từ lúc đầu, loài người đã phải *đấu tranh* đối với giới tự nhiên để sống còn, như chống thú dữ, chống mưa nắng... Muốn thắng lợi, thì mỗi người phải dựa vào lực lượng của số đông người, tức là của tập thể, của *xã hội*. Riêng lẻ từng *cá nhân* thì nhất định không thắng nổi tự nhiên, không sống còn được.

Để sống còn, loài người lại phải *sản xuất* mới có ăn, có mặc. Sản xuất cũng phải dựa vào lực lượng của tập thể, của xã hội. Chỉ riêng lẻ cá nhân cũng không sản xuất được.

Thời đại của chúng ta là thời đại văn minh, thời đại cách mạng, mọi việc càng phải dựa vào lực lượng của tập thể, của xã hội; cá nhân càng không thể đứng riêng lẻ mà càng phải hoà mình trong tập thể, trong xã hội.

Do đó, *chủ nghĩa cá nhân* là trái ngược với *chủ nghĩa tập thể* và chủ nghĩa tập thể, chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chủ nghĩa cá nhân nhất định phải tiêu diệt.

Cách sản xuất và sức sản xuất phát triển và biến đổi mãi, do đó mà tư tưởng của người, chế độ xã hội, v.v., cũng phát triển và biến đổi. Chúng ta đều biết từ đời xưa đến đời nay, cách sản xuất từ chỗ dùng cành cây, búa đá phát triển dần đến máy móc, sức điện, sức nguyên tử. Chế độ xã hội cũng phát triển từ cộng sản nguyên thuỷ đến chế độ nô lệ, đến chế độ phong kiến, đến chế độ tư bản chủ nghĩa và ngày nay gần một nửa loài người đang tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản chủ nghĩa.

Sự phát triển và tiến bộ đó không ai ngăn cản được.

Từ khi có chế độ của riêng thì xã hội chia thành *giai cấp*, giai cấp bóc lột và giai cấp bị bóc lột, do đó có *mâu thuẫn* xã hội, có *đấu tranh* giữa các giai cấp và từ đó, người nào cũng

thuộc vào hoặc giai cấp này hoặc giai cấp khác, không ai có thể đứng ngoài giai cấp. Đồng thời, mỗi người đại biểu cho *tư tưởng* của giai cấp mình.

Trong xã hội cũ, bọn phong kiến địa chủ, bọn tư bản và đế quốc thẳng tay áp bức, bóc lột những tầng lớp người khác, nhất là công nhân và nông dân. Chúng cướp của chung do xã hội sản xuất ra, làm của riêng của cá nhân chúng, để chúng "ngồi mát ăn bát vàng". Nhưng miệng chúng luôn luôn huênh hoang những danh từ "đạo đức", "tự do", "dân chủ", v.v..

Không thể chịu áp bức, bóc lột mãi, công nhân, nông dân và nhân dân lao động khác nổi lên làm *cách mạng* để tự giải phóng và để *cải tạo* xã hội cũ xấu xa thành xã hội mới tốt đẹp, trong đó những người lao động đều được ấm no, sung sướng, không có người bóc lột người.

Để giành lấy thắng lợi, cách mạng nhất định phải do *giai cấp công nhân lãnh đạo*. Vì nó là giai cấp tiền tiến nhất, giác ngộ nhất, kiên quyết nhất, có kỷ luật nhất và tổ chức chặt chẽ nhất. Mà đảng vô sản là bộ tham mưu của giai cấp công nhân. Cách mạng ở Liên Xô và ở các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa đã chứng thực điều đó, không ai chối cãi được.

Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng* làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang.

Sinh trưởng trong xã hội cũ, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích xấu xa của xã hội đó về tư tưởng, về thói quen... Vết tích xấu nhất và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là *chủ nghĩa cá nhân*. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù

là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng.

Chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian giảo, xảo quyệt; nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm.

Muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng, thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nếu không cố gắng để tiến bộ, thì tức là thoái bộ, là lạc hậu.

Mà thoái bộ và lạc hậu thì sẽ bị xã hội tiến bộ sa thải.

Không phải chỉ ở tại nhà trường, có lên lớp, mới học tập, tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo được. Trong mọi hoạt động cách mạng, chúng ta đều có thể và đều phải học tập, tự cải tạo. Thời kỳ hoạt động bí mật, thời kỳ khởi nghĩa, thời kỳ kháng chiến và ngày nay công việc xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà đều là những trường học rất tốt cho chúng ta rèn luyện đạo đức cách mạng.

Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Đó là biểu hiện rất rõ rệt, rất cao quý của đạo đức cách mạng.

Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập.

Có đạo đức cách mạng thì khi gặp thuận lợi và thành

công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ"; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hoá. Đó cũng là biểu hiện của đạo đức cách mạng.

*

* *

Nói tóm tắt, thì đạo đức cách mạng là:

Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất.

Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng.

Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc.

Ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ.

Mỗi người cách mạng phải hiểu thật sâu sắc rằng: Đảng ta là một đội ngũ tiên tiến nhất và tổ chức chặt chẽ nhất của giai cấp công nhân, là người lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Hiện nay, giai cấp công nhân ta tuy chưa đông lắm, nhưng nó càng ngày càng phát triển. Mai sau, hợp tác xã nông nghiệp sẽ được tổ chức khắp nơi, nông thôn sẽ dùng nhiều máy móc, nông dân sẽ biến thành công nhân. Người trí thức dần dần lao động chân tay và sự phân biệt giữa trí thức và công nhân cũng sẽ xoá bỏ dần. Công nghiệp của nước ta ngày càng phát triển. Vì vậy, số công

nhân ngày thêm đông, sức công nhân ngày thêm mạnh, tiền đồ của giai cấp công nhân rất rộng rãi và vẻ vang. Nó vừa cải tạo thế giới vừa cải tạo bản thân mình.

Người cách mạng phải thấy thật rõ điều đó và đứng vững trên *lập trường* giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho giai cấp công nhân và cho toàn thể nhân dân lao động. ***Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.***

Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Vì vậy, mục đích trước mắt của Đảng ta là đấu tranh để đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện thống nhất nước nhà.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã đấu tranh anh dũng, đánh đổ ách thống trị của thực dân và phong kiến, giải phóng hoàn toàn miền Bắc nước ta.

Đó là một thắng lợi to lớn. Nhưng cách mạng chưa phải đã thành công hoàn toàn. Vì mục tiêu hiện nay của Đảng là đấu tranh thống nhất nước nhà, để thực hiện một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; làm cho cả nước không còn ai bị bóc lột, xây dựng một xã hội mới, trong đó mọi người được sung sướng, ấm no.

Nhưng công nghiệp của ta còn lạc hậu. Nhờ có sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, chúng ta đang phát triển công nghiệp. Để giành lấy thắng lợi, *công nhân* ta phải ra sức thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ; phải chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật lao động và tích cực tham gia quản lý xí nghiệp; phải chống lãng phí, tham ô. *Cán bộ* ta phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, cùng công nhân tham gia lao động.

Nông dân ta đã được chia ruộng đất, đời sống có khá hơn trước một phần. Nhưng cách sản xuất vẫn còn phân tán, lạc

hậu; do đó thu hoạch chưa được tăng nhiều, đời sống mới được cải thiện ít. Nông thôn ta cần phải đẩy mạnh phong trào tổ đổi công và hợp tác xã cho rộng khắp và chắc chắn, để thực sự tăng gia sản xuất, có như thế thì đồng bào nông dân mới hoàn toàn thoát khỏi cảnh nghèo khó và được ấm no hơn.

Cho nên *đạo đức cách mạng là ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng*, hết sức trung thành phục vụ giai cấp công nhân và nông dân lao động, tuyệt đối không thể lừng chừng.

Số đông đảng viên, đoàn viên và cán bộ ta làm đúng như thế. Nhưng cũng có một số không làm đúng. Họ lầm tưởng rằng miền Bắc không còn thực dân và phong kiến nữa, thì tức là cách mạng thành công rồi. Do đó mà họ để *chủ nghĩa cá nhân* chớm nở, họ yêu cầu hưởng thụ, yêu cầu nghỉ ngơi, họ muốn lựa chọn công tác theo ý thích của cá nhân mình, không muốn làm công tác mà đoàn thể giao phó cho họ. Họ muốn địa vị cao, nhưng lại sợ trách nhiệm nặng. Dần dần tinh thần đấu tranh và tính tích cực của họ bị kém sút, chí khí anh dũng và phẩm chất tốt đẹp của người cách mạng cũng kém sút; họ quên rằng tiêu chuẩn số một của người cách mạng là *quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng.*

Chúng ta cần phải biết rằng: những thắng lợi mà chúng ta đã đạt được mới chỉ là bước đầu trên đường đi muôn dặm. Chúng ta phải tiến lên, cách mạng phải tiến lên nữa. Nếu không tiến, tức là thoái. Và nếu thoái thì những thắng lợi đã đạt được sẽ không thể củng cố và phát triển.

Để tiến lên chủ nghĩa xã hội, cuộc đấu tranh phải lâu dài và gian khổ. Cần có người cách mạng là vì còn có *kẻ địch* chống lại cách mạng.

Kẻ địch gồm có ba loại. Chủ nghĩa tư bản và bọn đế quốc

là kẻ địch rất nguy hiểm.

Thói quen và truyền thống lạc hậu cũng là kẻ địch to; nó ngấm ngầm ngăn trở cách mạng tiến bộ. Chúng ta lại không thể trấn áp nó, mà phải cải tạo nó một cách rất cẩn thận, rất chịu khó, rất lâu dài.

Loại địch thứ ba là *chủ nghĩa cá nhân,* tư tưởng tiểu tư sản còn ẩn nấp trong mình mỗi người chúng ta. Nó chờ dịp - hoặc dịp thất bại, hoặc dịp thắng lợi - để ngóc đầu dậy. Nó là bạn đồng minh của hai kẻ địch kia.

Vì vậy, *đạo đức cách mạng* là vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải quyết tâm đấu tranh, chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu. Có như thế mới thắng được địch và thực hiện được nhiệm vụ cách mạng.

Sở dĩ Đảng ta có thể lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn dân tiến lên chủ nghĩa xã hội, là vì Đảng ta có chính sách đúng đắn và lãnh đạo thống nhất. Mà lãnh đạo thống nhất là vì toàn thể đảng viên tư tưởng nhất trí và hành động nhất trí.

Nếu đảng viên tư tưởng và hành động không nhất trí, thì khác nào một mớ cắt rời, "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Như vậy, thì không thể lãnh đạo quần chúng, không thể làm cách mạng.

Lời nói và việc làm của đảng viên rất quan hệ đến sự nghiệp cách mạng, vì nó ảnh hưởng lớn đến quần chúng. Ví dụ: chính sách của Đảng và của Chính phủ ta hiện nay là tổ chức rộng khắp và chặt chẽ các *tổ đổi công và hợp tác xã*, thực hiện hợp tác hoá nông nghiệp. Nhưng có một số đảng viên và đoàn viên không vào tổ đổi công, không vào hợp tác xã hoặc vào nhưng không tích cực góp phần xây dựng, củng

cố tổ đổi công và hợp tác xã. Đó là vì *chủ nghĩa cá nhân* đã đưa các đồng chí ấy đến chỗ "tự do hành động", trái với tổ chức và kỷ luật của Đảng. Dù muốn hay là không muốn, hành động của những đồng chí ấy làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng.

Những chính sách và nghị quyết của Đảng đều vì lợi ích của nhân dân. Vì vậy, *đạo đức cách mạng* của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng *kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng*, làm gương mẫu cho quần chúng. Mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng; phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân.

Đảng ta đại biểu cho *lợi ích chung* của giai cấp công nhân, của toàn thể nhân dân lao động, chứ không phải mưu cầu *lợi ích riêng* của một nhóm người nào, của cá nhân nào. Điều đó ai cũng biết.

Giai cấp công nhân chẳng những đấu tranh để tự giải phóng, mà còn để giải phóng cả loài người khỏi áp bức, bóc lột. Cho nên lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích của nhân dân là nhất trí.

Đảng viên là người thay mặt Đảng đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Vì vậy, lợi ích của người đảng viên phải ở trong chứ không thể ở ngoài lợi ích của Đảng, của giai cấp. Đảng và giai cấp thắng lợi và thành công, tức là đảng viên thắng lợi và thành công. Nếu rời khỏi Đảng, rời khỏi giai cấp, thì cá nhân dù tài giỏi mấy, cũng nhất định không làm nên việc gì.

Đạo đức cách mạng là vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt *lợi ích của Đảng lên trên hết.* Nếu khi lợi ích của Đảng và lợi ích của cá nhân mâu thuẫn với nhau, thì lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích của

Đảng.

Vì chưa rửa gột sạch *chủ nghĩa cá nhân*, cho nên có đảng viên còn "kể công" với Đảng. Có ít nhiều thành tích, thì họ muốn Đảng "cảm ơn" họ. Họ đòi ưu đãi, họ đòi danh dự và địa vị. Họ đòi hưởng thụ. Nếu không thoả mãn yêu cầu của họ thì họ oán trách Đảng, cho rằng họ "không có tiền đồ", họ "bị hy sinh". Rồi dần dần họ xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng.

Nhiều đồng chí hoạt động trong thời kỳ bí mật và nhiều chiến sĩ trong thời kỳ kháng chiến đã oanh liệt hy sinh cả tính mạng; những anh hùng và chiến sĩ lao động hết lòng hết sức tăng gia sản xuất; những đồng chí ấy không đòi địa vị và danh dự, không bao giờ đòi Đảng cảm ơn.

Đảng ta là một đảng có tính chất quần chúng, có hàng chục vạn đảng viên. Vì hoàn cảnh nước ta mà số đông đảng viên thuộc thành phần tiểu tư sản. Điều đó không có gì lạ. Dù vì ảnh hưởng của tư tưởng tư sản mà lúc đầu có đảng viên lập trường thiếu vững chắc, quan điểm còn mơ hồ, tư tưởng thiếu đúng đắn, nhưng được rèn luyện trong cách mạng và trong kháng chiến, nói chung đảng viên ta là tốt, trung thành với Đảng, với cách mạng.

Các đồng chí ấy hiểu rằng: đảng viên phạm sai lầm thì sẽ đưa quần chúng đến sai lầm, cho nên khi có sai lầm thì các đồng chí ấy sẵn sàng và kịp thời sửa chữa, không để nhiều sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Do đó, các đồng chí ấy biết *thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình* đồng chí khác để cùng nhau tiến bộ.

Như thế là đúng với *đạo đức cách mạng*. Trong bao nhiêu năm hoạt động bí mật, dù bị bọn thực dân khủng bố gắt gao

và Đảng ta gặp rất nhiều khó khăn, nguy hiểm, nhưng Đảng ta ngày càng phát triển, càng mạnh mẽ và đã lãnh đạo nhân dân làm cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi. Đó là vì Đảng ta khéo dùng cái vũ khí sắc bén *phê bình và tự phê bình*.

Nhưng vẫn có một số ít đảng viên bị *chủ nghĩa cá nhân* trói buộc mà trở nên kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại. Họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ; không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ sợ tự phê bình thì sẽ mất thể diện, mất uy tín. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng. Họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng. Họ không biết rằng: có hoạt động thì khó mà hoàn toàn tránh khỏi sai lầm. Chúng ta không sợ sai lầm, chỉ sợ phạm sai lầm mà không quyết tâm sửa chữa. Muốn sửa chữa cho tốt thì phải sẵn sàng nghe quần chúng phê bình và thật thà tự phê bình. Không chịu nghe phê bình và không tự phê bình thì nhất định lạc hậu, thoái bộ. Lạc hậu và thoái bộ thì sẽ bị quần chúng bỏ rơi. Đó là kết quả tất nhiên của chủ nghĩa cá nhân.

Lực lượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. Nhưng lực lượng ấy cần có Đảng lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi. Đồng thời, Đảng phải đi sát quần chúng, khéo tổ chức và lãnh đạo quần chúng, thì cách mạng mới thành công.

Đạo đức cách mạng là hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu, đoàn kết quần chúng chặt chẽ chung quanh Đảng, tổ chức, tuyên truyền và

động viên quần chúng hăng hái thực hiện chính sách và nghị quyết của Đảng.

Trong cách mạng và kháng chiến, chúng ta đã làm đúng như vậy.

Nhưng hiện nay, *chủ nghĩa cá nhân* đang ám ảnh một số đồng chí. Họ tự cho mình cái gì cũng giỏi, họ xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Họ ngại làm việc tổ chức, tuyên truyền và giáo dục quần chúng. Họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Kết quả là quần chúng không tin, không phục, càng không yêu họ. Chung quy là họ không làm nên trò trống gì.

*

* *

Miền Bắc nước ta đang tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Đó là yêu cầu cấp bách của hàng chục triệu người lao động. Đó là công trình tập thể của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên *thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.*

Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là "giày xéo lên lợi ích cá nhân". Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Nhưng lại phải thấy rằng chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét

những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thoả mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Trong xã hội có giai cấp bóc lột thống trị, chỉ có lợi ích cá nhân của một số rất ít người thuộc giai cấp thống trị là được thoả mãn, còn lợi ích cá nhân của quần chúng lao động thì bị giày xéo. Trái lại, trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thoả mãn.

Lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích của tập thể. Nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể.

Cách mạng tiến lên mãi, Đảng tiến lên mãi. Cho nên người cách mạng cũng phải tiến lên mãi.

Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng ức hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề, thì chúng ta phải *cố gắng học tập lý luận Mác - Lênin.*

Có học tập lý luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình.

Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là

học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn.

Nhưng có đồng chí học thuộc lòng một số sách vở về chủ nghĩa Mác - Lênin. Họ tự cho mình là hiểu biết chủ nghĩa Mác - Lênin hơn ai hết. Song khi gặp việc thực tế, thì họ hoặc là máy móc, hoặc là lúng túng. Lời nói và việc làm của họ không nhất trí. Họ học sách vở Mác - Lênin, nhưng không học tinh thần Mác - Lênin. Học để trang sức, chứ không phải để vận dụng vào công việc cách mạng. Đó cũng là *chủ nghĩa cá nhân.*

Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân.

Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó.

Hiện nay, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là ra sức tăng

gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho công cuộc thống nhất nước nhà. Đó là một nhiệm vụ cực kỳ vẻ vang. Chúng ta, tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính Đảng, tính giai cấp, nó bảo đảm cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân.

Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong.

Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người.

Rất mong các đồng chí đảng viên, đoàn viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng đều cố gắng, đều tiến bộ.

TRẦN LỰC

Tạp chí *Học tập,*
số 12 năm 1958.

NÓI CHUYỆN VỚI HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN TRƯỜNG PHỔ THÔNG CẤP III CHU VĂN AN (HÀ NỘI)

Do các cháu cố gắng, do các thầy, các cô giáo cố gắng, năm nay, nhất là mấy tháng gần đây các cháu có những tiến bộ khá.

Tác phong, kỷ luật, tư tưởng tiến bộ, như thế là tốt.

Tham gia lao động như thế là tốt.

Trước nói: lao động là vẻ vang. Nhưng các cháu hiểu: anh lao động, tôi vẻ vang. Nay hiểu: mình lao động, mình vẻ vang. Vì các cháu, các thầy, các cô trực tiếp lao động nên tinh thần đối với lao động cũng có khác.

Trước: các cháu chưa biết khó nhọc của công nhân, nông dân. Bây giờ: các cháu biết lao động của công nông cần cù, khó nhọc.

Trước: các cháu cơm đến thì ăn, áo đến thì mặc.

Bây giờ: biết rõ làm ra cơm áo là khó nhọc.

Trước: không biết vì sao phải cần kiệm.

Nay hiểu rõ là lao động khó nhọc mới có cơm ăn, áo mặc, nên biết vì sao phải cần kiệm. Như thế là *tư tưởng biến đổi*.

Trước khinh lao động chân tay. Bây giờ trọng lao động chân tay và người lao động. Như thế là tư tưởng biến đổi.

Do đó, tác phong của các cháu cũng thay đổi.

Trước: Đi học về vứt sách, ăn cơm rồi chơi không làm việc nhà, vì cho mình là cô là cậu học trò, nhất là học trò trường Bưởi là oai lắm.

Bây giờ các cháu đã ngăn nắp trật tự hơn.

Cũng do như thế mà chí khí các cháu tốt hơn.

Bác nói các cháu chớ giận.

Trước: các cháu ăn bám bố mẹ.

Bây giờ bước đầu ít nhiều các cháu đã biết tự lực cánh sinh như làm vườn, làm mộc... Các cháu học tập những người lao động, các cháu không muốn ăn bám bố mẹ, ăn bám xã hội.

Trước: các cháu chỉ học trong sách.

Bây giờ: học và thực hành kết hợp với nhau.

Ví dụ: trước kia học về nông học, thầy và trò chỉ học trong sách vở.

Bây giờ: các cháu về nông thôn, cày cấy, trồng trọt, làm phân. Như thế là học kết hợp với hành.

Do lao động, tri thức tăng thêm.

Do lao động, sức khoẻ tăng hơn.

Đó là *kết quả của lao động sản xuất.*

*

* *

Xã hội chủ nghĩa là cái gì? Các cháu có hiểu không?

Xã hội chủ nghĩa là tất cả mọi người phải ra sức lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội; chủ nghĩa xã hội xây dựng được mọi người mới sung sướng, ấm no.

Trường học của ta là trường học xã hội chủ nghĩa. Trường học xã hội chủ nghĩa là thế nào?

Nhà trường xã hội chủ nghĩa là nhà trường:

- Học đi với lao động.
- Lý luận đi với thực hành.
- Cần cù đi với tiết kiệm.

*

* *

Muốn xã hội chủ nghĩa, phải có: *người xã hội chủ nghĩa*.

Muốn có người xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Tư tưởng xã hội chủ nghĩa trái hẳn với cá nhân chủ nghĩa. Cái gì không phải xã hội chủ nghĩa là cá nhân chủ nghĩa.

Cá nhân chủ nghĩa đẻ ra hàng trăm tính xấu như siêng ăn, biếng làm, kèn cựa, nghĩ đến mình không nghĩ đến đồng bào, tham danh lợi, địa vị, v.v..

Các thầy, các cô giáo, các cháu cần luôn luôn bồi dưỡng tư tưởng xã hội chủ nghĩa, đấu tranh tiêu diệt cá nhân chủ nghĩa.

Bác được nghe báo cáo năm nay các cháu tiến bộ hơn năm ngoái, tiến bộ về học tập, lao động, kỷ luật, trật tự và tác phong.

Đó là tiến bộ bước đầu. Như thế là tốt.

Bác mong các thầy giáo, cô giáo đoàn kết cố gắng tiến bộ hơn nữa.

Tương lai đẹp đẽ là của tất cả mọi người. Mọi người phải cố gắng. Bác mong năm sau các cháu tiến bộ hơn. Các cháu phải xứng đáng là chủ nhân tương lai của nước Việt Nam hoà bình - thống nhất - độc lập - dân chủ và giàu mạnh. Các cháu có làm được không? (*Có*) - Có chắc không? (*Có*) - Có quyết tâm không? (*Quyết tâm*). Thế thì tốt.

Nói ngày 31-12-1958.
Bản đánh máy, có bút tích sửa chữa,
lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

THƠ CHÚC MỪNG NĂM MỚI
(1959)

Chúc mừng đồng bào năm mới,
Đoàn kết thi đua tiến tới,
Hoàn thành kế hoạch ba năm,
Thống nhất nước nhà thắng lợi.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1754,
ngày 1-1-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, BỘ ĐỘI, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN THAM GIA XÂY DỰNG VIỆN BẢO TÀNG CÁCH MẠNG TRUNG ƯƠNG

Viện bảo tàng Cách mạng cũng như một cuốn sử. Nó cho ta thấy rõ ông cha ta đã khó nhọc như thế nào mới xây dựng nên đất nước tươi đẹp ngày nay; Đảng và các chiến sĩ cách mạng đã hy sinh như thế nào, nay mới có tự do, có độc lập, có công nghiệp, có nông nghiệp phát triển.

Liên Xô, sau khi cách mạng thành công đã phải thắt lưng buộc bụng 18 năm để kiến thiết. Cho nên từ một nước kinh tế thuộc loại lạc hậu nhất ở châu Âu đến nay Liên Xô đã vượt Mỹ là nước mạnh nhất phe đế quốc về nhiều ngành, nhất là về khoa học và kỹ thuật. Liên Xô đã có vệ tinh, có tên lửa vũ trụ. Năm 1924, tức là bảy năm sau khi Cách mạng Tháng Mười thành công, lúc đó đời sống của nhân dân Liên Xô còn khổ hơn ở nước ta hiện nay nhiều, cái gì cũng thiếu, chỉ có một cái là thừa, rất thừa: đó là tinh thần; chính vì thế mà Liên Xô mới có ngày nay.

Hoàn cảnh Việt Nam hiện nay tuy còn nhiều khó khăn nhưng vẫn có nhiều thuận lợi hơn Liên Xô hồi sau Cách mạng Tháng Mười. Anh chị em phải noi gương Liên Xô, noi gương các chiến sĩ cách mạng mà công lao còn ghi cụ thể ở Viện bảo tàng này.

Nói ngày 5-1-1959.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*

xuất bản lần thứ nhất,

Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989, t.8, tr.254-255. ĐIệN MừNG LIÊN XÔ

PHóNG THàNH CÔNG TÊN LửA Vũ TRụ

Kính gửi đồng chí Khơrútsốp, Bí thư thứ nhất
Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản
Liên Xô,

Thưa đồng chí thân mến,

Toàn thể nhân dân Việt Nam rất sung sướng được tin Liên Xô đã thành công vẻ vang trong việc bắn tên lửa vũ trụ.

Đó là một thắng lợi to lớn mới của nền khoa học xôviết, thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Tôi xin gửi đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt nhất và nhờ đồng chí chuyển lời hoan nghênh của chúng tôi tới các nhà bác học, kỹ thuật và công nhân Liên Xô và tới toàn thể nhân dân Liên Xô.

Tôi gửi đến đồng chí lời chào thân ái.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân,*

số 1759, ngày 6-1-1959.

TÌNH HỮU NGHỊ VÔ SẢN THẮNG [1]

Trước hết, tôi xin cảm ơn báo *Tin tức* và những đồng chí cộng tác của báo đã có sáng kiến ra một số đặc biệt về nước chúng tôi, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Điều đó một lần nữa chứng tỏ những người anh em Liên Xô chú ý một cách đầy nhiệt tình đến bước tiến và những thành tựu của nhân dân nước chúng tôi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và trong cuộc đấu tranh nhằm hoà bình thống nhất nước Việt Nam.

Có những lời mà hàng triệu người nhắc đi nhắc lại đến hàng triệu lần mà vẫn luôn luôn thích hợp và không bao giờ thừa cả. Chẳng hạn như khẩu hiệu lịch sử "Vô sản tất cả các nước, liên hợp lại!" mà Mác và Ăngghen đã nêu ra cho chúng ta.

Khi hàng triệu đồng bào Việt Nam chúng tôi nói đến tình hữu nghị giữa nhân dân nước chúng tôi và nhân dân Liên Xô thì cũng như vậy, họ luôn luôn nhắc lại những câu:

- Chính nhờ có Cách mạng Tháng Mười vĩ đại chỉ đường mà Cách mạng Tháng Tám của chúng ta mới thành công.

- Chính nhờ có tình đoàn kết anh em của nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước dân chủ nhân dân mà cuộc chiến tranh yêu nước của ta chống đế quốc Pháp mới thắng lợi.

- Chính nhờ có sự giúp đỡ khẳng khái của Liên Xô, của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và của các nước anh em khác mà chúng ta mới có thể khôi phục được đất nước ta đã bị tàn phá trong chín năm chiến tranh do chủ nghĩa thực dân đầy tội ác gây ra.

---

1) Bài viết cho báo *Tin tức* (Liên Xô), số đặc biệt về nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ra ngày 7-1-1959.

Những đồng bào Việt Nam chúng tôi cũng rất chú ý theo dõi và phấn khởi trước những thành tựu to lớn của nhân dân Liên Xô vĩ đại trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản, vì nhân dân chúng tôi coi sự nghiệp và những thành tựu của nhân dân Liên Xô là báo hiệu và đảm bảo cho sự nghiệp và những thành tựu của chính mình.

Được ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin quang vinh soi đường, được học tập tấm gương anh hùng của Đảng Cộng sản Liên Xô gần 30 năm nay, Đảng chúng tôi, Đảng Lao động Việt Nam (trước kia là Đảng Cộng sản Đông Dương), luôn luôn giương cao và giữ vững ngọn cờ độc lập dân tộc và giải phóng các tầng lớp lao động của nước chúng tôi. Để đấu tranh và chiến thắng chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến, Đảng chúng tôi đã biết đoàn kết tất cả những người cách mạng và những người chân chính yêu nước trong một Mặt trận dân tộc rộng rãi và mạnh mẽ trên cơ sở vững chắc của khối liên minh công nông. Với sức mạnh của khối đoàn kết đó, chúng tôi đã có thể giải phóng đất nước chúng tôi khỏi ách đế quốc và phong kiến.

Nhưng, như một con thú dữ trước khi tắt thở còn gây hại cho người, bọn thực dân Pháp, trước khi cút về nước, đã dâng miền Nam nước chúng tôi cho bọn đế quốc Mỹ và bọn này đã cố biến miền Nam nước chúng tôi thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng.

Như vậy là ở Đông - Nam châu Á, chúng tôi đã đứng ở tiền đồn của mặt trận dân chủ và hoà bình toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc và chiến tranh.

Vì thế chúng tôi phải dốc toàn sức vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, phải không ngừng nâng cao mức sống của đồng bào chúng tôi ở miền Bắc. Làm như thế tức là chúng tôi củng cố thành trì đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Mỹ, giành thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình. Chúng tôi tuyệt đối tin

tưởng ở thắng lợi cuối cùng của chúng tôi.

Trung thành với chủ nghĩa xã hội, với giai cấp vô sản thế giới, chúng tôi luôn luôn cố gắng đóng góp phần cống hiến nhỏ của mình vào sự nghiệp củng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí không gì phá vỡ nổi của đại gia đình các nước xã hội chủ nghĩa chúng ta mà nhân dân Liên Xô là những người anh cả.

Một lần nữa, xin cảm ơn các đồng chí ở báo *Tin tức* và xin gửi lời chào anh em tới các bạn đọc.

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.256-258.

NÓI CHUYỆN TẠI NÔNG TRƯỜNG QUÂN ĐỘI AN KHÁNH

Nông trường quân đội cũng như nông trường quốc doanh phải đi đầu trong sản xuất nông nghiệp, phải thi đua làm gương mẫu trong nhân dân và chú ý giúp đỡ nhân dân. Nông trường phải làm thế nào cho mức thu hoạch chẳng những đủ chi phí cho nông trường mà còn có nhiều lãi nữa. Muốn thế, mọi người phải cố gắng tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Cán bộ phải tham gia lao động, bộ đội, công nhân tham gia quản lý nông trường; cần biết tổ chức khéo và kịp thời phổ biến những kinh nghiệm tốt, để đưa năng suất lên đều.

Hiện nay vẫn còn một số tư tưởng lệch lạc trong anh em như cho lao động trí óc vẻ vang hơn lao động chân tay, hay là làm trong nhà máy vẻ vang hơn ở nông trường, nông thôn. Cần phải xác định rõ bất kỳ lao động nào ích nước, lợi dân cũng đều vẻ vang cả. *Cần gạt bỏ tư tưởng cá nhân chủ nghĩa*, vì tư tưởng cá nhân chủ nghĩa đẻ ra nhiều cái xấu như lười biếng, tham ô, đòi hưởng thụ, kèn cựa, địa vị... Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải có con người xã hội chủ nghĩa, muốn có con người xã hội chủ nghĩa phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa phải gột rửa tư tưởng cá nhân chủ nghĩa.

Cán bộ, bộ đội, công nhân ở nông trường không được thoả mãn với thắng lợi vụ mùa vừa qua, vì đấy mới chỉ là thành

tích bước đầu. Cần phải cố gắng hơn nữa để vụ Đông - Xuân đạt năng suất cao hơn nữa, phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được mức thi đua của nông trường đã đề ra. Các đảng viên, thanh niên lao động và cán bộ phải gương mẫu trong sản xuất, giúp đỡ, lôi cuốn anh chị em ngoài Đảng, ngoài Đoàn cùng tiến bộ.

Nói ngày 10-1-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1767,
ngày 14-1-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT CÔNG TÁC THUỶ LỢI TOÀN MIỀN BẮC

Công tác thuỷ lợi là một công tác rất quan trọng, cán bộ thuỷ lợi trong mấy năm qua đã có cố gắng đạt nhiều thành tích. Nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm, khuyết điểm lớn nhất là *thiếu chí khí làm chủ nước nhà, thiếu tinh thần trách nhiệm.*

Năm ngoái, các địa phương làm hơn 100 cái cống, sau khi kiểm tra có nhiều cái hỏng. Trách nhiệm ấy là do cán bộ quan liêu, thiếu tinh thần phụ trách mà làm thiệt hại tiền bạc của Nhà nước, công sức của nhân dân.

Có một số tư tưởng lệch lạc hiện nay như một số cán bộ chỉ muốn làm công trình thuỷ lợi hạng lớn, lo không thực hiện được chỉ tiêu bình quân mỗi người làm 10 thước khối đất trong vụ Đông - Xuân này, sợ không đắp được 20 triệu thước khối đất đê trong năm 1959, hoặc muốn tháo nước cày ải, không thông việc để nước cày dầm.

Cán bộ phải đi đúng đường lối quần chúng, tất cả mọi việc đều lấy chính trị làm đầu. Cần thực hiện đúng phương châm của Đảng và Chính phủ: *giữ nước là chính, thuỷ lợi hạng nhỏ là chính và nhân dân tự làm là chính*. Giữ nước là biện pháp tích cực, chủ động để chống hạn hán, chống úng thuỷ và chống lụt. Vụ Đông - Xuân này, những nơi có thói quen cày ải lâu đời mà xét thấy không có nguồn nước đảm bảo, thì phải kiên trì giải thích cho nhân dân thấy rõ lợi ích: thêm phân bón cho lúa tốt, còn hơn để ải mà không có nước cấy lúa. Cần phát triển thật nhiều công trình thuỷ lợi hạng nhỏ, vì có thể làm được rộng khắp, hợp với sức dân, tốn ít mà có hiệu quả

nhanh và nhiều.

Trên cơ sở thuỷ lợi hạng nhỏ là chính, cần giúp đỡ địa phương làm những công trình thuỷ lợi hạng vừa, tận dụng những công trình lớn sẵn có. Nhà nước sẽ làm thêm một ít công trình hạng lớn ở những nơi thật cần thiết. Trong việc xây dựng thuỷ lợi, cần phát động và dựa vào lực lượng quần chúng là chính.

Để làm tốt những việc trên đây, *đi đôi với việc đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá, các cấp uỷ phải tăng cường lãnh đạo công tác thuỷ lợi chặt chẽ hơn nữa*; toàn Đảng tham gia động viên phong trào và cùng nhân dân thực hiện. Điểm mấu chốt là lãnh đạo tư tưởng, làm cho cán bộ và nhân dân thông suốt đường lối, phương châm công tác thuỷ lợi mới. *Nước là khâu quan trọng bậc nhất*. Cán bộ phải đi sát thực tế, thường xuyên đấu tranh chống tư tưởng lạc hậu và bảo thủ, phát huy tư tưởng tiên tiến. Cán bộ chính trị phải biết kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải biết chính trị. Chính trị và kỹ thuật phải kết hợp với nhau, không thể tách rời nhau được.

Việc quan trọng trước mắt là đẩy mạnh phong trào làm công tác thuỷ lợi, ra sức chống hạn và phòng hạn, phục vụ sản xuất Đông- Xuân.

Cán bộ hãy cùng nhân dân "*vắt đất ra nước, thay trời làm mưa", quyết tâm đảm bảo có đủ nước cho vụ Đông - Xuân*. Cần kết hợp với phong trào hợp tác hoá và phong trào sản xuất chung, lấy phong trào thuỷ lợi Đông - Xuân này làm đà cho việc hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm 1959; và làm cho kế hoạch ba năm thành công tốt đẹp.

Nói ngày 10-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1767,

ngày 14-1-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI LỚP NGHIÊN CỨU CHÍNH TRỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÂN DÂN

Thời đại chúng ta là thời đại vẻ vang, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hoà bình dân chủ; là thời đại suy yếu của chủ nghĩa đế quốc. Năm 1958 vừa qua đã chứng tỏ điều đó. Lực lượng xã hội chủ nghĩa, dân tộc giải phóng và hoà bình dân chủ đang phát triển nhanh chóng và đã mạnh hơn hẳn lực lượng đế quốc. Chắc chắn rằng năm 1959, bọn đế quốc sẽ gặp những khó khăn và thất bại mới, phe hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa sẽ có những thắng lợi mới.

Cán bộ trong khi học tập nghiên cứu như nghiên cứu về xã hội, con người và sự vật thì phải xem xét toàn diện, xem quá khứ, nhất là xem hiện tại để hiểu biết và suy đoán tương lai. Có thế mới nhận định tình hình, mới nhận xét sự việc xảy ra được đúng đắn.

Mọi người phải nêu cao tinh thần làm chủ nước nhà, ra sức thi đua, nâng cao trình độ chính trị và khoa học, phục vụ nhân dân, xây dựng Tổ quốc, góp phần xứng đáng vào công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và thực hiện thống nhất nước nhà.

Chúc anh chị em cán bộ cố gắng đoàn kết, phát huy tự do tư tưởng, thành khẩn phê bình giúp đỡ nhau học tập tiến bộ và thành công.

Nói ngày 10-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1767,

ngày 14-1-1959.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN HÃNG THÔNG TIN MỸ UPI Ở TÔKIÔ (NHẬT BẢN)

Hỏi: Theo ý kiến của Chủ tịch thì tình hình thế giới trong năm 1958 có những biến chuyển gì quan trọng nhất?

Trả lời: Theo ý tôi, trong năm 1958, việc quan trọng nhất trên thế giới là: lực lượng xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh, chủ nghĩa thực dân tan rã và lực lượng đế quốc suy yếu nhiều. Đặc biệt là nền kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa phát triển nhảy vọt, còn nền kinh tế của các nước tư bản thì khủng hoảng sa sút.

Hỏi: Chủ tịch có thấy rằng sang năm 1959 tình hình căng thẳng giữa Đông và Tây có thể dịu bớt được chút nào không?

Trả lời: Tôi nghĩ rằng có hy vọng tình hình sẽ bớt căng thẳng giữa phương Đông và phương Tây.

Hỏi: Theo ý kiến của Chủ tịch, trong năm 1959 việc thống nhất nước Việt Nam có thể có những thuận lợi gì?

Trả lời: Chúng tôi luôn luôn tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất, thời gian càng đi tới, sự tin chắc ấy càng nhiều.

Hỏi : Trong năm 1959, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có những kế hoạch cụ thể gì để phát triển hơn nữa nền kinh tế và nông nghiệp ở Việt Nam?

Trả lời: Năm 1959, chúng tôi có kế hoạch xây dựng cơ bản nhằm phát triển kinh tế, tăng cường hơn nữa công nghiệp và nông nghiệp so với năm 1958.

Hỏi: *Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có định thành lập "công xã nhân dân" như ở nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa không?*

Trả lời: Trước mắt, chúng tôi không định tổ chức "công xã nhân dân". Chúng tôi có kế hoạch hợp tác hoá nông thôn, tăng gia sản xuất và cải thiện hơn nữa đời sống của nhân dân.

Tôi gửi ông và độc giả của ông lời chào thân mật.

Trả lời ngày 17-1-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1780,
ngày 27-1-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Bác được nghe báo cáo là Đoàn thanh niên khai hội. Bác đến thăm các cháu. Gần đây thanh niên có tiến bộ, Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen các cháu.

Về nhiệm vụ của thanh niên, nam nữ thanh niên phải làm sao thực hiện được tốt khẩu hiệu:

Việc gì khó có thanh niên,

Ở đâu khó có thanh niên .

Năm 1959 là năm bản lề của kế hoạch 3 năm, phải đẩy mạnh sản xuất về công nghiệp, nông nghiệp và đẩy mạnh phát triển văn hoá. Nam nữ thanh niên gánh phần quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ đó, như ở nông thôn phải đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá, ở xí nghiệp đẩy mạnh công tác phát động công nhân viên chức cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp. Nhân đây Bác khen thanh niên nông thôn đã cố gắng tham gia phong trào đổi công hợp tác đẩy mạnh sản xuất.

Trong việc thực hiện ba cuộc cải tạo: cải tạo nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư nhân, thanh niên cũng phải đóng góp phần quan trọng. Ở Trung Quốc, trong việc cải tạo tư bản tư nhân, thanh niên có tác dụng tuyên truyền bố mẹ, bà con anh em mình thực hiện tốt chính sách của Đảng và Chính phủ.

Nói chung thanh niên phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hoá, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gột rửa cá nhân chủ nghĩa; muốn thế Đoàn thanh niên phải củng cố và phát triển hơn nữa.

Ở Liên Xô, Trung Quốc số lượng đoàn viên thanh niên cộng sản nhiều hơn số lượng đảng viên. Đoàn Thanh niên

Cộng sản Lênin Liên Xô có 18 triệu đoàn viên, Đảng Cộng sản Liên Xô có 8 triệu 239 nghìn đảng viên. Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc có 20 triệu đoàn viên. Đảng Cộng sản Trung Quốc có 10 triệu 730 nghìn đảng viên. Còn ở ta thì số lượng đảng viên và đoàn viên xấp xỉ nhau, nên phải cố gắng phát triển hơn nữa Đoàn thanh niên.

Trong mọi việc, thanh niên phải làm đầu tàu, xung phong gương mẫu. Thanh niên hăng hái là tốt nhưng chớ xa rời quần chúng, xa rời thì không làm được đầu tàu - đầu tàu rời toa là vô dụng. Xung phong gương mẫu là mình làm tốt và giúp đỡ cho người khác cũng làm tốt. Phải cố gắng làm gương mẫu, làm đầu tàu, không tách rời quần chúng.

Tóm lại, Đoàn thanh niên phải củng cố tốt, phát triển tốt để góp phần xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh cho thống nhất nước nhà. Bác mong Hội nghị có chương trình bàn bạc thiết thực, trước mắt là đẩy mạnh sản xuất Đông - Xuân thắng lợi. Vụ mùa vừa qua, thanh niên đã góp phần khá; vụ sản xuất Đông - Xuân, thanh niên phải làm khá hơn nữa. Vụ sản xuất Đông - Xuân thắng lợi sẽ giúp cho việc phát triển kinh tế trong mọi ngành. Thanh niên phải xung phong trong sản xuất nông nghiệp. Trong công nghiệp, thanh niên phải xung phong thực hiện cải tiến quản lý xí nghiệp đẩy mạnh sản xuất.

Cuối cùng, Bác mong các cháu làm tốt các việc ấy rồi báo cáo thành tích cho Bác. Bác sẽ đề nghị Trung ương Đảng và Chính phủ khen thưởng.

Nói ngày 19-1-1959.

Sách *Hồ Chủ tịch bàn về giáo dục*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1962, tr.213-215.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ

Kính gửi cụ Ragiăngđra Praxát,
Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 9 ngày thành lập nước Cộng hoà Ấn Độ, thay mặt nhân dân và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài và nhân dân Ấn Độ lời chúc mừng nhiệt liệt. Kính chúc nhân dân Ấn Độ anh em ngày càng giàu mạnh. Kính chúc tình hữu nghị giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Ấn Độ ngày càng phát triển và củng cố.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1779,
ngày 26-1-1959.

CON ĐƯỜNG CỨU NƯỚC VÀ GIẢI PHÓNG DÂN TỘC TRONG THỜI ĐẠI NGÀY [1]

Tôi cảm ơn Nhà xuất bản Chính trị quốc gia đã cho xuất bản một số bài báo và bài nói của tôi và đã có nhã ý đề nghị tôi viết lời tựa. Biết là các bạn xôviết của chúng tôi đang hết sức chăm chú theo dõi phong trào cách mạng ở Việt Nam, cho nên tôi mong rằng những bài in ra trong tập văn này sẽ giúp bạn đọc Liên Xô hiểu rõ những điều sau đây:

Nhân dân Việt Nam có truyền thống yêu nước nồng nàn. Lịch sử ngàn năm của dân tộc Việt Nam đã ghi những trang oanh liệt của nhân dân đấu tranh để xây dựng nước nhà và bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc mình.

Ca dao có câu:

Nhiễu điều phủ lấy giá gương,
Người trong một nước phải thương nhau cùng.

Câu đó nói lên sự đoàn kết chặt chẽ của nhân dân trong đấu tranh.

Cuối thế kỷ XIX chủ nghĩa đế quốc Pháp xâm lược Việt Nam. Bọn vua quan và phong kiến đê tiện và hèn nhát đầu

---

1) Lời tựa cuốn *Hồ Chí Minh*: *Những bài viết và nói chọn lọc,* bản tiếng Nga, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Mátxcơva, 1959. Đầu đề của Ban biên tập.

hàng và câu kết với bọn đế quốc để tiếp tục nô dịch nhân dân Việt Nam nhiều hơn, khiến nhân dân Việt Nam khổ cực không kể xiết. Nhưng đại bác của bọn đế quốc không thể át tiếng nói yêu nước của nhân dân Việt Nam. Trong suốt gần một thế kỷ thống trị của thực dân Pháp, phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam không ngừng phát triển, kẻ trước ngã, người sau đứng dậy.

Nhưng tất cả những cuộc khởi nghĩa yêu nước ấy đã bị dìm trong máu. Những đám mây đen lại bao phủ đất nước Việt Nam.

Thế rồi tiếng sấm Cách mạng Tháng Mười Nga đã vang dội làm chấn động toàn thể địa cầu. Nhân dân lao động đã làm chủ nước nhà, những dân tộc nhỏ yếu giành được độc lập, ruộng đất trở về tay người cày.

Tiếng sấm Cách mạng ấy thúc đẩy những người Việt Nam yêu nước hướng về phía Liên Xô, hấp thụ lý luận vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tích cực tham gia cuộc đấu tranh cách mạng do các Đảng Cộng sản Pháp và Trung Quốc tiến hành và bắt đầu truyền bá tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

Ngọn đuốc lý luận Mác - Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mạng Việt Nam.

Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Việc thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương là Đảng đã giương cao ngọn cờ cách mạng dân tộc dân chủ lại càng chứng tỏ rõ rệt vai trò của giai cấp vô sản và đảng của nó trong phong trào giải phóng dân tộc.

Đảng Cộng sản Đông Dương, đội tiền phong của giai cấp vô sản Việt Nam thành lập ngày 6 tháng 1 năm) và vai trò lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ đã hoàn toàn chuyển sang tay giai cấp vô sản.

---

1) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960) đã ra Nghị quyết xác định: Ngày 3-2-1930 là ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trong phong trào thành lập Xôviết Nghệ An (1930-1931)[27], trong phong trào dân chủ (1936-1940)[28] và trong cuộc đấu tranh chống ách chiếm đóng của Nhật (1940-1945)[29], Mặt trận thống nhất đã phát triển rộng rãi khắp cả nước, trên cơ sở liên minh công nông, do giai cấp vô sản và đảng của nó lãnh đạo.

Năm 1945 quân đội xôviết dưới sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đánh tan chủ nghĩa phát xít, do đó đã tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho sự phát triển của cách mạng thế giới. Lợi dụng tình hình đó, Đảng Cộng sản Đông Dương kêu gọi toàn thể nhân dân Việt Nam vùng dậy đấu tranh giành chính quyền. Tháng 8 năm 1945 cách mạng đã thắng lợi và Chính phủ lâm thời Việt Nam thành lập. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, toàn thế giới đều biết tin nhân dân Việt Nam tuyên bố độc lập.

Nhưng bọn đế quốc Pháp không muốn thừa nhận sự thật đó, chúng muốn tròng ách bóc lột vào cổ nhân dân Việt Nam lần nữa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam đã đứng dậy kháng chiến trong chín năm trời. Cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ và anh dũng ấy được nhân dân toàn thế giới đồng tình và được các nước xã hội chủ nghĩa đặc biệt là Liên Xô và nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ủng hộ; nó đã kết thúc thắng lợi bằng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ[30]. Hoà bình được lập lại toàn cõi Đông Dương và một nửa nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng.

Ở miền Bắc Việt Nam đã được giải phóng, nông dân do Đảng Lao động Việt Nam lãnh đạo đã hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất tiến hành từ trong thời kỳ kháng chiến. Quần chúng nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng đã hoàn thành nhiệm vụ cơ bản khôi phục kinh tế và bước đầu phát triển văn hoá dân tộc và tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng có kế hoạch.

Cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi

khác, điều đó chứng minh rằng *trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi.*

Bọn đế quốc không những không thể quay ngược bánh xe lịch sử mà còn phải thất bại nhục nhã.

Trong thời đại hiện nay, nhân dân Việt Nam nhất định tiếp tục đấu tranh thống nhất nước nhà và từng bước xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc Việt Nam. Nhân dân Việt Nam quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt và tin tưởng chắc chắn sẽ giành được thắng lợi.

Tình hình quốc tế và trong nước có lợi cho việc giành thắng lợi đó.

Phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô rõ ràng đã mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc ngày càng lên cao, lực lượng hoà bình ngày càng mở rộng và củng cố. Bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu đang lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế, chính trị và quân sự; chủ nghĩa đế quốc tất nhiên phải suy tàn và diệt vong.

Dưới ngọn cờ vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng Lao động Việt Nam luôn luôn hết lòng trung thành phục vụ nhân dân, phục vụ những người lao động, mong muốn đoàn kết chặt chẽ trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô, kiên quyết lãnh đạo nhân dân Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ cao cả - thống nhất nước nhà và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

HỒ CHÍ MINH

Viết tháng 1-1959.

Sách *Hồ Chí Minh:*

Những bài viết và nói chọn lọc,

Nxb Chính trị quốc gia, Mátxcơva, 1959, (bản tiếng Nga), tr.3-6.

THƯ GỬI CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ MỎ APATÍT LÀO CAI

Thân ái gửi công nhân và cán bộ mỏ Apatít Lào Cai,

Bác vui lòng khen các cô, các chú đã làm đúng lời hứa, đã thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch 10%. Mong các cô, các chú tiếp tục cố gắng hơn nữa để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay.

Bác hỏi thăm các đồng chí chuyên gia.

Chúc các cô các chú đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ nhiều.

Tháng 1 năm 1959

BÁC HỒ

Bút tích, lưu tại

Bảo tàng Hồ Chí Minh.

LỜI CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXI ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Thưa các đồng chí thân mến,

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, chúng tôi xin gửi đến Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, tất cả các đồng chí đại biểu trong Đại hội lần thứ XXI và toàn thể đảng viên Đảng Cộng sản Liên Xô, lời chào mừng anh em nhiệt liệt nhất và kính chúc Đại hội thành công rực rỡ.

Chúng tôi rất sung sướng được tham dự Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô. Đại hội lần này đánh dấu một thời kỳ phát triển mới của Liên Xô, thời kỳ cao trào xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Giữa lúc trên thế giới, chủ nghĩa đế quốc đang lâm vào một cuộc khủng hoảng trầm trọng và hệ thống chủ nghĩa thực dân đang tan rã, chủ nghĩa xã hội đang không ngừng lớn mạnh và củng cố thì Liên Xô bước vào thực hiện kế hoạch bảy năm, việc đó càng chứng tỏ hùng hồn tính chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và chính sách hoà bình của Liên Xô.

Trong những năm vừa qua, thực hiện những nghị quyết lịch sử của Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô, với một nhiệt tình sâu sắc và tinh thần lao động quên mình, nhân dân Liên Xô đã phát huy mọi khả năng sáng tạo của mình và đã giành được những thắng lợi mới có ý nghĩa lịch sử trong công nghiệp, nông nghiệp, văn hoá, khoa học kỹ thuật và nâng cao không ngừng mức sống của mình. Việc Liên Xô xây dựng nhà máy điện nguyên tử đầu tiên, những thành tựu to lớn về việc dùng năng lượng nguyên tử trong công cuộc hoà bình, việc phóng những vệ tinh nhân tạo đầu tiên của

trái đất và mới đây việc phóng hành tinh nhân tạo đầu tiên của mặt trời đã mở đầu một thời đại mới trong lịch sử loài người, thời đại loài người làm chủ vũ trụ.

Trên cơ sở những thành công vĩ đại trong tất cả mọi ngành kinh tế quốc dân, kế hoạch 7 năm được thực hiện sẽ đưa nền kinh tế xã hội chủ nghĩa tiến những bước nhảy vọt mới đặt cơ sở vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô, đồng thời sẽ tăng cường hơn nữa lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa. Đó là một đảm bảo chắc chắn cho sự nghiệp bảo vệ hoà bình lâu dài trên thế giới.

Với một cảm tình nồng nàn và sâu sắc, nhân dân Việt Nam theo dõi sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản của nhân dân Liên Xô và vô cùng phấn khởi trước những thành công rực rỡ mà nhân dân Liên Xô đạt được. Nhân dân Việt Nam coi những thành công đó như thành công của chính mình.

Sau khi hoà bình lập lại ở Việt Nam, được sự giúp đỡ khẳng khái của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, nhân dân Việt Nam đã cố gắng vượt qua nhiều khó khăn và hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ khôi phục kinh tế, hàn gắn những vết thương chiến tranh. Đến cuối năm 1957, tổng giá trị sản lượng nông nghiệp, thủ công nghiệp và công nghiệp ở miền Bắc Việt Nam đã xấp xỉ mức năm 1939. Riêng về sản lượng lương thực thì đã vượt mức trước chiến tranh.

Hiện nay, chúng tôi đang ra sức thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm (1958-1960)[31] phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, phát triển văn hoá, nhằm nâng cao dần đời sống của nhân dân. Nhiệm vụ cơ bản của chúng tôi ở miền Bắc Việt Nam hiện nay là phải đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa: trước mắt là đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, đồng thời ra sức củng cố và phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng lãnh đạo của nền kinh tế quốc dân.

Về mặt phát triển sản xuất, chúng tôi mong rằng đến năm 1960, tổng giá trị sản lượng nông nghiệp và công nghiệp sẽ có thể tăng hơn 70% so với năm 1957.

Nhiệm vụ và mục tiêu phấn đấu của nhân dân Việt Nam hiện nay là hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước 3 năm, củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ; củng cố không ngừng tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc và tích cực góp phần vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới. Đồng thời nhân dân Việt Nam phải tiếp tục cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng là bọn dã man thường xuyên khủng bố tàn nhẫn nhân dân miền Nam và vừa rồi đã đầu độc hơn 6.000 người Việt Nam yêu nước trong trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một) mà hơn 1.000 người đã chết.

Sự giúp đỡ vô cùng quý báu của nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa quyết định đối với những thắng lợi của chúng tôi.

Kế hoạch 7 năm của Liên Xô khuyến khích nhân dân Việt Nam chúng tôi càng thêm cố gắng trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng như trong sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

Nhân dịp này, chúng tôi xin thay mặt Đảng Lao động Việt Nam và nhân dân Việt Nam chuyển đến toàn thể nhân dân Liên Xô, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô, lòng biết ơn sâu sắc của chúng tôi.

Thưa các đồng chí thân mến,

Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đánh dấu một bước tiến lớn của nhân dân Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản cũng như trong sự nghiệp củng cố hoà bình và phát triển tình hữu nghị giữa các dân tộc. Những nghị quyết lịch sử của Đại hội đã soi sáng cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động các nước trên thế giới trong cuộc đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Tinh thần những nghị quyết lịch sử của Đại hội lần thứ XX đã được thể hiện sâu sắc trong bản Tuyên bố chung của các đảng cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa và bản Tuyên ngôn hoà bình của hầu hết các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới họp ở Mátxcơva nhân dịp kỷ niệm bốn mươi năm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Bản cương lĩnh chung đó ngày nay đã ăn sâu vào trí óc và trái tim của hàng trăm triệu người và biến thành một sức mạnh vô cùng to lớn. Thực tiễn lịch sử của phong trào cộng sản quốc tế đã chứng tỏ rằng sự đoàn kết nhất trí giữa những người cộng sản tất cả các nước chung quanh Đảng Cộng sản Liên Xô là một lực lượng tinh thần và vật chất mạnh mẽ, đảm bảo cho thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng Đại hội lần này của Đảng Cộng sản Liên Xô sẽ mở ra những bước tiến mới của Liên Xô trên con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, đồng thời những nghị quyết của Đại hội sẽ là một nguồn cổ vũ to lớn thúc đẩy phong trào đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới tiến lên mạnh mẽ hơn nữa.

Đọc ngày 29-1-1959.
Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*,
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.276-280.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN VIỆT NAM Ở MÁTXCƠVA

Bác đã tham gia nhiều đại hội cộng sản như Đại hội Đảng Cộng sản Pháp, Đại hội của Quốc tế Cộng sản, như Hội nghị các đảng các nước anh em trong phe chủ nghĩa xã hội và Hội nghị của tất cả các Đảng cộng sản và công nhân thế giới. Đại hội, Hội nghị nào cũng đều có không khí trang nghiêm, phấn khởi và đấu tranh, nhưng Đại hội lần thứ XXI này của Đảng Cộng sản Liên Xô, ngoài những tính chất ấy còn có tính chất vui mừng, thắng lợi, thắng lợi hiện tại và thắng lợi to lớn hơn nữa trong tương lai, thắng lợi của Liên Xô và thắng lợi của tất cả các Đảng các nước... Không những mỗi người dân, mỗi đảng viên cộng sản và công nhân Liên Xô tin tưởng, mà tất cả đại biểu các đảng anh em các nước đều rất tin tưởng. Kế hoạch 7 năm của Liên Xô nhất định hoàn thành thắng lợi. Trong Đại hội, các đồng chí thay mặt các xí nghiệp, nông trang tập thể đều nói sẽ hoàn thành kế hoạch sớm hơn hạn định. Có người, có ngành nói rằng kế hoạch 7 năm của mình sẽ hoàn thành trong ba hay bốn năm.

Mấy ngày nay, các đồng chí Trung ương Đảng Liên Xô, 1.375 đại biểu của Đại hội, thật ra là 1.375 chiến sĩ và anh hùng lao động của các ngành, các địa phương ở Liên Xô, thay mặt hơn tám triệu đảng viên cộng sản Liên Xô, cùng nhau họp mặt với các đại biểu của 70 đảng anh em, già có, trẻ có, cũ có, mới có, tất cả đều là cộng sản. Hơn tám triệu đảng viên cộng sản Liên Xô, cùng với 25 triệu đảng viên cộng sản của 70 đảng khắp thế giới, cộng lại là 33 triệu đảng viên cộng sản, đó là một đội quân rất to lớn. Các cô, các chú hãy tưởng tượng ra một cảnh rất vui vẻ: Cảnh tượng một gia đình anh em trong một nhà chỉ có một xu hướng, một mục đích xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa tiến lên chủ nghĩa cộng sản, xây dựng

hạnh phúc trên toàn thế giới.

Các cô, các chú đều biết Lênin đã nêu câu hỏi: chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, ai thắng ai? Câu trả lời trước đây là: chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản sẽ thắng. Nhưng câu trả lời bây giờ là chủ nghĩa xã hội đã thắng và thắng một cách quyết định, không ai chối cãi được. Chính dư luận các nước tư bản cũng phải nhận như thế. Ban tính toán của Liên hợp quốc cũng phải thừa nhận như thế. Theo ban ấy, trong tổng sản lượng công nghiệp của thế giới, năm 1917 Liên Xô chiếm có 3%, năm 1937 Liên Xô tiến lên 10%, đến năm ngoái phe các nước xã hội chủ nghĩa đã chiếm hơn 1 phần 3.

Các cô, các chú học ở ngoài, đọc báo chí nhiều chắc hiểu nhiều. Nhân dân lao động nước ta đọc ít, biết ít, nhưng nhân dân lao động ta hiểu về Đại hội lần thứ XXI một cách giản đơn mà rất khoa học. Nhân dân ta tin lời Đảng ta nói, tin Liên Xô, Liên Xô phóng vệ tinh nhân tạo đầu tiên, lại phóng ba lần thành công, vừa rồi lại phóng tên lửa vũ trụ thành công, thế là Liên Xô thật giỏi. Nhân dân ta hiểu rằng sau này ít năm nữa, ta cũng sẽ tiến, ta cũng sung sướng và ta cũng sẽ tiến bộ như các nước anh em.

Hội nghị Trung ương Đảng ta, Đại hội Đảng Trung Quốc cũng như Đại hội Đảng Liên Xô đều nói rằng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản, phải xây dựng con người xã hội chủ nghĩa, con người cộng sản chủ nghĩa. Muốn có con người xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa thì phải xây dựng tư tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa. Mà muốn có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa thì phải gột sạch chủ nghĩa cá nhân, gột sạch tư tưởng tư sản. Chúng ta phải cố gắng giúp nhau làm cho tư tưởng xã hội chủ nghĩa đánh thắng tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Mọi người đều phải có tư tưởng "mình vì mọi người, mọi người vì mình".

Các cô, các chú, các cháu hay hỏi bao giờ thì thống nhất.

Câu ấy khó trả lời mà cũng rất dễ trả lời. Nếu hỏi ngày nào, tháng nào thống nhất thì khó. Nhưng ta nhất định thống nhất. Trước đây, ta kháng chiến, đánh lại kẻ địch lúc chúng đang mạnh hơn ta. Vậy mà ta thắng lợi. Đó là vì ta đoàn kết và quyết tâm. Bây giờ ta mạnh, ta càng nhất định thắng lợi, miễn là ta cũng đoàn kết và quyết tâm. Muốn thống nhất nhanh thì mọi người phải làm trọn và làm vượt mức nhiệm vụ giao cho mình. Ai ai cũng làm được như thế về cả ba mặt: chính trị, kinh tế, đoàn kết thì ta thắng, địch thua, mà ta thắng, địch thua là thống nhất được.

Liên Xô là cái đầu tàu thật vĩ đại. Liên Xô tiến bộ thì các nước xã hội chủ nghĩa tiến bộ, nước ta tiến bộ. Nói chung chủ nghĩa đế quốc như mặt trời đã về tây mà chủ nghĩa cộng sản như mặt trời mới mọc. Tương lai của ta rất vẻ vang. Các cô, các chú là những người chủ xây dựng đất nước. Muốn làm chủ cho tốt thì phải học tốt, lao động tốt, sau này là công dân xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, tạo nên một thế giới xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, không có người bóc lột người, mọi người sung sướng, vẻ vang, tự do, bình đẳng, xứng đáng là thế giới của loài người. Các cô, các chú phải xứng đáng trong thế giới ấy.

Nói ngày 1-2-1959.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.281-284.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH CHỦ TỊCH VÔRÔSILỐP

Kính gửi đồng chí K.Ê. Vôrôsilốp,
Chủ tịch Chủ tịch đoàn Xô viết tối cao Liên Xô,

Đồng chí Klimen Êphrêmôvích kính mến,

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nhân dân Việt Nam và cá nhân tôi, tôi xin gửi tới đồng chí lời chúc mừng chân thành và thân ái nhất, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 78 ngày sinh của đồng chí.

Chúc đồng chí mạnh khoẻ, sống lâu, đạt nhiều thành tích trong công tác đầy kết quả của đồng chí.

Ngày 4 tháng 2 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1790,
ngày 6-2-1959.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN ĐÀI PHÁT THANH MÁTXCƠVA

Hỏi: Thưa đồng chí Chủ tịch, xin đồng chí cho biết cảm tưởng về công việc của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô?

Trả lời: Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô tiến hành trong một bầu không khí vô cùng phấn khởi, nó chứng tỏ sự đoàn kết nhất trí của Đảng Cộng sản Liên Xô, giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và nhân dân Liên Xô, giữa Đảng Cộng sản Liên Xô và các đảng mác xít - lêninnít khác trên toàn thế giới. Đại hội lần thứ XXI thật là Đại hội của những chiến sĩ xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Hỏi: Xin đồng chí Chủ tịch cho biết theo ý đồng chí thì kế hoạch 7 năm của Liên Xô có ý nghĩa quốc tế như thế nào?

Trả lời: Kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ làm phát triển và củng cố hơn nữa hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và do đó sẽ khuyến khích mạnh mẽ hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc và lực lượng bảo vệ hoà bình thế giới.

Hỏi: Xin đồng chí cho biết việc củng cố hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới sẽ có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội?

Trả lời: Là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, phe xã hội chủ nghĩa càng củng cố thì Việt Nam càng mạnh mẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hỏi: Xin đồng chí cho biết ý kiến về lời tuyên bố của đồng chí Khorútsốp trong bản báo cáo đọc tại Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô về việc thành lập khu vực hoà bình tại Viễn Đông và Thái Bình Dương và đồng thời cũng xin đồng chí cho biết sơ qua về cuộc đấu tranh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà để củng cố hoà bình ở Đông - Nam Á?

Trả lời: Phe xã hội chủ nghĩa luôn luôn chủ trương hoà bình, phản đối chiến tranh. Chúng tôi nhiệt liệt tán thành đề nghị rất đúng đắn của đồng chí Khorútsốp về việc thành lập khu vực hoà bình ở Viễn Đông và Thái Bình Dương. Để góp phần vào sự nghiệp củng cố hoà bình ở Đông - Nam Á, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã nhiều lần đề nghị với chính quyền miền Nam Việt Nam hiệp thương để giảm quân số cả hai miền, đặt lại quan hệ bình thường Bắc - Nam, tạo điều kiện để tổ chức tổng tuyển cử trong cả nước, thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà. Trong bức thư gửi chính quyền miền Nam ngày 22 tháng 12 năm 1958, một lần nữa Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đưa ra những đề nghị hợp tình hợp lý đúng với lợi ích và nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam. Nhưng suốt bốn năm nay chính quyền miền Nam vẫn luôn luôn từ chối những đề nghị chính đáng để lập lại quan hệ bình thường Bắc - Nam. Họ cứ làm theo mệnh lệnh của đế quốc Mỹ, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây chiến và tiếp tục vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ, họ khủng bố dã man những người yêu nước và tán thành thống nhất nước nhà.

Hỏi: Thưa đồng chí Chủ tịch, theo đồng chí, Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô có tác dụng như thế nào

đối với việc củng cố sự đoàn kết thống nhất của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế?

Trả lời: Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô có tác dụng rất lớn đối với việc củng cố sự đoàn kết thống nhất của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Đại hội đã nêu rõ con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, tăng cường hơn nữa quan hệ anh em và tình đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân. Đại hội cũng nhất trí lên án nghiêm khắc chủ nghĩa xét lại. Chắc chắn rằng sau Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô, phong trào cộng sản và phong trào xã hội chủ nghĩa cũng như lực lượng hoà bình sẽ củng cố và phát triển hơn bao giờ hết.

Trả lời ngày 5-2-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1790,
ngày 6-2-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI THIẾU NHI VIỆT NAM Ở MÁTXCƠ[1)]

Tết bây giờ khác trước rồi. Mùa xuân của chúng ta không phải là ba tháng mà dài hơn. Gia đình, họ hàng của ta cũng đông hơn trước rất nhiều vì gia đình ta là gia đình cộng sản chủ nghĩa. Bác không những chúc Tết các cháu mà Bác chúc Tết tất cả các cháu nhi đồng trong đại gia đình đó. Bác chúc các cháu mạnh khoẻ, cố gắng học tốt, lao động tốt, đoàn kết tốt. Bác dặn các cháu nghe lời cô giáo, thầy giáo, yêu và kính cô giáo, thầy giáo, đoàn kết với nhau, đoàn kết với các cô chú Liên Xô giúp việc, đoàn kết với thanh niên, thiếu niên và nhi đồng Liên Xô. Bác nhắc các cháu cố gắng học tập để sau này về phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, góp sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để xứng đáng là người đã được Đảng, Chính phủ, nhân dân và thầy giáo Liên Xô săn sóc, dạy bảo, để tiếp tục sự nghiệp đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, cho chủ nghĩa cộng sản mà các cháu đang làm và sau này các cháu phải làm.

Báo *Nhân dân,* số 1794,
ngày 11-2-1959.

---

1) Tết Kỷ Hợi (1959), nhân dịp Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn đại biểu Đảng Lao động Việt Nam sang dự Đại hội đại biểu lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô, Người đã đến chúc Tết các cháu thiếu nhi Việt Nam đang học tập ở Mátxcơva.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ PHỤ TRÁCH THIẾU NHI TOÀN MIỀN BẮC

Công tác giáo dục thiếu niên, nhi đồng rất quan trọng, đó là nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho Tổ quốc.

Một cháu thiếu niên bây giờ 10 tuổi thì 7 năm sau sẽ 17 tuổi, hoặc bây giờ 15 tuổi thì lúc đó sẽ 22 tuổi. Ở Liên Xô có kế hoạch 7 năm. Sau kế hoạch 7 năm, thì thiếu niên, nhi đồng ở Liên Xô sẽ thành người trực tiếp xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Ở ta thì 7 năm sau các cháu thiếu niên sẽ thành người trực tiếp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản chứ không phải bắt đầu như ta đang làm hiện nay. Vì vậy lúc đó các cháu cần phải có tư cách, đạo đức của người xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa. Các cô các chú chính đang phụ trách đào tạo lớp người của xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa đấy. Cho nên công tác của các cô các chú rất nặng nề và vẻ vang.

Bác có được nghe báo cáo là các cháu thiếu nhi biết đoàn kết, ham học tập, ham lao động, trong sạch và thật thà (như nhặt được của rơi thì đem trả), các cháu biết yêu nước, biết ghét đế quốc, v.v.. Đó là thành tích của các cô, các chú, của gia đình và nhà trường.

Giáo dục thiếu niên, nhi đồng là trách nhiệm của các cô, các chú, của gia đình, của nhà trường, của đoàn thể, của xã hội. Trẻ em trong như tấm gương, cái tốt dễ tiếp thu, cái xấu cũng dễ tiếp thu. Nếu nhà trường dạy tốt mà gia đình dạy ngược lại, sẽ có những ảnh hưởng không tốt tới trẻ em và kết quả cũng không tốt. Cho nên muốn giáo dục các cháu thành người tốt, nhà trường, đoàn thể, gia đình, xã hội đều phải kết hợp chặt chẽ với nhau.

Các cô các chú có phần thành tích, thì cũng có trách

nhiệm trước những khuyết điểm, nhược điểm của phong trào:

- Ví dụ như ở xã, các cháu còn chưa biết giữ vệ sinh nên hay đau mắt hột, v.v...

- Hay có nơi dạy trẻ thành ra những "ông cụ non". Đối với trẻ em là phải giáo dục thế nào cho các cháu biết đoàn kết, ham học, ham làm, nhưng phải làm sao cho các cháu giữ được tính chất của trẻ con. Phải làm sao cho trẻ em có kỷ luật nhưng vẫn vui vẻ, hoạt bát chứ không phải là khúm núm, đặt đâu ngồi đấy.

- Lại có các cô các chú còn cho rằng: phụ trách các cháu là không vẻ vang, không có tiền đồ. Như thế là không đúng. Bất kỳ làm công việc gì có ích cho nhân dân, cho Tổ quốc đều là vẻ vang, đều có tiền đồ cả.

Các cô, các chú làm tròn được nhiệm vụ săn sóc, giáo dục các cháu, thành lớp người tốt của xã hội tương lai, là rất vẻ vang. Không phải cứ được đăng báo hay có huân chương mới là vẻ vang.

Phải giáo dục cho các cháu đạo đức cộng sản, biết yêu nước, yêu đồng bào, yêu lao động, yêu kỷ luật, v.v... Khi giáo dục phải thiết thực không được làm cho các cháu thành những "con vẹt", làm sao cho các cháu khi chơi là được học, mà trong khi học vui vẻ như được chơi.

Trẻ em hay bắt chước, cho nên thầy giáo, cán bộ phụ trách, v.v. phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm. Nếu các cô các chú bảo: "Các em phải siêng làm" nhưng các cô các chú lại đi ngủ, hoặc dạy "các em phải thật thà", nhưng các cô các chú lại nói sai, hay bảo "các em phải giữ vệ sinh chung", nhưng các cô các chú bẩn, như thế là không được.

Dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm

gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt.

Bác chúc các cô, các chú họp hội nghị có kết quả và khi về địa phương nói lại với các cháu và gia đình các cháu là Bác Hồ gửi lời hỏi thăm.

Nói ngày 19-2-1959.
Sách *Giáo dục thiếu nhi thành những người có tư cách đạo đức cộng sản chủ nghĩa,*
Nxb Thanh niên, Hà Nội,
1959, tr.3-5.

NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN THỦ ĐÔ VỀ THÀNH CÔNG CỦA ĐẠI HỘI LẦN THỨ XXI ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ

Trước ngày Đại hội, hơn 70 triệu cán bộ và nhân dân Liên Xô đã thảo luận sôi nổi dự án kế hoạch 7 năm, hơn 4 triệu 60 vạn người đã nêu nhiều ý kiến và nhân dân Liên Xô đã hăng hái thi đua tăng gia sản xuất để chào mừng Đại hội. Trong những ngày Đại hội họp, toàn Liên Xô có một bầu không khí phấn khởi tưng bừng.

Đến dự Đại hội có 1.375 đại biểu thay mặt cho 8.239.000 đảng viên, (từ Đại hội lần thứ XX đến nay đã có thêm 1.023.000 đảng viên mới). Trong số đại biểu có:

7 cán bộ thanh niên,
12 cán bộ công đoàn,
222 phụ nữ,
59 đại biểu thuộc các ngành khoa học,
175 đại biểu thuộc ngành nông nghiệp,
355 đại biểu thuộc ngành công nghiệp,
399 công nhân và xã viên hợp tác xã nông nghiệp.

Trong các đồng chí đại biểu có 51 Anh hùng Liên Xô, nhiều đồng chí được hai lần và hai đồng chí được ba lần danh hiệu Anh hùng Liên Xô.

60 đồng chí được thưởng Huân chương Lênin.
158 đồng chí Anh hùng lao động.
1.193 đồng chí được thưởng Huân chương các hạng.

Trong Đại hội có 86 đại biểu đã phát biểu ý kiến.

Trong số 83 đảng cộng sản và đảng công nhân gồm hơn 33 triệu đảng viên trên thế giới, 10 đảng vì ở xa quá đã gửi điện chúc mừng Đại hội, còn 73 đảng đều có đoàn đại biểu đến dự Đại hội.

Đại hội cho chúng ta càng thấy rõ sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa và giữa các đảng mácxít - lêninnít. Chúng ta càng thấy rõ lực lượng hùng mạnh vô cùng của đội quân gồm 33 triệu chiến sĩ cộng sản và hơn 1000 triệu nhân dân ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

*

* *

Kế hoạch 7 năm xây dựng chủ nghĩa cộng sản gồm có những vấn đề chính trị, lý luận, quan hệ quốc tế, v.v.. Nhưng chủ chốt là vấn đề kinh tế.

Về chính trị của Liên Xô là: tiếp tục củng cố chế độ xôviết và khối đoàn kết của nhân dân Liên Xô, phát triển dân chủ cộng sản và sáng kiến của nhân dân trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản, nâng cao nhiệm vụ tổ chức và giáo dục của Đảng và Chính phủ, củng cố khối liên minh công nông, làm cho toàn Đảng, toàn dân đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Về tư tưởng thì gột rửa cho hết những tàn tích của tư tưởng tư sản, làm cho quần chúng nâng cao mãi giác ngộ cộng sản đối với lao động, nâng cao mãi tinh thần yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản.

Về giáo dục thì học tập phải kết hợp với đạo đức cộng sản và lao động chân tay, khiến cho thanh niên nam nữ khi ra khỏi nhà trường đã thành những người "học hay cày giỏi". Trong bảy năm, các trường cao đẳng Liên Xô sẽ đào tạo thêm 2.300.000 chuyên gia cho các ngành, tức là số chuyên gia của Liên Xô sẽ nhiều gấp ba số chuyên gia Mỹ.

Đầu tiên trên thế giới, khoa học Liên Xô đã thành công

trong việc phóng vệ tinh bay quanh quả đất và tên lửa bay quanh mặt trời. Các nhà khoa học Mỹ đã phải nhận rằng năm năm hoặc mười năm nữa Mỹ mới theo kịp Liên Xô. Với những kinh nghiệm và thành tích to lớn ấy, trong bảy năm tới, khoa học Liên Xô sẽ có những bước tiến phi thường.

Về lý luận, Đại hội đã nghiêm khắc lên án *chủ nghĩa xét lại* là một thứ lý luận phản động, trái hẳn với chủ nghĩa Mác-Lênin; nó nhằm phá hoại khối đoàn kết của giai cấp công nhân và làm nhụt chí khí phấn đấu của nhân dân lao động. Đại hội đã phân tích rõ rệt giai đoạn từ chủ nghĩa xã hội tiến lên chủ nghĩa cộng sản.

Về kinh tế, trong bảy năm, sản lượng công nghiệp sẽ tăng 80% so với năm 1958.

Sản lượng nông nghiệp sẽ tăng 170%.

Sản lượng công nghiệp hoá học sẽ tăng gấp ba lần.

Chúng tôi có đến thăm nhà trưng bày hoá học. Từ nhà ở, đồ dùng, quần áo, xe cộ, thuyền bè, v.v. đều làm bằng hoá học, vừa đẹp, vừa bền lại vừa rẻ.

Trong bảy năm, khoản thu nhập của Nhà nước so với năm 1958 sẽ tăng 65%.

Khoản thu nhập của công nhân, công chức và nông dân sẽ tăng 40%.

Sản xuất ngày càng tăng, khoản thu nhập của Nhà nước và của nhân dân cũng ngày càng tăng, đồng thời có những cái *giảm*. Do khoa học và kỹ thuật phát triển mạnh mà những công việc nặng nhọc sẽ giảm dần cho đến khi hoàn toàn đều làm bằng máy.

Hiện nay các thứ thuế mà nhân dân nộp là non 8% tổng số ngân sách, sau này thuế sẽ giảm dần và trong ít năm thì

nhân dân không phải nộp thuế nữa.

Ngày giờ lao động cũng giảm dần. Trong mấy năm nữa, tuỳ theo công việc nặng hoặc nhẹ, mỗi ngày chỉ làm việc sáu hoặc bảy giờ, mỗi tuần chỉ làm việc năm ngày và nghỉ hai ngày.

Các thứ đều sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ; cho nên giá hàng hoá cũng giảm dần.

Để đạt mục đích vĩ đại ấy, nhân dân Liên Xô đã hăng hái biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của mình. Công nhân, nông dân và cán bộ đều hứa sẽ tăng năng suất lao động từ 45 đến 65%, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm từ một đến bốn năm trước thời hạn.

Khắp Liên Xô đang có phong trào thi đua sôi nổi để giành lấy danh hiệu *"Đội lao động cộng sản chủ nghĩa"*. Hiện nay đã có hơn 35.000 đội thi đua và 700 đội đã giành được danh hiệu vẻ vang ấy. Muốn được công nhận là "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa", các nhóm công nhân và nông dân phải làm đúng ba tiêu chuẩn là: sinh hoạt, công tác và học tập đều đúng với tinh thần và đạo đức cộng sản.

Về quan hệ *quốc tế* thì nhằm giữ gìn hoà bình thế giới, chấm dứt chiến tranh lạnh, cấm dùng vũ khí nguyên tử và khinh khí, thi đua phát triển kinh tế hoà bình giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.

Liên Xô ra sức giữ gìn hoà bình thế giới, nhưng có đủ lực lượng để đánh tan kẻ địch, nếu chúng điên cuồng mà gây chiến với Liên Xô. Liên Xô đã sản xuất hàng loạt tên lửa có thể bắn trúng bất kỳ mục tiêu nào ở trên quả đất.

Đại hội cũng chủ trương xây dựng khu vực hoà bình và cấm vũ khí nguyên tử ở Viễn Đông.

Quan hệ giữa Liên Xô và các nước trong phe xã hội chủ

nghĩa là củng cố không ngừng tình đoàn kết anh em.

*

* *

Với tinh thần phấn khởi chung và sự hợp tác giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước anh em, Liên Xô xây dựng chủ nghĩa cộng sản sẽ khuyến khích các nước anh em cũng tiến mạnh, tiến nhanh lên chủ nghĩa xã hội. Thí dụ: so với năm 1957 thì tổng sản lượng công nghiệp của:

Ba Lan tăng 9,5%

Cộng hoà Dân chủ Đức tăng 10,9%

Bungari tăng 16%

Anbani tăng 20%

Trung Quốc tăng 65%, v.v..

Với đà phát triển nhanh chóng ấy, tuy năm 1958, phe xã hội chủ nghĩa mới chiếm 1 phần 3 tổng sản lượng về công nghiệp toàn thế giới, mà đến năm 1965 sẽ chiếm hơn 50%. Thế là chủ nghĩa xã hội thắng chủ nghĩa tư bản một cách quyết định.

Liên Xô thực hiện chủ nghĩa cộng sản, các nước anh em khác thực hiện chủ nghĩa xã hội, thì lực lượng hoà bình càng thêm mạnh. Lúc đó phe đế quốc sẽ thấy rằng chiến tranh chống phe ta là một việc rất khó khăn và nếu chúng điên cuồng mà gây chiến tranh thì chúng sẽ bị tiêu diệt.

Tuy vậy, hễ còn chủ nghĩa đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Cho nên chúng ta phải luôn luôn cảnh giác và đề phòng, quyết không được chủ quan khinh địch.

Kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ khuyến khích các *dân tộc* Á-Phi giành tự do, độc lập, vì càng ngày họ càng thấy rõ Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa là những người bạn trung thành, luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ họ chống thực dân đế quốc. Đồng thời cũng khuyến khích *giai cấp công nhân* ở các nước tư bản hăng hái đấu tranh và thống nhất hành động, vì họ thấy đời sống tươi vui hiện tại của nhân dân Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa sẽ là đời sống của họ sau này.

Cuối cùng, Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ rất quan trọng của Công đoàn và Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Đại hội đã nhất trí thông qua kế hoạch 7 năm. Nói tóm lại, những đặc điểm nổi bật trong Đại hội là: Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô quyết tâm xây dựng thắng lợi chủ nghĩa cộng sản, bảo vệ hoà bình thế giới, Liên Xô cùng các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đoàn kết nhất trí tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Cuộc thách thi đua xây dựng kinh tế hoà bình giữa hai chế độ và ý chí kiên quyết của Liên Xô vượt quá Mỹ đã làm rung động cả thế giới, nhất là nước Mỹ. Chúng ta còn nhớ rằng khi Liên Xô đặt kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, các báo chí và chính khách tư sản phương Tây đều chế giễu và cho đó là "không tưởng" và "nhất định thất bại". Nhưng ngày nay thái độ họ đã khác hẳn. Họ buộc phải thừa nhận rằng kế hoạch 7 năm của Liên Xô sẽ thành công.

Các chính khách Mỹ nói: sự phát triển của Nga đã vượt quá và sẽ tiếp tục vượt quá sự phát triển của Mỹ.

Để tự an ủi, một nhóm người "kinh tế học" Mỹ nói: Cách tính toán con số chỉ tiêu của Mỹ đã cũ kỹ rồi, cần phải sửa lại để tăng gia sản lượng công nghiệp của Mỹ, như thế để có thể "ngăn trở" Liên Xô đuổi kịp Mỹ.

Người bình luận của Hãng thông tấn Mỹ viết: "Cái cảm giác ưu thế của phương Tây đã đi mất rồi, không trở lại nữa. Thế cho cảm giác đó là lòng lo âu và tự phê bình. Công phu 10 năm đã đưa lại cho nước Nga lòng tự tin và sự thành công".

Tờ báo tư sản Mỹ *Cộng hoà mới* viết: "Liên Xô chọn kinh tế làm chiến trường, trên chiến trường ấy chủ nghĩa cộng sản sẽ thắng lợi... Đối với hàng trăm triệu người, cách sinh sống của cộng sản đã có sức hấp dẫn hơn cách sinh sống của người Mỹ chúng ta...".

Báo *Khoa học công giáo* Mỹ viết: "Kế hoạch 7 năm của Liên Xô là một kế hoạch mạnh dạn nhất và vĩ đại nhất xưa nay chưa từng có, nó làm cho thế giới vừa ngạc nhiên vừa khâm phục...".

Tờ *Nữu Ước thời báo* viết: Trong cuộc thi đua kinh tế Liên Xô có thể đuổi kịp Mỹ trước khi các chuyên gia Mỹ trả lời được câu hỏi: Vì sao kinh tế Liên Xô cứ tiến lên, và kinh tế Mỹ cứ thụt lại...

Tôi chỉ tóm tắt trích một số báo tư sản Mỹ, vì Mỹ là trùm tư bản đế quốc. Và Liên Xô thắng Mỹ, tức là thắng cả phe tư bản đế quốc.

Một điểm quan trọng nữa cần nêu là: Trong kế hoạch 7 năm, số công nhân và nhân viên Liên Xô sẽ tăng thêm 12 triệu người, thì ở Mỹ hôm 10 tháng 2 Tổng thống Mỹ đã phải nhận Mỹ có gần năm triệu người thất nghiệp hoàn toàn. Đó là số người thất nghiệp nhiều nhất từ ngày kinh tế khủng hoảng bắt đầu ở Mỹ vào hồi tháng 4 năm 1958.

Trong Đại hội, nhiều đồng chí Liên Xô và đại biểu các đảng anh em đều thân ái gửi lời chúc Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam ta hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 3 năm. Chúng tôi đã hứa với các đồng chí ấy rằng: Học tập tinh thần và nghị lực của Đảng cộng sản và nhân dân Liên Xô xây dựng chủ nghĩa cộng sản và nhân dân các nước anh em xây dựng chủ nghĩa xã hội, toàn Đảng và toàn dân ta nhất định cố gắng đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nói tối 19-2-1959.
Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.292-300.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN TRÊN CÔNG TRƯỜNG XÂY DỰNG BA NHÀ MÁY XÀ PHÒNG, CAO SU, THUỐC LÁ Ở HÀ NỘI

Hôm nay, Bác thay mặt Đảng và Chính phủ đến thăm các cô, các chú và cảm ơn các đồng chí chuyên gia đã tận tình giúp ta xây dựng.

Các cán bộ, công nhân trên công trường cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức làm chủ nước nhà, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ đã trao cho. Giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng, muốn xứng đáng là giai cấp lãnh đạo thì phải gương mẫu trong công tác. Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn nước nhà mau chóng thống nhất, muốn được tự do sung sướng, mọi người phải khắc phục khó khăn, thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Công nhân, cán bộ trên công trường đã biết dùng xe cút-kít và cải tiến một số dụng cụ xây dựng nên bước đầu đã tăng năng suất cao hơn trước, giảm bớt sức lao động của công nhân. Tuy nhiên, những ưu điểm, sáng kiến này còn chưa được phổ biến rộng rãi. Ngoài ra còn những khuyết điểm như việc đổ bê tông và xây tường ở một số bộ phận của công trường chưa được tốt lắm, một số công việc phải làm đi, làm lại, sinh ra lãng phí; năng suất lao động ở công trường nói chung còn thấp, kỷ luật lao động chưa được đề cao.

Muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, mọi người cần có tinh thần làm chủ tốt, phải đề cao tinh thần trách nhiệm. Nhiệm vụ trước mắt của cán bộ, công nhân trên công trường là phải đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết giữa các cán bộ, công nhân, đoàn kết với các chuyên gia, đoàn kết với đồng

bào địa phương, phải mở rộng phong trào thi đua giữa các cá nhân và giữa các bộ phận sản xuất, phải giữ vững kỷ luật lao động. Các đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, cán bộ, phải gương mẫu về mọi mặt, lãnh đạo cho tốt phong trào sản xuất theo khẩu hiệu: nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Nói ngày 24-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1809,
ngày 26-2-1959.

THƯ GỬI CÔNG NHÂN, CHIẾN SĨ, NHÂN VIÊN XƯỞNG MAY 10, CỤC QUÂN NHU

Thân ái gửi công nhân, chiến sĩ, nhân viên và cán bộ Xưởng may 10 Cục quân nhu, Tổng cục Hậu cần,

Bác rất vui lòng các cô các chú có tiến bộ khá về

Đoàn kết thân ái,

Liên tục thi đua,

Cải tiến kỹ thuật,

Tăng gia sản xuất,

Thực hành tiết kiệm,

Quản lý xí nghiệp.

Chắc các cô các chú đã tự thấy rằng:

Tư tưởng thông thì công việc tốt. Những kinh nghiệm ấy nên phổ biến cho các nhà máy khác.

Nhưng các cô các chú chớ có thấy tiến bộ mà tự mãn, tự kiêu. Trái lại cần phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ mãi.

Cảm ơn các cô, các chú đã biếu Bác bộ áo.

Bác đã nhận rồi. Nay Bác gửi bộ áo ấy làm giải thưởng cho một đợt thi đua. Khi nào đợt thi đua kết thúc, do các cô

các chú bình nghị, ai khá nhất thì được giải thưởng ấy.

Chúc các cô, các chú vui vẻ, mạnh khoẻ, đoàn kết, tiến bộ.

Ngày 24 tháng 2 năm 1959

BÁC HỒ

Bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ A RẬP THỐNG NHẤT

Kính gửi: Ông Gaman Ápđen Nátxe, Tổng thống nước Cộng hoà A Rập thống nhất.

Lơ Ke

Nhân dịp Quốc khánh nước Cộng hoà A Rập thống nhất, thay mặt Chính phủ, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Ngài, Chính phủ và nhân dân Cộng hoà A Rập thống nhất anh em lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Trong năm qua, nước Cộng hoà A Rập thống nhất đã đạt được nhiều thành tựu trong công cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, củng cố nền độc lập và kiến thiết kinh tế quốc dân.

Tôi chắc rằng dưới sự lãnh đạo của Ngài, nước Cộng hoà A Rập thống nhất sẽ thu được những thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng đất nước và gìn giữ hoà bình.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Cộng hoà A Rập thống nhất ngày càng củng cố và phát triển.

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1807,

ngày 24-2-1959.

LỜI PHÁT BIỂU TRƯỚC KHI LÊN ĐƯỜNG ĐI THĂM NƯỚC CỘNG HOÀ INĐÔNÊXIA

Thưa các cụ,

Các đồng chí và các cháu,

Nhận lời mời của Tổng thống Xucácnô, hôm nay, chúng tôi sung sướng được đi thăm nước Inđônêxia anh em. Chúng tôi sẽ thay mặt đồng bào ta mang tình hữu nghị thắm thiết đến với nhân dân Inđônêxia anh em. Chắc rằng lúc chúng tôi trở về sẽ đem theo món quà quý báu tức là tình hữu nghị của nhân dân Inđônêxia đối với nhân dân ta.

Trong lúc chúng tôi đi vắng, rất mong ở nhà toàn Đảng, toàn Chính phủ, toàn thể đồng bào làm mấy việc sau đây:

Thứ nhất là chống hạn, có chống hạn tốt mới nắm chắc được vụ Đông - Xuân thắng lợi; vụ Đông - Xuân có thắng lợi mới hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1959.

Thứ hai là các xí nghiệp phải đẩy mạnh việc cải tiến quản lý, vì có cải tiến quản lý xí nghiệp thì công nghiệp mới hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch. Về kinh tế, nông nghiệp và công nghiệp như hai chân của một người. Nông nghiệp và công nghiệp có khoẻ, kế hoạch mới hoàn thành. Muốn thế, phải có sức khoẻ, muốn khoẻ bây giờ phải trị và phòng bệnh cúm.

Tôi xin cảm ơn các cụ, các đồng chí và các cháu ra tiễn chúng tôi ngày hôm nay.

Nói ngày 26-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1810, ngày 27-2-1959.

BÀI NÓI TẠI QUỐC HỘI INĐÔNÊXIA

Hôm nay tôi rất sung sướng được đến chào mừng Quốc hội nước Cộng hoà Inđônêxia. Tôi xin thành thật cảm ơn các vị đã bớt thời giờ dành cho tôi vinh dự đó, xin chuyển tới các vị và toàn thể nhân dân Inđônêxia lời chào hữu nghị thắm thiết nhất của nhân dân Việt Nam và Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Từ lâu, nhân dân hai nước chúng ta đã gắn bó với nhau trong cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa thực dân. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục nhân dân Inđônêxia cần cù và yêu chuộng tự do, đã xây dựng nên một nền văn hoá rực rỡ lâu đời. Với truyền thống đoàn kết sẵn có, nhân dân Inđônêxia đã bền bỉ đấu tranh chống ách thống trị thực dân để giành lại độc lập dân tộc. Tháng 8 năm 1945, toàn thể nhân dân Inđônêxia đã đứng lên lật đổ chế độ thống trị thực dân, thành lập nước Cộng hoà Inđônêxia, làm chủ vận mệnh của mình. Nhưng bọn thực dân trở lại định xâm chiếm nước Inđônêxia một lần nữa: chúng mở những cuộc tấn công liên tiếp vào nước Cộng hoà Inđônêxia. Nhưng tới đâu chúng cũng vấp phải sức đoàn kết chiến đấu anh dũng của nhân dân Inđônêxia.

Ngày nay, nhân dân Inđônêxia có Quốc hội của mình, mà các vị là những người đại diện kính mến. Nhân dân Inđônêxia đang xiết chặt hàng ngũ chung quanh vị lãnh tụ kính mến là Tổng thống Xucácnô, ra sức xây dựng nước Inđônêxia độc lập, tự chủ, phồn vinh và đấu tranh bảo vệ hoà bình thế giới.

Bài học thành công của Inđônêxia là bài học đoàn kết, đoàn kết các dân tộc, các địa phương, các đảng phái, chống kẻ thù chung là bọn thực dân xâm lược. Nhưng hiện nay miền Tây Iriăng ruột thịt của nhân dân Inđônêxia còn bị nước

ngoài chiếm cứ. Nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ ý nguyện thiết tha và chí khí sắt đá của nhân dân Inđônêxia đòi khôi phục lại miền Tây Iriăng. Nhân dịp này, tôi nhờ các vị chuyển tới nhân dân miền Tây Iriăng anh dũng lời chúc thắng lợi của nhân dân Việt Nam. Nhân dân Việt Nam tin chắc rằng lực lượng đoàn kết của mọi người Inđônêxia yêu nước nhất định sẽ thắng bọn thực dân và miền Tây Iriăng nhất định sẽ được khôi phục.

Cũng như Inđônêxia, từ lâu, nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, về mọi phương diện địa lý, lịch sử, kinh tế, văn hoá, xã hội. Trong hơn 80 năm thống trị nước chúng tôi, bọn thực dân dùng mọi thủ đoạn để chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo, chúng áp dụng chính sách cổ điển là "chia để trị". Trong suốt cả thời gian bị thực dân thống trị, nhân dân Việt Nam, từ Nam chí Bắc, đã bền bỉ đấu tranh để giành lại tự do độc lập. Nhờ lực lượng đoàn kết, nhân dân Việt Nam đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Quốc hội Việt Nam được bầu cử. Nhưng bọn thực dân trở lại xâm lược nước chúng tôi, hòng thống trị nhân dân chúng tôi một lần nữa. Quân đội của chúng đi đến đâu cũng thi hành chính sách độc ác là: "giết sạch, đốt sạch, phá sạch". Trước nạn ngoại xâm, tất cả người Việt Nam yêu nước đều đoàn kết kháng chiến cứu nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả của Cách mạng Tháng Tám.

Sau chín năm kháng chiến gian khổ, nhân dân Việt Nam đã đánh bại bọn thực dân xâm lược và đã giành được thắng lợi vẻ vang. Hiệp định Giơnevơ, ký kết sau chiến thắng Điện Biên Phủ, đã lập lại hoà bình ở Việt Nam trên cơ sở công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam.

Theo Hiệp định Giơnevơ, giới tuyến giữa hai miền Bắc và Nam Việt Nam chỉ có tính chất tạm thời, hoàn toàn không phải là một ranh giới chính trị, ranh giới lãnh thổ và các nhà đương cục ở hai miền phải mở hội nghị hiệp thương bàn về vấn đề tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước

Việt Nam.

Rõ ràng vấn đề thống nhất của nước Việt Nam đã được các nước tham gia Hội nghị Giơnevơ long trọng công nhận. Nhưng bọn đế quốc ngoan cố không tôn trọng các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, chúng tiếp tục can thiệp vào miền Nam Việt Nam và biến nơi này thành một căn cứ quân sự để chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới. Vì chúng mà việc thống nhất nước Việt Nam cho đến nay vẫn chưa được thực hiện. Trong khi đó thì những người yêu nước, tán thành hoà bình và thống nhất ở miền Nam luôn luôn bị khủng bố, tù đày, giết chóc một cách rất dã man.

Việc chia cắt đất nước Việt Nam đang xâm phạm nặng nề đến đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá và tình cảm của toàn thể dân tộc Việt Nam.

Nguyện vọng thiết tha của toàn dân Việt Nam là nước nhà mau chóng thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Vấn đề thống nhất đất nước là vấn đề nội bộ của nhân dân Việt Nam, các nhà đương cục hai miền phải cùng nhau thương lượng, nhân nhượng lẫn nhau, vì lợi ích tối cao của Tổ quốc và dân tộc. Chúng tôi chủ trương đoàn kết tất cả các lực lượng yêu nước ở miền Bắc và miền Nam, ra sức phấn đấu chống sự can thiệp của bọn đế quốc thực dân, để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Chúng tôi tin chắc rằng lực lượng đoàn kết và đấu tranh kiên quyết của toàn dân Việt Nam được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, nhất định sẽ thành công trong sự nghiệp thống nhất Tổ quốc chúng tôi.

Lịch sử hai nước chúng ta chứng tỏ rằng: đoàn kết toàn dân là một yếu tố quyết định cho sự thắng lợi của chúng ta. Sự đoàn kết chặt chẽ giữa các nước Á - Phi cũng là yếu tố quan trọng để thắng chủ nghĩa thực dân đế quốc. Từ Hội nghị Băng đung đến nay, sự đoàn kết đó ngày càng củng cố và phát triển. Nhiều nước Á- Phi đã giành được độc lập. Các nước Á - Phi chúng ta ngày nay có quan hệ mật thiết với nhau, ủng hộ lẫn nhau, hợp tác với nhau trong sự nghiệp chung là giữ gìn hoà bình, bảo vệ độc lập và xây dựng đất nước. Tình hình thế giới hiện nay đã có những chuyển biến

căn bảnlực lượng hiếu chiến ngày càng bị thất bại lực lượng hoà bình, dân chủ và độc lập dân tộc ngày càng phát triển mạnh mẽ. Do đó, chúng ta có thể nói chắc rằng lực lượng đoàn kết đấu tranh của nhân dân các nước Á - Phi nhất định sẽ thắng chủ nghĩa thực dân đế quốc. Nhân dân Inđônêxia đoàn kết đã đánh đuổi được thực dân cướp nước mình. Nhân dân Á - Phi đoàn kết nhất định sẽ thắng cả phe thực dân.

Từ khi hoà bình lập lại ở Việt Nam, quan hệ hữu nghị giữa hai nước chúng ta đã phát triển tốt đẹp. Trong thời gian sang thăm nước chúng tôi, Chủ tịch Xáctônô đã nói một câu còn ghi sâu trong lòng nhân dân Việt Nam: "Những quan hệ hữu nghị giữa nhân dân Inđônêxia và nhân dân Việt Nam sẽ đời đời bất diệt, nhờ những điểm giống nhau căn bản: đó là bảo vệ hoà bình thế giới và chủ quyền dân tộc". Thật vậy, quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta sẽ đời đời bất diệt, sự nghiệp chung của chúng ta nhất định sẽ thành công.

Trước khi dứt lời, tôi xin chúc Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các vị đại biểu Quốc hội nước Cộng hoà Inđônêxia luôn luôn mạnh khoẻ, thu nhiều thắng lợi trong công cuộc bảo vệ hoà bình, bảo vệ độc lập dân tộc, thu hồi miền Tây Iriăng và xây dựng đất nước Inđônêxia ngày càng phồn vinh.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

Nhân dân Á - Phi đoàn kết muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Nói ngày 28-2-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 174-177.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU NÔNG DÂN LÀNG PAXAREBU (NGOẠI Ô GIACÁCTA, INĐÔNÊXIA)

Tôi rất cảm ơn các bạn và xin chuyển tới các bạn lời chào mừng của nông dân Việt Nam. Nhưng các bạn cho tôi nhiều quà thế này thì tôi mang về làm sao được. Tôi sẽ chuyển tới anh em nông dân Việt Nam lời chào của các bạn. Tôi tin chắc rằng dưới sự lãnh đạo của người Anh cả Xucácnô và Chính phủ Inđônêxia, các bạn sẽ làm việc nhiều hơn và đời sống sẽ sung sướng hơn. Trước đây, cũng như anh em nông dân Việt Nam, các bạn đã bị đau khổ dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân. Ngày nay Inđônêxia và Việt Nam đã được độc lập, các bạn là chủ đất nước, là chủ ruộng đất. Đời sống của các bạn và của con cái các bạn đều do việc các bạn phấn đấu để đời sống được sung sướng hơn.

Tôi tin chắc rằng người Anh cả Xucácnô và Chính phủ Inđônêxia sẽ giúp đỡ các bạn về mọi mặt để đời sống được tươi đẹp hơn. Tôi xin gửi tới nhân dân trong làng, các cụ ông, cụ bà và các thanh niên nam, nữ lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Riêng đối với các cháu thiếu nhi, Bác Hồ xin gửi các cháu lời chúc mừng nhiệt liệt.

Nói ngày 28-2-1959.

Báo *Nhân dân*,

số 1813, ngày 2-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG BUỔI TIỆC DO TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ CHIÊU ĐÃI

Tôi đã chuẩn bị bài nói theo thủ tục, nhưng trong bầu không khí nồng nhiệt này, tôi chỉ xin nói mấy lời tự đáy lòng tôi:

Hai dân tộc Việt Nam và Inđônêxia đều có những giai đoạn lịch sử giống nhau, đã từng kiên quyết chiến đấu chống chủ nghĩa thực dân, đã cùng một lúc đứng lên đạp tan xiềng xích nô lệ. Tuy nhiên, cho đến nay đất nước Việt Nam và Inđônêxia vẫn chưa được hoàn toàn tự do và độc lập một trăm phần trăm, bởi vì Inđônêxia chưa khôi phục được miền Tây Iriăng, còn miền Nam Việt Nam thì vẫn chưa được thống nhất vào Tổ quốc Việt Nam. Vì vậy cả hai nước đều còn phải tiếp tục đấu tranh chống bọn đế quốc.

Với tinh thần Băngđung, nhiều dân tộc ở châu Á và châu Phi đã giành được tự do. Toàn thể nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ủng hộ cuộc đấu tranh nhằm khôi phục miền Tây Iriăng của nhân dân Inđônêxia anh em. Và nhân dân Việt Nam tin chắc rằng nhân dân Inđônêxia cũng đồng tình ủng hộ cuộc đấu tranh giành thống nhất hoà bình đất nước Việt Nam.

Cuối cùng tôi đề nghị nâng cốc chúc sức khoẻ của Tổng thống Xucácnô, Thủ tướng Giuanđa, chúc nước Cộng hoà Inđônêxia phồn vinh, chúc tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia, chúc tình đoàn kết ngày một tăng cường giữa các nước Á - Phi và chúc hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới bền vững.

Nói tối 28-2-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1813,

ngày 2-3-1959.

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG CỦA NHÂN DÂN BĂNGĐUNG (INĐÔNÊXIA)

Thưa Tổng thống Xucácnô kính mến,

Thưa ông Tư lệnh quân khu,

Thưa ông Chủ tịch Khu tự trị cấp I,

Thưa ông Thủ hiến,

Thưa ông Thị trưởng,

Các anh chị em thân mến,

Tôi rất sung sướng đến thăm thành phố Băngđung tươi đẹp và anh dũng, thành phố của Hội nghị lịch sử các nước Á - Phi. Tôi xin cảm ơn sự đón tiếp nhiệt liệt của các vị và của các anh chị em nhân dân thành phố và xin gửi tới các vị và anh chị em thành phố lời chào thân thiết nhất của nhân dân Việt Nam. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục nhân dân Băngđung có truyền thống anh dũng đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc giành lại tự do và độc lập. Băngđung lại là nguồn gốc của sự đoàn kết và sức mạnh của nhân dân Á - Phi chống chủ nghĩa thực dân giành độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới. Tổng thống Xucácnô, vị lãnh tụ kính mến, người chiến sĩ đấu tranh kiên trì cho độc lập Inđônêxia, cho hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam, đã có cống hiến lớn vào sự thành công của Hội nghị Băngđung. Ngày nay tinh thần Băngđung đã phát triển mạnh mẽ khắp thế giới làm lay chuyển tận gốc chủ nghĩa thực dân. Các dân tộc bị áp bức đang đứng lên định đoạt lấy vận mệnh của mình và ngày càng thắng lợi. Đế quốc thực dân đã gần đến ngày bị tiêu

diệt. Nhưng chúng vẫn ngoan cố chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược và gây chiến, hòng duy trì ách thống trị thực dân của chúng. Miền Tây Iriăng chưa được phục hồi. Miền Nam Việt Nam còn ở dưới ách thống trị của đế quốc và tay sai, với tinh thần đoàn kết và kiên quyết đấu tranh của nhân dân hai nước chúng ta, được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, cuộc đấu tranh của nhân dân Inđônêxia để thu hồi miền Tây Iriăng và cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất đất nước của chúng tôi nhất định thắng lợi. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia gắn bó với nhau trong cuộc cách mạng vĩ đại giành độc lập đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ lẫn nhau ngày nay càng đoàn kết ủng hộ nhau hơn nữa trong công cuộc xây dựng đất nước, đấu tranh thực hiện thống nhất lãnh thổ và bảo vệ hoà bình Đông - Nam Á và thế giới.

Một lần nữa, tôi xin cảm ơn các bạn và xin chúc nhân dân Băngđung anh dũng đạt được nhiều thành tích to lớn hơn. Tôi xin gửi anh chị em Băngđung tất cả tấm lòng yêu quý. Bác Hồ gửi các cháu Băngđung nhiều cái hôn.

- Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

- Tinh thần Băngđung muôn năm!

- Độc lập![1)]

Nói ngày 2-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1814,

ngày 3-3-1959.

---

1) Độc lập: Tiếng chào cách mạng của Inđônêxia.

ĐÁP TỪ
TRONG BUỔI LỄ NHẬN BẰNG BÁC SĨ DANH DỰ Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PÁTGIAGIARAN, BĂNGĐUNG (INĐÔNÊXIA)

Thưa Tổng thống Xucácnô,

Thưa ông Giám đốc,

Thưa các vị giáo sư,

Các bạn nam nữ sinh viên thân mến,

Tôi rất cảm ơn Trường đại học Pátgiagiaran tặng cho tôi bằng Bác sĩ luật danh dự và rất cảm động về những lời nói đầy tình hữu nghị của ông Giám đốc.

Vinh dự này không chỉ riêng cho cá nhân tôi, mà chung cho cả giới trí thức Việt Nam, cho cả nhân dân Việt Nam; nó biểu thị mối cảm tình khăng khít của giới trí thức và nhân dân Inđônêxia đối với nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Nhân dân Việt Nam từ lâu khâm phục nền văn hoá nghệ thuật tốt đẹp cổ truyền của nhân dân Inđônêxia. Những công trình kiến trúc lịch sử, những điệu múa, điệu nhạc dân tộc, những thơ văn lưu truyền từ nghìn xưa của nhân dân Inđônêxia làm cho ai nấy đến Inđônêxia đều thêm lòng yêu mến văn hoá của Inđônêxia. Bọn thực dân muốn kìm hãm nền văn hoá ấy nhưng nhân dân và những nhà trí thức Inđônêxia đã anh dũng đấu tranh để bảo vệ nền văn hoá dân tộc của mình. Từ ngày Inđônêxia giành lại độc lập, các nhà trí thức Inđônêxia mà các vị giáo sư là những người tiêu biểu, đã ra sức làm cho nền văn hoá Inđônêxia ngày càng phát triển mạnh mẽ. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt và sự dìu dắt tận tình của Tổng thống Xucácnô, Chính phủ nước Cộng hoà Inđônêxia quan tâm rất nhiều đến việc nâng cao đời sống văn hoá của nhân dân. Các vị giáo sư

đã hết lòng cống hiến vào việc đào tạo nhân tài để xây dựng đất nước.

Tại thành phố Băngđung này là một trung tâm văn hoá nổi tiếng của nước Cộng hoà Inđônêxia, trước đây Tổng thống Xucácnô, người lãnh đạo kính mến của nhân dân Inđônêxia, người Bác thân yêu của thanh niên Inđônêxia, đã rèn luyện cuộc đời thanh niên và đã từng hoạt động cách mạng. Tấm gương anh dũng đó được các bạn trí thức và sinh viên Băngđung noi theo, nhất là trong những ngày kháng chiến giành độc lập cho Tổ quốc. Hiện nay, trí thức và thanh niên Băngđung cũng như trí thức, thanh niên và nhân dân cả nước Inđônêxia đang ra sức xây dựng đất nước, đấu tranh thu hồi miền Tây Iriăng để hoàn thành thống nhất lãnh thổ và thủ tiêu những tàn tích của chế độ thực dân. Trí thức Việt Nam và toàn thể nhân dân Việt Nam rất quan tâm theo dõi cuộc đấu tranh của các bạn và nhiệt liệt chúc các bạn thu được nhiều thắng lợi vẻ vang.

Là một "Bác sĩ mới", tôi xin phép ông Giám đốc và các vị giáo sư có mấy lời thân mật với các bạn nam nữ sinh viên.

Các bạn thân mến,

Các bạn học ở đây là để chuẩn bị ngày mai trở thành những người thợ giỏi tiếp tục xây dựng toà nhà tráng lệ của Tổ quốc các bạn. Sau khi thoát khỏi ách kìm hãm của thực dân, nước Cộng hoà Inđônêxia đã phát triển mạnh mẽ và nhất định sẽ còn phát triển mạnh mẽ hơn nữa về mọi mặt. Tương lai các bạn gắn liền với tương lai xán lạn của nước Cộng hoà Inđônêxia. Các bạn sẽ được đem hết tài năng ra để phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, phục vụ hoà bình; sự nghiệp vẻ vang đó chắc làm cho mọi người thanh niên trí thức đều cảm thấy vô cùng phấn khởi.

Thế giới ngày nay đang tiến những bước khổng lồ về mặt kiến thức của con người. Khoa học tự nhiên cũng như khoa học xã hội không ngừng mở rộng ra những chân trời mới, con

người ngày càng làm chủ được thiên nhiên, cũng như làm chủ được vận mệnh của xã hội và của bản thân mình. Thế hệ thanh niên là như mùa Xuân, như vì sao mới mọc, chúng tôi đặt rất nhiều hy vọng vào các bạn, chúc các bạn học tập có nhiều kết quả và luôn luôn tiến bộ.

Thành phố Băngđung của các bạn đã nổi tiếng là một trung tâm văn hoá, lại là tượng trưng cho sự đoàn kết giữa các dân tộc Á - Phi đấu tranh cho độc lập, hoà bình và hữu nghị: Tinh thần Băngđung đã lan khắp hai lục địa và đã đưa lại nhiều kết quả tốt đẹp. Tôi mong các bạn, những người con trai con gái đầy tương lai của Inđônêxia, sẽ luôn luôn học tập sự phấn đấu anh dũng của Bác sĩ Xucácnô và các vị tiền bối và tiếp tục tinh thần cao cả của Băngđung.

Một lần nữa, tôi chân thành cảm ơn Tổng thống Xucácnô, ông Giám đốc, các vị giáo sư và các bạn sinh viên Trường đại học Pátgiagiaran.

Chúc cho Trường đại học Pátgiagiaran ngày càng phát triển!

Tình hữu nghị anh em giữa Việt Nam và Inđônêxia muôn năm!

Tinh thần Băngđung muôn năm!

Hoà bình châu Á và thế giới muôn năm!

Nói chiều 2-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1817,
ngày 6-3-1959.

TUYÊN BỐ TẠI CUỘC HỌP BÁO Ở THỦ ĐÔ GIACÁCTA (INĐÔNÊXIA)

Cuộc đi thăm Inđônêxia của chúng tôi lần này đã thắt chặt thêm tình hữu nghị anh em giữa hai nước Việt Nam - Inđônêxia và làm cho nhân dân hai nước càng hiểu biết nhau hơn và càng yêu mến nhau hơn.

Cuộc đi thăm này đã góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa các nước Á - Phi chống chủ nghĩa thực dân và bảo vệ hoà bình ở châu Á và trên toàn thế giới.

Thời đại chúng ta là thời đại các dân tộc bị áp bức đứng lên giành quyền độc lập và tự do của mình. Chủ nghĩa thực dân đang tan rã và không bao lâu nữa sẽ bị tan rã hoàn toàn.

Nhân dân Việt Nam đoàn kết với nhân dân Inđônêxia và các dân tộc Á - Phi khác trong cuộc đấu tranh để bảo vệ độc lập và gìn giữ hoà bình và hoàn toàn ủng hộ Chính phủ và nhân dân Inđônêxia trong cuộc đấu tranh để củng cố nền độc lập của đất nước, bảo vệ chủ quyền, chống lại sự can thiệp của nước ngoài và thu hồi miền Tây Iriăng. Tây Iriăng là một bộ phận của lãnh thổ Inđônêxia và phải trở về với Inđônêxia.

Cuộc đấu tranh của nhân dân Inđônêxia để thực hiện thống nhất đất nước nhất định sẽ thắng lợi.

Do sự can thiệp của nước ngoài nên tình hình biên giới Lào - Việt trong một thời gian đã trở thành không bình thường. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muốn duy trì và phát triển quan hệ láng giềng tốt với Vương quốc Lào

và cho rằng Hiệp định Giơnevơ về Lào[32] cần được thi hành đúng đắn vì lợi ích của nhân dân Lào cũng như của nền hoà bình và an ninh ở Đông Dương và ở Đông - Nam Á nói chung.

Để thống nhất nước Việt Nam, các nhà cầm quyền của hai miền ở Việt Nam phải gặp gỡ nhau trong một cuộc hội nghị hiệp thương để bàn vấn đề tổ chức tổng tuyển cử, thực hiện thống nhất đất nước. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong bức Công hàm ngày 22 tháng 12 năm 1958 gửi chính quyền miền Nam đề nghị giảm quân số, giảm ngân sách quốc phòng, không làm thêm hoặc mở rộng các căn cứ quân sự, khôi phục quan hệ bình thường và nhiều biện pháp khác.

Những đề nghị trên đây sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình, nhưng cho đến nay chính quyền miền Nam Việt Nam vẫn chưa chịu trả lời.

Chúng tôi đòi chính quyền miền Nam phải đình chỉ mọi hành động khủng bố, bọn đế quốc phải rút khỏi miền Nam Việt Nam và chúng không được can thiệp vào công việc nội trị của nhân dân Việt Nam. Nhưng bọn đế quốc vẫn tiếp tục đưa vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành một căn cứ quân sự của chúng.

Chúng tôi chủ trương thực hiện thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ, như Hiệp định Giơnevơ đã quy định. Chúng tôi luôn luôn sẵn sàng gặp nhà cầm quyền miền Nam Việt Nam để bàn bạc với họ về tất cả những vấn đề có liên quan đến việc thống nhất đất nước trên tinh thần hiểu biết và nhân nhượng lẫn nhau, vì lợi ích của Tổ quốc.

Chúng tôi phản đối việc khối quân sự Đông - Nam Á do bọn đế quốc lập ra, công khai can thiệp vào công việc nội bộ của các nước Đông - Nam Á, tiến hành những hoạt động lật đổ nhằm mục đích thiết lập những chế độ quân phiệt và chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh những đề nghị của Liên Xô về việc thành lập một khu vực hoà bình và an ninh tập thể, không có vũ khí nguyên tử ở Viễn Đông và khu vực Thái

Bình Dương, về việc ký hoà ước với nước Đức, coi đó là một biện pháp tiến tới thực hiện thống nhất nước Đức bằng phương pháp hoà bình và dân chủ. Chúng tôi kêu gọi khôi phục địa vị hợp pháp của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa tại Liên hợp quốc.

Các nước có chế độ xã hội khác nhau có thể chung sống hoà bình với nhau, điều đó có thể thực hiện được bằng cách chấm dứt chiến tranh lạnh, chấm dứt chạy đua vũ trang, đình chỉ thử vũ khí nguyên tử và khinh khí, bằng cách thi hành đúng đắn năm nguyên tắc chung sống hoà bình, bằng cách giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp quốc tế bằng phương pháp thương lượng hoà bình và bằng cách chấm dứt mọi sự can thiệp của chủ nghĩa đế quốc vào công việc nội bộ các nước khác, chẳng hạn sự can thiệp vào việc thống nhất của Việt Nam và việc thu hồi miền Tây Iriăng của Inđônêxia.

Các nước Á - Phi cần đoàn kết chặt chẽ với nhau và đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, chống chiến tranh để thực hiện đầy đủ những nghị quyết của Hội nghị Băngđung.

Chúng tôi ủng hộ đề nghị của Thủ tướng Xâ) về việc triệu tập Hội nghị kinh tế Á - Phi, bởi vì hội nghị đó phù hợp với tinh thần Hội nghị Băngđung. Vấn đề hợp tác kinh tế ở châu Á và châu Phi có thể giải quyết được bằng một hội nghị như thế.

Nói ngày 3-3-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1821,
ngày 10-3-1959.

---

1) Nay gọi là Xri Lanca.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA CÁC NHÀ BÁO INĐÔNÊXIA Ở XÔLÔ

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến của Chủ tịch về tình hình chính trị ở Inđônêxia?

Trả lời: Tôi đến đây mới ba ngày. Làm thế nào tôi có thể có ý kiến về tình hình ở đây được?

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến về khối Đông - Nam Á?

Trả lời: Khối Đông - Nam Á ư? Đó là một điều xấu. Đó là một tổ chức đế quốc. Các bạn hãy kể cho tôi biết những nước hội viên chính của khối này xem nào? Có phải là Mỹ, Anh, Pháp không? Hãy thành thật mà xem xét ba nước đó. Các nước này có giúp đỡ những nước như Inđônêxia, Việt Nam, v.v. không? Họ có phải là đế quốc hay không? Họ không có liên quan gì đến vùng Đông - Nam Á cả. Các bạn có thể lo việc của Inđônêxia. Chúng tôi có thể lo việc của Việt Nam. Họ đến châu Á để làm gì? Thế là các bạn đã tự trả lời câu hỏi của mình rồi.

Hỏi: Nước Việt Nam có thể làm gì để giúp cuộc đấu tranh của chúng tôi giành lại miền Tây Iriăng?

Trả lời: Chắc các bạn biết là trước khi đến đây tôi đã nhiều lần nói rằng nhân dân Việt Nam ủng hộ một trăm phần trăm chính sách của nước Inđônêxia nhằm giải phóng miền Tây Iriăng. Bọn thực dân không có quyền chiếm giữ miền đó. Dĩ nhiên là để giải phóng miền đó, các bạn phải đấu tranh mới được, đấu tranh về mặt ngoại giao, chính trị, v.v..

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết quan điểm của Chủ tịch về tình hình thế giới?

Trả lời: Tôi thấy rằng mặt trận hoà bình, dân chủ và độc lập dân tộc đang trở nên ngày càng hùng cường. Chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc ngày càng suy yếu và đang giẫy chết. Chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc thật quá lỗi thời và quá ích kỷ. Ta hãy xem: châu Phi đang vùng dậy và châu Nam Mỹ cũng vậy. Ở châu Á, chúng ta ngày càng gần gũi nhau, Trung Quốc, Ấn Độ, Miến Điện, Inđônêxia, Việt Nam, v.v.. Tự các bạn cũng thấy rõ những điều đó.

Hỏi: Xin Chủ tịch cho biết ý kiến của Chủ tịch về cuộc chiến tranh lạnh giữa khối phương Đông và khối phương Tây?

Trả lời: Chúng ta không thể nói khối phương Đông và khối phương Tây. Tôi muốn nói có những người yêu chuộng hoà bình và có những kẻ chủ trương chiến tranh. Inđônêxia muốn hoà bình. Chúng tôi, những người Việt Nam, muốn hoà bình. Ấn Độ muốn hoà bình. Trung Quốc muốn hoà bình. Liên Xô muốn hoà bình. Thế thì những kẻ nào muốn chiến tranh? Chính là bọn đế quốc bởi vì bọn chúng muốn bán súng đạn.

Hỏi: Giữa Chủ tịch và Tổng thống Xucácnô đã có thoả thuận gì chưa?

Trả lời: Thoả thuận à? Giữa chúng tôi bao giờ cũng thoả thuận với nhau. Lúc tôi nói chuyện với Tổng thống Xucácnô hoặc lúc Tổng thống Xucácnô nói chuyện với tôi, chúng tôi lúc nào cũng đồng ý với nhau.

Hỏi: Giữa Chủ tịch và Tổng thống Xucácnô có cuộc thảo luận chính trị nào không?

Trả lời: Có thể nói là có. Nhưng chúng tôi gọi đó là cuộc trao đổi ý kiến chứ không phải là cuộc thảo luận. Chúng tôi nói chuyện với nhau một cách thân mật, anh em.

Trả lời chiều 3-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1817,

ngày 6-3-1959.

DIỄN VĂN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG CỦA NHÂN DÂN XURABAIA (INĐÔNÊXIA)

Hôm nay chúng tôi rất sung sướng được tới Xurabaia, một nơi có truyền thống cách mạng lâu đời. Xurabaia lại là quê hương của Tổng thống Xucácnô, người lãnh tụ kính mến của nhân dân Inđônêxia, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam. Thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân dân Việt Nam, tôi gửi tới nhân dân Xurabaia anh dũng lời chào mừng nhiệt liệt.

Trong cuộc đấu tranh thần thánh của nhân dân Inđônêxia chống thực dân và giành độc lập, nhân dân Xurabaia đã có những chiến công oanh liệt. Ngày 10 tháng 11 năm 1945 là một ngày anh hùng của nhân dân Xurabaia và của cả dân tộc Inđônêxia.

Ngày nay, ở trung tâm quan trọng này về công nghiệp, thương nghiệp và văn hoá, các bạn công nhân, nông dân, thanh niên, trí thức đang cùng toàn thể nhân dân ra sức cần cù lao động xây dựng đất nước giàu mạnh. Với truyền thống tốt đẹp của mình, chắc chắn các bạn sẽ thu được những thành tích ngày càng to lớn.

Anh chị em thân mến,

Nhân dân hai nước chúng ta đã cùng nhau gắn bó trong cuộc đấu tranh cách mạng của các dân tộc phương Đông chống chủ nghĩa thực dân đế quốc.

Bọn thực dân không thể nào chinh phục được nhân dân hai nước chúng ta. Ông cha chúng ta, với ý chí quật cường và lòng nồng nàn yêu nước, đã liên tiếp vùng dậy, luôn luôn nêu cao ngọn cờ độc lập tự do.

Sau Đại chiến thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân

tộc đã cuồn cuộn dâng lên, nhân dân nhiều nước Á - Phi đã đập tan xiềng xích thực dân đế quốc. Ngày 17 tháng 8 năm 1945, dưới sự lãnh đạo của vị lãnh tụ kính mến Xucácnô, Inđônêxia đã tuyên bố độc lập. Ngày 19 tháng 8 năm 1945, toàn thể nhân dân Việt Nam chúng tôi đã võ trang tổng khởi nghĩa giành được chính quyền. Cách mạng Tháng Tám Inđônêxia và Cách mạng Tháng Tám Việt Nam đồng thời thắng lợi, nguyện vọng độc lập tha thiết của nhân dân hai nước chúng ta đã được thực hiện; cùng một thời gian, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Inđônêxia ra đời! Nhưng bọn thực dân tham lam và ngoan cố hòng trở lại cướp nước chúng ta một lần nữa. Vì độc lập, vì tự do, nhân dân hai nước chúng ta đã nhất tề đứng lên kháng chiến cứu nước. Bọn thực dân đã rất hung tàn và thâm độc, chúng có vũ khí tối tân, lại được bọn đế quốc khác giúp đỡ. Trong bước đầu kháng chiến, chúng ta chỉ có gậy gộc, giáo mác, vũ khí thô sơ, nhưng với lòng yêu nước, với sức đoàn kết và ý chí kiên quyết hy sinh vì dân tộc, vì Tổ quốc, nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Inđônêxia đã vượt mọi khó khăn gian khổ và đã giành được thắng lợi vẻ vang.

Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân Inđônêxia đã thắng lợi vì chúng ta đã đoàn kết toàn dân. Chúng ta đã thắng lợi vì chúng ta có chính nghĩa và được nhân dân Á - Phi và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đồng tình và ủng hộ.

Cuộc kháng chiến của Việt Nam và cuộc kháng chiến của Inđônêxia cũng như hai đội quân trên một mặt trận: mặt trận giải phóng của các dân tộc Á - Đông.

Vì vậy, nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia đã luôn luôn khuyến khích và ủng hộ lẫn nhau. Chúng tôi luôn luôn nhớ rằng Hội nghị năm nước họp ở Côlômbô năm 1954, có Inđônêxia tham dự, đã có tác dụng lớn trong việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Thay mặt Chính phủ và nhân dân

Việt Nam, tôi xin chân thành cảm tạ Chính phủ và nhân dân Inđônêxia anh em.

Nhưng bọn thực dân vẫn không từ bỏ âm mưu xâm lược, chúng cố bám lấy những quyền lợi bất chính, bất nghĩa. Miền Tây Iriăng, một phần đất nước của các bạn, còn chưa được giải phóng. Miền Nam Việt Nam chúng tôi còn dưới ách thống trị của đế quốc và bọn tay sai. Bọn đế quốc thực dân đang tăng cường đàn áp khủng bố, tiến hành âm mưu biến Tây Iriăng và miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của chúng để chuẩn bị một cuộc chiến tranh mới. Nhân dân Việt Nam rất khâm phục cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Tây Iriăng. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đấu tranh của các bạn cũng như cuộc đấu tranh của chúng tôi để thống nhất Tổ quốc chúng ta, nhất định sẽ thắng lợi. Hiện nay, bọn đế quốc đang cố sức gây ra tình hình căng thẳng trong khu vực Đông - Nam Á. Chúng câu kết với nhau trong khối Đông - Nam Á để can thiệp vào nội trị các nước, tiến hành những hoạt động lật đổ, chia rẽ các dân tộc, nhằm lập nên những chế độ độc tài làm tay sai cho chúng. Hành động điên cuồng đó của bọn đế quốc đang đe doạ nền độc lập và nền hoà bình của nhân dân các nước Đông - Nam Á. Nhân dân Việt Nam, nhân dân Inđônêxia cùng với nhân dân Á - Phi kịch liệt phản đối khối quân sự xâm lược Đông - Nam á và kiên quyết chống lại mọi âm mưu thâm độc của đế quốc thực dân.

Thời kỳ đế quốc thực dân làm mưa làm gió ở Á - Phi đã qua rồi. Như Tổng thống Xucácnô đã nói "chủ nghĩa thực dân xuất hiện bất cứ ở đâu, lúc nào và dưới hình thức nào, nó là một tai hoạ mà chúng ta phải diệt trừ khỏi trái đất này". Từ Hội nghị lịch sử Băngđung, phong trào chống chủ nghĩa thực dân đã tiến mạnh mẽ. Nhiều nước Á - Phi đã trở thành những nước độc lập có chủ quyền, nhân dân châu Mỹ latinh cũng đương vùng dậy. Thời đại ngày nay là thời đại chủ nghĩa thực dân tan rã và phong trào độc lập dân tộc nhất định thắng lợi.

Anh chị em thân mến,

Sau khi giành được tự do độc lập, nhân dân hai nước chúng ta đều đứng trước những nhiệm vụ nặng nề. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia đang ra sức lao động hoà bình xây dựng lại xứ sở đã bao năm bị thực dân bóc lột và bị chiến tranh tàn phá. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Inđônêxia cũng như nhiều nước Á - Phi đang ra sức phát triển kinh tế và văn hoá, cải thiện đời sống nhân dân mình.

Với chương trình "Phồn vinh", nhân dân Inđônêxia anh em đang tích cực thực hiện kế hoạch 5 năm nhằm làm cho nền kinh tế của mình độc lập và tự chủ, đời sống được nâng cao hơn.

Ở nước chúng tôi, tại miền Bắc hoàn toàn giải phóng, nhân dân Việt Nam kết thúc tốt thời kỳ khôi phục kinh tế và đang phấn khởi thực hiện kế hoạch Nhà nước 3 năm. Nạn đói thường xuyên dưới chế độ thực dân đã được giải quyết, nạn mù chữ căn bản đã được thanh toán. Đời sống của nhân dân chúng tôi ở miền Bắc đã được nâng cao dần.

Anh chị em thân mến,

Vì lịch sử, hoàn cảnh và mục đích nhiều chỗ giống nhau, cho nên quan hệ anh em giữa Việt Nam và Inđônêxia ngày càng củng cố và phát triển trên cơ sở mười nguyên tắc do Hội nghị Băngđung năm 1955 đã đề ra. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Cộng hoà Inđônêxia đã có những quan hệ về kinh tế, văn hoá, chính trị, đã trao đổi các phái đoàn thân thiện. Cuộc đi thăm Việt Nam của Bác sĩ Xáctônô, Chủ tịch Quốc hội Inđônêxia, đã đánh dấu một bước quan trọng trong quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Inđônêxia. Chúng tôi tin chắc rằng cuộc đi thăm hữu nghị lần này của chúng tôi sẽ

góp phần thắt chặt hơn nữa mối tình anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Chúng tôi mong rằng nhân dân Việt Nam sẽ có dịp đón tiếp người bạn thân thiết của mình là Tổng thống Xucácnô.

Cuộc gặp gỡ đầy nhiệt tình hôm nay sẽ in sâu mãi trong lòng chúng tôi. Một lần nữa chúng tôi xin chân thành cảm ơn các bạn đã đón tiếp chúng tôi hết sức long trọng và nhiệt liệt.

Chúng tôi xin chúc nhân dân Xurabaia thân mến nhiều hạnh phúc. Bác Hồ gửi lời thăm hỏi các cháu thanh niên và nhi đồng Xurabaia.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

Tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân các nước Á - Phi muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Tổng thống Xucácnô luôn luôn mạnh khoẻ!

Độc lập!

Nói ngày 5-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1818,
ngày 7-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG LỄ NHẬN HUÂN CHƯƠNG DU KÍCH CỦA NƯỚC CỘNG HÒA INĐÔNÊXIA

Tôi rất cảm ơn Tổng thống Xucácnô đã tặng cho tôi Huân chương Du kích. Đó là biểu hiện tình đoàn kết thắm thiết giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia anh em, hai bạn chiến đấu đã thắng lợi trong cuộc đấu tranh chung chống chủ nghĩa thực dân để giành lại tự do, độc lập.

Nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia đều có thể tự hào đã nêu cao ngọn cờ đấu tranh vũ trang ở Đông - Nam Á và đã đánh thắng bọn thực dân. Hai nước chúng ta đều đã chiến thắng, vì chúng ta đã tiến hành một cuộc đấu tranh vũ trang toàn dân và toàn diện, đã khéo áp dụng chiến thuật du kích. Hai dân tộc chúng ta đã làm cho thế giới thấy rằng với lực lượng đoàn kết của toàn dân, thì dù với vũ khí thô sơ, chúng ta cũng đánh thắng thực dân đế quốc.

Trong chín năm kháng chiến, phối hợp chặt chẽ với bộ đội chủ lực, những toán du kích Việt Nam đã tiêu diệt nhiều sinh lực của địch trên khắp các chiến trường trước mắt và sau lưng địch, góp phần xứng đáng vào thắng lợi Điện Biên Phủ, chấm dứt cuộc chiến tranh thuộc địa của thực dân ở Việt Nam.

Nhân dân Inđônêxia anh em cũng sẵn có truyền thống đấu tranh oanh liệt. Như hồi đầu thế kỷ XIX, vị Anh hùng dân tộc

của Inđônêxia Đipônêgrô, suốt 5 năm trời đã lãnh đạo nhân dân vũ trang khởi nghĩa, áp dụng chiến thuật du kích, làm lung lay cả nền thống trị của bọn thực dân. Sau khi nước Cộng hoà Inđônêxia thành lập, để đập tan cuộc xâm lược của thực dân, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Xucácnô, nhân dân Inđônêxia đã phát động một cuộc kháng chiến toàn dân và toàn diện, để bảo vệ nền độc lập của mình. Những gương chiến đấu của quân và dân Inđônêxia đã cổ vũ chúng tôi rất nhiều trong lúc chúng tôi đang kháng chiến gian khổ chống bọn thực dân Pháp.

Hôm nay, Tổng thống Xucácnô tặng Huân chương Du kích quý giá của nước Cộng hoà Inđônêxia cho tôi, tôi rất sung sướng nhận Huân chương và sẽ trao lại vinh dự này cho toàn thể nhân dân Việt Nam. Thay mặt các chiến sĩ du kích và toàn thể nhân dân Việt Nam, tôi xin thành thật cảm ơn Tổng thống Xucácnô và gửi lời chào thân ái đến các chiến sĩ du kích và nhân dân Inđônêxia anh dũng.

Nói chiều 7-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1820,
ngày 9-3-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO THỦ ĐÔ TẠI SÂN BAY GIA LÂM KHI ĐI THĂM INĐÔNÊXIA VỀ

Cuộc đi thăm của chúng tôi đến nước Cộng hoà Inđônêxia, đất nước xinh tươi "ba nghìn hòn đảo"[1] , với hành trình trên một vạn hai nghìn cây số đường đi, đã kết thúc vô cùng tốt đẹp. Trên đất nước Inđônêxia, chúng tôi đi đến đâu cũng được đón tiếp hết sức long trọng, nhiệt tình. Ở đâu cũng "cờ như rừng, người như biển". Có những chặng đường dài 60 cây số, cờ bay phất phới, người đông nghìn nghịt, nhân dân Inđônêxia và các đội dân quân đón chào chúng tôi và hô vang "Độc lập!", lời chào chiến đấu theo tục lệ Inđônêxia. Có những cuộc mít tinh lớn đông hàng chục vạn người, hàng chục đoàn thể nhân dân đến chào chúng tôi và gửi lời thăm hỏi bà con Việt Nam. Nhân dân Inđônêxia gửi tặng chúng tôi nhiều sản phẩm của địa phương: lúa, mít, sầu riêng, v.v.. Một nhóm nông dân Inđônêxia gửi biếu chúng tôi và nông dân ta một con trâu.

Tất cả mối nhiệt tình của Tổng thống Xucácnô, của Chính phủ và của nhân dân Inđônêxia đối với chúng tôi chính là mối nhiệt tình đối với nhân dân Việt Nam anh dũng chúng ta.

Thanh niên, thiếu niên Inđônêxia nhờ Bác Hồ chuyển tới thanh niên, thiếu niên Việt Nam lời hứa hẹn thi đua "Đoàn kết tốt, học tập tốt, lao động tốt, kỷ luật tốt". Chúng tôi xin

---

1) Nước Inđônêxia là một quần đảo, gồm hơn 3.000 hòn đảo.

báo cho các vị đại biểu và toàn thể đồng bào tin mừng: Tổng thống Xucácnô đã nhận lời mời sang thăm Việt Nam trong một dịp gần đây.

Chúng tôi xin cảm kích về sự đón tiếp trọng thể, thân tình và nồng nhiệt của Tổng thống U Vin Môn, của Thủ tướng Chính phủ Miến Điện, của các cơ quan lãnh đạo Đảng và Chính quyền và các tầng lớp nhân dân Trung Quốc khi chúng tôi ghé lại Rănggun (Thủ đô Miến Điện) và Côn Minh (Trung Quốc).

Nói ngày 11-3-1959.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.197-198.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN

Bác thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ thăm sức khoẻ các cô, các chú và chúc Hội nghị đạt nhiều kết quả.

Hôm nay, Bác nói tóm tắt về nhiệm vụ công đoàn.

Nhiệm vụ của công nhân và công đoàn hiện nay là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn thế, công đoàn phải tổ chức, giáo dục, lãnh đạo công nhân đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch của Đảng và Chính phủ đề ra.

Muốn hoàn thành vượt mức kế hoạch thì tất cả công nhân phải làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Muốn làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ, công nhân phải có tinh thần làm chủ nước nhà, làm chủ xã hội, phải có tinh thần trách nhiệm cao, làm cái gì phải làm cho tốt và phải giữ vững kỷ luật lao động.

Cán bộ công đoàn phải tuỳ khả năng mà cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của công nhân, vì đời sống vật chất và văn hoá có khá thì làm việc mới tốt. Cho nên phải chú ý cải thiện sinh hoạt cho công nhân. Nói chung, công nhân hiện nay đều ăn 18 đồng một tháng, nhưng có nơi ăn tốt, nơi ăn xấu. Nơi ăn xấu là vì cán bộ công đoàn không săn sóc đến công việc bếp núc, không cùng ăn, ở với công nhân, là vì có cán bộ công đoàn còn cho công việc bếp nước là hèn hạ, cho rằng công đoàn thì phải có chỉ thị này, thông tri khác mà ít chú ý đến đời sống hàng ngày của công nhân. Ở Trung Quốc, công xã nhân dân tổ chức ăn tốt, hàng ngày hàng tuần thức ăn thay đổi luôn. Nhưng cũng còn có chỗ cán bộ làm kém vì cán bộ ở đó không sát và người nấu ăn thì cho rằng không có tiền đồ. Thấy thế, Đảng đã động viên nhiều cán bộ về làm

việc nấu ăn trong một thời gian để thiết thực rút kinh nghiệm và đẩy mạnh nhiệm vụ nấu ăn cho tốt. Phải biết rằng trong xã hội xã hội chủ nghĩa, cái gì có ích lợi cho nhân dân, cho giai cấp là quan trọng. Việc nấu ăn cũng quan trọng. Sở dĩ Bác phải nói nhiều về mặt này là vì ta phải chú ý hơn nữa đến đời sống vật chất của công nhân.

Về đời sống tinh thần của công nhân cũng vậy. Ở những xí nghiệp, nông trường ở những nơi xa xôi hẻo lánh, anh em công nhân kêu không có điện ảnh tới. Cái đó cũng là do cán bộ văn hoá không chú ý, nhưng mặt khác cũng là vì cán bộ công đoàn không săn sóc đến đời sống tinh thần của công nhân.

Tóm lại, muốn đạt mục đích "đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm" thì cán bộ công đoàn cần phải nắm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, lãnh đạo phải dân chủ, phải cùng công nhân đồng cam cộng khổ, phải hoà mình với công nhân thành một khối, phải gương mẫu. Nếu không cùng công nhân hoà thành một khối, là quan liêu.

Công nhân sản xuất tốt hay xấu, có đoàn kết hăng hái sản xuất hay không, đó là những tiêu chuẩn để biết cán bộ công đoàn tốt hay không.

Năm vừa qua, công nhân ta có tiến bộ. Từ nửa năm 1958 về trước, rất ít nơi hoàn thành được kế hoạch sản xuất, có chỗ rất là kém. Nhưng từ tháng tám, tháng chín trở đi thì có tiến bộ, tháng mười, mười một, mười hai, đại đa số nhà máy, hầm mỏ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, nhưng sự tiến bộ ấy chưa đều và còn tiến bộ chậm. Những nơi hoàn thành được kế hoạch Nhà nước là do công nhân và cán bộ cố gắng, nhưng mặt khác, mức kế hoạch của ta so với các nước bạn đang còn thấp.

Từ tháng chín 1958 trở đi, ta có nhiều kinh nghiệm, có cái tốt, cái xấu. Nhà máy xi măng trong quý 4 đã sản xuất được 8 vạn 3 nghìn tấn và hoàn thành kế hoạch năm 1958 trước thời hạn 7 ngày. Ngành đường sắt có nhiều khó khăn vì thiếu xe nhưng vẫn giải quyết được vấn đề vận tải. Bệnh viện Bạch Mai, số thầy và số thuốc vẫn như cũ nhưng nay khám và trị bệnh tốt hơn. Đó là do công

đoàn biết tổ chức, lãnh đạo, làm cho mọi người phấn khởi, hăng hái làm việc. Đó là những kinh nghiệm tốt.

Bây giờ Bác nói về những kinh nghiệm xấu. Hỏi rằng công nhân khu mỏ có tốt không? Tốt lắm. Giai cấp công nhân rất tốt. Có nơi làm cải tiến quản lý xí nghiệp không tốt đổ tại công nhân, là không đúng. Phải nói là tại cán bộ, tại lãnh đạo.

Mỏ Cẩm Phả trong 9 tháng đầu năm 1958 đã để lẫn 85.000 tấn đất đá vào trong than, tốn công sàng, chuyên chở, đào xúc, làm thiệt cho công quỹ của Nhà nước, của nhân dân hơn một triệu đồng. Cái ấy lỗi tại ai? Không phải tại riêng các công đoàn mỏ Cẩm Phả, mà ngay cả công đoàn trung ương trở xuống cũng phải chịu trách nhiệm. Nông trường Tây Hiếu là nơi trồng trọt mà cũng phải cho xe đi mua rau, có khi không có rau mà ăn thì thật là vô lý. Nhiều nơi thiếu giáo dục công nhân về kỷ luật lao động, về ý thức làm chủ và về bảo hộ lao động. Một số nơi đã để xảy ra tai nạn lao động, điều đó rất đáng tiếc. Chúng ta phải quý trọng con người, nhất là công nhân, vì công nhân là vốn quý nhất của xã hội. Chúng ta cần phải hết sức bảo vệ, không để xảy ra tai nạn lao động.

Sở dĩ có những khuyết điểm ấy là do cán bộ công đoàn kém, quan liêu, không đi sát quần chúng, không làm tròn trách nhiệm của Đảng và Chính phủ giao cho.

Ta có nhiều kinh nghiệm tốt, tại sao không phổ biến để tránh những kinh nghiệm xấu. Đó là vì lãnh đạo của công đoàn có nhiều thiếu sót. Ngay tờ báo của công đoàn cũng cần phải xem lại. Báo của công đoàn phải là công cụ giáo dục công nhân, phải nêu đi nêu lại những ưu điểm, những kinh nghiệm tốt của nơi này cho nơi khác học tập, đồng thời cũng phải nêu những khuyết điểm của nơi này cho nơi khác rút kinh nghiệm mà tránh. Tờ báo chưa làm tròn được nhiệm vụ ấy.

Nhiệm vụ trước mắt của công đoàn là phải làm gọn, làm nhanh, làm tốt công tác cải tiến quản lý xí nghiệp để đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, nhất là kế hoạch năm 1959, năm bản lề của kế hoạch 3 năm.

Công tác cải tiến quản lý xí nghiệp bắt đầu từ tháng mười 1958 đến nay đã 6 tháng mà có chỗ mới xong bước một, có chỗ chưa xong. Thế là bước rùa. Làm kéo dài như thế là không tốt. Cần phải nghiên cứu xem vì sao để làm cho gọn, cho tốt. Có như thế mới có thể đẩy mạnh tăng gia sản xuất thực hành tiết kiệm, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay. Trong việc cải tiến quản lý xí nghiệp, nơi nào làm tốt, công đoàn và các xí nghiệp phải cử cán bộ đến tận nơi tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm.

Bây giờ Bác nói mấy nét về Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô. Kết quả của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô và kế hoạch 7 năm của Liên Xô đã được phổ biến và trên báo chí cũng đã nói nhiều. Bác chỉ nói một vài điểm. Từ nay đến khi làm xong kế hoạch 7 năm, năng suất lao động của công nhân sẽ tăng từ 45% đến 65%.

Vì sao có được như vậy? Là vì sau Cách mạng Tháng Mười, Liên Xô phải phấn đấu rất gian khổ. Bác còn nhớ, lần đầu tiên Bác sang Liên Xô vào năm) tức là 7 năm sau khi cách mạng thành công, đời sống của công nhân, của nhân dân, vẫn còn rất khó khăn. Thứ gì ngon và quý thì để dành bán ra ngoài, đổi lấy máy móc. Ô tô giống như những thùng than biết chạy chứ không được đẹp như bây giờ.

Ở nước ta sau chiến tranh, nếu so với Liên Xô trước đây thì còn sướng hơn nhiều. Bởi vậy bây giờ ta cũng phải tuyên truyền, giáo dục cho mọi người thấy điều đó, thấy rằng có phấn đấu gian khổ thì mới có một đời sống sung sướng.

Trong lúc Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô

---

1) Theo sách *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử,* Nxb. Chính trị quốc gia xuất bản năm 1993, tập 1, thì ngày 13-6-1923, Chủ tịch Hồ Chí Minh khi đó là Nguyễn Ái Quốc đã bí mật rời Pari đi Liên Xô và ngày 30-6-1923, Người đã tới cảng Pêtơrôgrát với hộ chiếu mang tên Chen Vang.

mới khai mạc thì đã có nhiều xí nghiệp, nông trường viết thư tới Đại hội hứa là sẽ tăng năng suất bảo đảm hoàn thành kế hoạch trước thời hạn từ 2 đến 4 năm. ở Liên Xô hiện nay có phong trào thi đua lao động cộng sản chủ nghĩa. Khi Bác dự Đại hội ở bên ấy, toàn Liên Xô đã có 35.000 đội thi đua, trong đó có 700 đội đã được công nhận là "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa" vì đã đạt được đủ ba tiêu chuẩn là: sinh hoạt, học tập và lao động đều theo đúng tinh thần cộng sản chủ nghĩa. Cán bộ, công đoàn và công nhân ta phải học tập tinh thần thi đua của công nhân Liên Xô.

Nói tóm lại, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có người xã hội chủ nghĩa. Công nhân phải thành người xã hội chủ nghĩa, cán bộ công đoàn trước hết phải là người xã hội chủ nghĩa. Muốn thành người xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa, phải chống chủ nghĩa cá nhân, phải có tinh thần làm chủ đất nước, chống tư tưởng làm thuê làm mướn ngày trước, vì bây giờ mình làm cho giai cấp mình, cho con cháu mình. Phải đặt lợi ích của giai cấp và dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, chống thói kèn cựa, suy bì, ích kỷ. Phải có lề lối làm việc xã hội chủ nghĩa tức là siêng năng, khẩn trương, khiêm tốn, luôn luôn cố gắng tiến bộ làm tròn nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao cho, trước mắt phải làm gọn và tốt công tác cải tiến quản lý xí nghiệp, phải đẩy mạnh tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, nhằm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1959.

Làm được như vậy là giai cấp công nhân và công đoàn thiết thực và tích cực góp phần đấu tranh cho thống nhất nước nhà.

Nói ngày 14-3-1959.
Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.340-346.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH VƯƠNG QUỐC NÊPAN

Kính gửi Quốc vương Nêpan,

Nhân dịp ngày Quốc khánh lần thứ 8 của Vương quốc Nêpan, thay mặt Chính phủ và nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi Quốc vương và nhân dân Nêpan lời chào mừng nhiệt liệt.

Kính chúc nhân dân Nêpan, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Ngài thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng đất nước Nêpan ngày càng giàu mạnh.

Kính chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Nêpan ngày càng củng cố và phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1825,
ngày 14 - 3 - 1959.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Gần đây cán bộ và đồng bào Nam Định đã cố gắng chống hạn, giải quyết được 4 vạn mẫu, nhưng cũng còn hơn 2 vạn mẫu bị hạn, cần phải tranh thủ, cố gắng giải quyết cho hết.

Nam Định có khuyết điểm là không biết giữ nước (như Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc). Ở ta, tuy nông nghiệp lạc hậu nhưng nhân dân nói chung, các cụ già nói riêng có rất nhiều kinh nghiệm giữ nước. Vì cán bộ không nhìn xa, không gần gũi, học hỏi kinh nghiệm quần chúng nên không biết giữ nước.

Còn vì sao Nam Định dân đông, nguồn nước nhiều mà diện tích hạn rộng thế?

Đó là vì tư tưởng chưa thông, sợ khó, sợ khổ. Vì sợ khó, sợ khổ nên đào mương, vét kênh, tát nước, gánh nước tưới kém.

Ở Nam Định, lãnh đạo tỉnh, huyện, xã kém quyết tâm. Gần đây có quyết tâm, nhưng còn phải bền bỉ biến quyết tâm ấy thành quyết tâm của tất cả cán bộ và quần chúng.

Do thiếu quyết tâm ấy mà nảy ra bệnh ỷ lại vào cấp trên, ỷ lại vào bộ đội giúp, ỷ lại vào máy bơm, ỷ lại vào trời.

Trời đã làm ra hạn, lụt, sâu bọ, bệnh tật. Vì vậy ta không ỷ lại vào trời mà phải chống lại trời. Mùa trước đây nhân dân

đã "vắt đất ra nước thay trời làm mưa" thì nay phải tiếp tục thực hiện.

Vì khuyết điểm như thế cho nên Nam Định còn hơn 2 vạn mẫu bị hạn. Bây giờ cứ tính trung bình với cố gắng đã làm được, mỗi mẫu tây là 2 tấn 500 thôi, thì nếu để mất 23.000 mẫu tức là mất 57.500 tấn thóc.

Một khuyết điểm nữa là hoa màu ở đây năm nay cũng kém. Lúa và hoa màu hai cái phải đi đôi với nhau, cái nọ giúp cho cái kia. Nếu hoa màu, cây công nghiệp không có, kém thì rồi cũng ảnh hưởng đến lúa. Lúa kém ảnh hưởng đến hoa màu. Hoa màu, cây công nghiệp, chăn nuôi phải rất chú ý.

Giờ đây phải tập trung lực lượng lại, tìm nguồn nước, khơi mương rãnh mà tát, phải có kế hoạch giữ nước và trong lúc chống hạn, phòng hạn thì phải có kế hoạch phòng úng.

Muốn làm tròn nhiệm vụ ấy phải chống tư tưởng bảo thủ, tư tưởng sợ khó, tư tưởng mệt mỏi, tư tưởng ỷ lại, tức là phải quyết tâm, quyết tâm và quyết tâm nữa, quyết tâm mãi làm cho đến thắng lợi.

Ngoài những việc trên, nhân dân ta phải phòng sâu và diệt sâu, phòng chống bệnh cúm. Việc phòng và chống bệnh cúm là nhiệm vụ của mọi cán bộ và nhân dân không phải chỉ riêng ngành y tế. Đồng thời với các nhiệm vụ trên, cần củng cố các tổ đổi công, các hợp tác xã, làm cho tổ đổi công, hợp tác xã đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau và giúp đỡ những đồng bào còn làm riêng lẻ. Đặc biệt là phải cố gắng thi đua bảo đảm cấy hết diện tích, tương trợ giúp đỡ nhau cả về vật chất và tinh thần, nhất là đối với một số đồng bào hiện nay còn thiếu thốn để bảo đảm sản xuất, bảo đảm vụ Đông - Xuân thắng lợi.

Nhân dịp này Bác trao lại cho tỉnh 12 huy hiệu của Bác để làm giải thưởng cho đơn vị, cá nhân nào có thành tích chống hạn khá.

Nói ngày 15-3-1959.

Sách *Nam Hà làm theo lời Bác,*
Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng
tỉnh Nam Hà, 1975, tr. 59-61.

LỜI CĂN DẶN ĐẢNG UỶ NHÀ MÁY DỆT NAM ĐỊNH

1. Phải làm công tác phát động quần chúng cải tiến quản lý xí nghiệp gọn và tốt. Về thời gian và các bước đi, cần vận dụng linh hoạt. Nhà máy bắt đầu phát động từ tháng 11, đến nay đã được 5 tháng mà chưa mở rộng ra cho công nhân học tập. Thế là dài quá. Kéo dài sẽ làm cho công nhân mệt. Nhưng làm ngắn thì phải bảo đảm làm tốt; ngắn và qua loa, làm không tốt thì cũng không được.

2. Không được để hụt mức sản xuất. Phải bảo đảm kế hoạch cả về sản lượng và chất lượng. Phải làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Mức sản xuất có cao hơn năm ngoái, nhưng không phải là cao quá. Không kể Liên Xô, nếu chỉ so sánh với Trung Quốc và Triều Tiên thì mức sản xuất của ta còn quá thấp. Vả lại ta đang có phong trào thi đua với công nhân nhà máy dệt Bình Nhưỡng (Triều Tiên). Sản xuất hụt mức là tại cán bộ, tại lãnh đạo. Các cô, các chú chưa biết tuyên truyền giải thích cho công nhân, cho đảng viên và đoàn viên thanh niên, làm cho quyết tâm của lãnh đạo trở thành quyết tâm của toàn thể đảng viên, đoàn viên và công nhân. Trong một trận chiến đấu, thắng là do toàn thể bộ đội, bại là do người chỉ huy. Người chỉ huy biết trông nom bộ đội, cảm thông bộ đội, có kế hoạch đúng và biết tổ chức động viên bộ đội thì sẽ đánh thắng. Người chỉ huy kém thì sẽ thất bại. Trong công xưởng cũng vậy.

3. Cán bộ lãnh đạo, đảng viên, đoàn viên thanh niên cũng như cán bộ công đoàn phải xung phong gương mẫu. Nội bộ

lãnh đạo phải đoàn kết nhất trí, cán bộ phải đi vào công nhân, phải sắp xếp công việc để mỗi tuần tham gia lao động một ngày. Phải lắng nghe sáng kiến và lời phê bình của công nhân, phải thật sự dựa vào công nhân, đi đúng đường lối quần chúng, nắm vững chính sách của Đảng.

4. Công nhân bây giờ làm chủ, không phải đi làm thuê như trước, phải khéo tổ chức công nhân tham gia quản lý nhà máy. Phải động viên công nhân có gì nói hết, ý kiến công nhân có đúng, có sai, nhưng đúng nhiều hơn. Thí dụ: công nhân yêu cầu tổ chức giữ trẻ cho tốt là đúng, lãnh đạo phải chăm lo thực hiện. Nhưng cũng có chỗ sai: như một số anh chị em công nhân kêu lương ít thì phải giải thích và để công nhân thảo luận cho rõ: hoàn cảnh đất nước bị chiến tranh tàn phá, lại tạm bị chia cắt, phải xây dựng nhiều, bây giờ công nhân phải khắc phục khó khăn. Bao giờ sản xuất nhiều, rẻ, Nhà nước mới có thể tăng thêm phúc lợi cho công nhân. Liên Xô và Trung Quốc lúc đầu cũng vậy. Nếu các cô, các chú biết giải thích thì công nhân nhất định sẽ hiểu, sẽ tin.

5. Phải chú trọng công tác phát triển đảng viên và đoàn viên thanh niên. Đảng viên và đoàn viên mới có hơn 1.600 trong số hơn 1 vạn công nhân. Như thế còn ít, phải chăm lo bồi dưỡng và phát triển những công nhân có đủ tiêu chuẩn vào Đảng và Đoàn. Đảng uỷ phải chú trọng bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ nữ, nhất là trong nhà máy, quá nửa công nhân là phụ nữ.

Hôm nay Bác đi chống hạn bận không đến thăm công nhân được. Bác nhờ các chú, các cô chuyển lời Bác hỏi thăm anh chị em công nhân và gia đình công nhân.

Nói ngày 15-3-1959.

Sách *Nam Hà làm theo lời Bác,*

Ban nghiên cứu lịch sử

Đảng tỉnh Nam Hà, 1975,

tr. 62-65.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI BIỂU CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Vừa qua tình hình chống hạn tuy có khá hơn nhưng vẫn chưa đủ. Đào đất để chống hạn còn ít. Mức bình quân của Ninh Bình mới trên hai thước khối, của Nam Định mới có một thước khối. Có hạn là do không biết giữ nước như Yên Khánh, Yên Mô, Gia Viễn (Ninh Bình), Vụ Bản, Ý Yên (Nam Định). Còn hạn là do lãnh đạo tuy có cố gắng nhưng thiếu quyết tâm bền bỉ, thiếu liên tục, từ xã đến huyện, tỉnh, thiếu kế hoạch chung nên tốn công nhiều mà ít kết quả. Khuyết điểm nữa là không chú ý đúng mức đến hoa màu, cây công nghiệp và chăn nuôi.

Cán bộ phải có quyết tâm chống hạn và quyết tâm phải liên tục, bền bỉ. Biến quyết tâm của cán bộ thành quyết tâm của nhân dân, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau giữa các xóm, các xã, các huyện, các tỉnh. Quyết tâm và đoàn kết để chống hạn và đẩy mạnh vụ sản xuất Đông- Xuân. Muốn chống hạn tốt, phải tuỳ từng địa phương mà làm các việc đào mương, đào giếng, tát nước, giữ nước. Mỗi xã phải có kế hoạch nhỏ của xã mình; huyện, tỉnh phải có kế hoạch chung để điều hoà, phối hợp.

Trong khi chống hạn, phải đồng thời có kế hoạch phòng hạn, phòng úng. Cán bộ và nhân dân phải chống những tư

tưởng bảo thủ, sợ khó, sợ khổ, ỷ lại. Ruộng có đủ nước, còn cần phải đủ phân thì lúa mới tốt. Mức bình quân 3,6 tấn phân một mẫu tây, như Ninh Bình là còn ít quá. Phải cố gắng bón nhiều phân hơn nữa. Phải chăm bón tốt và phải phòng sâu, trừ sâu và phòng cúm nữa.

Toàn thể đảng viên, đoàn viên thanh niên phải gương mẫu, tất cả các hợp tác xã và tổ đổi công cũng phải gương mẫu làm đầu tàu, giúp đỡ những người còn làm ăn riêng lẻ. Nhân dân ta đã anh dũng trong kháng chiến, cần phải anh dũng trong sản xuất. Chúng ta phải thắng thiên tai, hạn hán, bão lụt, v.v. để sản xuất càng ngày càng được nhiều, đem lại hạnh phúc cho nhân dân, đưa nước nhà tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Nói ngày 15-3-1959.
Báo *Nhân dân,* số 1828,
ngày 17-3-1959.

DIỄN VĂN TRONG BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI TỔNG THỐNG R.PRAXÁT

Kính thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị,
Thưa các bạn,

Hôm nay, tôi rất sung sướng được đón tiếp Tổng thống.

Tổng thống là người đã suốt đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Ấn Độ. Ngài lại là một vị chiến sĩ lão thành luôn luôn đấu tranh cho hoà bình thế giới và hữu nghị giữa các dân tộc. Ngài là một người đạo cao đức trọng, nêu gương sáng cho mọi người chúng ta noi theo.

Tuy tuổi đã cao, công việc ở trong nước rất bận, nhưng cũng vì hoà bình và hữu nghị của các dân tộc, mà Tổng thống đã không ngại đường sá xa xôi, thân hành mang tình hữu nghị của nhân dân Ấn Độ đến cho nhân dân Việt Nam.

Hiện nay, tình hình thế giới đã có nhiều chuyển biến có lợi cho hoà bình, lực lượng hoà bình và dân chủ trên thế giới đã có những phát triển mới và những tiến bộ chưa từng thấy.

Trong công cuộc bảo vệ hoà bình chống chiến tranh, củng cố tình hữu nghị giữa các dân tộc, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống, nước Cộng hoà Ấn Độ đã có nhiều cống hiến rất quý báu.

Giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Công hoà Ấn Độ, quan hệ hữu nghị ngày càng được phát triển trên cơ sở Panch Sheela. Nhân dân Việt Nam rất cảm ơn sự đồng tình và

ủng hộ của nhân dân Ấn Độ đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của chúng tôi. Hiện nay, toàn thể nhân dân Việt Nam từ Nam chí Bắc đang đấu tranh để thống nhất nước nhà. Đó là nguyện vọng tha thiết nhất của nhân dân Việt Nam và cũng là một đảm bảo cho nền hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới. Nhân dân Việt Nam rất xem trọng sự đóng góp của Ấn Độ trong công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới, đặc biệt là công cuộc gìn giữ hoà bình ở Đông Dương mà Ấn Độ có trọng trách là Chủ tịch Uỷ ban Quốc tế giám sát và kiểm soát. Nhân dân Việt Nam mong rằng Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương phải được thi hành đầy đủ. Tôi chắc rằng cuộc đến thăm nước chúng tôi lần này của Tổng thống sẽ làm cho tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta được củng cố và phát triển thêm mãi và tăng cường thêm mãi tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi.

Tôi đề nghị các bạn nâng cốc:

Chúc sức khoẻ của Tổng thống Bác sĩ Ragiăngđra Praxát.

Chúc sức khoẻ của các vị có mặt ở đây hôm nay.

Chúc sự phồn vinh của nước Cộng hoà Ấn Độ.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ấn Độ ngày càng bền vững.

Hoà bình thế giới muôn năm!

Đọc tối 22-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1834,
ngày 23-3-1959.

ĐÁP TỪ TRONG TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA TỔNG THỐNG R.PRAXÁT

Kính thưa Tổng thống kính mến,
Thưa các vị,
Thưa các bạn,

Tôi rất cảm ơn những lời thân thiết của Tổng thống đối với nhân dân Việt Nam.

Tổng thống Ragiăngđra Praxát đã có nhiều cống hiến to lớn cho công cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, cũng như cho công cuộc tăng cường tình hữu nghị giữa các nước Á - Phi và cho sự nghiệp giữ gìn hoà bình thế giới. Nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất biết ơn Tổng thống, Chính phủ Ấn Độ và nhân dân Ấn Độ đã đồng tình và ủng hộ nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trước kia và trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà hiện nay. Suốt đời hy sinh phấn đấu cho độc lập dân tộc, hoà bình và hữu nghị, đạo đức cao quý của Tổng thống đã nêu một tấm gương sáng cho mọi người yêu Tổ quốc, yêu hoà bình.

Được đón tiếp Tổng thống, nhân dân Việt Nam được nhìn thấy người tiêu biểu vĩ đại cho những đức tính yêu nước, cần lao và anh dũng của nhân dân Ấn Độ anh em. Tuy Tổng thống chỉ lưu lại nước chúng tôi một thời gian quá ngắn, nhưng Tổng thống đã để lại trong lòng mỗi người dân Việt Nam một mối tình thân ái rất nồng nàn.

Tôi tin rằng cuộc đi thăm lần này của Tổng thống sẽ thắt chặt thêm nữa tình hữu nghị sẵn có giữa nhân dân hai nước chúng ta. Với sức đoàn kết của nhân dân Việt Nam và Ấn Độ

và của các dân tộc Á - Phi cùng nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, hai nước chúng ta nhất định sẽ vượt được mọi khó khăn và sẽ thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng nước nhà giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào việc bảo vệ hoà bình ở châu Á và thế giới.

Nhân dịp này, tôi đề nghị nâng cốc:

Chúc sức khoẻ của Tổng thống Ragiăngđra Praxát.

Chúc sức khoẻ các vị cùng đi với Tổng thống.

Tình hữu nghị Việt - Ấn muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Đọc ngày 24-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1836,

ngày 25-3-1959.

LỜI TIỄN TỔNG THỐNG R.PRAXÁT

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Tiễn đưa Tổng thống hôm nay, tuy chúng tôi rất bùi ngùi luyến tiếc, nhưng đồng thời chúng tôi cũng cảm thấy vui mừng, vì cuộc đến thăm của Ngài đã làm cho nhân dân hai nước chúng ta càng gần gũi nhau hơn, càng yêu mến nhau hơn. Tổng thống đã để lại cho nhân dân Việt Nam mối tình thắm thiết của nhân dân Ấn Độ anh em. Trong những cuộc nói chuyện, chúng ta đã nhất trí với nhau về nhiều vấn đề, nhất là trong sự mong muốn tình hữu nghị giữa các dân tộc Á - Phi ngày càng củng cố, phát triển và quan hệ giữa hai nước chúng ta ngày càng thêm vững chắc. Nói tóm lại, Tổng thống đến thăm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã củng cố thêm nữa lực lượng hoà bình ở Á - Phi và trên thế giới.

Trước lúc Ngài từ giã đất nước chúng tôi, tôi trân trọng nhờ Ngài chuyển đến Chính phủ và nhân dân Ấn Độ anh em mối tình đoàn kết hữu nghị thắm thiết của toàn thể nhân dân Việt Nam. Tôi cũng trân trọng nhờ Ngài chuyển đến Phó Tổng thống Rađacrixnan và Thủ tướng Nêru lời chúc mừng thân ái của chúng tôi.

Kính chúc Tổng thống và các vị cùng đi với Ngài lên đường bình an mạnh khoẻ.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Ấn Độ muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 25-3-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1837,

ngày 26-3-1959.

TRẢ LỜI BÁO ĐẢNG VÀ THÔNG TẤN XÃ HUNGGARI VỀ TÌNH HÌNH QUỐC TẾ VÀ TRONG NƯỚC

- Mười năm qua, ở châu Á đã có một sự thay đổi lớn lao. Mười năm trước đây, đế quốc Mỹ và bọn Tưởng Giới Thạch còn thống trị trên lục địa Trung Quốc, nhiều nước khác chưa giành được độc lập, nhưng ngày nay, đại đa số các dân tộc của châu Á đã có một đời sống độc lập. Một số nước như Trung Quốc, Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhiều nước khác như: Ấn Độ, Inđônêxia, Miến Điện... cũng đang nỗ lực để xây dựng nền kinh tế của mình và cải thiện đời sống của nhân dân. Điều này không làm cho bọn đế quốc vừa ý. Chúng âm mưu can thiệp và đã can thiệp vào Đài Loan, miền Nam Triều Tiên, miền Nam Việt Nam và nhiều nơi khác. Chúng dùng Khối xâm lược Đông - Nam Á chống lại nhân dân châu Á. Nhưng thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ về tay nhân dân.

Bản Tuyên bố của các đảng cộng sản và công nhân 12 nước xã hội chủ nghĩa tại Mátxcơva năm 1957 đã phân tích vấn đề này rất rõ. Bản Tuyên bố đã chỉ ra một cách đúng đắn rằng các dân tộc châu Á cũng như châu Phi và châu Mỹ latinh đã vững vàng tiến bước trên con đường độc lập và tiến bộ không gì ngăn cản nổi. Những cố gắng và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cuộc đấu tranh vĩ đại nhằm chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân.

- Hai nước Inđônêxia và Việt Nam có những vấn đề giống nhau. Chính sách của hai nước giống nhau ở chỗ cùng chống thực dân và đế quốc, bảo vệ hoà bình và bảo vệ những nguyên tắc của Hội nghị Băngđung. Cũng như nhân dân Việt Nam đấu tranh cho sự thống

nhất của Tổ quốc, nhân dân Inđônêxia đấu tranh để giải phóng miền Tây Iriăng.

... Kế hoạch 7 năm của Liên Xô là một nguồn cổ vũ lớn đối với giai cấp công nhân và nhân dân lao động các nước xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa. Nhiệm vụ trước mắt của nhân dân Việt Nam là tăng cường cố gắng để hoàn thành kế hoạch 3 năm, nâng cao mức sống của nhân dân. Về mặt này, Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác, trong đó có Hunggari đã giúp đỡ nhân dân Việt Nam rất nhiều. Sự cố gắng bản thân của nhân dân Việt Nam cùng với những sự giúp đỡ lớn lao đó sẽ đảm bảo hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam một cách tốt đẹp nhất. Công cuộc công nghiệp hoá ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đang phát triển nhanh chóng. Tới năm 1960, công cuộc hợp tác hoá nông nghiệp sẽ hoàn thành về căn bản: từ 60% tới 70% ruộng đất sẽ do các hợp tác xã cày cấy. Phong trào chống nạn mù chữ đã thu được những thành tích to lớn. Trước đây 95% nhân dân Việt Nam mù chữ. Hiện nay 95% nhân dân đã biết đọc biết viết. Nhiệm vụ quan trọng nhất của nhân dân Việt Nam hiện nay là thống nhất đất nước. Công cuộc thống nhất nước Việt Nam có triển vọng tốt. Tuy còn rất nhiều khó khăn nhưng nhân dân Việt Nam tin chắc rằng thắng lợi là thuộc về mình và đất nước Việt Nam nhất định sẽ thống nhất.

Cuối cùng, tôi nhờ các báo Hunggari chuyển lời chào mừng anh em đến Đảng Công nhân xã hội chủ nghĩa và toàn thể nhân dân Hunggari và gửi nhiều cái hôn đến các cháu thiếu nhi Hunggari. Tôi chúc nhân dân Hunggari anh em thi đua hoàn thành kế hoạch 3 năm trước thời hạn. Điều đó sẽ là một sự cổ vũ to lớn đối với nhân dân Việt Nam trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch 3 năm của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, bởi vì mỗi bước tiến của bất cứ một nước xã hội chủ nghĩa nào cũng có ảnh hưởng tốt đến các nước xã hội chủ nghĩa khác.

Trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tất nhiên có nhiều khó khăn trở ngại. Nhưng với tinh thần đoàn kết thống nhất, với ý chí kiên trì và dũng cảm, chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, trở ngại và sẽ thu được thắng lợi.

Trả lời ngày 27-3-1959.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất, Nxb Sự thật,
Hà Nội, 1989, t.8, tr. 362-365

ĐIỆN MỪNG NGÀY TUYNIDI TUYÊN BỐ ĐỘC LẬP

Kính gửi Tổng thống Buốcghiba,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ ba ngày Tuynidi tuyên bố độc lập, thay mặt Chính phủ, nhân dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi hân hạnh gửi đến Ngài, Chính phủ và nhân dân Tuynidi những lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Tuynidi ngày càng phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1480,
ngày 29-3-1959.

BÀI NÓI VỚI CÁN BỘ VÀ CÔNG NHÂN CÔNG TRƯỜNG ĐÈO NAI, CẨM PHẢ

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ về thăm các cô, các chú và cảm ơn các đồng chí chuyên gia Liên Xô công tác tại khu mỏ.

Trước hết, Bác khen ngợi những cố gắng của cán bộ và công nhân mỏ trong thời gian vừa qua, nhất là từ tháng 8-1958 tới nay, công nhân đã có tiến bộ trong sản xuất, giữ gìn máy móc. Những tiến bộ đó chưa phải đã hoàn toàn 100%, cần cố gắng hơn nữa để tiến bộ mãi.

Cán bộ Đảng, thanh niên, công đoàn đã gần gũi anh chị em công nhân hơn trước, nhưng mới chỉ là bước đầu.

Nhưng trong sản xuất, các cô, các chú còn nhiều khuyết điểm cần phải sửa chữa, ở đây Bác chỉ nêu vài điểm:

1. Chất lượng than còn kém lắm: than ta sản xuất ra, có xuất khẩu sang các nước anh em, nếu than tốt các anh em sẽ dùng tốt, nếu than xấu chắc anh em cũng phàn nàn. Sở dĩ phẩm chất than kém một phần do công nhân chưa cố gắng đúng mức, một phần do cán bộ thiếu quan tâm chăm sóc, trong sản xuất làm vượt mức kế hoạch, nhưng phải chú ý đảm bảo chất lượng tốt. Chúng ta không muốn mua hàng xấu thì làm than bán cho các nước anh em phải làm tốt mới đúng.

2. Về than cục còn chưa bảo đảm đúng tỷ lệ quy định. Phải thấy đó là một điều thật lớn vì giá trị than cục hơn than cám nhiều.

3. Giữ gìn lao động còn kém. Một công nhân bất kỳ nam hay nữ đều rất quý báu, chẳng những quý cho gia đình các cô, các chú mà còn quý cho Đảng, Chính phủ và nhân dân

nữa. Nếu để xảy ra tai nạn là thiệt chung cho bản thân, gia đình, cho Đảng, Chính phủ và nhân dân. Người bị nạn không đi làm được, gia đình sẽ gặp khó khăn, sức lao động của nhân dân do vậy cũng kém sút. Vì thế chúng ta phải hết sức bảo vệ an toàn lao động, bảo vệ tính mạng người công nhân.

- Cán bộ có cố gắng nhưng chưa đầy đủ và còn một số cán bộ quan liêu mệnh lệnh. Cần phải gần gũi, giúp đỡ công nhân sản xuất; công nhân và cán bộ đoàn kết thành một khối thì làm gì cũng được.

- Trước đây bốn năm năm khu mỏ này của thực dân Pháp, công nhân còn là nô lệ bị bóc lột và đàn áp khổ cực. Ngày nay khu mỏ là của nhân dân nói chung và của công nhân nói riêng. Công nhân là giai cấp lãnh đạo, là chủ khu mỏ thì phải làm sao cho xứng đáng; để xe máy hỏng, lười biếng, lãng phí đều không xứng đáng vai trò làm chủ cả. Muốn làm những người chủ xứng đáng thì phải thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Bây giờ chúng ta làm cho mình, cho nhân dân và cho con cháu chúng ta nữa.

- Công nhân Liên Xô đời sống hiện nay sung sướng... vì ai cũng biết công nhân Liên Xô sản xuất nhiều nên hàng hoá rẻ. Ví dụ: Nhà máy sợi mua than tốt, rẻ, thì bán vải rẻ, đời sống sẽ dễ chịu; nông dân mua than đắt, vải đắt, sẽ bán gạo đắt, rau đắt thì không thể nào có sung sướng được. Các cô, các chú muốn sung sướng như công nhân Liên Xô thì cũng phải làm như công nhân Liên Xô. Tới năm 1965 năng suất lao động của công nhân Liên Xô so với năm 1958 sẽ tăng hơn từ 45% đến 65% (ví dụ: 1 người làm một ngày 1 tấn than trong năm 1958 thì đến năm 1965 có thể làm tới 1.650 cân). Muốn làm được như vậy phải có tư tưởng làm chủ nước nhà của giai cấp công nhân, phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải có tinh thần trách nhiệm. Có tinh thần trách nhiệm là phải làm được nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Ví dụ: quét nhà phải quét cho sạch, lái xe phải tiết kiệm xăng dầu, đi đúng giờ và chở được nhiều; cái gì cũng rẻ thì đời sống mới sung sướng.

Công nhân ở đây và ở Hòn Gai đều khá, nhưng nghe nói ở Hòn Gai công nhân có nhiều kinh nghiệm tốt; bộ đội cũng có nhiều kinh nghiệm tốt, sao các cô, các chú không học tập.

Trách nhiệm đó là của các cô, các chú và cả cán bộ nữa.

- Một điểm nữa là phải cố gắng thi đua, thi đua liên tục, mọi ngành, mọi người thi đua. Muốn thi đua tốt phải giúp đỡ lẫn nhau, người giỏi giúp người kém để cùng tiến bộ. Thi đua để đoàn kết, đoàn kết để thi đua.

- Bác được biết trong tháng tư tới ở đây sẽ học về cải tiến quản lý xí nghiệp, cần phải học tập cho tốt. Vậy quản lý xí nghiệp là gì?

Hiện nay trong xí nghiệp, cán bộ chỉ biết quản lý, không biết lao động. Công nhân chỉ biết lao động không biết quản lý, như vậy là xí nghiệp có hai hạng người, một hạng chỉ biết quản lý nên dễ quan liêu, mệnh lệnh, sáng kiến của công nhân đưa lên thường bị xếp tủ, một hạng chỉ biết lao động là không làm tròn nhiệm vụ quản lý của người chủ nước nhà. Bây giờ học tập quản lý xí nghiệp, cán bộ phải tham gia lao động với công nhân. Ví dụ: Bí thư chi bộ, quản đốc công trường, v.v. mỗi tuần lao động một ngày; cán bộ trực tiếp khác phải bớt cạo giấy để có thể nửa ngày làm chuyên môn, nửa ngày lao động. Cán bộ tham gia lao động rất có ích lợi, ví dụ: công nhân thiếu một cái cuốc hay cái đèn phải đề nghị lên tổ trưởng, tổ trưởng lên tầng trưởng, tầng trưởng lên ca trưởng, ca trưởng lên quản đốc, quản đốc lên kho; cái cuốc lại từ kho xuống quản đốc, xuống ca, xuống tầng, xuống tổ, rồi mới đến công nhân, mất nhiều thì giờ. Nếu quản đốc đến tận nơi biết thiếu cuốc thì chỉ vài giờ sau là có cuốc ngay. Vì cứ ngồi ở trên sẽ không biết công nhân đói no, lành rách, không biết sáng kiến của quần chúng mà tiếp thu và áp dụng được.

Trong học tập quản lý xí nghiệp, cán bộ, công nhân phải đoàn kết thành một khối thì quản lý mới tốt, mới tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm thành công. Muốn vậy phải phê bình, tự phê bình. Từ trước cán bộ, công nhân tách rời nhau nên cán bộ có làm sai công nhân không biết, có cán bộ lại làm ngơ cho nhau không phê bình thẳng thắn; công nhân có khuyết điểm, cán bộ vì ngồi xa nên cũng không biết thế

nào mà phê bình cho đúng. Trong học tập, cán bộ và công nhân phải phê bình nhau thẳng thắn, có đúng nói đúng, có sai nói sai, không sợ mất thể diện; có khuyết điểm nói ra để giúp đỡ nhau sửa chữa. Trước đây do cán bộ xa và lãnh đạo không khéo nên công nhân chưa dám nói, nay thì cán bộ và công nhân phải phê bình thật sự để cùng nhau sửa chữa khuyết điểm. Muốn biết ưu điểm nhiều hay ít phải xem ở tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Trước kia trong quản lý xí nghiệp thiếu dân chủ, bây giờ sau học tập, công nhân phải giúp cán bộ sửa chữa, phê bình để xây dựng, để cải tiến quản lý xí nghiệp chứ không phải là nói lung tung, phê bình làm cho xí nghiệp tiến bộ, công nhân và cán bộ ngày càng đoàn kết.

- Bác nói thêm về sản xuất. Vừa qua, công nhân ta có cố gắng nhưng phẩm chất than còn kém, số lượng còn thấp, phải cố gắng nhiều hơn nữa. Ở Trung Quốc mức bình quân một công nhân (kể cả gián tiếp) một ngày sản xuất được 1 tấn 900, ở ta chỉ có 500 cân, như vậy ta so với nước bạn còn ít quá. Ở Trung Quốc đào than ở sâu có chỗ tới nghìn thước, khó khăn hơn, ở ta làm lộ thiên thuận lợi hơn. Nếu công nhân Trung Quốc hỏi thăm các cô, các chú làm một ngày được bao nhiêu, chắc chúng ta cũng lấy làm xấu hổ.

- Lại nói về sản lượng than hàng năm ở các nước bạn: Triều Tiên, nước còn nhỏ hơn ta mà sản xuất 10 triệu 78 vạn tấn; Trung Quốc 270 triệu tấn; Liên Xô 540 triệu tấn. Vì sao nhân dân Liên Xô họ sung sướng hơn nhân dân Trung Quốc, nhân dân Trung Quốc sướng hơn ta? Cứ nhìn vào số lượng than sản xuất ra cũng đủ rõ. Nói đến mỏ Cẩm Phả là một mỏ lớn nhất, một năm sản xuất được 1 triệu 34 vạn tấn than, như thế còn ít lắm. Vậy muốn cải thiện đời sống phải đào than nhiều, phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải đoàn kết giữa công nhân với cán bộ, giữa cán bộ với cán bộ, giữa công nhân với công nhân.

- Bây giờ xí nghiệp sắp sơ kết thi đua ba tháng đầu năm. Bác gửi tặng 10 giải thưởng cho ngành nào, cá nhân nào có nhiều thành tích hơn cả. Hôm nay Bác đến thăm nói chuyện với các cô, các chú làm các cô, các chú mất hơn một giờ sản xuất, vậy các cô, các chú cố gắng làm thế nào mà bù lại.

Nói ngày 30-3-1959.

Sách *Bác Hồ với công nhân và nhân dân các dân tộc Quảng Ninh,* Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Quảng Ninh, 1971, tr. 48 - 52.

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ CÁC NGÀNH QUÂN, DÂN, CHÍNH, ĐẢNG HẢI PHÒNG

Hôm nay Bác qua đây thăm các cô, các chú, nhân tiện Bác nói chuyện với các cô, các chú về một số việc:

Đầu tiên, Bác nói về công nghiệp. Công nghiệp Hải Phòng rất quan trọng, quan trọng đối với cả nước. Vì thế Hải Phòng phải rất cố gắng, vừa qua các cô các chú cũng có nhiều cố gắng. Công nghiệp Hải Phòng đã có tiến bộ, nhưng so với mức yêu cầu thì còn thấp. Trước đây thì có tiến bộ, nhưng so với khả năng của bản thân mình, so với sự giúp đỡ của các nước bạn thì còn kém. So với các nước bạn, như Liên Xô thì không nói làm gì, so với Triều Tiên thôi ta cũng ở mức thấp lắm. Quý I vừa qua Hải Phòng không hoàn thành kế hoạch, có đúng không? Vậy thì quý II các cô các chú phải cố gắng hết sức, không những hoàn thành kế hoạch quý II mà lại còn bù lại quý I nữa.

Phải đẩy mạnh sản xuất. Muốn sản xuất tốt, phải quản lý sản xuất cho tốt. Phải cải tiến quản lý xí nghiệp. Trong khi cải tiến quản lý vẫn phải sản xuất tốt, cải tiến quản lý và sản xuất phải đi song song, phải làm gọn, làm tốt công tác cải tiến quản lý. Bác nghe báo cáo thấy ở đây bước 1 có một số xí nghiệp làm tốt, một số làm vừa, một số làm kém. Có đúng không? Nơi nào làm kém, làm vừa phải học kinh nghiệm nơi làm tốt, nơi làm tốt phải làm tốt hơn. Phải chú ý học kinh nghiệm ở các nơi, nhất là bộ đội có nhiều kinh nghiệm tốt. Phải chú ý phổ biến kinh nghiệm, cả kinh nghiệm tốt để theo, kinh nghiệm xấu để tránh.

Quản lý xí nghiệp phải dân chủ. Các chú có biết dân chủ là thế nào không? Là cán bộ Đảng, công đoàn, thanh niên lao động, nhất là cán bộ kỹ thuật phải tự phê bình thật thà, phê bình xây dựng. Công nhân cũng tự phê bình chu đáo. Như

thế mới đoàn kết được, có đoàn kết được công nhân và cán bộ mới đi đến cải tiến quản lý được tốt. Cán bộ phải tham gia lao động, công nhân phải tham gia quản lý. Nói thì dễ, nhưng làm thì không phải dễ. Xí nghiệp xã hội chủ nghĩa thì công nhân làm chủ, nhưng thực sự công nhân chưa làm chủ, cán bộ cũng chưa làm chủ. Vì công nhân chỉ biết lao động sản xuất mà không biết quản lý, cán bộ chỉ biết quản lý mà không biết lao động. Như thế là trong xí nghiệp có hai hạng người, hạng người chỉ biết lao động và hạng người chỉ biết quản lý, đoàn kết vì thế mà không chặt chẽ. Nay cán bộ phải lao động, đi sát công nhân, để bớt dần rồi tiêu diệt quan liêu, mệnh lệnh, bảo thủ, giấy tờ.

Công nhân tham gia quản lý cũng không phải dễ, vì lúc đầu chưa quen. Nhưng cán bộ phải tin, phải dựa vào công nhân, phải hoan nghênh sáng kiến của công nhân. Kinh nghiệm cho biết là công nhân biết quản lý rất mau, rất tốt. Phải tin tưởng ở óc sáng tạo, trí thông minh sáng tạo của công nhân. Làm thế nào cho công nhân thấy được mình là chủ, cán bộ và công nhân không phải là hai hạng người, mà là đồng chí. Có thế mới đưa miền Bắc tiến nhanh lên chủ nghĩa xã hội được.

Muốn tăng gia sản xuất, cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động và những phần tử tích cực trong công đoàn phải làm gương mẫu.

Vì sao tăng gia sản xuất chưa đẩy mạnh, kế hoạch quý I không hoàn thành? Cố nhiên có những khó khăn này khác, nhưng chưa khắc phục được khó khăn là do chưa phát huy được hết sáng kiến của công nhân. Một số cán bộ còn quan liêu, bảo thủ, không chịu nghe ý kiến công nhân, chèn ép sáng kiến của công nhân. Như ở nhà máy xi măng xảy ra tai nạn chết người là do cán bộ bảo thủ không coi trọng ý kiến công nhân, tự cho mình là đúng, là giỏi tất cả.

Cách mạng thành công là do ai? Quần chúng; mà quần chúng nghe theo sự lãnh đạo của Đảng là vì Đảng dựa vào

quần chúng, quan tâm đến quyền lợi của quần chúng, đi theo đường lối quần chúng. Đó là điều rất rõ ràng, kinh nghiệm lãnh đạo là phải như thế, không thể chỉ trông vào cán bộ kỹ thuật. Trước đây mấy đồng chí kỹ sư không biết dựa vào quần chúng, có việc không làm được. Nhiều việc kỹ sư không dám làm, không biết làm, mà công nhân làm được. Như chú gì đấy, biến được máy chạy ét xăng thành máy chạy ma dút. Kỹ sư có dám làm đâu. Nói thế, không phải là coi thường cán bộ kỹ thuật. Nhưng cán bộ kỹ thuật phải học tập chính trị, phải theo sự chỉ đạo của Đảng, phải dựa vào quần chúng không được tự cao tự đại, bảo thủ. Lãnh đạo nếu đi đúng đường lối quần chúng thì khó khăn gì cũng khắc phục được.

Về nông nghiệp: Bác nghe nói cũng không đạt mức diện tích, cần phải chuyển sang trồng màu, chỗ nào chuyển được thì chuyển ngay, chuyển cho tốt, không dùng dằng.

Trước mắt phải chú ý chống hạn. Bác nghe nói hình như ở đây các chú có phần chủ quan vì thấy diện hạn hẹp. Nhưng nắng kéo dài, hạn kéo dài, không thể chủ quan được. Cần phải chống hạn tích cực. Phải tiêu diệt bệnh nấm lúa, phải ra sức trừ sâu.

Phân bón cũng còn ít lắm. Mới được 10 gánh một sào thì ít lắm. Phải tuyên truyền cổ động nông dân bỏ phân cho nhiều. Các chú vận động người ta cày sâu, cấy dày, phải vận động bỏ nhiều phân. Có biết tại sao không? Chú nào phụ trách nông nghiệp phải giải thích cho người ta dễ hiểu, đừng có nói "chất lân" "chất đạm" lôi thôi, nhân dân không hiểu. Cây lúa cũng như người vậy thôi. 3 người ăn 1 kilô cơm thì no, 10 người ăn 1 kilô cơm thì không đủ, tất phải đói. Lúa cũng vậy, trước cấy thưa, nay cấy dày, nhiều cây hơn mà không bón nhiều phân thì cây lúa thiếu ăn cũng không lớn được. Các chú không vận động bón nhiều phân, để lúa kém thì nhân dân lại không tin cán bộ. Cho nên phải tuyên truyền

rộng rãi, mạnh mẽ về bón phân. Công tác tuyên truyền còn kém lắm, Bác đi qua mấy nơi vùng nông thôn, chỉ thấy dăm ba cái khẩu hiệu. Chú nào làm công tác tuyên huấn phải chú ý điều đó. Phải vận động quần chúng kẻ nhiều khẩu hiệu, phải dùng nhiều thứ tuyên truyền cổ động để thúc đẩy tăng gia sản xuất. Tuyên huấn không làm tốt những cái đó thì tuyên cái gì, huấn cái gì.

Về đổi công hợp tác, Bác thấy cũng có lệch phía này, lệch phía khác. Một là theo đuôi quần chúng, hai là nóng vội. Đều là không đúng cả. Phải theo đúng đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn: dựa vào bần nông và trung nông lớp dưới mà tổ chức đổi công, hợp tác; phải nắm vững nguyên tắc, tổ chức cái nào tốt cái ấy. Hợp tác xã phải hơn tổ đổi công, tổ đổi công phải hơn làm ăn riêng lẻ. Tiến hành học tập phải khẩn trương, nhưng không được nóng vội, lại không được tách rời sản xuất. Bác nghe có nơi đóng cửa học tập về đổi công hợp tác mà không chú ý sản xuất, hạn cũng bỏ mặc. Thế là không được. Học tập phải đi song song với sản xuất.

Về thủ công nghiệp: Hải Phòng cũng có một số sai lầm, chỉ nhìn cái lợi trước mắt mà chưa quan tâm đến đời sống quần chúng lao động. Ví dụ việc đan len, do kiểu cách, mẫu mực thế nào, do len 2 màu, bắt người ta tháo ra đan lại mà không trả công. Chú nào phụ trách về thủ công nghiệp thử nghĩ xem; không trả công thì người ta lấy gì ăn, phải nhịn đói để đan lại áo à? Thế là tư bản, là đế quốc, không phải là xã hội chủ nghĩa. Người ta gặp khó khăn mà ta không chiếu cố đúng mức. Thế là trái với xã hội chủ nghĩa, trái với nhân đạo.

Việc làm bột cũng thế. Lúc có việc thì hô hào vận động, mở ra cho nhiều, lúc ít việc thì cúp, coi như không có trách nhiệm gì. Thế là không được. Phải quan tâm lo lắng, phải chiếu cố đời sống của người lao động.

Còn vấn đề này: có một số đồng bào thất nghiệp, phải chú

ý giải quyết cho khéo. Làm sao cho dần dần không còn thất nghiệp nữa.

Công tác xây dựng cơ bản, cũng không đạt kế hoạch, có nhiều nguyên nhân, phải tìm cách khắc phục:

- Thiếu nguyên vật liệu. Chú nào phụ trách mậu dịch phải chú ý cung cấp nguyên vật liệu cho công trường. Cung cấp được bao nhiêu, được thứ gì, thì nói cho rõ, đừng ký hợp đồng bừa đi rồi không cung cấp được để lỡ kế hoạch xây dựng, gây ra lãng phí.

- Công trường phải có kế hoạch cho kịp thời, không để chậm. Phải tích cực xây dựng cho nhanh, xây dựng chậm là sản xuất chậm, ảnh hưởng tới hàng hoá buôn bán, ảnh hưởng tới tài chính tiền tệ, liên quan không tốt tới nhiều mặt.

- Nguyên nhân nữa không đạt kế hoạch là công tác chính trị kém, lãnh đạo ở công trường kém. Phải nhớ là chính trị đi đầu, chính trị tốt thì sản xuất mới tốt được. Tại sao nhân dân Hải Phòng trước cũng ngần ấy người, nay cũng ngần ấy người, mà nay thành phố tiến bộ hơn trước? Đó là do có lãnh đạo, có chính trị. Tại sao nhân dân ta mấy nghìn năm lạc hậu, bị đàn áp bóc lột không làm sao được, mà nay cũng vẫn nhân dân Việt Nam lại làm cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi, xây dựng chủ nghĩa xã hội? Cũng là do có lãnh đạo, có chính trị. Đấy là điều rất rõ ràng, cho nên phải coi trọng công tác chính trị.

- Nguyên nhân nữa là do các công trường chỉ nặng theo ngành dọc. Cái gì cũng cứ Bộ với Cục, không biết dựa vào Đảng và chính quyền ở địa phương. Phải chịu sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền địa phương. Bộ, Cục giải quyết là cần, nhưng khó khăn ở địa phương là phải do địa phương giải quyết mới tốt được.

Về Đảng: Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi công tác. Một đảng bộ lãnh đạo tốt hay xấu cứ xem công tác ở địa phương là biết, kết quả công tác của địa phương là cái thước đo sự lãnh đạo của Đảng.

Nội bộ Đảng phải đoàn kết nhất trí, đoàn kết không phải ngoài miệng mà phải đoàn kết trong công tác, trong tự phê bình và phê bình giúp nhau tiến bộ.

Phải chú ý phát triển Đảng. Đảng ở Hải Phòng vừa qua phát triển rất chậm. Hơn 6.000 đảng viên mà một năm mới phát triển được 100 người. Đó là do tư tưởng kém, do tổ chức kém, chưa coi trọng công tác phát triển Đảng. Từ nay về sau các chú phải quan tâm hơn, phải tích cực hơn.

Về thanh niên lao động: Đại bộ phận thanh niên rất hăng hái, thanh niên ở xí nghiệp, thanh niên ở nông thôn, thanh niên ở công trường, chỗ nào cũng có nhiều thanh niên hăng hái xung phong. Đáng lẽ phải phát triển nhiều thanh niên vào đoàn hơn nữa. Năm qua mới phát triển được 400, thế cũng là chậm.

Đoàn Thanh niên Lao động đáng lẽ phải rộng hơn Đảng, đoàn viên thanh niên lao động phải nhiều hơn đảng viên... Thế mà ở Hải Phòng, đoàn viên thanh niên lao động lại ít hơn đảng viên, thế là chưa tốt. Phải phát triển nhanh hơn, nhiều hơn.

*

* *

Bác kết luận:

Phải chống tư tưởng bảo thủ, chống chủ quan tếu, đồng thời chống bi quan.

Phải có tinh thần phấn khởi, khắc phục khó khăn, quyết tâm thi đua, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1959. Trước mắt là phải vượt mức kế hoạch quý II, bù lại chỗ hụt của quý

I.

Đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, những phần tử tích cực trong công đoàn, phải làm gương mẫu, phải lôi cuốn quần chúng theo mình, quyết tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Về lãnh đạo: cán bộ muốn lãnh đạo tốt, phải có chỉ đạo riêng. Bắt tay vào chỉ đạo riêng, rút kinh nghiệm chỉ đạo chung.

Bác nói thêm một việc nữa là đối với chuyên gia các nước bạn. Ở Hải Phòng nhiều ngành có chuyên gia làm việc. Các đồng chí chuyên gia được các nước bạn cử sang đây có 2 nhiệm vụ: giúp ta xây dựng và giúp ta đào tạo cán bộ. Nhưng ta thì có 2 cái lệch: một là không cố gắng học tập các đồng chí, hai là đối xử với các đồng chí không chu đáo.

Các đồng chí sang đây là do sự giúp đỡ tận tình của các Đảng và nhân dân các nước anh em đối với chúng ta. Về tình cảm, các đồng chí phải xa nhà, xa gia đình, không hợp khí hậu, phong tục tập quán, đó là sự hy sinh của các đồng chí ấy. Thế mà ta không chịu học tập, đối đãi với các đồng chí rất kém. Từ chỗ ăn, chỗ ở, giải trí, Đảng không chăm lo, giao khoán cho giao tế. Cán bộ Đảng không chú ý thăm hỏi, các ngành có chuyên gia cũng không chú ý. Các anh chị em phục vụ chuyên gia thì không được Đảng coi sóc tới, cho nghề mình là không vinh dự, coi như nghề bồi bếp ngày trước, không có tương lai, tiến bộ. Hôm nay không có mặt chú nào phụ trách giao tế ở đây, thế có phải là xem khinh công việc giao tế nên không gọi đến không?

Bác nhắc là phải chú ý học tập chuyên gia, phải chăm lo săn sóc đời sống các đồng chí ấy.

Nói ngày 31-3-1959.

Tài liệu lưu tại Ban nghiên cứu

Lịch sử Đảng Thành uỷ Hải Phòng.

BÀI NÓI TẠI BUỔI LỄ THÀNH LẬP CÔNG AN NHÂN DÂN VŨ TRANG

Thành lập được lực lượng Công an nhân dân vũ trang là một thành công về đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau giữa bộ đội và công an.

Công an và quân đội là hai cánh tay của nhân dân, của Đảng, của Chính phủ, của vô sản chuyên chính. Vì vậy, càng phải đoàn kết chặt chẽ với nhau, giúp đỡ lẫn nhau, ra sức phát triển ưu điểm, khắc phục những tư tưởng không đúng.

Nhưng có người nói công an làm việc bí mật, ít được khen thưởng, người ta không biết đến, vì thế công an không có tiền đồ. Nói như vậy là không đúng, bất kỳ làm việc gì có ích lợi cho cách mạng, cho nhân dân, có ích lợi cho giai cấp, đều là vẻ vang, không phải được khen mới là có công, mà mỗi người đều cố gắng làm tròn nhiệm vụ của mình là vẻ vang cả.

Có người lo ngại Đảng bộ địa phương không lãnh đạo được, bởi vì quân sự có chuyên môn, kỹ thuật quân sự, công an có chuyên môn, kỹ thuật công an, còn các Đảng bộ địa phương phần nhiều là những đồng chí làm công tác chính trị, không quen công tác chuyên môn, không lãnh đạo được. Nghĩ như thế là không đúng. Không phải chỉ có cán bộ chuyên môn mới lãnh đạo được chuyên môn. Đảng có lãnh đạo chính trị đúng, thì chuyên môn mới đúng. Công an nhân dân vũ trang, hay là quân đội cũng thế, phải phục tùng sự lãnh đạo của Đảng từ trên xuống dưới. Nhất định phải như thế. Đồng thời, những đồng chí lãnh đạo địa phương cũng phải nghiên cứu công tác chuyên môn, hiểu biết chuyên môn thì giải

quyết các vấn đề mới được thiết thực.

Cũng có người có ý nghĩ quân đội hơn công an, hoặc công an hơn quân đội. Nghĩ như thế càng không đúng, bởi vì mỗi ngành có nghiệp vụ chuyên môn của nó. Nhưng cả hai đều phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng cả. Vì vậy, không nên coi mình là giỏi mà phải luôn luôn học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ nhau để càng ngày càng tiến bộ.

Bác dặn thêm mấy điểm: Công an và bộ đội phải cảnh giác, phải biết trấn áp kẻ địch bên trong và kẻ địch bên ngoài. Kẻ địch bên trong là bọn phản động, bọn phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội; kẻ địch bên ngoài là bọn đế quốc, bọn xâm lược. Chống bọn xâm lược và bọn phá hoại là nhiệm vụ của quân đội, của công an nói riêng và toàn dân nói chung; là nhiệm vụ mà quân đội và công an phải dựa vào nhân dân mới hoàn thành được tốt. Ví dụ: một vạn công an thì chỉ có hai vạn tai, hai vạn mắt, hai vạn tay chân, nhưng nhân dân có hàng triệu tai, hàng triệu mắt, hàng triệu tay chân. Cho nên chúng ta phải dựa vào dân để hoạt động. Khi tổ chức được dân, đoàn kết được dân thì việc gì cũng làm được.

Công an phải luôn luôn giúp đỡ, tổ chức, giáo dục nhân dân, làm cho mọi người dân đều là người giúp việc của mình, làm thành mạng lưới công an nhân dân. Như thế công tác mới có kết quả. Hồi kháng chiến, bộ đội cũng thế, nhất là du kích, đều luôn luôn được nhân dân ủng hộ mà giành được thắng lợi. Chúng ta phải dựa vào dân. Nhất là công an biên phòng, ở những nơi đồng bào thiểu số, phải chú ý đến phong tục tập quán của đồng bào, luôn giúp đỡ giáo dục đồng bào, làm cho đồng bào tin yêu, phục cán bộ thì đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ, có khi hy sinh cả cho ta. Đối với những đơn vị biên thuỳ hay ở các đảo, việc ấy phải hết sức chú ý; phải giúp đỡ dân, ngày thường tìm mọi cách giáo dục họ, giúp đỡ, tổ chức họ. Muốn làm như thế, phải nắm vững chính sách đối với đồng bào thiểu số, điều đó rất cần thiết.

Một điểm nữa là phải cần kiệm xây dựng quân đội. Đối với công an cũng phải như thế. Không nên đặt ra nhiều bàn giấy, nhiều máy chữ, tránh quan liêu, vô ích, không thiết thực, phải nhớ là cần kiệm.

Một điểm nữa là đối với các anh em ở những nơi hẻo lánh, gian khổ, ra một bước phải trèo núi, v.v. thì cấp trên phải chú ý nhiều hơn đối với những đơn vị ở thành phố. Nhưng đồng thời các đơn vị ấy cũng phải có tinh thần kiên trì và tự lực cánh sinh một phần nào đó. Ví dụ: đóng ở chỗ nào thì phải trồng rau, trồng khoai, trồng sắn mà ăn; nuôi gà, nuôi lợn để tự cải thiện đời sống của mình một chừng nào. Những việc ấy, cán bộ và chiến sĩ có sáng kiến là làm được. Cấp trên phải chú ý đến đời sống vật chất và tinh thần của chiến sĩ, nhưng chiến sĩ cũng phải có sáng kiến để cải thiện đời sống của bản thân mình. Đó là một kinh nghiệm.

Thế là Bác đã nói:

1. Những tư tưởng không đúng thì cần phải sửa đổi.

2. Phải đoàn kết và học tập lẫn nhau, luôn luôn giúp đỡ nhau tiến bộ. Phải dựa vào nhân dân, ra sức đoàn kết và giúp đỡ nhân dân.

3. Cán bộ phải chăm sóc đến đời sống tinh thần và vật chất của chiến sĩ.

Để kết luận, Bác nêu mấy câu sau đây:

Đoàn kết, cảnh giác,
Liêm chính, kiệm cần,
Hoàn thành nhiệm vụ,
Khắc phục khó khăn,
Dũng cảm trước địch,
Vì nước quên thân,
Trung thành với Đảng
Tận tụy với dân.

Bác chúc các chú khoẻ mạnh, tiến bộ, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ của Đảng và Chính phủ đã trao cho.

Nói khoảng tháng 3-1959.

Sách *Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành công an nhân dân* Việt Nam, Viện nghiên cứu khoa học công an, 1980, tr.27-30.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT QUÝ I CỦA CÁC CÔNG TY KIẾN TRÚC

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải phát triển kinh tế công nghiệp và nông nghiệp. Trong công nghiệp có các nhà máy, nên cần phải xây dựng các công trình nhanh chóng, tốt để sản xuất kịp thời. Công trình xây dựng xấu, chậm, sẽ ảnh hưởng chung đến việc tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Từ trước đến nay, cán bộ, công nhân, bộ đội, người lao động thuộc ngành xây dựng nói chung đều cố gắng, nhưng cần phải cố gắng nhiều hơn nữa để hoàn thành vượt mức kế hoạch xây dựng từ nay về sau.

Toàn bộ kế hoạch xây dựng quý I còn hụt mức, chất lượng chưa được tốt lắm, cán bộ xây dựng từ trên xuống dưới phải chịu trách nhiệm chính. Đảng, Chính phủ và nhân dân tin cậy cán bộ, giao cho nhiệm vụ xây dựng, không hoàn thành được nhiệm vụ, cán bộ phải tự kiểm điểm và nghiêm khắc tự phê bình. Trong công việc xây dựng, có khó khăn, nhưng cán bộ phải vượt qua mọi khó khăn để làm trọn nhiệm vụ, không hoàn thành kế hoạch là khuyết điểm lớn.

Một khuyết điểm phổ biến ở các công ty kiến trúc và công trường là tổ chức quản lý kém. Nguyên nhân chính là lãnh đạo chính trị kém. Cũng một công nhân làm việc, nếu cán bộ lãnh đạo tốt thì công nhân sẽ biết là chính mình làm chủ đất nước, việc làm sẽ tăng lên nhiều. Nếu lãnh đạo xấu, lề mề, thì công nhân làm xấu, lãng phí sức người, sức của. Lãng phí này, cán bộ phải chịu trách nhiệm. Mặt khác, nếu ưu điểm không biết phát triển, khuyết điểm không biết khắc phục là lãnh đạo kém.

Trong hội nghị này và các hội nghị khác, cán bộ từ trên xuống dưới phải tự phê bình, phải nghiêm chỉnh, phải thành khẩn và phải phê bình sâu sắc. Sau các cuộc phê bình, các cơ

sở phải có những thay đổi tốt.

Quý II này, công tác xây dựng sẽ nhiều gấp rưỡi, các cán bộ phải kịp thời thay đổi tác phong và cách lãnh đạo nhằm làm cho kế hoạch quý II hoàn thành vượt mức để bù vào thiếu sót của quý I. Muốn thế, trước tiên phải chú ý lãnh đạo về chính trị và kỹ thuật. Phải đoàn kết chặt chẽ giữa cán bộ với cán bộ, cán bộ với công nhân, cán bộ phải tham gia lao động mới gần gũi được công nhân, phải chăm lo đời sống cho công nhân, phải chú ý đến phòng bệnh và đề phòng tai nạn lao động. Không tham gia lao động, cán bộ sẽ trở thành quan liêu. Cán bộ có kỹ thuật, nhưng người áp dụng kỹ thuật là công nhân. Nếu cán bộ không đoàn kết với công nhân thì công việc sẽ hỏng. Lãnh đạo phải dân chủ, kế hoạch phải đưa cho công nhân bàn bạc. Không cho công nhân bàn bạc kế hoạch là cán bộ mệnh lệnh, quan liêu. Cán bộ chính trị phải học tập kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học tập chính trị.

Các chuyên gia bạn sang nước ta có hai nhiệm vụ: giúp nhân dân ta xây dựng nhà máy và đào tạo cho cán bộ, công nhân ta trở thành những người làm công tác xây dựng tốt. Cán bộ và công nhân ở các công trường, các đơn vị cần phải đoàn kết với các chuyên gia bạn và khiêm tốn học tập các chuyên gia để dần dần có thể tự lực cánh sinh trong công tác xây dựng và các công tác khác.

Trong các kế hoạch, cán bộ phải bàn bạc với chuyên gia, ý kiến đã thống nhất thì phải chấp hành. Có nơi, lúc đưa ra bàn kế hoạch, cán bộ ta không phát biểu hết ý kiến, đến khi làm không chịu chấp hành nghiêm chỉnh kế hoạch đã bàn. Như thế là thiếu trách nhiệm, thiếu tinh thần quốc tế, cần phải sửa chữa ngay.

Báo *Nhân dân*,
số 1851, ngày 9-4-1959.

ĐIỆN CHÚC MỪNG NGÀY TẾT CỦA NHÂN DÂN KHƠME

Kính gửi Quốc vương Nôrôđôm Xuramarít
và Hoàng hậu Cốtxamắc Nêarinrêát
Vương quốc)

Phnôm Pênh

Nhân dịp Tết Chol Chnam Kor Eksad, thay mặt nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi kính gửi tới Quốc vương và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Kính chúc Quốc vương và Hoàng hậu được mạnh khoẻ, sống lâu.

Chúc nhân dân Khơme được hạnh phúc và hoà bình.

Ngày 11 tháng 4 năm 1959

Chủ tịch Chính phủ
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1856,
ngày 14-4-1959.

---

1) Theo báo *Nhân dân*, số 1856, ngày 14-4-1959, Vương quốc Cao Miên từ nay gọi là Vương quốc Campuchia.

DIỄN VĂN KHAI MẠC HỘI NGHỊ LẦN THỨ 16 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHOÁ II)[33]

Các đồng chí,

Hội nghị Trung ương lần này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Hội nghị sẽ thảo luận các vấn đề: hợp tác hoá nông nghiệp và cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh theo chủ nghĩa xã hội; quan trọng nhất là vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp.

Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động kháng chiến thắng lợi. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân, mà đại bộ phận là nông dân lao động đánh đổ phong kiến địa chủ và chia ruộng đất cho nông dân.

Song như thế chưa đủ. So với trước kia, đời sống của đồng bào nông dân lao động hiện nay tuy đã được cải thiện bước đầu, nhưng vẫn còn khó khăn, thiếu thốn. Chúng ta không thể để như thế mãi. Chúng ta nhất định phải nâng cao dần đời sống của đồng bào nông dân. Nhưng nếu nông dân cứ làm ăn riêng lẻ thì đời sống không thể nâng cao. Muốn nâng cao đời sống thì chỉ có một cách là tổ chức nông dân làm ăn tập thể tức là tổ chức nông dân vào hợp tác xã nông nghiệp. Tổ chức hợp tác xã tốt thì mới có thể tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, do đó mà nâng cao dần đời sống vật chất và văn hoá của nông dân và củng cố khối liên minh công nông.

Miền Bắc nước ta hiện đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa có *hai chân* là công nghiệp và nông nghiệp. Công nghiệp của ta đại bộ phận đã xã hội hoá, nhưng nông nghiệp thì nhiều nơi còn làm ăn riêng lẻ. Như thế là hai chân không đều nhau, không thể bước mạnh được. Vì vậy, chúng ta phải hợp tác hoá nông nghiệp làm cho nông nghiệp phát triển, làm cho công nghiệp và nông nghiệp tiến

đều, thì mới cải thiện tốt đời sống của nhân dân, đồng thời đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Vì vậy chúng ta phải *làm tốt, làm thật tốt hợp tác hoá nông nghiệp.*

Hiện nay phong trào tổ chức hợp tác xã nông nghiệp tiến bước khá tốt; nhưng nhiều nơi còn lệch lạc. Chúng ta phải củng cố thật tốt các tổ đổi công và các hợp tác xã đã có, tuyên truyền và giáo dục nông dân, làm cho phong trào phát triển vững chắc.

Phải làm thế nào cho xã viên trong hợp tác xã thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân trong tổ đổi công và tổ viên trong tổ đổi công thu nhập nhiều hơn thu nhập của nông dân còn làm ăn riêng lẻ.

Những nơi chưa có hợp tác xã thì phải củng cố tổ đổi công thật tốt để tiến lên hợp tác xã.

Các địa phương phải cố gắng làm cho mỗi làng có một vài hợp tác xã thật tốt để làm kiểu mẫu cho những hợp tác xã sẽ tổ chức sau.

Trong việc củng cố và phát triển phong trào đổi công và hợp tác xã phải chú trọng chất lượng tốt, không nên chỉ chú trọng con số. Trong công việc tổ chức, củng cố quản lý và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã, cán bộ đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động phải làm gương mẫu, làm đầu tàu, phải chí công vô tư, phải làm đúng nhiệm vụ của người cộng sản.

Hội nghị Trung ương cần phải bàn bạc cho kỹ, cho sâu và cho tốt để định ra đường lối, phương châm và chính sách của công việc hợp tác hoá nông nghiệp. Các đồng chí Trung ương, các đồng chí phụ trách các địa phương, các đồng chí phụ trách các ngành phải chuẩn bị phát biểu ý kiến cho đầy đủ để thống nhất ý kiến, thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động.

Sau Hội nghị này, chúng ta phải động viên toàn Đảng, toàn dân làm tốt công việc hợp tác hoá nông nghiệp. Với truyền thống đoàn kết và tinh thần hăng hái của toàn dân, với quyết tâm của toàn Đảng, chúng ta nhất định hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy.

Đọc ngày 16-4-1959.

Tài liệu lưu tại Phòng lưu trữ
Văn phòng Hội đồng Chính phủ.

BÀI NÓI TẠI ĐẠI HỘI LẦN THỨ HAI HỘI NHÀ BÁO VIỆT NAM[34]

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ đến thăm các đồng chí.

Là một người có nhiều duyên nợ với báo chí, Bác nêu vài ý kiến giúp các cô, các chú tham khảo:

Nói đến báo chí trước hết phải nói đến những *người làm báo chí*. Các cô, các chú đã có những *ưu điểm* như đã đóng góp vào cuộc kháng chiến thắng lợi, xây dựng hoà bình và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Nhiều đồng chí đã cố gắng làm việc. Gần đây, sau khi nghiên cứu chỉ thị của Trung ương, các đồng chí đã thấy rõ công việc báo chí là rất quan trọng và đã thấy được những ưu điểm và khuyết điểm của mình. Như thế là tiến bộ.

Ưu điểm của các cô, các chú không ít. Nhưng *khuyết điểm* thì cũng còn nhiều. Trong các đồng chí cũng còn có người hoặc ít hoặc nhiều chưa thoát khỏi ảnh hưởng tư sản và tiểu tư sản, cho nên nắm vấn đề *chính trị* không được chắc chắn. Nói về văn nghệ, Bác thú thật có ít thì giờ xem các bài văn nghệ. Có lẽ vì thế mà có lúc xem đến thì thấy cách viết thường ba hoa, dây cà dây muống; và hình như viết là để đếm dòng lấy tiền, có những bài nhạt nhẽo thế nào ấy. Còn viết về *chính trị* thì khô khan và có hai cái tệ: một là rập khuôn, hai là dùng quá nhiều chữ nước ngoài. Cái *bệnh dùng chữ* là phổ biến trong tất cả các ngành. Đáng lẽ báo chí phải chống lại cái bệnh đó, nhưng trái lại, báo chí lại tuyên truyền cho cái tệ đó. Cố nhiên, có những chữ không thể dịch được thì ta phải mượn chữ nước ngoài. Ví dụ: những chữ kinh tế, chính trị, v.v., thì ta phải dùng. Hoặc có những chữ nếu dịch ra thì mất cả ý nghĩa, như chữ "độc lập". Nếu "Việt Nam độc lập" mà nói "Việt Nam đứng một" thì không thể nghe được. Nhưng có những tiếng ta sẵn có, thì tại sao lại dùng chữ nước ngoài. Ví

dụ: vì sao không nói "đường to" mà lại nói "đại lộ", không nói "người bắn giỏi" mà lại nói "xạ thủ", không nói "hát múa" mà lại "ca vũ"?

Những ví dụ như vậy nhiều lắm, nhiều lắm. Các báo *Nhân dân*, *Thời mới, Quân đội*, v.v., đều dùng chữ nhiều lắm. Tóm lại, chúng ta dùng chữ nhiều quá, có khi lại còn dùng sai nữa. Mong rằng báo chí cố gắng sửa đổi cái tệ ấy đi. Tiếng nói là một thứ của rất quý báu của dân tộc, chúng ta phải hết sức giữ gìn lấy nó, chớ để bệnh nói chữ lấn át nó đi.

Khoa học ngày càng phát triển, có những chữ mới mà ta chưa có, thì ta phải mượn. Ví dụ: ta phải nói "kilô", vì nếu nói "cân", thì không đúng nghĩa là 1000 gram. Song những chữ dùng tiếng ta cũng đúng nghĩa thì cứ dùng tiếng ta hơn. Có những người hình như sợ nói tiếng ta thì nó xấu hổ thế nào ấy! Họ làm cho các cháu học sinh cũng bị lây bệnh nói chữ, như "phụ đạo", "giáo cụ trực quan", v.v.. Thật là tai hại.

Mấy khuyết điểm nữa: sau khi nghiên cứu chỉ thị của Trung ương về báo chí, có một số đồng chí thì tiến bộ, nhưng cũng có một số vì trình độ văn hoá và chính trị còn kém thì đâm ra bi quan và muốn đổi làm nghề khác. Họ không biết rằng nghề nào cũng khó, không có nghề nào dễ. Phải có ý chí tự cường, tự lập, kém thì phải cố mà học. Chúng ta phải làm thế nào để vượt được khó khăn, làm tròn nhiệm vụ. Người cách mạng gặp khó khăn thì phải đánh thắng khó khăn, chứ không chịu thua khó khăn. "Không có việc gì khó, có chí thì làm nên". Câu nói đó rất đúng.

Có người chỉ muốn làm cái gì để "lưu danh thiên cổ" cơ. Muốn viết bài cho oai, muốn đăng bài mình lên các báo lớn. Cái đó cũng không đúng. Những khuyết điểm đó đều do *chủ nghĩa cá nhân* đẻ ra. Họ không thấy rằng: làm việc gì có ích cho nhân dân, cho cách mạng đều là vẻ vang. Bất kỳ việc gì

mà mình làm tròn nhiệm vụ đều là vẻ vang. Trong các anh hùng, chiến sĩ lao động có người là công nhân, là nông dân, có người làm thầy thuốc, có người đánh giặc giỏi... và có người dọn cầu xia cũng trở nên chiến sĩ. Tóm lại, trong lao động không có nghề gì là hèn, chỉ có lười biếng mới là hèn; làm tròn nhiệm vụ thì công tác nào cũng vẻ vang.

Nói về *Hội nhà báo*. Đó là một tổ chức chính trị và nghiệp vụ. Nhiệm vụ của Hội là phải làm cho hội viên đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ lẫn nhau để nâng trình độ chính trị và nghiệp vụ. Có như thế thì Hội nhà báo mới làm tròn nhiệm vụ của mình và những người làm báo mới phục vụ tốt nhân dân, phục vụ tốt cách mạng.

Chúng ta hãy đặt câu hỏi: Báo chí phải phục vụ ai? Có người nói ở các nước tư bản có tự do báo chí và báo chí không có giai cấp. Nói vậy không đúng. Ví dụ: các báo Pháp như báo *Phigarô,* báo *Nước Pháp buổi chiều*, v.v., một mặt nó ru ngủ nhân dân, chia rẽ nhân dân, làm cho nhân dân mất chí khí phấn đấu, mất tinh thần đoàn kết giai cấp; mặt khác, nó phục vụ giai cấp tư sản. Đó là những tờ báo chính trị. Lại còn những tờ báo "giật gân", báo nói về ái tình, báo chuyên về lôi chuyện bí mật của những người có tiền ra để tống tiền, v.v.. Tất cả những báo chí ấy đều phục vụ lợi ích của giai cấp bóc lột. Báo chí Pháp có thật tự do không ? Không! Ví dụ báo *Nhân đạo* thường bị bọn thống trị tìm mọi cách để phá: nào phạt tiền, nào cho bọn du côn phá phách, nào làm khó khăn về giấy in, nhiều khi báo bị tịch thu, v.v..

Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hoà bình thế giới. Chính vì thế cho nên tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v.) phải có *lập trường chính trị vững chắc*. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng

thì những việc khác mới đúng được. Cho nên các báo chí của ta đều phải có đường lối chính trị đúng.

Báo chí ta không phải để cho một số ít người xem, mà để phục vụ nhân dân, để tuyên truyền giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có *tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu.*

Mục đích chung của chúng ta là xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, giữ gìn hoà bình thế giới. Nhưng mỗi tờ báo như báo của nông dân, báo của công nhân, báo của thanh niên, báo của phụ nữ, v.v., nên có *đặc điểm* của nó, về hình thức thì không rập khuôn; rập khuôn thì báo nào cũng thành khô khan, làm cho người xem dễ chán.

Về trách nhiệm báo chí, Lênin có nói: báo chí là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức chung, người lãnh đạo chung. Vì vậy, nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hoá, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình. Cần phải luôn luôn cố gắng, mà cố gắng thì nhất định thành công.

Trong nghề làm báo, ta có những kinh nghiệm của ta, nhưng ta cũng cần phải học thêm kinh nghiệm của các nước anh em. Muốn thế, thì những người làm báo ít nhất cũng cần biết một thứ tiếng nước ngoài. Ví dụ: phải biết chữ Hán thì mới xem được báo Trung Quốc và học được kinh nghiệm của báo Trung Quốc.

Trên đây nói nhiều về người viết báo. Nhưng trong nghề làm báo còn có nhiều ngành khác, như ngành in mà các cô các chú thích nói chữ gọi là ngành "ấn loát", cũng rất quan trọng. Bởi vì có những lúc không cẩn thận, in thiếu nét, thiếu dấu, hoặc in lờ mờ không rõ. Người viết bài lại thích dùng

chữ, như gọi người đánh cá là "ngư dân", rồi người in lại in thiếu cái dấu ở chữ ư hoá ra "ngu dân". Đấy chỉ là một ví dụ để thấy rằng việc in cũng phải làm cho tốt. Việc phát hành cũng rất quan trọng. Phải làm thế nào cho báo có nhiều người xem. Giá tiền báo cũng cần phải đúng mức. Trong công tác, người viết, người in, người sửa bài, người phát hành, v.v., đều phải ăn khớp với nhau.

*

* *

Có đồng chí hỏi kinh nghiệm làm báo của Bác. Kinh nghiệm của Bác là kinh nghiệm *ngược*. Bác học viết báo Pháp trước, rồi học viết báo Trung Quốc, rồi sau mới học viết báo Việt Nam. Còn học thì một là học trong đời sống của mình, hai là học ở giai cấp công nhân. Lúc ở Pari, tuy biết nhiều tội ác của thực dân Pháp, nhưng không biết làm thế nào để nêu lên được. Một đồng chí công nhân ở toà báo ***Đời sống thợ*** [1] cho Bác biết báo ấy có mục "tin tức vắn", mỗi tin chỉ năm ba dòng thôi và bảo Bác có tin tức gì thì cứ viết, đồng chí ấy sẽ sửa lại cho. Từ đó, ngoài những giờ lao động, Bác bắt đầu viết những tin rất ngắn. Mỗi lần viết làm hai bản, một bản đưa cho báo, một bản thì giữ lại. Lần đầu tiên thấy tin được đăng thì rất sung sướng. Mỗi lần đều đem tin đã đăng trên báo so với bài mình đã viết, xem sai chỗ nào. Về sau đồng chí ấy bảo Bác cố viết dài thêm vài dòng nữa, rồi lại vài dòng nữa... Cứ thế kéo dài đến 15, 20 dòng, rồi đến cả một cột dài. Lúc đó đồng chí ấy lại bảo: "Thôi, bây giờ phải viết rút ngắn lại, cũng những việc như vậy nhưng phải viết cho rõ, cho gọn".

Các báo đăng bài của mình đều là báo phái "tả", đều nghèo, không trả cho mình đồng tiền nào. Mình ngày thì đi làm, tối đi mít tinh, tuy khá vất vả, nhưng vẫn cố gắng viết để nêu tội ác của bọn thực dân.

---

1) Báo *La vie ouvrière.*

Khi đã biết viết báo, mình lại muốn viết tiểu thuyết. Nhưng lại e rằng biết chữ Tây vẽ vẽ như mình thì viết tiểu thuyết sao được. Tình cờ đọc một truyện ngắn của Tônxtôi, thấy viết một cách rất giản dị, dễ hiểu, thì cho rằng mình cũng viết được... Từ đó mình bắt đầu viết truyện ngắn.

Lúc đó mình sống ở khu phố công nhân nghèo, hiểu rõ đời sống của họ, mình cứ viết những điều mắt thấy tai nghe. Viết xong đưa đến báo *Nhân đạo* và nói với đồng chí phụ trách về văn nghệ: "Đây là lần đầu tiên tôi thử viết truyện ngắn, nhờ đồng chí xem và sửa lại cho". Đồng chí ấy xem xong rồi bảo: "Được lắm, chỉ cần sửa lại một vài chỗ thôi". Cách mấy hôm sau, thấy chuyện của mình được đăng báo thì sướng lắm. Sướng hơn nữa là nhà báo trả cho 50 phrăng tiền viết bài. Chà! Lần đầu tiên được trả tiền viết báo. Với 50 phrăng đó mình có thể sống 25 ngày không phải đi làm, tha hồ tham gia mít tinh, tha hồ viết báo, tha hồ đi xem sách...

Kinh nghiệm học viết báo của Bác là như thế.

Có một thời gian mình làm cả chủ bút, chủ nhiệm, giữ quỹ, phát hành và bán báo của tờ báo *Paria*[35] . Các đồng chí người thuộc địa Á- Phi viết bài và quyên tiền, còn bao nhiêu công việc mình đều bao hết. Cách bán báo: bán cho anh em công nhân Việt Nam, họ không biết chữ Pháp, nhưng họ vẫn thích mua vì họ biết báo này chửi Tây, mua rồi họ nhờ anh em công nhân Pháp đọc cho họ nghe. Một cách nữa là: ở Pari có những chỗ bán báo lấy hoa hồng. Vì là đồng chí với nhau cả, các anh chị ấy bán hộ cho mình mà không lấy hoa hồng và họ bán được khá nhiều. Các số báo Paria vừa ra đều được Bộ thuộc địa Pháp mua gần hết. Còn báo gửi đi các thuộc địa thì mấy chuyến đều bị tịch thu và người đưa báo thì bị bắt bỏ tù. Về sau, nhờ anh em thuỷ thủ Pháp bí mật chuyển hộ, thì không xảy ra việc gì. Nhưng rồi bọn thực dân cũng dò ra. Sau cùng, phải dùng đồng hồ có chuông mà gửi. Cách gửi như vậy đắt lắm, nhưng báo đều đến được các thuộc địa.

Cách thứ tư: trong những cuộc mít tinh, mình đưa báo ra phát rồi nói: "Báo này nói cho các đồng chí biết bọn thực dân áp bức chúng tôi như thế nào. Báo này để biếu thôi, nhưng đồng chí nào có lòng giúp cho báo thì chúng tôi cảm ơn". Kết

quả là: nếu đem bán thì 100 tờ báo được 5 phrăng, nhưng "biếu không" thì có khi được tới 10, 15 phrăng. Vì anh em công nhân có một, hai xu hoặc một, hai phrăng cũng cho cả.

Khi đi qua Liên Xô, đồng chí L. phóng viên tờ báo *Tiếng còi* bảo mình viết bài và dặn phải viết rõ sự thật: việc đó ai làm, ở đâu, ngày tháng nào, v.v. và phải viết ngắn gọn. Cách đấy mấy năm, mình trở lại Liên Xô. Đồng chí L. lại bảo mình viết. Nhưng L. lại bảo: chớ viết khô khan quá. Phải viết cho văn chương. Vì ngày trước khác, người đọc báo chỉ muốn biết những việc thật. Còn bây giờ khác, sinh hoạt đã cao hơn, người ta thấy hay, thấy lạ, thấy văn chương thì mới thích đọc.

Khi đến Hoa Nam, mình lại tập viết báo Trung Quốc. Mỗi lần viết xong, mình sửa đi sửa lại mấy lần rồi mới gửi đến *Cứu vong nhật báo* [36] ... Thấy bài mình đã được đăng, lại được đóng khung, điều đó khuyến khích mình tiếp tục viết. Nói tóm lại, mình phải học tập không ngừng và phải luôn luôn khiêm tốn.

Đến ngày *Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội* ra tờ báo *Thanh niên*[37] thì mình lại học viết tiếng ta. Lúc ấy, vấn đề khó khăn là làm thế nào để gửi báo về nước cho đến tay người đọc.

Năm 1941, bí mật về nước. Theo lời dạy của Lênin là: tờ báo là công cụ tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo. Cho nên mình cố gắng ra một tờ báo[38] ngay và phải làm rất bí mật vì luôn luôn có mật thám của Pháp, Nhật và Bảo Đại rình mò. Điều kiện sinh hoạt thì bữa đói, bữa no. Làm báo thì phải có đá in. Mấy đồng chí đã đi lấy trộm những tấm bia đá rồi mài mất mấy ngày mới thành bản in. In thì phải viết chữ trái lên đá, thế là có một đồng chí phải hì hục học tập viết chữ trái. Mấy số báo đầu, ba bốn anh em cùng làm, nhưng in cứ toe toét, chỉ in được ít và xấu xí. Nhưng về sau cứ tiến bộ dần, mỗi lần in được gần 300 số. Phải đặt bia đá "nhà in" ở ba chỗ khác nhau. Khi động chỗ này thì chạy đến chỗ khác mà in và báo vẫn ra đúng kỳ. Địch chịu không làm gì được.

Vấn đề giấy cũng gay. Lúc bấy giờ ai mua nhiều giấy, địch cũng nghi và theo dõi. Các chị em mỗi người đi chợ mua năm, mười tờ, nói dối là mua cho con cháu học, rồi góp lại để in báo.

In bản đá, muốn sửa chữ thì phải dùng axít. Mà axít thì mua đâu được? Có đồng chí nghĩ ra cách dùng chanh thay cho axít, chị em lại giúp mua chanh để ủng hộ báo.

Còn việc phát hành: để báo ở các hang đá bí mật. Các đồng chí phụ trách cơ sở Việt Minh cứ đến đó mà lấy. Báo bán hẳn hoi, chứ không biếu.

Thế là mọi việc đều dựa vào quyết tâm của mình, dựa vào lực lượng và sáng kiến của quần chúng.

Đồng bào địa phương rất thích đọc báo, vì báo viết điều gì cũng thấm thía với họ. Đồng bào còn tự động tổ chức những tổ đọc báo và bí mật đưa tin tức cho báo. Đồng bào lại tìm mọi cách tuyên truyền cho lính dõng đọc báo để làm "binh vận".

*

* *

Về nội dung viết, mà các cô các chú gọi là "đề tài", thì tất cả những bài Bác viết chỉ có một "đề tài" là: chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Bác đối với báo chí là như vậy đó.

Kết luận: kinh nghiệm của 40 năm là không sợ khó, có quyết tâm. Không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học thì nhất định học được. Bây giờ các cô, các chú có điều kiện học tập dễ dàng hơn Bác trước kia. Mong các cô, các chú cố gắng và tiến bộ!

Nói ngày 16-4-1959.

Sách *Hồ Chí Minh: Về công tác văn hoá, văn nghệ*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1971, tr.40-49.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ TOÀN ĐẢNG BỘ HÀ NỘI

Thay mặt Trung ương Đảng và nhân danh là một đảng viên ở Hà Nội, tôi phát biểu một số ý kiến với Hội nghị:

Thủ đô Hà Nội phải làm thế nào để trở thành một Thủ đô xã hội chủ nghĩa. Muốn như thế thì mỗi một xí nghiệp, mỗi một đơn vị bộ đội, mỗi một trường học, mỗi một đường phố, mỗi một cơ quan và mỗi một nông thôn ở ngoại thành phải thành một pháo đài của chủ nghĩa xã hội.

Hà Nội cần phải củng cố và phát triển Đảng, Đoàn Thanh niên Lao động và công đoàn. Đảng bộ Hà Nội cần phát triển thêm thành phần công nhân, nông dân, lao động trí óc và phụ nữ vào Đảng.

Số đảng viên công nhân còn ít, trong khi đó Hà Nội phải trở thành Thủ đô một nước xã hội chủ nghĩa, nơi có nhiều xí nghiệp tập trung công nhân.

Các xí nghiệp ở Hà Nội có gần 6.500 anh hùng, chiến sĩ thi đua và lao động xuất sắc. Nếu Đảng bộ Hà Nội chú ý gần gũi, giáo dục và giúp đỡ anh chị em đó thì chắc chắn có thể phát triển được một bộ phận không phải là nhỏ vào Đảng.

Số phụ nữ là đảng viên cũng còn rất ít, cần phát triển thêm. Tóm lại, cần củng cố và phát triển Đảng - cố nhiên là thận trọng - thành phần công nhân, nông dân, phụ nữ, đồng thời cũng chú ý phát triển các thành phần khác như lao động trí óc.

Muốn đẩy mạnh mọi mặt công tác: cải tiến quản lý xí nghiệp, xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã ở ngoại thành, chăm sóc giáo dục thiếu nhi, vệ sinh yêu nước, v.v., thì mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải có đạo đức cách mạng, phải thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải lấy phê bình và tự phê bình mà tiêu diệt chủ

nghĩa cá nhân và bồi dưỡng chủ nghĩa tập thể. Đảng viên, đoàn viên bất cứ ở đâu, bất cứ làm công việc gì, phải thật gương mẫu. Đảng bộ Hà Nội phải làm gương mẫu cho các đảng bộ khác. Đảng bộ Hà Nội gương mẫu sẽ góp phần đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh đấu tranh giành thống nhất nước nhà.

Nói ngày 25-4-1959.

Sách *Bác Hồ với nhân dân Hà Nội*, Sở văn hoá thông tin Hà Nội, 1970, tr.81-82.

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH MAO TRẠCH ĐÔNG

Kính gửi đồng chí Mao Trạch Đông kính mến,

Được tin Đại hội lần thứ ba của Nhân dân chính trị hiệp thương Trung Quốc đã cử đồng chí làm Chủ tịch danh dự, tôi rất sung sướng thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng Lao động và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, kính gửi đến đồng chí lời chào mừng thân ái và nhiệt liệt nhất.

Kính chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ để lãnh đạo nhân dân Trung Quốc anh em thu nhiều thắng lợi to lớn và rực rỡ trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

Chủ tịch

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

ĐIỆN MỪNG CHỦ TỊCH LƯU THIẾU KỲ

Kính gửi đồng chí Lưu Thiếu Kỳ,

Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,

Nhân dịp đồng chí được cử làm Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Đảng Lao động, nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi rất sung sướng gửi đến đồng chí Chủ tịch lời chào mừng thân thiết và nhiệt liệt nhất.

Trên thế giới ngày nay, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa là một lực lượng vĩ đại, một nguồn cổ vũ to lớn, một tấm gương sáng chói cho cả loài người tiến bộ. Trong mặt trận xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đang tiến mạnh trong cao trào nhảy vọt xây dựng chủ nghĩa xã hội và đã góp phần to lớn trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới.

Chúng tôi rất biết ơn Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Trung Quốc luôn luôn là người bạn chiến đấu chí tình trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam. Sự giúp đỡ khẳng khái của Chính phủ và nhân dân nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đối với nước chúng tôi, biểu hiện một tinh thần quốc tế vô sản cao quý, một tình hữu nghị thắm thiết giữa nhân dân hai nước chúng ta.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi đều hiểu rằng đồng chí là một vị lãnh tụ được nhân dân Trung Quốc yêu quý và cũng là một người bạn kính mến của nhân dân Việt Nam.

Tôi tin chắc rằng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa

dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, của đồng chí Mao Trạch Đông và của đồng chí nhất định sẽ thu được những thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và tin chắc rằng tình hữu nghị hợp tác giữa hai nước chúng ta sẽ ngày càng được củng cố và phát triển.

Xin chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

ĐIỆN MỪNG PHÓ CHỦ TỊCH TỐNG KHÁNH LINH

Kính gửi Bà Tống Khánh Linh,
Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,

Nhân dịp Bà được cử nhận chức Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, tôi xin gửi tới Bà lời chúc mừng nhiệt liệt.

Xin chúc Bà luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

ĐIỆN MỪNG PHÓ CHỦ TỊCH ĐỔNG TẤT VŨ

Kính gửi đồng chí Đổng Tất Vũ, Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa,

Nhân dịp đồng chí được cử nhận chức Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, tôi xin gửi đến đồng chí lời chúc mừng nhiệt liệt.

Xin chúc đồng chí luôn luôn mạnh khoẻ và thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1872,
ngày 30-4-1959.

CẢM TƯỞNG GHI TẠI CUỘC TRIỂN LÃM HẬU CẦN CỦA QUÂN ĐỘI

Cuộc trưng bày này của Tổng cục hậu cần chứng tỏ rằng: quân đội ta đã cố gắng nhiều và đã có thành tích khá trên con đường *cải tiến kỹ thuật*, nhằm tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Cần phải phổ biến những thành tích và kinh nghiệm ấy cho toàn quân và toàn dân áp dụng và góp thêm ý kiến. Đồng thời cần phải tìm tòi nữa, nghiên cứu nữa để cải tiến hơn nữa những kết quả đã đạt được.

Đó là một bước tiến đầu tiên trên con đường muôn dặm của *cách mạng kỹ thuật*, như một đoá hoa báo hiệu mùa Xuân. Nhưng nó đã chứng tỏ rằng trí tuệ và sáng kiến của quần chúng là vô cùng tận. Cấp lãnh đạo phải khéo khuyến khích, giúp đỡ, hướng dẫn, vun trồng thì trí tuệ và sáng kiến ấy sẽ không ngừng nở hoa, kết quả và nó sẽ góp phần đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà và xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Bác mong chiến sĩ và cán bộ ta cố gắng mãi và tiến bộ nhiều.

Tháng 4 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật,
Hà Nội, 1960, t.V, tr.219.

LỜI KÊU GỌI NHÂN NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1 THÁNG 5 (1959)

Thưa đồng bào yêu quý,

Thưa các đồng chí thân mến,

Nhân dịp mồng 1 tháng 5, ngày vui mừng của nhân dân lao động toàn thế giới, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ thân ái chào mừng nhân dân lao động cả nước ta và trên thế giới. Ngày 1 tháng 5 năm nay có ý nghĩa đặc biệt quan trọng là: Hơn bao giờ hết, phe xã hội chủ nghĩa và lực lượng hoà bình càng mạnh mẽ, phe đế quốc càng suy yếu rõ ràng.

Những thành tích to lớn của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác làm cho lực lượng của phe ta ngày càng lớn mạnh về mọi mặt; đồng thời tăng cường sự đoàn kết đấu tranh của giai cấp công nhân toàn thế giới và giúp cho phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á - Phi và châu Mỹ latinh ngày càng mạnh thêm. Trong lúc đó, hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc tiếp tục tan rã, mâu thuẫn giữa các nước đế quốc ngày càng gay gắt, kinh tế của chúng ngày càng khủng hoảng trầm trọng.

Nhiệm vụ của nhân dân lao động thế giới hiện nay là đoàn kết chặt chẽ, giữ vững hoà bình, chống chiến tranh mới, đòi cấm vũ khí nguyên tử và khinh khí, ủng hộ những đề nghị hợp tình hợp lý của Liên Xô về hội nghị Ngoại trưởng bốn nước và hội nghị cao cấp sắp họp, nhằm giải quyết vấn đề ký kết hoà ước với nước Đức, vấn đề Tây Bá Linh và những vấn đề khác, nhằm làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng.

Tình hình thế giới tóm tắt là như thế.

Bây giờ tôi xin nói về tình hình nước ta.

Nguyện vọng thiết tha của toàn dân ta từ Bắc đến Nam là hoà bình và thống nhất. Nhưng theo lệnh đế quốc Mỹ, chính quyền miền Nam phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, bóp nghẹt các quyền tự do dân chủ. Chúng làm cho miền Nam kinh tế ngày càng sa sút, nhân dân ngày càng nghèo nàn. Đồng thời Mỹ - Diệm tiến hành những cuộc khủng bố cực kỳ dã man đối với đồng bào miền Nam.

Chính sách độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm nhất định không khuất phục được đồng bào miền Nam: đồng bào miền Nam càng đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu bền bỉ và kiên quyết.

Tôi thay mặt Đảng, Chính phủ và nhân dân ta hoan nghênh tinh thần anh dũng của đồng bào miền Nam!

Trái hẳn với tình hình miền Nam, từ ngày lập lại hoà bình, miền Bắc Việt Nam ta không ngừng tiến bộ về mọi mặt.

Về nông nghiệp: Từ khi cải cách ruộng đất xong, phong trào đổi công hợp tác phát triển tốt. Năm 1957, ta thu hoạch hơn 3.940.000 tấn thóc, năm 1958 hơn 4.570.000 tấn. Đó là một bước tiến rõ rệt. Năm nay, ta cố gắng để thu hoạch hơn 6 triệu tấn. Vậy đồng bào nông dân cần phải cố gắng để thu hoạch tốt vụ chiêm, chuẩn bị tốt vụ mùa và củng cố tốt, phát triển tốt tổ đổi công và hợp tác xã.

Về công nghiệp: Nhờ sự cố gắng thi đua của công nhân và cán bộ và nhờ sự giúp đỡ vô tư của các nước anh em, chúng ta đã khôi phục những xí nghiệp cũ và xây dựng nhiều xí nghiệp mới.

Năm 1955 ta chỉ có 43 xí nghiệp. Năm nay đã tăng thêm 120 xí nghiệp. Đó là kết quả tốt, nhưng chúng ta không được tự mãn. Các đồng chí công nhân và cán bộ cần phải cố gắng hơn nữa, làm tốt và làm gọn công tác cải tiến quản lý xí nghiệp để đẩy mạnh sản xuất; làm tốt và làm đúng kế hoạch xây dựng cơ bản; cải tạo tốt thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư doanh.

Về văn hoá: Chúng ta đã thu được thành tích tốt trong việc xoá nạn mũ chữ, tiến bộ khá trong việc bổ túc văn hoá và trong việc xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa. Phong trào kết hợp học tập với lao động cũng có tiến bộ.

Các bạn trí thức phải cố gắng hơn nữa, các cháu thanh niên và thiếu nhi phải cố gắng hơn nữa, để góp phần vẻ vang vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta.

Quân đội và công an ta có nhiều tiến bộ trong việc học tập chính trị, rèn luyện kỹ thuật, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ nhân dân sản xuất. Đó là những ưu điểm đáng khen. Bộ đội và công an ta phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ không ngừng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, toàn dân ta sẽ thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết nhất trí với các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, phát triển hơn nữa tình hữu nghị với các nước láng giềng, với các nước Á - Phi và với nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới. Toàn dân ta phải tăng cường đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất, ra sức *thi đua yêu nước* để hoàn thành tốt kế hoạch 1959 là năm bản lề của kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế và văn hoá. Như vậy, miền Bắc nước ta sẽ tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội để làm nền tảng vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất Tổ quốc thành công.

Tinh thần ngày 1 tháng 5 muôn năm!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Tình đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Hoà bình thế giới và hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.406-409.

NÓI CHUYỆN VỚI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CÁC DÂN TỘC ÍT NGƯỜI VỀ DỰ LỄ KỶ NIỆM NGÀY 1 THÁNG 5 Ở THỦ ĐÔ

Ngày nay, đồng bào không còn bị bọn đế quốc áp bức khổ sở như trước, phải làm cho đời sống ngày càng no ấm hơn. Muốn thế, đồng bào *phải tăng gia sản xuất. Muốn có nhiều lúa, ngô, khoai, sắn, bông,v.v.* thì phải đoàn kết, thương yêu nhau, tổ chức nhau lại. Ví dụ: như muốn nhấc một hòn đá nặng, một người, hai người không thể làm được, nhưng 20, 30 người xúm xít nhau lại thì nhất định sẽ nhấc được hòn đá. Cũng như có bảy gia đình thì mỗi gia đình phải nấu một nồi cơm. Như vậy bảy gia đình đều phải bận vào việc nấu cơm. Nếu biết tổ chức thì chỉ cần một người ở nhà để nấu cho gia đình mình và cả sáu gia đình khác. Những người trong sáu gia đình đó có thể đi làm ruộng được cả. Nói tóm lại, phải tổ chức nhau bằng tổ đổi công nhưng phải tổ chức thật tốt, phải hoà thuận, đoàn kết với nhau, phải giúp đỡ nhau tận tình, phải nghĩ đến lợi ích chung mà đừng nghĩ đến lợi ích riêng. Ví dụ: Trong tổ có một con trâu, khi cày ruộng mình thì mình làm thật tốt, "cày sống cày chết", còn khi cày ruộng của người khác thì làm sơ sài, không được kỹ.

Có bảy gia đình, sáu đã tổ chức nhau lại thành tổ đổi công rồi, còn một gia đình chưa vào thì cũng không được ép buộc

họ, khinh rẻ, mỉa mai họ, phải để họ tự nguyện, khi nào họ thấy lợi họ sẽ vào.

Đã có tổ đổi công rồi thì phải làm thật tốt để tiến dần lên hợp tác xã; hợp tác xã trước còn nhỏ bé, sau phải hợp lại để thành hợp tác xã to hơn, để đời sống ngày càng ấm no hơn.

Đảng và Chính phủ lúc nào cũng chú ý đến đồng bào vùng cao và càng ngày càng hết sức chú ý giúp đỡ đồng bào nhiều hơn nữa.

Nói ngày 2-5-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1875,
ngày 4-5-1959.

ĐIỆN MỪNG KHOÁ HỌP ĐẶC BIỆT CỦA HỘI ĐỒNG HOÀ BÌNH THẾ GIỚI Ở XTỐCKHÔM [39]

Gửi Khoá họp đặc biệt của
Hội đồng hoà bình thế giới ở Xtốckhôm,

Nhân dịp Hội đồng hoà bình thế giới họp Khoá đặc biệt kỷ niệm 10 năm phong trào hoà bình thế giới, tôi trân trọng gửi đến các đại biểu lời chào mừng nhiệt liệt.

Tôi thành tâm chúc Khóa họp Xtốckhôm thành công tốt đẹp, phong trào hoà bình thế giới ngày càng phát triển và giành được nhiều thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp đấu tranh cho chính sách chung sống hoà bình và hợp tác quốc tế.

Hà Nội, ngày 5 tháng 5 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1878,
ngày 7-5-1959.

THƯ GỬI ĐỒNG BÀO, BỘ ĐỘI, CÁN BỘ CHÂU ĐIỆN BIÊN

Nhân dịp vui mừng kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ và ngày thành lập Khu tự trị, tôi thay mặt Đảng và Chính phủ gửi lời thân ái chào mừng đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ châu Điện Biên.

Từ ngày giải phóng, nhất là trong hai năm gần đây, đồng bào, bộ đội và cán bộ đã ra sức xây dựng châu ta thành một địa phương ngày càng no đủ vui tươi. Tôi có lời nhiệt liệt khen ngợi những thành tích đó. Hiện nay, cả miền Bắc ta đang ra sức thi đua gặt tốt vụ chiêm và làm vụ mùa thắng lợi, xây dựng nhà máy, nông trường, tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, góp phần đấu tranh để thống nhất nước nhà.

Tôi mong rằng toàn thể đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ trong châu ta càng đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, hăng hái thi đua hơn nữa đi vào con đường đổi công hợp tác, tăng gia sản xuất, phát triển văn hoá, chăm lo vệ sinh phòng bệnh, làm cho châu ta trở nên một địa phương gương mẫu cho Khu tự trị Thái - Mèo, góp phần làm miền Bắc nước ta giàu mạnh.

Chúc tất cả đoàn kết, khoẻ mạnh, tiến bộ, thu được thắng lợi trong mọi công tác.

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1878,
ngày 7-5-1959.

BÀI NÓI TẠI CUỘC MÍT TINH Ở THUẬN CHÂU (SƠN LA)

Cùng đồng bào, bộ đội và cán bộ Khu tự trị Thái - Mèo,

Hôm nay, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Khu tự trị và kỷ niệm ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ, tôi và các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Tố Hữu, Phạm Ngọc Thạch thay mặt Đảng và Chính phủ lên thăm đồng bào, bộ đội và cán bộ. Tôi có lời thân ái chào mừng đồng bào các dân tộc, toàn thể bộ đội và cán bộ, công an và dân quân, các anh hùng và chiến sĩ thi đua, hỏi thăm các gia đình có công với cách mạng và kháng chiến, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng.

Trong mấy năm kháng chiến, đồng bào và bộ đội đã đoàn kết chặt chẽ với nhau, kháng chiến anh dũng, bảo vệ bản mường, đại thắng giặc Pháp ở Điện Biên Phủ, giải phóng đất Tây Bắc, góp phần giành lại tự do độc lập của Tổ quốc chúng ta. Từ khi hoà bình lập lại, đồng bào các dân tộc, bộ đội và cán bộ lại càng đoàn kết chặt chẽ, ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, cải thiện đời sống, giữ gìn trật tự an ninh. Đảng và Chính phủ rất vui lòng trước những thành tích đó. Tôi thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi tinh thần đoàn kết kháng chiến cũng như tinh thần đoàn kết sản xuất của tất cả đồng bào, bộ đội và cán bộ. Hiện nay, cả miền Bắc nước ta đang ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, hợp tác hoá nông nghiệp, mở mang thêm công nghiệp, phát triển văn hoá, củng cố quốc phòng, làm cho miền Bắc chúng ta trở nên nền tảng vững mạnh cho công cuộc đấu tranh giành thống

nhất nước nhà. Đồng bào, bộ đội và cán bộ toàn Khu ta cần ra sức thi đua sản xuất và tiết kiệm đưa Khu tự trị tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cho đời sống ngày càng no ấm và vui tươi hơn nữa. Để đạt mục đích ấy, đồng bào toàn Khu cần phải nhớ và làm những việc sau đây:

Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, gặt cho tốt vụ chiêm, chuẩn bị tốt vụ mùa. Đồng thời phải ra sức bảo vệ rừng cho tốt. Củng cố thật tốt các tổ đổi công và hợp tác xã theo đúng nguyên tắc tự nguyện, tự giác. Ra sức cải tiến kỹ thuật, làm mương phai cho tốt, làm phân bón cho nhiều, cày bừa cho kỹ, đề phòng sâu bọ, thú rừng. Phát triển bình dân học vụ khắp nơi, làm thêm nhà trường cho con em có chỗ học. Chăm lo vệ sinh, phòng bệnh, làm cho bản mường sạch sẽ, đồng bào mạnh khoẻ, sửa sang và giữ gìn đường sá để đi lại cho dễ dàng, củng cố các tổ chức dân quân và tự vệ, làm tốt công tác nghĩa vụ quân sự. Trong mọi công việc, phải ra sức giúp đỡ đồng bào ở rẻo cao.

Làm tốt những việc đó, thì kế hoạch phát triển kinh tế và văn hoá năm nay nhất định sẽ hoàn thành, đời sống của đồng bào các dân tộc ở khu ta nhất định càng no ấm, vui tươi hơn. Bộ đội phải làm cho được những việc sau đây: nâng cao tinh thần cảnh giác, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ biên giới Tổ quốc. Tiến hành tốt công tác chỉnh huấn chính trị và huấn luyện quân sự. Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chú ý cải thiện đời sống, ra sức xây dựng nông trường gương mẫu, dần dần phát triển công nghiệp địa phương. Ra sức giúp đỡ và tuyên truyền vận động nhân dân làm tốt tổ đổi công và hợp tác xã, làm tốt công tác dân quân và nghĩa vụ quân sự.

Bộ đội ta có nhiều thành tích thi đua tiến nhanh vượt mức kế hoạch. Nhưng không nên tự mãn với những thành tích đó mà còn phải nâng cao quyết tâm khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, còn phải cố gắng hơn nữa để lập những thành tích to lớn hơn nữa về công tác học tập và lao động sản xuất.

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm những việc sau đây:

Củng cố lập trường cách mạng, nâng cao trình độ giác ngộ

xã hội chủ nghĩa, luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, triệt để phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng; các cán bộ địa phương thuộc các dân tộc phải ra sức công tác, học tập văn hoá, chính trị và nghiệp vụ, đoàn kết chặt chẽ với anh em cán bộ ở nơi khác đến. Các cán bộ ở nơi khác đến thì phải yên tâm và tích cực công tác, hết lòng giúp đỡ và đoàn kết với anh em cán bộ địa phương. Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải đoàn kết chặt chẽ, làm gương mẫu cho đồng bào. Trong mọi việc, hoàn thành tốt những nhiệm vụ Đảng và Chính phủ đã giao cho, để làm cho Khu tự trị ngày càng phồn thịnh. Các cháu thiếu nhi phải học tập tốt, lao động tốt, giữ kỷ luật tốt, giữ vệ sinh tốt.

Hiện nay, trên thế giới phe ta rất mạnh, các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô rất mạnh, phong trào dân tộc giải phóng ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ latinh rất mạnh, phong trào giữ gìn hoà bình thế giới rất mạnh. Nước ta thì miền Bắc ta tiến bộ rất mạnh, ở miền Nam mặc dù bọn Mỹ - Diệm ra sức khủng bố đàn áp, nhưng phong trào đấu tranh của đồng bào ta rất mạnh.

Tôi mong rằng đồng bào, bộ đội và cán bộ Khu tự trị đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, đã thi đua càng ra sức thi đua hơn nữa, để hoàn thành kế hoạch Nhà nước, để làm cho Khu tự trị ngày càng giàu có, để góp phần củng cố miền Bắc và đấu tranh giành thống nhất nước nhà. Đồng bào Khu tự trị đã từng cùng bộ đội ta đánh thắng trận Điện Biên Phủ, đuổi hết giặc Tây, giải phóng đất nước. Ngày nay đồng bào, bộ đội và cán bộ lại càng phải cùng nhau đoàn kết phấn đấu để giành lấy một thắng lợi to hơn nữa là tiêu diệt cho hết giặc đói, giặc dốt, làm cho mọi người đều được no ấm, đều

biết chữ, làm cho mọi người đều được hưởng hạnh phúc, yên vui.

Hôm nay, chúng tôi rất vui mừng gặp mặt đông đủ đại biểu quân, dân, chính, Đảng và các đại biểu các dân tộc Thái, Mèo, Mường,
Mán, Thổ, U Ni, Xá, Lô Lô, Phù Lá, Chi La, Puộc, Lào, Lự, Dao, Len Đen, Cò Sung, Xạ Phang, Nhắng, Mãng Pư, Cùi Chu, Hoa, Kinh, v.v.. Một lần nữa, chúng tôi chúc tất cả:

Người người mạnh khoẻ,
Đoàn kết chặt chẽ,
Hăng hái thi đua,
Thành công vui vẻ.

Nói ngày 7-5-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1880,
ngày 9-5-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN, BỘ ĐỘI, CÁN BỘ TẠI YÊN CHÂU (SƠN LA)

Bác và đồng chí Bộ trưởng lên thăm bộ đội, cán bộ, thăm đồng bào đã có công, có thành tích trong kháng chiến, thăm các cháu thanh niên và nhi đồng.

Đảng, Chính phủ và Bác rất vui lòng khen ngợi đồng bào châu nhà trong kháng chiến đã tổ chức du kích đánh Tây rất tốt, đã giúp đỡ bộ đội, cán bộ đánh Tây. Thế là tốt.

Đặc biệt đồng bào vùng cao sinh hoạt gian khổ, trong kháng chiến rất anh dũng; Đảng và Chính phủ tỏ lời khen.

Từ ngày hoà bình lập lại, đồng bào, cán bộ, bộ đội đoàn kết rất tốt, giúp đỡ nhau tăng gia sản xuất, học bình dân. Như thế là tốt.

Bây giờ Bác có mấy lời dặn dò đồng bào như sau:

Khi trước đồng bào bị Tây áp bức, bây giờ không còn Tây nữa. Khi trước nhân dân không có ruộng, bây giờ nhờ có Đảng và Chính phủ, nhân dân tự đấu tranh có ruộng. Như thế là đời sống của đồng bào đã có phần sung sướng.

Nhưng muốn sung sướng hơn phải làm thế nào? Phải sản xuất cho tốt. Ví dụ: khi trước cấy 1 mẫu được 100 gánh, bây giờ đồng bào phải cố được 150, 200 gánh. Muốn như thế phải làm thế nào? Phải cải tiến kỹ thuật. Phải cải tiến kỹ thuật là đúng. Nhưng có việc phải làm trước hết là phải tổ chức tổ đổi công thật tốt rồi tiến lên hợp tác xã thật tốt.

Mỗi một người phải coi tổ đổi công, hợp tác xã như nhà mình, phải làm lợi cho tổ đổi công trước, lợi cho mình sau, như thế mới là tốt. Ví dụ: cái nhà hợp tác xã dột, nhà của mình cũng dột thì phải làm nhà cho hợp tác xã trước. Cán bộ đổi công, hợp tác xã phải công bằng, dân chủ và gương mẫu. Ví dụ: làm thì cán bộ xung phong làm việc khó, khi thu hoạch chia hoa lợi thì để cho xã viên lấy trước, cán bộ lấy sau, không nên lấy trước, thế mới tốt.

Bác được biết ở đây nhiều chỗ ruộng thiếu nước. Nếu có đủ nước làm được 2 mùa, thiếu nước chỉ làm được một mùa thôi.

Làm thế nào cho có nước? Mỗi năm mưa xuống rất nhiều nước. Khi mưa xuống nước nhiều bị ngập, khi nắng lên thì lại bị cạn. Muốn làm cho được 2 mùa phải giữ nước. Muốn giữ nước phải làm thuỷ lợi. Đồng bào có nghe thấy đồng bào Điện Biên làm thuỷ lợi không? Đồng bào Điện Biên làm thuỷ lợi rất tốt, mà đồng bào tự làm lấy. Đồng bào Điện Biên làm được thì đồng bào Yên Châu cũng làm được, muốn làm được như Điện Biên phải có tổ đổi công, phải có hợp tác xã. Ví dụ: đào một cái mương dài 1 cây số, một gia đình không làm được. Hai nhà cũng không đào được. Hai mươi nhà, bốn mươi nhà tổ chức nhau lại mới làm được. Có đúng thế không? Vì vậy đồng bào phải tổ chức nhau lại làm tổ đổi công, hợp tác xã. Đồng bào phải tổ chức tổ đổi công cho tốt, hợp tác xã cho tốt, làm mương phai tốt để có nhiều nước làm được 2 mùa.

Chúng ta có mương phai, có nước rồi, lúa có tốt không? Người ta chỉ uống nước thôi mà không ăn cơm có sống được không?

Lúa chỉ có nước, không có ăn cũng không tốt. Ngô, lúa, khoai, sắn, mía nó ăn gì? Nó ăn phân. Lúa ăn phân nhiều lúa càng tốt. Ví dụ: ở đây bây giờ 1 mẫu chỉ được 100 gánh vì ít phân, ở dưới xuôi có tổ đổi công, hợp tác xã nhiều nơi đã thu hoạch hơn thế nhiều vì có nhiều phân.

Cần phải có nhiều phân. Muốn làm phân nhiều, nhưng từng nhà, mỗi nhà làm một đống có tốt không? Không. Ví dụ: mỗi nhà làm một đống phân hao tốn nhiều, hợp tác xã làm lên một đống phân ở gần ruộng không hao tốn. Vì vậy, muốn làm mương phai tốt, phân nhiều, phải tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã cho tốt.

Đồng bào ở đây cày cuốc quen làm lối cũ từ những đời trước. Làm như thế rất tốn công mà không tốt. Bác đã đi qua thấy phụ nữ lấy cây tre chọc đất để giồng lúa nương. Như thế rất tốn công mà không tốt. Muốn cho lúa, ngô, khoai, sắn tốt, phải cày sâu bừa kỹ. Ở đây Bác thấy cái cày, cái cuốc bé tẹo thế này không thể cày sâu được. Ở các nước anh em như Liên Xô cày bằng máy hết.

Bây giờ ta chưa có máy, nhưng sau này ta sẽ có. Có khi độ 5 năm, 10 năm nữa mới có. Trong thời gian đó cần phải cải tiến kỹ thuật, không thể cứ làm theo lối cũ để ngồi chờ 5 năm, 10 năm được. Muốn cải tiến phải tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã, từng nhà riêng không làm được.

Đồng bào đã biết tổ đổi công, hợp tác xã là tốt. Vậy phải có quyết tâm làm tổ đổi công, hợp tác xã. Tổ chức tổ đổi công, hợp tác xã là phải tự nguyện, nghĩa là tuyên truyền giải thích ai muốn vào thì vào, không phải nắm cổ kéo người ta vào. Ví dụ: mấy gia đình này vào hợp tác xã, tổ đổi công, thu hoạch 200 gánh, mấy nhà kia làm riêng lẻ thu hoạch 100 gánh thôi. Như thế những nhà làm riêng lẻ sẽ muốn xin vào. Như thế để người ta tự xin vào. Người ta thấy tổ đổi công, hợp tác xã làm tốt, người ta sẽ tự xin vào, không phải nắm cổ người ta kéo vào.

Một điều nữa, Bác đi qua nhiều nơi thấy rừng bị phá rất nhiều. Những cây gỗ to, cao chặt để đốt hay để cho nó mục nát, không khác gì đồng bào tự mình đem tiền bạc của mình bỏ xuống sông. Có đúng không? Sau này đường sá tốt, bến sông làm tốt, đưa gỗ ấy về xuôi bán, hay bán ra nước ngoài, đó là của của đồng bào đấy. Chừng 150 cây gỗ hay 200 cây gỗ chúng ta đưa ra nước ngoài bán, đổi được máy cày, cày được cả vùng này. Đồng bào có nên giữ gìn rừng, giữ gìn gỗ không? Có nên đốt bừa đi không? Phải giữ gìn rừng cho tốt. 5 năm, 10 năm nữa, rừng là vàng là bạc, là máy móc cả.

Đồng bào châu nhà kháng chiến anh dũng. Bây giờ hoà bình rồi, cũng phải anh dũng. Anh dũng là anh dũng mọi mặt. Trong kháng chiến anh dũng giết Tây, đuổi giặc; bây giờ anh dũng sản xuất, xoá nạn mù chữ. Về bình dân học vụ ở miền Bắc, nhiều xã, nhiều thị trấn đã xoá xong nạn mù chữ. Nhưng châu nhà chưa xoá xong nạn mù chữ. Như thế là còn kém, đúng thế không? Bây giờ phải cố gắng. Hết năm nay nữa, năm sau phải xoá cho xong nạn mù chữ. Đối với công việc này, thanh niên và nhi đồng phải góp nhiều vào đấy. Đối với những xã, những châu đã xoá xong nạn mù chữ, Chính phủ có thưởng huân chương, đồng bào ở đây có muốn được thưởng huân chương không?

Một điều nữa, ở đây đồng bào nhiều người còn sốt rét, các cháu bé thường thường đau mắt hột, bụng to. Vì sao? Vì không biết giữ vệ sinh. Đồng bào có muốn có sức khoẻ để sản xuất không? Có muốn con cháu mình không đau mắt hột, không bụng to thế này không? Muốn thế phải giữ gìn vệ sinh, ăn uống sạch sẽ, nhà cửa sạch sẽ, vườn cũng sạch sẽ. Công việc ấy, cán bộ châu phải đôn đốc đồng bào mà đồng bào phải tích cực làm.

Tây, Mỹ, Diệm và bọn phản động khác chúng có muốn đồng bào đoàn kết không? Chúng có muốn đồng bào sung sướng không? Không, chúng không muốn như thế. Chúng sẽ làm thế nào? Chúng tuyên truyền nhảm nhí. Vì vậy đồng bào phải cảnh giác, chớ nghe tuyên truyền bậy bạ, thấy kẻ nào nói bậy bạ phải giúp công an, Uỷ ban hành chính xã, châu giáo dục, nếu cố tình và ngoan cố thì trừng trị.

Một điểm nữa, để giữ gìn an ninh trật tự trong bản mường, phải có dân quân; để giữ gìn Tổ quốc mình không cho Tây, Mỹ vào được, phải có bộ đội. Bộ đội là ai? Bộ đội là con, em, cháu của đồng bào, bộ đội không phải trên trời rơi xuống. Vì vậy đồng bào nên giúp đỡ cán bộ làm nghĩa vụ quân sự cho tốt.

Một điểm nữa, đồng bào muốn no ấm hơn phải cố gắng sản xuất. Nhưng chỉ sản xuất đã đủ chưa? Chưa đủ. Ví dụ: nhà Bác ở đây làm được 200 gánh, nhưng lại xa phí, uống rượu một phần, làm cưới một phần, làm ma một phần, còn một ít để ăn Tết nữa. Như thế là hết sạch thì có nên không?

Vì vậy, đã tăng gia sản xuất phải thực hành tiết kiệm. Ví dụ làm được 200 gánh thì ăn mặc một phần, rượu bớt đi, cưới cũng giảm, ma chay cũng giảm bớt đi (cái này các cụ già hơi khó làm), còn thừa đem bán mua thêm trâu bò, nông cụ để năm sau sản xuất được nhiều hơn nữa.

Hồi còn Tây, còn vua quan, đồng bào Kinh ăn hiếp đồng bào Thái, đồng bào Thái ăn hiếp đồng bào Puộc, đồng bào Xá, có phải thế không? Hồi trước như thế là vì sao? Vì Tây và vua quan muốn chia rẽ đồng bào, muốn làm cho đồng bào yếu đi.

Bây giờ chúng ta, tất cả các dân tộc Kinh, Thái, Mường, Mèo, Mán, Xá, Puộc, v.v. đều là anh em ruột thịt một nhà chứ không phải Kinh ăn hiếp Thái, Thái ăn hiếp Xá, Puộc như trước nữa. Cũng ví như một bó que, đây là đồng bào Kinh, Thái, Mèo, Xá, Puộc, Mán, Mường. Từng cái một có thể bẻ gãy. Bây giờ đoàn kết lại thế này có ai bẻ gãy được không? Chẳng những không ai bẻ gãy được, mà ai bẻ chúng ta đánh vào cái đầu nó. Đồng bào phải đoàn kết chặt chẽ như nắm tay này.

Cán bộ, bộ đội, nhân dân phải đoàn kết chặt chẽ như nắm tay thế này. Nếu mà Tây, Mỹ muốn xâm phạm nước ta, ta sẽ đánh vào đầu nó.

Bây giờ Bác có mấy lời dặn dò cán bộ:

Cán bộ từ trên xuống dưới, từ Bác đến cán bộ xã đều là đày tớ của nhân dân, không phải là vua, là quan như ngày trước mà đè đầu cưỡi cổ nhân dân. Tức là cán bộ phải chăm lo đời sống của nhân dân, phải giúp nhân dân tổ chức được tổ đổi công, hợp tác xã, dân quân. Cán bộ phải đến tận nơi giúp đỡ, bao giờ các tổ chức đó thật vững mới thôi.

Cán bộ châu nhà có hai bộ phận họp thành: một bộ phận là cán bộ địa phương, một bộ phận là ở nơi khác đến và ở xuôi lên.

Cán bộ địa phương thường thường có tâm lý tự ti, cho mình là văn hoá kém, chính trị kém, không muốn làm cán bộ. Như thế là không đúng. Nếu như thế, không ai làm việc cho đồng bào cả, việc làm đây là do cán bộ địa phương phải làm lấy. Vì vậy cho nên còn kém thì phải học, phải tích cực học cách làm việc, tích cực học chuyên môn cho biết. Nếu vì kém mà không làm thì không được. Nhiều cái mình chưa

biết, nhưng có quyết tâm học thì phải biết, nhất định biết. Biết là tiến bộ.

Cán bộ xuôi lên không yên tâm công tác, muốn về Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định. Như thế là không đúng. Bác đã nói cán bộ là đày tớ của nhân dân, chỗ nào nhân dân cần đến mình là mình phải đến, bất kỳ chỗ nào cũng là Tổ Quốc, là đất nước, cũng là cương vị công tác của cán bộ. Phải nhớ rằng Đảng, Chính phủ tin cậy vào cán bộ, nơi nào khó có cán bộ. Việc gì khó có cán bộ. Vì vậy cán bộ các nơi đến phải yên tâm, tích cực công tác, phải gương mẫu, phải đoàn kết chặt chẽ, giúp đỡ cán bộ địa phương được tốt. Vì vậy cán bộ địa phương cùng cán bộ nơi khác đến phải đoàn kết yêu thương nhau, làm gương cho nhân dân địa phương.

Một điểm nữa: cho đến bây giờ cán bộ đã chú ý giúp đỡ đồng bào rẻo cao, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Từ giờ về sau phải chú ý hơn, giúp đỡ nhiều hơn.

Bây giờ Bác dặn dò bộ đội và dân quân:

Bộ đội, dân quân là những người được Đảng và Chính phủ tin cậy để giữ gìn trật tự, bảo vệ Tổ quốc. Các chú biết rằng miền Bắc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, đang xây dựng nhà máy làm cho nhân dân được sung sướng. Mỹ - Diệm không muốn cho nhân dân mình sung sướng, không muốn cho ta tiến lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy chúng nó luôn luôn tìm cách phá hoại chúng ta. Để ngăn chặn chúng lại, đánh tan âm mưu của chúng, bộ đội, công an, dân quân phải cảnh giác; để làm tròn nhiệm vụ Đảng, Chính phủ và nhân dân giao cho, các chú phải hết sức học tập ngày càng tiến bộ, phải tham gia lao động sản xuất, phải giữ gìn trật tự an ninh cho tốt, phải đoàn kết chặt chẽ với nhân dân, tuỳ lực lượng của mình mà giúp dân.

Còn các cháu, các cháu phải làm gì? Cán bộ, bộ đội có việc của cán bộ, bộ đội. Các cháu phải học tập cho tốt, lao động cho tốt, giữ gìn vệ sinh cho tốt, giữ kỷ luật cho tốt.

Châu nhà có trên 13.000 đồng bào. Hôm nay mới có một số đồng bào được tới đây hội họp đông vui thế này thôi, các cô, các chú nhớ lời Bác nói, về nói lại với nhân dân, sau này Khu sẽ in thành tài liệu phổ biến rõ hơn.

Sau cùng, Bác và đồng chí Bộ trưởng gửi lời hỏi thăm đồng bào Xá, Puộc, Mèo, Thái, Mán, Mường, Kinh, v.v., hỏi thăm cán bộ, bộ đội và dân quân địa phương.

Nói ngày 8-5-1959

Báo *Nhân dân*, số 1884,

ngày 13-5-1959.

THƯ GỬI CÁC CỤ PHỤ LÃO XÃ HỒNG VÂN, HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊ[1]

Kính gửi các cụ phụ lão xã Hồng Vân,
huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên,

Cảm ơn các cụ đã gửi thư cho tôi, biết các cụ đã thúc đẩy con cháu và chính các cụ đã ra sức cùng đồng bào trong xã khai mương chống hạn.

Tôi mong các cụ sẽ tiếp tục đôn đốc và góp sức cùng đồng bào củng cố tốt tổ đổi công và hợp tác xã, làm nhiều tiểu thuỷ nông, cày sâu bừa kỹ, bón nhiều phân, thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, để nâng cao mức sống của nhân dân hơn nữa.

Kính chúc các cụ mạnh khoẻ, sống lâu và nhờ các cụ chuyển lời chào thân ái của tôi đến toàn thể đồng bào, cán bộ và các cháu thanh niên, nhi đồng trong xã.

Ngày 13 tháng 5 năm 1959
HỒ CHÍ MINH

Bút tích, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1) Nay thuộc tỉnh Hải Hưng.

NÓI CHUYỆN TẠI LỚP CHỈNH HUẤN KHOÁ II CỦA BỘ CÔNG AN

Gần một tháng học tập, các cô, các chú đã thấy được cách mạng xã hội chủ nghĩa là vĩ đại. Thấy được như vậy là tiến bộ, nhưng chưa đủ. Các cô, các chú là cán bộ cần phải nhận thức sâu hơn nữa. Phải thấy càng vĩ đại bao nhiêu thì càng gian khổ bấy nhiêu. Ví dụ: đào một con kênh càng rộng, càng sâu, càng dài thì cần phải bỏ ra nhiều công sức, càng phải vất vả khó nhọc. Đó mới chỉ là việc đào kênh, còn xây dựng chủ nghĩa xã hội là thay đổi cả xã hội, thay đổi cả thiên nhiên, làm cho xã hội không còn người bóc lột người, không còn đói rét, mọi người đều được ấm no và hạnh phúc. Một cuộc thay đổi vĩ đại như vậy tất nhiên phải mất nhiều công sức. Mất nhiều công sức thì nhất định là phải vất vả, gian khổ. Nhưng gian khổ mỗi thời kỳ có khác nhau: hồi hoạt động bí mật gian khổ khác, trong kháng chiến gian khổ khác, bây giờ xây dựng chủ nghĩa xã hội gian khổ khác. Gian khổ đó ai phải ra sức vượt qua trước? Đó là Đảng, là đảng viên và cán bộ. Phải nhận thức cho rõ điều ấy, chớ không phải vào Đảng để hưởng thụ, để làm quan cách mạng. Và thấy gian khổ là để vượt qua, chớ không phải là để lùi bước.

Nhiệm vụ của công an thì nhiều, nhưng nói tóm tắt là bảo vệ sự nghiệp xã hội chủ nghĩa. Nên nhớ rằng bọn Mỹ - Diệm, bọn phản động không bao giờ muốn cho chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công, công an phải luôn luôn cảnh giác ngăn ngừa những hành động phá hoại của chúng để bảo vệ lợi ích của nhân dân, bảo vệ sự nghiệp cách mạng. Đó là nhiệm vụ nặng nề, gian khổ đồng thời cũng rất vẻ vang. Không phải được đăng báo, được nêu trên đài phát thanh mới

là vẻ vang, mà bất kỳ làm công việc gì có ích cho cách mạng, cho nhân dân, cho xã hội đều là vẻ vang cả.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa. Con người xã hội chủ nghĩa là phải đi đến hoàn toàn không có chủ nghĩa cá nhân. Trong đầu óc mọi người đều có sự đấu tranh giữa cái "thiện" và cái "ác", hoặc nói theo cách mới là sự đấu tranh giữa tư tưởng cộng sản và tư tưởng cá nhân.

Tư tưởng cộng sản với tư tưởng cá nhân ví như lúa với cỏ dại. Lúa phải chăm bón rất khó nhọc thì mới tốt được. Còn cỏ dại không cần chăm sóc cũng mọc lu bù. Tư tưởng cộng sản phải rèn luyện gian khổ mới có được. Còn tư tưởng cá nhân thì cũng như cỏ dịa, sinh sôi, nảy nở rất dễ.

Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra nhiều cái xấu, thiên hình vạn trạng. Ví dụ: lười biếng, hủ hoá, suy tính tiền đồ, cho rằng ngành công an gian khổ, vất vả nhiều mà ít được ai biết, ít được huân chương; đòi hỏi đãi ngộ, so bì lương thấp, lương cao; công thần địa vị: cho rằng ở trong Đảng lâu năm mà không được đề bạt bằng người vào Đảng ít năm hơn; không an tâm công tác; ở công an thì muốn sang ngành khác; có quyền hạn một chút là thiếu dân chủ, chỉ tay năm ngón; đối với nội bộ thì suy bì, ganh tị, không đoàn kết với nhau, v.v.. Còn có thể nêu ra nhiều ví dụ nữa, nhưng tóm lại cái gì trái với đạo đức cách mạng đều là chủ nghĩa cá nhân. Muốn thành người cách mạng, thành người cộng sản chân chính thì phải chống chủ nghĩa cá nhân.

Chủ nghĩa cá nhân không phải chống lại một lần mà hết được. Trong lớp này, các cô các chú kiểm thảo thành khẩn là điều tốt, tiến bộ. Nhưng không phải kiểm thảo xong là gột rửa hết chủ nghĩa cá nhân. Ví như rửa mặt thì phải rửa hàng ngày. Vì vậy kiểm thảo ở đây không phải là xong, là đủ mà còn phải tiếp tục luôn luôn phê bình, tự phê bình, kiểm thảo trong mọi việc.

Bác nói một điểm nữa là: làm công an thì phải làm cho dân tin, dân yêu, dân ủng hộ. Có dựa vào nhân dân thì công an mới hoàn thành được tốt nhiệm vụ của mình. Nhân dân có hàng triệu tai mắt thì kẻ địch khó mà che giấu được. Nếu trong công tác, các cô, các chú được dân ủng hộ, làm cho dân

tin, dân phục, dân yêu thì nhất định các cô, các chú thành công. Muốn được như vậy cũng phải trau dồi đạo đức cách mạng, cũng phải chống chủ nghĩa cá nhân.

Một điểm nữa là tất cả cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải nâng cao tinh thần trách nhiệm. Như Bác đã nói ở trên, nhiệm vụ của các cô, các chú rất nặng nề. Muốn làm tròn nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang đó, phải luôn luôn nâng cao tinh thần trách nhiệm. Có như vậy mới xứng đáng là người cán bộ được Đảng và nhân dân tín nhiệm.

Tóm lại:

1. Phải trau dồi đạo đức cách mạng,
2. Phải nâng cao tinh thần trách nhiệm.

Muốn vậy phải luôn luôn chống chủ nghĩa cá nhân.

Nói ngày 16-5-1959.

Sách *Phát huy tinh thần cầu học cầu tiến bộ,*
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960,
tr.84-86.

NHỮNG NƠI NÀO NHẬN THI ĐUA VỚI XÃ HIỆP AN

Xã Hiệp [1] thách các xã toàn miền Bắc thi đua sản xuất vụ mùa thắng lợi: mỗi mẫu tây sẽ thu hoạch năm tấn (xem báo *Nhân dân* ngày 15-5-1959).

Để đạt mục đích ấy, xã Hiệp An đã đặt một chương trình rất thiết thực như:

Về *nước* thì ra sức làm mương phai;

Về *phân* thì bón mỗi mẫu ta 260 gánh.

Cày sâu, cấy dày, chọn giống tốt.

Ngoài việc sản xuất lúa, xã Hiệp An còn cố gắng đẩy mạnh việc chăn nuôi gà, vịt, lợn, cá.

Xã Hiệp An cũng chú ý phát triển tổ đổi công và hợp tác xã. Chương trình này đã được cán bộ, đảng viên và xã viên thảo luận kỹ và đều quyết tâm thực hiện.

Với tinh thần hăng hái, chí khí kiên quyết, cách làm dân chủ như vậy, xã Hiệp An chắc sẽ hoàn thành kế hoạch đã định.

Sẵn đây, tôi xin đề nghị bổ sung vài điểm vào chương trình ấy:

- Cũng nên nêu cao vai trò gương mẫu của các đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động.

- Nếu tính mỗi gánh phân là 35 kilô (hoặc 50 kilô), thì xã Hiệp An bón mỗi mẫu tây 27 tấn (hoặc 39 tấn) phân. So với bà con nông dân ta, thì xã Hiệp An đã tiến bộ khá. Nhưng so với bà con nông dân Trung Quốc (mỗi mẫu tây họ bón 125 tấn phân hoặc nhiều hơn, cho nên họ đã thu hoạch bảy tấn rưỡi thóc mỗi mẫu tây), thì xã Hiệp An còn phải cố gắng nhiều.

- Việc trừ sâu diệt chuột, việc săn sóc quản lý ruộng, việc cải tiến kỹ thuật, đều rất quan trọng để nắm chắc thắng lợi.

- Về tổ đổi công và hợp tác xã, cần phải chú ý: Nắm vững nguyên tắc tự giác, tự nguyện; và tổ chức cái nào phải củng cố thật tốt cái ấy.

Sau đây là bài hát "Tám điều cần thiết", kính tặng bà con Hiệp An và toàn thể đồng bào nông dân ta:

1- Là nước phải đủ,
2- Là phân phải nhiều,
3- Bừa kỹ, cày sâu,
4- Phải chọn giống tốt,
5- Nên cấy dày cột,
6- Là phòng chuột, sâu,
7- Là nhắc nhủ nhau, việc cải tiến kỹ thuật,
8- Phải quản lý tốt từ đầu đến cuối mùa.
Tám điều cố gắng thi đua,
Thì ta nắm chắc vụ mùa thắng to.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1891,
ngày 20-5-1959.

---

1) Xã Hiệp An (Hải Dương cũ) là xã sản xuất lúa đạt năng suất cao, được Chủ tịch Hồ Chí Minh biểu dương trong Đại hội chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc lần thứ ba (B.T).

NÔNG DÂN PHẢI TRỒNG CÂY CHUẨN BỊ LÀM NHÀ Ở

Trong đời sống vật chất có hai việc quan trọng nhất, là *ăn* và *ở*.

Về *vấn đề ăn*. - Cải cách ruộng đất thắng lợi, ruộng đất đã về tay nông dân.

Phong trào tổ đổi công và hợp tác xã ngày càng được củng cố tốt và phát triển tốt. Đồng bào nông dân hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Thu hoạch ngày càng tăng. Do đó, vấn đề ăn ngày càng được cải thiện mãi.

Từ nay, chúng ta phải nghĩ đến *vấn đề nhà ở*.

Trước kia, bọn vua quan thì có "gác tía, lầu son", bọn địa chủ thì có cửa cao nhà rộng. Nông dân lao động thì chỉ có lều tranh, vách đất, thường không đủ che nắng, che mưa.

Từ ngày làm chủ nông thôn, làm ăn tiến bộ, một số nông dân đã xây dựng nhà mới. Nhưng mạnh ai nấy làm, chưa có kế hoạch chung cho cả thôn xóm. Vả lại tre gỗ còn khan hiếm, số đông đồng bào nông dân chưa làm được nhà. Để giải quyết vấn đề nhà ở của nông dân, trước hết chúng ta phải làm hai việc:

- Chính phủ cần phải chuẩn bị kế hoạch xây dựng nông thôn mới và kiểu mẫu xây dựng nhà cho nông dân làm theo.

- Ngay từ bây giờ, đồng bào nông dân phải bắt tay vào việc chuẩn bị vật liệu làm nhà: Mỗi người (trong mỗi gia đình, tính cả già, trẻ, gái, trai) *phải trồng ít nhất là năm cây* (cây xoan và các thứ cây khác có thể làm kèo, làm cột). Và mỗi gia đình phải *trồng một bụi tre*.

Ủy ban hành chính và chi bộ phải đặt kế hoạch chung cho mỗi xã, mỗi xóm, phải đôn đốc và kiểm tra để đảm bảo trồng cây nào tốt cây ấy, v.v..

Làm như vậy, thì trong bốn hoặc năm năm nữa sẽ có đủ tre gỗ để làm nhà và nông thôn sẽ trở nên xinh xắn và vui tươi, xứng đáng là nông thôn xã hội chủ nghĩa.

Muốn làm nhà cửa tốt,
Phải ra sức trồng cây.
Chúng ta chuẩn bị từ rày
Dăm năm sau, sẽ bắt tay dựng nhà.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1901,
ngày 30-5-1959.

VÀI Ý KIẾN VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG CẢI TIẾN QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

Về cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp, Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 có nói:

"... Dựa vào giai cấp công nhân, tăng cường giáo dục xã hội chủ nghĩa, nâng cao ý thức công nhân là người chủ, nâng cao tinh thần trách nhiệm... Tăng cường mối quan hệ nhất trí giữa lãnh đạo và quần chúng để đẩy mạnh cải tiến quản lý xí nghiệp...".

Xí nghiệp nào làm đúng theo Nghị quyết ấy thì kết quả tốt.

Xí nghiệp nào làm không đúng theo Nghị quyết ấy thì kết quả kém.

Kém, vì *cấp lãnh đạo địa phương* không đi sâu, đi sát, thiếu kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, uốn nắn kịp thời.

Kém, vì *cán bộ lãnh đạo xí nghiệp* không dựa hẳn vào quần chúng công nhân, không mạnh dạn phát động tư tưởng của họ, không khuyến khích họ tranh luận cái gì phải ra phải, trái ra trái. Đối với các chỉ thị của Trung ương, cán bộ chỉ đưa ra giảng như thầy giáo giảng bài, công nhân chỉ ngồi nghe, ít đi sâu thảo luận.

Vì cán bộ không kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm mà quần chúng đã phê bình, kém tích cực thực hiện những đề nghị đúng và những sáng kiến tốt của quần chúng.

Kém, vì các *đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động* chưa làm tròn nhiệm vụ của người làm đầu tàu, làm gương mẫu.

Kém, vì *công nhân* chưa nhận rõ mình là người chủ nước nhà, người chủ xí nghiệp, trách nhiệm của mình là phải hăng hái tham gia đẩy mạnh cuộc cải tiến quản lý xí nghiệp.

Để đẩy tới cuộc vận động cho tốt, cho gọn, thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động và công nhân cần phải nghiên cứu kỹ và làm thật đúng những chỉ thị của Trung ương. Phải ra sức sửa chữa những khuyết điểm nói trên. Đồng thời phải học tập kinh nghiệm của những xí nghiệp đã làm tốt. Như vậy thì cuộc vận động cải tiến quản lý xí nghiệp tiến bước vừa tốt, vừa gọn.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1906,
ngày 4-6-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ TOÀN ĐẢNG BỘ KHU VIỆT BẮC

Nhiệm vụ quan trọng nhất của Khu Việt Bắc hiện nay là hợp tác hoá nông nghiệp kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ. Khi tiến hành hợp tác hoá nông nghiệp, cần coi trọng chất lượng của phong trào. Xây dựng hợp tác xã nào phải làm tốt hợp tác xã ấy. Các hợp tác xã xây dựng tốt, quản lý tốt sẽ phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho xã viên. Ruộng của hợp tác xã tốt, thu nhập của xã viên tăng, đó là cách tốt nhất để tuyên truyền vận động bà con nông dân vào hợp tác xã.

Các nơi phải nắm vững khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã, tránh tình trạng ăn uống lãng phí như một số hợp tác xã lập xong đã mổ bò, giết lợn liên hoan.

Các hợp tác xã hãy cố gắng làm vụ mùa này thắng lợi to lớn hơn vụ chiêm năm nay và vụ mùa năm ngoái. Muốn vậy, cần chú ý làm công tác thuỷ lợi theo phương châm giữ nước là chính, làm thuỷ lợi nhỏ là chính, nhân dân tự làm là chính, bón nhiều phân và cải tiến kỹ thuật.

Việt Bắc là nơi "rừng vàng, núi bạc". Rừng vàng vì rừng Việt Bắc có rất nhiều gỗ và lâm sản có thể đổi lấy nhiều máy móc, hàng hoá. Các địa phương phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây, gây thêm rừng. Núi bạc, vì núi non Việt Bắc có nhiều quặng có thể xây dựng công nghiệp để phát triển kinh tế. Hiện nay, ta đang chuẩn bị xây dựng khu gang thép Thái Nguyên; Việt Bắc cần tích cực góp phần xứng đáng vào việc xây dựng đó.

Về công tác văn hoá xã hội, cần tích cực xoá nạn mù chữ, thực hiện vệ sinh, phòng bệnh trong các dân tộc, vì có văn hoá, có sức khoẻ thì có thêm điều kiện tốt để quản lý hợp tác xã, xây dựng công nghiệp, mở rộng sản xuất.

Các cấp bộ Đảng phải thi hành đúng chính sách dân tộc,

thực hiện sự đoàn kết, bình đẳng, tương trợ giữa các dân tộc. Đời sống đồng bào các dân tộc ít người ở các vùng cao còn có nhiều khó khăn. Khu Việt Bắc đã chú ý đến công tác vùng cao, nhưng chưa chú ý đúng mức. Từ nay các đảng viên, cán bộ trong Khu cần thật sự chú ý vận động, giúp đỡ đồng bào về các công tác sản xuất, văn hoá, vệ sinh, phòng bệnh để đồng bào vùng cao cải thiện dần đời sống của mình.

Để đẩy mạnh các công tác trên, cần phải củng cố và phát triển Đảng, cần phải có quyết tâm củng cố Đảng, củng cố chi bộ, tăng cường đoàn kết nội bộ, nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, văn hoá, nghiệp vụ cho các đảng viên, cán bộ. Cần chú ý kết nạp thêm đảng viên các dân tộc và nữ đảng viên để mở rộng hàng ngũ Đảng, đồng thời chú ý củng cố và phát triển Đoàn Thanh niên Lao động. Đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong việc đoàn kết, học tập, công tác.

Mọi người phải ra sức trau dồi đạo đức xã hội chủ nghĩa. Cải tạo xã hội cũ xấu xa trở thành xã hội xã hội chủ nghĩa tốt đẹp là một sự nghiệp rất nặng nề, nhưng rất vẻ vang. Muốn làm được sự nghiệp ấy, các cán bộ, đảng viên, đoàn viên cần có ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao, một lòng một dạ phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội. Để tu dưỡng đạo đức xã hội chủ nghĩa, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Phải luôn luôn tự phê bình một cách thật thà, tự phê bình từ trên xuống dưới.

Bác mong rằng các cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong Khu kiên quyết thực hiện những nhiệm vụ của Đảng giao cho, góp phần đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Nói ngày 8-6-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,*
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960,
t.V, tr. 230-231.

NGƯỜI QUYẾT TÂM THÌ LÚA ĐƯỢC MÙA

Mặc dù đầu mùa thì hạn hán kéo dài, cuối mùa thì mưa to gió lớn, nhưng ta đã được mùa hai vụ liền.

Vụ mùa năm ngoái, đổ đồng mỗi mẫu tây được 23 tạ (những năm trước chỉ được từ 13 đến 18 tạ).

Vụ chiêm năm nay, đổ đồng mỗi mẫu tây được 21 tạ (những năm trước chỉ được từ 12 đến 14 tạ). Có những nông trường được 35 tạ đến 40 tạ. Có những tỉnh như Thái Bình đổ đồng được 26 tạ.

Vì sao có kết quả tốt đẹp ấy?

- Vì Đảng và Chính phủ đã quyết tâm lãnh đạo nông dân tranh thủ vụ mùa và vụ chiêm thắng lợi.

- Vì cán bộ đã *quyết tâm* biến quyết tâm của Đảng và Chính phủ thành quyết tâm của đồng bào nông dân.

- Vì đồng bào nông dân đã quyết tâm theo đúng sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, vượt mọi khó khăn, ra sức chống hạn, cải tiến kỹ thuật... để làm cho vụ mùa và vụ chiêm thắng lợi.

Một điều chủ chốt nữa, là nông dân tiến vào cách *làm ăn tập thể*. Hiện nay, miền Bắc đã có 13.500 hợp tác xã và 25 vạn tổ đổi công, gồm 85% tổng số nông hộ. Đó là một lực lượng to lớn để tranh thủ thắng lợi.

Hợp tác xã đã đưa đến cho nông dân lợi ích thế nào?

Vài ví dụ: ở Hưng Yên, vụ chiêm này mỗi mẫu ta của hợp tác xã thu hoạch bình quân từ 700 đến 860 kilô, còn nông dân riêng lẻ chỉ được 600 đến 660 kilô.

Hợp tác xã Đức Hợp, mỗi hộ xã viên tăng thu nhiều là 700 kilô, ít nhất cũng tăng 50 đến 100 kilô.

Nhưng đó chỉ là thắng lợi bước đầu. Chúng ta chớ nên tự mãn. Cán bộ và nông dân ta phải *quyết tâm phấn đấu cho vụ mùa này thắng lợi to hơn nữa*. Nhiệm vụ trước mắt và cấp bách của cán bộ và nông dân là phải thực hiện mấy việc cần thiết sau đây:

- Chuẩn bị mạ thật đủ, chăm bón mạ thật tốt. Ra sức làm tiểu thuỷ nông, bón phân nhiều hơn, cải tiến kỹ thuật... Phải xem trọng chăn nuôi, hoa màu và cây công nghiệp.

- Gấp rút hoàn thành công việc đắp đê cho tốt, tổ chức cho tốt việc phòng lụt chống lụt và phòng bão chống bão.

- Củng cố thật tốt các hợp tác xã và tổ đổi công, để làm đầu tàu, làm gương mẫu.

- Đảng bộ tỉnh, huyện và xã phải đi sâu đi sát, lãnh đạo phải toàn diện, thật chặt chẽ và kịp thời.

Quyết tâm, quyết tâm, lại quyết tâm,
Thì vụ mùa thắng lợi ta cầm chắc trong tay!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1920,
ngày 18-6-1959.

CHỐNG MỔ BÒ BỪA BÃI

Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm - Đó là khẩu hiệu chúng ta phải quyết tâm thực hiện, để không ngừng phát triển kinh tế và không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Nhiều đồng bào đã thấm nhuần và thực hiện khẩu hiệu ấy. Song cũng có nơi chưa hiểu thấu và chưa chấp hành. Huyện Phú Bình (tỉnh Thái Nguyên) thuộc về hạng này. Ví dụ: chỉ trong vài ba tháng đầu năm nay, xã Dương Thành đã mổ 23 con bò và xã Hương Sơn mổ 31 con: đổ đồng mỗi xã mổ 27 con. Bất kỳ hội nghị to hay là nhỏ, hễ có hội nghị là mổ bò.

Hội nghị xóm để học tập bầu hội đồng, cũng mổ bò.

Hội nghị Hội đồng nhân dân cũng mổ bò.

Hội nghị bầu Uỷ ban hành chính xã, cũng mổ bò (xã Hương Sơn mổ một lần hai con).

Hội nghị bình dân học vụ cũng mổ bò.

Hội nghị xóm, mổ bò. Hội nghị xã, mổ bò. Hội nghị huyện cũng mổ bò!

Ngược đời hơn nữa là: Hội nghị phụ lão bàn về sản xuất và tiết kiệm, hội nghị liên hoan tổ đổi công và khai mạc hợp tác xã nông nghiệp cũng đều mổ bò! Có hợp tác xã mổ đến hai con!

Phải *Cần kiệm để xây dựng hợp tác xã*. Khẩu hiệu này, cán bộ và quần chúng các xã ấy đã quên mất rồi!

Đó là *lãng phí* rất nghiêm trọng và khá phổ biến trong cả huyện. Và không riêng gì ở huyện Phú Bình, các huyện khác như Việt Yên,

Hiệp Hoà... (tỉnh Bắc Giang) cũng có hiện tượng lãng phí như vậy.

Chăn nuôi là một mục quan trọng trong kế hoạch phát

triển nông nghiệp. Miền Bắc ta có hơn 5.000 xã, nếu xã nào cũng mắc sai lầm như Dương Thành và Hương Sơn, thì chỉ trong mấy tháng đầu năm, hơn 135.000 con bò bị mổ. Nếu như vậy, thì nông dân sẽ thiếu bò cày!

Ai phải *phụ trách* việc mổ bò bừa bãi?

Cố nhiên, các cơ quan lãnh đạo địa phương phải phụ trách. Trực tiếp là đảng bộ, Uỷ ban hành chính huyện và xã, cán bộ và đảng viên trong các tổ đổi công và hợp tác xã - phải phụ trách.

Các cơ quan và các đồng chí ấy cần phải kiểm thảo sâu sắc, sửa chữa kịp thời; phải lãnh đạo nông dân chống mổ bò bừa bãi, tăng cường việc chăn nuôi và thực hiện khẩu hiệu: *Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.*

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1922,
ngày 20-6-1959.

ĐIỆN BIÊN PHỦ

Năm năm trước đây, Điện Biên Phủ là nơi mà hơn 1.500 tên binh sĩ Pháp đã bỏ mạng và hơn 14.000 tên đã bị quân đội ta bắt làm tù bì*.

Quân đội ta đại thắng ở Điện Biên Phủ đã đưa thực dân Pháp đến miệng hố diệt vong và đưa cuộc trường kỳ kháng chiến của nhân dân ta đến toàn thắng.

Ngày nay, Điện Biên Phủ, chiến trường oanh liệt, đã trở nên một nơi xây dựng hoà bình. Nhiều bản mường xinh đẹp đã được xây dựng. Khắp nơi, có những nương ngô và ruộng lúa xanh tốt mênh mông. Đồng bào đang hăng hái thi đua, tăng gia sản xuất để nâng cao thêm mãi đời sống của mình và để góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nhưng Điện Biên Phủ vẫn tiếp tục ám ảnh giai cấp thống trị Pháp và vẫn còn là một vấn đề gây lục đục giữa bọn thực dân.

Tướng Nava nói vì tướng Cônhi bất tài mà thất bại. Tướng Cônhi nói vì tướng Nava bất lực mà thua to. Các tướng tá thực dân đổ lỗi lẫn nhau. Ngay sau khi quân Pháp đại bại ở Điện Biên Phủ, tướng già Catru được lệnh điều tra trách nhiệm tại ai. Sau năm năm nghiên cứu, vừa rồi, tướng Catru mới công bố kết quả cuộc điều tra, in thành một quyển sách. Chúng ta có thể tóm tắt lời kết luận của tướng Catru bằng mấy chữ:

1* Con số công khai của Pháp (T.G).

Thất bại là vì
Nava ngu si
Cônhi dại dột...

Tướng Catru đã dò đến "ngọn nguồn, lạch sông" và viết tiếp:

Cần lên án nốt
Chính phủ Lanhen
là lũ ươn hèn
cho nên thất bại...

Kết luận ấy rất đúng. Song có những điều mà tướng Catru không thấy rõ, hoặc không dám nói, đó là: Thực dân Pháp sở dĩ thất bại, vì chúng là *phe tà,* là bọn cướp nước; chiến tranh thực dân là *phi nghĩa*; và hễ còn chủ nghĩa thực dân thì Pháp còn bị nhiều Điện Biên Phủ ở các thuộc địa khác. Việt Nam sở dĩ thắng lợi là vì quân và dân ta đoàn kết nhất trí, kháng chiến anh dũng, vì *chính nghĩa* ở về phía ta.

Tướng già Catru cũng quên một chân lý là: Khi một dân tộc đã đoàn kết chặt chẽ, vùng dậy chiến đấu để giành lại quyền độc lập của mình, thì không có lực lượng phản động nào ngăn cản được họ và họ nhất định thắng lợi. Vậy có thơ rằng:

Cũng trong một cuộc Điện Biên ,
Ta mừng thắng lợi, Pháp phiền xấu xa.
Trăm năm trong cõi người ta,
Bên chính ắt thắng, bên tà ắt thua.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1923,
ngày 21-6-1959.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ TẠI SÂN BAY GIA LÂM

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Hôm nay, nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vô cùng sung sướng được tiếp đón Tổng thống Xucácnô, vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Inđônêxia anh em, người bầu bạn kính mến của nhân dân Việt Nam.

Về phần tôi, tôi hết sức vui mừng được gặp lại [1] Cácnô, người bạn chí tình, người anh em kết nghĩa.

Được đón tiếp Tổng thống Xucácnô, nhân dân Việt Nam có cảm tưởng vui sướng như được ôm ấp vào lòng mình 88 triệu anh em Inđônêxia anh dũng. Có mối tình thương yêu ấy, vì hai dân tộc ta cùng có một hoàn cảnh giống nhau, cùng có một lịch sử vẻ vang kháng chiến oanh liệt chống bọn thực dân cướp nước, giành lại độc lập tự do. Hai dân tộc ta đều phải tiếp tục đấu tranh để giải phóng hoàn toàn đất nước và trong cuộc đấu tranh đó, hai dân tộc ta thông cảm lẫn nhau, ủng hộ lẫn nhau.

Mùa Xuân năm nay, hôm tôi đến Thủ đô Giacácta, Tổng thống Xucácnô nắm chặt tay tôi và nói:

"Đối với một dân tộc chiến đấu thì không có lúc nào nghỉ ngơi. Và chúng tôi chắc rằng ngày mà Inđônêxia hoàn toàn tự do sẽ đến, ngày mà miền Tây Iriăng của nước chúng tôi hoàn toàn tự do sẽ đến; cũng như tôi tin chắc rằng nước Việt Nam nhất định sẽ được tự do hoàn toàn".

---

1) *Bung*: tiếng Inđônêxia có nghĩa là "Anh cả".

Hôm nay, tôi cũng xiết chặt tay Tổng thống Xucácnô và hứa rằng: Chúng tôi kiên quyết đấu tranh để thống nhất đất nước Việt Nam chúng tôi, đồng thời chúng tôi cũng kiên quyết ủng hộ Inđônêxia anh em đấu tranh giải phóng hoàn toàn miền Tây Iriăng. Và chúng tôi tin chắc rằng hai dân tộc ta nhất định thắng lợi.

Sau cuộc đi thăm qua nhiều nước chung quanh quả địa cầu, trước khi trở về Tổ quốc mình, Tổng thống Xucácnô đã để dành thời giờ đến thăm nước chúng tôi, đặng chuyển cho nhân dân Việt Nam chúng tôi tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Inđônêxia anh em.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh Tổng thống và các vị cùng đi.

Chúng tôi nhiệt liệt cảm ơn Tổng thống và nhân dân Inđônêxia.

Chúng tôi mong rằng trong những ngày lưu lại ở đây, Tổng thống sẽ vui vẻ coi ở Việt Nam cũng như ở quê hương mình, như ở nhà mình vậy. Trong thời gian đó, cũng như anh em, chị em Inđônêxia, nhân dân Việt Nam sẵn sàng dâng cả tấm lòng kính mến cho Bung Cácnô.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Hiđ[1] Bung Cácnô!

Mócđơ[2]!

Đọc ngày 24-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1927,

ngày 25-6-1959.

---

1) *Hiđúp:* muôn năm.

2) *Mócđơca:* Độc lập. (Lời chào cách mạng của Inđônêxia).

DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Chúng tôi luôn luôn ghi nhớ và biết ơn tình thân ái như anh em ruột thịt của Tổng thống và nhân dân Inđônêxia đối với chúng tôi và đối với nhân dân Việt Nam trong lúc chúng tôi đến thăm nước Inđônêxia tươi đẹp.

Lần này nhân dân Việt Nam - khắp thành thị và thôn quê, từ các đơn vị bộ đội đến các trường học, các nhà máy, các cơ quan và đoàn thể - đều sôi nổi hoan nghênh Tổng thống Xucácnô, đều tỏ tình kính mến sâu sắc đối với vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Inđônêxia anh em, người bạn chí thiết của nhân dân Việt Nam, người chiến sĩ anh dũng chống thực dân đế quốc.

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Hai dân tộc chúng ta có quan hệ anh em từ lâu đời. Nhưng trong một thời gian khá dài, bọn đế quốc đã cướp nước chúng ta, đã xây một bức tường ngăn cách hai dân tộc chúng ta. Nay, nhân dân anh dũng hai nước chúng ta đã đập tan xiềng xích nô lệ, đã phá đổ bức tường chia rẽ của đế quốc thực dân, đã dịch lại gần nhau, đã nối lại tình hữu nghị sẵn có.

Tổng thống đến thăm Việt Nam lần này, làm cho nhân dân hai nước chúng ta càng gần gũi nhau hơn nữa, tình hữu nghị càng phát triển và củng cố hơn nữa.

Tuy vậy, còn chủ nghĩa đế quốc thì chúng còn âm mưu gây chiến tranh, còn hoạt động phá hoại và chia rẽ. Vì chúng mà miền Tây Iriăng còn bị tách rời với Tổ quốc Inđônêxia, nước

Việt Nam còn tạm thời bị chia cắt.

Tổng thống Xucácnô thường nói: Hai dân tộc chúng ta cùng đấu tranh cho một lý tưởng chung, là loại trừ cho hết chủ nghĩa đế quốc thực dân trên thế giới. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với Tổng thống. Và một lần nữa, chúng tôi trịnh trọng tuyên bố rằng: Trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Tây Iriăng, nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ nhân dân Inđônêxia anh em và coi thắng lợi của Inđônêxia cũng như thắng lợi của bản thân mình. Chúng tôi cũng chắc chắn rằng: Trong cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của mình, nhân dân Việt Nam cũng được nhân dân Inđônêxia hết sức ủng hộ. Và chúng tôi tin chắc rằng: Với sự đoàn kết đấu tranh của hai dân tộc ta, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa, lời nói của Tổng thống Xucácnô nhất định sẽ được thực hiện, chủ nghĩa đế quốc thực dân nhất định sẽ bị loại trừ, chúng ta nhất định sẽ thắng lợi.

Trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước, nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia đã ủng hộ lẫn nhau, lại bổ sung cho nhau. Một ví dụ: Cuộc thắng lợi Điện Biên Phủ ở Việt Nam đã giúp cho nhân dân các thuộc địa thấy rằng: Nếu đoàn kết nhất trí, thì dù với vũ khí thô sơ họ cũng đánh đuổi được lũ thực dân cướp nước. Hội nghị Băngđung mà Tổng thống Xucácnô là một trong những người chủ trì và nhân dân Inđônêxia đã góp phần to lớn, đã tăng cường tinh thần đoàn kết và chí khí chiến đấu của các dân tộc Á - Phi và đã nêu cao năm nguyên tắc chung sống hoà bình khắp thế giới.

Lần này cuộc đi thăm của Tổng thống đến nhiều nước đã kết thúc thắng lợi, đã nâng cao thêm nữa uy tín của Inđônêxia và làm tỏ rõ thêm nữa lực lượng ngày càng hùng mạnh của nhân dân Á - Phi, trong đó có cả nhân dân Việt Nam. Vì vậy, nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chúc mừng thắng

lợi to lớn của Tổng thống và nhiệt liệt cảm ơn Tổng thống.

Nhân dịp này, tôi đề nghị các vị và các bạn nâng cốc:

Chúc sức khoẻ Tổng thống Xucácnô,

Chúc sức khoẻ các vị và các bạn,

Chúc sự thịnh vượng của nước Cộng hoà Inđônêxia,

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

Chúc hoà bình thế giới và sự hợp tác hữu nghị giữa các dân tộc ngày càng bền vững!

Đọc tối 24-6-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1928,
ngày 26-6-1959.

VÀI Ý KIẾN VỀ MẤY CUỘC TRƯNG BÀY

Vừa rồi có mấy cuộc trưng bày "*Cải tiến kỹ thuật và phát minh sáng kiến*" của Tổng cục hậu cần và của lao động Hà Nội.

Riêng cuộc trưng bày của lao động Hà Nội đã có hơn 11 vạn người và đại biểu của 125 đoàn thể đến xem. Số người đến xem nơi trưng bày của Tổng cục hậu cần cũng rất đông đảo. Điều đó chứng tỏ rằng nhân dân ta rất chú ý đến việc cải tiến kỹ thuật.

Trong các cuộc trưng bày ấy, người ta thấy nhiều sáng kiến rất hay, rất tốt. Tuy mới là bước đầu, những sáng kiến ấy đều đưa lại kết quả: nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng, giảm giá thành, nghĩa là góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Những kết quả ấy chứng tỏ rằng các đồng chí bộ đội, công nhân và lao động trí óc đã bắt đầu dám nghĩ, dám làm.

Nghe nói: Ban tổ chức đang xét duyệt để khen thưởng những sáng kiến có giá trị.

Ban tổ chức làm như thế là đúng. Nhưng chỉ xét duyệt và khen thưởng thôi, chưa đủ. Còn cần phải *thí nghiệm áp dụng, ra sức cải tiến và phổ biến rộng rãi* những sáng kiến

ấy. Một ví dụ: Trong việc đào đất, vì cải tiến chút ít kỹ thuật mà các đồng chí bộ đội thường tăng năng suất từ 50% đến 100%, có khi nhiều hơn nữa. Nếu phổ biến rộng khắp thì chỉ một kinh nghiệm ấy, đã lợi nhiều cho Nhà nước, cho nhân dân.

Quần chúng lao động ta thường có nhiều sáng kiến. Song một số *cán bộ quan liêu* chẳng những không khuyến khích mà còn *kìm hãm* sáng kiến của quần chúng. Một ví dụ:

Công nhân Hòn Gai có nhiều sáng kiến, nhưng "Hội đồng duyệt sáng kiến" thì từ đầu năm đến nay không họp. Anh em công nhân hỏi, thì cán bộ lãnh đạo chỉ trả lời thon lỏn một câu: Bận việc quá, không họp được (!). Than ôi:

Cán bộ lãnh đạo nhà ta,
Quan liêu đến thế, thật là quan liêu!

Hiện nay, cuộc vận động *cải tiến quản lý xí nghiệp* đang làm cho quần chúng công nhân càng hiểu rõ họ có trách nhiệm làm chủ xí nghiệp, làm chủ nước nhà, do đó họ càng có nhiều sáng kiến mới.

Vậy trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo (từ Bộ đến xí nghiệp và công trường) là phải ra sức khuyến khích, xét duyệt nhanh chóng, áp dụng, cải tiến và phổ biến rộng rãi những sáng kiến tốt. Có như thế, thì những cuộc trưng bày "cải tiến kỹ thuật" mới có tác dụng thật thiết thực.

T.L.

Báo *Nhân dân*, số 1927,
ngày 25-6-1959.

NÓI CHUYỆN VỚI SINH VIÊN ĐẠI HỌC CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ

Hà Nội ta có nhiều trường mà Trường đại học của các cháu được nhiều vinh dự đón khách quý. Những khách từ các nước bạn anh em đến Việt Nam là đến thăm các cháu.

Bác Cácnô không muốn người ta gọi là Bác mà là Anh cả, là Bung Cácnô bởi vì Bác Cácnô muốn gần gũi nhiều, gần gũi mãi với thanh niên. Hôm nay Bác Cácnô đến thăm các cháu, đấy chẳng những là một vị lãnh tụ vĩ đại của một dân tộc 88 triệu dân đưa đến cho các cháu tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Inđônêxia, của thanh niên Inđônêxia mà Bác Cácnô đến thăm các cháu lấy danh nghĩa là cựu sinh viên. Bác Cácnô đến đây chẳng những để nói chuyện với các cháu, nhưng mà các cháu phải xem Bác Cácnô là một tấm gương cách mạng từ lúc nhỏ, từ trong trường học ra ngoài trường học, từ lúc tự do cũng như mười mấy năm tù tội, luôn luôn hy sinh phấn đấu cho độc lập dân tộc, cho dân chủ, cho hoà bình thế giới.

Bác Cácnô đã nói với các cháu những gì? Nói tương lai của loài người một phần lớn là ở trong các cháu thanh niên - tức là các cháu là chủ nhân, là ông chủ, bà chủ tương lai của trái đất. Nhưng muốn cho xứng đáng với ông chủ, bà chủ thì phải làm thế nào? Không phải cứ ngồi khoanh tay sẽ là ông chủ, bà chủ, mà:

1. Phải đoàn kết chặt chẽ.
2. Cố gắng học tập cho tốt.
3. Phải lao động cho tốt.
4. Vượt mọi khó khăn để mà chiến thắng, để hưởng thụ

tất cả những khoa học, những hiểu biết của thời đại thế kỷ thứ XX.

Muốn như thế thì phải thế nào? Bác Cácnô đã nói: phải chiến thắng những tật xấu cá nhân chủ nghĩa và có tinh thần xã hội chủ nghĩa. Các cháu đã có tinh thần xã hội chủ nghĩa, còn cá nhân chủ nghĩa cũng còn nhiều. Các cháu chắc biết trong xã hội, trong một con người cũng thế, có cái thiện và ác. Hai cái nó tranh đấu với nhau. Nói cái "thiện" tức là tinh thần xã hội chủ nghĩa, tinh thần chiến đấu mà thắng thì cá nhân chủ nghĩa sẽ thua, mà nếu cá nhân chủ nghĩa thắng thì tinh thần xã hội chủ nghĩa sẽ thua. Các cháu là những người tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đây là xây dựng chủ nghĩa xã hội cho các cháu. Bác, đàn anh có tuổi rồi, có hưởng xã hội chủ nghĩa cũng không được mấy vì già rồi, hưởng hạnh phúc xã hội chủ nghĩa là các cháu. Vì vậy các cháu phải ra sức xây dựng xã hội chủ nghĩa. Muốn xây dựng xã hội chủ nghĩa phải có tinh thần xã hội chủ nghĩa, muốn có tinh thần xã hội chủ nghĩa phải đánh bại chủ nghĩa cá nhân. Các cháu có đánh bại được chủ nghĩa cá nhân không? Có quyết tâm không? Có học được gương sáng Bung Cácnô không? Thế thì Bác và Bung Cácnô chờ đợi những thành tích của các cháu trong học tập, trong lao động, trong đoàn kết, trong việc đánh bại chủ nghĩa cá nhân và trong thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Các cháu có làm được không ? Có chắc chắn không?

Bây giờ đây, thay mặt các cháu, Bác gửi đến các bạn thanh niên và các bạn học sinh, sinh viên Inđônêxia tất cả tình hữu nghị thắm thiết và ý chí thi đua xã hội chủ nghĩa của thanh niên và sinh viên Việt Nam.

Nói ngày 26-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1929,

ngày 27-6-1959.

DIỄN VĂN TRONG LỄ TRAO TẶNG TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHẤT

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Hôm nay, tôi rất lấy làm vinh hạnh được thay mặt Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trao tặng Bác sĩ Xucácnô, Tổng thống nước Cộng hoà Inđônêxia, *Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.*

Ở nước Việt Nam chúng tôi, Huân chương này là để ghi công trạng những người đã có cống hiến to lớn vào cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ chống thực dân hung tàn, giành lại độc lập dân tộc.

Tổng thống là vị lãnh tụ đầu tiên của một nước bạn sẽ mang Huân chương cao quý này của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhân dân Việt Nam rất kính mến Tổng thống là người chiến sĩ gan góc, tiêu biểu cho ý chí quật cường và tinh thần nồng nàn yêu nước của nhân dân Inđônêxia; là người đã tổ chức và lãnh đạo bộ đội du kích và quân đội chính quy Inđônêxia đánh thắng bọn thực dân; là người đã xây dựng nền độc lập và nước Cộng hoà Inđônêxia.

Nhân dân Việt Nam vui mừng trước những thắng lợi của

Inđônêxia và coi đó như thắng lợi của mình, kính mến lãnh tụ của nhân dân Inđônêxia như lãnh tụ của mình, cho nên rất sung sướng được tặng Tổng thống Huân chương cao quý này.

Xin Tổng thống vui lòng nhận lấy nó, đồng thời nhận lấy tấm lòng thân ái nhất của nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nói ngày 27-6-1959.
Báo *Nhân dân*, số 1930,
ngày 28-6-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI CUỘC MÍT TINH CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ

Chúng ta rất cảm ơn và cảm động về những lời của Bung Cácnô. Bây giờ chúng ta không gọi Tổng thống Xucácnô mà là Bung Cácnô, là người Anh cả Cácnô.

Những lời thắm thiết của Bung Cácnô vừa nói với chúng ta là gì? Chúng ta có thể tóm tắt như sau:

Bung Cácnô với nhân dân Inđônêxia, đối với chúng ta là:

Nước xa mà lòng không xa,
Thật là bầu bạn, thật là anh em!

Còn ý nghĩa của Bung Cácnô nói với chúng ta là thế nào?

Đoàn kết, đoàn kết, lại đoàn kết,
Khó khăn gì chúng ta cũng nhất định vượt được hết,
Kẻ thù nào chúng ta cũng đánh tan hết,
Thắng lợi to lớn gì chúng ta cũng tranh thủ được hết.

Mùa Xuân năm nay, lúc Bác sang thăm Inđônêxia, chẳng những trong gia đình Tổng thống, từ bác gái cho đến các cháu coi Bác như một người anh em trong nhà mà cả Chính phủ, Quốc hội và tất cả nhân dân Inđônêxia cũng không xem Bác là người khách mà xem Bác là người anh em bạn hữu thân thiết của Inđônêxia. Bác ở bên ấy mười ngày, đi tỉnh này qua tỉnh khác, hàng triệu nhân dân ra đón Bác, luôn luôn tỏ ra một tinh thần rất nồng nhiệt. Tình ấy không chỉ tỏ cho Bác

mà còn tỏ cho tất cả nhân dân Việt Nam.

Bác Cácnô lần này từ Inđônêxia đi thăm các nước, đi quanh quả địa cầu, đi mười mấy nước, đi tới mấy chục vạn cây số, nhưng đến cuộc đi thăm cuối cùng, Bung Cácnô ghé lại để đến thăm nước Việt Nam, đến thăm nhân dân chúng ta. Đây là tình nghĩa sâu xa đối với nhân dân Việt Nam chúng ta.

Từ hôm Bác Cácnô đến đất nước chúng ta, Bác Cácnô muốn đi nhiều nơi, muốn đi Hải Phòng, Hòn Gai, muốn đi thăm các nơi khác nhau, nhưng vì Bác có trách nhiệm giữ gìn sức khoẻ cho Bác Cácnô nên Bác ngăn trở Bác Cácnô, vì Bác Cácnô khi về Tổ quốc thì công việc rất nhiều.

Bây giờ các cháu, các cô, các chú đã nghe những lời tâm huyết của Bác Cácnô: đoàn kết, lao động để xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa. Đoàn kết để đánh bại tất cả những quân thù. Bác chắc rằng các cô, các chú, các cháu đều thấm nhuần những lời tâm huyết của Bác Cácnô.

Thế bây giờ để thực hiện những lời ấy, chúng ta phải làm gì? Đoàn kết, lao động, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Các cháu học cho ngoan, giữ kỷ luật cho ngoan, tuỳ sức mình mà lao động cho ngoan để chúng ta tiến lên xây dựng một nước xã hội chủ nghĩa tức là một nước có một cuộc đời ấm no, bình đẳng, tự do và độc lập, tức là nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Trong lúc các cô, các chú thực hiện nhiệm vụ của mình thì các cô, các chú có thể viết thư báo cáo tin mừng cho Bác Cácnô và anh em Inđônêxia. Cuối cùng, Bác cùng các cháu hô mấy khẩu hiệu:

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Inđônêxia muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hiđúp Bung Cácnô!

Nước Inđônêxia thống nhất, nước Việt Nam thống nhất muôn năm!

Mócđơca!

Nói ngày 28-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1931,

ngày 29-6-1959.

ĐÁP TỪ TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ

Thưa Tổng thống Xucácnô, người bạn thân thiết của nhân dân Việt Nam, người anh em kết nghĩa của tôi,

Thưa các vị và các bạn,

Chúng tôi thành thật cảm ơn những lời thắm thiết của Tổng thống đối với nhân dân Việt Nam.

Lặng nghe lời nói như ru,

Tình hữu nghị giữa hai dân tộc muôn thu vững bền!

Chúng ta cùng bước tiến lên,

Thống nhất và độc lập, chúng ta xây dựng cái nền vẻ vang.

Inđônêxia nhất định sẽ lấy lại miền Tây Iriăng,

Việt Nam nhất định thống nhất, đế quốc chủ nghĩa nhất định sẽ tan, tan tành. Chúng sẽ hết chỗ âm mưu phá hoại và chiến tranh.

Lực lượng chủ nghĩa xã hội thì trưởng thành khắp nơi.

Chúng ta cùng nhau xây dựng cuộc đời,

Người người sung sướng, người người ấm no.

Thưa các vị và các bạn,

Tôi đề nghị chúng ta cùng nâng cốc và hô to:

Chúc hoà bình vạn tuế! Chúc Bung Cácnô sức khoẻ dồi dào!

Đọc ngày 28-6-1959.

Báo *Nhân dân,* số 1931,

ngày 29-6-1959.

LỜI TIỄN TỔNG THỐNG XUCÁCNÔ TẠI SÂN BAY GIA LÂM

Thưa Tổng thống kính mến,

Thưa các vị và các bạn,

Thời gian Tổng thống lưu lại ở Việt Nam chúng tôi lần này quá ngắn ngủi! Nhưng vì Tổng thống đi vắng đã hơn hai tháng, nhân dân Inđônêxia nhớ nhung và chờ đợi lãnh tụ kính mến của họ, một ngày dài như ba thu. Thật là:

Cánh hồng bay bổng tuyệt vời,
Trông mòn con mắt, phương trời đăm đăm!

Vì vậy, nhân dân Việt Nam không tiện yêu cầu Tổng thống ở lại với chúng tôi lâu hơn nữa. Chúng tôi ước ao rằng lần sau đến thăm Việt Nam, Tổng thống sẽ ở lại lâu hơn gấp mấy lần này.

Bây giờ khó mà tả được tình quyến luyến của nhân dân Việt Nam đối với Bung Cácnô:

Nhớ nhung trong lúc chia tay,
Tấm lòng lưu luyến cùng bay theo Người.
Người về Tổ quốc xa khơi, chúc Người thắng lợi,
chúc Người bình an.

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhờ Tổng thống chuyển đến nhân dân và Chính phủ Inđônêxia anh em lời chào hữu nghị nhất.

Riêng [1] Hồ thì nhờ Bung Cácnô chuyển cho tất cả anh em,

---

1) Paman: tiếng Inđônêxia có nghĩa là "Bác".

chị em Inđônêxia lời chúc phúc chân thành nhất, và chuyển cho các cháu thanh niên và nhi đồng Inđônêxia nhiều cái hôn.

Một lần nữa, tôi đề nghị tất cả chúng ta hô mấy khẩu hiệu:

Chúc Tổng thống và các vị cùng đi lên đường mạnh khoẻ!

Tình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam và Inđônêxia muôn năm!

Tinh thần Băngđung muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Hiđúp Bung Cácnô!

Mócđơca!

Đọc ngày 29-6-1959.

Báo *Nhân dân*, số 1932,
ngày 30-6-1959.

XEM VIỆN BẢO TÀNG CÁCH MẠNG

Các em tiểu học sinh đến xem Viện bảo tàng Lỗ Tấn. Đến chỗ trưng bày những quyển sổ tay của Lỗ Tấn, quyển nào cũng rất sạch sẽ chỉnh tề. Cô giáo giới thiệu một cách hiền lành: "Các em thử so sánh xem, sổ tay của các em có sạch sẽ chỉnh tề như thế không?". Các em học sinh thật thà "liên hệ" và từ đó, sách vở và sổ sách của các em tiến bộ nhiều.

Đó là một câu chuyện thật ở Trung Quốc.

Hôm cùng đi xem Viện bảo tàng cách mạng với Tổng thống Xucácnô, một người bạn nói một cách thắm thiết:

"Nếu người ta chú ý, thì xem Viện bảo tàng cách mạng một lần cũng bằng học một pho lịch sử cách mạng". Xem những hiện vật, Viện bảo tàng cho chúng ta thấy rõ:

- Đất nước Việt Nam tươi đẹp và giàu có. Nhân dân Việt Nam thông minh và cần cù. Nhưng trước đây, bọn thực dân và phong kiến đã đưa nhân dân ta vào một hoàn cảnh đen tối và bần cùng. Chính trị thì không có dân chủ tự do. Vật chất thì nghèo nàn cực khổ. Bi thảm nhất là vào Đông - Xuân năm 1944-1945, chỉ ở miền Bắc đã có hơn hai triệu người chết đói! Xem những hình ảnh ấy, ai mà không tức giận, căm thù?

- Nhân dân Việt Nam rất anh dũng. Những cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp liên tiếp không ngớt. Người trước ngã, thì trăm nghìn người sau nổi lên, vô cùng oanh liệt. Nhưng đến ngày có Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo, cách mạng mới thành công.

Thành công ấy là kết quả của sự đấu tranh dẻo dai và hy

sinh to lớn của Đảng và của nhân dân ta. Những lãnh tụ của Đảng như các đồng chí Trần Phú, Minh Khai, Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Thụ và hàng trăm cán bộ, hàng nghìn đảng viên đã vì cách mạng, vì nhân dân, vì Tổ quốc mà bị giặc Pháp chém giết, tù đày. Những lãnh tụ và đảng viên khác thì sống một cuộc đời gian nan và nguy hiểm, nhưng không một phút ngừng hoạt động, đấu tranh.

Trong cuộc kháng chiến cứu nước, có những chiến sĩ lao mình nhét lỗ châu mai của địch, để cho đơn vị mình tiến lên. Có những chiến sĩ lấy thân mình chặn bánh xe, để súng to khỏi lăn xuống dốc.

Đó là đạo đức cách mạng, là đảng tính cao đến tột bậc. Những gương sáng hy sinh cao quý ấy giúp cho mọi người tẩy rửa chủ nghĩa cá nhân (tham danh, tham lợi, đòi hỏi hưởng thụ, tự mãn, công thần, v.v.).

- Hiện nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội, đấu tranh thống nhất nước nhà, công việc rất nhiều, khó khăn không ít. Nhưng nếu mọi người học tập thấm nhuần tinh thần anh dũng và chí khí kiên cường, học được ở Viện bảo tàng, có quyết tâm làm đúng chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng, thì chúng ta nhất định thắng lợi trong mọi việc.

Nói tóm lại, người đến xem Viện bảo tàng nên vừa xem vừa suy nghĩ và liên hệ với bản thân mình; các đồng chí phụ trách giới thiệu thì cần nói rõ ý nghĩa cách mạng của những vật trưng bày. Làm như thế sẽ rất bổ ích.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 1936,
ngày 4-7-1959.

ĐIỆN MỪNG QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HOÀ IRẮC

Kính gửi Ông Nagíp An Rubai, Chủ tịch Hội đồng chủ quyền nước Cộng hoà Irắc, Bátđa

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ nhất ngày thành lập nước Cộng hoà Irắc, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi đến Ngài và toàn thể nhân dân nước Cộng hoà Irắc lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Tôi thành tâm chúc nhân dân và Chính phủ nước Cộng hoà Irắc thu được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong sự nghiệp chống mọi âm mưu của chủ nghĩa đế quốc và củng cố chế độ cộng hoà, xây dựng đất nước giàu mạnh, góp phần gìn giữ hoà bình ở Trung - Cận Đông và thế giới.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Irắc ngày càng củng cố và phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1946,
ngày 14-7-1959.

THƯ GỬI ANH EM THƯƠNG BINH, BỆNH BINH VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Thân ái gửi:

Các anh em thương binh, bệnh binh

và các gia đình liệt sĩ,

Nhân ngày 27 tháng 7, thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi thành kính tưởng nhớ các liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc, tôi thân ái gửi lời thăm các gia đình liệt sĩ, các anh em thương binh, bệnh binh.

Trong năm qua, các gia đình liệt sĩ và anh em thương, bệnh binh đã đóng góp khá nhiều vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nhiều gia đình liệt sĩ đã hăng hái tham gia tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp và đã đạt được thành tích khá trong công việc sản xuất và tiết kiệm.

Tôi chúc các gia đình ấy trở thành những gia đình cách mạng gương mẫu.

Nhiều tập đoàn sản xuất của thương, bệnh binh đã đạt được những kết quả tốt, như:

- Tập đoàn thương binh Ba Tơ (Thanh Hoá), hợp tác xã nông nghiệp của anh em thương binh ở Lý Thành (Nghệ An) được tặng Huân chương Lao động hạng Hai;

- Các đồng chí Lê Danh ở tập đoàn Sao Mai (Hải Dương), Lê Văn Bổng ở tập đoàn Quang Vinh (Quảng Bình), Nguyễn Tấn Tửu ở tập đoàn Ba Tơ, Phạm Xuân Ba ở tập đoàn Sa Huỳnh (Thanh Hóa)... đã được khen thưởng.

Nhiều đồng chí thương binh đang phụ trách những công tác quan trọng như:

- Đồng chí Phạm Văn Toàn (thương binh hạng 3) là Chủ nhiệm hợp tác xã Nam Tiến (Thái Bình);

- Đồng chí Nguyễn Văn Hồi (thương binh hạng 3) là Chủ tịch xã kiêm Chủ nhiệm hợp tác xã Sũ Bến (Hoà Bình);

- Đồng chí Phạm Hữu Hoạt (thương binh cụt chân) là Phó chủ nhiệm hợp tác xã Tân Đoài (Thanh Hoá).

Nhiều đồng chí thương binh ở trại đã tích cực học tập và lao động gương mẫu như các đồng chí Liên Tạo, Ngô Thúc Phòng ở trại an dưỡng Nghệ An đã được khen thưởng, v.v..

Tất cả anh em thương binh, bệnh binh đã đem hết khả năng của mình để tăng gia sản xuất và góp phần xây dựng đất nước. Tôi hoan nghênh tinh thần hăng hái lao động của anh em và mong anh em càng cố gắng, càng tiến bộ nữa.

Tôi mong cán bộ và đồng bào các nơi sẵn sàng săn sóc và giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh trong công việc sản xuất, trong các hợp tác xã, tổ đổi công.

Tôi nhắc các cơ quan, đoàn thể chấp hành chu đáo chính sách của Đảng và Chính phủ đối với thương binh và liệt sĩ, để anh em thương, bệnh binh và gia đình liệt sĩ được ổn định hơn nữa trong công tác và trong đời sống.

Chào thân ái

Ngày 27 tháng 7 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1959,
ngày 27-7-1959.

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN

Cùng đồng bào nông dân lao động,

Từ giữa năm ngoái đến nay, khắp nông thôn ở miền Bắc, phong trào đổi công, hợp tác, cải tiến kỹ thuật, thi đua đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp đã phát triển khá.

Nhờ đó dù gặp hạn hán kéo dài, rồi mưa to gió lớn, vụ mùa trước và vụ chiêm vừa qua đều thắng lợi.

Thắng lợi ấy dạy cho chúng ta hai bài học lớn:

- Phải ra sức phát triển và củng cố tốt các tổ đổi công và hợp tác xã;
- Phải thi đua cải tiến kỹ thuật.

Đổi công, hợp tác và cải tiến kỹ thuật là hai chân của nông nghiệp; hai chân vững chắc thì nông nghiệp đi nhanh.

Hiện nay, miền Bắc nước ta đã có 16.150 hợp tác xã gồm 21,5% tổng số nông hộ và 25 vạn tổ đổi công, gồm 69,1% tổng số nông hộ. Đó là một lực lượng to lớn. Nhưng phong trào chưa thật vững mạnh. Số tổ đổi công thường xuyên, có bình công chấm điểm chỉ mới được 13%. Như thế là gốc chưa thật vững, hợp tác xã khó phát triển mạnh và nhanh. Cần ra sức *xây dựng các tổ đổi công thường xuyên, có bình công chấm điểm* tốt hơn, nhiều hơn. Mặt khác, cần ra sức *củng cố tốt các hợp tác xã* về mặt tư tưởng cũng như về mặt tổ chức, cải tiến công tác quản lý, cải tiến kỹ thuật, làm gương mẫu cho các tổ đổi công và cho những nông dân còn làm ăn riêng lẻ.

Phát triển và củng cố các tổ đổi công và hợp tác xã phải đi đúng *đường lối giai cấp* của Đảng ở nông thôn, trước hết là

dựa hẳn vào bần nông và trung nông lớp dưới, đoàn kết chặt chẽ với trung nông.

Phải tích cực bồi dưỡng và phát huy tác dụng cốt cán của bần nông và trung nông lớp dưới, phải thành tâm và kiên nhẫn thuyết phục trung nông, phải giữ vững khối *đoàn kết chặt chẽ* trong hàng ngũ nông dân lao động như anh em một nhà. Người đi trước rước người đi sau, người đi sau theo mau người đi trước, phê bình nhau, khuyên bảo nhau, nhưng không đả kích lẫn nhau, không để phần tử xấu xen vào chia rẽ. Bần, cố, trung nông trước đã đoàn kết đánh đuổi thực dân, đánh đổ địa chủ và đã thắng lợi thì nay phải cùng nhau đi vào con đường hợp tác hoá, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Không có con đường nào khác, chỉ có vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã, nông dân ta mới có thêm sức để cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất. Do đó mà đưa nông thôn miền Bắc nước ta đến chỗ ấm no, sung sướng và góp phần quan trọng xây dựng công nghiệp nước nhà.

Hỡi đồng bào nông dân lao động,

Hãy đoàn kết chặt chẽ, hăng hái vào tổ đổi công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất, giành thắng lợi lớn hơn nữa cho vụ mùa năm nay và cho các vụ sau. Trong vụ chiêm vừa qua, có việc làm tốt, có việc làm chưa tốt, phải rút kinh nghiệm, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, quyết tâm vượt mọi khó khăn để phát triển sản xuất và thu hoạch nhiều hơn; tuyệt đối không nên thấy khó mà chùn bước.

Các cấp, các ngành phải có kế hoạch thiết thực phục vụ phong trào hợp tác hoá nông nghiệp.

Tất cả *đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, chiến sĩ thi đua* ở nông thôn hãy phấn khởi tiến lên hàng đầu của phong trào đổi công, hợp tác, lập thành tích lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp!

Để làm cho nước mạnh, dân giàu, để xây dựng chủ nghĩa xã hội, để góp phần xứng đáng vào công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để xây đắp hạnh phúc của mình và gia đình mình, đồng bào nông dân ta hãy hăng hái tiến lên, ra sức chống úng, phòng lụt, phòng bão và chăm sóc đồng ruộng, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, quyết tâm thu hoạch vụ mùa thắng lợi vượt bậc và toàn diện!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 1966,
ngày 3-8-1959.

BÀI NÓI TẠI LỚP HỌC CHÍNH TRỊ CỦA GIÁO VIÊN

Các cô, các chú đều biết, giáo viên ngày nay không phải là "gõ đầu trẻ kiếm cơm", mà là người phụ trách đào tạo những công dân tiến bộ, những cán bộ tiến bộ cho dân tộc. Nhiệm vụ ấy rất là vẻ vang. Các cô, các chú phải ngày càng tiến bộ để dạy cho con em ngày càng tiến bộ, nếu không thì sẽ ảnh hưởng không tốt đến con em.

Nhưng phải làm thế nào cho xứng đáng với trách nhiệm vẻ vang ấy?

Các cô, các chú đến đây học được nhiều điều bổ ích, nói chung có tiến bộ. Nhưng xã hội loài người ngày nay tiến lên nắm lấy nguyên tử. Người ta chinh phục thiên nhiên, chiếm cả cung trăng nữa. Tất cả tiến bộ rất nhanh. Cán bộ và giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội.

Cải tạo tư tưởng không phải là khó, nếu quyết tâm là được. Muốn cải tạo tư tưởng thì phải nắm lấy vũ khí của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà ở trong xã hội cũ không thể có được, đó là thật thà tự phê bình và phê bình.

Các cô, các chú đều là cán bộ, thì phải thi hành chính sách của Đảng và Chính phủ để phục vụ nhân dân, vì vậy các cô, các chú đối với những vấn đề quốc tế cũng như trong nước

phải bàn bạc với nhau để cho có lập trường vững và cách xem xét đúng đắn.

Có người ngờ lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa mạnh hay yếu, có người cho Mỹ là mạnh lắm. Có người nửa ngờ nửa tin. Đó là chưa xem sự thật. Lịch sử gần đây không xa, độ 40 năm nay, đã chứng tỏ bên nào mạnh. Bốn mươi mốt năm trước, ai thống trị trên thế giới này? Chủ nghĩa tư bản. Ngày nay thế giới này là của ai? Chưa phải của chủ nghĩa xã hội, nhưng sức xã hội chủ nghĩa càng ngày càng mạnh, sức tư bản chủ nghĩa ngày càng yếu.

Trước kia Pháp có mạnh không? Mạnh. Bắt đầu kháng chiến nó cũng mạnh, nhưng nó mạnh mà yếu, mình yếu mà mạnh. Nó mạnh nhờ có xe tăng, tàu chiến, có bộ đội có kinh nghiệm. Mình mạnh mà mạnh gấp mấy nó vì mình có tinh thần, có chính nghĩa, có lòng yêu nước. Cuối cùng ai thắng? Ta thắng.

Lại ví dụ Trung Quốc, năm 1945, Tưởng rất mạnh, nó có 5 triệu quân, lại được Mỹ giúp. Còn quân đội của Đảng Cộng sản là Giải phóng quân không đầy 1 triệu, khí giới lại thiếu. Nhưng ai thắng? Cách mạng thắng, nhân dân thắng.

Hôm 15 tháng 5 vừa qua, Liên Xô lại phóng vệ tinh lần thứ 3. Các cô, các chú có thích không? Có. Vệ tinh thứ 3 nặng hơn 1 tấn 3, mà Mỹ thì chỉ mới phóng một quả bưởi. Về khoa học kỹ thuật như thế là ai mạnh? Liên Xô. Liên Xô mạnh là mình mạnh, của Liên Xô là của phe ta.

Có người nghi ngờ sự đoàn kết giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Các cô, các chú có đọc Tuyên ngôn của các đảng cộng sản và công nhân họp năm ngoái ở Mátxcơva không? Thế có thấm thía không? Có đoàn kết không?

Ở nước ta, ai giúp ta (mà là cho không ta) để ta xây dựng kinh tế? Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác. Nếu không đoàn kết thì có giúp như thế không? Chừng ấy đủ tỏ rõ ta đoàn kết.

Về phong trào đấu tranh cho hoà bình, có người ngờ chiến tranh sẽ xảy ra, nhất là Mỹ vẫn cứ thử bom nguyên tử. Nếu không có phe xã hội chủ nghĩa vững chắc, không có phong trào hoà bình thế giới rộng lớn thì chiến tranh sẽ nổ hoặc thế giới lại trở lại như 41 năm về trước. Nhờ có Liên Xô, nhờ có

nhân dân thế giới đoàn kết, nhân dân các nước tư bản đoàn kết, chính các nhà khoa học tư sản của Mỹ và Tây Đức cũng đưa ra bản kêu gọi chống việc thử bom nguyên tử, chính các bạn của ta trong ruột địch cũng chống lại chiến tranh. Nếu không có phong trào hoà bình rộng lớn thì Ai Cập bị nuốt rồi, Xyry và Inđônêxia cũng thế. Nếu 1 người hoài nghi, 100 người hoài nghi, hàng vạn người hoài nghi thì hoà bình sẽ thất bại.

Có người hoài nghi sự lãnh đạo của Đảng, có đúng không? Nếu Đảng lãnh đạo không đúng thì Cách mạng Tháng Tám có thành công không? Kháng chiến có thắng lợi không? Hơn 8 triệu nông dân miền Bắc có ruộng cày không? 3 năm khôi phục kinh tế có hoàn thành được không? Và ngày nay, đang vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội có được không? Đảng là người, Đảng là cán bộ, là đảng viên, tất nhiên có sai lầm. Nhưng trong cải cách ruộng đất, thắng lợi vẫn là chủ yếu. Các chú lớn tuổi chắc biết có lúc nào miền Bắc lại đủ thóc ăn như ngày nay, lại còn có thừa để bán ra ngoài và để dự trữ. Đó là nhờ đâu? Nhờ cải cách ruộng đất. Nhưng sai lầm của Đảng và của chúng ta khác hẳn với sai lầm của những bọn khác. Đảng thấy sai thì quyết tâm sửa chữa. Thời đế quốc, tư bản có bao giờ nó nói có sai lầm, xin sửa chữa đâu. Đảng là người, nên có sai lầm, nhưng vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, có mục đích phục vụ nhân dân, có phê bình và tự phê bình, cho nên kiên quyết sửa chữa. Lúc Đảng phát hiện sai lầm thì ở nông thôn và thành thị lúc đầu có hoang mang, nhưng sau nhân dân hiểu và tin tưởng nên đã quyết tâm hoàn thành những công tác lớn.

Nói về cán bộ trong Đảng cũng như ngoài Đảng, có một số người giữ thái độ bàng quan. Họ như con ốc tù, chui vào vỏ rồi mặc. Cái đó là chủ nghĩa cá nhân, là tư tưởng tiểu tư sản xấu. Người cách mạng là chí công vô tư, bất kỳ việc lớn việc nhỏ phải nghĩ đến nhân dân, Tổ quốc và giai cấp, thế thì không thể bàng quan được.

Ví dụ: ai cũng muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhưng trong lúc này nhiều người còn thiếu thốn, mình chỉ nghĩ đến ăn ngon, mặc đẹp thì có đúng không? Mình phải nghĩ đến đồng bào.

Vì bàng quan mà không chú ý gì đến đấu tranh chính trị và tư tưởng, ai cứ mặc ai. Ăn xôi chùa thì đánh chuông, hết xôi chùa thì không đánh chuông. Ta là cán bộ chuyên môn, có chuyên môn mà không có chính trị giỏi thì dù học giỏi mấy dạy trẻ con cũng hỏng. Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đúc ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt. Nói tóm lại, chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i, tờ thì dạy thế nào? Đức phải có trước tài. Trước hết phải dạy trẻ yêu Tổ quốc, yêu lao động, yêu đồng bào và yêu chủ nghĩa xã hội. Nhưng có người ra bài toán, bày cho trẻ con so sánh ta với Mỹ, Mỹ có những cái gì, có bao nhiêu, Mỹ hơn ta những gì? Có phải đấy là bài học phản quốc không? Trẻ em như cái gương trong sáng, thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu, cho nên phải chú ý giáo dục chính trị tư tưởng trước, chính thầy giáo, cô giáo cũng phải tiến bộ về tư tưởng.

Bây giờ Bác lại nói đến thầy giáo, trường học, cách dạy và học trò. Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu. Các cô, các chú phải nhận rõ trách nhiệm của mình. Phải luôn luôn đặt câu hỏi: dạy ai? Nói chung là học trò. Dạy để làm gì? Dạy cho nó yêu nước, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu chủ nghĩa xã hội, hay đào tạo thành một lũ cao bồi. Lúc đó mới tìm cách dạy. Về cách dạy thì quần chúng công nhân, nông dân, trí thức có nhiều kinh nghiệm. Giáo viên nên khêu gợi những kinh nghiêm để tìm cách dạy tốt. Không phải ngồi chờ Bộ Giáo dục nghĩ ra. Hãy xem công nhân thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Tất cả mọi ngành muốn tiến lên

chủ nghĩa xã hội, muốn cho dân giàu nước mạnh thì phải thi đua. Giáo viên ta cũng phải thi đua dạy nhanh, trước kia lu bù nhồi sọ, bây giờ phải tìm cách dạy nhanh, nhiều, tốt và rẻ. Giáo viên phải chú ý cả tài, cả đức, tài là văn hoá, chuyên môn, đức là chính trị. Muốn cho học sinh có đức thì giáo viên phải có đức. Ví như bảo học trò phải dậy sớm mà giáo viên thì trưa mới dậy. Cho nên thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu, nhất là đối với trẻ con. Trách nhiệm đó rất là vẻ vang, quan trọng.

Nội dung dạy của ta phải thiên về lao động. Trước kia thì đào tạo thành các cậu tú, cô tú xem khinh lao động. Bây giờ thì phải yêu lao động, thực sự lao động. Ta làm dần dần, "tả" quá cũng không được, nhưng phải đi đến một chế độ học tập bao gồm văn hoá, kỹ thuật và lao động. Trước kia có câu: "vạn ban giai hạ phẩm, duy hữu độc thư cao". Các cô, các chú có hiểu không? Câu ấy có nghĩa: tất cả mọi ngành đều ở dưới, duy có việc học là cao... Đó là thời phong kiến, học cốt để làm quan. Ngày nay phải vừa học vừa lao động.

Về vấn đề này Trung Quốc có nhiều kinh nghiệm hay. Hiện nay ở Trung Quốc, có một số trường đại học (sau này thì sẽ thi hành khắp cả), một số trường trung học tự cấp tự túc lấy chi phí trong trường không xin tiền Chính phủ, một nửa ngày làm, một nửa ngày học. Bác có đến thăm một trường trung học chuyên khoa làm máy bay, có 1000 học sinh, họ vừa học vừa làm những máy móc bán cho Chính phủ. Lại có trường trung học chuyên khoa nông lâm vỡ hoang, trồng lúa, ngô, nuôi lợn, trâu; họ gặt lấy lúa, ngô để ăn, bán lợn, trâu để tự túc. Chính phủ không phải xuất tiền, để tiền xây dựng công nghiệp.

Ở ta, Bác có đi về nông thôn thăm một vài trường học, Bác thấy có trường không có cây, vách thì đã rơi, đất thì có mà không trồng lấy một cây rau, một cây ớt. Có đất, có người mà để không, như thế có đau ruột không? Sửa sang trường lớp, đó là việc của thầy, của trò, có thể làm được nhưng

không chịu làm.

Bác nghe nói một số giáo viên phàn nàn là không được chính quyền địa phương coi trọng. Người ta có câu: "Hữu xạ tự nhiên hương". Giáo viên chưa được coi trọng là vì chưa có hương, còn xa rời quần chúng. Có nhiều giáo viên được quần chúng coi trọng, như chiến sĩ thi đua, giáo viên bình dân học vụ, họ cùng với nhân dân kết thành một khối nên được quần chúng yêu mến. Nếu giáo viên tách rời ra, tự cho mình là trí thức, thì làm sao quần chúng coi trọng được. Không phải riêng thầy giáo, mà các cán bộ khác cũng thế, phải cùng với quần chúng làm thành một khối, không phải nói lý luận mà thực sự. Hồi bí mật, không có quần chúng ủng hộ thì cán bộ không có cơm ăn, không làm công tác được, có khi lại bị địch bắt. Muốn quần chúng yêu thương thì phải cùng với quần chúng kết thành một khối. Như thế thì phải khó nhọc, chứ không phải gặp ai cứ nói tôi yêu, tôi yêu... Phải giúp đỡ nhân dân, việc lớn, việc nhỏ đều tỏ ra yêu đồng bào thực sự.

Thầy giáo phải gương mẫu, trực tiếp làm nhiệm vụ: đào tạo những công dân tốt, những cán bộ tốt sau này, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho miền Bắc vững mạnh thành hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Bác chúc các cô, các chú vui vẻ, đoàn kết, tiến bộ.

Nói năm 1959.
Bản đánh máy có bút tích
sửa chữa, lưu tại
Bảo tàng Hồ Chí Minh.

PHÁT BIỂU TẠI LỄ PHONG QUÂN HÀM CẤP TƯỚNG CHO MỘT SỐ CÁN BỘ CAO CẤP TRONG QUÂN ĐỘI

Thưa các vị,
Các đồng chí,

Để xây dựng quân đội tiến lên chính quy đặng phục vụ lợi ích của cách mạng, Chính phủ ta đã trao quân hàm cho cán bộ và chiến sĩ trong quân đội. Việc đó đã làm được tốt.

Hôm nay, Chính phủ tiếp tục trao quân hàm cho các đồng chí.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ, được sự ủng hộ hết lòng của nhân dân, với tinh thần cố gắng và phát huy truyền thống tốt đẹp của một quân đội cách mạng, các đồng chí đã có nhiều thành tích, hoàn thành tốt những công tác của Đảng và Chính phủ trao cho.

Tôi cũng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi tất cả cán bộ và chiến sĩ trong quân đội.

Để góp phần thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, quân đội ta cần phải tiến bộ hơn nữa. Toàn thể cán bộ và chiến sĩ cần phải ra sức học tập chính trị, quân sự, văn hoá, cần phải nâng cao lập trường và tư tưởng của giai cấp công nhân, cần phải nắm vững đường lối quân sự của Đảng, ra sức rèn luyện kỹ thuật và chiến thuật, cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân, tham gia lao động sản xuất và thực hành tiết kiệm, cần phải thắt

chặt đoàn kết trong nội bộ và đoàn kết với nhân dân, tuyệt đối chấp hành mọi đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Để lãnh đạo quân đội tiến bộ không ngừng, các đồng chí cần phải trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, giản dị, gần gũi quần chúng và gương mẫu về mọi mặt. Dù ở cương vị nào, chúng ta cũng đều phải cố gắng để xứng đáng là người đày tớ trung thành và tận tuỵ của nhân dân.

Mong các đồng chí luôn luôn tiến bộ và làm tròn trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mình.

Nói ngày 1-9-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.248-249.

BÀI NÓI TẠI CUỘC MÍT TINH CỦA NHÂN DÂN THỦ ĐÔ KỶ NIỆM NGÀY 2-9

Đồng bào yêu quý,

Hôm nay là một ngày vui sướng của chúng ta, cũng là một ngày vui sướng của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, của các nước bạn trong phong trào dân tộc giải phóng.

Trong 14 năm qua, phe ta ngày càng mạnh. Kinh tế, chính trị, văn hoá, ngoại giao, quốc phòng của nước ta ngày càng tiến bộ và sẽ tiến bộ nhiều hơn nữa. Chúng ta quyết xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Chúng ta nhất định thắng lợi.

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà muôn năm!

Hôm nay chúng ta lại rất sung sướng có đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ do đồng chí Thủ tướng Xêđenban lãnh đạo đến dự lễ Quốc khánh với chúng ta và chuyển tình hữu nghị thân thiết nhất của nhân dân Mông Cổ cho nhân dân ta.

Tình hữu nghị giữa nhân dân Mông Cổ và nhân dân Việt Nam muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Đồng chí Thủ tướng Xêđenban muôn năm!

Hôm nay chúng ta lại sung sướng có những phái đoàn và

những đại biểu các nước anh em và các nước bạn đến dự lễ Quốc khánh với chúng ta như: Đoàn đại biểu Tổng công hội Trung Quốc, đại biểu Hội đồng Trung ương các công đoàn Bungari, đoàn đại biểu công nhân nhà máy dệt Bình Nhưỡng, đoàn đại biểu thanh niên Inđônêxia, đoàn đại biểu thanh niên Xâylan, đoàn đại biểu phụ nữ Angiêri, đoàn đại biểu phụ nữ Tuynidi, đại biểu Phật giáo Nêpan, bà Idaben Blum, Uỷ viên Chủ tịch đoàn Hội đồng hoà bình thế giới, đoàn thể thao Irắc, v.v..

Hoan hô các phái đoàn và các đại biểu!

Tình đoàn kết giữa nhân dân các nước Á - Phi muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 2-9-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V,tr.250-251.

ĐIỆN GỬI HỘI NGHỊ CHỐNG VIỆC CHÍNH PHỦ PHÁP ĐỊNH THỬ BOM NGUYÊN TỬ Ở XAHARA

Kính gửi: Ban Thư ký thường trực Hội đồng đoàn kết nhân dân Á - Phi,

Lơ Ke,

Nhân dịp khai mạc Hội nghị chống việc Chính phủ Pháp dự định thử bom nguyên tử ở Xahara, tôi xin gửi đến Hội nghị lời ủng hộ nhiệt liệt.

Việc Chính phủ Pháp sắp thử vũ khí nguyên tử ở Xahara sẽ đe doạ nghiêm trọng đời sống của hàng trăm triệu nhân dân châu Phi, và đi ngược lại nguyện vọng thiết tha với hoà bình của toàn thể loài người. Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà triệt để ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân châu Phi nhằm buộc Chính phủ Pháp phải bỏ việc thử vũ khí nguyên tử ở Xahara, phải tôn trọng quyền lợi của các dân tộc châu Phi được sống yên ổn và tôn trọng nền hoà bình thế giới.

Tôi chúc Hội nghị thành công.

Ngày 3 tháng 9 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2000, ngày 7-9-1959.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA BÁO *TIN TỨC MÁTXCƠVA* NHÂN DỊP NGÀY QUỐC KHÁNH (2-9)

Hỏi: Độc giả báo chúng tôi sẽ rất vui mừng được biết ý kiến của Chủ tịch về giai đoạn hiện nay của sự phát triển kinh tế và văn hoá của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chủ tịch có thể nói cho chúng tôi biết những gì về vấn đề đó?

Trả lời: Nhờ những cố gắng của bản thân chúng tôi và sự giúp đỡ thân ái của những nước anh em, trước hết là của Liên Xô và nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, chúng tôi đã thu được những tiến bộ như những con số dưới đây chỉ rõ một cách vắn tắt:

Kinh tế	1955	1959
Sản lượng lúa	3.604.000 tấn	5.526.000 tấn
Điện	52.936.000 kilôoát giờ	200.000.000 kilôoát giờ
Than	641.500 tấn	2.050.000 tấn
Xi măng	8.450 tấn	370.000 tấn
Vải	8.386.000 thước	76.000.000 thước

Văn hoá	1955	1959
Học sinh các trường phổ thông	716.000	1.460.000
Sinh viên	1.122	8.200
Học sinh các trường kỹ thuật	3.277	16.000

Trước kia, 95% nhân dân là mù chữ, hiện nay nạn mù chữ đã được thanh toán.

Hỏi: Theo ý Chủ tịch, đặc điểm nổi bật nhất trong mối quan hệ giữa hai nước chúng ta là gì?

Trả lời: Đặc điểm của mối quan hệ giữa hai nước chúng ta là tình thân ái vô sản.

Hỏi: Chủ tịch đã ở thăm nước chúng tôi cách đây mấy tuần. Xin Chủ tịch cho biết cảm tưởng của Chủ tịch trong cuộc đi thăm đó?

Trả lời: Qua cuộc đi thăm, tôi có hai cảm tưởng nổi bật nhất:

1. Ở đâu tôi cũng được đón tiếp như một người anh em, bà con.

2. Ở đâu tôi cũng nhận thấy rằng nhân dân Liên Xô, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, đang hăng hái làm việc để xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Tôi gửi lời chào thân ái tới những người cộng tác với quý báo và độc giả của quý báo.

Báo *Nhân dân*, số 2005,
ngày 12-9-1959.

NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ TỔNG KẾT PHONG TRÀO HỢP TÁC HOÁ NÔNG NGHIỆP

Chúng ta tổ chức hợp tác xã trước hết là nhằm mục đích nâng cao đời sống của nông dân.

Muốn nâng cao đời sống thì phải tổ chức cho tốt, phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Muốn vậy, phải làm đúng đường lối, chính sách của Trung ương. Phải tổ chức tốt các tổ đổi công thường xuyên có bình công chấm điểm, rồi từ đó mà đưa lên hợp tác xã.

Cần củng cố tốt những hợp tác xã đã có. Trong số hơn 16.000 hợp tác xã này, cần xem xét cái nào tốt, cái nào vừa, cái nào kém để có kế hoạch củng cố. Cái đã tốt thì làm tốt thêm, cái vừa đưa lên tốt, cái kém đưa lên vừa, rồi lên tốt. Nếu củng cố tốt hơn 16.000 hợp tác xã đã có, thì số hợp tác xã có thể tăng lên gấp hai, ba lần.

Phải phát triển hợp tác xã một cách thật chắc chắn, không nên chạy theo số lượng.

Muốn củng cố và phát triển hợp tác xã tốt, phải chú ý đến việc *sản xuất*, làm sao cho hợp tác xã nói chung và xã viên nói riêng, không những tăng thu nhập về thóc lúa mà còn tăng về nhiều mặt sản xuất khác. Phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã,* tránh ăn tiêu lãng phí.

Từ trung ương đến địa phương, các ngành các cấp cần thật sự tham gia cuộc vận động hợp tác hoá nông nghiệp. Các ngành nông lâm, thuỷ lợi, mậu dịch, tuyên truyền... cần thật sự góp sức tham gia và đẩy mạnh phong trào hợp tác hoá.

Cán bộ cần cố gắng phát triển ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để làm tốt cuộc vận động hợp tác hoá.

Nói ngày 12-9-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2006,

ngày 13-9-1959.

ĐIỆN MỪNG LIÊN XÔ PHÓNG THÀNH CÔNG TÊN LỬA LÊN MẶT TRĂNG

Kính gửi đồng chí K.Vôrôsilốp và
đồng chí N.Khơrútsốp kính mến,

Nhân dân Việt Nam rất lấy làm sung sướng trước sự thành công về hoả tiễn Liên Xô đã tới mặt trăng. Thành công đó là một thắng lợi mới của nền khoa học xôviết. Chúng tôi xin gửi đến các đồng chí những lời chào mừng anh em nồng nhiệt và nhờ các đồng chí chuyển đến những nhà bác học, kỹ sư, công nhân và nhân dân Liên Xô lời chúc mừng thành thật của chúng tôi.

Ngày 14 tháng 9 năm 1959
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2008,
ngày 15-9-1959.

ĐIỆN MỪNG CHÍNH PHỦ LÂM THỜI NƯỚC CỘNG HOÀ ANGIÊRI

Kính gửi Ông Phera Apba,
Thủ tướng Chính phủ lâm thời
nước Cộng hoà Angiêri ở Lơ Ke ,

Nhân dịp kỷ niệm một năm ngày thành lập Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Angiêri, thay mặt nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin gửi đến Ngài và nhân dân Angiêri anh em lời chúc mừng nhiệt liệt.

Chúc nhân dân Angiêri thu nhiều thắng lợi to lớn.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Angiêri ngày càng bền vững.

Chúc Ngài luôn luôn khoẻ mạnh.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2012,
ngày 19-9-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ THUỶ LỢI TOÀN MIỀN BẮC

Trước hết, Bác hỏi thăm sức khoẻ các chú và mong các chú làm việc ở Hội nghị cho tốt.

Các chú đều biết Việt Nam ta có hai tiếng Tổ quốc, ta cũng gọi Tổ quốc là *đất nước*; có đất và có nước, thì mới thành Tổ quốc. Có đất lại có nước thì dân giàu, nước mạnh.

Nước cũng có thể làm lợi nhưng cũng có thể làm hại, nhiều nước quá thì úng, lụt, ít nước quá thì hạn hán.

Nhiệm vụ của chúng ta là làm cho đất với nước điều hoà với nhau để nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vậy ta phải làm sao cho dân có đủ nước để tăng gia sản xuất.

Muốn làm được như thế có phải chỉ Bác và các chú đứng ra làm mà được không? Không được!

Ai làm cách mạng? Nhân dân!

Ai kháng chiến thắng lợi? Toàn dân. Vậy thì bây giờ muốn có đủ nước, muốn điều hoà nước thì cũng phải *toàn dân làm thuỷ lợi*. Muốn thế, cán bộ phải đi đúng đường lối quần chúng, dựa vào nhân dân; trước hết phải tin tưởng lực lượng và trí tuệ của nhân dân là vô cùng vô tận. Tuyên truyền, giáo dục, đoàn kết, tổ chức được trí tuệ và lực lượng đó thì việc gì khó mấy cũng làm được.

Trong kháng chiến do lòng yêu nước của đồng bào và do Đảng ta lãnh đạo đã tập hợp lực lượng của nhân dân thành một khối lớn mạnh, đã đưa kháng chiến đến thắng lợi. Bây giờ chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội, đó là một công cuộc lâu dài, làm thuỷ lợi cũng vậy, phải lâu dài mới giành được thắng

lợi lớn. Ta có lực lượng rấtlớn, nông dân ta đã có tổ chức chặt chẽ hơn trước, có tổ đổi công, có hợp tác xã. Vì thế phải dựa vào tổ chức ấy, lực lượng ấy mà làm thuỷ lợi theo đường lối, phương châm của Đảng.

Các hợp tác xã và tổ đổi công phải đứng ra làm nòng cốt trong công tác thuỷ lợi; qua công tác thuỷ lợi mà củng cố và xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã.

Hiện nay ta có hơn 16.500 hợp tác xã, như thế chưa phải là nhiều, hợp tác xã có cái tốt, có cái vừa, có cái còn kém; phải làm sao cho các hợp tác xã và tổ đổi công ngày càng tốt lên, thu nhập của xã viên và tổ viên ngày càng tăng lên.

Muốn thu hoạch của mọi người tăng lên thì ruộng phải tốt, muốn ruộng tốt thì phải làm cỏ, bỏ phân là một phần, nhưng trước hết là phải có đủ nước. Như thế là phải ra sức làm thuỷ lợi cho tốt.

Phải nhớ rằng: khi mà dân đã hiểu rõ thì mọi khó khăn đều có thể vượt qua.

Muốn như thế, trước hết các cán bộ phải quyết tâm, nếu cán bộ không có quyết tâm, thấy khó khăn mà chùn bước thì không làm được.

Trước đây vì thiếu nước, nước không điều hoà, nên năm nào dân cũng mất nhiều công sức, Chính phủ cũng tốn nhiều tiền bạc để chống hạn. Phong trào nhân dân làm thuỷ lợi mà phát triển rộng rãi thì nhân dân và Chính phủ đều đỡ vất vả mà thu hoạch ngày càng tăng lên.

Qua vụ Đông - Xuân vừa rồi chúng ta đã có một số kinh nghiệm; thấy được kinh nghiệm tốt rồi thì phải quyết tâm học và làm cho kỳ được.

Làm thủy lợi phải là phong trào của toàn dân. Xã này với xã khác, huyện này với huyện khác, tỉnh này với tỉnh khác, đều có liên quan với nhau, phải cùng làm, phải thảo luận với

nhau, phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, không nên chỉ nhìn thấy lợi ích của nơi mình mà để thiệt cho nơi khác.

Tóm lại, làm thuỷ lợi nhỏ thì nhân dân tự làm được, lại mau hưởng, Chính phủ không phải tốn kém. Khi nhân dân ta đã thấy kết quả tốt và đã có kinh nghiệm thì nhân dân có thể làm thuỷ lợi loại vừa và làm lớn nữa cũng được.

Cuối cùng, Bác mong các chú sau Hội nghị này về vận động nhân dân thi đua làm cho tốt, Chính phủ sẽ thưởng đặc biệt cho địa phương nào đạt thành tích khá nhất.

Nói ngày 14-9-1959.
Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr.260-262.

LỜI CĂN DẶN GIÁO VIÊN MẪU GIÁO

Làm mẫu giáo tức là thay mẹ dạy trẻ. Muốn làm được thế thì trước hết phải yêu trẻ. Các cháu nhỏ hay quấy, phải bền bỉ, chịu khó mới nuôi dạy được các cháu. Dạy trẻ cũng như trồng cây non. Trồng cây non được tốt thì sau này cây lên tốt. Dạy trẻ nhỏ tốt thì sau này các cháu thành người tốt.

Công tác giáo viên và mẫu giáo có khác nhau, nhưng cùng chung một mục đích đào tạo những người công dân tốt, cán bộ tốt cho Tổ quốc, cho chủ nghĩa xã hội. Điều trước tiên là dạy các cháu về đạo đức. Anh chị em giáo viên và mẫu giáo cần luôn luôn gương mẫu về đạo đức để các cháu noi theo.

Báo *Nhân dân*, số 2016, ngày 23-9-1959.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG QUỐC KHÁNH LẦN THỨ 10 NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN TRUNG HOA TẠI BẮC KINH

Thưa đồng chí Mao Trạch Đông, Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc thân mến,

Thưa đồng chí Lưu Thiếu Kỳ, Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thân mến,

Các đồng chí và các bạn thân mến,

Nhân dịp chúc mừng Ngày kỷ niệm 10 năm thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, tôi xin thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam gửi tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, giai cấp công nhân và nhân dân Trung Quốc anh em lời chúc mừng nồng nhiệt nhất.

Cách mạng Trung Quốc thắng lợi và việc thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa là sự kiện vĩ đại nhất trong lịch sử loài người tiếp theo Cách mạng Tháng Mười Nga. Mười năm qua, nhân dân Trung Quốc đã hoàn thành thắng lợi cách mạng xã hội chủ nghĩa và đã giành được những thành tích lớn lao trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đường lối chung, phong trào tiến vọt và việc thành lập công xã nhân dân đang thúc đẩy sự nghiệp kiến thiết của nước Trung Hoa mới tiến lên với tốc độ "một ngày bằng 20 năm", một tốc độ chưa từng có trong lịch sử. Ngày nay, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa đã trở thành một cường quốc lớn, ngày càng có tác dụng quan trọng trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình ở Viễn Đông và thế giới.

Thắng lợi vĩ đại của nhân dân Trung Quốc là thắng lợi

của chủ nghĩa Mác - Lênin. Những thắng lợi ấy đã chứng tỏ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Trung Quốc đứng đầu là đồng chí Mao Trạch Đông, đã vận dụng một cách sáng tạo chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn cụ thể của cách mạng Trung Quốc. Những thắng lợi ấy đã có tác dụng quan trọng trong việc tăng cường uy lực của mặt trận xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á - Phi và châu Mỹ latinh.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước anh em, quan hệ mật thiết với nhau như môi với răng, hai nước chúng ta đã và đang cùng nhau sát vai phấn đấu cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc có ý nghĩa đặc biệt to lớn đối với nhân dân Việt Nam.

Tấm gương chói lọi của Cách mạng Tháng Mười Nga và Cách mạng Trung Quốc đã soi sáng con đường đấu tranh cách mạng của Việt Nam. Hiện nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam, nhân dân Việt Nam đang ra sức phấn đấu xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà. Do nhân dân cả nước quyết tâm phấn đấu, với sự giúp đỡ hết lòng của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, được sự đồng tình và ủng hộ của nhân loại tiến bộ trên thế giới, chúng tôi tin chắc rằng công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội ở nước chúng tôi nhất định thắng lợi, sự nghiệp thống nhất Tổ quốc nhất định thành công. Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc và anh chị em Trung Quốc.

Các đồng chí và các bạn,

Trong lúc chúng ta nhiệt liệt chúc mừng mười năm Ngày thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, phe xã hội chủ nghĩa đoàn kết nhất trí và hùng mạnh hơn bao giờ hết, phong trào giải phóng dân tộc đang lên cao, phong trào hoà

bình thế giới đang phát triển mạnh mẽ. Gần đây, việc Liên Xô phóng thành công tên lửa vũ trụ đầu tiên lên tới mặt trăng và cuộc đi thăm nước Mỹ của đồng chí Khơrútsốp càng làm cho nhân loại tiến bộ nức lòng phấn khởi và tăng thêm lòng tin tưởng vào sự nghiệp bảo vệ hoà bình thế giới. Việc đồng chí Khơrútsốp sang thăm nước Mỹ có ý nghĩa to lớn đối với việc làm hoà hoãn hơn nữa tình hình căng thẳng quốc tế và đối với việc giữ gìn hoà bình thế giới.

Chúng ta hãy cùng nhau nhiệt liệt hoan hô thắng lợi vĩ đại của Liên Xô, Trung Quốc, của toàn phe xã hội chủ nghĩa và của lực lượng hoà bình thế giới.

Chúc nhân dân Trung Quốc, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và đồng chí Mao Trạch Đông, sẽ giành được nhiều thành tích mới ngày càng to lớn hơn nữa trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội và trong sự nghiệp bảo vệ hoà bình!

Chúc tình đoàn kết giữa các nước trong mặt trận xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu ngày càng bền vững!

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt - Trung ngày càng củng cố và phát triển!

Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Đọc ngày 28-9-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2022,
ngày 29-9-1959.

TRẢ LỜI NHÀ BÁO NHẬT BẢN SIRA ISI BÔ[1]

Hỏi: Nước Việt Nam hiện không may bị chia làm hai miền và tình hình Lào lại trầm trọng vì xung đột vũ trang. Nhân dân Nhật Bản mong muốn gìn giữ hoà bình ở Đông Dương, rất quan tâm đến tình hình đó và thành thật hy vọng rằng cuộc xung đột sẽ được giải quyết một cách hoà bình.

Ở Nhật Bản, người ta bàn tán nhiều về thực chất của tình hình đó. Có cả một lý thuyết cho rằng có những bàn tay "đỏ" ở bên trong chuyện đó; nói một cách khác, đó là một cuộc xâm lược gián tiếp của phe cộng sản. Nhân dân Nhật Bản cần được hiểu tình hình đó như thế nào?

Đoàn điều tra của Liên hợp quốc trong đó Chính phủ Nhật Bản có cộng tác, đã bắt đầu hoạt động. Công việc của nó cho đến nay ra sao và triển vọng tương lai thế nào?

Về vấn đề này, Ngài có muốn tôi truyền đạt điều gì cho nhân dân Nhật Bản không ?

Trả lời: Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đã lập lại hoà bình ở Việt Nam, Lào và Campuchia trên cơ sở công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước. Đối với Việt Nam, Hiệp định Giơnevơ quy định rõ thời gian hiệp thương và tổng tuyển cử tự do trong cả nước để thống nhất nước nhà. Nhưng do đế quốc Mỹ can thiệp vào miền Nam Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của Mỹ để chuẩn bị gây chiến tranh,

---

1) Ngày 5-10-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trả lời những câu hỏi của ông Sira Isi Bôn, cố vấn biên tập báo *Axahi Simbun,* xuất bản ở Tôkiô (Nhật Bản).

cho nên đến nay, nước Việt Nam chưa được thống nhất. Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cương quyết đấu tranh đòi thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ để thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình trên cơ sở độc lập và dân chủ như Hiệp định Giơnevơ đã quy định.

Ở Lào, đế quốc Mỹ cũng phá hoại nghiêm trọng Hiệp định Giơnevơ về Lào, can thiệp ngày càng sâu vào Lào, đã gây ra cuộc nội chiến ở Lào. Tình hình đó đe doạ an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và hoà bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á.

Đế quốc Mỹ và Chính phủ Phủi Xananicon vu khống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà để che giấu âm mưu của đế quốc Mỹ can thiệp vào nước Lào và biến nước Lào thành căn cứ quân sự để chuẩn bị chiến tranh.

Để bình thường hoá tình hình ở Lào, để bảo vệ nền hoà bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á, con đường duy nhất là phải thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ về Lào năm 1954 và các hiệp định đã ký kết ở Viêngchăn giữa Vương quốc Lào và lực lượng Pathét Lào[40].

Việc tiểu ban điều tra của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc thành lập và hiện nay đang hoạt động ở Lào chẳng những không giúp ích cho việc giải quyết tình hình ở Lào, mà còn làm cho tình hình đó trở nên phức tạp và nghiêm trọng thêm. Điều đó trái với Hiến chương Liên hợp quốc, trái với Hiệp định Giơnevơ về Lào.

Hỏi: Việc đàm phán về vấn đề bồi thường chiến tranh đã được tiến hành giữa các Chính phủ Nhật Bản và Nam Việt Nam. Ngay ở Nhật Bản cũng có người chỉ trích việc đàm phán này và tin tức cho biết là nước Ngài không hài lòng.

Theo ý Ngài, nhân dân Nhật Bản cần được hiểu vấn đề này như thế nào? Theo ý Ngài, vấn đề này cần được giải quyết thế nào mới đúng?

Trả lời: Trong cuộc Đại chiến lần thứ hai, quân phiệt Nhật Bản đã xâm chiếm nước Việt Nam và gây ra nhiều *tổn thất* cho nhân dân Việt Nam từ Bắc chí Nam. Toàn thể nhân dân Việt Nam có quyền đòi Chính phủ Nhật Bản bồi thường những thiệt hại đó. Nhưng hiện nay Chính phủ Nhật Bản đã

tiến hành đàm phán và ký kết bồi thường chiến tranh với chính quyền miền Nam Việt Nam là không hợp pháp.

Nhân dân Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thấy rằng việc đòi Nhật Bản bồi thường sẽ là một gánh nặng cho nhân dân Nhật Bản. Vấn đề cốt yếu trong quan hệ giữa hai nước không phải là việc đòi bồi thường, mà tình đoàn kết hợp tác giữa hai dân tộc Việt - Nhật đấu tranh chống chiến tranh và bảo vệ hoà bình là quý hơn hết.

Hỏi: Nếu chính sách chung sống hoà bình được thiết lập giữa Nhật Bản và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều khả năng về hợp tác kinh tế giữa hai nước. Ngài có đồng ý không?

Trong trường hợp đó, có thể trao đổi kinh tế như thế nào? Về mặt thương mại, nước Ngài cần những gì của Nhật Bản và nước Ngài có thể cung cấp gì cho Nhật Bản?

Vì đây là vấn đề quan hệ mật thiết đến câu hỏi này, mong Ngài cho chúng tôi biết tình hình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Ngài hiện nay và đặc biệt là tình hình hiện nay về công nghiệp hoá nước Ngài.

Xin cảm ơn Ngài trước về sự chú ý của Ngài và thành thật chúc tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta phát triển.

Trả lời: Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn theo đuổi chính sách hoà bình và hữu nghị, mong muốn có sự hợp tác về mọi mặt với các nước khác, nhất là các nước Á-Phi, trên tinh thần bình đẳng, hai bên đều có lợi. (Nhờ vậy mà quan hệ mua bán giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và các nước khác trong những năm gần đây được phát triển tốt đẹp). Giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Nhật Bản, mặc dù Chính phủ Nhật Bản hiện nay đang áp dụng một chính sách không thân thiện đối với nước

Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, chúng tôi đã cố gắng duy trì những quan hệ buôn bán giữa Việt Nam với một số công ty Nhật Bản.

Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà mong muốn nhân dân hai nước luôn luôn có quan hệ tốt và ngày càng phát triển.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc cần mở rộng công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp để nâng cao sức sản xuất và cải thiện đời sống của nhân dân. Chúng tôi cần nhiều dụng cụ, máy móc và hàng hoá của các nước trong đó tất nhiên kể cả nước Nhật Bản. Và chúng tôi có thể cung cấp cho những nước ấy lương thực, cây công nghiệp và khoáng sản.

Quan hệ buôn bán giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Nhật Bản, nếu được cải thiện, có nhiều triển vọng tốt đẹp, có lợi cho nhân dân cả hai nước chúng ta.

Tôi nhờ chuyển lời thân ái hỏi thăm nhân dân Nhật Bản và các bạn đọc báo của ông.

Báo *Nhân dân*, số 2079,
ngày 25-11-1959.

DIỄN VĂN CHÀO MỪNG CHỦ TỊCH A. DAVÁTXKI VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NHÂN DÂN BA LAN

Thưa đồng chí Chủ tịch Davátxki kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan anh em,

Hôm nay, nhân dân Việt Nam vô cùng sung sướng được đón tiếp đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu đến thăm đất nước Việt Nam và mang đến cho nhân dân Việt Nam mối tình hữu nghị thắm thiết của nhân dân Ba Lan anh em. Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi xin nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu.

Đón tiếp đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn, nhân dân Việt Nam rất sung sướng được nhân dịp này tỏ mối cảm tình sâu sắc của mình đối với nhân dân Ba Lan anh dũng đã đấu tranh oanh liệt chống bọn phát xít Hítle, đã vượt mọi khó khăn gian khổ xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội trên đất nước mình.

Việt Nam và Ba Lan tuy xa cách nhau, nhưng nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan lại rất gần nhau, vì gắn bó với nhau bởi mối tình anh em không gì lay chuyển nổi, vì nhân dân hai nước chúng ta cùng chung một lý tưởng, một mục đích và cùng ở trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu. Nhân dân Việt Nam tỏ lòng biết ơn sâu sắc

đối với nhân dân Ba Lan anh em đã cùng với nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác hết lòng giúp đỡ mình trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Thưa đồng chí Chủ tịch,

Thưa các đồng chí trong Đoàn,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Sau cuộc đi thăm Ba Lan của tôi năm 1957, cuộc đi thăm Việt Nam lần này của đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn đại biểu sẽ thắt chặt hơn nữa tình nghĩa anh em giữa nhân dân hai nước chúng ta và góp phần tăng cường tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Tôi xin chúc đồng chí Chủ tịch kính mến và các đồng chí trong Đoàn đại biểu sức khoẻ và thành công trong cuộc đi thăm hữu nghị này.

Tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan muôn năm!

Nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan muôn năm!

Tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 6-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2030,
ngày 7-10-1959.

DIỄN VĂN TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

Thưa đồng chí Chủ tịch A. Davátxki kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Hôm nay, chúng ta rất sung sướng được đón tiếp đồng chí Chủ tịch A. Davátxki và các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba lan và riêng tôi, lại càng sung sướng gặp lại trên đất nước Việt Nam, đồng chí Chủ tịch A. Davátxki, người bạn cũ thân thiết của tôi.

Đồng chí A. Davátxki là một trong những lãnh tụ yêu quý nhất của nhân dân Ba Lan, một trong những chiến sĩ ưu tú của phong trào cộng sản quốc tế, mà cũng là một trong những người bạn thân thiết và kính mến nhất của nhân dân Việt Nam. Tôi trân trọng thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động Việt Nam, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Chủ tịch A. Davátxki và các đồng chí trong Đoàn.

Trong cuộc Thế giới đại chiến lần thứ hai do phát xít Đức gây ra, Ba Lan là một trong những nước bị hy sinh nhiều nhất.

Trong điều kiện cực kỳ khó khăn, liền sau khi được giải phóng, nhân dân Ba Lan đã xây dựng lại đất nước của mình. Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng mácxít - lêninnít của giai cấp công nhân Ba Lan, nhờ sự đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất Ba Lan, nhờ sự hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau một cách anh em với Liên Xô và các nước khác trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, nhân dân Ba Lan anh dũng đã biến nước Ba Lan từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công, nông nghiệp tiên tiến. Gắn bó với Liên Xô vĩ đại và các nước anh em khác, nước Ba Lan xã hội chủ nghĩa ngày nay có một địa vị quan trọng trên trường quốc tế, là một trong những thành trì vững mạnh của nền hoà bình châu Âu và thế giới.

Thắng lợi rực rỡ đó của nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan cũng là thắng lợi chung của cả phe xã hội chủ nghĩa, của các lực lượng hoà bình và tiến bộ trên thế giới. Nhân dân Việt Nam nhiệt liệt chào mừng những thắng lợi ấy của nhân dân Ba Lan anh em.

Bọn quân phiệt và phục thù Tây Đức được bọn đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ, khuyến khích và ủng hộ, âm mưu cướp đoạt một lần nữa vùng đất phía Tây của dân tộc Ba Lan. Chúng đe doạ nền độc lập và an ninh của nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan.

Đã từng đau khổ trong 15 năm chiến tranh và đang đau khổ trong cảnh đất nước tạm thời bị chia cắt do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, nhân dân Việt Nam hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Ba Lan nhằm bảo vệ biên giới thiêng liêng phía Tây của Tổ quốc mình. Cũng như Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, nhân dân Việt Nam sẽ luôn luôn sát cánh với nhân dân Ba Lan trong mọi hoàn cảnh. Ngày nay, thời kỳ làm mưa làm gió của bọn đế quốc cướp nước đã vĩnh viễn qua rồi! Ngày nay phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, mạnh mẽ hơn bao giờ hết, lực lượng hoà bình lớn mạnh hơn bao giờ hết. Nếu bọn phục thù Tây Đức điên cuồng xâm phạm lãnh thổ của nước Ba Lan hay là một nước xã hội chủ nghĩa nào khác thì, như đồng chí Khơrútsốp đã cảnh cáo chúng trong một cuộc mít tinh tại Katôvítxơ, chúng sẽ bị tiêu

diệt trước khi thò đầu ra khỏi hang của chúng.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí và các bạn,

Với tinh thần quốc tế cao cả, với tình thương yêu anh em, nhân dân Ba Lan cùng với nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và nhân dân các nước anh em khác hết lòng giúp đỡ Việt Nam về mọi mặt. Nhân dịp này, một lần nữa, nhân dân Việt Nam tỏ lòng cảm ơn sâu sắc sự giúp đỡ vô tư ấy của Ba Lan. Với sự cố gắng của bản thân mình, cộng với sự giúp đỡ quý báu của nhân dân Ba Lan và nhân dân các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nhân dân Việt Nam quyết vượt mọi khó khăn để xây dựng miền Bắc vững mạnh làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của mình.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,

Cuộc đi thăm Việt Nam lần này của đồng chí Chủ tịch và các đồng chí là một biểu thị mới của mối tình hữu nghị không gì lay chuyển được giữa nhân dân hai nước chúng ta. Nó sẽ thắt chặt hơn nữa tình hữu nghị ấy và góp phần củng cố sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa, đồng thời nó khuyến khích rất nhiều nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh để hoàn thành những nhiệm vụ của mình.

Tôi đề nghị chúng ta nâng cốc:

Chúc tình hữu nghị thắm thiết giữa hai nước Việt Nam và Ba Lan đời đời bền vững!

Tình đoàn kết nhất trí không gì lay chuyển được giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

Chúc nhân dân, Chính phủ và Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan, đứng đầu là đồng chí Gômunca kính mến,

muôn năm!

Chúc Mặt trận dân tộc thống nhất Ba Lan thu nhiều thắng lợi mới trong sự nghiệp đoàn kết toàn dân xây dựng chủ nghĩa xã hội!

Chúc đồng chí Chủ tịch Davátxki mạnh khoẻ, sống lâu!

Chúc các đồng chí mạnh khoẻ và thành công trong cuộc đi thăm hữu nghị này!

Chúc tất cả các đồng chí và các bạn có mặt tại đây mạnh khoẻ!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Nói ngày 6-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2031,
ngày 8-10-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ THẢO LUẬN DỰ THẢO LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Có người nghĩ rằng Bác không có gia đình, chắc không hiểu gì mấy về vấn đề này. Bác tuy không có gia đình riêng, nhưng Bác có một đại gia đình rất lớn, đó là giai cấp công nhân toàn thế giới, là nhân dân Việt Nam. Từ gia đình lớn đó, Bác có thể suy đoán được gia đình nhỏ.

Bây giờ toàn dân ta ai cũng muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải làm gì?

Nhất định phải tăng gia sản xuất cho thật nhiều. Muốn sản xuất nhiều thì phải có nhiều sức lao động. Muốn có nhiều sức lao động thì phải giải phóng sức lao động của phụ nữ.

Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người.

Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa.

Rất quan tâm đến gia đình là đúng và nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội mà phải chú ý hạt nhân cho tốt. Tục ngữ ta có câu: "Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn".

Muốn thuận vợ thuận chồng thì lấy nhau phải thực sự yêu đương nhau.

Luật lấy vợ lấy chồng sắp đưa ra Quốc hội là một cuộc

cách mạng, là một bộ phận của cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Vì vậy phải đứng trên lập trường vô sản mà hiểu nó. Nếu đứng trên lập trường phong kiến hay là tư sản, tiểu tư sản mà hiểu luật ấy thì không đúng.

Luật lấy vợ lấy chồng nhằm giải phóng phụ nữ, tức là giải phóng phân nửa xã hội. Giải phóng người đàn bà, đồng thời phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến, tư tưởng tư sản trong người đàn ông.

Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh.

Đối với luật lấy vợ lấy chồng từ lúc chuẩn bị đến lúc đưa ra và thi hành, Đảng phải lãnh đạo vì đó là một cuộc cách mạng. Đảng lãnh đạo nghĩa là cán bộ và đảng viên phải làm cho đúng và lãnh đạo các đoàn thể thanh niên và phụ nữ kiên quyết làm cho đúng.

Có người hỏi rằng: "Lỡ đã có vợ hai rồi thì thế nào? Con còn nhỏ đã lỡ lấy vợ lấy chồng rồi thì thế nào?".

Luật có hiệu lực từ "sau" lúc Quốc hội thông qua và chính quyền công bố. Việc đã lỡ "trước" thì do gia đình đôi bên tự nguyện cùng nhau thoả thuận giải quyết. Nếu không giải quyết được thì đưa ra chính quyền hoà giải.

Thi hành luật này có hai mặt:

- Có phần dễ dàng vì nhân dân ta đã được Đảng giáo dục, đã tiến bộ nhiều.

- Nhưng cũng nhiều khó khăn vì tập quán cũ đã ăn sâu lâu đời trong nhân dân. Cho nên công bố đạo luật này chưa phải đã là mọi việc đều xong, mà còn *phải tuyên truyền giáo dục lâu dài mới thực hiện được tốt.*

Mong các cô các chú cố gắng, bền gan, hiểu rõ và làm tốt. Nhất là phải thận trọng vì luật này *quan hệ đến tương lai của gia đình, của xã hội, của giống nòi.*

Nói ngày 10-10-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t.V, tr. 281 - 282.

ĐÁP TỪ TẠI BUỔI TIỆC CHIÊU ĐÃI CỦA CHỦ TỊCH A.DAVÁTXKI

Thưa đồng chí Chủ tịch A.Davátxki kính mến,
Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,
Thưa các đồng chí và các bạn,

Thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tôi chân thành cảm ơn đồng chí Chủ tịch về những lời nói thắm thiết của đồng chí đối với nhân dân Việt Nam. Mối tình thắm thiết ấy đã bắt nguồn từ lý tưởng chung, mục đích chung của hai nước chúng ta, lại bắt nguồn từ lịch sử đấu tranh anh dũng của hai dân tộc chúng ta.

Trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai, mặc dù hy sinh rất nặng nề, nhưng chỉ trong vòng 15 năm từ khi chính quyền đã về tay mình, nhân dân Ba Lan, với tinh thần lao động quên mình, đã xây dựng nước Ba Lan mới, một nước Ba Lan xã hội chủ nghĩa. Nước Ba Lan ngày nay đã chiếm một địa vị quan trọng trên trường quốc tế, là một thành viên tích cực của phe xã hội chủ nghĩa, một chiến sĩ trung kiên của hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc.

Nhân dân Việt Nam cũng đã trải qua nhiều khó khăn, gian khổ trong cuộc kháng chiến cứu quốc cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước của mình, cho nên càng thông cảm sâu sắc với nhân dân Ba Lan anh em. Nhân dân Việt Nam coi những thành tích của nhân dân Ba Lan như của bản thân mình. Nhân dân Việt Nam triệt để ủng hộ nhân dân Ba Lan trong cuộc đấu tranh để củng cố những thành quả cách

mạng và để xây dựng đất nước của mình. Nhân dân Việt Nam luôn luôn là người bạn trung thành của nhân dân Ba Lan, luôn luôn biết ơn nhân dân và Chính phủ Ba Lan đã tận tình giúp đỡ mình. Mối tình anh em ruột thịt đã gắn bó nhân dân hai nước chúng ta. Đó là mối tình quốc tế vô sản đoàn kết tất cả các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Tình anh em ruột thịt ấy lại đã tỏ rõ trong sự nhất trí của chúng ta về các vấn đề trao đổi ý kiến với nhau. Sự nhất trí giữa Chính phủ và nhân dân hai nước chúng ta và giữa các nước xã hội chủ nghĩa là sức mạnh vô địch để xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ hoà bình thế giới.

Tôi đề nghị chúng ta nâng cốc chúc:

Tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ba Lan đời đời bền vững!

Tình đoàn kết, nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa muôn năm!

Chúc sức khoẻ Chủ tịch A.Davátxki và các vị đại biểu trong Đoàn!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Đọc ngày 11-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2035,
ngày 12-10-1959.

LỜI TIỄN CHỦ TỊCH A.DAVÁTXKI VÀ ĐOÀN ĐẠI BIỂU CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HOÀ NHÂN DÂN BA LAN

Thưa đồng chí Chủ tịch Alếchxăngđơ Davátxki kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn đại biểu nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan kính mến,

Trong lúc chúng ta chia tay, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam, Đảng Lao động, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cùng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, kính chúc đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn lên đường mạnh khoẻ.

Chúng tôi rất lưu luyến khi tiễn đưa các đồng chí lên đường, nhưng chúng tôi rất sung sướng, vì cuộc đi thăm nước Việt Nam lần này của các đồng chí đã thành công tốt đẹp. Những cuộc gặp gỡ giữa các đồng chí với Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và nhân dân Việt Nam đã tăng thêm sự hiểu biết về mối tình hữu nghị giữa hai nước chúng ta. Những lời thắm thiết của đồng chí Chủ tịch khuyến khích rất nhiều nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà của mình.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn kính mến,

Hai nước Việt và Ba,
Dù cách nhau rất xa,
Nhưng hai nhân dân ta,

Như anh em một nhà.
Vì là tình nặng
Vì là nghĩa sâu,
Tiễn nhau xin có một câu:
Mối tình hữu nghị nghìn thâu vững bền.

Thưa đồng chí Chủ tịch kính mến,

Thưa các đồng chí trong Đoàn,

Khi đến thăm nước chúng tôi, các đồng chí đã mang đến cho nhân dân Việt Nam mối tình anh em thắm thiết của nhân dân Ba Lan. Nay các đồng chí về, chúng tôi kính nhờ các đồng chí chuyển tới nhân dân Ba Lan lời chào mừng nhiệt liệt nhất của nhân dân Việt Nam.

Hai nước Việt và Ba dù cách nhau rất xa, nhưng hai nhân dân chúng ta thì như anh em một nhà, vì là tình nặng, vì là nghĩa sâu.

Xin chúc đồng chí Chủ tịch và các đồng chí trong Đoàn sức khoẻ và nhiều thắng lợi mới.

Tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Ba Lan muôn năm!

Tình đoàn kết giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại đời đời bền vững!

Hoà bình và hữu nghị giữa các dân tộc muôn năm!

Nói ngày 12-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2036,
ngày 13-10-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ SẢN XUẤT ĐÔNG - XUÂN TỈNH NINH BÌNH

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ đến hỏi thăm và nói chuyện với các cô, các chú về vụ Đông - Xuân 1959-1960. Trước hết, các cô các chú đã rút được kinh nghiệm gì trong vụ Đông - Xuân qua? *Kinh nghiệm chung* cả vụ Đông - Xuân năm ngoái là gì? Là *phải đi đúng đường lối quần chúng*. Vụ Đông - Xuân năm ngoái, tỉnh Ninh Bình đặt mức thu hoạch ba tấn một mẫu tây, nhưng khi thu hoạch chỉ đạt gần hai tấn. Đó là vì *cán bộ chủ quan*, chưa điều tra nghiên cứu kỹ, chưa bàn bạc kỹ với quần chúng, chưa đi đúng đường lối quần chúng. Mức đặt ra chưa phải từ *ở dưới lên*, mà ở trên dội xuống. Khuyết điểm đó chính là do cán bộ còn *quan liêu, mệnh lệnh*.

Vụ Đông - Xuân năm ngoái chỉ lo làm lúa, còn hoa màu, cây công nghiệp và chăn nuôi chưa được chú ý, như thế là khuyết điểm lớn, trong vụ này cần phải sửa chữa.

Công tác trước mắt là phải động viên bà con nông dân thu hoạch vụ mùa *nhanh, gọn, tốt*, không để rơi vãi, vì mỗi hạt thóc đều là công lao khó nhọc của đồng bào; đồng thời phải chuẩn bị tốt vụ Đông- Xuân sắp tới.

Phải *đi đúng đường lối quần chúng* trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, phải biến quyết tâm của Đảng, của Chính phủ, thành quyết tâm của toàn thể cán bộ và quần chúng thì dù khó khăn mấy nhất định cũng khắc phục được và vụ Đông - Xuân nhất định sẽ tốt.

Muốn sản xuất vụ Đông - Xuân này tốt thì phải nhớ kỹ và làm đúng tám điều sau đây:

Nước phải đủ, *phân* phải nhiều,
Cày sâu, *giống* tốt, *cấy* đều dảnh hơn.
Trừ sâu, diệt chuột chớ quên,
Cải tiến nông cụ, là nền nhà nông.
Ruộng nương quản lý ra công,
Tám điều đầy đủ, thóc bông đầy bồ.

Có hai con đường làm ăn tập thể và riêng lẻ thì cũng có hai tư tưởng: tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Chí công vô tư, coi hợp tác xã như nhà mình là tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Tự tư tự lợi, chỉ nghĩ đến lợi riêng của mình, không chăm lo việc chung của hợp tác xã, là cá nhân chủ nghĩa. Hai tư tưởng đó đấu tranh với nhau. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa có đánh thắng tư tưởng cá nhân chủ nghĩa thì hợp tác xã mới phát triển tốt, mới đạt được nhiều thành tích.

Tổ đổi công và hợp tác xã phát triển cái nào phải củng cố thật tốt cái ấy.

Cần phải nêu cao tính chất hơn hẳn của hợp tác xã bằng những kết quả thiết thực là làm cho thu nhập của xã viên được tăng thêm, làm cho xã viên sau khi vào hợp tác xã thu hoạch nhiều hơn hẳn khi còn ở ngoài. Như thế thì xã viên sẽ phấn khởi, sẽ gắn bó chặt chẽ với hợp tác xã của mình. Đó là phương pháp tuyên truyền thuyết phục tốt nhất để khuyến khích nông dân vào hợp tác xã.

Để thực hiện tốt những điều kể trên, phải đoàn kết toàn dân, đoàn kết trong Đảng và ngoài Đảng, *đoàn kết* lương giáo, v.v.. Đoàn kết chặt chẽ để *thi đua* tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Mặt khác, phải thường xuyên củng cố tổ chức, phải phát triển Đảng và Đoàn Thanh niên Lao động một cách tích cực và vững chắc. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải xung phong gương mẫu trong mọi việc.

Với lực lượng hơn 86.000 nông hộ (trong số gần 88.900 nông hộ trong toàn tỉnh) đã được tổ chức vào hợp tác xã và tổ đổi công, nếu đoàn kết tốt, quản lý tốt, tổ chức tốt, tỉnh Ninh Bình sẽ thực hiện được kế hoạch sản xuất Đông - Xuân 1959 - 1960 thắng lợi, toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Nói ngày 16-10-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2044,
ngày 21-10-1959.

MỸ MÀ PHONG KHÔNG THUẦN, TỤC KHÔNG MỸ

Do kết quả của giáo dục và ảnh hưởng của xã hội, số phạm tội trong đám thiếu niên và thanh niên (từ 10 đến 20 tuổi) ngày càng tăng. Trên báo chí Mỹ thường có những tin tức rùng rợn như sau:

Thằng bé E.Pakét, 16 tuổi, đã giết chết cha và một em gái của con bé S.Phrốtxlen, 15 tuổi, là "người yêu" của nó. Mẹ và hai em gái của Phrốtxlen cũng suýt bị Pakét giết chết (14-10-1959).

Tuần báo *Tin tức Mỹ và báo cáo thế giới* (14-9-1959) viết: Bọn phạm tội trẻ tuổi ngày càng táo bạo. Ở các thành phố to, đi ra đường là có nguy hiểm. Sự khủng bố ở ngoài đường đã trở nên một vấn đề ngày càng nghiêm trọng

Báo *Ngôi sao*, xuất bản ở thủ đô Mỹ đã đăng những lời khuyên răn của sở cảnh sát đối với phụ nữ, trong đó có mấy điều như sau:

- Khi các bà, các cô ra đường, nên có người đưa đi...
- Nên chọn những đường phố đông người và nhiều đèn sáng.
- Trước khi đi vào ngõ, phố ít đèn, nên để ý có ai theo đuổi mình chăng.
- Nếu có chút đáng ngờ, thì nên vào ngay một nhà gần nhất ở đó để gọi cảnh sát.
- Nên nắm thật chặt cán túi tay của mình.
- Không nên mang trên mình vòng xuyến quý và nhiều tiền bạc.
- Nếu đi xe hơi của mình, thì chỉ nên dừng xe ở những phố đông người. Nên luôn luôn đóng kín cửa sổ xe.
- Không nên tắt máy, để khi cần thì cho xe chạy được ngay.

Và nhiều điều dặn dò khác, để tránh nguy hiểm do bọn du côn trẻ tuổi gây ra.

Đó là một "nếp sống văn minh" mà đế quốc Mỹ muốn đưa ra làm gương cho thiên hạ noi theo! Ngu ngốc thay đế quốc Mỹ vậy!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2051,
ngày 28-10-1959.

HOAN HÔ THẮNG LỢI VẺ VANG CỦA KHOA HỌC LIÊN XÔ VĨ ĐẠI

Phóng một tên lửa lên cao 48 vạn cây số, đi vòng đến sau lưng mặt trăng, rồi tự động chụp ảnh, rửa ảnh, rồi truyền ảnh về cho các trạm khoa học ở dưới đất. Thật là một việc kỳ lạ, từ lúc có loài người chưa ai làm được. Mà nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, khoa học Liên Xô đã làm được.

Thành công vẻ vang ấy làm cho nhân dân khắp thế giới đều hoan hô, làm cho những người khoa học các nước tư bản đều phải kính phục, làm cho các báo chí (kể cả báo chí phản động Mỹ) cũng phải ca tụng không ngớt lời.

Suốt hai năm qua (từ 4-10-1957 đến 4-10-1959), Liên Xô tiếp tục phóng thành công sáu vệ tinh và tên lửa. Quả vệ tinh đầu tiên đã làm rung động cả thế giới. Sau đó, mỗi lần lại làm cho thế giới càng rung động thêm.

- Tên lửa số 1 bay quanh mặt trời.
- Tên lửa số 2 bay vào mặt trăng.
- Tên lửa số 3 chụp ảnh chị Hằng sau lưng!

Từ khoa học đời xưa cho rằng trời tròn và đất vuông, nay nhờ khoa học Liên Xô mà người ta biết rõ những hiện tượng của nhiều ngôi sao láng giềng với quả đất chúng ta. Thật là một tiến bộ cực kỳ vĩ đại!

Trong hai năm qua, Mỹ cũng đã phóng 15 vệ tinh và tên lửa. Song nhiều lần đã thất bại. Còn mấy vệ tinh bay được thì to bằng quả cam, nó đi đâu không ai thấy, nó về đâu không ai hay. Các người khoa học Mỹ đã phải nhận rằng: so với khoa học tên lửa Liên Xô thì Mỹ đã lạc hậu năm năm. Ông Gơlinan,

Giám đốc Hội hàng không vũ trụ Mỹ, đã phải nhận rằng sức của tên lửa mạnh nhất của Mỹ cũng chỉ bằng một nửa sức mạnh của tên lửa Liên Xô. Những thất bại của Mỹ đã buộc những người khoa học nổi tiếng và phụ trách chế tạo tên lửa (như trung tướng Mêđarít và giáo sư Vông Brao) phải xin từ chức.

Đối với những hiểu biết mới lạ do vệ tinh và tên lửa của mình đem lại, Liên Xô đều công bố cho thiên hạ biết, nhưng Mỹ thì không công bố và giữ kín làm của riêng.

Chẳng những thế, Mỹ chưa có tên lửa "đổ bộ" vào mặt trăng, mà bọn quân phiệt Mỹ đã bàn đến việc dùng mặt trăng làm nơi căn cứ quân sự để ném bom xuống các nước không theo Mỹ! Và bọn tư bản độc quyền Mỹ đã tính đến việc chiếm đất trên mặt trăng để cho thuê!

Dù khoa học vệ tinh và tên lửa (cũng tức là khoa học quân sự) của mình hơn Mỹ, Liên Xô đã tuyên bố dứt khoát rằng những phát minh đó là của chung của thế giới nhằm mục đích lợi dụng sức thiên nhiên để phục vụ hạnh phúc cho loài người.

Hai thái độ thật là khác hẳn nhau.

Liên Xô lại mới phóng một tên lửa "chính trị" nó soi sáng phía đen tối và hung ác của thế giới (tức là chiến tranh xâm lược) và nêu ra phương pháp để xoá bỏ phía đen tối hung ác ấy. Tên lửa ấy tự tay đồng chí Khơrútsốp phóng ra, khi đồng chí đã đưa ra trước Hội đồng Liên hợp quốc đề nghị tài giảm quân bị, chấm dứt chiến tranh. Đề nghị ấy cũng đã được nhân dân yêu chuộng hoà bình khắp thế giới nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ.

Cách đây độ 100 năm, Các Mác đã nói: Người cộng sản hiểu biết thiên nhiên để buộc thiên nhiên phục vụ hạnh phúc loài người và hiểu biết xã hội để cải tạo xã hội cũ, xấu xa, thành một xã hội mới tốt đẹp, một xã hội cộng sản. Lời nói ấy nay đã thực hiện dần dần ở các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2054, ngày 31-10-1959.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI NHỮNG NGƯỜI SẢN XUẤT TRẺ THỦ ĐÔ

Bác thân ái chúc các cháu:
Mạnh khoẻ, vui vẻ,
Đoàn kết chặt chẽ,
Luôn luôn thi đua,
Đưa cả tinh thần và lực lượng của tuổi trẻ,
Vươn lên hàng đầu
Trong mọi công việc xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Ngày 1 tháng 11 năm 1959
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2056,
ngày 2-11-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ RÚT KINH NGHIỆM CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TOÀN MIỀN BẮC

Trước hết ta cần nhận rõ mục đích của việc tổ chức hợp tác xã là gì? Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khoẻ, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh. Dân có giàu thì nước mới mạnh. Đó là mục đích riêng và mục đích chung của việc xây dựng hợp tác xã.

Muốn ăn quả phải trồng cây. Muốn ăn no, mặc ấm, đời sống cải thiện, cần phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt.

Tin tưởng và nghe lời Đảng và Chính phủ, đồng bào nông dân đã tổ chức hợp tác xã, giao ruộng đất, trâu bò, nông cụ cho ban quản trị. Vậy để trâu bò hợp tác xã gầy, việc sản xuất của hợp tác xã sút kém thì ai phụ trách?

Bà con nông dân vào hợp tác xã đều mong muốn sản xuất được nhiều hơn, thu nhập tăng hơn trước khi vào hợp tác xã. Vì vậy nhiệm vụ của ban quản trị là làm thế nào cho hợp tác xã phát triển được sản xuất.

Sản xuất được nhiều, đồng thời phải chú ý phân phối cho công bằng. Muốn phân phối cho công bằng, cán bộ phải chí công vô tư, thậm chí có khi cán bộ vì lợi ích chung mà phải chịu thiệt một phần nào. Chớ nên cái gì tốt thì dành cho

mình, xấu để cho người khác.

Muốn quản lý tốt hợp tác xã, cán bộ quản trị phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh, làm việc gì cũng cần bàn bạc kỹ với xã viên. Làm việc theo lối mệnh lệnh, quan liêu, không dân chủ thì chắc chắn thất bại.

Tóm lại, các cán bộ quản trị cần nghĩ mọi cách làm thế nào cho hợp tác xã của mình ngày càng đẩy mạnh sản xuất, thu nhập của hợp tác xã và xã viên ngày càng thêm tăng, giúp các xã viên *hăng hái và vui vẻ* lao động, nội bộ trong hợp tác xã ngày càng đoàn kết.

Các hợp tác xã nên đề ra *nội quy*.

Nội quy cần do xã viên bàn bạc dân chủ đề ra và tự nguyện tự giác thi hành. Trong nội quy nên đề ra những điểm thiết thực như giữ gìn của công, đi làm về thì rửa cày cuốc, không cày quá sức trâu bò làm trâu bò gầy. Nội quy cần vắn tắt, rõ ràng, ai cũng có thể làm được, như thế có ích lợi cho cả hợp tác xã. Các địa phương cần chú ý tổ chức kinh doanh nghề phụ trong các hợp tác xã như nuôi cá, dệt vải, làm gạch, lấy gỗ, củi... để tăng thu nhập cho các xã viên, tránh tình trạng ở một số nơi bỏ mất nghề phụ. Nhưng mặt khác chớ nên vì nghề phụ thu nhập có phần cao mà xao lãng nghề nông, lúc cần tát nước, bỏ phân thì không tát nước, bỏ phân mà đổ xô đi làm nghề phụ. Cần chú ý cả hai mặt nghề nông và nghề phụ, nhưng nghề nông vẫn là chính. Việc phân phối thu nhập của nghề nông và nghề phụ cũng cần làm cho hợp lý để người làm nghề nông không bị thiệt, mà người làm nghề phụ cũng được hưởng thụ một cách thích đáng để khuyến khích được bà con làm nghề phụ.

Hiện nay, các tỉnh đang mở rộng phong trào hợp tác hoá. Việc xây dựng hợp tác xã cần chú trọng đến chất lượng, không nên chạy theo số lượng. Xây dựng hợp tác xã nào cần làm cho tốt hợp tác xã đó. Nếu xã, huyện nào cũng xây dựng được một hoặc vài ba hợp tác xã thật tốt, sản xuất tăng, thu nhập tăng, nội bộ đoàn kết vui vẻ và các mặt khác cũng đều vượt hơn hẳn các tổ đổi công và các gia đình làm ăn riêng lẻ, thì các hợp tác xã đó sẽ có tác dụng lôi cuốn đông đảo đồng bào nông dân vào hợp tác xã. Ngược lại, nếu xã, huyện nào cũng có hợp tác xã mà hợp tác xã không hơn gì hay hơn rất ít các

tổ đổi công và gia đình làm ăn riêng lẻ thì có tốn công tuyên truyền bao nhiêu cũng ít người muốn vào hợp tác xã.

Phong trào hợp tác hoá phải đi từ thấp đến cao mới phát triển được thuận lợi. Muốn tổ chức hợp tác xã được tốt phải phát triển và củng cố các tổ đổi công. Qua cuộc thảo luận về hai con đường vừa rồi, nhiều bà con nông dân muốn đi vào con đường làm ăn hợp tác. Các địa phương cần chú ý phát triển tổ đổi công, đưa tổ đổi công từng vụ, từng việc lên thường xuyên, đưa tổ thường xuyên lên bình công chấm điểm, củng cố và phát triển hợp tác xã và đi dần dần từ hợp tác xã cấp thấp lên hợp tác xã cấp cao.

Các cán bộ, ban quản trị sau khi thảo luận về hai con đường rồi, trên thực tế phải làm cho mọi người phân biệt rõ ràng hai con đường. Muốn như thế, cần phải làm cho hợp tác xã *thu nhập tăng lên, đời sống cải thiện, hăng hái làm ăn, đoàn kết vui vẻ.*

Muốn hợp tác xã phát triển và củng cố tốt, cần luôn luôn ghi nhớ và ra sức thực hiện khẩu hiệu *cần kiệm xây dựng hợp tác xã.* Không nên có hiện tượng làm chăm cái vườn riêng của mình hơn là ruộng của hợp tác xã, vì như thế là không "cần" đối với hợp tác xã. Không nên hơi một tý cũng cờ quạt linh đình, mổ bò liên hoan, vì như thế là không "kiệm". Tiền của hợp tác xã chỉ nên dùng vào việc gì có lợi ích thiết thực cho hợp tác xã.

Cuối cùng, các địa phương phải chú ý chống hạn cho lúa và nơi nào đang có sâu thì phải trừ ngay để thu hoạch tốt vụ mùa, đồng thời phải tích cực thực hiện một vụ Đông - Xuân thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Báo *Nhân dân,* số 2056,

ngày 2-11-1959.

VUI VẺ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VĨ ĐẠ[1]

Hôm nay, nhân dân lao động khắp thế giới cùng với nhân dân Liên Xô anh em vui vẻ kỷ niệm lần thứ 42 Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

Cách mạng Tháng Mười đã mở đầu mùa Xuân tươi sáng cho loài người, khi chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc đã đưa thế giới đến chỗ đen tối như một mùa Đông ác liệt.

Năm nay, ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười lại có thêm một ý nghĩa mới - là chúc mừng thắng lợi của năm đầu kế hoạch 7 năm.

Thắng lợi ấy rất to và chắc chắn sẽ mở đường cho những thắng lợi to hơn nữa: Kế hoạch định năm nay (so với năm ngoái) tổng sản lượng *tăng* 7,7%. Mà chín tháng đầu năm đã *tăng* 12%.

Những nguyên nhân gì đã đem lại thắng lợi to lớn ấy?

- Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt và chặt chẽ của Đảng Cộng sản.

- Do phong trào cải tiến kỹ thuật lên vùn vụt. Trong chín tháng qua, hơn 1 triệu 40 vạn đề nghị cải tiến kỹ thuật đã được áp dụng và hơn 1.500 kiểu máy móc mới đã được chế tạo, làm cho năng suất lao động *tăng hơn* 8% và tiết kiệm cho Nhà nước hơn 7.000 triệu đồng rúp.

- Phong trào thi đua "Lao động cộng sản chủ nghĩa" rất sôi nổi.

Với tinh thần làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp, với thái độ tích cực đối với mọi việc, kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với chủ nghĩa quốc tế, công nhân, nông dân tập thể và

1) Bài viết cho báo *Sự thật* (Liên Xô).

trí thức Liên Xô đều công tác, học tập và sinh hoạt đúng theo *đạo đức cộng sản*. Hiện nay đã có hơn ba triệu người tham gia các "Đội lao động cộng sản chủ nghĩa". Họ đã hứa quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm trước thời hạn hai năm.

*

* *

Vài con số tóm tắt sau đây càng làm nổi bật những thắng lợi ấy:

Ngân sách Nhà nước *thu* nhiều hơn *chi* đến 28 tỷ rúp.

Thuế khoá được *giảm bớt*. Từ 7,8% giảm xuống 7,4% và trong vài năm nữa sẽ được hoàn toàn xoá bỏ.

Mỗi ngày lao động *bảy giờ đồng hồ*. Mỗi tuần bình quân là 40 giờ. Ở các nước tư bản là 46 đến 48 giờ.

Giờ làm việc được rút ngắn, nhưng tiền lương vẫn *được tăng*, vì năng suất lao động tăng nhiều và vì hàng tiêu dùng được giảm giá.

Một điều rất đáng chú ý nữa: Ngân sách của Liên Xô là một ngân sách *hoà bình*. Khoản dành cho khoa học chiếm hơn 15% tổng số chi. Khoản dành cho quốc phòng chỉ chiếm non 13% (chi phí quốc phòng Mỹ thì chiếm hơn 64% tổng ngân sách).

*

* *

Chúng ta vui sướng hôm nay,
Càng nên nhớ lại những ngày gian lao.

Nhớ lại để học tập nhân dân Liên Xô. Nhớ lại để ghi ơn nhân dân Liên Xô.

Cách mạng Tháng Mười thành công đến nay là bốn mươi hai năm. Nhưng trong mười lăm năm đầu, Liên Xô là nước xã hội chủ nghĩa duy nhất, cô đơn như một hòn đảo phải một mình đương đầu với những cơn sóng gió hung ác do các nước đế quốc gây nên. Gần hai mươi năm, Liên Xô phải thắt lưng buộc bụng để hàn gắn những vết thương do chiến tranh để lại. Được yên ổn xây dựng, chỉ hơn *vài mươi năm* mà nhân dân Liên Xô đã biến một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp tiên tiến vào

hạng nhất trên thế giới. Về nhiều ngành Liên Xô đã đuổi kịp và nhiều ngành Liên Xô đã vượt quá Mỹ. (Nên nhớ rằng đất nước Mỹ không hề bị chiến tranh xâm lược và kinh tế Mỹ xây dựng đã hơn một trăm bảy mươi năm). Điều đó lại chứng tỏ rằng chế độ xã hội chủ nghĩa hơn hẳn chế độ tư bản chủ nghĩa.

Nhân dân Liên Xô vừa ra sức xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở nước mình, lại vừa giúp đỡ một cách khẳng khái vô tư hai mươi hai nước anh em và nước bạn xây dựng ba trăm tám mươi ba xí nghiệp lớn, nhằm giúp các nước ấy ngày càng giàu mạnh, nhân dân các nước ấy ngày càng ấm no. Đó là tinh thần quốc tế cao cả, mà nhân dân lao động thế giới đều biết ơn.

*
* *

Nhờ Cách mạng Tháng Mười thành công mà một thế giới mới đã ra đời và ngày càng phồn vinh, càng mạnh mẽ như hoa nở mùa Xuân. Còn thế lực đế quốc thực dân do Mỹ cầm đầu thì ngày càng suy đồi, càng ảm đạm, như trời đã chiều tối lại bị mây mù.

Trong cuộc đấu tranh giữa lực lượng mới đang trưởng thành và lực lượng cũ đã suy yếu, lực lượng mới - lực lượng xã hội chủ nghĩa- nhất định thắng lợi.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới vững mạnh với một nghìn triệu nhân dân đoàn kết nhất trí, cộng với các dân tộc thuộc địa mới được giải phóng thì hơn một nghìn năm trăm triệu người; các nước đế quốc chỉ có trên dưới năm trăm triệu. Đó là *số người*.

Về địa lý, thì từ Á sang đến Âu, từ Tirana đến Bình Nhưỡng, từ Hà Nội đến Béclin, qua Mátxcơva, Bắc Kinh - ngang dọc gần ba mươi lăm triệu cây số vuông gắn liền thành một khối vững mạnh, một đại gia đình đoàn kết thân yêu.

Về kinh tế, thì tổng sản lượng công nghiệp của các nước xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô, năm 1957 mới chiếm 33% tổng sản lượng toàn thế giới, năm 1958 đã tăng đến 40%; năm nay chiếm 45%. Không bao lâu nữa chắc chắn sẽ chiếm hơn 50%. Nên nhớ một điều là: tốc độ phát triển của

phe xã hội chủ nghĩa tiến rất nhanh và sự sa sút của các nước đế quốc xuống rất chóng. Vài ví dụ:

- So với năm 1957, thì năm 1958 sản lượng công nghiệp của Liên Xô tăng lên hơn 10%, còn của Mỹ thì giảm sút hơn 10%.

- Trong 7 năm, Liên Xô sẽ tăng sản lượng than đá từ bốn trăm chín mươi sáu triệu tấn đến sáu trăm mười hai triệu tấn. Còn Anh thì sẽ đóng cửa từ hai trăm đến hai trăm bốn mươi mỏ than (theo kế hoạch của Cục sản xuất than nước Anh).

*
* *

Trung Quốc có câu thành ngữ: "Khắp trời cùng vui". Câu ấy rất đúng với cảnh tượng vui vẻ hôm nay.

Được Đảng Cộng sản ra sức bồi dưỡng, khoa học Liên Xô đã thành công rực rỡ trong việc phóng tên lửa và vệ tinh. Hôm nay, trong lúc hàng trăm triệu người vui mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, thì:

- Tên lửa số 1 của Liên Xô đang khoan khoái bay quanh mặt trời.

- Vệ tinh số 3 và tên lửa số 3 đang hớn hở vòng quanh quả đất.

- Tên lửa số 2 thì đang giương cao Quốc huy Búa Liềm của Liên Xô - ký hiệu của chủ nghĩa cộng sản thắng lợi - từ cung trăng chiếu xuống khắp các nước, như tỏ ý kêu gọi các dân tộc toàn thế giới chung sống hoà bình. Vì hoà bình là hạnh phúc.

Chỉ trong vòng bốn mươi lăm năm nay, loài người đã gặp hai cuộc chiến tranh thế giới khủng khiếp. Hàng chục triệu người đã hy sinh. Hàng nghìn tỷ của cải đã bị phá [*].

Cách mạng Tháng Mười vừa thắng lợi, Lênin đã lập tức nêu rõ chính sách hoà bình mà suốt bốn mươi hai năm nay Liên Xô luôn luôn giữ vững.

Ngày nay, với những vũ khí nguyên tử và khinh khí, nếu

1* Trong Đại chiến thế giới thứ nhất, số người chết là hơn mười triệu. Trong Đại chiến thế giới thứ hai, số người chết là hơn 30 triệu. (T.G).

có chiến tranh mới thì kết quả khủng khiếp sẽ gấp trăm, gấp nghìn. Các nhà khoa học tính toán rằng: Độ bảy, tám quả bom khinh khí thả xuống nước Anh, độ mười lăm, hai mươi quả thả xuống nước Mỹ, thì giang san Anh, Mỹ sẽ tiêu tan!

Để cứu loài người khỏi tai hoạ ghê gớm như vậy, Liên Xô đã đưa ra trước Hội đồng Liên hợp quốc những đề nghị vô cùng nhân đạo, nhằm hoàn toàn giải trừ binh bị, ngăn ngừa chiến tranh.

Trừ một nhóm quân phiệt và chính khách ngoan cố Mỹ và tay sai Mỹ "chết thì chết, nết không chừa", nhân dân khắp thế giới không phân biệt giống nòi, giai cấp, tôn giáo đều thật thà mong cho chính sách hoà bình của Liên Xô thắng lợi.

Đó là một thắng lợi to lớn nữa của Cách mạng Tháng Mười, của nhân dân Liên Xô, của cả phe xã hội chủ nghĩa.

*

* *

Thắng lợi vẻ vang của Liên Xô làm phấn khởi nhân dân lao động thế giới nói chung, nhân dân các nước anh em nói riêng; làm cho họ thấy hạnh phúc của nhân dân Liên Xô ngày nay sẽ là hạnh phúc ngày mai của bản thân họ. Nghị quyết của Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô đã nói:

"Với sự phát triển và củng cố của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, tất cả các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa sẽ phát triển thắng lợi. Sự phát triển kinh tế và văn hoá của tất cả các nước xã hội chủ nghĩa trở nên đều đặn hơn. Chẳng bao lâu nữa, các nước ấy - cũng như Liên Xô - sẽ xây dựng một xã hội cộng sản. Liên Xô cho rằng trách nhiệm quan trọng nhất của mình là góp phần vào sự củng cố mối đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa, vào việc phát triển quan hệ chặt chẽ về kinh tế và văn hoá,

vào sự nhất trí ngày càng to lớn trong đại gia đình các dân tộc tự do trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, trên nguyên tắc chủ nghĩa quốc tế vô sản".

Thắng lợi của Liên Xô là thắng lợi của toàn thể nhân dân lao động toàn thế giới, là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Để chúc mừng một cách xứng đáng Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, nhân dân Việt Nam một lần nữa tỏ lòng thắm thiết biết ơn sự giúp đỡ chí tình của nhân dân Liên Xô và cố gắng học tập tinh thần thi đua bền bỉ của công nhân, nông dân và trí thức Liên Xô để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị đầy đủ để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm sau, để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh cho cuộc đấu tranh thắng lợi thống nhất nước nhà.

Tinh thần Cách mạng Tháng Mười chói lọi muôn năm!

Tình đoàn kết không gì lay chuyển được trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!

Đảng Cộng sản Liên Xô muôn năm!

Chủ nghĩa cộng sản muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

HỒ CHÍ MINH

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1989,
t.8, tr.514-521.

ĐIỆN MỪNG NGÀY ĐỘC LẬP CỦA VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA

Kính gửi Quốc vương Nôrôđôm Xuramarít
và Hoàng hậu Cốtxamắc Nêarinrêát,
Phnôm Pênh

Nhân dịp kỷ niệm Ngày độc lập của Vương quốc Campuchia, thay mặt nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi kính gửi Quốc vương và Hoàng hậu lời chúc mừng nhiệt liệt nhất.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Khơme ngày càng củng cố và phát triển.

Chúc Quốc vương và Hoàng hậu mạnh khoẻ và sống lâu.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2063,
ngày 9-11-1959.

ĐIỆN MỪNG QUỐC VƯƠNG LÀO

Kính gửi Quốc vương Lào Xrixavang Vatthana,

Nhân dịp Ngài lên ngôi, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi xin gửi Ngài những lời chúc mừng nhiệt liệt.

Tôi kính chúc Ngài sức khoẻ và hạnh phúc, chúc nhân dân Lào anh em hoà bình và thịnh vượng.

Chúc tình hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam và Lào củng cố và phát triển.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2067,
ngày 13-11-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH THỦ TƯỚNG NÊRU

Kính gửi Thủ tướng Giaoaháclan Nêru,

Nhân dịp chúc thọ Ngài 70 tuổi, tôi hân hạnh thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và cá nhân tôi, kính gửi đến Ngài lời chào mừng thân ái nhất và tốt đẹp nhất.

Kính chúc Ngài nhiều hạnh phúc và mạnh khoẻ, sống lâu để lãnh đạo nhân dân Ấn Độ anh em xây dựng một nước nhà giàu mạnh và góp phần to lớn vào sự nghiệp giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2068,
ngày 14-11-1959.

CẦN KIỆM

Muốn xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì mỗi người công dân ta phải thực hành *cần* và *kiệm*. Cần để nâng cao không ngừng năng suất lao động. Kiệm để tích trữ thêm vốn, mở rộng sản xuất.

Kiệm mà không *Cần* thì cũng vô ích. *Cần* mà không *Kiệm* thì tay không lại hoàn tay không.

Từ một nước nghèo, Liên Xô trở thành giàu mạnh vào bậc nhất thế giới cũng vì nhân dân Liên Xô rất *Cần,* rất *Kiệm*. Chỉ trong chín tháng đầu năm nay, Liên Xô đã tăng năng suất lao động hơn 8% và tiết kiệm được hơn 9.000 triệu đồng rúp.

Nước ta còn lạc hậu, dân ta còn nghèo, *muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn cải thiện đời sống*, thì chúng ta càng phải *Cần* phải *Kiệm*, phải chống lười biếng, chống lãng phí.

Các ngành, các nghề đều phải như vậy. Bài này chỉ nói về hợp tác xã nông nghiệp.

Phải cần kiệm để xây dựng hợp tác xã. Điều đó cán bộ và xã viên phải hiểu thật thấu, phải nhớ thật kỹ, phải thực hành cho kỳ được, thì hợp tác xã mới củng cố và phát triển tốt.

Hiện nay, có một số hợp tác xã chưa hiểu điều đó, không

làm đúng như vậy. Vài ví dụ:

Để "liên hoan", hợp tác xã Bái Khê đã làm thịt một con bò, hợp tác xã Ngô Quyền đã giết hai con lợn, đáng giá 90 đồng, chưa kể phí tổn về cơm nước. (Hai hợp tác xã này đều ở huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên).

Đó là việc lãng phí thật đáng phê bình, trước hết là phê bình các cán bộ. Sau khi ăn uống, nhiều xã viên đã phàn nàn: "Chưa biết thu hoạch thế nào mà đã chén trước". Phàn nàn là đúng.

Nếu dùng số tiền ấy vào việc khác thì ích lợi cho hợp tác xã biết bao. Ví dụ: với 90 đồng, hợp tác xã có thể:

mua 400 ký thóc,
hoặc 9 con lợn giống,
hoặc 50 con gà mái tơ,
hoặc 30 cái lưỡi cày "51",
hoặc 6 cái bừa,
hoặc 39 cái cuốc bàn,
hoặc 26 cái cào cỏ 10 răng,
hoặc 30 con dao phạt cỏ,
hoặc 3 năm 7 tháng báo *Nhân dân*,
hoặc 300 quyển sách phổ thông để lập một tủ sách cho xã viên,
hoặc mua đủ tre nứa làm một câu lạc bộ nhỏ cho hợp tác xã, v.v.. Vậy có thơ rằng:

Chúng ta phải *kiệm* phải *cần*,
Thì nước mới mạnh, thì dân mới giàu.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2069,
ngày 15-11-1959.

ĐIỆN MỪNG TỔNG THỐNG CỘNG HOÀ TUYNIDI

Kính gửi Tổng thống Habíp Buốcghiba, Tổng thống nước Cộng hoà Tuynidi,

Nhân dịp Ngài được bầu lại làm Tổng thống nước Cộng hoà Tuynidi, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi kính gửi Ngài lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Tuynidi ngày càng phát triển và bền vững.

Chúc Tổng thống mạnh khoẻ và nhiều hạnh phúc.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2018,
ngày 27-11-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ ĐẢNG CỦA BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

Trước khi thành lập Đảng ta, trong nước có ba nhóm cộng sản. Năm 1930 họp bàn về việc thống nhất. Lúc này địch khủng bố dữ, các đại biểu phải bí mật ra Hương Cảng, giả đi xem đá bóng ngồi ở sân cỏ mà bàn bạc, rồi đồng ý với nhau ba nhóm thống nhất lại thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Đảng ta ra đời trong lúc thực dân Pháp đang đàn áp gắt gao. Đảng mới ra đời đã tổ chức và lãnh đạo cuộc đấu tranh rất anh dũng là Xôviết Nghệ - Tĩnh.

Đảng 12 tuổi thì tổ chức phong trào du kích đánh Pháp, đánh Nhật.

15 tuổi, tổ chức và lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám thành công.

17 tuổi, lãnh đạo kháng chiến và 24 tuổi, kháng chiến thắng lợi.

Hoà bình lập lại, Đảng lãnh đạo và tổ chức nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Thế là trong 30 năm mà Đảng ta đã làm được hai cuộc cách mạng: Cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vì sao Đảng ta có những thắng lợi như thế?

Lúc đầu, Đảng có rất ít đảng viên và lại thường bị thực dân Pháp bắt bớ, bỏ tù. Nhưng Đảng ta vẫn tiến lên. Tới Cách mạng Tháng Tám, số đảng viên xấp xỉ 5.000 người, trong đó có một số đang bị giam ở các nhà tù đế quốc. Non 5.000 đảng viên mà tổ chức lãnh đạo 24 triệu đồng bào khởi nghĩa, cách mạng cả nước thành công.

Vì sao mà Đảng anh hùng như thế? Tuy lúc bấy giờ làm

cách mạng, thì hoặc là tiếp tục hoạt động cho đến khi cách mạng thành công, hoặc là bị bắt, bị giết. Nhưng vì tin tưởng rằng Đảng nhất định thành công, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên người này bị bắt, có người khác thế, một người bị giết thì có trăm người khác thay. Đảng viên thì rất đoàn kết, nhất trí, rất gần gũi nhân dân. Cho nên, tuy đảng viên ít nhưng Đảng vẫn lãnh đạo được cách mạng thành công.

Đảng viên chúng ta có rất nhiều người gương mẫu, có đạo đức cách mạng. Như nữ đồng chí Minh Khai, đã bị đế quốc kết án tử hình hai nơi, mà lúc hy sinh vẫn rất oanh liệt. Các đồng chí Trần Phú, Hoàng Văn Thụ và nhiều đồng chí khác đều là những gương anh hùng.

Trong công tác, gương anh hùng cũng nhiều. Ví dụ: có đồng chí làm công tác bí mật, ở dưới hầm hàng tháng viết truyền đơn, dịch sách báo. Tới lúc ra ngoài ánh sáng, mắt bị mờ. Có đồng chí bị giặc tra tấn, chết đi sống lại, không khai một lời...

Cán bộ và đảng viên ta ai cũng là người, cũng là da thịt, nhưng vì tin tưởng vào Đảng, vào giai cấp, vào sức mạnh của tập thể, cho nên kiên quyết chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

Thanh niên cũng có gương anh hùng như Trọng Con, cô Sáu... và nhiều người anh hùng vô danh khác. Vì thế cho nên Đảng càng ngày càng mạnh.

Trong kháng chiến, Đảng ta có những người con anh hùng như đồng chí Phan Đình Giót lấy thân mình lấp lỗ châu mai để cho bộ đội tiến lên, đồng chí Tô Vĩnh Diện lấy mình chèn cho xe đại bác khỏi lăn xuống dốc, nhiều đồng chí nhịn đói hai ba ngày chạy đuổi đánh giặc. Những anh hùng ấy của Đảng, của nhân dân là anh hùng tập thể, thấm nhuần đạo đức cách mạng của Đảng. Có đạo đức cách mạng mới lãnh đạo được giai cấp, tổ chức, đoàn kết được quần chúng,

làm cho cách mạng thắng lợi, kháng chiến thành công.

Ngày nay, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta có những công việc rất to lớn và phức tạp. Chúng ta đã đánh thắng thực dân Pháp và giai cấp phong kiến, nhưng còn phải đấu tranh với kẻ địch nguy hiểm khác, đó là nghèo nàn, đói khổ, lạc hậu...

Chúng ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu, mức sống thấp kém. Chúng ta phải ra sức đấu tranh làm cho nhân dân ta ai cũng ăn no, mặc ấm, có việc làm, có giờ nghỉ, được học tập.

Ta có điều kiện thuận lợi để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nước ta có "rừng vàng biển bạc", nhân dân ta cần cù. Ta được các nước anh em giúp đỡ. Nhưng cũng có khó khăn như thiên tai, lụt, hạn, văn hoá, kỹ thuật còn kém.

Nói chung, cán bộ, đảng viên của ta tốt, trung thành với cách mạng. Chúng ta quyết tâm đấu tranh thì nhất định vượt qua được những khó khăn đó. Giác ngộ chính trị thì cố nhiên cần rồi, vào Đảng là phải biết, phải học chính trị. Nhưng lại phải có văn hoá, kỹ thuật để sử dụng máy móc ngày càng tinh vi. Ta còn kém về mặt này. Công nhân Liên Xô ở các nhà máy có rất nhiều người học đến lớp 10. Bây giờ, thử hỏi cán bộ ở đây có mấy người đã học đến lớp 10? Cho nên chúng ta phải học nhiều, phải cố gắng học. Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu học thì lạc hậu, mà lạc hậu là bị đào thải, tự mình đào thải mình.

Có đúng như thế không? Nếu đúng, thì các đồng chí phải cố học văn hoá, học chuyên môn.

Trong Đảng ta có một số không ít đồng chí mắc bệnh công thần, cho rằng mình đã tham gia cách mạng lâu năm mà tự

kiêu, tự mãn. Hoạt động cách mạng lâu năm là tốt, nhưng phải khiêm tốn học tập để tiến bộ mãi. Xã hội tiến lên không ngừng. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội để làm cơ sở đấu tranh thống nhất nước nhà thì phải cố gắng học tập.

Trong Đảng ta có nhiều gương đấu tranh anh dũng, không sợ nguy hiểm, không sợ hy sinh vì tin tưởng vào Đảng, vào cách mạng, vào tương lai của giai cấp và của Tổ quốc. Hiện nay, đồng bào miền Nam đang bền bỉ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng rất là anh hùng.

Ở miền Bắc, những anh hùng, chiến sĩ thi đua làm theo lời kêu gọi của Đảng. Họ lao động quên mình vì dân tộc, vì giai cấp. Họ không suy tính hơn thiệt. Đảng cần họ làm công việc gì, thì họ đều vui vẻ làm và làm vượt mức. Đó cũng là anh hùng.

Đảng viên chúng ta là những người rất tầm thường, vì chúng ta đều là con của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, chúng ta chỉ biết trung thành với giai cấp vô sản, quyết tâm đấu tranh cho nhân dân. Thế thôi. Chính vì chúng ta rất tầm thường cho nên Đảng ta rất vĩ đại. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp, của dân tộc, Đảng ta không có lợi ích nào khác.

Hôm qua, các báo có thuật lại tin đồng chí dân quân tên là Trần Văn Tân, đảng viên Đảng Lao động Việt Nam. Đoàn thể phái đồng chí Tân cùng mấy anh em nữa đi lấy gỗ. Vì mưa to gió lớn cho nên nhiều lần bè vỡ. Đồng chí Tân đã không sợ nguy hiểm, xung phong lội xuống sông cột bè. Bè về tới nơi thì thấy thiếu một số cây. Đồng chí Tân lại xung phong đi hai, ba ngày tìm đủ gỗ về. Dân quân là một địa vị tầm thường. Đi lấy gỗ là một việc tầm thường. Nhưng vì vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ, cho nên anh hùng.

Hiện giờ ở nông thôn đã thảo luận sôi nổi về *hai con đường: chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể.*

Vì sao Đảng ta mạnh và ngày càng mạnh? Vì Đảng ta có *chủ nghĩa tập thể*. Mỗi đảng viên cũng phải như thế. Nhưng có một số đảng viên chưa làm đúng như vậy, họ còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân. Ví dụ trong vấn đề đãi ngộ, họ

thường suy bì, tị nạnh. Về công tác thì muốn chọn việc dễ, tránh việc khó, v.v.. Các đồng chí đó không nhớ rằng trong thời kỳ Đảng hoạt động bí mật, trong thời kỳ kháng chiến và hiện nay, những người anh hùng, chiến sĩ thi đua phấn đấu hy sinh có phải vì đãi ngộ không? Có phải vì cấp bậc không?

Trong Đảng và Nhà nước ta có sự phân công chặt chẽ như các bộ phận trong chiếc đồng hồ: cái kim, dây cót khác nhau nhưng hợp tác chặt chẽ với nhau. Thiếu một bộ phận nào cũng không được. Trong xã hội cũng thế. Đảng ta là một tập thể chặt chẽ, không thể dung thứ chủ nghĩa cá nhân. Do chủ nghĩa cá nhân mà sinh ra nhiều chứng xấu. Mỗi một người, bất kỳ làm công tác gì, ở địa vị nào, đều là quan trọng. Công việc gì có ích cho Đảng, cho cách mạng cũng vẻ vang.

Chủ nghĩa cá nhân chỉ thấy lợi ích riêng của mình, không thấy lợi ích chung của tập thể. Về vật chất thì chỉ muốn hưởng thụ, công việc làm thì không dám xung phong. Thế là không tốt. Vì chủ nghĩa cá nhân mà không phấn khởi, không tiến bộ.

Đảng ta là một tập thể lớn, tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí. Mỗi đảng viên phải bảo vệ Đảng và mọi chủ trương, chính sách của Đảng.

Đảng ta có khuyết điểm không? Có. Vì thay đổi xã hội cũ thành xã hội mới không phải là dễ. Cũng như phá một cái nhà cũ, xây dựng một lâu đài mới. Trong lúc đang xây dựng lâu đài, không tránh khỏi có gạch vụn, mùn cưa, v.v.. Xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng thế, không hoàn toàn tránh được khuyết điểm, sai lầm. Nhưng lúc nào có sai lầm, Đảng ta dũng cảm nhận sai lầm và quyết tâm sửa chữa.

Đảng ta có một vũ khí sắc bén để làm cho đảng viên tiến bộ, làm cho Đảng ngày càng mạnh là *tự phê bình và phê bình*. Lênin có nói rằng: Chỉ có hai hạng người không mắc khuyết điểm: là đứa bé còn ở trong bụng mẹ và người chết đã bỏ vào quan tài. Có hoạt động thì khó tránh khỏi có khuyết điểm. Nhưng khi có khuyết điểm thì phải thật thà tự phê bình, hoan nghênh người khác phê bình mình và kiên quyết sửa chữa. *Chủ nghĩa cá nhân* không dám tự phê bình, không muốn người ta phê bình mình, không kiên quyết sửa chữa. Vì vậy mà thoái bộ, chứ không tiến bộ được.

Nói tóm lại, Đảng ta trong ba mươi năm qua đã phấn đấu rất anh dũng và đã thắng lợi rất vẻ vang. Ngày nay, Đảng ta vẫn phải tiếp tục phấn đấu để xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Trong cuộc đấu tranh đó, ta có nhiều điều kiện thuận lợi, nhưng cũng có khó khăn. Nếu mỗi cán bộ và đảng viên ta biết làm tròn nhiệm vụ của mình, bồi dưỡng và phát triển chủ nghĩa tập thể, tẩy trừ chủ nghĩa cá nhân, ra sức học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ vượt qua được mọi khó khăn, hoàn thành được nhiệm vụ một cách vẻ vang.

Cuối cùng, Bác chúc các cô, các chú ghi nhớ những điểm trên để làm cho tốt. Hiện nay chúng ta đã có hơn 40 vạn đảng viên, và hơn 60 vạn đoàn viên thanh niên lao động. Có chính quyền mạnh, bộ đội rất anh dũng và nhân dân rất hăng hái. Nước ta lại là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Cho nên, cán bộ, đảng viên ta làm tròn nhiệm vụ, ra sức học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật, thì nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Chúc các cô, các chú luôn luôn tiến bộ.

Nói ngày 28-11-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2093,

ngày 9-12-1959.

"TẾT TRỒNG CÂY"[41]

Mấy lâu nay các xí nghiệp, công trường, cơ quan, trường học, đơn vị bộ đội, hợp tác xã nông nghiệp, v.v. đang thi đua sôi nổi để lấy thành tích chúc mừng Đảng 30 tuổi.

Đó là một việc rất tốt. Một lần nữa, nó chứng tỏ rằng toàn dân ta yêu kính Đảng, tin cậy Đảng, quyết tâm theo sự lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Bên đợt thi đua ấy, chúng tôi đề nghị tổ chức một ngày "*Tết trồng cây*". Việc này *tốn kém ít mà lợi ích rất nhiều*. Ý kiến của chúng tôi tóm tắt là thế này:

Để kỷ niệm ngày thành lập Đảng, tất cả nhân dân miền Bắc mỗi người phụ trách trồng một hoặc vài ba cây và chăm sóc cho tốt.

Miền Bắc ta có độ 14 triệu, trong số đó 3 triệu là trẻ em thơ ấu, còn 11 triệu người từ tám tuổi trở lên đều có thể trồng cây.

Ngay từ bây giờ chúng ta phải chuẩn bị đầy đủ cho "*Tết trồng cây*" . Ví dụ: Bộ Nông lâm, các Ty nông lâm và các đoàn thể cần phải ươm đủ giống cây; Uỷ ban hành chính các địa phương phải có kế hoạch trồng cây gì, trồng ở đâu, v.v..

Như vậy mỗi Tết trồng được độ *15 triệu cây*. Từ năm 1960 đến 1965 (là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất), chúng ta sẽ có *90 triệu cây,* vừa cây ăn quả, cây có hoa, vừa cây làm cột nhà. Và trong mười năm, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp, khí hậu điều hoà hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời

sống của nhân dân ta.

Đó cũng là một cuộc thi đua dài hạn nhưng nhẹ nhàng mà tất cả mọi người - từ các cụ phụ lão đến các em nhi đồng, đều có thể hăng hái tham gia

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2082,
ngày 28-11-1959.

TRẢ LỜI PHỎNG VẤN CỦA PHÓNG VIÊN BÁO *NÉPDABÁTXẮC* (HUNGGARI)

Hỏi: Nhân dân Hunggari rất vui mừng được biết những thành công tốt đẹp mà nền nông nghiệp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã đạt được năm nay.

Xin đồng chí Chủ tịch cho biết vì đâu có những thành công đó. Những thành công đó có thể ảnh hưởng đến việc phát triển hợp tác hoá nông nghiệp như thế nào?

Trả lời: Dưới thời thuộc Pháp, nhân dân miền Bắc Việt Nam có nhiều khó khăn về thóc gạo. Năng suất bình quân được chừng 10 tạ một mẫu tây. Để tránh nạn đói thường xuyên đe doạ, mỗi năm phải nhập khẩu trung bình 200.000 tấn gạo. Sau khi giải phóng khỏi ách thực dân Pháp và từ khi cải cách ruộng đất, tình hình được cải thiện dần và năm nay đã có những thay đổi đáng kể. Năm nay, năng suất bình quân mỗi mẫu tây được trên 20 tạ và có nơi được trên 30 tạ. Mặc dù năm nay nông dân gặp nạn hạn hán kéo dài và khá trầm trọng, sản lượng nông nghiệp đã tăng lên rõ rệt.

Ở nước chúng tôi, mỗi năm gặt hai vụ. Vụ chiêm gặt tháng 5, chúng tôi đã thu hoạch được 1.770.000 tấn thóc. Vụ mùa hiện đang gặt có triển vọng thu hoạch nhiều hơn năm ngoái. Hai vụ năm ngoái thu hoạch tất cả được 4.400.000 tấn, tổng số thu hoạch năm nay sẽ là trên 5 triệu tấn. Nguyên nhân của những thắng lợi trên trước hết là do phong trào thi đua yêu nước to lớn trong sản xuất, ngày càng có đông đảo quần chúng nông dân tham gia theo lời kêu gọi của Đảng. Phong trào sản xuất đó đã mang lại những kết quả quan trọng, nhất là trong các hợp tác xã. Thu hoạch bình quân của các hợp tác xã năm nay cao hơn từ 25 đến 30% so với thu hoạch của nông dân làm ăn riêng lẻ.

Chứng cớ cụ thể đó về chính sách đúng đắn của Đảng chúng tôi đã có một sức hấp dẫn to lớn đối với nông dân. Đảng gửi những cán bộ ưu tú nhất về nông thôn làm công tác giáo dục chính trị để nông dân hiểu rõ ảnh hưởng tích cực đó. Hiện nay, chúng tôi có 26.000 hợp tác xã bao gồm 40% nông hộ. Do kết quả tốt đẹp của các hợp tác xã, hiện nay phong trào hợp tác hoá lại đang lên mạnh. Không hiếm những nơi toàn xã đi vào con đường hợp tác hoá. Theo đà này, việc hợp tác hoá nông nghiệp sẽ hoàn thành về căn bản vào cuối năm 1960.

Chúng tôi cũng đề ra việc thành lập các nông trường quốc doanh và việc vỡ hoang. Với những kết quả trong nông nghiệp năm nay, chúng tôi đã giải quyết về căn bản vấn về tiếp tế gạo cho nhân dân. Tình trạng đói khổ của nhân dân, nhất là của nông dân, đã thuộc về quá khứ. Nền nông nghiệp hợp tác hoá phát triển hơn nữa sẽ nâng cao mức sống của toàn thể nhân dân chúng tôi một cách đáng kể.

Hỏi: Những tin tức về việc thành lập các nông trường quân đội đã làm chúng tôi rất chú ý. Nhiệm vụ trước mắt và mục tiêu sau này của các nông trường đó là gì?

Trả lời: Quân đội chúng tôi ngày nay, trong kiến thiết hoà bình, đang cố gắng phát huy những truyền thống cách mạng của cuộc chiến tranh giải phóng để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quân đội của chúng tôi muốn chứng minh khả năng của mình trong việc đấu tranh cho quyền lợi của nhân dân bằng lao động quên mình cũng như bằng chiến đấu anh dũng trước đây. Mục đích trước mắt của những nông trường quân đội là giảm bớt dần gánh nặng của nhân dân trong việc tiếp tế cho quân đội.

Nhưng ngoài ra, những nông trường ấy còn giữ một vai trò tiên phong quan trọng. Trong quân đội, hầu hết là thanh niên, mà thanh niên thì rất thích cái mới. Trong các nông trường, họ

hăng hái áp dụng những phương pháp cải tiến và mới lạ, họ sẵn sàng trồng những loại cây mới, chất lượng tốt hơn, sản lượng cao hơn. Kỷ luật quân sự tất nhiên cũng đưa tới kỷ luật lao động chặt chẽ hơn. Trong các nông trường ấy, năng suất nói chung gấp đôi so với năng suất của nông dân và về nhiều mặt, nó làm gương cho toàn thể nông dân theo. Trong các đơn vị quân đội hiện nay đang phát triển rầm rộ phong trào lao động tốt, bên cạnh việc học tập tốt kiến thức quân sự. Anh em bộ đội cũng tự tay xây dựng những ngôi nhà mới đẹp đẽ, họ sản xuất gạch, khai thác rừng. Thành tích của những nông trường quân đội hiện nay đã rất đáng chú ý và chắc chắn rằng càng ngày càng tốt hơn.

Hỏi: Kết quả của việc thực hiện kế hoạch 3 năm trong lĩnh vực công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hiện nay như thế nào? Những mục tiêu căn bản của kế hoạch 5 năm bắt đầu từ 1961 là gì?

Trả lời: Kế hoạch 3 năm của chúng tôi bắt đầu từ năm ngoái, với sự giúp đỡ tận tình của nhân dân các nước bạn, trong đó có nhân dân Hunggari anh em, chúng tôi cũng đã đạt được kết quả đáng kể trong công nghiệp. Từ 1955 cho đến cuối năm nay, chúng tôi đã tăng mức sản xuất điện lực từ 33 triệu kilôoát giờ lên tới 200 triệu, than từ 600.000 tấn lên tới 2 triệu tấn, ximăng từ 8.000 tấn lên tới 370.000 tấn, vải từ 8 triệu thước lên tới 76 triệu thước. Sản lượng công nghiệp quốc doanh năm 1959 tăng gấp rưỡi so với năm ngoái, hai lần rưỡi so với năm 1957, ba lần rưỡi so với năm 1956 và 16 lần so với năm 1955.

Những kết quả quan trọng đó càng nổi bật nếu ta so sánh với tình hình kinh tế ở miền Nam Việt Nam. Ở miền Nam, hiện nay vẫn sống dưới ách thực dân, nền công nghiệp quốc gia bị suy sụp. Ví dụ như hàng Mỹ và hàng ngoại quốc khác đã hầu như bóp nghẹt ngành dệt, mà nhiều ngành công nghiệp khác cũng đình trệ.

Trong việc phát triển công nghiệp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tình trạng thiếu cán bộ kỹ thuật đã gây nhiều khó khăn. Dưới 80 năm đô hộ, thực dân Pháp đã coi nhẹ, thậm chí ngăn cản việc đào tạo cán bộ kỹ thuật. Ngày

nay, chúng tôi phải chịu hậu quả tai hại đó. Nhưng chúng tôi tin tưởng rằng với ý chí kiên quyết và sự giúp đỡ của nhân dân các nước bạn, chúng tôi sẽ vượt được những khó khăn đó và với kế hoạch 5 năm bắt đầu từ 1961, chúng tôi sẽ tạo ra những cơ sở vật chất và kỹ thuật cho một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hỏi: Những sự kiện sắp tới về nội trị có ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vấn đề quan trọng nhất đối với nhân dân Việt Nam, vấn đề thống nhất hoà bình đất nước đang bị chia cắt?

Trả lời: Năm 1960, chúng tôi sẽ kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng chúng tôi và kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập nước Cộng hoà của chúng tôi. Đảng chúng tôi sẽ tổ chức Đại hội. Chúng tôi sẽ hoàn thành kế hoạch 3 năm. Chắc chắn là nhân dân chúng tôi sẽ nỗ lực lao động để lấy những thành tích to lớn về mặt kinh tế chào mừng năm quan trọng này và để tạo một cơ sở tốt cho kế hoạch 5 năm sẽ bắt đầu vào năm 1961. Nếu năm tới đem lại những thành tích mới trong nền kinh tế của chúng tôi, thì điều đó sẽ là một yếu tố quan trọng đối với việc thống nhất hoà bình đất nước chúng tôi đang bị chia cắt. Bấy lâu nay, mỗi người đều đã nhận rõ tính chất hơn hẳn của chế độ chính trị nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đối với chế độ miền Nam Việt Nam; bước phát triển mới của nền kinh tế chúng tôi cũng sẽ là một thắng lợi quyết định đối với nền kinh tế miền Nam Việt Nam và việc này chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng và tỏ rõ sức hấp dẫn của nó.

Hỏi: Chủ tịch có thấy những biện pháp nào để đi đến một sự giải quyết tốt vấn đề Lào đang đe dọa hoà bình ở Việt Nam và ở toàn khu vực Đông - Nam Á?

Trả lời: Sau Nhật Bản, Đài Loan, Philíppin, miền Nam Việt Nam và Thái Lan, đế quốc Mỹ muốn lôi cuốn Campuchia vào hệ thống căn cứ xâm lược của họ. Vì họ thất bại ở Campuchia nên họ đã chọn nước Lào, hòng biến nước này thành một căn cứ quân sự để chống lại nước Việt Nam, Trung Quốc, Miến Điện và Campuchia. Họ đã lật đổ chính phủ yêu nước ở Lào, một chính phủ đã nghiêm chỉnh thi hành các Hiệp định Giơnevơ và Viêng Chăn. Họ đã tuyên bố rằng Hiệp định Giơnevơ không còn giá trị. Họ đã đuổi Uỷ ban Quốc tế

ra khỏi Lào. Ngoài ra, họ còn lợi dụng danh nghĩa Liên hợp quốc để hợp pháp hoá việc can thiệp của họ.

Dù rằng cái "Uỷ ban điều tra" của Liên hợp quốc gửi sang Lào một cách phi pháp, không tìm ra được một việc gì cả, đế quốc Mỹ vẫn tố cáo nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là những lời vu khống hoàn toàn bịa đặt cũng như việc nói rằng bộ đội Trung Quốc đã xâm nhập vào Lào.

Trong thời kỳ đấu tranh vũ trang giành độc lập, nhân dân Việt Nam cùng đấu tranh trên một mặt trận chung với nhân dân Lào chống thực dân. Khi chiến tranh chấm dứt, Hiệp định Giơnevơ đã quy định biên giới giữa Việt Nam, Lào và Campuchia. Dĩ nhiên là chúng tôi thành tâm mong muốn nhân dân Lào, một nước láng giềng, được độc lập và phồn vinh. Biện pháp duy nhất để giải quyết vấn đề Lào và duy trì hoà bình ở vùng Đông - Nam Á là phải thi hành nghiêm chỉnh các Hiệp định Giơnevơ và Viêng Chăn và phải để Uỷ ban Quốc tế hoạt động trở lại. Chúng tôi tán thành và triệt để ủng hộ đề nghị của Liên Xô triệu tập lại một cuộc hội nghị các nước đã ký Hiệp định Giơnevơ để giải quyết vấn đề Lào. Tôi tin chắc rằng việc làm dịu tình hình thế giới cũng sẽ mang lại cho nước Lào hoà bình, dân chủ và độc lập.

Cuối cùng, nhân dịp này, tôi xin chúc Đại hội sắp tới của Đảng Hunggari thành công tốt đẹp và tôi xin gửi lời chào đến các độc giả của báo *Népdabátxắc*, đến toàn thể nhân dân Hunggari anh em và gửi nhiều cái hôn đến các thiếu nhi Hunggari mà tôi rất yêu từ ngày tôi sang thăm nước Hunggari.

Trả lời tháng 11-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2109,

ngày 25-12-1959.

BÀI NÓI TẠI HỘI NGHỊ MỞ RỘNG CỦA TỈNH UỶ HÀ ĐÔNG

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì thu hoạch phải ngày càng tăng. Tất nhiên, mức tiến bộ đó phải dựa vào khả năng cộng với sự cố gắng. Hiện nay, tỉnh Hà Đông có hơn 1 phần 3 diện tích bị hạn, muốn vụ Đông - Xuân này tăng hơn vụ trước thì phải cố gắng rất lớn. Phải vận động nhân dân *ra sức chống hạn*, đó là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của cán bộ trong lúc này.

Muốn kỷ niệm Đảng một cách thiết thực, thật xứng đáng thì phải chống hạn tốt và thực hiện tốt vụ Đông - Xuân. Mọi người phải biết dựa vào lực lượng của hợp tác xã, tổ đổi công và thanh niên để vận động toàn dân tham gia công tác chống hạn.

Tỉnh Hà Đông đã có hơn 50% nông hộ vào hợp tác xã, như thế là tốt. Bây giờ phải *chú trọng củng cố các hợp tác xã ấy* cho tốt. Phải tăng gia sản xuất tốt, phải làm cho xã viên tăng thu nhập. Phải quản lý lao động, quản lý sản xuất, quản lý tiền của cho tốt. Các hợp tác xã cần có nội quy cụ thể, do toàn thể xã viên bàn bạc đề ra hợp với tình hình thực tế của mỗi hợp tác xã và tự nguyện tự giác thực hiện tốt nội quy ấy. Ngoài việc sản xuất lúa là chính, các hợp tác xã phải chú trọng làm thêm các việc khác, như chăn nuôi, thả cá, trồng cây công nghiệp và làm các nghề phụ, v.v., vì đó là những nguồn lợi để tăng thu nhập cho xã viên.

Phải *cần kiệm xây dựng hợp tác xã,* không vì thấy được mùa mà ăn tiêu lãng phí. Tất cả cán bộ từ tỉnh đến xã và cán

bộ hợp tác xã phải xung phong gương mẫu trong mọi công việc, phải chí công vô tư, chăm nom cho hợp tác xã tiến bộ như tấm lòng yêu mến của người mẹ đối với con.

Toàn thể cán bộ trong tỉnh cần có kế hoạch vận động nhân dân hưởng ứng phong trào "Tết trồng cây". Phải chuẩn bị nhiều cây giống, đảm bảo mỗi người trong một năm trồng và chăm sóc tốt độ hai đến năm cây, hoặc cây ăn quả, hoặc cây lấy gỗ, v.v..

Về công tác phát triển Đảng, cần chú ý kết nạp những phần tử ưu tú, gương mẫu, trước hết là trong xã viên hợp tác xã, trong Đoàn Thanh niên Lao động vào Đảng. Khi kết nạp phải lựa chọn rất cẩn thận, tránh làm ồ ạt. Đồng thời phải tăng cường giáo dục cho các đảng viên, mới cũng như cũ. Đi đôi với việc phát triển, phải củng cố chi bộ xã vững mạnh.

Muốn làm được những việc trên, cán bộ phải tăng cường đoàn kết, phải luôn luôn phê bình và tự phê bình, phải đi đúng đường lối quần chúng. Cán bộ từ tỉnh đến huyện, xã đều phải học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật để làm trọn nhiệm vụ ngày càng nhiều và càng mới.

Bác tin rằng với lực lượng trên 7.000 đảng viên và 15.000 đoàn viên thanh niên lao động, Hà Đông nhất định sẽ động viên được toàn thể nhân dân trong tỉnh thi đua thực hiện vụ Đông - Xuân thắng lợi toàn diện, vượt bậc và vững chắc.

Nói ngày 2-12-1959.
Báo *Nhân dân*, số 2090,
ngày 6-12-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH TỔNG THỐNG ẤN ĐỘ RAGIĂNGĐRA PRAXÁT

Kính gửi: Tổng thống Ragiăngđra Pratxát,

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 75 ngày sinh của Ngài, thay mặt nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nhân danh cá nhân, tôi trân trọng gửi đến Ngài lời chúc mừng thân ái và tốt đẹp nhất. Kính chúc Ngài sống lâu và luôn luôn mạnh khoẻ để lãnh đạo nhân dân Ấn Độ anh em đạt được nhiều thành tích to lớn hơn nữa trong việc xây dựng đất nước, góp phần vào việc bảo vệ và củng cố hoà bình ở châu Á và thế giới.

Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2087,
ngày 3-12-1959.

PHẢI RA SỨC CHỐNG HẠN

Vụ mùa này khắp miền Bắc ta thu hoạch tốt hơn mọi năm.

Số đông hợp tác xã gặt được từ 25 tạ đến 29 tạ một mẫu tây như Nam Lợi (Vĩnh Linh), Đông Mỹ (Thanh Hoá), Liên Thành (Hải Dương), v.v..

Nhiều hợp tác xã gặt được từ 31 tạ đến 39 tạ, như Đông Phú (Sơn Tây), Vũ Quyết (Thái Bình), Xóm Bắc (Bắc Ninh), v.v..

Một số hợp tác xã gặt được hơn 40 tạ như Hiệp An (Hải Dương) được 43 tạ. Xóm Oánh (Thái Nguyên) được 46 tạ, v.v..

Trong mấy tháng qua dù nhiều nơi bị thiên tai hạn hán, nhưng vẫn được mùa. Đó là vì đồng bào nông dân và cán bộ ta đã quyết tâm chống hạn. Trong công việc ấy, các hợp tác xã và tổ đổi công đã làm chủ lực, bộ đội và thanh niên ta đã góp sức nhiều. Một lần nữa, thắng lợi ấy lại chứng tỏ rằng:

Dù cho hạn hán khắp nơi,
Người mà quyết chí, thì trời phải thua.
Không mưa mà vẫn được mùa.

Nay đã gặt xong vụ mùa thắng lợi. Nhưng đã lâu nay trời không mưa. Nhiều nơi đã thiếu nước, đất khô khó cày.

Để đảm bảo vụ chiêm thắng lợi, chúng ta phải ra sức làm thuỷ nông nhỏ và quyết tâm tìm mọi cách chống hạn.

Các hợp tác xã và tổ đổi công phải hăng hái làm chủ lực.

Thanh niên phải là những đội đột kích xung phong.

Bộ đội phải cố gắng giúp sức.

Toàn thể đảng viên ở nông thôn phải làm gương mẫu.

Cán bộ từ tỉnh đến xã phải đi xem xét tận đồng ruộng, phải cùng quần chúng bàn bạc, đặt kế hoạch cho sát và theo dõi đôn đốc, chu đáo liên tục.

Như thế thì chúng ta nhất định đánh thắng giặc hạn và đảm bảo vụ chiêm thắng lợi. Các nơi hãy ra sức thi đua chống hạn lấy thành tích để chúc mừng 30 năm thành lập Đảng yêu kính của chúng ta. Đó sẽ là một món quà thiết thực nhất, quý báu nhất:

Quyết đưa thành tích dâng lên Đảng,
Đảm bảo mùa chiêm thắng lợi to!

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2088,
ngày 4-12-1959.

ĐIỆN MỪNG NGÀY SINH CHỦ TỊCH A.NÔVỐTNI

Kính gửi đồng chí Antônin Nôvốtni,
Chủ tịch nước Cộng hoà Tiệp Khắc,

Nhân dịp sinh nhật lần thứ 55 của đồng chí, tôi kính gửi đồng chí lời chúc mừng thân ái và tốt đẹp nhất.

Kính chúc đồng chí mạnh khoẻ để lãnh đạo Đảng, Chính phủ và nhân dân Tiệp Khắc anh em đạt được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa trong công cuộc hoàn thành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Tiệp Khắc và đấu tranh bảo vệ hoà bình ở châu Âu và thế giới.

Chào thân ái,

Hà Nội, ngày 8 tháng 12 năm 1959
Chủ tịch
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà
HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2095,
ngày 11-12-1959.

TIÊU CHUẨN CỦA NGƯỜI ĐẢNG VIÊN

Hiện nay các chi bộ (ở các xí nghiệp, công trường, cơ quan, bộ đội, trường học, nhà thương, khu phố, nông thôn...) đều đang chấp hành chỉ thị của Trung ương về công việc phát triển Đảng.

Để đạt kết quả tốt, chúng ta phải nắm vững và làm đúng điều này: Khi phát triển Đảng cần phải chọn lọc rất cẩn thận, phải *xem trọng chất lượng* quyết không nên làm một cách ồ ạt, không nên tham nhiều.

Khi kết nạp mỗi một đảng viên mới, cần phải dựa vào *sáu tiêu chuẩn của người đảng viên.*

Sáu tiêu chuẩn ấy là:

1- Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

2- Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng hẳn trên lập trường giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.

3- Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.

4- Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.

5- Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.

6- Luôn luôn cố gắng học tập; thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Đó là mấy tiêu chuẩn rất cần thiết để xứng đáng là người đảng viên.

Đảng viên tốt thì Đảng mới mạnh. Đảng mạnh thì mới làm trọn nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang là: Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm nền tảng vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

TRẦN LỰC

Báo *Nhân dân*, số 2093,
ngày 9-12-1959.

TIẾP TỤC NÂNG CAO GIÁC NGỘ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CHO XÃ VIÊN, MỘT CÔNG TÁC QUAN TRỌNG ĐỂ CỦNG CỐ HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

I- Bị đế quốc, phong kiến, tư sản mại bản và các giai cấp bóc lột khác áp bức, nông dân lao động Việt Nam có nhiệt tình cách mạng rất cao. Trong cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân, nông dân lao động đã hăng hái theo Đảng, theo giai cấp công nhân; trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, nông dân lao động vẫn là bạn đồng minh tin cậy nhất của giai cấp công nhân. Chỉ trong gần hai năm, ngót 45% nông dân lao động toàn miền Bắc đã tự giác, tự nguyện vào hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Thái độ đó đối với cách mạng xã hội chủ nghĩa là mặt chủ yếu của nông dân lao động miền Bắc. Đó cũng là mặt chủ yếu của nông dân xã viên. Người nông dân xã viên nói chung là người nông dân tiên tiến, đi đầu cắm ngọn cờ hồng xã hội chủ nghĩa ở nông thôn. Từ khi vào hợp tác xã, trình độ giác ngộ của họ được nâng lên thêm một bước. Tuy nhiên, cần nhận rằng người xã viên hôm nay còn mang rất nhiều dấu vết của người nông dân cá thể hôm qua. Một thời gian ngắn sản xuất theo lối tập thể chưa thể xoá bỏ ngay được tập quán sinh hoạt, tập quán canh tác, ý thức tư hữu đã có từ hàng nghìn năm. Hơn nữa, quan hệ sản xuất ở hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp hiện nay là quan hệ sản xuất nửa xã hội chủ nghĩa, thu nhập của người xã viên gồm một phần là hoa lợi ruộng đất,

một phần là công lao động. Thực tế khách quan đó không thể không tác động đến tư tưởng người xã viên. Điều cần chú ý nữa là thường thường ý thức có trạng thái lạc hậu so với tồn tại. Nói chung, người nông dân khi vào hợp tác xã tức là đã đổi đời nhưng vẫn còn vương vấn "kiếp trước" ở một trình độ nhất định, nhất là khi cơ sở vật chất và kỹ thuật của hợp tác xã hiện nay còn rất bé nhỏ, sản xuất chưa tập trung cao độ, điều kiện sản xuất nói chung chưa căn bản khác lối sản xuất cá thể. Ngoài ra, chúng ta cũng biết rằng việc giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa cho nông dân trước và sau khi vào hợp tác xã chưa được nhiều, chưa được sâu. Chúng ta cũng biết rằng trong bất cứ phong trào cách mạng nào, tiên tiến là số ít và số đông là trung gian, muốn củng cố và mở rộng phong trào, cần phải nâng cao hơn nữa trình độ giác ngộ của trung gian để kéo chậm tiến. Cuối cùng, cũng không nên quên phong trào hợp tác hoá nông nghiệp chỉ mới chiếm ngót một nửa số nông hộ toàn miền Bắc, gần một nửa số nông hộ còn sản xuất theo phương thức cá thể và hàng ngày, hàng giờ tác động tư tưởng người xã viên.

II- Việc tiếp tục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa là rất cần thiết. Công tác tư tưởng, công tác chính trị trong hợp tác xã phải được coi là công tác hàng đầu, nhất là khi cơ sở vật chất và kỹ thuật của hợp tác xã còn nhỏ bé. Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 16 ghi rõ: "Trong quá trình xây dựng và phát triển hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, cần phải đặc biệt chú trọng công tác giáo dục chính trị và tư tưởng nhằm nâng cao không ngừng trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên, nâng cao ý thức lao động tập thể và tinh thần thi đua yêu nước, nâng cao tinh thần làm chủ hợp tác xã, tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật của xã viên, nâng cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, khắc phục hiện tượng xích mích, suy tị, thiếu đoàn kết trong hợp tác xã, khắc phục tư tưởng cá nhân, bảo thủ, ỷ lại. Phải giáo dục cho cán bộ hợp tác xã tinh thần chí công vô tư, tác phong dân chủ, đồng thời giáo dục cho xã viên biết coi công việc của hợp tác xã như công việc của nhà mình và ai nấy đều phải thực hành khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã. Phát huy tinh thần tích cực và sáng tạo của các xã viên, động viên tinh thần dám nói, dám nghĩ, dám làm đối với mọi công việc của hợp tác xã, nhất là đối với việc quản lý lao động, cải tiến kỹ thuật và đẩy mạnh sản xuất". Đó là nội dung cụ thể của công tác tư tưởng trong suốt quá trình xây dựng và phát triển hợp tác xã, và cũng là nội dung cụ thể của đợt củng cố hợp tác xã về mặt tư tưởng trong ba tháng trước mắt.

Tiếp tục nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên lên một bước là củng cố lòng tin của xã viên ở lối làm ăn tập thể, tính hơn hẳn của hợp tác xã, sự tất thắng của chủ nghĩa xã hội. Cần làm cho xã viên thấy rõ phấn đấu cho hợp tác xã tăng sản xuất là phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì cao xa mà cụ thể là ý thức lao động tập thể, ý thức kỷ luật, tinh thần thi đua yêu nước, tăng sản xuất cho hợp tác xã, tăng thu nhập cho xã viên, tinh thần đoàn kết tương trợ, tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, không sợ khó, ý thức cần kiệm.

Việc nâng cao tinh thần làm chủ hợp tác xã cho xã viên là rất cần thiết vì người xã viên mới còn mang nhiều tàn tích của người nông dân cá thể, tư hữu. Nhất thiết phải làm cho xã viên thấy rõ lợi ích hợp tác xã và lợi ích xã viên là nhất trí. Sản xuất của hợp tác xã giảm thì thu nhập của xã viên không thể tăng. Hợp tác xã phồn vinh thì đời sống xã viên được cải thiện. Do đó, ra sức chăm lo lợi ích của hợp tác xã, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, phản đối thái độ "cha chung không ai khóc" là phát huy tinh thần làm cho hợp tác xã và đồng thời là tích cực phấn đấu cải thiện đời sống cho mình.

Cần thông qua việc bán thóc và các nông sản khác cho Nhà nước mà làm cho xã viên thấy lợi ích xã viên, lợi ích hợp tác xã và lợi ích Nhà nước là nhất trí. Điểm này cũng là một nội dung cần thiết của việc nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho xã viên.

Hiện tượng thiếu đoàn kết, suy tị giữa các xã viên trong

hợp tác xã là một hiện tượng khá phổ biến, vì chế độ cá nhân chiếm hữu tư liệu sản xuất trước đây chia rẽ người với người. Hợp tác xã là chế độ tập thể chiếm hữu tư liệu sản xuất, đoàn kết người với người. Do đó cần làm cho xã viên thấy rõ sự khác nhau giữa hai chế độ, thấy rõ lợi ích của các xã viên gắn bó với nhau trong hợp tác xã. Đồng thời cần tiếp tục giáo dục xã viên đoàn kết với bà con nông dân lao động chưa vào hợp tác xã theo đúng tinh thần "người đi trước rước người đi sau".

Đối với cán bộ quản trị hợp tác xã, cần nêu cao tinh thần xung phong gương mẫu, chí công vô tư, liêm khiết, rèn luyện tác phong dân chủ, mọi việc đều làm theo đường lối quần chúng, khắc phục bệnh quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, độc đoán. Cần giáo dục cho cán bộ hợp tác xã tinh thần bình đẳng đối với xã viên.

Phương pháp tiến hành đợt củng cố về tư tưởng trong hợp tác xã nên làm theo cách giáo dục thuyết phục, giúp đỡ lẫn nhau. Nên thông qua việc tổng kết vụ mùa, sơ kết sản xuất Đông - Xuân, rút kinh nghiệm xây dựng và phát triển hợp tác xã mà tiến hành.

L.T.

Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất,
Nxb. Sự thật, Hà Nội,
1989, t.8, tr.543-547.

THƯ GỬI CÁN BỘ VÀ GIÁO VIÊN BỔ TÚC VĂN HÓA

Gửi các đồng chí cán bộ và giáo viên bổ túc văn hóa,

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải tăng gia sản xuất.

Muốn tăng gia sản xuất tốt thì phải có kỹ thuật cải tiến.

Muốn sử dụng tốt kỹ thuật thì phải có văn hóa.

Vì vậy công việc bổ túc văn hóa là cực kỳ cần thiết.

Công việc bổ túc văn hóa đối với người dạy và người học đều có khó khăn hoặc ít hoặc nhiều. Nhưng với quyết tâm và tinh thần xã hội chủ nghĩa thì khó khăn gì cũng khắc phục được và bổ túc văn hóa nhất định sẽ thành công.

Chúc các bạn cố gắng thi đua và thu được nhiều thắng lợi.

Chào thân ái

Ngày 17 tháng 12 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Bản chụp bút tích,
lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

LỜI CHÀO MỪNG KỲ HỌP THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Tôi xin thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ nhiệt liệt chào mừng các vị.

Trong lúc này, toàn dân ta ở miền Bắc, từ thành thị đến nông thôn, các nhà máy, các công trường, các hợp tác xã, các đơn vị bộ đội, các cơ quan, các trường học... đang hăng hái đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và đã có kết quả tốt.

Tôi xin thay mặt Quốc hội gửi lời thân ái khen ngợi đồng bào ta.

Đồng bào ta ở miền Nam đang đoàn kết chặt chẽ, đấu tranh anh dũng chống chế độ độc tài phát xít. Tôi xin thay mặt Quốc hội gửi lời chào thân ái đến toàn thể đồng bào miền Nam.

Đọc ngày 18-12-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2103,
ngày 19-12-1959.

BÁO CÁO VỀ DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI TẠI KỲ HỌP THỨ 11 QUỐC HỘI KHOÁ I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Trong Kỳ họp lần thứ 6, Quốc hội đã quyết định sửa đổi Hiến pháp năm 1946[42] và thành lập một Ban dự thảo Hiến pháp sửa đổi để trình Quốc hội.

Công việc dự thảo bản Hiến pháp sửa đổi là một quá trình làm việc lâu dài, chuẩn bị và nghiên cứu kỹ lưỡng. Sau khi làm xong bản dự thảo đầu tiên, tháng 7 năm 1958, chúng tôi đã đưa bản đó ra thảo luận trong các cán bộ trung cấp và cao cấp thuộc các cơ quan quân, dân, chính, Đảng. Sau đợt thảo luận này, bản dự thảo đã được chỉnh lý lại và ngày 1 tháng 4 năm 1959 đem công bố để toàn dân thảo luận và góp ý kiến xây dựng. Cuộc thảo luận này làm trong 4 tháng liền. Tại khắp các nơi, trong các cơ quan, xí nghiệp, trường học và các tổ chức khác của nhân dân, ở thành thị và nông thôn, việc nghiên cứu và thảo luận dự thảo Hiến pháp tiến hành sôi nổi và đã trở thành một phong trào quần chúng rộng rãi có đủ các tầng lớp nhân dân tham gia. Trên các báo chí, việc thảo luận cũng sôi nổi và phong phú. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nhận được nhiều thư đóng góp ý kiến của cá nhân và tập thể, trong đó có những thư của đồng bào miền Nam thân mến và của kiều bào ở nước ngoài.

Những ý kiến của nhân dân đóng góp đã được Ban sửa đổi Hiến pháp nghiên cứu và thảo luận kỹ càng và trên cơ sở của việc nghiên cứu và thảo luận ấy, chúng tôi đã chỉnh lý lại bản dự thảo một lần nữa.

Thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp, tôi xin trình bày trước Quốc hội bản báo cáo về dự thảo Hiến pháp như sau:

I
Ý NGHĨA QUAN TRỌNG CỦA BẢN HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Tổ quốc Việt Nam của chúng ta đã được xây dựng trải qua hàng ngàn năm lao động cần cù và đấu tranh anh dũng của nhân dân ta.

Giữa thế kỷ thứ XIX, đế quốc Pháp bắt đầu xâm lược nước ta. Bọn vua quan phong kiến đã đầu hàng giặc ngoại xâm và bán nước ta cho đế quốc Pháp. Trong gần một thế kỷ, đế quốc Pháp đã câu kết với giai cấp phong kiến để thống trị nước ta một cách vô cùng tàn bạo. Ngay từ lúc đầu, nhân dân ta đã đứng lên chống đế quốc Pháp, để giành lại độc lập dân tộc. Nhờ tinh thần hy sinh chiến đấu của nhân dân ta mà phong trào giải phóng dân tộc đã phát triển không ngừng. Nhưng sau gần nửa thế kỷ, ách thống trị của đế quốc và phong kiến vẫn chưa bị đánh đổ, nước ta chưa giành được độc lập.

Trong tình hình đó, Cách mạng Tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi vẻ vang. Liên bang Xôviết được thành lập. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc bắt đầu sụp đổ. Liên Xô đem lại cho các dân tộc bị áp bức một kiểu mẫu của mối quan hệ bình đẳng giữa các dân tộc. Các dân tộc bị áp bức trên thế giới thấy rằng chỉ có dựa vào phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa, đi theo đường lối của giai cấp công nhân thì mới đánh đổ được bọn đế quốc để giành lại độc lập dân tộc hoàn toàn và bình đẳng thật sự giữa các dân tộc. Cách mạng Tháng Mười Nga đã gắn liền phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc.

Ở Việt Nam ta, từ sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản đã không đưa được phong trào giải phóng dân tộc đến thắng lợi. Giai cấp công nhân Việt Nam đã đem ánh sáng Cách mạng Tháng Mười soi tỏ cho con đường cách mạng Việt Nam. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông Dương, chính đảng của giai cấp công nhân thành lập, đã vạch rõ cách mạng Việt Nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên cách mạng Việt Nam có một Cương lĩnh chính trị toàn diện do Đảng của giai cấp công nhân đề ra. Cách mạng Việt Nam từ đó được giai cấp công nhân và chính đảng của nó thống nhất lãnh đạo, đã phát triển nhanh chóng và vững chắc.

Xôviết Nghệ - Tĩnh năm 1930 và cuộc vận động dân chủ năm 1936-1939 đã đưa phong trào cách mạng Việt Nam ngày càng lên cao và ngày càng thắt chặt quan hệ giữa giai cấp công nhân và Đảng của nó với nông dân và các tầng lớp nhân dân khác trong nước.

Năm 1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Đế quốc Pháp và quân phiệt Nhật câu kết với nhau để thống trị nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã nổi dậy chống đế quốc xâm lược một cách rất anh dũng. Bắc Sơn khởi nghĩa và Nam Kỳ khởi nghĩa là những tiếng báo hiệu đầu tiên cho một phong trào cách mạng rộng lớn. Năm 1941, Đảng lập Mặt trận Việt Minh và đề ra nhiệm vụ "đánh đuổi Nhật, Pháp, làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập, dựng lên một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà".

Năm 1945, Liên Xô và các lực lượng dân chủ trên thế giới đã đánh thắng bọn phát xít, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

Nắm vững cơ hội đó, Đảng đã lãnh đạo Cách mạng Tháng

Tám thắng lợi. Ách thống trị của đế quốc và của bọn vua quan phong kiến bị lật đổ. Chính quyền nhân dân được thành lập trong cả nước. Ngày 2 tháng 9 năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập. Nền độc lập của nước Việt Nam ta được trịnh trọng tuyên bố trước nhân dân toàn thế giới. Sau gần một thế kỷ làm nô lệ, Tổ quốc ta được giải phóng, nhân dân ta được tự do. Một trang lịch sử cực kỳ vẻ vang của dân tộc ta bắt đầu.

Sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân ta bắt đầu xây dựng nước nhà để củng cố và phát triển thành quả của cách mạng. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, trong cuộc Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, nhân dân ta bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước ta. Ngày 9 tháng 11 năm 1946, Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta.

Lời nói đầu của bản Hiến pháp năm 1946 đã nêu:

Nhiệm vụ của dân tộc ta trong giai đoạn này là bảo toàn lãnh thổ, giành độc lập hoàn toàn và xây dựng nước nhà trên nền tảng dân chủ. Hiến pháp Việt Nam phải ghi rõ những thành tích vẻ vang của cách mạng và phải xây dựng trên nguyên tắc đoàn kết toàn dân, đảm bảo các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ của nhân dân.

Chế độ do Hiến pháp năm 1946 xác nhận đã đảm bảo độc lập dân tộc và một nền dân chủ rộng rãi của nhân dân. Ngay từ khi mới thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền nhân dân đã ban bố luật lao động, thi hành giảm tô, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và bọn Việt gian đem chia cho dân cày. Quyền bầu cử và ứng cử, quyền tham gia công việc Nhà nước và của nhân dân được đảm bảo; quyền tự do dân chủ được thực hiện. Đó là một chế độ dân chủ mới.

Nhưng đế quốc Pháp lại gây ra chiến tranh để xâm lược nước ta một lần nữa. Nhân dân ta đã đoàn kết chặt chẽ chung quanh Đảng và chính quyền ta, tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ, kiên quyết đập tan âm mưu nô

dịch của đế quốc và bè lũ tay sai bán nước. Năm 1953, trong khi nhân dân ta đang kháng chiến, Quốc hội đã thông qua Luật cải cách ruộng đất, thực hiện triệt để chủ trương người cày có ruộng.

Chiến thắng Điện Biên Phủ và Hội nghị Giơnevơ thắng lợi đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến vô cùng anh dũng của nhân dân ta, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một dân tộc bị áp bức đã đánh bại cuộc xâm lược của một đế quốc hùng mạnh, đã giành lại độc lập cho dân tộc, đem lại ruộng đất cho dân cày, đưa lại quyền dân chủ thực sự cho nhân dân. Thắng lợi đó là do lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đấu tranh anh dũng của quân và dân ta, do toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất và chính quyền nhân dân ta dựa trên nền tảng liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng, do sự ủng hộ của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa và các lực lượng hoà bình dân chủ trên thế giới.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và của cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ rằng một dân tộc dù nhỏ yếu, nhưng đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng của nó, đi đúng đường lối của chủ nghĩa Mác-Lênin, thì nhất định đánh thắng được đế quốc xâm lược.

*

* *

Từ khi kháng chiến thắng lợi và hoà bình lập lại, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng dưới chế độ dân chủ nhân dân, đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng

miền Nam còn tạm thời sống dưới ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thì nhân dân ta cần phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trong điều kiện mới của nước ta.

Ở miền Bắc, sau khi hoàn toàn giải phóng, mọi mặt đều tiến bộ nhanh chóng.

Trong 3 năm (1955-1957), chúng ta đã hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế.

Năm 1958, chúng ta bắt đầu thực hiện kế hoạch kinh tế ba năm nhằm phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị Trung ương lần thứ 14 của Đảng Lao động Việt Nam đã nhận định rằng: "Lực lượng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc hiện nay đã mạnh hơn hẳn lực lượng tư bản chủ nghĩa".

Về mặt kinh tế và văn hoá, chúng ta đã có những tiến bộ lớn, ví dụ:

Từ năm 1955 đến năm 1959, về nông nghiệp, sản lượng thóc đã tăng từ 3 triệu 60 vạn tấn đến 5 triệu 20 vạn tấn. Về công nghiệp, năm 1955 chúng ta chỉ có 17 xí nghiệp quốc doanh, năm 1959 đã có 107 xí nghiệp quốc doanh.

Số hợp tác xã sản xuất nông nghiệp cấp thấp chiếm 43,9% tổng số nông hộ; đa số nông hộ chưa vào hợp tác xã đã vào tổ đổi công.

53% tổng số thợ thủ công vào các tổ chức hợp tác xã.

Về văn hoá, chúng ta đã căn bản xoá xong nạn mù chữ. So với năm 1955, số học sinh trường phổ thông tăng lên gấp 2 lần; số học sinh trường chuyên nghiệp trung cấp tăng lên gấp 6 lần; số sinh viên đại học tăng lên gấp 7 lần; số bác sĩ y khoa tăng 80%, v.v..

Chúng ta đang tiến lên một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Đi đôi với những thắng lợi ấy, quan hệ giai cấp trong xã hội miền Bắc đã thay đổi. Giai cấp địa chủ phong kiến đã bị đánh đổ. Giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh và tăng cường lãnh đạo đối với Nhà nước. Giai cấp nông dân đang đi vào con đường hợp tác hoá. Liên minh công nông càng được thắt chặt. Những người trí thức cách mạng đang góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nước nhà. Các nhà tư sản dân tộc nói chung đều tiếp thu cải tạo xã hội chủ nghĩa. Các tầng lớp nhân dân càng đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất. So với 1946, khi bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta được thông qua, tình hình miền Bắc nước ta hiện nay đã có những biến đổi rất lớn và rất tốt.

Trong lúc miền Bắc nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì ở miền Nam, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai phá hoại Hiệp định Giơnevơ, từ chối hiệp thương tổng tuyển cử để thống nhất nước ta. Chúng thi hành một chính sách độc tài vô cùng tàn bạo, vơ vét tài sản của nhân dân, đàn áp và khủng bố nhân dân một cách rất dã man. Chúng âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam nước ta thành một thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, hòng gây chiến tranh mới ở Đông Dương.

Nhưng đồng bào ta ở miền Nam rất anh dũng, cho nên phong trào đấu tranh ở miền Nam được giữ vững và phát triển. Đồng bào miền Nam đòi cải thiện đời sống và phát triển kinh tế dân tộc, đòi tự do dân chủ, đòi hoà bình và thống nhất nước nhà, chống áp bức bóc lột, chống viện trợ Mỹ, chống khủng bố và tàn sát, chống tăng cường quân sự, chuẩn bị chiến tranh.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội đang khuyến khích mạnh mẽ phong trào yêu nước ở miền Nam. Đồng bào miền

Nam luôn luôn hướng về miền Bắc, hướng về Chính phủ ta và càng tin tưởng vào sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Tóm lại, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới. Chúng ta có nhiệm vụ mới. Điều kiện trong nước và trên thế giới đều thuận lợi cho ta.

Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta, thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đó. Nó đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Nhưng so với tình hình mới và nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay thì nó không thích hợp nữa. Vì vậy mà chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp ấy.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi ghi rõ những thắng lợi to lớn của nhân dân ta trong những năm qua và nêu rõ nhiệm vụ cách mạng mới trong giai đoạn lịch sử mới.

II
MẤY ĐIỂM LỚN TRONG NỘI DUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Sau đây tôi xin trình bày tóm tắt mấy điểm lớn trong nội dung bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

1. Tính chất Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Tính chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp.

Nhà nước của ta thành lập sau Cách mạng Tháng Tám đã là Nhà nước dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nay "Lời nói đầu" của dự thảo Hiến pháp sửa đổi lại ghi rõ:

"Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo".

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân.

Liên minh công nông là nền tảng của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nông dân ta là một lực lượng sản xuất rất to lớn, đồng thời là một lực lượng cách mạng rất to lớn. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, nông dân ta đã hăng hái theo Đảng đứng lên cùng giai cấp công nhân đánh đổ đế quốc và phong kiến. Hiện nay nông dân ta hăng hái đi vào con đường hợp tác hoá nông nghiệp. Đó là do tinh thần tích cực cách mạng của nông dân ta, do sự giáo dục kiên trì và liên tục của Đảng và của giai cấp công nhân. Cho nên trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Nhà nước ta ra sức giúp đỡ nông dân, củng cố liên minh công nông.

Giai cấp công nhân đoàn kết với những người thủ công và những người buôn bán nhỏ vì họ là người lao động và họ vui lòng đi vào con đường hợp tác hoá, họ tán thành và ủng hộ cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hoá của nhân dân. Những người trí thức của chúng ta đã góp một phần xứng đáng trong kháng chiến. Họ đã được Đảng luôn luôn giúp đỡ để tiến bộ. Cho nên họ đi theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với giới trí thức để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam đã ủng hộ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Từ ngày hoà bình lập lại, họ có đóng góp một phần trong công cuộc khôi phục kinh tế. Hiện nay, chúng ta có điều kiện để cải tạo họ theo con đường xã hội chủ nghĩa. Trên miền Bắc nước ta, lực lượng kinh tế xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn lực lượng kinh tế tư bản chủ nghĩa. Chúng ta có chính quyền nhân dân. Phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng lao động ngày càng mạnh mẽ. Giai cấp tư sản dân tộc sẵn sàng tiếp thu cải tạo để góp phần vào công cuộc xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc. Các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ.

Các dân tộc anh em trong nước ta gắn bó ruột thịt với nhau trên một lãnh thổ chung và trải qua một lịch sử lâu đời cùng nhau lao động và đấu tranh để xây dựng Tổ quốc tươi đẹp.

Đế quốc và phong kiến cố tình phá hoại tình đoàn kết và sự bình đẳng giữa các dân tộc, gây thù hằn giữa các dân tộc, thi hành chính sách "chia để trị". Đảng và Chính phủ ta luôn luôn kêu gọi các dân tộc xoá bỏ xích mích do đế quốc và phong kiến gây ra, cùng nhau đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ. Các dân tộc thiểu số đã sát cánh với anh em đa số chiến đấu chống kẻ thù chung, đưa Cách mạng Tháng Tám và kháng chiến đến thắng lợi. Từ ngày hoà bình lập lại, Nhà nước ta đã giúp đỡ các dân tộc anh em tiến bộ thêm về mặt kinh tế, văn hoá và xã hội. Các dân tộc đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà

nước đang hăng hái thi đua xây dựng nước nhà. Chính sách dân tộc của chúng ta là nhằm thực hiện sự bình đẳng giúp nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội.

2. Đường lối chung tiến lên chủ nghĩa xã hội

Trong gần một trăm năm qua, Việt Nam ta là một nước thuộc địa và nửa phong kiến. Kinh tế rất lạc hậu và gồm có nhiều thành phần phức tạp, sức sản xuất chưa được phát triển, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân thấp kém. Muốn biến đổi tình hình nghèo nàn ấy thì miền Bắc phải tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Điều 9 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rằng đường lối tiến lên chủ nghĩa xã hội là: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tiến dần từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội bằng cách phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, biến nền kinh tế lạc hậu thành một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến. Chính sách kinh tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là không ngừng phát triển sản xuất để nâng cao mãi đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

Trong nước ta hiện nay có những hình thức sở hữu chính về tư liệu sản xuất như sau:

- Sở hữu của Nhà nước tức là của toàn dân.
- Sở hữu của hợp tác xã tức là sở hữu tập thể của nhân dân lao động.
- Sở hữu của người lao động riêng lẻ.
- Một ít tư liệu sản xuất thuộc sở hữu của nhà tư bản.

Mục đích của chế độ ta là xoá bỏ các hình thức sở hữu không xã hội chủ nghĩa, làm cho nền kinh tế gồm nhiều thành phần phức tạp trở nên một nền kinh tế thuần nhất,

dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể.

Theo điều 12 trong dự thảo Hiến pháp sửa đổi, kinh tế quốc doanh là hình thức sở hữu của toàn dân, nó lãnh đạo nền kinh tế quốc dân và Nhà nước phải đảm bảo cho nó phát triển ưu tiên.

Theo điều 13, kinh tế hợp tác xã là hình thức sở hữu tập thể của nhân dân lao động; Nhà nước đặc biệt khuyến khích, hướng dẫn và giúp đỡ cho nó phát triển.

Chúng ta phải phát triển thành phần kinh tế quốc doanh để tạo nền tảng vật chất cho chủ nghĩa xã hội và thúc đẩy việc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

- Hợp tác hoá nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Kinh nghiệm qua chứng tỏ rằng hợp tác hoá nông nghiệp ở nước ta, cần phải trải qua hình thức tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Đó là việc rất cần thiết. Chúng ta phát triển từng bước vững chắc tổ đổi công và hợp tác xã thì hợp tác hoá nông nghiệp nhất định thành công.

- Đối với người làm nghề thủ công và lao động riêng lẻ khác, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện.

- Đối với những nhà tư sản công thương, Nhà nước không xoá bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất và của cải khác của họ; mà ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác.

Theo điều 10 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Nhà nước lãnh đạo hoạt động kinh tế theo một kế hoạch thống nhất. Nhà nước

dùng cơ quan của mình và dựa vào công đoàn, hợp tác xã và các tổ chức khác của nhân dân lao động để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh tế.

Từ ngày hoà bình lập lại, trong lúc bắt đầu khôi phục kinh tế, chúng ta đã đưa dần kinh tế miền Bắc vào con đường phát triển có kế hoạch. Chúng ta đã có chương trình ba năm khôi phục kinh tế (1955-1957). Hiện nay chúng ta đang thực hiện kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá và chuẩn bị điều kiện cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của chúng ta. Kế hoạch 3 năm đặc biệt nhằm đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công, những người lao động riêng lẻ khác và đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh, đồng thời nó mở mang và tăng cường lực lượng của thành phần kinh tế quốc doanh, thúc đẩy việc phát triển kinh tế theo chủ nghĩa xã hội.

3. Tổ chức Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Để thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt Nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chính quyền cách mạng của chúng ta được xây dựng gần 15 năm nay. Hiến pháp năm 1946 đã thành lập "Nghị viện nhân dân" và "Hội đồng nhân dân" các cấp. Quốc hội là Hội đồng nhân dân toàn quốc. Ở địa phương thì có Hội đồng nhân dân địa phương. Quốc hội và Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu do nhân dân bầu ra theo chế độ phổ thông đầu phiếu. Quốc hội quyết định những công việc quan trọng nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân quyết định những công việc quan trọng nhất ở địa phương.

Trong thời kỳ kháng chiến, Quốc hội ta đã cùng với Chính phủ, đoàn kết và dìu dắt nhân dân ta đưa cuộc chiến tranh yêu nước và chống đế quốc đến thắng lợi vẻ vang. Quốc hội ta đã thông qua Luật cải cách ruộng đất nhằm hoàn thành cuộc cách mạng chống phong kiến. Ở địa phương, Hội đồng nhân dân đã có công động viên nhân dân tích cực tham gia cuộc cách mạng chống đế quốc và chống phong kiến.

Từ ngày hoà bình lập lại, Quốc hội đã thông qua chương trình ba năm khôi phục kinh tế, kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá và các chính sách phát triển và cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội, các đạo luật về tự do dân chủ, v.v.; đó là những vấn đề rất quan trọng về quốc kế dân sinh.

Theo điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, tất cả quyền lực trong nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đều thuộc về nhân dân. Nhân dân sử dụng quyền lực của mình thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Chế độ tuyển cử của chúng ta thực hiện dân chủ đồng thời thực hiện sự đoàn kết toàn dân. Mọi người công dân từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, từ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử.

Việc tuyển cử tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân.

Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình.

Điều 6 dự thảo Hiến pháp sửa đổi quy định nhiệm vụ cho tất cả các cơ quan Nhà nước là phải dựa vào nhân dân, liên

hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của nhân dân.

Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương.

Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước, Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng Chính phủ. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành pháp luật và nghị quyết của Quốc hội, là cơ quan hành chính cao nhất của Nhà nước, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội. Trong thời gian Quốc hội không họp thì Hội đồng Chính phủ chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định.

Hội đồng nhân dân bầu ra Uỷ ban hành chính các cấp. Uỷ ban hành chính các cấp là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, đồng thời chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Uỷ ban hành chính cấp trên và sự lãnh đạo thống nhất của Hội đồng Chính phủ.

Những việc quan trọng nhất ở địa phương do Hội đồng nhân dân quyết định.

Chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta nhằm thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, trên cơ sở kinh tế xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển, cách bóc lột theo chủ nghĩa tư bản được xoá bỏ dần, đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân ngày càng được cải thiện. Do đó, nhân dân ta có đủ điều kiện thật sự tham gia quản lý Nhà nước.

*

* *

Điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi định rõ nguyên tắc tổ chức của Nhà nước ta là dân chủ tập trung. Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Chính phủ trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước đều theo nguyên tắc dân chủ tập trung.

Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên. Đồng thời phải tập trung đến cao độ để thống nhất lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội.

4. Quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nói rõ quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân nước ta. Những quy định đó chứng tỏ tính chất thực sự dân chủ của chế độ ta.

Bọn tư bản thường khoe khoang rằng Hiến pháp của họ đảm bảo quyền tự do cá nhân, quyền tự do dân chủ, quyền lợi của mọi người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có giai cấp tư sản được hưởng các quyền lợi ghi trong Hiến pháp của họ. Nhân dân lao động không được thật sự hưởng quyền tự do dân chủ, cả đời bị bóc lột và phải gánh vác nặng nề để phục vụ quyền lợi của giai cấp bóc lột.

Bọn tư bản thường bịa đặt rằng: chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta không tôn trọng quyền lợi cá nhân của người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có chế độ của chúng ta mới thật sự phục vụ lợi ích của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, bảo đảm mọi quyền lợi của nhân dân, mở rộng dân chủ để nhân dân thật sự tham gia quản lý Nhà nước. Vì vậy cho nên nhân dân ta đưa hết khả năng làm tròn nhiệm vụ người chủ nước nhà để xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho

nước ta mạnh, dân ta giàu.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nêu rõ: Công dân nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà

Có quyền làm việc,

Có quyền nghỉ ngơi,

Có quyền học tập,

Có quyền tự do thân thể,

Có quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội, biểu tình,

Có quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào,

Có quyền bầu cử, ứng cử, v.v..

Công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Đàn bà có quyền bình đẳng với đàn ông về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội và gia đình. Nhà nước chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục.

Do tính chất của Nhà nước ta, do chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta, Nhà nước chẳng những công nhận những quyền lợi của công dân mà còn bảo đảm những điều kiện vật chất cần thiết để cho công dân thật sự được hưởng các quyền lợi đó.

Nhà nước đảm bảo quyền tự do dân chủ cho công dân, nhưng nghiêm cấm lợi dụng các quyền tự do dân chủ để xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, của nhân dân, như điều 38 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rõ.

Trong chế độ ta, lợi ích của Nhà nước, của tập thể cùng lợi ích của cá nhân căn bản là nhất trí. Cho nên trong khi được hưởng những quyền lợi do Nhà nước và tập thể mang lại cho mình thì mọi người công dân phải tự giác làm tròn nghĩa vụ

đối với Nhà nước, đối với tập thể.

Vì vậy công dân có nghĩa vụ: tuân theo Hiến pháp, pháp luật, kỷ luật lao động, trật tự công cộng và những quy tắc sinh hoạt xã hội. Công dân có nghĩa vụ tôn trọng tài sản công cộng, đóng thuế theo pháp luật, làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc.

Chỉ có dưới chế độ xã hội chủ nghĩa thì quyền lợi cá nhân và quyền lợi Nhà nước cùng quyền lợi tập thể mới nhất trí. Vì vậy, chỉ có Hiến pháp xã hội chủ nghĩa mới làm cho mọi người công dân hăng hái làm tròn nghĩa vụ của mình đối với xã hội, đối với Tổ quốc.

III
NHỮNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP ĐỂ BỔ SUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Hai đợt thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi trong nhân dân là những cuộc sinh hoạt chính trị rất sôi nổi. Nhân dân ta đã hăng hái sử dụng quyền dân chủ của mình để xây dựng Hiến pháp của mình. Nhân dân các địa phương, các cơ quan đoàn thể, các đơn vị bộ đội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, nhiều đồng bào miền Nam và kiều bào ở nước ngoài, các báo chí đều đã góp rất nhiều ý kiến. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả những ý kiến đó. Nhân dịp này Ban sửa đổi Hiến pháp tỏ lời hoan nghênh tất cả đồng bào đã góp phần xây dựng bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi này.

Chúng tôi xin trình bày tóm tắt mấy ý kiến chính của đồng bào đã đóng góp như sau:

1. Về "Lời nói đầu" của Hiến pháp, theo ý kiến của nhân dân, Ban sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung để nói đầy đủ hơn những thắng lợi đã đạt được, tình hình và nhiệm vụ cách mạng hiện nay, cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam, nói rõ ràng cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc

nhất định thắng lợi và nước ta nhất định sẽ thống nhất.

2. Điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi đều được mọi người hoàn toàn tán thành vì nó đã ghi ngay ở đầu tính chất thống nhất của nước ta. Hiện nay, tuy nước ta tạm thời bị chia cắt, nhưng toàn thể nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền Bắc đều tin tưởng sắt đá rằng nước ta nhất định sẽ thống nhất. Cho nên khẳng định ngay ở điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi tính chất thống nhất của nước ta như vậy, là hoàn toàn đúng.

3. Nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ Nhà nước ta là Nhà nước dựa trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo, vì đó là một thực tế lịch sử vĩ đại đã đem lại cho nhân dân ta những thắng lợi cách mạng cực kỳ to lớn và đảm bảo cho việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng cho toàn dân ta trong giai đoạn mới. Vì trong lời nói đầu đã ghi rõ tính chất đó, cho nên trong điều 2 chỉ cần ghi: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một Nhà nước dân chủ nhân dân. Như thế là đủ rõ.

4. Trong điều 3 ghi rõ nước Việt Nam là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc và nhiệm vụ của Nhà nước ta là giữ gìn và phát triển sự đoàn kết giữa các dân tộc.

5. Nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của các cơ quan Nhà nước trong chế độ ta, nó đã được thể hiện trong tổ chức Nhà nước của ta. Vì vậy có nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ nó vào Hiến pháp. Chúng tôi đã bổ sung vào điều 4.

6. Có ý kiến đề nghị nên nói rõ về con đường tiến lên của nước ta, triển vọng phát triển kinh tế của nước ta. Ban sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung điều 9 và nói rõ nước ta sẽ trở thành một nước có nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến.

7. Có nhiều ý kiến đề nghị nên quy định tuổi ứng cử cao hơn tuổi bầu cử. Chúng tôi đã sửa đổi điều 23 của dự thảo, quy định tuổi bầu cử là 18, tuổi ứng cử là 21.

8. Chúng tôi tiếp thu ý kiến đề nghị thành lập Hội đồng quốc phòng của Nhà nước và đã ghi ý kiến đó trong dự thảo: Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Chủ tịch Hội

đồng quốc phòng. Phó Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quốc phòng do Quốc hội cử theo đề nghị của Chủ tịch nước.

9. Về các Ủy ban của Quốc hội, có ý kiến đề nghị nên nói rõ trong Hiến pháp những Ủy ban mà Quốc hội sẽ thành lập. Chúng tôi xét thấy có thể ghi rõ trong Hiến pháp Ủy ban thẩm tra tư cách đại biểu, Ủy ban dự án pháp luật, Ủy ban kế hoạch và ngân sách, đồng thời ghi Quốc hội có thể thành lập những Ủy ban khác để giúp Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khi Quốc hội xét thấy cần thiết.

10. Có nhiều ý kiến đề nghị ghi Chủ tịch nước cần có quyền tham dự và chủ toạ Hội đồng Chính phủ khi thấy cần thiết. Ban sửa đổi Hiến pháp tán thành đề nghị đó và đã ghi trong điều 66.

Ngoài những đề nghị mà Ban sửa đổi Hiến pháp đã đồng ý và căn cứ vào đó để chỉnh lý bản dự thảo Hiến pháp, thì cũng còn có nhiều ý kiến góp về những vấn đề chi tiết khác thuộc phạm vi của luật pháp hoặc phạm vi hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Chúng tôi sẽ chuyển những ý kiến đó tới các cơ quan phụ trách để nghiên cứu.

*

* *

Thưa các vị đại biểu,

Trước đây 14 năm, nhân dân ta vui vẻ đón chào bản Hiến pháp đầu tiên của chúng ta. Ngày nay nhân dân ta lại một lần nữa hăng hái thảo luận bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

Trong quá trình thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi, nhân dân thấy rõ những khó khăn đã vượt qua và rất phấn khởi trước những thắng lợi to lớn đã đạt được. Những thắng lợi đó là miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, nhân dân ta đã thật sự nắm chính quyền, kinh tế xã hội chủ nghĩa phát triển theo một tốc độ nhanh chóng. Đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân được cải thiện. Đạo đức cách mạng trong nhân dân ta ngày càng được nâng cao; tinh thần đoàn kết của nhân dân ngày càng được tăng cường. Sinh hoạt dân chủ được phát huy đến cao độ; nhân dân thật sự làm chủ nước nhà.

Các tầng lớp nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền

Bắc nhiệt liệt hoan nghênh dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Toàn thể nhân dân ta tin chắc rằng nhất định Nam Bắc sẽ sum họp trong đại gia đình Tổ quốc Việt Nam thống nhất.

Bản Hiến pháp này sẽ làm cho đồng bào miền Nam ruột thịt vô cùng phấn khởi, càng hướng về Quốc hội và Chính phủ ta, càng ra sức đấu tranh để thống nhất Tổ quốc.

Nhân dân cả nước biết rằng sở dĩ có dự thảo Hiến pháp sửa đổi này là nhờ Đảng, người tổ chức và lãnh đạo những thắng lợi vẻ vang đã đạt được và đảm bảo vững chắc cho những thành công to lớn trong tương lai; nhờ toàn dân ta đoàn kết và đấu tranh anh dũng theo đường lối của Đảng để xây dựng nước nhà.

Từ ngày Quốc hội giao cho nhiệm vụ dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Ban chúng tôi đã liên tục làm việc và đã họp 27 lần. Hôm nay dự thảo đã làm xong, Ban chúng tôi xin trình dự thảo trước Quốc hội. Chúng tôi có cố gắng, nhưng ý kiến của chúng tôi có hạn. Chúng tôi mong các vị đại biểu Quốc hội thảo luận và cho thêm ý kiến để Quốc hội thông qua.

Sau khi được Quốc hội thông qua, bản dự thảo này sẽ thành Hiến pháp mới của nước ta.

Bản Hiến pháp này sẽ phát huy hơn nữa lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, sẽ động viên nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, cố gắng thi đua hơn nữa để xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Đọc ngày 18-12-1959.
Sách *Hồ Chí Minh Toàn tập,*
xuất bản lần thứ nhất
Nxb. Sự thật, Hà Nội,
1989, t.8, tr. 549-573.

THƯ GỬI TOÀN THỂ CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Các đồng chí,

Hôm nay quân đội ta vừa đúng 15 tuổi. Nhân dịp này, tôi thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ gửi các đồng chí lời chào mừng thân ái nhất.

Mười lăm năm qua, quân đội ta đã vượt mọi khó khăn, làm tròn nhiệm vụ và đã lập được nhiều thành tích vẻ vang. Trong kháng chiến, quân đội ta đã chiến đấu anh dũng, đánh thắng quân xâm lược. Trong hoà bình, quân đội ta đã ra sức học tập, công tác, sản xuất, giúp đỡ nhân dân, bảo vệ đất nước. Như thế là rất tốt. Tôi vui lòng khen ngợi các đồng chí.

Hiện nay miền Bắc chúng ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách thắng lợi. Nhưng nước ta còn tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Ở miền Nam đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đang ra sức đàn áp, khủng bố đồng bào, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta, tăng cường binh bị, chuẩn bị gây chiến tranh mới. Vì vậy, chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu hung ác của kẻ thù.

Tất cả cán bộ và chiến sĩ của các lực lượng vũ trang nhân dân đã có cố gắng, cần cố gắng hơn nữa.

- Phải không ngừng nâng cao trình độ chính trị, kỹ thuật và văn hoá, ra sức công tác và lao động tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- Phải trau dồi đạo đức cách mạng, đoàn kết, khiêm tốn, hết lòng vì Đảng, vì dân.

- Phải nâng cao chí khí chiến đấu, luôn luôn sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình.

Hôm nay chúng ta vui vẻ kỷ niệm 15 năm thành lập lực lượng vũ trang nhân dân, tôi chúc các đồng chí tiếp tục hăng hái thi đua, lập nhiều thành tích mới, để chào mừng một cách xứng đáng ngày 30 năm thành lập Đảng yêu quý của chúng ta.

Chào thân ái

Ngày 22 tháng 12 năm 1959

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân dân*, số 2106,
ngày 22-12-1959.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI BUỔI CHIÊU ĐÃI NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thưa các đồng chí,

Thưa các bạn,

Nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi quân đội chính quy, công an nhân dân và dân quân du kích của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Chúng ta có thể nói quân đội của chúng ta là một quân đội anh hùng, vì lúc đầu với gậy tầm vông, với súng kíp mà trải qua chín năm kháng chiến, chúng ta đã đánh thắng quân đội xâm lược của bọn đế quốc.

Quân đội chúng ta anh hùng trong kháng chiến mà cũng anh hùng trong hòa bình. Từ hoà bình lập lại, quân đội ta đã giúp cho đồng bào cày cấy được hơn một triệu ngày công, vận động được 15 vạn đồng bào nông dân vào hợp tác xã, giúp cho các địa phương tổ chức được hơn 2.000 hợp tác xã nông nghiệp, giúp cho đồng bào hơn 6 triệu rưỡi ngày công làm về thuỷ nông; riêng về Bắc - Hưng - Hải thì đã giúp sức được 23 vạn 5 nghìn ngày công và năng suất định là một thước khối mà quân đội ta trung bình đạt 15 thước khối, đột xuất có đến 28 thước khối. Thế là đã anh hùng trong kháng chiến mà cũng anh hùng trong hoà bình.

Về bản thân quân đội, từ hoà bình lập lại thì học tập tiến bộ khá, xây dựng quân đội, xây dựng lực lượng vũ trang đều tốt. Đấy, trong công cuộc xây dựng đó cũng có thể nói là anh hùng.

Có những thắng lợi ấy, có những thành công ấy là nhờ sự lãnh đạo và giáo dục của Đảng, nhờ sự thương yêu, giúp đỡ của nhân dân. Vì vậy, quân đội của ta tuy có những thành tích ấy nhưng không được tự mãn, không được tự kiêu. Trái lại, cần phải khiêm tốn, cần phải đoàn kết, cần phải ra sức thi đua học tập, học tập về chính trị, học tập văn hoá, học tập kỹ thuật. Phải cố gắng như vậy để ra sức bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hoà bình.

Nói ngày 22-12-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t. V, tr. 338-339.

CẢNH GIÁC

Giữ nhà phải cảnh giác, phải có cửa, có khoá để ngăn ngừa bọn trộm cắp.

Giữ nước càng phải cảnh giác để ngăn ngừa bọn đế quốc và bè lũ tay sai phá hoại thành quả cách mạng, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của chúng ta.

Trong thời kỳ kháng chiến, nhân dân ta cũng như cán bộ và bộ đội ta đều biết nâng cao cảnh giác. Nhưng từ hoà bình trở lại, thì tinh thần cảnh giác có phần kém sút. *Đó là một khuyết điểm lớn cần được sửa chữa ngay.*

Vụ án do thám hồi tháng tư, vụ bắt được do thám của Mỹ - Lào và vừa rồi vụ bắt được bọn do thám Nguyễn Sáu ở Nghệ An là những tiếng chuông thức tỉnh chúng ta.

Những lời khai của bọn chúng và những tài liệu ta bắt được đã nói rõ những gì? Đã nói rõ Mỹ - Diệm tìm cách do thám ta về mọi mặt:

Về quân đội - số lượng, cấp chỉ huy, vũ khí, các đồ đạc khác, số hiệu các đơn vị, v.v..

Về dân quân - số lượng vũ khí, ai chỉ huy, v.v..

Về công an - số lượng, cấp chỉ huy, ở đâu, người Kinh hay người Thổ...

Về mậu dịch - bao nhiêu nhân viên và cán bộ, hàng hoá

gì, giá hàng hoá thế nào ...

Về các uỷ ban - ai làm chủ tịch, phó chủ tịch, uỷ viên, tên và chỗ ở của vợ con họ...

Về cán bộ - tên tuổi, ai đi học, học gì, học ở đâu, học mấy tháng, v.v...

Nói tóm lại: chúng do thám tỉ mỉ về tình hình quân sự, chính trị và kinh tế của ta. Để làm gì? Để chúng tìm cách phá hoại!

Để ngăn chặn âm mưu của kẻ địch, thì cán bộ, bộ đội và nhân dân ta cần phải *luôn luôn nâng cao cảnh giác*. Đó là một nghĩa vụ quan trọng mà mọi người công dân phải làm trọn để chống lại âm mưu của đế quốc và bè lũ tay sai, để bảo vệ nhân dân và bảo vệ Tổ quốc.

T.L

Báo *Nhân dân*, số 2107,
ngày 23-12-1959.

LỜI PHÁT BIỂU SAU KHI QUỐC HỘI THÔNG QUA BẢN HIẾN PHÁP MỚI [43]

Thưa các vị đại biểu,

Nhân danh Trưởng ban sửa đổi Hiến pháp, chúng tôi xin hoan nghênh và cảm ơn các tầng lớp nhân dân miền Nam, miền Bắc, kiều bào ở nước ngoài đã sôi nổi góp ý kiến vào bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Chúng tôi cảm ơn các vị đại biểu đã thảo luận sôi nổi và đã góp nhiều ý kiến dồi dào cho bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Chúng tôi cảm ơn Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp.

Bản Hiến pháp mới của chúng ta sẽ khuyến khích hơn nữa đồng bào miền Bắc thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội, khuyến khích đồng bào miền Nam đấu tranh bền bỉ hơn nữa để đòi tự do dân chủ và thống nhất nước nhà.

Đối với thế giới, bản Hiến pháp mới của chúng ta sẽ có một tác dụng củng cố hơn nữa phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô vĩ đại đứng đầu.

Chúng ta có Hiến pháp mới, bây giờ chúng ta có nhiệm vụ mới. Nhiệm vụ các đại biểu Quốc hội là về các địa phương báo cáo rõ ràng, giải thích kỹ lưỡng bản Hiến pháp mới cho đồng bào ta đều hiểu thấu để làm tốt, đồng thời các vị gương mẫu tham gia việc thực hiện Hiến pháp này.

Nhiệm vụ của nhân dân ta là thực hiện bản Hiến pháp mới cho tốt. Muốn thực hiện bản Hiến pháp mới, phải thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Ngày mai, sang năm mới, tôi xin thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Ban sửa đổi Hiến pháp và Đoàn Chủ tịch, chúc các vị đại biểu, chúc đồng bào cả nước, năm mới đoàn kết vui vẻ, đấu tranh mạnh mẽ để năm mới, thắng lợi mới.

Ngày mai là năm mới, nhân dân ta có bản Hiến pháp mới, đó là một kỷ nguyên mới, đẩy mạnh tiến bộ mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ Quốc hội giao cho Ban chúng tôi đã kết thúc. Như điều cuối cùng của bản Hiến pháp quy định, quyền sửa đổi Hiến pháp là thuộc Quốc hội. Bản Hiến pháp của chúng ta là để tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nói ngày 31-12-1959.

Báo *Nhân dân*, số 2116,

ngày 1-1-1960.

LỜI PHÁT BIỂU TẠI CUỘC MÍT TINH CỦA NHÂN DÂN THỦ ĐÔ HOAN NGHÊNH QUỐC HỘI THÔNG QUA HIẾN PHÁP MỚI

Thưa đồng bào yêu quý,

Tôi xin thay mặt Quốc hội và Chính phủ cảm ơn đồng bào đã đến hoan nghênh Quốc hội. Tôi lại xin thay mặt đồng bào cảm ơn Quốc hội đã ra đây chào đồng bào.

Quốc hội chúng ta làm việc khẩn trương và hôm nay đã thông qua bản Hiến pháp mà đồng bào mong đợi. Bản Hiến pháp này đã được đồng bào góp nhiều ý kiến. Một lần nữa Quốc hội xin cảm ơn toàn thể đồng bào.

Ngày mai, bước vào năm mới, đồng bào toàn quốc ta có Hiến pháp mới, một bản Hiến pháp cực kỳ dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Quốc hội đã làm tròn nhiệm vụ thông qua Hiến pháp ấy. Quốc hội cũng đã thông qua một đạo luật có quan hệ trực tiếp đến mọi gia đình. Đó là luật hôn nhân và gia đình, luật lấy vợ lấy chồng.

Nhiệm vụ của đồng bào ta là thực hiện tốt Hiến pháp mới của chúng ta. Mỗi người tuỳ công việc mà ra sức thi đua, nhất là thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Trong 6 tháng đầu năm 1960, chúng ta sẽ có cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội mới.

Thế là năm mới, ta có Hiến pháp mới. Mong đồng bào ra sức thi đua để giành thắng lợi mới.

Một lần nữa, thay mặt Đảng, Quốc hội và Chính phủ, tôi xin cảm ơn đồng bào, chúc đồng bào năm mới, muôn sự tốt lành, hăng hái thi đua để giành thắng lợi.

Nói ngày 31-12-1959.

Sách *Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960, t. V. tr. 343 - 344.

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC SẮC LỆNH VÀ QUYẾT ĐỊNH DO CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH KÝ TỪ NĂM 1958 ĐẾN 1959

NĂM 1958

- Sắc lệnh số 54-SL, ngày 2-2-1958, đặt các loại Huân chương, Huy chương "Quân giải phóng Việt Nam" và Huân chương, Huy chương "Chiến thắng" dành tặng thưởng những cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam có công trong việc xây dựng quân đội, tham gia chiến đấu ở các thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến.
- Sắc lệnh số 56-SL, ngày 24-2-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn nghệ thuật nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 57-SL, ngày 27-2-1958, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho 5 người có đông con, cháu tòng quân.
- Quyết định số 58-QĐ, ngày 28-3-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội cầm đầu một nhóm lưu manh giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 59-SL, ngày 3-4-1958, đồng ý để một Uỷ viên Uỷ ban hành chính Liên khu IV được từ chức đi nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 60-SL, ngày 10-4-1958, về việc thành lập Tổng cục quân huấn trực thuộc Bộ Quốc phòng.
- Sắc lệnh số 61-SL, ngày 10-4-1958, bổ nhiệm cán bộ giữ chức Chủ nhiệm và Phó chủ nhiệm Tổng cục quân huấn.
- Sắc lệnh số 62-SL, ngày 14-4-1958, tặng thưởng Huân

chương Độc lập hạng Nhì cho Phó tham tán hợp tác kinh tế của Đại sứ quán Liên Xô ở Việt Nam.

- Sắc lệnh số 63-SL, ngày 16-4-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ba văn nghệ sĩ nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan.
- Sắc lệnh số 64-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Trần Văn Quang giữ chức Phó Tổng tham mưu trưởng kiêm Cục trưởng Cục tác chiến.
- Sắc lệnh số 65-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Vịnh, nguyên Phó chủ nhiệm Tổng cục cán bộ giữ chức quyền Chủ nhiệm Tổng cục cán bộ thuộc Bộ Quốc phòng.
- Sắc lệnh số 66-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Vũ Nhất, Sư đoàn trưởng giữ chức Phó chính uỷ Quân khu Tây Bắc.
- Sắc lệnh số 67-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Chu Huy Mân, Chính uỷ Quân khu IV, giữ chức Chính uỷ Quân khu Tây Bắc.
- Sắc lệnh số 68-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Nguyễn Trọng Vinh, Cục trưởng Cục tổ chức giữ chức Chính uỷ Quân khu IV.
- Sắc lệnh số 69-SL, ngày 22-4-1958, bổ nhiệm ông Đàm Quang Trung, Sư đoàn trưởng giữ chức Phó tư lệnh Quân khu Tả Ngạn.
- Sắc lệnh số 70-SL, ngày 2-5-1958, truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho cụ Lý Đình Thái (tức Thi Sơn), Uỷ viên Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó hội trưởng hội Việt - Trung hữu nghị.
- Sắc lệnh số 71-SL, ngày 7-5-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn xiếc Tề tề cáp nhĩ (Trung Quốc) sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.

- Quyết định số 72-QĐ, ngày 10-5-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp

của.

- Sắc lệnh số 73-SL, ngày 13-5-1958, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ba gia đình có đông con cháu tòng quân.
- Quyết định số 74-QĐ, ngày 22-5-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Quyết định số 75-QĐ, ngày 23-5-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội làm gián điệp.
- Sắc lệnh số 76-SL, ngày 17-6-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hoá về thành tích xoá nạn mù chữ.
- Sắc lệnh số 77-SL, ngày 6-7-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho cụ Sa Văn Minh, nguyên Chủ tịch Uỷ ban hành chính Khu tự trị Thái Mèo.
- Sắc lệnh số 77B-SL, ngày 7-7-1958, tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho 26 chiến sĩ thi đua trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và lao động trí óc.
- Sắc lệnh số 78-SL, ngày 8-7-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 7 đơn vị và 79 chiến sĩ thi đua có nhiều thành tích xuất sắc trong 3 năm khôi phục và phát triển kinh tế.
- Quyết định số 79-QĐ, ngày 5-8-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội dùng súng lục, dao găm mưu giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 80-SL, ngày 15-8-1958, tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 266 cán bộ quân đội; truy tặng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 18 cán bộ quân đội đã hy sinh.

- Sắc lệnh số 81-SL, ngày 15-8-1958, bổ nhiệm thiếu tướng Lê Hiến Mai giữ chức Chính uỷ Bộ tư lệnh Pháo binh.
- Quyết định số 82-QĐ, ngày 16-8-1958, ân giảm án tử hình xuống án tù chung thân cho một phạm nhân can tội gây sự đánh nhau làm chết người.
- Quyết định số 83-QĐ, ngày 16-8-1958, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Quyết định số 86-QĐ, ngày 10-9-1958, ân giảm án tử hình xuống án tù chung thân cho một phạm nhân can tội giết người.
- Sắc lệnh số 87-SL, ngày 8-10-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho tỉnh Ninh Bình về thành tích xoá nạn mù chữ.
- Sắc lệnh số 88-SL, ngày 9-10-1958, đồng ý để ông Nguyễn Năng Hách được từ chức Chủ tịch Uỷ ban hành chính Khu Tả ngạn đi nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 89-SL, ngày 20-10-1958, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình cụ Trần Thị Sáng (Tùng Thiện, Sơn Tây) có đông con cháu tòng quân.
- Sắc lệnh số 90-SL, ngày 22-10-1958, đồng ý để ông Trần Cung được từ chức Phó chủ tịch Uỷ ban hành chính Khu Tả ngạn đi nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 91-SL, ngày 22-11-1958, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Nhất cho bác sĩ Hoàng Tích Trí, đại biểu Quốc hội, Bộ trưởng Bộ Y tế vừa từ trần.
- Sắc lệnh số 92-SL, ngày 24-11-1958, bãi bỏ cấp hành chính Liên khu III, Liên khu IV và Khu Tả ngạn kể từ ngày 1-12-1958.
- Sắc lệnh số 93-SL, ngày 1-12-1958, đồng ý để các ông Trịnh Đình Cung, Bùi Công Bằng được từ chức Uỷ viên Uỷ ban hành chính Khu Tả ngạn đi nhận công tác khác.

- Sắc lệnh số 94-SL, ngày 1-12-1958, đồng ý để ông Bùi Thuỷ được từ chức Uỷ viên Uỷ ban hành chính Khu Hồng Quảng đi nhận công tác khác.
- Sắc lệnh số 95-SL, ngày 1-12-1958, đồng ý để ông Hoàng Phương Thảo được từ chức Uỷ viên Uỷ ban hành chính Liên khu IV đi nhận công tác khác.
- Quyết định số 96-QĐ, ngày 12-12-1958, ân xá cho 15 phạm nhân nhân dịp ngày Quốc khánh 2-9-1958.
- Sắc lệnh số 97-SL, ngày 20-12-1958, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn nghệ thuật Triều Tiên sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.

NĂM 1959

- Sắc lệnh số 01-SL, ngày 2-1-1959, bổ nhiệm ông Trần Mạnh Quỳ giữ chức Phó tổng thanh tra Ban Thanh tra Trung ương của Chính phủ.
- Quyết định số 02-SL, ngày 8-1-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 03-SL, ngày 10-1-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn triển lãm nông khẩn (Trung Quốc) sang công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 04-SL, ngày 28-1-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình ông Tạ Quang Bửu (Nam Định) có 6 người con tòng quân.
- Sắc lệnh số 07-SL, ngày 24-2-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình cụ Nguyễn

Thị Thừa (Kiến An) có 4 con tòng quân đều là liệt sĩ.

- Sắc lệnh số 18-SL, ngày 9-3-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 8 tập thể đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất vụ mùa năm 1958.
- Sắc lệnh số 19-SL, ngày 14-3-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đội bay Liên Xô đã đảm bảo tốt cuộc hành trình của Đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam sang thăm Inđônêxia.
- Sắc lệnh số 20-SL, ngày 23-3-1959, bãi bỏ cấp hành chính Khu Lao - Hà - Yên, sáp nhập tỉnh Hà Giang vào Khu tự trị Việt Bắc, tạm thời đặt tỉnh Lao Cai, Yên Bái dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chính phủ.
- Sắc lệnh số 21-SL, ngày 2-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn Việt kịch Trung Quốc sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 22-SL, ngày 28-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn múa balê Hunggari sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 23-SL, ngày 29-4-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho các đơn vị xây dựng cống Xuân Quan.
- Sắc lệnh số 24-SL, ngày 6-5-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Khu tự trị Thái - Mèo.
- Sắc lệnh số 25-SL, ngày 26-5-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn nghệ sĩ dân gian Tiệp Khắc sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 26-SL, ngày 30-5-1959, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba, cho bác sĩ Vũ Đình Tụng, nguyên Bộ trưởng Bộ Thương binh.
- Sắc lệnh số 27-SL, ngày 29-6-1959, truy tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho ông Hoàng Đức Thạc, nguyên Bí thư Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ, Đảng Lao động Việt Nam, tỉnh Cao Bằng.
- Quyết định số 28-QĐ, ngày 30-6-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Quyết định số 29-QĐ, ngày 30-6-1959, ân giảm án tử hình xuống án tù chung thân cho một phạm nhân can tội giết người.

- Sắc lệnh số 30-SL, ngày 30-6-1959, cho phép một Ấn kiều được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Sắc lệnh số 31-SL, ngày 30-6-1959, cho phép một Hoa kiều được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Sắc lệnh số 32-SL, ngày 30-6-1959, truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ông Phàn Á Quân, nguyên Phó chủ tịch Uỷ ban hành chính Khu tự trị Thái - Mèo.
- Sắc lệnh số 36-SL, ngày 31-8-1959, phong quân hàm cấp tướng cho 16 sĩ quan cao [1] của Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Sắc lệnh số 37-SL, ngày 4-9-1959, tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 19 sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.
- Sắc lệnh số 38-SL, ngày 25-9-1959, tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 54 cán bộ, sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và truy tặng Huân chương Chiến thắng hạng Nhất cho 5 cán bộ sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam đã hy sinh.
- Sắc lệnh số 39-SL, ngày 25-9-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 5 đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1958 nhân dịp Quốc khánh 2-9-1959.
- Sắc lệnh số 40-SL, ngày 6-10-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho ông Hồ Văn Du (Hà Nội) có 5 con tòng quân, trong đó có 3 liệt sĩ.
- Sắc lệnh số 41-SL, ngày 12-10-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho chuyên gia Liên Xô

---

1) - Đại tướng: Nguyễn Chí Thanh.
- Thượng tướng: Văn Tiến Dũng, Chu Văn Tấn.
- Trung tướng: Nguyễn Văn Vịnh, Hoàng Văn Thái, Trần Văn Trà, Song Hào.
- Thiếu tướng: Trần Văn Quang, Lê Quang Đạo, Nguyễn Thanh Bình, Trần Sâm, Nguyễn Bằng Giang, Nguyễn Trọng Vĩnh, Hoàng Minh Thảo, Lê Chương, Lê Quang Hoà.

Vanpilốp.
- Quyết định số 44-QĐ và 45-QĐ, ngày 6-11-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của ba phạm nhân can tội giết người cướp của.
- Sắc lệnh số 46-SL, ngày 7-11-1959, tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho Phó đại diện Cục liên lạc kinh tế Trung Quốc tại Việt Nam Trịnh An Thụ.
- Sắc lệnh số 47-SL, ngày 26-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn vật lý địa cầu Ba Lan, công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 48-SL, ngày 26-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho giáo sư Roman Teisseyre, Trưởng đoàn vật lý địa cầu Ba Lan công tác tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 49-SL, ngày 28-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đoàn nghệ thuật Liên Xô sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.
- Sắc lệnh số 50-SL, ngày 30-11-1959, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ông Đàm Văn Nghị (tức Lê Tòng) Chủ tịch Uỷ ban hành chính, Uỷ viên Thường vụ Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Cao Bằng.
- Sắc lệnh số 51-SL, ngày 14-12-1959, quy định lại vấn đề quốc tịch của những phụ nữ Việt Nam lấy chồng có quốc tịch nước ngoài.
- Sắc lệnh số 52-SL, ngày 18-12-1959, tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho gia đình ông Đỗ Khắc Phấn (Mỹ Lộc, Nam Định) có 5 con tòng quân (có 3 liệt sĩ và 1 tử sĩ) và gia đình ông Tạ Văn Liêm (Lý Nhân, Hà Nam) có 5 con tòng quân (3 liệt sĩ).
- Sắc lệnh số 53-SL, ngày 21-12-1959, cho phép một cán bộ Nhà máy văn phòng phẩm Hà Nội, nguyên quốc tịch Pháp được nhập quốc tịch Việt Nam.
- Quyết định số 54-QĐ, ngày 21-12-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội giết người.
- Quyết định số 55-QĐ, ngày 29-12-1959, bác đơn xin ân giảm án tử hình của một phạm nhân can tội cầm đầu thổ phỉ, tổ chức vũ trang chống chính quyền, giết hại nhân dân.

THÔNG CÁO CHUNG GIỮA CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ HỒ CHÍ MINH VÀ THỦ TƯỚNG NƯỚC CỘNG HOÀ ẤN ĐỘ GIAOAHÁCLAN NÊRU

Nhận lời mời của Chính phủ Ấn Độ, Cụ Hồ Chí Minh, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đã thăm nước Ấn Độ từ ngày 5 đến ngày 13-2-1958. Trong thời gian ở Ấn Độ, Chủ tịch đã thăm những nơi có giá trị về lịch sử và văn hoá, những công trình thuỷ điện, những trung tâm công nghiệp và những công trình cải tiến nông thôn.

Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã gặp Tổng thống Ấn Độ, Thủ tướng Ấn Độ và các vị khác trong Chính phủ Ấn Độ và đã nhân dịp đi thăm này trao đổi ý kiến thân mật với Thủ tướng về tình hình thế giới và về những vấn đề có quan hệ giữa hai nước.

Chủ tịch tỏ ý thành thật cảm ơn sự tiếp đón nhiệt liệt và cảm ơn mối tình hữu nghị của nhân dân Ấn Độ đối với nhân dân Việt Nam. Chủ tịch sung sướng có dịp thấy rõ lòng yêu chuộng hoà bình của nhân dân Ấn Độ và những thành tích của nhân dân và Chính phủ Ấn Độ trong việc xây dựng một nước hiện đại, đồng thời vẫn giữ và phát triển nền văn hoá cổ có truyền thống lâu đời.

Chủ tịch và Thủ tướng nhắc lại lòng tin tưởng của mình vào năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Hai vị tin chắc rằng việc áp dụng những nguyên tắc đó trong các quan hệ quốc tế sẽ góp phần làm dịu tình hình thế giới và sẽ là một cơ sở cho hoà bình và hiểu biết giữa các nước.

Chủ tịch và Thủ tướng đồng ý rằng, với những sự phát triển trong địa hạt du hành vũ trụ và trong kỹ thuật chiến tranh nguyên tử và khinh khí, việc duy trì hoà bình, hơn bao giờ hết, đã trở thành cấp thiết. Hai vị đồng ý rằng một cuộc hội nghị cao cấp để tìm những biện pháp chấm dứt việc thử vũ khí nguyên tử và khinh khí, tiến hành giảm quân bị từng bước và làm dịu tình hình thế giới là rất cần thiết và tỏ ý mong muốn hội nghị đó được triệu tập sớm.

Chủ tịch và Thủ tướng cho rằng các khối quân sự chỉ làm cho tình hình quốc tế thêm căng thẳng và tỏ quyết tâm, mỗi bên trong phạm vi của mình, tiếp tục và tăng cường cố gắng nhằm duy trì hoà bình thế giới và đẩy mạnh sự hiểu biết giữa các nước.

Chủ tịch và Thủ tướng đồng ý rằng trên thế giới ngày nay, không còn chỗ cho chủ nghĩa thực dân và cho việc một nước nào chiếm đóng hay thống trị các lãnh thổ nước khác. Hai vị tỏ cảm tình sâu sắc với tất cả các dân tộc đang đấu tranh cho độc lập và chủ quyền. Hai vị rất vui sướng nhận thấy một số các nước Á - Phi đã được độc lập. Vấn đề chính của các nước mới độc lập là phải làm cho nền độc lập đó có một nội dung kinh tế, xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Chủ tịch và Thủ tướng đồng ý rằng sự viện trợ vũ khí của các nước ngoài và các hiệp ước quân sự không những làm cho các nước mới được độc lập xa rời nền độc lập của mình, mà còn làm hại đến sự tiến bộ về kinh tế và xã hội mà các nước đó rất cần.

Chủ tịch tỏ ý hoan nghênh sự đóng góp đáng kể của Uỷ ban Quốc tế giám sát và kiểm soát và của Ấn Độ là nước Chủ tịch Uỷ ban, nhằm thực hiện đầy đủ các mục đích và điều khoản của Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam. Chủ tịch và Thủ tướng nhắc lại lòng mong muốn mà hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ đã biểu thị năm 1956 rằng "Uỷ ban Quốc tế sẽ tiếp tục cố gắng duy trì và tăng cường hoà bình ở Việt Nam trên cơ sở thực hiện đầy đủ Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam, nhằm thống nhất nước Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do trong cả nước, dưới sự kiểm soát của Uỷ ban Quốc tế". Về mặt này Chủ tịch và Thủ tướng nhấn mạnh sự cần thiết phải thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau giữa hai miền ở Việt Nam theo đúng

những mục đích và điều khoản của Hiệp định Giơnevơ.

Chủ tịch và Thủ tướng hoan nghênh những kết quả của việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Cao Miên, hoan nghênh những tiến bộ gần đây trong việc thi hành hiệp định Giơnevơ ở Lào và vui mừng thấy khả năng giải quyết vấn đề chính trị ở Lào phù hợp với Hiệp định Giơnevơ.

Chủ tịch và Thủ tướng tỏ ý hài lòng đã có cuộc thảo luận và trao đổi ý kiến với nhau, nhân cuộc đi thăm của Chủ tịch. Hai vị tin rằng cuộc tiếp xúc cá nhân này sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị giữa hai nước và hai dân tộc, và sẽ đưa lại những mối quan hệ chặt chẽ hơn nữa về văn hoá, kinh tế và thương mại, có lợi cho cả hai bên.

Niu Đêli, ngày 7 tháng 2 năm 1958

Chủ tịch	**Thủ tướng**
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà	**nước Cộng hoà Ấn Độ**
HỒ CHÍ MINH	GIAOAHÁCLAN NÊRU

Báo *Nhân dân*, số 1437,
ngày 14-2-1958.

TUYÊN BỐ CHUNG CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ HỒ CHÍ MINH VÀ THỦ TƯỚNG LIÊN BANG MIẾN ĐIỆN U NU

1- Nhận lời mời của Chính phủ Liên bang Miến Điện, Cụ Hồ Chí Minh, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đã sang thăm Liên bang Miến Điện từ ngày 14 đến ngày 17-2-1958. Trong thời gian ở Miến Điện, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tìm hiểu đất nước Miến Điện tươi đẹp và giàu có, các dân tộc Miến Điện cần cù lao động đang ra sức kiến thiết Tổ quốc của mình. Ở đâu, Chủ tịch cũng thấy rõ mối cảm tình thắm thiết của nhân dân Miến Điện đối với nhân dân Việt Nam, biểu hiện trong sự đón tiếp nhiệt liệt dành cho Chủ tịch. Chủ tịch đã hội đàm với Thủ tướng Liên bang Miến Điện U Nu. Cuộc hội đàm diễn ra trong bầu không khí thân mật và hữu nghị, đã tạo điều kiện để hai bên trao đổi ý kiến rộng rãi về tình hình quốc tế nói chung và về những vấn đề lợi ích chung giữa hai nước.

2- Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng U Nu tỏ ý lo ngại về tình hình quốc tế tiếp tục căng thẳng, điều ấy có thể đưa đến nguy cơ xảy ra chiến tranh toàn diện trong đó sẽ dùng tất cả mọi thứ vũ khí phá hoại, kể cả vũ khí nguyên tử và khinh khí. Hai vị cho rằng những hiệp ước quân sự và liên minh quân sự đã không đem lại an ninh cho một khu vực nào, mà còn làm mọi người lo sợ và còn thúc đẩy cuộc chạy đua vũ trang, do đó làm tình hình quốc tế thêm căng thẳng.3- Chủ tịch và Thủ tướng tin tưởng sâu sắc rằng trong tình hình quốc tế nghiêm trọng như thế, hoà bình chỉ có thể giữ gìn được trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống hoà bình. Việc áp dụng những nguyên tắc này trong quan hệ giữa các

nước sẽ góp phần trừ bỏ lòng nghi kỵ và sợ sệt là nguồn gốc của tình hình quốc tế căng thẳng hiện nay và sẽ tạo nên một bầu không khí thuận lợi, có sự tin cậy lẫn nhau và có thiện chí để các nước có thể giải quyết hoà bình mọi vấn đề quốc tế lớn đang uy hiếp hoà bình thế giới và cản trở sự hợp tác quốc tế, kể cả vấn đề giảm quân bị. Chủ tịch và Thủ tướng hoàn toàn thừa nhận rằng một cuộc hội nghị cao cấp sẽ là một sự đóng góp quý giá vào mục đích nói trên, mà mọi người đều mong muốn.

Do đó, Chủ tịch và Thủ tướng xác nhận một lần nữa ý chí kiên quyết của mình tiếp tục cố gắng giữ gìn hoà bình thế giới và phát triển quan hệ hữu nghị và sự hợp tác giữa các nước trên cơ sở những nguyên tắc chung sống hoà bình. Những cố gắng này phù hợp với nguyện vọng của nhân dân hai nước; nhân dân hai nước đều nhận thấy rõ rằng nếu không có hoà bình và hợp tác quốc tế thì không thể có hy vọng thực hiện được mục đích tha thiết là xúc tiến việc phát triển kinh tế, tiến bộ xã hội và nâng cao đời sống; nhân dân hai nước cũng nhận thấy rõ rằng một cuộc chiến tranh trong thời đại nguyên tử sẽ vô cùng tàn khốc cho nhân loại.

4- Chủ tịch và Thủ tướng nhận thấy rằng mặc dù gần đây nhiều nước ở châu Á và châu Phi đã thoát khỏi chế độ thực dân hoặc nửa thực dân, hiện nay nhiều nước vẫn còn đang đấu tranh để được độc lập và tự do. Hai vị tỏ cảm tình với tất cả các dân tộc đang đấu tranh để tự giải phóng khỏi ách đô hộ nước ngoài. Hai vị cho rằng việc duy trì chủ nghĩa thực dân dưới bất kỳ hình thức nào là một điều đáng lo ngại đối với mọi nước yêu chuộng hoà bình, vì nó đe doạ sự nghiệp tự do và hoà bình và cản trở tiến bộ xã hội. Hai vị nêu rõ ý muốn tha thiết là chủ nghĩa thực dân còn lại ở nơi nào cũng phải sớm được hoàn toàn thay thế bằng những quan hệ quốc tế mới dựa trên cơ sở bình đẳng giữa tất cả các nước, hai bên cùng có lợi và phù hợp với lợi ích chung.

5- Chủ tịch và Thủ tướng một lần nữa nhấn mạnh rằng hai vị lo ngại đến việc củng cố hoà bình ở Đông Dương. Về

mặt này, hai vị hoan nghênh việc thực hiện Hiệp định Giơnevơ ở Cao Miên và những phát triển gần đây nhằm giải quyết vấn đề chính trị ở Lào và nhấn mạnh sự cần thiết phải thực hiện đầy đủ Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam, để thống nhất nước Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do, như Hiệp định Giơnevơ đã quy định.

6- Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng U Nu cũng đã cùng nhau kiểm điểm quá trình quan hệ hữu nghị và sự hợp tác giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Liên bang Miến Điện từ ngày Thủ tướng U Nu sang thăm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà năm 1954. Hai vị hài lòng nhận thấy những quan hệ hữu nghị giữa hai nước đã được thắt chặt thêm theo tinh thần Băngđung và đã góp phần vào việc đoàn kết Á - Phi, hai vị quyết định sẽ hết sức cố gắng để phát triển hơn nữa những quan hệ hữu nghị ấy.

Rănggun, ngày 17 tháng 2 năm 1958

Chủ tịch	**Thủ tướng**
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà	**Liên bang Miến Điện**
HỒ CHÍ MINH	U NU

Báo *Nhân dân*, số 1442,
ngày 21-2-1958.

CHÚ THÍCH
VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

CHÚ THÍCH

1. *Cách mạng Tháng Mười Nga*: Cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bônsêvích Nga, đứng đầu là V.I. Lênin, ngày 7-11 (tức ngày 25-10, theo lịch Nga) năm 1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã vùng dậy lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập Chính phủ xôviết do V.I. Lênin đứng đầu. Trong cuộc cách mạng này, giai cấp công nhân Nga đã đập tan bộ máy thống trị của giai cấp bóc lột, thiết lập Nhà nước kiểu mới - Chính quyền xôviết, một hình thức của chuyên chính vô sản.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi đã mở ra một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã thức tỉnh giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động bị áp bức, soi sáng con đường cho các dân tộc bị nô dịch đi tới cách mạng giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội. Tr.1.

2. *Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa*: Họp ở Mátxcơva từ ngày 14 đến ngày 16-11-1957. Tham gia Hội nghị có các đoàn đại biểu của 12 nước xã hội chủ nghĩa. Hội nghị đã thảo luận những vấn đề khẩn cấp về tình hình quốc tế, về cuộc đấu tranh cho hoà bình và chủ nghĩa xã hội và những vấn đề quan hệ giữa các đảng mácxít - lêninnít ở các nước xã hội chủ nghĩa. Hội nghị đã nhất trí thông qua một bản Tuyên bố quan trọng. Những vấn đề nêu lên trong bản Tuyên bố có tác dụng đấu tranh chống chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa giáo điều và tư tưởng bè phái, củng cố về mặt tư tưởng, tổ chức và tăng cường sự đoàn kết giữa các đảng cộng sản ở các nước xã hội chủ nghĩa trên cơ sở những nguyên tắc chung. Bản Tuyên bố cũng nêu lên những nguyên tắc chung về những hình thức quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở các nước khác nhau, về ý nghĩa lịch sử của hệ thống xã hội chủ nghĩa và sự cần thiết phải tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội ở mỗi nước và hệ thống xã hội chủ

nghĩa thế giới. Tr. 1.

3. *Hội nghị 64 đảng cộng sản, đảng công nhân và đảng lao động trên thế giới*: Nhân dịp đến Liên Xô dự Lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại, đại biểu các đảng cộng sản và công nhân các nước đã tổ chức một cuộc Hội nghị từ ngày 16 đến ngày 19-11-1957 tại Mátxcơva. Tham dự Hội nghị gồm 64 đoàn đại biểu của các đảng cộng sản và công nhân quốc tế. Tại Hội nghị, các đại biểu đã trao đổi ý kiến về những vấn đề cấp bách của tình hình thế giới và ra bản Tuyên ngôn hoà bình, kêu gọi nhân dân toàn thế giới, những người có thiện chí hãy làm cho nhân loại thoát khỏi sự đe doạ của chiến tranh. Tr.1.

4. *Đại hội Á - Phi họp ở Thủ đô Ai Cập*: Tức Hội nghị đoàn kết các nước Á - Phi họp ở Cairô (Ai Cập) từ ngày 26-12-1957 đến ngày 1-1-1958.

Dự Hội nghị gồm có các đoàn đại biểu của 45 nước ở châu Á và châu Phi. Tuy có sự khác nhau về chế độ chính trị, nhưng các nước đến Hội nghị đã thống nhất mục đích chung là đoàn kết đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, bảo vệ nền độc lập dân tộc, bảo đảm hoà bình và an ninh giữa các dân tộc.

Trong *Tuyên ngôn*, Hội nghị tuyên bố hoàn toàn ủng hộ "Những nguyên tắc của Hội nghị Băngđung", kêu gọi nhân dân thế giới áp dụng mọi biện pháp có thể để đi đến những thoả thuận và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau.

Hội nghị cũng đã kêu gọi chính phủ các nước có vũ khí hạt nhân hãy chấm dứt việc thử và sản xuất vũ khí hạt nhân - bước đầu để đi tới tổng giải trừ quân bị. Sau khi lên án mọi biểu hiện của chủ nghĩa thực dân, Hội nghị đã tuyên bố hoàn toàn ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của các dân tộc vì tự do và độc lập, trong đó có Việt Nam; lên án chính sách phân biệt chủng tộc. Hội nghị kêu gọi mở rộng việc buôn bán với tất cả các nước, không có sự phân biệt đối xử; cộng tác chặt chẽ giữa các nước Á - Phi trong việc phát triển công nghiệp và nông nghiệp. Hội nghị đã thành lập Hội đồng đoàn kết nhân dân Á - Phi và Ban thư ký của Hội đồng. Tr.1.

5. *Hội nghị Băngđung*: Họp từ ngày 18 đến ngày 24-4-1955 tại Băngđung (Inđônêxia).

Dự Hội nghị, ngoài 5 nước khởi xướng là Inđônêxia, Ấn Độ, Mianma, Xri Lanca và Pakíxtan, còn có 24 đoàn đại biểu các nước thuộc châu Á và châu Phi, trong đó có Đoàn đại biểu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Thông cáo chung của Hội nghị nêu rõ: chủ nghĩa thực dân, dưới mọi biểu hiện của nó, là một tai hoạ cần phải nhanh chóng tiêu diệt. Hội nghị hoàn toàn ủng hộ quyền bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc, lên án chính sách phân biệt chủng tộc và yêu cầu Hội đồng bảo an Liên hợp quốc kết nạp một số nước, trong đó có nước Việt Nam, làm thành viên của Liên hợp quốc. *Thông cáo chung* kêu gọi các nước hãy tiến hành ngay việc giải trừ quân bị, nghiêm cấm việc sản xuất vũ khí hạt nhân, thực hiện hoà bình, hợp tác thân thiện và giải quyết những vấn đề tranh chấp bằng thương lượng.

Hội nghị Băngđung thể hiện bước tiến mới của phong trào giải phóng dân tộc và phong trào đấu tranh vì hoà bình và tiến bộ xã hội ở các nước Á - Phi. Tr. 1.

6. *Cải cách ruộng đất*: Cuộc vận động chống phong kiến được thực hiện từ tháng 11-1953 và kết thúc vào tháng 7-1956.

Sau gần 3 năm tiến hành, cuộc cải cách ruộng đất ở miền Bắc nước ta đã giành được những thắng lợi có tính chất chiến lược: đánh đổ giai cấp địa chủ phong kiến; xoá bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất phong kiến; thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng", đưa nông dân lên địa vị người làm chủ ở nông thôn; tăng cường và củng cố khối liên minh công nông, cơ sở vững chắc của Mặt trận dân tộc thống nhất và của chính quyền dân chủ nhân dân.

Cải cách ruộng đất là một chủ trương đúng của Đảng. Song trong quá trình thực hiện, có những nơi, những lúc do không quán triệt đúng đường lối của Đảng ở nông thôn, không căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của từng địa phương nên đã phạm những sai lầm nghiêm trọng. Những sai lầm đó đã được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh phát hiện và kịp thời chỉ đạo việc thực hiện sửa sai. Tr. 2.

7. *Thời kỳ khôi phục kinh tế ở miền Bắc nước ta*: Được tiến hành từ năm 1955 đến năm 1957, theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng (9-1954).

Mục đích của khôi phục kinh tế là hàn gắn những vết thương chiến tranh, nâng cao sản xuất, ổn định kinh tế, bước đầu cải thiện đời sống của nhân dân, xây dựng miền Bắc vững mạnh làm cơ sở cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ trọng tâm của khôi phục kinh tế là khôi phục và nâng cao sản xuất nông nghiệp, lấy phục hồi và nâng cao sản xuất lương thực là chính; đồng thời đẩy mạnh việc khôi phục sản xuất công nghiệp, giao thông vận tải, điều chỉnh công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh, xây dựng lại các thành phố, nông thôn bị tàn phá, chấn

chỉnh công tác văn hoá, giáo dục và xã hội, v.v..

Nhiệm vụ khôi phục kinh tế được căn bản hoàn thành vào cuối năm 1957. Thắng lợi lớn nhất của thời kỳ này là mọi đặc quyền đặc lợi về kinh tế, văn hoá... của đế quốc bị thủ tiêu; mọi mặt hoạt động kinh tế trở lại bình thường; thành phần kinh tế quốc doanh bước đầu được xác lập. Tổng sản lượng công nghiệp và nông nghiệp đạt xấp xỉ mức năm 1939. Sản lượng lương thực vượt xa mức trước chiến tranh. Tr. 2.

8. *Hiệp định Giơnevơ:* Ngày 8-5-1954, đúng một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương chính thức được thảo luận ở Hội nghị Giơnevơ (Thụy Sĩ).

Đoàn đại biểu Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do đồng chí Phạm Văn Đồng dẫn đầu.

Tham gia thảo luận về vấn đề lập lại hoà bình ở Đông Dương có Bộ trưởng Ngoại giao các nước: Liên Xô, Anh, Pháp, Mỹ, Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa, Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, và đại diện của Lào, Campuchia và của chính quyền Bảo Đại.

Tuyên bố chung của Hội nghị và Hiệp định đình chiến ở Đông Dương được ký kết vào ngày 21-7-1954. Các nước tham gia Hội nghị đã cam kết thừa nhận tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào và Campuchia, quy định quân Pháp phải rút khỏi Đông Dương và mỗi nước Đông Dương sẽ tuyển cử tự do để thống nhất đất nước.

Bản Tuyên bố chung còn ghi rõ, ở Việt Nam lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự và chỉ có tính chất tạm thời, không thể coi đó là biên giới chính trị hoặc lãnh thổ và quy định ở Việt Nam cuộc tổng tuyển cử tự do để thống nhất đất nước sẽ được tiến hành vào tháng 7-1956.

Nhưng ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ được ký kết, đế quốc Mỹ đã ra sức chống phá việc thi hành Hiệp định. Chúng nhanh chóng hất cẳng Pháp, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng hòng xâm lược cả nước ta và toàn bán đảo Đông Dương. Tr.3.

9. *Cách mạng Tháng Tám:* Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, đã bùng nổ và thắng lợi vào tháng 8-1945.

Năm 1930, Đảng ta ra đời đã vạch ra nhiệm vụ tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân rồi tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đảng ta đã liên tục phát động và lãnh đạo các cao trào cách mạng 1930-1931, 1936-1939 và 1939-1945. Đó là những cuộc tập dượt để tiến tới Cách mạng Tháng tám năm 1945.

Ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp ở Đông Dương. Đảng ta đã kịp thời dấy lên cao trào chống Nhật, cứu nước, chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Ngày 13-8-1945, được tin phát xít Nhật sắp đầu hàng Liên Xô và quân đội Đồng minh, ở nước ta bọn Nhật và bè lũ tay sai đã hoang mang cực độ; Đảng ta đã chớp nhanh thời cơ ấy và quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong toàn quốc.

Từ ngày 14 đến 28-8-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền đã thắng lợi trong cả nước. Ngày 2-9-1945, tại vườn hoa Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản *Tuyên ngôn độc lập*, tuyên bố trước nhân dân Việt Nam và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác - Lênin ở một nước thuộc địa, nửa phong kiến. Cách mạng đã đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và phát xít Nhật, lật đổ chế độ quân chủ phong kiến thối nát trên đất nước ta, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông - Nam châu Á. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Tr. 7.

10. *Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản):* Tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản, trung tâm lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân thế giới, hoạt động từ năm 1919 đến năm 1943.

Do ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 và khi Quốc tế thứ hai đã hoàn toàn phản bội chủ nghĩa Mác, cuộc đấu tranh của V.I. Lênin và những người cộng sản chân chính chống bọn cơ hội chủ nghĩa đã thúc đẩy sự ra đời của các đảng cộng sản và tổ chức cộng sản ở nhiều nước trên thế giới. Để giúp các tổ chức này lãnh đạo phong trào cách mạng các nước đi theo con đường của chủ nghĩa Mác chân chính, tháng 1-1919, dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin, Hội nghị đại biểu của 8 đảng cộng sản và nhóm cộng sản đã kêu gọi tất cả các đảng cộng sản, các tổ chức xã hội chủ nghĩa phái tả tham gia Đại hội thành lập *Quốc tế thứ ba*.

Hưởng ứng lời kêu gọi đó, tháng 3-1919, tại Mátxcơva dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin, đại biểu các đảng cộng sản và nhóm cộng sản của 30 nước

đã tiến hành đại hội thành lập Quốc tế thứ ba.

Quốc tế thứ ba đã có công lao rất to lớn trong việc tổ chức và lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân thế giới. Hoàn toàn đối lập với Quốc tế thứ hai, Quốc tế thứ ba rất chú trọng tới vấn đề giải phóng dân tộc. *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I. Lênin được Đại hội lần thứ II (1920) của Quốc tế Cộng sản thông qua đã đặt nền tảng chính trị và tư tưởng cho việc giải quyết đúng đắn những vấn đề phức tạp của phong trào giải phóng dân tộc.

Trong quá trình tìm đường cứu nước, qua nghiên cứu Luận cương này của V.I. Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoàn toàn tin theo V.I. Lênin và Quốc tế thứ ba, thấm nhuần và vận dụng sáng tạo tư tưởng của V.I. Lênin vào việc giải quyết những vấn đề cơ bản của cách mạng nước ta.

Tại Đại hội lần thứ VII (1935), Quốc tế Cộng sản đã chính thức công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là một phân bộ trực thuộc.

Tháng 5-1943, căn cứ vào hoàn cảnh mới và đặc điểm phát triển của cách mạng mỗi nước, Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, với sự tán thành của tất cả các phân bộ đã thông qua Nghị quyết giải tán tổ chức quốc tế này. Tr.21.

11. *Thời kỳ đấu tranh chống can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến ở Liên Xô (1918-1922):* Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, chủ nghĩa đế quốc quốc tế cho rằng nguy cơ trước mắt của nó là nước Nga xôviết. Tuy có những mâu thuẫn, nhưng các nước đế quốc thống nhất với nhau ở mục đích phải tiêu diệt chính quyền xôviết non trẻ ở Nga. Trong nước Nga, bọn địa chủ, tư sản cùng với bọn tướng tá bạch vệ bị Cách mạng Tháng Mười lật đổ cũng ngóc đầu dậy. Chúng đã câu kết, phối hợp với bọn đế quốc và từ nửa đầu năm 1918 tấn công nước Nga bằng quân sự cả bên trong và bên ngoài, hòng tiêu diệt chính quyền xôviết và khôi phục chế độ thống trị của các giai cấp bóc lột. Dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin và Đảng bônsêvích, nhân dân và Hồng quân đã vượt qua khó khăn thử thách liên tiếp đánh bại bọn nổi loạn trong nước, tay chân của đồng minh đế quốc: Côn sắc, I.Uđênitsơ, Đênikin, Grasnốp, Vranghen, v.v., và đánh tan sự can thiệp vũ trang của 14 nước khối đồng minh đế quốc, đuổi quân đội của chúng ra khỏi biên giới.

Cùng với thắng lợi về quân sự, nhân dân Liên Xô còn phá tan những âm mưu của bọn phản cách mạng chống nước Cộng hoà xôviết, như bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bọn mensêvích, bọn vô chính phủ, bọn dân tộc chủ nghĩa - những kẻ đã giúp sức và theo bọn tướng bạch vệ và bọn can thiệp nước ngoài. Tr.21.

12. Đây là Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về Cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại của nhân dân Liên Xô (1941-1945). Ngày 22-6-1941, phát xít Đức đã huy động một lực lượng khổng lồ gồm 190 sư đoàn, với lực lượng lớn xe tăng, máy bay và các vũ khí hiện đại khác bất ngờ tấn công Liên Xô dọc biên giới phía Tây. Việc Đức tấn công Liên Xô đã làm cho cục diện Chiến tranh thế giới thứ hai thay đổi về cơ bản, mặt trận Xô - Đức đã trở thành mặt trận chính. Nhân dân Liên Xô vừa tiến hành Cuộc chiến tranh giữ nước vĩ đại vừa đóng vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

Trong những ngày đầu chiến tranh, Hồng quân bị thiệt hại nặng nề trước những đòn tấn công của các lực lượng trội hơn của quân đội Hítle và buộc phải rút sâu vào nội địa. Trong khi rút lui, quân đội xôviết đã đánh những trận phòng ngự quyết liệt chặn đứng sức tiến công ồ ạt của quân đội phát xít. Trong các trận đánh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc tới trận chiến đấu bảo vệ Lêningrát (nay là Xanh Pêtecbua). Quân đội và nhân dân thành phố đã chiến đấu anh dũng, liên tục 900 ngày trong vòng vây, tiến công, giữ vững và bảo vệ thành phố khỏi ách chiếm đóng của quân đội phát xít. Bằng một loạt các cuộc chiến đấu quyết liệt, cuối cùng bằng cuộc phản công lớn đánh tan quân đội phát xít Đức ở gần Mátxcơva (đầu tháng 12-1941), quân đội và nhân dân Liên Xô đã làm thất bại kế hoạch tiến công bất ngờ của phát xít Đức.

Một loạt các trận đánh có tính chất quyết định như trận Xtalingrát (3-1943) và trận Cuốcxcơ (7-1943) đã làm cho quân đội Liên Xô chuyển hẳn sang thế tấn công đuổi bọn phát xít ra khỏi biên giới Liên Xô.

Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Liên Xô gắn liền với việc quân đội Liên Xô đánh bại chủ nghĩa phát xít Đức - Ý - Nhật (năm 1945) góp phần giải phóng nhân dân các nước châu Âu, châu Á khỏi ách phát xít. Trong cuộc chiến tranh này, nhân dân Liên Xô đã chịu gánh nặng và thiệt hại to lớn nhất: 20 triệu người hy sinh, 7.110 thành phố, 70.000 làng mạc bị tàn phá. Tr.22.

13. *Khối Đông - Nam Á* (viết tắt là SEATO): Liên minh quân sự do Mỹ cầm đầu, thành lập tháng 9-1954. Mục đích của liên minh này là chống lại phong trào cách mạng của nhân dân châu Á, ngăn chặn ảnh hưởng thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân các nước Đông Dương

(1945-1954), bao vây các nước xã hội chủ nghĩa ở châu Á.

Sau thắng lợi hoàn toàn của nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược (1954-1975), khối SEATO lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc và buộc phải tuyên bố tự giải tán vào tháng 9-1975. Tr.39.

14. *Khối Bátđa*: Liên minh quân sự của Thổ Nhĩ Kỳ, Irắc, Iran, Anh và Pakixtan lập ra năm 1955, tại Bátđa (Irắc). Về sau Mỹ cũng tham gia liên minh này. Mục đích của Liên minh là bao vây biên giới phía nam Liên Xô; phá vỡ sự đoàn kết giữa các nước A Rập trong cuộc đấu tranh giành độc lập; duy trì nguồn lợi về dầu lửa và các tài nguyên khác cho các tập đoàn tư bản nước ngoài ở Trung Cận Đông.

Tháng 7-1958, cách mạng Irắc thành công, bộ tham mưu của Liên minh buộc phải rời khỏi Bátđa, chuyển sang đóng ở Ancara (Thổ Nhĩ Kỳ) và đổi tên là khối trung tâm (CENTO). Tháng 3-1959, nước Cộng hoà Irắc tuyên bố rút khỏi khối này. Tr.39.

15. *5 nguyên tắc chung sống hoà bình*: Những nguyên tắc hợp tác hoà bình giữa các quốc gia do hai nước Ấn Độ và Trung Quốc đề xướng năm 1954, đó là : 1. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền của nhau; 2. Không xâm phạm lẫn nhau ; 3. Không can thiệp vào nội bộ của nhau, 4. Bình đẳng và cùng có lợi; 5. Chung sống hoà bình. Tr.40.

16. *Khối Bắc Đại Tây Dương* (viết tắt NATO): Liên minh quân sự - chính trị của các nước đế quốc do Mỹ cầm đầu được thành lập theo Hiệp ước Liên minh Bắc Đại Tây Dương, ký ngày 4-4-1949, tại Oasinhtơn (Mỹ). Tham gia liên minh này có các nước: Anh, Pháp, Bỉ, Canađa, Đan Mạch, Bồ Đào Nha, v.v.. Về sau có thêm một số nước tham gia như Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ (1952), Cộng hoà Liên bang Đức (1954). Mục đích thành lập của khối này là bao vây, uy hiếp Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở châu Âu, ngăn chặn phong trào cách mạng châu Âu và thế giới. Tr.54.

17. *Hội nghị lần thứ 12 (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)*: Họp vào cuối tháng 3-1957. Hội nghị đã thảo luận và quyết định những vấn đề về xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng; thông qua những chỉ tiêu, biện pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy việc hoàn thành nhiệm vụ khôi phục kinh tế.

Về nhiệm vụ xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, Hội nghị nhấn mạnh: Bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, bảo vệ an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất Tổ quốc, đập tan mọi âm mưu xâm lược của chủ nghĩa đế quốc, chủ yếu là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai là nhiệm vụ hàng đầu của quân đội ta. Muốn vậy, cần "tích cực xây dựng một quân đội nhân dân hùng mạnh, tiến dần từng bước đến chính quy hoá và hiện đại hoá".

Hội nghị còn xác định nhiệm vụ xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng là nhiệm vụ chung của toàn Đảng và toàn dân ta. Tr.139.

18. *Kỳ họp thứ tám Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I*: Họp từ ngày 16 đến ngày 29-4-1958, tại Hà Nội. Tại kỳ họp này, Quốc hội đã thảo luận và thông qua kế hoạch 3 năm cải tạo và phát triển nền kinh tế quốc dân (1958-1960), quyết định thành lập một số cơ quan Nhà nước như Toà án Nhân dân Tối cao, Viện Công tố, Uỷ ban Khoa học Nhà nước; nâng Ban Dân tộc thành Uỷ ban Dân tộc; tách Bộ Thương nghiệp thành hai bộ: Nội thương và Ngoại thương, Bộ Thuỷ lợi - Kiến trúc thành hai bộ: Thuỷ lợi và Kiến trúc. Quốc hội cũng đã thông qua hai đạo luật quan trọng là *Luật tổ chức chính quyền địa phương và Luật quy định chế độ phục vụ của sĩ quan quân đội*. Tr.154.

19. *Công hàm ngày 7 tháng 3 năm 1958 của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi chính quyền miền Nam* (đồng gửi các nước dự Hội nghị Giơnevơ 1954 và các nước tham gia Uỷ ban Quốc tế):

Trước sự can thiệp trắng trợn và ngày càng sâu của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, tiếp theo công hàm ngày 18-7-1957, công hàm ngày 7-3-1958 nêu rõ: Đế quốc Mỹ đang dần dần biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự xâm lược của chúng ở Đông - Nam Á. Toàn dân ta từ Bắc chí Nam đã thấy rõ nguy cơ của chính sách gây chiến và can thiệp của đế quốc Mỹ và đòi phải chấm dứt mọi sự can thiệp của Mỹ vào miền Nam. Nguyện vọng của toàn dân là hoà bình và thống nhất đất nước. Thể theo nguyện vọng đó, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà luôn luôn sẵn sàng cùng với nhà cầm quyền miền Nam mở Hội nghị hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử tự do trong cả nước nhằm thống nhất nước Việt Nam như Hiệp định Giơnevơ quy định. Để đi đến hiệp thương tổng tuyển cử, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đề nghị sớm có cuộc gặp gỡ giữa nhà đương cục có thẩm quyền ở hai miền để cùng nhau bàn bạc việc hai bên cùng giảm quân số và tìm những biện pháp trao đổi buôn bán với nhau. Công hàm ngày 7 tháng 3 của Chính phủ ta đã được nhân dân cả nước hưởng ứng nhiệt liệt và đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của

nhân dân khắp hai miền Nam - Bắc. Tr.156.

20. *Hội nghị các nước độc lập ở châu Phi*: Họp tại Acra (Gana), ngày 22-4-1958. Tham gia hội nghị có 8 nước độc lập ở châu Phi. Hội nghị đã thông qua các quyết định về việc công nhận quyền độc lập và tự quyết của nhân dân Angiêri, đòi Pháp rút khỏi Angiêri; việc bảo vệ nền độc lập của các nước châu Phi, đấu tranh làm thất bại âm mưu áp đặt và duy trì ách thống trị của Mỹ ở châu Phi; việc giữ gìn hoà bình thế giới, lên án chính sách phân biệt chủng tộc và ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân các nước, v.v..

Hội nghị Acra thể hiện tinh thần đoàn kết chặt chẽ của tất cả các dân tộc châu Phi trong cuộc đấu tranh để giải phóng châu Phi khỏi chủ nghĩa thực dân và bảo vệ hoà bình thế giới. Tr.162.

21. *Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai*: Họp từ ngày 5 đến ngày 7-5-1958, tại Hà Nội. Dự Đại hội có 243 đại biểu chính thức và 200 đại biểu dự thính thay mặt cho 4000 sinh viên các trường đại học trên miền Bắc. Đại hội đã kiểm điểm phong trào sinh viên Việt Nam trong 2 năm (1957-1958) về các mặt: học tập, tư tưởng, sinh hoạt và các hoạt động đoàn kết với sinh viên miền Nam và sinh viên thế giới. Đại hội đã thông qua Điều lệ của Hội liên hiệp sinh viên Việt Nam và phương hướng hoạt động của Hội. Trong buổi lễ bế mạc, Đại hội vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm và nói chuyện. Tr.172.

22. *Đại hội chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc lần thứ ba*: Họp từ ngày 21 đến ngày 23-5-1958, tại Hà Nội. Dự Đại hội có 586 đại biểu thay mặt cho hàng vạn chiến sĩ thi đua nông nghiệp và 12 triệu nông dân miền Bắc. Đại hội là sự thể hiện tiêu biểu cho phong trào thi đua sôi nổi và rộng khắp trên mặt trận nông nghiệp của nhân dân ta.

Sáng ngày 23-5-1958, Đại hội vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm và nói chuyện. Tr.182.

23. *Đại hội liên hoan anh hùng, chiến sĩ thi đua công, nông, binh toàn quốc lần thứ hai*: Họp từ ngày 7 đến ngày 8-7-1958 tại Hà Nội. Dự Đại hội có 456 chiến sĩ thi đua và đại diện của 76 đơn vị thi đua tập thể trong cả nước. Đại hội đã biểu dương thành tích thi đua yêu nước của các anh hùng, chiến sĩ thi đua và của toàn dân ta trong 3 năm khôi phục kinh tế (1955-1958). Đại hội đề ra những chủ trương mới nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất năm 1958, xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới dự và tham gia

Đoàn Chủ tịch của Đại hội.Tr.197.

24. *Đại hội nhân dân Việt Nam bảo vệ hoà bình*: Họp tại Hà Nội, ngày 16-8-1958. Dự Đại hội có 700 đại biểu trong Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam, đại biểu các đảng, các đoàn thể ở trung ương và Hà Nội, đại biểu Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc các khu, tỉnh, các anh hùng, chiến sĩ thi đua và đại biểu các tầng lớp nhân dân Thủ đô. Các đại biểu đã nhất trí thông qua bản Nghị quyết của Đại hội và danh sách 63 vị do Đại hội giới thiệu vào Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam. Bản nghị quyết của Đại hội nêu rõ lập trường của nhân dân Việt Nam hưởng ứng phong trào hoà bình thế giới, ủng hộ phong trào độc lập dân tộc và đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới; kiên quyết đấu tranh chống sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ về Việt Nam. Đại hội cũng bày tỏ sự hưởng ứng của nhân dân ta đối với Nghị quyết của Đại hội Xtốckhôm, đòi Mỹ, Anh rút quân khỏi Libăng và Giooócđani, cấm thử vũ khí nguyên tử, thực hiện giải trừ quân bị, làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng... Tr.217.

25. *Đại hội hoà bình thế giới*: Họp ở Xtốckhôm (Thuỵ Điển) từ ngày 16 đến ngày 22-7-1958. Dự Đại hội có 1800 đại biểu của hơn 100 nước trên thế giới, trong đó có Đoàn đại biểu nước ta.

Đại hội đã nhất trí lên án hành động xâm lược của Mỹ và Anh ở Trung Đông; đòi Mỹ, Anh phải rút quân khỏi Libăng và Giooócđani. Đại hội ra quyết nghị đòi ngừng ngay việc thử vũ khí nguyên tử và đi đến giải trừ quân bị. Đại hội kêu gọi các lực lượng hoà bình thế giới đoàn kết rộng rãi, mở rộng hàng ngũ để động viên nhân dân các nước tham gia có hiệu quả vào cuộc đấu tranh cho hoà bình. Đại hội đã bày tỏ sự ủng hộ cuộc đấu tranh thống nhất đất nước của nhân dân ta. Tr.217.

26. *Hội nghị lần thứ 14 (mở rộng) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II):* Họp giữa tháng 11-1958. Trên cơ sở phân tích tình hình miền Bắc sau khi hoàn thành kế hoạch 3 năm khôi phục kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh, Hội nghị đã thông qua hai nghị quyết quan trọng: Nghị quyết về nhiệm vụ kế hoạch ba năm (1958-1960) ở miền Bắc và Nghị quyết về tổng kết cải cách ruộng đất.

Nghị quyết về kế hoạch ba năm (1958-1960) đã nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm ở miền Bắc là tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công, các thành phần kinh tế tư bản tư doanh; ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, lực lượng

lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Trong khi tiến hành cải tạo, cần phát triển sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh hợp tác hoá nông nghiệp; phát triển công nghiệp, thủ công nghiệp, từng bước nâng cao đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân, tăng cường củng cố quốc phòng.

Nghị quyết về tổng kết cải cách ruộng đất đã khẳng định thắng lợi của cải cách ruộng đất là to lớn và căn bản, vì đã đánh đổ giai cấp địa chủ và bọn Việt gian phản động, giải phóng nông dân khỏi ách phong kiến, củng cố vững chắc khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo. Tr.265.

27. *Phong trào thành lập các Xôviết*: Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã vùng dậy đấu tranh vũ trang giành chính quyền ở nhiều địa phương, thành lập chính quyền cách mạng kiểu xôviết. Các xôviết đã thực hiện nhiều biện pháp cách mạng, đem lại quyền lợi cho nhân dân như chia ruộng công, bài trừ mê tín dị đoan, trấn áp bọn phản cách mạng, v.v..

Hoảng sợ trước sức mạnh của nhân dân, thực dân Pháp và tay sai đã tiến hành một chiến dịch khủng bố dã man và dìm Xôviết Nghệ-Tĩnh trong biển máu.

Phong trào Xôviết Nghệ-Tĩnh nổ ra khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đang hoạt động ở nước ngoài. Mặc dù vậy, Người vẫn theo dõi tình hình một cách chặt chẽ và thường xuyên báo cáo cho Quốc tế Cộng sản và Quốc tế Nông dân để xin chỉ thị và kêu gọi ủng hộ phong trào này.

Phong trào cách mạng 1930-1931, mà đỉnh cao là Xôviết Nghệ-Tĩnh là cuộc tổng diễn tập đầu tiên của quần chúng cách mạng do Đảng ta lãnh đạo, chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.315.

28. *Phong trào dân chủ 1936-1939*: Phong trào cách mạng do Đảng ta lãnh đạo trong thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương (1936-1939).

Tham gia phong trào có nhiều đảng phái, giai cấp và tầng lớp yêu nước tán thành cải cách dân chủ và tiến bộ, tập hợp trong *Mặt trận thống nhất dân chủ Đông Dương* tức *Mặt trận dân chủ Đông Dương* đấu tranh đòi tự do dân chủ, đòi cơm áo hoà bình, tranh thủ những chính sách tiến bộ đối với các thuộc địa của Chính phủ Mặt trận nhân dân ở Pháp. Đảng ta đã tổ chức những cuộc đấu tranh bằng phương pháp hợp pháp và nửa hợp pháp, kể cả đấu tranh nghị trường nhằm tuyên truyền, tổ chức quần chúng, củng cố và phát triển tổ chức bí mật của Đảng. Kinh nghiệm của Đảng trong

thời kỳ này rất phong phú nên đã đẩy mạnh được phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng, thực sự chuẩn bị lực lượng và trận địa cho cao trào cứu nước (1939-1941) và Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.315.

29. *Phong trào chống phát xít Nhật*: Được đẩy mạnh từ sau Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng (mở rộng) họp từ ngày 9 đến 12-3-1945, trong lúc Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp ở Đông Dương. Hội nghị nhận định: cuộc đảo chính sẽ tạo ra một tình thế khủng hoảng chính trị sâu sắc, đẩy nhanh tới thời cơ nổ ra tổng khởi nghĩa. Hội nghị nêu khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật" thay cho khẩu hiểu "Đánh đuổi Nhật - Pháp"; đồng thời phát động cao trào chống Nhật, cứu nước mạnh mẽ, gấp rút chuẩn bị về mọi mặt để tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Hội nghị kết thúc bằng việc ra chỉ thị lịch sử: *Nhật, Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*. Chỉ thị đã có tác dụng chỉ đạo rất kịp thời đối với các địa phương và phong trào cách mạng của quần chúng.

Sau Hội nghị, phong trào chống phát xít Nhật nổi lên mạnh mẽ. Quần chúng biểu tình tuần hành thị uy, mít tinh công khai, xông vào "phá kho thóc, giải quyết nạn đói"...

Từ cuối tháng 3-1945, cách mạng Việt Nam đã trở thành cao trào. Những cuộc khởi nghĩa từng phần liên tiếp nổ ra ở nhiều địa phương, các căn cứ địa cách mạng được thành lập. Trong khoảng từ tháng 4 đến tháng 6-1945, các lực lượng vũ trang được thống nhất thành Việt Nam Giải phóng quân, khu giải phóng Việt Bắc đã ra đời, Uỷ ban nhân dân cách mạng các cấp được thành lập, khí thế cách mạng của quần chúng rất sôi động, đã đẩy tới cao trào cứu nước, tạo tiền đề thắng lợi cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.315.

30. *Chiến thắng Điện Biên Phủ*: Là thắng lợi lớn nhất, có ý nghĩa chiến lược của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường Đông Dương, kế hoạch Nava do đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ vạch ra với âm mưu mở rộng và kéo dài chiến tranh hòng cứu vãn tình thế thất bại của chúng đang có nguy cơ bị phá sản.

Tháng 11-1953, thực dân Pháp cho quân nhảy dù xuống Điện Biên Phủ và xây dựng ở đây một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương, nhằm giữ vững thế đứng chân ở vùng Tây Bắc và Thượng Lào, thực hiện âm mưu nhử quân chủ lực của ta lên đây để tiêu diệt, tạo điều kiện cho

chúng tiến hành bình định ở đồng bằng và trung du, hòng làm thay đổi cục diện chiến trường Đông Dương theo chiều hướng có lợi cho chúng. Chúng tuyên truyền rằng: đây là "một cứ điểm đáng sợ", "một pháo đài bất khả xâm phạm". Điện Biên Phủ đã trở thành trung tâm của kế hoạch Nava và điểm quyết định trên chiến trường Đông Dương.

Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành trung ương Đảng họp dưới sự chủ toạ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định tình hình và quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ.

Chiến dịch mở màn vào ngày 13-3-1954. Sau 55 ngày đêm chiến đấu gian khổ và anh dũng, ngày 7-5-1954, quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ, toàn bộ tập đoàn cứ điểm bị tiêu diệt; ta đã diệt và bắt sống hơn 16.000 tên địch, trong đó có cả bộ chỉ huy của địch, bắn rơi và phá huỷ 62 máy bay, thu toàn bộ vũ khí, trang bị quân sự của địch ở đây.

Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953-1954 và Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ của quân và dân ta đã đập tan kế hoạch Nava.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã có ý nghĩa quyết định đối với việc ký kết Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam và Đông Dương. Tr.315

31. *Kế hoạch ba năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế và văn hoá* (1958-1960): Được thực hiện theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 (tháng 12-1957) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 (tháng 11-1958) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II).

Nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch này là tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công và các thành phần kinh tế tư bản tư doanh; ra sức phát triển thành phần kinh tế quốc doanh là lực lượng lãnh đạo toàn bộ nền kinh tế quốc dân; khâu chính là cải tạo và phát triển nông nghiệp.

Hội nghị lần thứ ba của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) họp từ ngày 28-12-1960 đến ngày 6-1-1961, đã kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch Nhà nước ba năm (1958-1960) và khẳng định việc cải tạo nông nghiệp theo hợp tác xã bậc thấp đã căn bản hoàn thành, hơn 85% số nông hộ đã vào hợp tác xã; 100% số hộ tư sản công nghiệp, 97,1% số hộ tư sản thương nghiệp, 99% số hộ tư sản vận tải cơ giới thuộc diện cải tạo đã được cải tạo theo chủ nghĩa xã hội. Tr.319.

32. *Hiệp định Giơnevơ về Lào*: Trong khuôn khổ Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương, ký tại Giơnevơ (Thuỵ Sĩ)

năm 1954. Hiệp định thừa nhận Lào là một quốc gia độc lập, có chủ quyền; có quân đội, ngoại giao và tài chính độc lập. Hiệp định ghi rõ, vấn đề chính trị giữa chính quyền Viêng Chăn và lực lượng Pa-thét Lào phải được giải quyết theo tinh thần hoà hợp dân tộc. Hiệp định còn thừa nhận Pathét Lào là một lực lượng chính trị, có quân đội và quy định khu vực tập kết của các lực lượng vũ trang Pathét Lào là hai tỉnh Sầm Nưa và Phong Xa Lỳ.Tr.358.

33. *Hội nghị lần thứ 16 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)*: Họp vào tháng 4-1959, bàn và thông qua Nghị quyết về vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp và vấn đề cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh ở miền Bắc.

Về vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp ở miền Bắc, Nghị quyết khẳng định sự tất yếu phải từng bước đưa nông dân từ làm ăn riêng lẻ đi vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã dựa trên ba nguyên tắc "tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ". Nghị quyết nhấn mạnh mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa phát triển nông nghiệp và phát triển công nghiệp.

Đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh, Nghị quyết nêu rõ: xuất phát từ những đặc điểm của giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam là nhỏ bé, số lượng ít, sống trong lòng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tán thành Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ..., Đảng chủ trương tiến hành cải tạo họ bằng phương pháp hoà bình, nhằm xoá bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, giải phóng công nhân trong các xí nghiệp tư bản tư doanh, cải tạo người tư sản thành người lao động, cải tạo quan hệ sản xuất, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

Đối với thợ thủ công, cần đưa họ vào các hợp tác xã thủ công nghiệp.

Nghị quyết đặc biệt nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa này. Tr.409.

34. *Đại hội lần thứ hai Hội nhà báo Việt Nam*: Họp ngày 16-4-1959, tại Hà Nội. 220 đại biểu của các báo, tạp chí, đài phát thanh, thông tấn xã đã tới dự Đại hội. Các đại biểu đã thông qua *Báo cáo về nhiệm vụ trước mắt của báo chí và kế hoạch công tác 2 năm 1959-1960, Điều lệ sửa đổi* và bầu Ban chấp hành mới của Hội. Thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tới thăm và nói chuyện với Đại hội. Tr.412.

35. Báo *Lơ Paria (Le Paria):* Cơ quan tuyên truyền của Hội liên hiệp thuộc địa, do Chủ tịch Hồ Chí Minh - lúc đó lấy tên là Nguyễn Ái Quốc - cùng một số nhà cách mạng của các nước thuộc địa, sáng lập năm 1922, tại

Pari (Pháp).

Báo xuất bản bằng tiếng Pháp, lúc đầu mỗi tháng ra một kỳ, sau tăng lên hai kỳ. Số đầu tiên ra ngày 1-4-1922 với tiêu đề: *Diễn đàn của các dân tộc thuộc địa*. Đến tháng 1-1924 đổi thành *Diễn đàn của vô sản thuộc địa*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là chủ nhiệm kiêm chủ bút và quản lý của tờ báo. Sau khi Người sang Liên Xô hoạt động (giữa năm 1923) báo ra không đều và đến số 38 (tháng 4-1926) thì đình bản.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo *Lơ Paria* đã vạch trần chính sách đàn áp, bóc lột dã man của chủ nghĩa đế quốc nói chung và của đế quốc Pháp nói riêng, góp phần quan trọng vào việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Đông Dương và các thuộc địa khác, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức vùng dậy đấu tranh tự giải phóng. Tr.417.

36. *Cứu vong nhật báo*: Cơ quan ngôn luận của *Hiệp hội cứu vong*, một tổ chức của giới văn hoá yêu nước Thượng Hải, ra đời khi cuộc kháng chiến chống Nhật của nhân dân Trung Quốc bùng nổ. Ra mắt ở Thượng Hải không được bao lâu, báo bị đình bản vì Nhật chiếm Thượng Hải, Toà soạn chuyển về Quảng Châu, rồi lại tiếp tục chuyển về Quế Lâm. Do tác dụng tích cực của tờ báo trong việc động viên nhân dân Trung Quốc kháng chiến, vạch trần luận điệu giả cách mạng của bọn Hán gian, tố cáo âm mưu của các đế quốc đối với Trung Quốc, tờ báo bị chính quyền phản động Quốc dân đảng bắt đình bản vào cuối tháng 2-1941.

Khoảng đầu tháng 10-1940, Nguyễn Ái Quốc từ Côn Minh (Vân Nam) trở lại Quế Lâm (Quảng Tây) cùng với các đồng chí bàn kế hoạch chuyển địa bàn hoạt động về biên giới để tìm cách trở về nước hoạt động trước tình hình thế giới và Đông Dương có nhiều chuyển biến có lợi cho cách mạng Việt Nam.

Trong thời gian ngắn lưu lại ở Quế Lâm, dưới danh nghĩa một nhà báo Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều bài gửi cho *Cứu vong nhật báo* ký bút danh *Bình Sơn*.

Những kết quả sưu tầm cho đến nay cho biết, chỉ tính từ 15-11 đến 18-12-1940, *Cứu vong Nhật báo* đã đăng 10 bài viết của Nguyễn Ái Quốc, gồm: *"Ông - trôi - co - mat"* (Ông trời có mắt), *Chú ếch và con bò, Trò đùa dai của Rudoven tiên sinh, Hai chính phủ Vecxây, Bịa đặt, Nhân dân Việt Nam và báo chí Trung Quốc, Ca dao Việt Nam và cuộc kháng chiến của Trung Quốc, Mắt cá giả ngọc trai, Ý Đại Lợi thực bất đại lợi, Việt Nam "phục quốc quân" hay là "mại quốc quân"*. Tr.418.

37. Báo *Thanh niên:* Cơ quan ngôn luận của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Báo *Thanh niên* do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và trực tiếp chỉ đạo. Báo ra hàng tuần, bằng tiếng Việt, số đầu tiên ra vào ngày 21-6-1925. Đến tháng 4-1927, báo ra được 88 số.

Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa là người phụ trách vừa là cây bút chủ chốt của tờ báo. Với nội dung ngắn gọn, lời văn giản dị, trong sáng, các bài của Người đăng trên báo *Thanh niên* đã tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của *Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội*, giới thiệu chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga, nêu lên các vấn đề về đường lối chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam.

Báo *Thanh niên* đã góp phần quan trọng vào việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam; chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức để tiến tới thành lập chính đảng của giai cấp công nhân Việt Nam vào đầu năm 1930. Tr.418.

38. Ở đây Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn nhắc tới báo *Việt Nam độc lập*, cơ quan tuyên truyền của Ban Việt Minh tỉnh Cao Bằng, do Người sáng lập và số đầu tiên ra ngày 1 tháng 8 năm 1941. Đa số bài in trên tờ báo này đều có nội dung tố cáo những tội ác của phátxít Nhật - Pháp và tay sai, cổ động mọi tầng lớp nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh. Báo còn thường xuyên đăng những bài có nội dung phân tích tình hình, nhiệm vụ cách mạng nhằm giúp cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ tình hình và hành động đúng với đường lối, chủ trương của Đảng.

Cùng với những tờ báo khác của Đảng ta, báo *Việt Nam độc lập* đã góp phần vào việc tuyên truyền, giáo dục quần chúng, xây dựng lực lượng và chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Tr.418.

39. *Khoá họp đặc biệt của Hội đồng hoà bình thế giới*: Họp tại Xtốckhôm (Thuỵ Điển) từ ngày 8 đến 13-5-1959. Hơn 250 đại biểu thuộc 60 nước trên thế giới, trong đó có các Đoàn đại biểu của các nước châu Mỹ latinh và Đoàn đại biểu Mỹ lần đầu tiên tới dự Đại hội. Trong phiên họp ngày 9-5, Đoàn đại biểu Việt Nam đã đọc bản tham luận về sự đóng góp của nhân dân Việt Nam vào sự nghiệp hoà bình trên thế giới.

Khoá họp đã thông qua Tuyên bố chung và Lời kêu gọi nhân dân thế giới đoàn kết, lấy ngày 1-9 - ngày Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ - làm "Ngày đấu tranh chống nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới". Khoá họp cũng đã thông qua nhiều quyết nghị quan trọng như Quyết nghị đòi giải quyết nhanh chóng vấn đề nước Đức và bảo đảm việc phát triển hoà bình ở Đức; Quyết nghị về vấn đề độc lập dân tộc, kêu gọi tất cả những người yêu chuộng hoà bình, tự do và công lý hãy ủng hộ nguyện vọng độc

lập chính đáng của mọi dân tộc, tố cáo mọi hành động can thiệp và đàn áp, mọi âm mưu nhằm duy trì chế độ thực dân; Quyết nghị đòi chấm dứt mọi cuộc thử vũ khí nguyên tử và thành lập những khu vực không có vũ khí nguyên tử, v.v..

Khoá họp cũng đã thông qua *Bản kiến nghị về vấn đề Á-Phi*, đề cập tới các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa thực dân ở các nước Á - Phi. Về vấn đề Việt Nam, Bản kiến nghị lên án đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam đã can thiệp và vi phạm các quyền dân tộc, dân chủ ở miền Nam Việt Nam. Hội đồng hoà bình thế giới đã đòi chấm dứt ngay các hành động khủng bố, đàn áp đang diễn ra ở miền Nam Việt Nam và hoàn toàn ủng hộ việc thi hành Hiệp định Giơnevơ nhằm thống nhất nước Việt Nam. Tr.433.

40. *Hiệp định Viêng Chăn*: Trước sự đấu tranh của các lực lượng chính trị ở Lào, ngày 4-7-1956, Thủ tướng Chính phủ Vương quốc Lào Kà Tày đã phải từ chức; Chính phủ mới do Hoàng thân Xuvana Phuma làm Thủ tướng được thành lập đã tuyên bố tôn trọng Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Lào và sẵn sàng tiến hành những công việc cần thiết để tiến tới hoà hợp dân tộc.

Từ tháng 8-1956 đến tháng 11-1957, các hội nghị hiệp thương giữa Chính phủ Vương quốc do Hoàng thân Xuvana Phuma dẫn đầu và lực lượng Pathét Lào do Hoàng thân Xuphanuvông dẫn đầu đã được tiến hành tại Thủ đô Viêng Chăn. Hai bên đã thoả thuận và ký kết một loạt các văn kiện về vấn đề hiệp thương, việc đình chỉ xung đột vũ trang, việc thành lập Chính phủ Liên hiệp ở Lào. Các văn kiện này được gọi chung là các Hiệp định Viêng Chăn.

Thực hiện các Hiệp định Viêng Chăn, Chính phủ liên hợp do Hoàng thân Xuvana Phuma làm Thủ tướng, chính thức thành lập và được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 19-11-1957.

Hiệp định Viêng Chăn và việc thành lập Chính phủ liên hiệp là một thắng lợi có ý nghĩa đối với các lực lượng cách mạng và yêu nước ở Lào. Tr.514.

41. "*Tết trồng cây*": Ngày 28-11-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh, với bút danh Trần Lực đã viết bài đăng trên báo *Nhân dân* nhan đề "*Tết trồng cây*". Người đã phân tích ý nghĩa và lợi ích thiết thực của việc trồng cây đối với đất nước, gia đình và mỗi người dân. Cuối năm 1959, Người kêu gọi toàn dân hưởng ứng một tháng trồng cây (từ 6-1 đến 6-2-1960) gọi là "*Tết trồng cây*". Người khuyên nhân dân cần duy trì bền bỉ "*Tết trồng cây*".

Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, toàn dân ta đã thực hiện "*Tết trồng cây*" đầu tiên trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý (1960). Từ đó tới nay, mỗi khi mùa xuân đến, nhân dân ta lại tổ chức "*Tết trồng cây*" theo lời Bác.

"*Tết trồng cây*" đã trở thành một tập quán tốt đẹp của nhân dân ta trong những dịp vui Tết đón Xuân. Tr.558.

42. *Hiến pháp năm 1946*: Cùng với việc chuẩn bị tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội khoá I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, ngày 20-9-1945, Chính phủ lâm thời đã ra sắc lệnh thành lập Uỷ ban dự thảo Hiến pháp do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì.

Sau một thời gian làm việc khẩn trương, tháng 10-1946, bản Dự thảo Hiến pháp được hoàn thành. Tại Kỳ họp thứ hai Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I, Quốc hội đã nghe Uỷ ban dự thảo Hiến pháp trình bày Hiến pháp dự thảo. Sau khi thảo luận dân chủ, ngày 9-11-1946, bản Hiến pháp dự thảo đã được Quốc hội nhất trí thông qua, trở thành Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nội dung Hiến pháp gồm Lời nói đầu và 7 chương với 70 điều quy định chính thể của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nghĩa vụ và quyền lợi của công dân; cơ cấu của Nghị viện nhân dân, Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban hành chính các cấp; cơ quan tư pháp và quy định việc sửa đổi Hiến pháp.

Hiến pháp này ra đời có một ý nghĩa to lớn về chính trị, tư tưởng đối với nhân dân ta khi mới giành được độc lập. Đây cũng là bản Hiến pháp dân chủ và tiến bộ nhất ở Đông - Nam châu Á lúc bấy giờ. Tr.579.

43. *Hiến pháp mới* (1959):

Ngày 23-1-1957, Kỳ họp thứ sáu của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà khoá I đã quyết định thành lập Ban sửa đổi Hiến pháp do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng ban.

Sau hơn 2 năm làm việc, ngày 18-12-1959, tại Kỳ họp thứ 11 của Quốc hội khoá I, thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã báo cáo về bản Hiến pháp sửa đổi. Bản Hiến pháp sửa đổi đã được Quốc hội nhất trí thông qua ngày 31-12-1959. Ngày 1-1-1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh công bố bản Hiến pháp đó.

Nội dung Hiến pháp gồm *Lời nói đầu* và 10 chương với 112 điều quy định rõ về chính thể dân chủ cộng hoà; về chế độ dân chủ nhân dân chuyển sang chế độ xã hội chủ nghĩa; về quyền và nghĩa vụ của công dân; về tổ chức các cơ quan quyền lực Nhà nước, từ trung ương đến cơ sở; về Quốc kỳ, Quốc huy và về việc sửa đổi Hiến pháp. Tr.604.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

B

BUỐCGHIBA, **H.B.:** Sinh năm 1903, nhà hoạt động chính trị Tuynidi. Năm 1922, gia nhập đảng tư sản dân tộc "Dextur". Từ năm 1934 là lãnh tụ của Đảng "Dextur mới". Sau khi Tuynidi giành được độc lập, năm 1956 là Bộ trưởng Bộ Ngoại giao và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Từ năm 1957 là Tổng thống và đứng đầu Chính phủ Tuynidi.

C

CHU ÂN LAI (1898-1976): Người huyện Thiệu Hưng, tỉnh Triết Giang Trung Quốc.

Năm 1917, du học ở Nhật. Năm 1919 về nước, tham gia phong trào Ngũ Tứ. Năm 1920 sang Pháp học. Năm 1922, tham gia Đảng Cộng sản Trung Quốc ở nước ngoài, rồi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Pháp.

Từ năm 1924 sau khi về nước đến năm 1949, ông được giao nhiều chức vụ quan trọng: Uỷ viên trưởng khu uỷ Lưỡng Quảng Đảng Cộng sản Trung Quốc, Bí thư Quân uỷ Đảng Cộng sản Trung Quốc, Thường vụ Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc, Bí thư Trung ương Cục khu xôviết, tổng chính uỷ Hồng quân công nông Trung Quốc kiêm Tổng chính uỷ Đệ nhất phương diện quân, Phó Chủ tịch Quân uỷ kiêm Tổng tham mưu trưởng... Thời kỳ Quốc - Cộng hợp tác, ông là đại diện của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong Chính phủ Quốc dân đảng.

Sau khi nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa thành lập, ông liên tục được bầu làm Thủ tướng Quốc vụ viện Trung Quốc và giữ cương vị này tới khi qua đời.

Tại các Đại hội của Đảng Cộng sản Trung Quốc các khoá V, VI, VII, VIII, IX, X, ông đều được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và là Uỷ viên Thường vụ Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Ông mất ngày 8-1-1976 tại Bắc Kinh.

CÔNSẮC, **A.V.** (1873-1920): Một phần tử quân chủ, một trong những kẻ cầm đầu các thế lực phản cách mạng ở Nga, tay sai của khối đồng minh đế quốc (1918-1919), tiếp tay cho hành động can thiệp của các nước đế quốc và gây ra nội chiến chống lại Chính quyền xôviết sau Cách mạng tháng Mười.

Những đợt tấn công của Hồng quân đã làm lực lượng của Côn sắc bị tan rã. Côn sắc bị bắt làm tù binh và ngày 7-2-1920 đã bị xử bắn theo quyết định của Uỷ ban cách mạng Iếccútxcơ (Liên Xô).

D

DAVÁTXKI, **A**. (1899-1964): Nhà hoạt động chính trị Ba Lan, đảng viên Đảng Cộng sản Ba Lan từ năm 1923. Trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai, là Tổng tham mưu trưởng quân du kích Ba Lan, Phó Tư lệnh quân đội Ba Lan ở Liên Xô. Từ 1949-1952, là Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Ba Lan. Năm 1952, là Chủ tịch Hội đồng Nhà nước nước Cộng hoà Nhân dân Ba Lan. Tại Hội nghị Trung ương lần thứ tám (10-1956) và Đại hội lần thứ III Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan, được bầu vào Bộ Chính trị.

ĐIMITƠRỐP, **G.M.** (1882-1949): Nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, lãnh tụ của Đảng và Nhà nước Bungari. Là đảng viên Đảng Xã hội dân chủ Bungari năm 1902, Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng năm 1909. Năm 1923, tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân Bungari. Sau khi khởi nghĩa thất bại, phải rời Tổ quốc, tiếp tục hoạt động trong Quốc tế Cộng sản. Từ 1935-1943, được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Từ 1942, lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc đoàn kết tất cả các lực lượng chống phát xít ở Bungari. Sau khi Bungari được giải phóng, được bầu làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản và là người lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Bungari.

ĐỜ GÔN, **S** (1890-1970): Chính khách Pháp. Ông tốt nghiệp Trường võ bị (1912) và được phong quân hàm Thiếu tướng năm 1938. Khi Chính phủ Pêtanh đầu hàng Đức (1940), ông bỏ sang Luân Đôn (Anh). Năm 1943, ông sang Angiêri, lập ra Uỷ ban giải phóng quốc gia Pháp, làm Chủ tịch tổ chức này. Năm 1944, ông thành lập Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Pháp, là Chủ tịch Chính phủ này trong những năm 1944-1946. Năm 1955, ông được cử làm Thủ tướng Chính phủ. Năm 1958, được bầu làm Tổng thống Pháp. Năm 1965, ông lại trúng cử Tổng thống. Năm 1969, ông xin từ chức.

ĐỔNG TẤT VŨ (1886-1975): Người tỉnh Hồ Bắc Trung Quốc. Thời thanh niên, từng du học tại Nhật, gia nhập Tổ chức cách mạng Đồng minh hội của Tôn Trung Sơn và tham gia cách mạng Tân hợi. Năm 1920, thành lập nhóm cộng sản ở Vũ Hán. Tháng 7-1921, tham dự Đại hội lần thứ nhất Đảng Cộng sản Trung Quốc. Từ 1928-1932, học ở Liên Xô. Sau đó tại khu xôviết Trung ương giữ các chức Hiệu trưởng trường Đảng, Bí thư Ban thường vụ Trung ương Đảng, Uỷ viên chấp hành chính phủ công nông... Tháng 10-1934 tham gia trường chinh.

Trong thời kỳ kháng chiến và chiến tranh giải phóng, từng là Trưởng đoàn đại biểu của Đảng Cộng sản Trung Quốc tại Vũ Hán, Trùng Khánh, Nam Kinh, Phó Bí thư Cục phương Nam rồi Bí thư Cục Hoa Bắc Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chủ tịch Chính phủ nhân dân Hoa Bắc ...

Tháng 4-1945, tham dự Hội nghị Cựu Kim Sơn với tư cách là đại diện Khu giải phóng Trung Quốc.

Sau ngày nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập, từng giữ các chức vụ: Chủ nhiệm Uỷ ban kinh tế tài chính Trung ương, Phó Thủ tướng Chính phủ, Viện trưởng Pháp viện nhân dân tối cao, Trưởng ban kiểm tra Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch nước... Là uỷ viên Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khoá VI, Uỷ viên Bộ Chính trị từ khoá VII đến khoá X, Uỷ viên Thường vụ Bộ Chính trị khoá 10.

G

GĂNGĐI, **M.K** (1869-1948): Nhà triết học, nhà văn, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ. Để chống lại thực dân Anh, giành độc lập dân tộc, Găngđi chủ trương không dùng bạo lực và không coi bạo lực là phương thức đấu tranh chính trị. Trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở Ấn Độ (1919-1922), Găngđi trở thành lãnh tụ của Đảng Quốc đại và giữ vai trò quan trọng trong việc biến Đảng này thành một tổ chức quần chúng chống đế quốc. Học thuyết đề kháng tiêu cực của ông trở thành tư tưởng chính của Đảng Quốc đại trong cuộc đấu tranh cho nền độc lập Ấn Độ. Năm 1946, ông tuyên bố là không nhất thiết chỉ dùng phương pháp đấu tranh không bạo lực. Găngđi có ảnh hưởng và uy tín lớn ở Ấn Độ. Nhân dân Ấn Độ suy tôn ông là "Mahatma" nghĩa là "Tâm hồn vĩ đại". Năm 1948, ông bị bọn phản động ám sát.

GIÔLIÔ QUYRI, **PH.** (1900-1958): Nhà bác học nổi tiếng người Pháp, nhà hoạt động xuất sắc của phong trào hoà bình thế giới. Với sự cộng tác của vợ, ông đã tìm ra tính phóng xạ nhân tạo, tìm ra nơtrôn và nghiên cứu về phản ứng dây chuyền để thu năng lượng nguyên tử, v.v.. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, ông tích cực tham gia phong trào kháng chiến chống phát xít; năm 1942 gia nhập Đảng Cộng sản Pháp. Ông là Viện sĩ Viện hàn lâm khoa học Pháp, Viện sĩ thông tấn Viện hàn lâm khoa học Liên Xô; Chủ tịch Hội đồng hoà bình thế giới (từ 1951).

H

HÍTLE **A.** (1889-1945): Quốc trưởng và Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang của nước Đức phát xít (1933-1945), là kẻ chủ mưu gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945).

Năm 1920, Hítle lập ra Đảng quốc xã và năm 1933 lên cầm đầu đảng này.

Năm 1945, thắng lợi của Liên Xô và Đồng minh chống phát xít trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đã đập tan cả về quân sự, kinh tế, chính trị và tinh thần bọn phát xít Hítle và những lực lượng chủ yếu của bọn phát xít phản động quốc tế.

Hítle tự kết liễu cuộc đời tàn bạo và hiếu chiến của mình vào khoảng tháng 5-1945.

HOÀNG MINH GIÁM (1904-1995): Quê Đông Ngạc, Từ Liêm Hà Nội. Tốt nghiệp Trường Cao đẳng sư phạm Đông Dương, dạy học ở Phnôm

Pênh (Campuchia), Sài Gòn - tham gia viết báo *La Cloche félée, L'Annam*, trở ra Hà Nội vào những năm 30, dạy học ở Trường tư thục Thăng Long, là giáo viên, Phó hiệu trưởng rồi hiệu trưởng. Sau Cách mạng Tháng Tám (1945), ông đã giữ nhiều chức vụ quan trọng: Đổng lý Văn phòng Bộ Nội vụ, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Phó Tổng thư ký Đảng Xã hội Việt Nam.

Là nhân chứng nhiều cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Việt Nam và Pháp những năm 1945-1946.

HOÀNG VĂN THỤ (1909-1944): Người dân tộc tày, huyện Văn Uyên (nay là huyện Văn Lãng) tỉnh Lạng Sơn. Tham gia cách mạng từ 1926. Bỏ học, sang Trung Quốc, gia nhập đội quân Bắc phạt, được phong trung uý.

Năm 1932 làm ở Sở tu giới (sửa chữa vũ khí) Long Châu. Tại đây, bắt liên lạc được với Lê Hồng Phong rồi trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1933.

Năm 1935, dự Đại hội Đảng lần thứ I tại Ma Cao. Về nước, hoạt động tại Việt Bắc, làm chủ bút báo *Tranh đấu*, cơ quan ngôn luận của Mặt trận phản đế Việt Bắc, viết báo *Lao động*, lãnh đạo phong trào Mặt trận dân chủ Việt Bắc.

Khi Xứ uỷ Bắc Kỳ được lập lại, được bổ sung vào Xứ uỷ rồi vào Thường vụ, khi Lương Khánh Thiện bị bắt, được cử làm Bí thư Xứ uỷ (khoảng 1939).

Năm 1940, được cử vào Trung ương và tại Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (4-1940) được cử vào Ban Thường vụ Trung ương. Đầu năm 1941, được Trung ương cử ra chắp nối liên lạc với Quốc tế Cộng sản và bộ phận Hải ngoại của Đảng. Tháng 1-1941, gặp Nguyễn Ái Quốc tại Tân Khu (Quảng Tây, Trung Quốc).

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ tám, phụ trách công tác binh vận, là một trong những người sáng lập báo *Cờ giải phóng*.

Tháng 8-1943, bị thực dân Pháp bắt, và bị xử bắn ngày 24-5-1944.

HỐTGIA, **A.** (1908-1985): Nhà hoạt động của Đảng và Nhà nước Anbani, nguyên Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Anbani (1954-1985).

Ăngve Hốtgia là một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Anbani (năm 1948 đổi tên là Đảng Lao động Anbani). Tháng 5-1944, được bầu làm Chủ tịch Uỷ ban giải phóng dân tộc (tháng 10-1944, Uỷ ban này đổi tên thành Chính phủ lâm thời Anbani), được cử giữ chức Tổng tư lệnh Quân đội nhân dân giải phóng Anbani.

Tháng 3-1946, ông được cử làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà nhân dân Anbani.

Từ năm 1948, ông được bầu làm Tổng Bí thư và từ 1954-1985 là Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đảng Lao động Anbani.

L

LỖ TẤN (1881-1936): Tên thật là Chu Thụ Nhân, nhà văn cách mạng nổi tiếng của Trung Quốc, là một người yêu nước đã tham gia Cách mạng Tân hợi (1911) và chịu ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng tháng Mười Nga. Năm 1927, ông tham gia tổ chức và lãnh đạo phong trào văn học cách mạng ở Thượng Hải, xuất bản một số tạp chí giới thiệu lý luận mác xít.

Các tác phẩm chính của Lỗ Tấn gồm các truyện ngắn và tiểu thuyết như *Gào thét, Bàng hoàng, Chuyện cũ viết lại, A.Q. chính truyện,* v.v.. Ông là người kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền văn học vô sản và trở thành người thầy của văn học cách mạng Trung Quốc.

LƯU THIẾU KỲ (1898-1969): Người Hồ Nam, một trong những nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của Trung Quốc.

Năm 1921, học tại Trường Đại học phương Đông ở Liên Xô, cùng năm gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Năm 1922, sau khi về nước là Khu uỷ viên Khu uỷ Hồ Nam, lãnh đạo 2 cuộc bãi công lớn của công nhân đường sắt Quảng Châu - Vũ Hán và khu mỏ An Nguyên. Từng là Phó Chủ tịch Tổng công hội toàn quốc (1925). Chủ tịch Tổng công hội toàn quốc (1932), Bí thư Đảng bộ Cục Hoa Bắc (1936), Bí thư Đảng bộ Cục Hoa Trung, Chính uỷ Tân Tứ quân (1941), Bí thư Ban Bí thư Trung ương Đảng và Phó Chủ tịch quân uỷ (1943)...

Sau khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập, từng giữ các chức: Phó Chủ tịch Chính phủ, Phó Chủ tịch Quân uỷ Trung

ương, Chủ tịch danh dự Tổng công hội toàn quốc. Quốc hội khoá I (1954) đã bầu ông làm Uỷ viên trưởng Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Tại Quốc hội khoá II (1959) và khoá III (1965), ông được bầu làm Chủ tịch nước và Chủ tịch Uỷ ban quốc phòng nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

Ông là Uỷ viên Trung ương Đảng khoá V, Uỷ viên Thường vụ Bộ Chính trị các khoá VI và VII, Phó Chủ tịch Đảng khoá VIII. Ông bị thanh trừng trong đại cách mạng văn hoá. Mất tại Hồ Nam tháng 11-1969. Năm 1980, Hội nghị Trung ương lần thứ năm khoá XI đã tuyên bố khôi phục tên tuổi và danh dự của ông.

LÝ TỰ TRỌNG (tên thật là Lê Hữu Trọng): Người thanh niên cộng sản, tham gia cách mạng thời còn niên thiếu. Năm 1928, Lý Tự Trọng tham gia Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội ở nước ngoài. Năm 1929, về nước làm liên lạc của nhóm cán bộ vận động thành lập Đoàn thanh niên cộng sản. Năm 1931, tại cuộc mít tinh kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Yên Bái tổ chức tại Sài Gòn, Lý Tự Trọng đã anh dũng bảo vệ người diễn thuyết, bắn chết tên mật thám và bị địch bắt.

Cuối năm 1931, thực dân Pháp đã giết hại đồng chí.

M

MAO TRẠCH ĐÔNG (1893-1976): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng Trung Quốc. Năm 1921, tham gia Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc, sau đó phụ trách Bí thư Khu uỷ khu vực Hồ Nam. Năm 1923, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng, làm Bí thư Trung ương Cục kiêm phụ trách công tác tổ chức. Năm 1924, giúp Tôn Trung Sơn cải tổ hoạt động của Quốc dân đảng Trung Quốc. Năm 1930, làm Tổng chính uỷ Đệ nhất phương diện quân Hồng quân Trung Quốc. Năm 1931 là Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Xôviết Trung hoa. Năm 1934, được bầu vào Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tháng 12-1936, là Chủ tịch Hội đồng quân sự Trung ương Đảng. Tháng 3-1943, được bầu làm Chủ tịch Bộ Chính trị, Chủ tịch Ban Bí thư Trung ương Đảng. Từ năm 1949-1954, là Chủ tịch Chính phủ nhân dân Trung ương nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa; từ năm 1954-1959 là Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa.

MÚTXÔLINI, **B.** (1883-1945): Trùm phát xít Italia trong những năm 1922-1945, một trong những tội phạm chiến tranh.

Năm 1919, Mútxôlini đã tổ chức ra những đội phát xít để chống lại phong trào cách mạng và đến năm 1922, cướp được chính quyền. Cùng với nước Đức Hítle, nước Italia phát xít đã gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai và đến năm 1941 tấn công Liên Xô.

Tháng 7-1943, chế độ độc tài của Mútxôlini bị sụp đổ trước sự tấn công của quân đội Liên Xô và sự lớn mạnh của phong trào chống phát xít ở Italia.

Trong những năm 1943-1945, Mútxôlini đứng đầu chính phủ vùng lãnh thổ Italia bị bọn Hítle chiếm đóng.

Tháng 4 năm 1945, Mútxôlini bị du kích Italia bắt và xử tử theo bản án của toà án quân sự Uỷ ban giải phóng dân tộc Bắc Italia.

N

NÊRU, **Gi.** (1889-1964): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng, lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ. Gia nhập Đảng Quốc đại (1912), là Tổng thư ký (1929), rồi trở thành Chủ tịch Đảng. Năm 1946, ông tham gia thành lập Chính phủ lâm thời Ấn Độ, giữ chức Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao. Từ năm 1947, Ấn Độ tuyên bố độc lập, ông giữ chức Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao. Ông là một trong những người sáng lập "Phong trào không liên kết", là người bạn thân thiết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, là tác giả của nhiều tác phẩm nghiên cứu.

NGÔ ĐÌNH DIỆM (1901-1963): Tổng thống chính quyền Sài Gòn từ 1956 đến 1963. Ngô Đình Diệm làm quan từ năm 1920; năm 1923 là Thượng thư Bộ Lại; năm 1934 từ quan, do mâu thuẫn với Phạm Quỳnh. Năm 1950 sang Mỹ. Năm 1954, được Mỹ đưa về làm Thủ tướng thay Bửu Lộc. Sau khi lên cầm quyền, Ngô Đình Diệm với sự giúp sức của Mỹ, đã lật đổ Bảo Đại. Từ đó Ngô Đình Diệm dưới sự điều khiển của Mỹ đã tiến hành đàn áp nhân dân và chống phá cách mạng quyết liệt. Ngày 2-11-1963 Ngô Đình Diệm chết trong cuộc đảo chính của lực lượng chống đối do Mỹ dàn dựng.

NGUYỄN THỊ MINH KHAI (1910-1941): Một cán bộ ưu tú của Đảng ta, đã tham gia cách mạng từ hồi còn trẻ tuổi. Năm 1927, gia nhập Hội Hưng Nam (tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng). Đầu năm 1930, được kết nạp vào Đông Dương Cộng sản Đảng. Năm 1930, được cử sang công tác tại Văn phòng chi nhánh Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản (trụ sở tại Hồng Công, Trung Quốc).

Tháng 7-1935, là thành viên trong Đoàn đại biểu của Đảng ta dự Đại hội lần thứ bảy của Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva.

Về nước, được cử vào Xứ uỷ Nam Kỳ, trực tiếp làm Bí thư Thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn.

Ngày 30-7-1940, Nguyễn Thị Minh Khai bị thực dân Pháp bắt và bị chúng giết hại ngày 28-8-1941.

P

PHẠM HÙNG (1912-1988): Tên thật là Phạm Văn Thiện, quê Long Hồ, Châu Thành, Vĩnh Long (nay thuộc tỉnh Tiền Giang).

Năm 1928-1929 là thành viên của tổ chức "Nam Kỳ học sinh liên hiệp Hội" và "Thanh niên Cộng sản Đoàn". Năm 1930 được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Năm 1931, bị bắt, chịu án tử hình, sau giảm xuống tù chung thân đày ra Côn Đảo. Sau Cách mạng Tháng Tám, tham gia Xứ uỷ Nam Bộ, rồi Bí thư Xứ uỷ lâm thời Nam Bộ.

Năm 1951, là Uỷ viên Trung ương Đảng, tham gia Trung ương Cục miền Nam. Năm 1952 là Chủ tịch Uỷ ban kháng chiến hành chính Phân Liên khu miền Đông Nam Bộ.

Năm 1954, là Trưởng phái đoàn Quân đội nhân dân Việt Nam bên cạnh Uỷ ban Quốc tế tại Sài Gòn. Từ năm 1956 là Uỷ viên Bộ chính trị Đảng Lao động Việt Nam. Ông đã từng giữ các chức vụ Bộ trưởng Phủ Thủ tướng, Phó Thủ tướng (1958), Bộ trưởng Bộ Nội vụ (1980), Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1987).

PHAN ANH (1912-1990): Người huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Trước Cách mạng Tháng Tám, ông là Chủ tịch Tổng hội sinh viên, giáo sư Trường tư thục Thăng Long (Hà Nội), thành viên tích cực của cuộc vận động truyền bá quốc ngữ và phong trào thanh niên.

Sau Cách mạng Tháng Tám, ông tham gia thành lập Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam, là Chủ tịch Uỷ ban kiến thiết quốc gia, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong Chính phủ kháng chiến, Tổng thư ký phái đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đi dự Hội nghị Phôngtennơblô (Pháp). Ông được cử làm Uỷ viên Đoàn chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá I và khoá II, Phó Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khoá IV. Là đại biểu Quốc hội từ khoá II tới khoá VIII. Luật sư Phan Anh còn là một trong những người sáng lập Hội Luật gia Việt Nam, Uỷ viên Ban Thường vụ Hội Luật gia quốc tế.

PHAN ĐÌNH GIÓT: Anh hùng quân đội. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, đã hy sinh thân mình lấp lỗ châu mai cản hoả lực của địch, mở đường cho quân ta tiêu diệt địch.

Kỷ niệm 2 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1956), đồng chí được Chính phủ truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội và Huân chương Quân công hạng Hai.

PHAN KẾ TOẠI: Nguyên Khâm sai Bắc Kỳ của Triều đình Huế. Tháng 8-1945, ông từ chức Khâm sai và theo cách mạng. Trong kháng chiến chống Pháp, được cử làm Quyền Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Sau khi miền Bắc giải phóng, ông được cử giữ chức Bộ trưởng Bộ Nội vụ rồi Phó Thủ tướng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

PHARA ABA (1899-1985): Nhà hoạt động chính trị Angiêri. Năm 1938, là một trong những người sáng lập ra tổ chức "Liên minh nhân dân Angiêri". Năm 1943 và 1945 bị chính quyền thực dân Pháp bắt giam. Năm 1946, ông là người khởi thảo "Tuyên ngôn Liên minh Angiêri dân chủ". Năm 1955 Liên minh này tham gia với Mặt trận giải phóng dân tộc Angiêri - tổ chức đã tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Angiêri năm 1958. Từ tháng 9-1958 đến 8-1961 là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Chính phủ lâm thời nước Cộng hoà Angiêri. Từ năm 1962 là Chủ tịch Quốc hội lập hiến dân tộc Angiêri.

PƠRAXÁT, **R.** (1884-1963): Nhà hoạt động chính trị và Nhà nước Ấn Độ. Năm 1920, Ragiăngđra Pơraxát tham gia phong trào tẩy chay chính quyền thuộc địa, là Chủ tịch Quốc hội lập hiến Ấn Độ (1946), Chủ tịch Đảng Quốc đại (1947). Do tham gia phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ, ông đã bị chính quyền thực dân Anh bắt giam từ 1942 đến 1945. Năm 1950, được bầu làm Tổng thống Chính phủ lâm thời Ấn Độ; là Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ từ 1952-1962.

R

RADACRIXNAN, **S:** Sinh năm 1888, nhà hoạt động chính trị và Nhà nước Ấn Độ, nhà triết học. Đại sứ Ấn Độ tại Liên Xô (1949-1952). Phó Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ (1952-1962). Từ 1962 - Tổng thống nước Cộng hoà Ấn Độ. Ông còn là giáo sư triết học của nhiều trường Đại học ở Ấn Độ và nước ngoài, giáo sư danh dự trường Đại học Tổng hợp Lômônôxốp (Liên Xô) chuyên ngành triết học và tôn giáo Ấn Độ.

T

TAGO, **T .** (1861-1941): Nhà văn lớn, nhà văn hoá lỗi lạc, nhà yêu nước Ấn Độ. Tago đã tham gia rất tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân Ấn Độ chống lại sự xâm lược và thống trị của thực dân Anh. Ông thành lập và trực tiếp phụ trách một trường đại học với mục đích thực hiện một nền giáo dục dân tộc, theo tinh thần nhân đạo chủ nghĩa. Ông đã đi nhiều nơi ở trong nước để diễn thuyết và sáng tác thơ văn phản đối thực dân Anh. Ông gửi thư cho Toàn quyền Anh ở Ấn Độ phản đối việc chính quyền Anh đã đàn áp dã man phong trào nông dân. Ông hăng hái hoạt động trong Hội nhà văn tiến bộ Ấn Độ.

Trong cuộc đời hoạt động và sáng tác của mình, Tago đã đi nhiều nước trên thế giới như Nhật, Anh, Mỹ, Pháp, Trung Quốc, Việt Nam...

Tago đã để lại cho nhân loại một gia tài văn học đồ sộ và quý giá với 52 tập thơ, 42 vở kịch, 12 cuốn tiểu thuyết và nhiều công trình nghiên cứu.

Trong các tác phẩm của mình, Tago đã kịch liệt lên án chủ nghĩa thực dân Anh và tay sai của chúng, đồng thời phản ánh cuộc sống nghèo khổ của nhân dân và thức tỉnh họ đứng lên đấu tranh chống lại chúng. Đảng Cộng sản Ấn Độ gọi ông là "Chiến sĩ thập tự quân chống phát xít" và Găngđi, lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc Ấn Độ, đã coi ông là "Người thầy học vĩ đại, Người lính gác vĩ đại" của Ấn Độ.

TITÔ, **GI.B** (1892-1980): Nhà hoạt động chính trị Nam Tư, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Nam Tư từ năm 1936 và sau đó là Chủ tịch Liên đoàn những người cộng sản Nam Tư. Là người tổ chức và lãnh đạo cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Tư chống phát xít (1941-1945). Từ 1945, là người đứng đầu Chính phủ Nam Tư; năm 1953, là Tổng thống nước Cộng hoà Nam Tư, sau này là Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Liên bang Nam Tư. Là một trong những người sáng lập Phong trào không liên kết.

TÔ VĨNH DIỆN: Anh hùng quân đội. Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, khi cùng đồng đội kéo pháo vào trận địa, pháo bị đứt dây kéo và rơi vào tình thế hiểm nghèo, đã lấy thân mình chèn bánh pháo và anh dũng hy sinh.

Kỷ niệm 2 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1956), được Chính phủ truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội và Huân chương Quân công hạng Hai.

TÔN ĐỨC THẮNG (1888-1980): Người xã Mỹ Hoà Hưng, tỉnh Long Xuyên (nay thuộc tỉnh An Giang). Năm 1910, làm thợ trong xưởng máy của Hải quân Pháp tại Sài Gòn. Năm 1912, tổ chức cuộc bãi công ở Nhà máy sửa chữa tàu thuỷ Ba Son; sau đó bị lùng bắt phải trốn sang Pháp, làm thợ máy trong Hải quân Pháp.

Năm 1919, ông tham gia cuộc binh biến của công nhân và thuỷ thủ Pháp tại Biển Đen nhằm chống lại cuộc chiến tranh can thiệp phản cách mạng của bọn đế quốc vào nước Cộng hoà xôviết Nga.

Năm 1920, trở về nước, xây dựng công hội bí mật tại Sài Gòn - Chợ Lớn và lãnh đạo cuộc bãi công của công nhân Ba Son tháng 8-1925 thắng lợi. Năm 1927, được cử vào Ban chấp hành Kỳ bộ Nam

Kỳ của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Cuối năm 1929, bị thực dân Pháp bắt, kết án 20 năm khổ sai, đầy ra Côn Đảo.

Cách mạng Tháng Tám (1945) thành công được chính quyền cách mạng đón về, ông tham gia ngay vào cuộc chiến đấu của đồng bào Nam Bộ chống thực dân Pháp.

Từ năm 1955, ông là Chủ tịch Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Từ năm 1960, là Phó Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh tạ thế, được cử làm Chủ tịch nước và giữ chức vụ đó cho tới khi qua đời. Ông đã được tặng thưởng *Huân chương Sao Vàng* và nhiều Huân chương cao quý khác.

TỐNG KHÁNH LINH (1893-1981): Nhà hoạt động chính trị nổi tiếng của Trung Quốc, xuất thân trong một gia đình đại tư sản họ Tống (một trong 4 dòng họ có thế lực nhất ở Trung Quốc). Du học tại Mỹ từ 1908 đến 1913. Sau khi tốt nghiệp trường Đại học Wesley (Mỹ) về nước, làm Thư ký cho Tôn Trung Sơn. Tháng 10-1915 kết hôn với Tôn Trung Sơn tại Tôkiô (Nhật). Sau khi Tôn Trung Sơn mất (3-1925), bà lãnh đạo cánh tả của Quốc dân đảng đấu tranh kiên quyết với phái hữu do Tưởng Giới Thạch cầm đầu. Năm 1932, là Chủ tịch Liên minh bảo vệ nhân quyền của Trung Quốc, từng bảo vệ và giúp đỡ nhiều đảng viên cộng sản và nhân sĩ yêu nước. Trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, đã giúp đỡ rất nhiều cho Quân giải phóng. Năm 1948, tại Hội nghị Hiệp thương Chính trị lần thứ nhất được bầu là Phó Chủ tịch Chính phủ nhân dân Trung ương.

Sau khi nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa thành lập, bà được giao nhiều chức vụ quan trọng: Chủ tịch danh dự Hội liên hiệp phụ nữ Trung Quốc, Chủ tịch Uỷ ban bảo vệ nhi đồng Trung Quốc, Chủ tịch Uỷ ban hoà bình khu vực châu Á và Thái Bình Dương của Trung Quốc, Phó Chủ tịch nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Ngày 15-5-1981, 15 ngày trước khi qua đời, bà được kết nạp vào Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, bà là người bạn quen biết từ năm 1924 ở Quảng Châu, đã giúp Chủ tịch chắp nối được liên lạc với tổ chức năm 1933 ở Thượng Hải.

TÔNXTÔI, **L.N.** (1828-1910): Một trong những nhà văn vĩ đại nhất của thế giới và có ảnh hưởng rất lớn đối với sự phát triển của nền văn học

Nga và văn học thế giới.

Tônxtôi là nghệ sĩ, nhà tư tưởng và nhà thuyết giáo vĩ đại của nhân dân Nga nửa cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX. Tuy xuất thân từ một gia đình quý tộc, nhưng do gần gũi với nông dân lao động, ông đã đoạn tuyệt với những tư tưởng của giai cấp xuất thân. Các tác phẩm của ông đã nói lên được những tư tưởng, tâm trạng của hàng triệu nông dân Nga trước năm 1905, phản ánh được lòng căm thù, ý chí muốn giải phóng mình khỏi quá khứ của họ. Ông đã kịch liệt tố cáo trật tự Nhà nước, trật tự kinh tế - xã hội, xây dựng trên cơ sở của sự nô dịch và bóc lột quần chúng lao động, phẫn nộ công kích giai cấp thống trị, vạch trần bất công của toà án Nga hoàng và tính chất giả nhân giả nghĩa của đạo đức tư sản.

Tuy còn có những hạn chế trong thế giới quan, nhưng V.I. Lênin đã đánh giá Tônxtôi là "Tấm gương phản chiếu cách mạng Nga". "Di sản của ông có cái không chìm vào dĩ vãng, có cái thuộc về tương lai".

TRẦN PHÚ (1904-1931): Một cán bộ ưu tú của Đảng ta, nguyên Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương (1930).

Năm 1925, Trần Phú tham gia sáng lập Hội Phục Việt - tổ chức tiền thân của Tân Việt cách mạng Đảng. Năm 1926, tham gia lớp huấn luyện cán bộ cách mạng ở Quảng Châu (Trung Quốc) do Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức. Sau đó được cử sang học tại Trường đại học Phương Đông (Liên Xô). Năm 1930, về nước và được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

Xuất phát từ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, trên cơ sở những tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí đã khởi thảo *Luận cương cách mạng tư sản dân quyền*. Bản Luận cương này đã được Hội nghị Trung ương (10-1930) thông qua. Cũng tại Hội nghị này, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng.

Ngày 19-4-1931, Trần Phú bị thực dân Pháp bắt và ngày 6-9-1931 hy sinh trong nhà tù .

TURÊ, **X.** (1922-1984): Là người lãnh đạo cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Ghinê, một trong những người sáng lập Liên đoàn dân chủ châu

Phi (thành lập ở Bamacô năm 1946) và là Phó Chủ tịch Liên đoàn, từng làm Tổng Bí thư Đảng dân chủ Ghinê. Năm 1955, là thị trưởng thành phố Cônacri và là nghị sĩ Ghinê trong Quốc hội Pháp (1956). Năm 1957, ông là Phó Chủ tịch Hội đồng Chính phủ Ghinê, nghị sĩ của Đại hội đồng Tây Phi thuộc Pháp. Năm 1958, ông là Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hoà Ghinê, sau đó là Tổng thống nước này.

U

U NU: Sinh năm 1907, nhà hoạt động chính trị Miến Điện. Là thành viên Đảng Tabin, một đảng đấu tranh đòi độc lập cho Miến Điện từ năm 1933; là Bộ trưởng Ngoại giao (1943-1945). Từ 1948-1956, 2-1957, 1958, 1960-1962 là Thủ tướng Chính phủ. Là người tham gia sáng lập Phong trào không liên kết.

V

VÔRÔSILỐP, **K.E.** (1881-1969): Nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô, nguyên soái Liên Xô. Vôrôsilốp gia nhập Đảng Xã hội - dân chủ Nga từ năm 1903 và đứng về phía những người bônsêvích. Trong những ngày Cách mạng Tháng Mười, Vôrôsilốp lãnh đạo khởi nghĩa ở Đônbát. Sau đó đã chỉ huy nhiều mặt trận chiến đấu bảo vệ Chính quyền Xôviết.

Ông đã giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng và Nhà nước Liên Xô: Uỷ viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Uỷ viên nhân dân phụ trách quân sự và hải quân (1925), Uỷ viên Bộ Chính trị (1926), Uỷ viên nhân dân quốc phòng Liên Xô (1934-1940), Phó Chủ tịch Hội đồng Uỷ viên nhân dân Liên Xô (1940), Uỷ viên Hội đồng quốc phòng Nhà nước (1941-1945), Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (1946), Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô (1953-1960).

VRANGHEN, **P.N.** (1878-1928): Tướng trong quân đội Nga hoàng, một phần tử quân chủ cuồng nhiệt. Trong thời kỳ vũ trang can thiệp của nước ngoài và nội chiến ở Liên Xô, Vranghen làm tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang bạch vệ miền nam nước Nga (1920). Sau khi bọn này bị Hồng quân đánh tan ở Bắc Tavrích và Crưm, Vranghen đã chạy ra nước ngoài.

X

XÊĐENBAN, **Iu**: Sinh năm 1916, nhà hoạt động chính trị Mông Cổ; năm

940 được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ, từ 1943 được bầu vào Bộ Chính trị, là Tổng Bí thư Đảng từ năm 1952. Về chính quyền, từng giữ các chức vụ: Bộ trưởng Bộ Tài chính, Phó Tổng tư lệnh phụ trách công tác chính trị Quân đội cách mạng nhân dân Mông Cổ, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Uỷ ban khoa học nhà nước, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hoà Nhân dân Mông Cổ.

XUCÁCNÔ, **A**. (1901-1970): Nhà hoạt động chính trị và Nhà nước của Inđônêxia. Ông là một trong những người sáng lập Đảng Quốc dân Inđônêxia (1927); là Chủ tịch Đảng Inđônêxia (1932); Tổng thống nước Cộng hoà Inđônêxia (1945-1965). Là một trong những người đề xướng triệu tập Hội nghị Băngđung (1955) và là một trong những người sáng lập Phong trào không liên kết.

XTALIN, **I.V.** (1879-1953): Một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô (cũ). Năm 1898, gia nhập Đảng Công nhân dân chủ - xã hội Nga rồi trở thành đảng viên bônsêvích sau Đại hội lần thứ II của Đảng.

Thời kỳ chuẩn bị tiến hành cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga, Xtalin là Uỷ viên trong Trung tâm quân sự cách mạng.

Thời kỳ nước ngoài vũ trang can thiệp và nội chiến, Xtalin là Uỷ viên Hội đồng Quân sự cách mạng. Năm 1922, là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga.

Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1941-1945) là Chủ tịch Uỷ ban Quốc phòng và là Uỷ viên nhân dân Bộ Quốc phòng Liên Xô, Tổng Tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên Xô. Ông còn là tác giả của nhiều tác phẩm lý luận.